

NEW YORK TIMES BEST SELLERS

Nancy Jo Sales

Phạm Diệp Linh dịch

NHỮNG CÔ GÁI MỸ

*Mạng xã hội và cuộc sống thầm kín
của tuổi dậy thì*



NHÀ XUẤT BẢN
LAO ĐỘNG

1980
BOOKS®
NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Mục lục

1. [Lời mở đầu](#)
2. [Chương 1: 13](#)
3. [Chương 2: 14](#)
4. [Chương 3: 15](#)
5. [Chương 4: 16](#)
6. [Chương 5: 17](#)
7. [Chương 6: 18](#)
8. [Chương 7: 19](#)
9. [Lời kết](#)
10. [Lời cảm ơn](#)

LỜI MỞ ĐẦU

T

ừ khi còn là một cô bé, tôi đã có thói quen đọc sách rồi cứ thế ngủ thiếp đi. Trong suốt cuộc đời của mình, tôi thường cố đọc thêm mấy trang sách trong tình trạng ngủ gà ngủ gật và tỉnh giấc khi ánh đèn vẫn sáng và cuốn sách thì nằm trong tay... Khi tôi 10 tuổi và 12 tuổi là thời của Biên Niên Sử Narnia, Giết con chim nhại, và Jane Eyre. Tôi luôn mê mẩn Raymond Chandler, Patricia Highsmith và James M. Cain - những tác giả vĩ đại về đề tài trinh thám, tội ác. Đọc sách với tôi cũng giống như hơi thở, cần thiết cho việc tồn tại và suy nghĩ. Nhưng thời gian gần đây, khi đọc qua từng trang sách, tôi thấy đầu óc mình cứ vẫn vơ nghĩ đến chiếc điện thoại. Chuyện gì đang xảy ra vậy? Tôi có đang bỏ lỡ điều gì đó không?

Một trong những nguyên nhân tôi cho rằng có thể lý giải sự phân tâm của mình đó là bởi trong hai năm rưỡi qua, tôi đang nghiên cứu về một cuốn sách viết về phái nữ và mạng xã hội. Tôi đã thực hiện một chuyến đi qua 10 bang (New York, New Jersey, Virginia, Florida, California, Arizona, Texas, Indiana, Delaware, và Kentucky) và nói chuyện với những cô gái từ 13 đến 19 tuổi về cuộc sống của họ trên mạng xã hội cũng như ở ngoài đời. Sau khi gặp gỡ và nói chuyện, tôi dõi theo tài khoản của những cô gái ấy trên mạng, xem họ đăng lên những gì, cuộc sống của họ ra sao. Và dù rằng họ biết tôi là một trong những người đọc thông tin của họ trên các diễn đàn được mở công khai, cảm giác bị theo dõi vẫn có, cảm giác mà các cô gái thường gọi là “bị đeo bám”, khiến tôi nhiều lần tự hỏi: Tôi đang làm gì? Chúng ta đang làm gì?

Tôi sử dụng các ứng dụng mà các cô gái thích, chẳng hạn như Yik Yak – một ứng dụng được ví như Twitter ẩn danh. Ra đời vào năm 2013 bởi hai người đàn ông trẻ gặp nhau tại Đại học Furman ở South Carolina, Yik Yak được biết đến nhiều bởi học sinh trung học và sinh viên đại học. Giống các ứng dụng ẩn danh khác, Yik Yak cũng từng được nhiều kênh thông tin cho rằng có liên quan đến những vụ hăm dọa trên mạng, và vì

vậy nhiều trường phổ thông và đại học đã cấm ứng dụng này. Nhưng trong bán kính năm dặm tính từ nơi tôi có thể xem được các bài đăng – khu vực bao gồm một vài trường trung học của thành phố New York và trường đại học New York – những người sử dụng Yik Yak đang nói lên những băn khoăn mà cũng là mối bận tâm của giới trẻ ở các lứa tuổi khác nhau: Tôi có hấp dẫn không?

Sau này có ai yêu tôi không? Tôi sẽ chịu đựng người bạn cùng phòng khó ở của tôi thế nào đây?

Rất nhiều bài đăng trên Yik Yak là về tình dục. Và nhiều bài trong số đó thể hiện những điều mới so với những gì chúng ta từng biết về giới trẻ. Lúc đầu, tôi thấy rất khó chịu khi đọc những bài như vậy, nhưng khi tôi thấy quen dần, những bài đăng này không quá khác biệt nữa. Trên các mạng xã hội, những thứ gây phiền toái, khó chịu sẽ dễ dàng trở nên bình thường sau những lần được đăng lại một cách rộng rãi.

Và sau đó, vào một buổi tối thứ Bảy, tháng 10, năm 2015, khi tôi đang lướt qua Yik Yak trên điện thoại thay vì đọc một cuốn sách, tôi đã nghe thấy một điều mà ngay cả những người dùng Yik Yak thường xuyên cũng thấy choáng váng. “Trời ơi, Syracusesnap”. “LMFAO (cười rất mông) Syracusesnap.” “Syracusesnap là gì?” – mọi người hỏi. Ai cũng muốn biết. Ai cũng cần phải biết.

Syracusesnap là một trang Snapchat Story, nhưng hình ảnh và video có thể xem được trong vòng 24 giờ sau khi đăng thay vì chỉ một đến mười giây như một Snap bình thường. Ra đời vào năm 2011 bởi ba anh em kết nghĩa đến từ Stanford, cho đến nay, theo lời của Snapchat, các câu chuyện ‘Stories’ của ứng dụng này là chức năng phổ biến nhất, với hơn một triệu lượt xem mỗi ngày. Nhưng chẳng có mấy trang Story đạt độ lan truyền cao. Còn Syracusesnap, chỉ trong vài giờ sau khi ra đời, đã được giới trẻ và sinh viên khắp nước Mỹ tham gia. “Tiếng tăm của Story lan truyền còn nhanh hơn cả một bài đăng của Gossip Girl”, The Tab – trang web của một trường đại học, và cũng là tổ chức duy nhất viết về điều này cho biết. Trong một thời đại mà sự riêng tư gần như không còn được bảo mật, thì vẫn còn những thứ chỉ tồn tại trong thế giới của giới trẻ, ẩn

mình trong không gian trực tuyến, không cầu kỳ, và Syracusesnap là một trong số đó.

“Chẳng mấy chốc mà không chỉ có sinh viên của [trường Đại học] Syracuse nhảy theo ‘cơn sốt’ này”, The Tab chia sẻ. Các bài đăng và câu chuyện từ những trường như Pitt, Cornell và trường Đại học NYU cũng được đưa vào đây – điều này có nghĩa là những trường khác cũng đang tham gia Syracusesnap và đăng ảnh trên ứng dụng này. “Trường ‘Cuse đang tỏa sáng’ và ‘Ước gì chúng ta đi học ở trường ‘Cuse!’ là những dòng chia sẻ cùng các bức ảnh” – The Tab cho biết. “Tất cả mọi người đều ghi @Syracusesnap trên Snapchat. Không cần khách sáo,” ai đó đã đăng lên như vậy. Điều gì đã gây ra sự phấn khích này?

Syracusesnap có những bức hình giới trẻ uống bia rượu, sử dụng chất kích thích trong phòng ký túc xá, và đặc biệt nhất là những tấm ảnh của các cô gái khỏa thân. Một vài tấm ảnh còn được trang trí với hình ảnh hoạt hình bóng đá và được liên tưởng đến tuần lễ hội ngộ hàng năm mang tên “Orange Central” của trường Syracuse. Trông nó giống như thành quả mà một chuyên gia truyền thông đã lồng ghép ảnh khiêu dâm với không khí trường học để khiến Syracuse trông như một bữa tiệc trường tuyệt nhất. Nhưng chúng ta sẽ nói thêm về chuyện đó sau.

Trước đây đã từng có những câu chuyện Snapchat Stories tai tiếng của các trường đại học, thực ra, những trang này có thể được tìm thấy ở nhiều trường khắp cả nước. Đây là một loại chuyện châm biếm nổi loạn của chức năng Campus Stories trên Snapchat – một chức năng khác của ứng dụng này mà nhiều trường học tài trợ và quản lý. Những câu chuyện loại này thường đưa ra hình ảnh của các sinh viên trong những thời khắc vui tươi và đầy cảm hứng – lúc ở khán đài reo hò khi chiến thắng trận đấu bóng, hoặc lúc đi đến giảng đường.

Năm 2015, Đại học Sun Devil Nation của bang Arizona đã trở nên nổi tiếng với những bức hình sinh viên trong trường khoe khoang những túi cần sa và hít co-ca-in. Theo Thời báo Bruin – tờ báo của Trường Đại học California thuộc Los Angeles, UCLAyak – tên tài khoản Yik Yak của trường này – có những tấm hình rõ ràng là khiêu dâm và những đoạn

phim lặp lại “cứ vài giây một”. Vị sinh viên ngành tâm sinh lý ẩn danh tạo ra tài khoản này đã chia sẻ với tờ Bruin rằng anh hoàn toàn không ngạc nhiên với sự trần trụi này: “Đây chỉ là vấn đề sớm hay muộn. Đây chính là lý do Snapchat ra đời.” Anh còn cho biết anh ngờ rằng một vài đoạn phim đã được lên kịch bản từ trước và họ tạo ra chúng để gây sốc cho mọi người. Những hướng dẫn sử dụng của Snapchat đã cấm những nội dung thể hiện rõ tính khiêu dâm, và công ty này thường xuyên xóa đi các trang Snapchat Stories vi phạm quy định trên, nhưng ngay khi bị xóa, những nội dung này lại xuất hiện trở lại dưới tên một tài khoản khác.

Vậy thì điều gì đã làm cho Syracusesnap có sức lan truyền mạnh đến vậy? Tối thứ Bảy đến, khi giới trẻ còn đang mải loan tin cho nhau về những câu chuyện tai tiếng của mình, thì nội dung trên Story của tài khoản này lại trở nên mạnh bạo hơn nữa. Hình ảnh của hai cô gái đang cùng nhau làm cái điều mà mọi người hay gọi là “đi đường cửa hậu”. “Syracusesnap điên mất rồi (cười rớt mòng),” @ Alexus_x30 chia sẻ. @vmankss thì nói: “Ok, tất cả mọi người trên Syracusesnap cần đến sự cứu rỗi của CHÚA”. @lexhallmark lo lắng: “Nếu ba mẹ tôi mà nhìn thấy Syracusesnap, họ chắc chắn sẽ bắt tôi chuyển trường”. “Tôi đã có một vết nhơ gột cả đời không sạch vì đã tải về ứng dụng Syracusesnap, ôi Chúa ơi mắt tôi đã thấy gì thế này,” @t victoria chia sẻ.

Khi tôi xem những gì được chia sẻ trên trang Story này bằng điện thoại của mình, tôi thấy xung quanh tôi đầy những nội dung mà chính tôi đã muốn nói đến trong bài viết về các cô gái và mạng xã hội. Có yếu tố lan truyền, lan đi mạnh mẽ, nhanh chóng trên mạng trực tuyến, cảm giác thôi thúc rằng có điều gì đó ở ngoài kia cần được biết đến và chia sẻ, còn nếu không, bạn sẽ bị loại khỏi cuộc chơi. Khi một bức ảnh hai cô gái đánh nhau xuất hiện, Syracusesnap bắt đầu cho thấy những dấu hiệu của sự khác biệt so với các trang Campus Stories không chính thống. Bạo lực không phải là một đặc tính đặc trưng của những tài khoản này, nhưng các vụ xô xát giữa hai người con gái là nội dung thường thấy ngày nay trong các chương trình truyền hình và các bộ phim được yêu thích. “Ôi trời ơi, con gái đánh nhau LOL”. Nhưng khi Syracusesnap đưa ra một bức hình của một chàng trai đang đe dọa một bạn gái (mặt của hai người không bị lộ), thì ngay cả những người tham gia Yik Yak hiền lành nhất

cũng phải lên tiếng. “Gửi anh chàng đang đặt tay lên cô gái kia, tôi mong anh sẽ bị một trận đòn,” một ai đó đã chia sẻ như vậy.

Sau ngày Snapchat đóng và cấm chức năng kể chuyện Story, người ta xôn xao hỏi nhau nó đã biến đâu mất rồi – người ta có thể nhìn thấy nó ở đâu chứ, thứ mà bấy lâu nay ai cũng nói đến? “Yeti,” “Yeti,” những người dùng Yik Yak đăng lên như vậy. “Yeti là gì?”, mọi người hỏi.

Yeti - Campus Stories là một ứng dụng trên điện thoại di động ra đời vào năm 2015, là một sự kết hợp của Snapchat và Yik Yak. Trang của Yeti tại cửa hàng Apple iTunes nêu rõ rằng chỉ những người dùng đủ 17 tuổi trở lên mới có thể tải phần mềm này (nhưng ai kiểm tra chứ?), đồng thời cảnh báo rằng Yeti có thể bao gồm những nội dung “Ít gặp/ Bao lực thực tế cấp nhẹ” và “Thường gặp/ Nội dung người lớn cường độ mạnh/ Chủ đề khiêu dâm,” cũng như liên quan đến việc sử dụng ma túy. Khi Yeti ra đời, tờ Daily Dot gọi đây là “sự nhân bản của Snapchat với nội dung người lớn” và dự đoán rằng Yeti sẽ dựng lên một sân thi đấu giữa các trường đại học. Con trai trường nào nóng nảy nhất? Kỳ nghỉ mùa xuân của ai hù dọa nhất? Bõe của chàng trai nào “nóng bỏng” nhất? Các bài blog trên Tumblr sớm xuất hiện “các nàng Yeti” và “Các cô gái của Yeti – Campus Stories” “nóng bỏng nhất” trong hàng dài trang ảnh khỏa thân, bán khỏa thân mà chủ nhân của các trang blog cho là các “bức ảnh chụp màn hình” từ ứng dụng. Khi tôi viết thư điện tử cho giám đốc truyền thông của Yeti – Ben Kaplan, 23 tuổi – hỏi về những bức hình này, rằng liệu chúng đã thực sự xuất hiện trên Yeti và liệu tác giả của những bức ảnh có cho phép chúng được chia sẻ không. Ben nói anh ta chưa từng nhìn thấy những trang blog này trước đây và rằng Yeti “không có bất cứ liên quan gì đến chúng”.

Anh chàng mang họ Kaplan nói: “Thật không may là chẳng có phần mềm nào trên thế giới này (mà tôi biết tới) có khả năng nhận biết liệu những người xuất hiện trong bức ảnh đã cho phép người chụp được sử dụng hay chưa”. Câu trả lời này khiến tôi tự hỏi: “Chà chà, tại sao những nhà phát triển phần mềm lại chưa từng nghĩ đến quyền chia sẻ hình ảnh khỏa thân nhỉ?”

Một điều lạ về chuyện này là khi bạn vào Yeti, bạn sẽ thấy nội dung ở đây tương đối nhẹ nhàng. Khi tôi ghé qua các tài khoản Yeti của trường Đại học New York, Texas A&M, Penn State và các trường khác, tôi thấy hàng đồng hình ảnh tự chụp theo phong cách gọi cảm (chu môi và khoe khe ngực), cũng như những bức ảnh chụp đồ ăn và các sinh viên tỏ ra ngớ ngẩn, rồi cả hình ảnh sinh viên khoe chất ma túy (ống hút cần sa và co-ca-in)... Thực ra, Syracusesnap tuyên bố rằng họ đã chuyển qua Yeti sau màn trình diễn ngông cuồng của mình, nhưng những bức hình tào bạo kia lại chưa từng xuất hiện ở Yeti. Tất cả điều này có nghĩa gì?

Một nguồn thông tin ở bộ phận hành chính Đại học Syracuse cho hay anh ta tin rằng Syracusesnap thực ra là do Yeti sáng lập. Không một ai trên mạng xã hội có vẻ nghĩ tới khả năng này, tuy nhiên, ngay khi anh ta nói với tôi điều đó, tôi thấy đây không phải là một điều phi thực tế. Hình ảnh cuối cùng xuất hiện trên Syracusesnap là hình ảnh logo của Yeti – những cột thẳng đứng nhiều màu giống màn hình các kênh ti vi thử nghiệm. “Snapchat đang cấm tài khoản của chúng tôi”, là thông điệp đi kèm với logo. “Chúng tôi sẽ chuyển Story của mình sang trang YETI CAMPUS STORIES, có thể tải về từ Apple/ Google Playstore.” Giọng điệu y chang một tin quảng cáo.

Vậy thì có phải Syracusesnap chỉ là một chiêu thức marketing? Có phải chính Yeti đã thúc đẩy cho cuộc tranh luận về tài khoản trên Yik Yak và Twitter diễn ra? Ben Kaplan viết trong email của mình rằng Yeti không hề liên quan đến Syracusesnap, và rằng anh ta chưa từng nghe thấy điều này. Ben cũng nói anh ấy nghĩ rằng việc đưa lên logo của Yeti “có thể là để giảm thiểu những bối rối trong quá trình chuyển giao?”. Ben nhấn mạnh: “Yeti là sự cập nhật sống động của **TẤT CẢ NHỮNG GÌ** diễn ra tại trường”.

Vậy thì ai là người sáng lập ra Syracusesnap? Khi tôi trao đổi với Hannah Malach, một sinh viên của trường Syracuse và cũng là người viết bài cho tờ The Tab, cô nói rằng, theo cô được biết, chưa ai trong trường đã phát hiện ra danh tính của người tạo ra tài khoản này. Khi tôi hỏi liệu cô đã nghe nói đến Yeti trước khi biết về Syracusesnap, cô đáp “Tôi đã không biết về Yeti, và cho đến giờ, vẫn có nhiều người chưa biết về nó.” Tôi

đã phỏng vấn các sinh viên và có một vài người cũng nói rằng họ chưa từng biết đến Yeti – Campus Stories. Tính đến buổi tối tháng 10 đó, trang Twitter và Instagram của tài khoản này, có chưa đến 6.000 và 3.000 người tham gia, mặc dù nó đã tồn tại gần 1 năm.

Khi chúng ta nói đến văn hóa mạng xã hội, chúng ta muốn nói gì? Tôi cho rằng đây là một đề tài quan trọng, vì mạng xã hội là nơi hầu hết các cô gái Mỹ đang sống. “Chúng tôi ở đó 24 giờ, 7 ngày” là lời chia sẻ của một cô gái 13 tuổi ở Montclair, New Jersey – “Đó là tất cả những gì chúng tôi làm”. Có thể một cô gái tuổi mới lớn sẽ nói, điều này không hoàn toàn đúng, về nghĩa đen. Họ còn đi học, chơi thể thao, giao du với bạn bè, chăm sóc anh chị em trong gia đình; có nhiều người còn đi làm, họ làm các công việc tình nguyện, thực hiện những sở thích của mình, và đọc sách nữa, mặc dù giới trẻ ngày nay đọc ít hơn trước nhiều, đây là điều mà một vài nghiên cứu đã chỉ ra là do sự gia tăng của công nghệ trong cuộc sống.

Các bậc phụ huynh và giáo viên sẽ than phiền thế này: “Chúng suốt ngày lên mạng”. Khi được hỏi kỹ hơn, nhiều bậc phụ huynh và giáo viên phải thừa nhận, chính họ cũng dành nhiều thời gian trên các trang mạng xã hội. Tất cả chúng ta đều đang gắn chặt mình với các thiết bị di động theo những cách mà chúng ta chưa từng tưởng tượng ra chỉ một vài năm trước. Nhưng trên thực tế, trong tất cả các nhóm tuổi của người Mỹ, các cô gái mới lớn là những người sử dụng mạng xã hội nhiều nhất.

Theo Trung tâm Nghiên cứu Pew, vào năm 2015, 88% các cô gái Mỹ mới lớn, tuổi từ 13-17, có thể tiếp cận với một chiếc điện thoại di động, và 73% sở hữu điện thoại thông minh. 92% lên mạng hàng ngày từ một thiết bị di động, và 24% lên mạng “hầu như liên tục”. Các cô gái tuổi từ 13-17 có xu hướng tiếp cận với điện thoại thông minh, máy tính hoặc máy tính bảng nhiều hơn các chàng trai, và theo Pew, “các cô gái trẻ sử dụng các trang mạng xã hội, chủ yếu là các trang có nhiều hình ảnh, để chia sẻ nhiều hơn so với các bạn khác giới cùng độ tuổi”. Số lượng các cô gái sử dụng mạng xã hội hàng ngày tăng cao không phụ thuộc vào hoàn cảnh, xuất xứ, nền giáo dục, thu nhập của gia đình, cũng như việc họ đang sống tại nông thôn hay thành thị. Vào năm 2015, Facebook, Instagram,

Snapchat, Twitter và các trang chia sẻ ảnh trực tuyến như Pinterest là các trang phổ biến nhất với các cô gái Mỹ. Theo các nghiên cứu, các cô gửi đi 30 tới hơn 100 tin nhắn mỗi ngày.

Đề tài nghiên cứu của tôi tập trung vào lý do tại sao các cô gái lại lên mạng “mọi lúc”, và họ làm điều gì trên mạng, tuy nhiên tôi thấy mình cũng cần lưu tâm về lượng thời gian rất lớn mà họ đang dành cho việc lên mạng trước khi đi sâu vào tìm kiếm câu trả lời cho hai câu hỏi trên. Liệu có phải họ nghiện mạng xã hội không? Nếu bạn hỏi, có thể nhiều cô sẽ trả lời là đúng.

Các từ “bị nghiện” và “sự ham mê”, “bị ám ảnh” và “mang tính ám ảnh” xuất hiện nhiều lần trong các câu hỏi phỏng vấn của tôi với hơn 200 cô gái mới lớn khi họ nói về việc họ sử dụng điện thoại thông minh, lượng truyền thông và mạng xã hội mà họ đang sử dụng. Còn cách nào khác đâu để bạn có thể đưa ra các đặc tính của một hoạt động chiếm tới 9-11 giờ mỗi ngày (số giờ khác nhau theo các nghiên cứu được trích dẫn khác nhau)?

Trong giới nghiên cứu, vẫn chưa có kết luận về việc liệu nghiện mạng xã hội có giống như nghiện ma túy và bị phụ thuộc vào ma túy hay các chất khác hay không, dù rằng các thông tin đang được đăng tải lên ngày một nhiều rằng việc sử dụng mạng xã hội giúp các trung tâm của hệ thống củng cố não bộ sáng lên và khiến các hoóc- môn nhảy múa. Các cô gái cũng nói về “sự phấn khích” mà các nhà nghiên cứu cho rằng sẽ xuất hiện trong não bộ của các cô khi họ nhận được những lượt “thích” trên các bài đăng và ảnh. Và dù họ không biết đến các nghiên cứu này, họ cũng biết cảm giác của sự phấn chấn khi những bức ảnh được nhiều người ca ngợi, cũng như cảm giác thất vọng khi các bài đăng không nhận được phản hồi, hay tệ hơn, là bị chê bai hoặc “ném đá”.

Có một thực tế mới bất thường và nó đã đến rất nhanh, đó là, chưa bao giờ như lúc này, hầu như tất cả các cô gái Mỹ đang tham gia vào cùng một việc trong phần lớn thời gian của họ. Và sự thay đổi lớn trong cách các cô gái sử dụng thời gian của mình đã tạo ra một sức ảnh hưởng lớn đến cách suy nghĩ và hành động, cũng như việc các cô kết bạn, hẹn hò

như thế nào. Nhưng các ảnh hưởng đó như thế nào? Khi chúng ta nói về mạng xã hội, chúng ta nói chúng ta đang ở “trên mạng”, cũng tương tự như cách chúng ta nói chúng ta đang trên đường đi chơi vậy. Dường như chúng ta đang trải nghiệm nó như là một hành trình thực tế tới một điểm đến nào đó, nhưng đây không phải là một điểm trung gian, nó được tạo ra bởi những người làm kinh tế, và một phần lớn của nó đến từ Thung lũng Silicon.

Tôi không cho rằng chúng ta có thể nói về văn hóa của mạng xã hội, nơi mà các cô gái dành hầu hết thời gian của mình, mà không nói đến văn hóa của Thung lũng Silicon. Nhiều người đồn rằng, đây là nơi mà các chàng trai thiên tài tạo ra các công cụ giao tiếp kỳ diệu để mang mọi người đến gần nhau hơn, các công cụ mà hầu như tất cả mọi người trên trái đất này đều không thể cưỡng lại được khiến cho các chàng trai thiên tài có thể kiếm được hàng triệu đô la, số tiền mà sau đó họ lại tiếp tục đầu tư vào các thế hệ chàng trai thiên tài trong tương lai. Lời đồn này không khác xa hiện thực là mấy. Theo Bộ Lao động, 70% lực lượng lao động ở Top 10 các công ty tại Thung lũng Silicon trong năm 2012 là nam giới và 63% là người da trắng. Trong số những nhà điều hành và quản lý cấp cao, 83% là nam giới da trắng.

Một nghiên cứu của LinkedIn trong năm 2015 cho thấy “các nhóm kỹ sư phần mềm trong làng công nghệ có ít phụ nữ hơn các lĩnh vực khác, có thể kể đến: chăm sóc sức khỏe, bán lẻ, hành chính, giáo dục, và phi lợi nhuận”. Trong năm 2009, Trung tâm Quốc gia về Phụ nữ & Công nghệ Thông tin cho biết 56% phụ nữ có chuyên môn về khoa học, công nghệ, kỹ thuật, và toán học đã bỏ dở sự nghiệp của mình trong những ngành này. “Họ nhận thấy họ không thể có được sự nghiệp mà mình mong muốn trong những ngành này,” Karen Catlin, nguyên phó chủ tịch Adobe Systems đã chia sẻ với tờ Fusion trong năm 2015. Ngoài trừ một số trường hợp tiêu biểu, như Sheryl Sandberg – Giám đốc điều hành Facebook, Marissa Mayer – Giám đốc điều hành của Yahoo!, và Meg Whitman – Giám đốc điều hành của Hewlett Packard, thì có rất ít phụ nữ được đặt ở những vị trí điều hành cấp cao tại Thung lũng Silicon. Cuộc cách mạng số đã mang lại rất nhiều việc làm, chứng kiến sự khởi

nghiệp của nhiều đế chế doanh nghiệp, và đàn ông vẫn có được phần lớn lợi nhuận.

Và văn hóa của Thung lũng Silicon là một nền văn hóa nam-trị, một vài người còn nói là văn hóa của “hội nam sinh”, với dân cư là những lập trình viên nam giới và các “anh chàng công nghệ”. “Tỉ lệ nghịch với những công nghệ tương lai mà cộng đồng này tạo ra, các quan hệ giới tính ở đây đang ngày càng giảm sút,” Nina Burleigh đã viết trong một bài báo của tờ Newsweek có tên “Thung lũng Silicon nghĩ gì về phụ nữ”. “Nếu bạn tìm kiếm với từ khóa ‘Thung lũng Silicon’ và ‘văn hóa hội nam sinh’ trên Google, bạn sẽ thấy hàng tá các trang kết quả với các bài báo và đường dẫn tới các tin tức chính thống, các bài blog, lá thư, video, và bài chia sẻ về nguy cơ của bạo lực, những trò đùa phân biệt giới tính, chúng ghét phụ nữ, cùng với những báo cáo về việc tuyển dụng và sa thải dựa trên giới tính, những vụ kiện cáo liên quan đến quấy rối tình dục, và một hệ thống tài chính chú trọng đến quyền lợi của những người đàn ông trẻ, và đưa ra những quy định thiết thòi cho phụ nữ”. Vào năm 2014, một nhóm gồm những phụ nữ đi đầu trong ngành công nghệ đã viết “Một lá thư mở về bình quyền cho phụ nữ trong ngành công nghệ”, trong đó họ mô tả về một môi trường không mấy thân thiện họ phải hứng chịu khi làm trong ngành này. “Chúng tôi bị quấy rối trong danh sách gửi thư và bị gọi là ‘đĩ’/‘điểm’ mặc dù chúng tôi không làm gì tổn hại đến người chỉ trích chúng tôi cả”, lá thư đã viết như vậy. “Chúng tôi thường xuyên được hỏi liệu ‘bạn đã viết được mã gì chưa’ khi nói về các chủ đề liên quan đến kỹ thuật và trong các bài thuyết trình về kỹ thuật, dù cho chủ đề đưa ra đơn giản là về viết mã. Chúng tôi bị quấy rối trực diện trong các hội thảo, hoặc trên mạng về giới tính, bề ngoài, và chuyên môn của chúng tôi.”

Vậy thì văn hóa của Thung lũng Silicon đã có ảnh hưởng thế nào đến nơi mà các cô gái đang dành thời gian cả ngày, hầu như mọi ngày, bằng điện thoại của mình? Mặc dù không phải tất cả các trang và ứng dụng mạng xã hội đều phản ánh không khí ngôi nhà “hội nam sinh” của những khu công nghệ, nhưng nếu nói rằng tất cả chúng đều không phản ánh điều đó thì đó là lời của kẻ đui mù; và thật ngây thơ nếu nói rằng một vài ứng

dụng phổ biến nhất – những ứng dụng mà được các cô gái sử dụng nhiều – lại không nằm trong số đó.

Bạn có thể bắt đầu với khái niệm “nóng bỏng hay không nóng bỏng”. “Nóng bỏng hay không nóng bỏng” là một câu nói vui thịnh hành trên mạng xã hội, được thấy lần đầu tiên vào năm 2000, với sự ra đời của trang đánh giá hình ảnh “Hot or Not” bởi hai kỹ sư phần mềm của Thung lũng Silicon tốt nghiệp trường Berkeley – James Hong và Jim Young. Trang này được ra đời sau khi hai người này tranh cãi với nhau về độ hấp dẫn, hay “nóng bỏng” của một phụ nữ nọ. Hong và Young đã tạo ra một cách để những người lạ nhìn ảnh chân dung của một phụ nữ và bình bầu xem cô ấy đẹp đến đâu. Ý tưởng này cũng là nền tảng của Facemash, tiền thể của Facebook – một trang đánh giá của trường đại học được tạo ra bởi Mark Zuckerberg vào năm 2003, khi anh còn là một sinh viên trường Đại học Harvard. Hai trong số những người sáng lập ra Youtube – những kỹ sư phần mềm của Thung lũng Silicon đã gặp nhau tại Đại học Illinois thuộc Urbana – Champaign, cũng cho rằng “Hot or Not” là nguồn cảm hứng cho thứ mà lúc đầu họ chỉ nghĩ là phiên bản video của một trò chơi. Theo cách nói nào đó, phần lớn văn hóa của mạng xã hội đi theo cách diễn đạt của “Hot or Not”, dù với người hay vật, hay với vẻ ngoài của phái nữ, đều thể hiện bằng nút “thích” hoặc sự cự tuyệt.

“Nóng bỏng hay không nóng bỏng” đã thâm nhập quá sâu trong văn hóa của Thung lũng Silicon, đến nỗi nó trở thành đề tài trào phúng của Titstare – một ứng dụng di động ảo được trình bày vào năm 2013 ở San Francisco trong sự kiện Disrupt Hackathon – lễ hội thường niên của TechCrunch dành cho những lập trình viên và những kỹ sư phần mềm. Những nhà sáng lập ra Titstare – hai chàng trai trẻ trong độ tuổi ngoài 20 – đã mô tả về ứng dụng này như là “nơi mà bạn chụp những tấm hình của chính bạn đang nhìn chăm chăm vào những bộ ngực.” Titstare đã gây ra một sự náo động trên mạng về ý tưởng kỳ quái của mình, nhưng một số người trên Twitter coi trò đùa này là “xuất sắc” và “thật hài hước”. “Phân biệt giới tính là một vấn đề nghiêm trọng trong ngành công nghệ”, là lời chia sẻ của TechCrunch – một trang tin tức về ngành công nghệ sở hữu bởi AOL – để xin lỗi cho bài thuyết trình không mấy thân thiện về phái nữ trên.

“Xinh đẹp”, “quyến rũ”, “gợi cảm”, “nóng bỏng” là những lời phản hồi thường gặp cho những bức hình tự chụp trong văn hóa mạng xã hội, những lời phản hồi mà rất nhiều cô gái mong đợi và họ có thể dành nhiều phút hoặc nhiều giờ trong ngày để chuẩn bị sẵn sàng cho những pose ảnh đẹp nhất. Có những lời bình luận gợi tình và giàu hình ảnh hơn mà các cô gái cho rằng họ nên thể hiện sự biết ơn, hoặc đơn giản là lời chúc đi. Và còn có những loại bình luận khác, mang tính chỉ trích hay những đánh giá mang tính khiếm nhã.

Với nhiều cô gái, việc được coi là “nóng bỏng” trên mạng là một áp lực luôn đè nặng lên các cô. Họ thường có xu hướng đăng những tấm hình của chính mình trên các trang mạng mà họ sử dụng nhiều nhất, và dựa vào chức năng “thích” mà những người dùng có thể đánh giá bề ngoài cũng như xếp hạng họ. Khi những cô gái đăng tải những bức ảnh trên Instagram, Snapchat hay Facebook, họ biết rằng họ sẽ nhận được đánh giá về mức độ “nóng bỏng” của mình, và điều đó có thể lượng hóa bằng số lượt “like” họ nhận được. Những trang mạng xã hội dường như khuyến khích thái quá sự tập trung vào vẻ ngoài đối với bất cứ ai, nhưng đối với những cô gái, nó còn như một tập tính đã ăn sâu vào họ trong một xu hướng đang được lan rộng.

Ở nhiều quốc gia khác, ảnh hưởng của phim ảnh khiêu dâm với trẻ em là một mối lo ngại lớn. Vào năm 2013, bốn nhà cung cấp dịch vụ Internet lớn nhất Anh Quốc đã cùng thiết lập các công cụ lọc thông tin phù hợp cho gia đình. Những công cụ này chặn lại các trang khiêu dâm trừ phi các gia đình lựa chọn cho phép truy cập. Động lực để cho ra đời sáng kiến này lấy từ các nghiên cứu Anh Quốc đã thực hiện về tầm ảnh hưởng của phim ảnh khiêu dâm lên trẻ em, và sau đó sáng kiến này đã được chính phủ của Thủ tướng Anh – David Cameron ủng hộ và quảng bá. Trong bài phát biểu của mình năm 2013, Thủ tướng đã chỉ ra “sự ăn mòn tuổi thơ” đáng báo động gây ra bởi sự phơi bày phim ảnh khiêu dâm với trẻ em. Dù cho ai đó nghĩ gì về quan điểm chính trị bảo thủ của Cameron, thì bài nói chuyện của vị thủ tướng này vẫn dội lại trong tôi những câu chuyện mà nhiều giáo viên, và đại diện hành chính các trường học tại Mỹ đã chia sẻ, một trong số đó là Hiệu trưởng trường Brooklyn – bà Maura Lorenzen. Bà than vãn: “Bây giờ đâu còn tuổi thơ nữa. Chúng tiếp cận với thế giới

của người lớn, thứ thế giới mà chúng nghĩ chúng cần phải bước vào”. Thủ tướng Cameron còn nói về xu hướng khi “những người trẻ tuổi ngày nay nghĩ rằng việc gửi những hình ảnh khiêu dâm cho nhau là một việc bình thường khi bắt đầu hẹn hò.” Tôi cho rằng, điều mà ông đang nói đến chính là sự kết hợp của phim ảnh khiêu dâm và văn hóa mạng xã hội.

Cuộc sống của các cô gái Mỹ ngày nay có bị ảnh hưởng bởi nạn phân biệt giới tính không? Tôi đã không nhận ra mức độ ảnh hưởng của nó, cho đến khi tôi bắt đầu trò chuyện với các cô gái về trải nghiệm của họ trên mạng, mà việc đó cũng diễn ra rất tình cờ vào một buổi tối năm 2013 ở Los Angeles. Sếp của tôi – Graydon Carter, biên tập viên của tờ Vanity Fair – đã cử tôi đến đây để viết một bài về phái nữ cho tờ tạp chí. Thời gian đó, trên báo chí xuất hiện nhiều thông tin về các vụ hăm dọa trên mạng, cưỡng dâm tại trường học, các vụ tự tử của các cô gái, thường là sau khi thủ phạm của những vụ trên quay phim lại hiện trường tội ác và đăng lên mạng. Chúng tôi đã muốn tìm ra câu trả lời về việc liệu đây là những trường hợp cá biệt riêng lẻ, hay chúng chỉ là một phần của một sự thật đáng sợ hơn đang bao trùm lên một môi trường lớn. Liệu trong thế giới của các cô gái, có một cuộc khủng hoảng nào đang diễn ra, và nếu có, những yếu tố nào là nguyên nhân đằng sau nó?

Khi tôi bắt đầu trò chuyện với một vài cô gái ở trung tâm mua sắm Grove ở L.A, tất cả những gì các cô muốn nói là về mạng xã hội. “Mạng xã hội đang làm cho cuộc sống của chúng tôi trở nên thật tồi tệ” một cô lên tiếng, bạn cũng sẽ đọc được điều này trong cuốn sách này (đoạn mà tôi đưa vào một phần báo cáo của mình từ cuộc trò chuyện trên cũng như một cuộc trò chuyện khác ở tạp chí Vanity Fair về các ứng dụng hẹn hò và tầm ảnh hưởng của chúng tới tình yêu, tình dục, và sự lãng mạn). “Vậy tại sao bạn không ngừng vào mạng xã hội?”, tôi hỏi. “Bởi vì khi đó, cuộc sống chẳng còn tồn tại nữa”, cô gái trả lời. Đó là một trong những điều đầu tiên tôi được nghe trong quá trình tìm hiểu cho bài viết của mình, và tôi cho rằng, đến giờ, điều đó vẫn có thể tổng kết được thứ cảm xúc mà nhiều cô gái cho rằng họ đang gặp phải.

Tôi muốn nhắc lại rằng, tôi sử dụng từ “các cô gái” ở đây để nói đến đối tượng được phỏng vấn của tôi – những cô gái từ 13 đến 19 tuổi. Gần

đây, có nhiều tranh luận về ý nghĩa và tính hợp lý của những từ ngữ miêu tả giới tính. Có người cho rằng chúng ta nên lựa chọn từ ngữ để tránh việc ám chỉ rằng chỉ có hai giới tính: nam và nữ. Và tôi hiểu điều đó. Và mặc dù tôi hiểu cảm giác của những người cho rằng chúng ta cần phân tích kỹ “nữ giới” là gì, thì tôi vẫn muốn dùng từ “con gái” theo cách mô tả đơn thuần nhất, và với sự đồng thuận của những cô gái mà tôi đã phỏng vấn.

Trong suốt hai năm rưỡi nghiên cứu vừa qua, tôi đã nói chuyện với các cô gái đến từ những nền kinh tế xã hội khác nhau, chủng tộc khác nhau, định hướng tình dục và giới tính khác nhau. Tôi phân ra thành các chủng người sau theo sự điều tra dân số Mỹ: da đen, da trắng, La-tinh, châu Á, người Á - Ấn, người Mỹ bản địa, và dĩ nhiên tôi muốn nhấn mạnh lại một lần nữa là sự phân chia này đã được sự đồng thuận của những cô gái tôi phỏng vấn. Khi vấn đề chủng tộc được đưa ra trong các cuộc trò chuyện, tôi cũng đưa điều đó vào trong báo cáo của mình. Tôi đã sửa tên của các cô gái và sửa một vài chi tiết có thể là đặc điểm nhận dạng của các cô nhằm mục đích bảo vệ quyền riêng tư. Tuổi của các cô được nêu ở đây là tuổi tại thời điểm phỏng vấn. Khi tôi trò chuyện với các cô gái từ 16 tuổi trở xuống, cha mẹ của các cô thường biết về việc này và có thể còn ngồi cùng chúng tôi trong các cuộc trò chuyện. Tôi đã gặp các cô gái tại những địa điểm công cộng, thông qua phụ huynh, giáo viên, cố vấn, nhân viên hành chính ở trường học, và bạn bè. Tôi gặp các cô gái ở các trường trung học phổ thông và trung học cơ sở, ở những trung tâm mua sắm, rạp chiếu phim, quán Starbucks. Tôi gặp các cô tại sân trường đại học, tại một cuộc thi sắc đẹp ở Houston, và trong kỳ nghỉ xuân.

Một trong những điều thường làm tôi choáng váng trong suốt quá trình nghiên cứu này là những trải nghiệm mà các cô gái có với mạng xã hội rất giống nhau, dù các cô xuất thân từ hoàn cảnh và chủng tộc khác nhau. Việc sử dụng cùng một công nghệ, và những ứng dụng giống nhau một cách rộng rãi dường như đang tạo ra văn hóa giống nhau. Và phần lớn những gì các cô gái muốn nói về văn hóa này đều xuất phát từ những trải nghiệm mà chỉ có thể dùng từ “phân biệt giới tính” để miêu tả – một cụm từ mà rất nhiều cô gái chưa nghe tới bao giờ, đặc biệt là khi tôi mới bắt đầu quá trình phỏng vấn. “Phân biệt giới tính là gì?”, một cô gái ở

Williamsburg, Virginia hỏi. Khi tôi hỏi cô ấy và bạn bè của cô xem liệu họ từng nghe đến “chủ nghĩa nữ quyền”, một cô gái khác hỏi “Đó có phải là khi một chàng trai hành xử giống một cô gái không?”

Nhưng những cô gái đó giờ đây không còn xa lạ với những từ này nữa, vì tôi đã kiểm chứng điều này trong một cuộc hội thoại sau đó. Trong năm 2014, một làn sóng bình đẳng giới tính đã trở dậy trên mạng giống như bản vẽ Sóng lòng của Hokusai. Tất cả đều bắt đầu vào tháng Một, những ngày sau khi Elliot Rodger – một cậu bé giàu có 22 tuổi đến từ Calabasas, California – giết sáu người và làm bị thương 14 người khác trước khi tự vẫn ở Isla Vista, gần trường Đại học California, Santa Barbara. Anh ta nói anh đã đến đó để tìm kiếm phụ nữ và trừng phạt họ vì đã không trân trọng anh ta và không quan hệ tình dục với anh ta. Bản tuyên ngôn dài 141 trang mà anh ta đã đăng lên mạng với tiêu đề “Thế giới nhiều rắc rối của tôi: Câu chuyện của Elliot Rodger” là một bản tự truyện về chứng ghét phụ nữ. Rodger đã nhìn nhận phụ nữ như một “bệnh dịch”, một “sai lầm”, “không có khả năng tư duy lý trí”, không xứng đáng có “bất cứ quyền nào”. Anh ta tưởng tượng ra một viễn cảnh mà anh ta có thể dùng dao đâm phụ nữ đến chết trong các trại tập trung.

Những phản ứng với sự kiện này trên các mạng xã hội như một cơn chấn động. Ngay lúc đó, các cô gái và phụ nữ trên toàn thế giới đã lên tiếng, chia sẻ những trải nghiệm của họ về bạo hành tình dục, quấy rối, và bị phân biệt đối xử. Và họ làm điều đó trên các trang mạng xã hội, với hashtag #yesallwomen. Đó là một ví dụ điển hình thể hiện sức mạnh của mạng xã hội như một công cụ chống lại nạn phân biệt giới tính, và cũng là một nơi tiêu biểu thể hiện rõ nét vấn nạn này. Rebecca Solnit đã viết trên trang MotherJones.com để miêu tả về thời khắc đó: “Bạn có thể thấy sự thay đổi diễn ra ngay lúc này”. Chính tôi cũng đã nhận thấy sự thay đổi.

Những cô gái tôi phỏng vấn năm 2013 tỏ ra ngại ngùng với nạn phân biệt giới tính trong cuộc sống của họ hơn so với những cô gái tôi phỏng vấn năm 2014. Thời gian trôi qua, các cô gái và phụ nữ tiếp tục lên tiếng trên mạng, phái nữ dường như thức tỉnh. Họ cũng nói về những điều tương tự - “kẻ tàn bạo”, “kẻ chẳng ra gì”, và đặt ra những tiêu chuẩn kép để

trường phạt người khác giới, nhưng họ đã thể hiện chính mình bằng một quan điểm phê phán mới mà nhiều cô gái nói họ đã học được từ các bài đăng và bài báo họ đọc được trên các trang mạng xã hội.

Không phải những thứ vật chất xung quanh các cô gái đã thay đổi, mà tư duy của các cô đã thay đổi, và các cô dường như mạnh dạn hơn để nói về mọi thứ theo cách mà mới chỉ một năm trước đây các cô không dám, vì những nội dung ấy có thể khiến người ta đánh giá các cô là những người theo “chủ nghĩa nữ quyền”, và không ai muốn bị gắn mác như vậy, dù cho từ ấy có nghĩa là gì đi nữa. Rất nhiều thần tượng của các cô gái ngày ấy – Katy Perry, Taylor Swift, Kelly Clarkson, Shailene Woodley, và nhiều người khác – lo sợ bị gắn mác “chủ nghĩa nữ quyền”. “Tôi không theo chủ nghĩa nữ quyền”, Lady Gaga đã khẳng định vào năm 2009.

Nhưng vào năm 2014, điều gì đó đã thay đổi, và những hình mẫu của các cô gái đã bắt đầu trân trọng từ này hơn. Quan trọng hơn cả, họ nhận ra rằng có những sự bất bình đẳng trong cuộc sống của phái nữ cần được chỉ rõ. Emma Watson đã trình bày một bài thuyết trình được công khai rộng rãi tại Liên hợp quốc, nêu rằng “Đấu tranh vì quyền lợi phụ nữ bấy lâu nay thường bị gắn liền với việc thù ghét đàn ông. Nếu tôi chỉ dám chắc một điều, thì đó là, việc này cần phải chấm dứt.” Watson đã hối thúc phái nam cùng với phái nữ trở thành “những người ủng hộ giới tính bình quyền”. Taylor Swift cũng đã thay đổi, về cùng nhóm với chủ nghĩa nữ quyền. Còn Beyonce đã biểu diễn tại Lễ trao giải MTV Video Music Awards trước một tấm bảng dài gần 4 mét ghi rõ CHỦ NGHĨA NỮ QUYỀN. “Đó là một điều lớn, rất lớn”, một cô gái 14 tuổi ở New York chia sẻ. “Nó giống như là, Beyonce, trời ạ”.

Nhưng rồi đến cuối năm 2015, bạn lại thấy sự xuất hiện của Syracusesnap. Văn hóa của mạng xã hội lại bị xáo trộn, và dường như không còn mấy để tâm tới sự phản kháng của chủ nghĩa nữ quyền hay những người muốn xóa bỏ những mặt còn đang gặp nhiều khó khăn của chủ nghĩa này. Và người chịu thiệt là các cô gái. Hàng ngày, thậm chí hàng giờ, trên chiếc điện thoại, các cô phải hứng chịu những lời nhục mạ và những thứ có khả năng làm tổn hại đến trạng thái tinh thần tích cực và lòng tự trọng của các cô.

Đây không phải là một cuốn sách viết về việc các cô gái đã trở thành nạn nhân như thế nào. “Nạn nhân” không phải là một từ tôi muốn dùng để nói về những cô gái mà tôi đã gặp, vẫn đang tồn tại và phát triển trong một môi trường mà, phần lớn thời gian, đã trở nên quá thù địch với các em. Điều này đã xảy ra thế nào, khi mà ngày càng nhiều sinh viên nữ tốt nghiệp đại học, khi mà ngày càng có nhiều nữ giới là lãnh đạo trong nhiều lĩnh vực. Chúng ta hay nghe người ta nói, rằng những cô gái Mỹ là những cô gái danh tiếng và thành công nhất trên thế giới. Nhưng hãy nói điều đó với một cô gái 13 tuổi bị gọi là một “con điểm” và cảm thấy mình không thể bước chân vào lớp học vì tất cả mọi người sẽ nhìn em, nhần tin cho nhau bàn bạc về em. “Chúng ta cần tìm lời giải cho câu hỏi tại sao những người phụ nữ có thể tạo nên bước tiến dài trên những đấu trường dành cho mọi người, hơn là sàn đấu của chính mình”, là chia sẻ của bà Elizabeth Amstrong, giáo sư xã hội học chuyên về tình dục và giới tính, trường Đại học Michigan.

“Phân biệt giới tính đã được xếp vào những phạm vi mới mà phụ huynh không thấy và không hiểu, bởi cách họ dùng mạng xã hội rất khác”, Katie – một sinh viên tại Barnard chia sẻ. “Họ nghĩ rằng ‘Ồ, làm gì có chuyện có điều gì sai xảy ra ở đây, Snapchat và Instagram chỉ là trò chơi thôi mà.’” Nhưng nếu nó chỉ là một trò chơi, thì nó cũng khác với bất cứ trò nào chúng ta từng chơi. Và tiền đặt cược cho cửa của phái nữ không thể cao hơn được nữa.

Chương 1

13

M

Montclair, New Jersey

“GỬI TỚ ẢNH NUDEEE.”

Cậu ta gửi tin nhắn ấy giữa buổi chiều, khi cô đang đi bộ từ trường về nhà. Cậu gửi qua tin nhắn trên Instagram với phong chữ trẻ con, yếu ớt giống như album Drake mới ra vậy (“NẾU BẠN ĐANG ĐỌC TIN NHẮN NÀY THÌ ĐÃ QUÁ TRỂ”)

Sophia nhìn chăm chăm vào chiếc điện thoại. “Chờ đã, cái gì cơ???” - Cô trả lời.

Không lời hồi đáp.

Cô tiếp tục rảo bước dọc theo những con phố không người. Đó là một ngày xuân ấm áp và cây cối đang nở rộ, xanh mướt. Montclair là một thành phố xinh đẹp và thanh bình, thế nên rất nhiều đứa trẻ hay đi bộ từ trường về nhà. Cô có bạn đi cùng đường, nhưng từng người đều đã về nhà, nên lúc này chỉ còn lại mình cô. Cô đã mong mỗi gặp được ai đó cô quen, nếu là một cô gái thì tốt, để cô có thể kể: “Chúa ơi, cậu có biết Zack không, anh ta đã hỏi xin ảnh khóa thân của mình đấy”. Và để hỏi: “Mình phải làm gì đây?”

Nhưng chẳng có ai xung quanh cô cả. Cô đã nghĩ đến việc nhắn tin cho ai đó – hầu như bất kỳ chuyện gì, những thứ cô thấy, những câu chuyện tám, mấy chuyện đùa thì đều dễ kể thế, mà chuyện này lại khác. Một điều gì đó rất... riêng tư. Một bí mật. Một chuyện chẳng mấy xảy ra, nên chẳng ai cần biết.

Cô cũng từng nghe mọi người kể chuyện về bọn con trai xin ảnh khỏa thân của bọn con gái, nhưng điều này chưa từng xảy đến với cô. Đây là lần đầu. Cô không biết phải trả lời lại thế nào, mà cũng không biết có nên trả lời không nữa. Cô có nên giận dữ? Hay là ngạc nhiên? Cảm giác đầu tiên của cô là: “Tôi cảm thấy ‘Ôi, cậu ta thấy mình hấp dẫn ư?’” Điều này thật lạ. Mình chưa bao giờ biết cậu ấy thấy mình hấp dẫn...”

Cô suy nghĩ về chàng trai đó. Cậu ta 13 tuổi, bằng tuổi với cô, quen cô từ ngày học chung lớp 8. Cậu cũng giống như những thằng con trai khác – nói năng ngổ ngáo, mặc mấy chiếc quần soóc có túi lưng thùng, đội mũ ngược, và cử chỉ thì ngang ngược giống Justin Bieber, người mà chắc cậu ta cũng chẳng ưa gì. Cậu ta cũng “dễ thương”, “nhưng cũng tục tĩu sao ấy”.

Cô tự hỏi liệu cậu có thích cô không. “Cậu ta chẳng bao giờ thích những gì mình đăng trên Instagram cả, nhưng sao cậu ấy lại hỏi mình nếu cậu ấy không nghĩ về mình chứ? Nếu mình không xuất hiện trong đầu cậu ấy? Mấy thằng con trai sẽ chẳng chạy ra và nói ‘tớ thích cậu’ đâu, chúng nó chẳng bao giờ làm vậy. Có vẻ như, chúng có ngôn ngữ riêng”.

Cô trở về nhà và lên gác để về phòng. Đó là một ngôi nhà theo phong cách thời Victoria cổ kính, có hàng rào bao quanh, mấy chàng trai cũng từng tới đây một lần để gọi mấy cô gái. Cô sạc pin điện thoại. Cũng sắp hết pin rồi. Đêm hôm trước cô đã nhắn tin suốt tối, chần trùn kín đầu, để nếu mẹ cô bước vào phòng thì bà cũng không hay biết. Cô nhắn tin cho những người bạn vẫn còn thức trong nhóm “chat” của mình, những tin nhắn ngập tràn những từ ngữ, các kiểu gương mặt hoạt hình thể hiện cảm xúc, và những điệu cười khúc khích của các cô với các chuyện cười mà chỉ người trong cuộc mới hiểu. Rồi cả ngày hôm nay, cô cũng nhắn tin suốt giờ học. Cô thường cảm thấy mệt khi tỉnh giấc, nhưng “Chỉ uống Red Bull là ổn mà”.

Cô bước vào phòng tắm và nhìn vào gương. Ngắm bản thân trong gương. Mím môi lại. Thè lưỡi về một bên theo phong cách của Miley Cyrus. Cô buộc tóc lên. Cô biết là mình “hấp dẫn”, thế nên chẳng có lý gì phải ngạc nhiên khi cậu học sinh kia đã xin ảnh khỏa thân của cô. “Mình có

đến cả trăm “like” cho những bức ảnh mình đăng lên, và mọi người hay bình luận ‘Đẹp tuyệt’...”

Nhưng cô tự hỏi, nếu ai đó thực sự có một tấm ảnh khỏa thân của cô thì sẽ thế nào nhỉ, và đó sẽ là tấm ảnh nào. “Mình sẽ không làm điều đó – ôi Chúa ơi, không – nhưng nếu có, thì liệu mình sẽ chọn một tấm ảnh trông mình thật đẹp không?”

Cô tự hỏi liệu cậu ta đã bao giờ nghĩ đến việc hôn cô chưa. Liệu cậu ta có phải là nụ hôn đầu của cô không. Hôn một chàng trai thì sẽ như thế nào nhỉ. Và sẽ thế nào khi có một người thực sự muốn có được mình, chàng sẽ đưa mình đến công viên, hoặc thậm chí phòng riêng, hai đôi môi đặt lên nhau, tay chàng choàng qua người mình, ôm mình thật chặt.

Từ trong phòng tắm, cô chợt nghe thấy tiếng điện thoại kêu. Chuông báo tin nhắn. Cô chạy vội ra xem. Là cậu ta, cậu trả lời tin nhắn của cô:

“Mình thực sự cần nó vì mình cần phải thắng vụ cá cược này. Mình sẽ không cho ai khác xem,” cậu viết vậy.

“Nghiêm trọng làm sao! Thế cậu đã hỏi những ai rồi.” Tim đập nhanh, cô đáp lại.

“Chẳng ai cả lol mình cần nó từ cậu, làm ơn mà”

“Tại sao”

“Có một anh học sinh cấp 3, mình nghĩ anh ấy đang học năm cuối trung học, anh ấy đã cho mình uống rượu” – say túy lúy – “anh ta nói sẽ cho chúng mình bao nhiêu cũng được vì anh ta rất giàu nếu mình và Jack có thể lấy được những tấm ảnh khỏa thân. Mình không có ý không tôn trọng bạn, mình chỉ hỏi vì bạn là cô gái đẹp nhất và mình không biết hỏi ai khác.”

Cô nhìn chăm chăm vào điện thoại, suy nghĩ trong giây lát, rồi viết: “lol”

New York, New York

Tại hiệu sách Barnes & Noble ở khu Fifth Avenue, Manhattan, tháng 5 năm 2015, Kim Kardashian lúc đó vừa ra mắt cuốn sách mới nhất của cô, “Ích Kỷ”, một bộ sưu tập những tấm ảnh tự sướng và ảnh khỏa thân.

“Ôi Chúa ơi! Ôi Chúa ơi! Ôi Chúa ơi! Ôi Chúa ơi!” một cô bé 13 tuổi thốt lên trong lúc len qua hàng dài để đi vào cửa hàng.

Có những bức hình của Kim chụp từ năm 2006 khi cô còn là một cô gái mê tiệc tùng ở L.A và là một người bạn của Paris Hilton, cho tới những bức hình của năm 2014, khi cô đã trở thành một trong những người phụ nữ nổi tiếng nhất thế giới. Trong 8 năm đó, với sự ra đời của iPhone vào năm 2007 và sự lan tỏa rộng khắp của mạng xã hội thông qua công nghệ di động, Kim đã trở thành ngôi sao lớn nhất của mạng xã hội. Vào năm 2006, cô chỉ có 856 bạn trên trang Myspace, nơi cô tuyên bố trong tiểu sử sơ lược của mình rằng “Tôi là một CÔNG CHÚA và bạn thì không”. Giờ đây, cô có 31 triệu người theo dõi trên Instagram, chỉ đứng sau Beyonce, người mà chỉ trong vài tháng tới cô cũng sẽ vượt qua để lên vị trí đứng đầu.

“Ôi mình yêu cô ấy”, một cô gái khác trong tiệm sách thốt lên.

Kim Kardashian có ý nghĩa như thế nào? Tại sao cô ta lại ở đây mà không đi đâu khác? Tại sao ai đó lại phải quan tâm đến cô ta, và làm cách nào mà cô ta đã có mặt ở khắp mọi nơi như thế này? Trong suốt những năm tháng tuổi vị thành niên của cô ta, mọi người đều cố tìm ra đáp án cho những câu hỏi này. Một vài người tỏ ra giận dữ với sự thành công của cô. Năm 2015, cô xuất hiện trên các chương trình truyền hình, các hợp đồng quảng cáo, các hãng trang điểm, nước hoa, các hãng thời trang, một trong số những ứng dụng di động nổi tiếng nhất – trong đó ảnh avatar của Kim nói cho bạn biết làm thế nào để nổi tiếng như cô – với mức thu nhập sau thuế là 85 triệu đô la. Nhưng dù vậy, cô vẫn bị gọi là “rỗng tuếch”, “nông cạn”, “phù phiếm”, “tự phụ”, “vật chất”, và nhiều lời xúc phạm thô thiển khác trên vô vàn các bài đăng trên mạng. “Tôi chưa bao giờ thấy người ta giận dữ và mất tinh thần đến vậy khi chúng tôi tuyên bố rằng người mà bạn sắp nhìn thấy trong chương trình này đã từng ở trong danh sách của chúng tôi”, Barbara Walters nói với khán giả trước

khi một chương trình về gia đình Kardashian sắp lên sóng trong chương trình 10 gương mặt thú vị năm 2011. Walters nhìn các chị em Kim, Khloé, Kourtney rồi đến mẹ của họ - Kris – người ngồi ngay trước cô trong bộ trang phục bóng mượt, sang trọng: “Mọi người thường nói là các bạn nổi tiếng đơn giản vì sự nổi tiếng của các bạn vậy thôi. Các bạn không phải diễn viên, không phải ca sĩ, cũng không nhảy múa, thứ lỗi cho tôi, các bạn đâu có tài năng gì.”

Các thành viên nhà Kardashian đã cố giải thích một cách nhẹ nhàng với Walters – một người sinh ra khác thời – rằng thực ra đó chính là mấu chốt: tài năng không còn quan trọng để trở nên nổi tiếng nữa. Hay nói cách khác, những yếu tố tạo nên tài năng đã thay đổi rồi. Đã đến lúc chúng ta trở nên nổi tiếng đơn thuần vì sự nổi tiếng mà thôi.”

“Cô ấy thật tuyệt vời”, một cô gái khác ở Barnes & Noble thốt lên.

Gia đình Kardashian, gia đình của những cô gái Mỹ, đã bước lên sân khấu trong ánh hào quang của Công chúa Kim, trông như một cơn lốc văn hóa hoàn hảo: người Mỹ từ trước đến nay vốn bị mê hoặc bởi sự nổi tiếng, và giờ đây, sự bùng nổ của kỹ nghệ đăng tin tức về người nổi tiếng cùng các trang blog trên internet và kênh TMZ đã thổi bùng lên những tham vọng của giới trẻ. Một cuộc khảo sát năm 2007 thực hiện bởi trung tâm nghiên cứu Pew cho biết, 51% những người từ 18-25 tuổi đặt sự nổi tiếng làm mục tiêu quan trọng thứ 2 trong đời họ. 64% nói rằng mục tiêu lớn nhất là sự giàu có.

Một cô gái đứng xếp hàng chờ Kim nói “Tôi muốn cuộc sống của cô ấy.”

Có một chương trình truyền hình thực tế đã làm dấy lên cơn khát thông tin chi tiết về cuộc sống của các ngôi sao nổi tiếng và các ngôi sao truyền hình thực tế mới nổi. Và có thứ gọi là văn hóa công chúa. Đối với thế hệ của những cô gái lớn lên trong thời đại của những “sản phẩm công chúa” được sản xuất bởi doanh nghiệp tỉ đô Disney, 5 chị em nhà Kardashian là những công chúa trong đời thực, sinh sống tại Calabasas, California, trong lâu đài, với cuộc sống xoay quanh việc làm đẹp, những thú vui đắt tiền, và các thương hiệu xa xỉ. Sau này, nước Mỹ đưa ra khái niệm “cách

mạng xã hội” trong khoảng 30 năm trở lại đây, để nói về việc phần lớn của cải của nước Mỹ đang rơi vào tay một số ít người, trong khi đó, những người khác nhìn theo, khao khát những gì Thời đại Vàng mang lại để phô trương những đồ vật sang trọng của mình. Và truyền thông giải trí đã mang lại nhiều động lực hơn nữa để họ làm điều đó, từ Phong cách sống của người giàu và nổi tiếng cho đến Theo kịp nhà Kardashian.

Kim từng chia sẻ với một phóng viên “Tôi nhận được thư từ nhiều bé gái van nài tôi nhận chúng làm con nuôi”. Phong cách sống của nhà Kardashian lúc này là sự thỏa mãn của một giấc mơ Mỹ mà nhiều cô gái và phụ nữ trẻ hằng mong muốn, điều này không mấy ngạc nhiên, vì nó diễn ra vào thời điểm mà mọi thứ trong cuộc sống của họ đều lý tưởng cho phong cách sống này: xinh đẹp, nổi tiếng, giàu có, với nhiều quần áo đẹp, túi xách, giày, và hàng chục triệu người theo dõi trên mạng xã hội, với 10 nghìn, hoặc cả trăm nghìn “like” trên mỗi bức ảnh “selfie”.

“Tôi muốn chụp một tấm ảnh selfie với cô ấy”, một cô gái nói với giọng điệu đầy phấn khích trong tiệm Barnes & Noble.

Đằng sau phong cách sống của các cô gái Kardashian, có một người mẹ, không phải là Kim, mà là Kris Jenner

– mẹ đẻ của Kim và cũng là một người quản lý không biết mệt mỏi của cô, người nhận 10% thu nhập của tất cả các con gái bà.

“Cô ấy thật nóng bỏng”, một cậu bé đang xếp hàng chờ gặp Kim nói.

“Kim có phải là một hình tượng mẫu của những người theo chủ nghĩa nữ quyền không?”, câu hỏi Jezebel đặt ra năm 2013. Trang web trả lời “không” và “khônggggggggggggggggggggg”. Nhưng những suy nghĩ của số đông bắt đầu đảo chiều. Kim được giới thiệu như một “nữ doanh nhân”, được gọi là “uy quyền”, và tại sao việc có uy quyền, dù là loại uy quyền nào lại có thể biến một người phụ nữ trở thành người theo chủ nghĩa nữ quyền chứ? Đó là lý luận của những trang blog và những bài chia sẻ ngắn. Điều gì đã làm cho những người thù ghét Kim câm lặng? Có phải do cuộc hôn nhân của Kim với một nghệ sĩ danh tiếng trong ngành âm nhạc – Kanye West – người tự gọi mình là “thần đồng sáng tạo”, hay là

do Kim xuất hiện trên trang bìa của Vogue vào năm 2014 – sự kiện giống như một cái gậy đầu của xuất bản truyền thông để chuyển Kim vào danh sách hạng A? Hay bởi vì Kim thực sự có tài? Phải chăng kỹ năng sử dụng mạng xã hội của cô cuối cùng cũng được ghi nhận vì quyền lực mà nó mang lại? Dù sao, đó cũng là bí quyết đằng sau thành công của cô trong suốt thời gian qua.

“Có điều gì đó ở Kim rất hấp dẫn với người bản xứ sử dụng mạng xã hội”, Kara Swisher, nhà sáng lập Re/ code chia sẻ với Rolling Stone như vậy vào năm 2015. Điều này quả thực đã trở nên rất rõ ràng: Kim đã rất thành công trong việc sử dụng các công cụ số mà hầu như ai cũng có để mang lại điều tất cả mọi người muốn. Điều mà cô bấy lâu nay thực hiện không một mảy may từ khi điện thoại thông minh ra đời, cũng là điều mà bây giờ mọi người đang làm, đó là sử dụng mạng xã hội để quảng bá bản thân, để tạo nên một hình tượng lý tưởng về chính mình; và những cô gái trưởng thành vào thập niên thứ 2 của thế kỷ 21 đang sử dụng nó để thể hiện phiên bản đầy tính dục của mình. “Cô em họ tôi năm nay 13 tuổi, và nó đăng lên những bức hình không phù hợp trên trang Instagram và bọn con trai đăng lên những bình luận gợi tình, mà nó còn trả lời “Cảm ơn”. Đó là ảnh nóng của trẻ em, vậy mà mọi người đều đang nhìn thấy nó trên điện thoại của mình trong quán café” một cô gái 17 tuổi ở New York chia sẻ.

Người làm chủ quá trình “khiêu dâm hóa” cuộc sống Mỹ chính là Công chúa Kim, người đã được trao ngôi “Nữ hoàng Selfie”. Việc đăng lên những bức ảnh tự sướng vốn được mọi người thấy xấu hổ khi bị coi là quá chú ý đến vẻ đẹp của mình, thì nay đã trở thành bình thường như cân đường hộp sữa. Việc trang điểm cũng vậy. Đó cũng là chủ đề trong nhiều bức hình tự sướng của Kim trong cuốn sách mới ra của cô. Để nói về tiếng sấm dấu ấn cuối cùng, cũng là dấu ấn lớn nhất trong cơn bão lý tưởng của Kim, ta cần nhắc đến ý thức về vẻ đẹp của bản thân của mỗi người Mỹ ngày càng tăng lên mạnh mẽ, mà theo các nhà tâm lý, nó xuất hiện từ những năm 1970, và tăng lên đáng kể nhờ mạng xã hội. Việc này được cá nhân hóa, và trở nên mê hoặc với hình ảnh của một Kim long lanh, với những đường cong gợi cảm, nhìn vào màn hình chiếc iPhone của mình.

Báo Slate gọi trang Selfish là “đầy mê hoặc”. Tờ Atlantic, trong một bài đánh giá có tựa đề “Cô đã thắng, Kim Kardashian”, đã chia sẻ rằng, “Bằng việc cô ta đi ngược lại những lý lẽ thông thường và tự tuyên bố mình là nghệ thuật, cô đã chế nhạo, thách thức và chọc tức. Cô phủ nhận những gì đã có trước đó. Và với việc chia sẻ một cách vô tư cô ta là ai, và điều gì đã khiến cô ta trở thành như ngày nay, biết đâu cô ta lại có thể dẫn chúng ta tiến về phía trước”. Dù điều này có nghĩa là gì đi nữa.

Vào lúc đó, ở Manhattan, tại tiệm Barnes & Noble, Kim, 34 tuổi, đang mặc một chiếc váy trắng cổ cao bó sát, và lấp lánh với các phụ trang. Cô ngồi phía sau một chiếc bàn, ký tặng sách cho hàng trăm “fan” hâm mộ đang chờ đợi.

“Chị đã truyền cảm hứng để em trở nên nóng bỏng và nổi tiếng”, một cô gái vị thành niên nói với cô, mặt ửng đỏ.

“Ôi”, Kim đáp. “Chị yêu em.”

Mặc dù đã có biển cấm chụp hình tự sướng, Kim vẫn đứng dậy và chụp một tấm ảnh selfie với cô gái. Họ cùng nhau tạo dáng, nhìn vào màn hình điện thoại của cô gái, và cùng mỉm cười.

“Cô chính là hình mẫu của con gái tôi”, mẹ của một ai đó nói.

Montclair, New Jersey

Montclair, New Jersey là một khu ngoại ô với khoảng 39.000 người sinh sống, cách Manhattan khoảng một giờ tàu. Đây là quê hương của nhiều người làm việc trong ngành giải trí và nghệ thuật ở Manhattan. Stephen Colbert sống ở đó, cũng như nhiều tác giả và nhà báo được tôn vinh đang làm việc ở những tổ chức tin tức hàng đầu. Khu này được biết như một nơi tốt cho trẻ em, với những trường học tốt, có riêng một bảo tàng nghệ thuật, các khu triển lãm nghệ thuật, và cả những rạp hát. Khu trung tâm của Thượng Montclair có vẻ ngoài và cảm giác của một ngôi làng - một ngôi làng giàu có, với những tiệm đồ cổ, cửa hiệu, nhà hàng đẹp, và phòng tập yoga cho các bà mẹ và trẻ em.

Vào một ngày xuân ở Montclair, trong khu thương mại Watchung Plaza thuộc khu vực mua sắm trung tâm thành phố, những đứa trẻ học tại ba trường tiểu học đang biểu diễn âm nhạc tại một quảng trường ngợp cỏ. Bố mẹ của các em đứng xung quanh thành những nửa hình tròn, dùng điện thoại để quay phim lại bài biểu diễn.

“Nước Mỹ, nước Mỹ”, lũ trẻ hát với chất giọng vừa ngọt, vừa thánh thót; vài em thổi sáo và clarinet, các em khác đánh những chiếc trống sáng loáng. Một cây anh đào nở rộ những bông hoa màu hồng tỏa hương của một buổi chiều rợp nắng. Vài bé gái nhỏ tuổi nhất đội trên đầu những vòng hoa nhỏ. Trông các em giống như những bông hoa nở trên đám cỏ.

Bố mẹ các em đứng xem, những chiếc điện thoại đổ dồn vào lũ trẻ. Gần như ông bố bà mẹ nào cũng cầm một chiếc điện thoại trên tay. Nếu lũ trẻ nhìn ra phía đám đông, chúng sẽ thấy một biển người với những gương mặt rạng rỡ, không nhìn thẳng vào chúng, mà nhìn vào màn hình điện thoại của họ. Một bà mẹ còn đi xung quanh, chụp hình bằng chiếc Canon DSLR, giống như một thợ săn ảnh.

“Chúa đặt tình thương vào nơi...”

Buổi hòa nhạc biểu diễn bài “Do Re Mi” rồi bài “Dưới đại dương”. Những chiếc trống kêu Bang, bang. Một lá cờ Mỹ đang bay uể oải trên nóc tòa nhà ngân hàng Chase gần đó.

Một vài phụ huynh bắt đầu dè dặt kiểm tra thư điện tử và tin nhắn. Số khác đang đăng tiết mục biểu diễn của con mình trên Facebook. Có một vài bà mẹ trông dáng rất thể thao với bộ đồ tập của Lycra, những chiếc túi hiệu Burberry và Kate Spade đu đưa trên cánh tay họ. Các ông bố thì mặc quần jean với những chiếc khuy được trang trí, đi giày leo núi của hãng Merrell. Một người động viên con trai mình với tông giọng trầm khi cậu bé tỏ ra mất nhịp với chiếc trống trên tay “Con đang làm tốt lắm, con trai, ráng tập trung, tập trung vào”.

Một em gái thổi quá mạnh vào chiếc sáo flute, phát ra một tiếng chói tai.

Khi màn biểu diễn đã hết, ba mẹ các em đồng thanh reo hò và vỗ tay rào rào như thể con cái họ vừa thắng cúp Super Bowl vậy.

Một bé gái chạy đến bên mẹ, reo to “Mẹ”. Em kéo cánh tay mẹ, tay mẹ vẫn đang cầm điện thoại.

Mẹ em vòng một cánh tay quanh em, nói “Con giỏi lắm! Con đã biểu diễn rất hay.”

“Không”, em gái nói. “Con đã không làm tốt. Và hôm nay trông con không xinh đẹp chút nào. Mẹ đừng đăng lên nhé.”

Trên mạng

Từ những ngày nghệ thuật nhiếp ảnh mới ra đời, các ông bố bà mẹ đã sử dụng công nghệ mới thú vị này để lưu lại hình ảnh của con mình. Sự tăng trưởng nhanh chóng của các phòng chụp Đage¹ tại Hoa Kỳ trong những năm 1850 một phần bởi một chụp hình chân dung của trẻ em và những bé mới ra đời. Ngày xưa, chỉ những người giàu và giới thượng lưu mới đủ khả năng tài chính để chụp chân dung, những nhiếp ảnh gia ngày ấy cũng chỉ có vài người. Giờ đây, với nghệ thuật nhiếp ảnh, nhân viên bán hàng, bác sĩ, người bán thịt, thợ mộc cũng có thể xuất hiện trong những tấm hình tương trưng cho cuộc sống, con cái của họ cũng vậy.

1. Phép chụp hình Đage sử dụng máy ảnh thời trước, dùng tấm chụp phải xử lý bằng hóa chất.

Thế nên giờ đây, bố mẹ muốn chụp ảnh để ghi lại quá trình phát triển của con, để có thể chiêm ngưỡng vẻ đẹp và nét quyến rũ thơ ngây, và để khoe chúng với gia đình và bạn bè. Khao khát được giữ lại hình ảnh của một người mình yêu thương là quá lớn, điều đó cũng phần nào thể hiện khao khát tương tự cho bản thân mỗi người.

Ngày nay, cha mẹ sử dụng công nghệ của điện thoại thông minh và mạng xã hội để đăng hình ảnh của con cái mình ra thế giới. Họ chăm

chút hình ảnh của con trên mạng từ khi con ra đời, thậm chí trước đó, trong phòng đẻ, hoặc khi con còn trong bụng. Mạng xã hội đã mang lại một khía cạnh hoàn toàn mới cho việc làm cha mẹ và nó cũng mang đến một công cụ xuất bản cho các bậc phụ huynh như một tiết mục biểu diễn. Một nghiên cứu được thực hiện năm 2010 bởi hãng an ninh mạng - AVG Technologies – cho thấy 92% phụ huynh của những đứa trẻ Mỹ đưa ảnh con mình lên mạng trước khi chúng lên hai tuổi. Còn theo một cuộc điều tra do Parent Zone, một trang mạng an toàn của Anh Quốc, các bố mẹ đăng lên gần 1.000 tấm hình của con cái họ lên mạng trước khi chúng lên năm tuổi. Trong những năm gần đây, chúng ta thường nghe thấy cuộc tranh luận liên quan đến mạng xã hội, đó là việc đăng hình của con lên mạng có an toàn không. Người ta xem xét vấn đề này từ quan điểm về an ninh cá nhân, chưa bàn đến tính riêng tư. Và cuộc tranh luận đã được đẩy lên mạnh mẽ bởi một cuộc đua mà ở đó các bậc phụ huynh thi nhau đăng hình và cạnh tranh với nhau xem con ai nhận được nhiều sự chú ý từ người lớn nhất.

“Có những bà mẹ còn giúp con gái mình sử dụng mạng xã hội để trở nên nổi tiếng hơn”, một bà mẹ của một học sinh trung học tại Boca Raton, Florida chia sẻ. “Điều đó thật đáng xấu hổ vì trong đó có rất nhiều phụ nữ trước đây không hề được biết đến nhiều ở thời họ còn đi học. Nhưng bây giờ họ lại muốn cảm thấy mình nổi tiếng nhờ con gái họ, và họ sẽ kiểm tra xem những bức hình của con gái họ có bao nhiêu lượt thích. Tôi còn thấy có những bà mẹ dẫn con gái mình đi làm tóc và trang điểm chỉ để chụp ảnh selfie.”

Sự hãnh diện và niềm vui vốn có khi chia sẻ ảnh của một đứa trẻ giờ đây còn đi kèm với sự mong đợi nhận được nhiều “like” từ những người bạn trực tuyến và những người theo dõi, để cảm thấy vui hơn và thấy rằng công sức của mình đã được đền đáp. Một đoạn video của một đứa bé đang tập nói hay lần đầu tiên gặm chuối là một cách đáng tin cậy để nhận được nhiều “like” và những tiếng “ồ”; còn bức ảnh một bé đá bóng vào lưới lần đầu tiên sẽ nhận được những “yayyy” và những bình luận “cố lên”. Và, mặc dù không phải là nhân vật chính, nhưng trên nền ảnh phía sau là các bậc phụ huynh đang thể hiện tình yêu và sự hào hứng vô

biên. Những bậc phụ huynh tự quyết định cá tính của con họ khi ở trên mạng xã hội bằng cá tính của chính mình.

Cuộc sống của rất nhiều đứa trẻ ngày nay giống như trải nghiệm những buổi chụp ảnh chẳng có hồi kết, để đăng lên cho cộng đồng mạng. “Chúng ta đang nuôi dạy con trở thành những người trình diễn”, Donna Freitas – nhà văn và nhà báo viết về đề tài văn hóa trường học. “Bọn trẻ biết rằng cha mẹ chúng muốn chúng trông bánh nhất trên mạng xã hội. Vì thế, chúng cố gắng rất nhiều để trở thành những người diễn giỏi. Nhưng chẳng ai đang thực sự nghĩ xem mục đích của việc này là để làm gì.”

Theo Freitas, việc này dường như đang khuyến khích trẻ em lặp lại hành vi, bằng việc không ngừng đăng tải ảnh của chúng lên, và không ngừng chia sẻ thông tin cá nhân của chúng. Cha mẹ chia sẻ những thông tin cá nhân của con cái mình trên mạng từ khi chúng được sinh ra, đôi khi là chia sẻ quá nhiều. Những nhà nghiên cứu tại Đại học Michigan phát minh ra từ “sharenting” để mô tả những bậc cha mẹ sử dụng mạng xã hội để chia sẻ với nhau về mọi thứ, kể từ việc con họ giận dỗi, đến vết ăn vết ngủ, cho đến việc tiêu hóa của con. Trên website STFU, cha mẹ đăng lên những bài thể hiện những ví dụ điển hình của việc chia sẻ quá lộ về con, có thể kể đến những câu chuyện về “sinh tố nhau thai”, hay “chậu nước nhây”. Được Blair Koenig tạo ra từ năm 2009, trang web này tự phong là một trang blog vì cộng đồng, trong đó nổi bật lên văn hóa của những bà mẹ chăm chăm chỉ trích cách nuôi con của những bà mẹ khác và văn hóa ganh đua giữa các bà mẹ - hai dấu hiệu của một khía cạnh khác của cuộc sống Mỹ, được đề cập trong những tin tức về những kiểu bà mẹ luôn coi con mình là số một.

“Động lực của việc thắng thua xuất phát từ trung tâm của việc quá yêu bản thân, và những bậc cha mẹ luôn coi con mình là nhất chính là những người chơi trò chơi này thông qua con cái mình”, Josseph Burgo, một bác sĩ tâm lý về hôn nhân và gia đình, chia sẻ với CNN vào năm 2015. Làm cha mẹ với “động lực thắng thua” cũng có thể được dùng để mô tả hai chương trình truyền hình thực tế được biết đến rộng rãi trong thập niên qua – Dance Moms¹ và Toddlers & Tiaras² – trong đó, những “bà mẹ yêu

quái” thì đầu thông qua con gái của họ. Giờ đây, cha mẹ thì nhau đăng lên các đoạn video của con gái mình nhảy theo Taylor Swift và Nicki Minaj. Đầu đó, bạn như nghe văng vẳng tiếng của Kris Jenner nói với Kim Kardashian, “Con đang làm tốt lắm, con yêu”. Những video kiểu này thường nhận được rất nhiều lượt thích.

¹. *Chương trình truyền hình thực tế của Mỹ, ra đời năm 2011, nơi các bà mẹ thi đấu thông qua tài nghệ nhảy của các con mình.*

². *“Những đứa bé mới biết đi và những chiếc Vương miện”.*

Và nếu những video này nhận được một lượng “like” nhất định trên YouTube hay Instagram, chúng có thể thu hút được những người mời quảng cáo, và cha mẹ có thể có lợi nhuận từ đó. Vào năm 2015, Thời báo New York đăng một bài về “Những bà mẹ thời Instagram”, ý nói những bà mẹ chăm chút cho những hình ảnh thật đẹp và chuyên nghiệp của con cái mình với mong muốn sẽ tìm được những hợp đồng quảng cáo, tài trợ để con mình tỏa sáng. Một em bé 2 tuổi trong câu chuyện này đã có 112.000 người theo dõi trên trang Instagram, và mẹ của em – bà Angelica Calad – nói rằng Taylen đã “trở thành một thương hiệu”. Tuy nhiên, câu chuyện trên của tờ Times không nhắc đến sự việc năm 2013, khi cha của Taylen – ông Josh Biggs – và mẹ em đã lên tiếng trên các trang tin tức khi hình ảnh của bé Taylen bị “sao chép và chia sẻ trên các trang Instagram khác”. Nhưng bé Taylen sẽ vẫn tiếp tục xuất hiện trên các trang mạng. Tờ Times còn cho biết, em bé sẽ “đại diện cho một chiến dịch thời trang trẻ em cho mùa nghỉ lễ của Kardashian mang tên Kardashian Kids Kollektion”.

Montclair, New Jersey

“Ôi Chúa ơi” “Ôi, không” “Ôi...”

Ba cô gái bước ra khỏi ngôi trường trung học cơ sở vào cuối giờ chiều. Các cô đang nhìn chăm chăm vào chiếc điện thoại của Riley, hiện lên bức ảnh chụp màn hình Snapchat của một chàng trai tên Zack đang hỏi xin cô ấy những tấm ảnh khỏa thân.

“Mình không thể tin cậu ta”, Sophia nói.

Những đứa trẻ chạy vượt qua các cô khi đang bước xuống những bậc cầu thang trong trường. Ngôi trường được xây với những tòa nhà gạch đỏ, những ô cửa sổ cao, màu trắng, trông rất bình dị, như thể nó bước ra từ một bộ phim của John Hughes vậy. Ở đây, có học sinh da đen, da trắng, Latinh, châu Á, hầu như đứa nào cũng cầm chiếc điện thoại trên tay hoặc kiểm tra điện thoại thường xuyên. Có vài đứa thì đang nhắn tin và kể về những gì chúng thấy trên điện thoại của mình.

Riley nhìn quanh, tự hỏi liệu có ai đang bàn tán về cô hay không.

Sophia lên tiếng, “Đi nào”.

Ba cô gái đi bộ dọc con đường Bellevue Avenue về phía đường Valley – khu thương mại của Thượng Montclair, nơi bọn trẻ tụ tập vào các buổi chiều thứ Sáu. Sophia và Victoria im lặng, đầy cảm thông. Riley nói cô ấy đang “rất cố gắng để không mất bình tĩnh”.

Riley có đôi mắt xanh và mái tóc vàng sậm buộc cao lên như đuôi ngựa. Cô mặc chiếc quần soóc ngắn, áo phông màu trắng, và đi giày thể thao hiệu Converse. Sophia thì cao, mái tóc đen và thẳng, quàng một chiếc khăn choàng bãi biển, và mặc quần hoa. Cô miêu tả phong cách này có tên “Coachella-y” (trích dẫn từ một lễ hội âm nhạc thời trang hàng năm được tổ chức ở Indio, California). Và Victoria, cô gái có mái tóc nâu và gương mặt nhiều tàn nhang, mặc một chiếc quần yếm hoa. Trông cô trẻ hơn tuổi. Các cô đều đang tuổi 13, và đều niềng răng. Riley và Victoria là người da trắng, Sophia là người Latinh.

Ba mẹ của Riley là nhà văn. Ba mẹ của Victoria làm việc trong ngành truyền thông, còn với Sophie, mẹ cô là một nghệ sĩ, còn ba cô là một nhà điều hành tại một doanh nghiệp lớn. Ba mẹ của Victoria đã ly hôn, ba mẹ của hai người bạn còn lại vẫn đang sống cùng nhau.

Các cô gái nói, sau khi Riley và Danny chia tay, Danny đã lên mạng xã hội và rêu rao về Riley.

“Cậu ta đã gọi tớ là đồ lẳng lơ”, Riley nói, “và mọi người đều nghĩ tớ là một kẻ lẳng lơ, và vì thế ai trên mạng cũng ghét tớ. Như trên Ask.fm chẳng hạn.”

Trên trang Ask.fm, người tham gia đăng lên những thông tin cá nhân và mời những người khác đặt câu hỏi, và viết bình luận, có thể không cần lộ danh. Có nhiều kẻ thích hăm dọa trên mạng vào trang này, một trang đã thu hút được 150 triệu người dùng hàng tháng, tính tới tháng 3 năm 2015. Được thành lập năm 2010 ở Latvia, và được Ask.com – một công cụ tìm kiếm trên mạng theo hình thức hỏi-trả lời – vào năm 2014. Trên các kênh tin tức, Ask.fm được cho là có dính dáng đến một vài vụ tự tử không mấy tai tiếng do bị hăm dọa trên mạng – hiện tượng này trong tiếng Anh còn được gọi là “cyberbullicides” – trong đó có câu chuyện của Jessica Laney, một cô gái 16 tuổi đến từ Hudson, Florida. Cô đã treo cổ tự vẫn vào năm 2012 sau khi những người dùng trên Ask.fm gọi cô là một “con đĩ” và một “đứa đáng ghét xấu xí”. Có người còn gợi ý: “Sao cô không tự vẫn luôn đi”.

“Mọi người bảo Riley hãy đi tự tử đi rồi các thứ, vậy mà nhà trường chẳng làm điều gì về điều đó cả”, Sophia than phiền.

“Ai cũng đăng tin về tớ. Bạn là một kẻ tồi tệ, đừng đến gần bạn bè tôi nữa. Mọi người bình luận là mọi người không thích tớ. Điều đó thật là nhục nhã.”

“Điều đó thật khủng khiếp, khủng khiếp”, Sophia tiếp lời.

“Mọi người không ngừng đăng tải thông tin về tớ trên các trang cá nhân của họ”, Riley nói. “Và tớ chẳng làm gì cả. Thực sự là tớ đã không làm gì cả. Mọi người cứ tin những gì họ được nghe, vậy thôi.”

“Giống như là tớ có thể đăng lên là Victoria có một lâu đài bí mật trong lòng đất, và mọi người đều tin nó vậy”, Sophia nói thêm.

Riley nói là cô ấy đã cố gọi cho Danny để nói cho ra nhẽ, nhưng “Cậu ta cúp máy. Chúng tớ chưa bao giờ nói về chuyện đó khi gặp nhau trực tiếp, nhưng giờ cậu ta ghét tớ đến tận xương tủy... Cậu ta nghĩ rằng tớ đã tán

tỉnh những người khác và tớ là một đứa siêu lẳng lơ. Nhưng tớ không phải như vậy. Mà giờ cậu ta còn cố để trả thù.”

Riley nói, thay vì nói chuyện với cô, Danny gửi những Snapchat cho cô, những hình ảnh và tin nhắn hình ảnh chỉ hiện ra từ một đến mười giây, sau đó biến mất. Snapchat cho biết, gần 100 triệu người dùng của Snapchat đang gửi đi 700 triệu ảnh và video mỗi ngày, theo số liệu năm 2014. Khi những người thành lập ứng dụng này giới thiệu ý tưởng đó, những người phản đối cho rằng chẳng ai muốn dùng một trang mạng xã hội mà các bức ảnh lại biến mất cả. Nhưng thực tế cho thấy, đó chính là điều mọi người thấy thích thú, chẳng hạn như những người muốn xả ra những tin nhắn giận dữ, hoặc những người muốn đăng lên những tấm ảnh khỏa thân.

Thỉnh thoảng, Danny xuất hiện trong những bức hình Snaps với cô gái kia, người đã nói với cậu ta rằng Riley tán tỉnh những cậu trai khác. “Tớ nói với cậu ta, ‘Cậu có thể ngừng gửi hình Snapchats cho tớ được không?’ Riley kể. “Rồi cậu ta nói, ‘Khi nào cậu thôi không lẳng lơ nữa đã.’ Tớ thực sự rất buồn. Một tuần liền tớ không đến lớp.”

Khi Riley không đến trường, ba mẹ cô gặng hỏi lý do, và cuối cùng cô đã nói với họ. Họ đã không có một ý niệm gì về những vấn đề con gái mình gặp phải trên mạng xã hội cho tới lúc đó. Còn bây giờ thì họ hoàn toàn ủng hộ cô. “Ba mẹ cho rằng điều đó thật là lố bịch”, cô nói. “Mình chưa bao giờ gần gũi với họ cho đến khi chuyện này xảy ra. Họ “thực sự tham gia sâu vào chuyện này”, cô nói, họ còn báo với nhà trường rằng cô bị uy hiếp trên mạng bởi những học sinh khác. Nhưng ba mẹ cô được cho biết rằng nhà trường không thể làm gì. Hiệu trưởng cho rằng đây là một vấn đề cá nhân.

“Mọi người đến gặp tôi ở trường, những người tôi chẳng hề quen biết”, Sophia nói, “và nếu Riley nghỉ học, họ sẽ nói kiểu, ‘Ôi trời đất, Riley đã tự tử rồi à? Có phải Riley đã tự vẫn không? Cô ấy đã “thối kèn” cho Danny chưa?”

Các cô gái tiếp tục rào bước. Riley trông vẻ trầm ngâm.

“Riley sẽ gửi tới những chàng trai đã xin cậu ấy ảnh

khỏa thân một tấm hình của một chú chuột chũi ở trần”, một lúc sau Sophia lên tiếng.

Các cô gái cười khúc khích rồi bắt đầu bước xuống con phố Valley Road đi về phía quán Dunkin’ Donuts.

Rochester, New York, và Princeton, New Jersey

Vào năm 1845, một nhiếp ảnh gia đã làm một bức ảnh khỏa thân theo phép chụp Đage. Giờ đây, bức hình được lưu tại Bảo tàng George Eastman ở Rochester, New York – bảo tàng nhiếp ảnh lâu đời nhất trên thế giới, đặt tại ngôi nhà trước đây của nhà sáng lập công ty Eastman Kodak. Người đàn bà trong tấm hình đang trần trụi, nằm nghiêng, lưng hướng về phía máy ảnh, trên chiếc ghế dài bọc da đen. Bức hình tập trung vào cặp mông tròn của người phụ nữ ấy. Cô trông hơi giống Kim Kardashian với mái tóc đen dài và đôi mắt sẫm màu, đang nhìn qua bên phải.

Bảo tàng Eastman đặt tên cho tấm hình Đage là Odalisque – Thị tỳ. Người đàn bà được tạo hình trông giống như một cung tần trong hậu cung hoặc một gái làm tiền đến từ một vùng đất gọi tình, đeo một chiếc vòng tay hình con rắn và một chiếc khăn trùm đầu được tô điểm bằng những đồng xu. Trước đây, bức ảnh này từng được đặt tên là Académie, lấy theo cụm từ “academy figures¹” - những bức ảnh khỏa thân – được những họa sĩ ở các trường nghệ thuật Pháp sử dụng trong thế kỷ thứ 19, có vẻ là để phục vụ mục đích học tập.

¹. *Bức họa, bức tranh, bức tượng người thỏ thân vế/ dựng theo mẫu thật.*

Vậy thì cảm giác của một bé gái sẽ lớn lên trong một thế giới ngập tràn hình ảnh khỏa thân và khiêu dâm của các cô gái và phụ nữ là như thế nào? Nó có ảnh hưởng thế nào đến suy nghĩ của cô bé về thân thể mình, con người mình, giá trị của mình? Mối quan hệ của cô bé với các chàng trai và các cô gái khác? Vào mùa xuân năm 2014, tôi đã đến hạt James

City, Virginia (được thành lập vào năm 1634, nằm ở khu vực Virginia Peninsula, khoảng 35 dặm trong đất liền tính từ vịnh Chesapeake), vì tôi muốn nói chuyện với một cô gái được tin tức nhắc tới sau khi cô đăng những tấm hình khỏa thân của mình lên Twitter. Cô được báo là đã bị bắt giữ.

Hệ thống pháp luật dường như chưa thực sự xác định được phải làm gì khi trẻ em xem và chia sẻ ảnh khỏa thân. Việc đó đã trở nên quá bình thường. Theo những báo cáo vào tháng 2 năm 2014, cô gái ấy, mới 16 tuổi, không được nêu tên vì cô còn chưa đủ tuổi vị thành niên, đã bị buộc tội, tích trữ và phân phát phim ảnh khiêu dâm trẻ em. Việc cô gái ấy chính là cô gái trong những bức ảnh khỏa thân bị phát tán, với pháp luật, không tạo nên điều gì khác biệt. Tội danh này theo luật của bang Virginia, tương ứng với từ 5-20 năm tù giam.

Khi tôi nói chuyện với Nate Green – người đại diện của khối Thịnh vượng chung của Williamsburg và Jamestown (hai thành phố của hạt James City với dân số khoảng 70.000 người) – ông đã rút lại lời tuyên bố trước đây về tội danh trên, có lẽ là do những phản ứng tiêu cực mà truyền thông đã chĩa vào vụ này khi cô gái bị cho là đã bị bắt giữ. “Chúng tôi chẳng có hứng thú biến một thiếu niên làm những việc này thành một tội phạm,” ông Green cho biết. “Chúng tôi chỉ muốn dừng chuyện này lại. Chúng tôi không muốn những bức hình thế này theo chân ai vào giảng đường đại học, hoặc biến chúng trở thành những miếng mồi ngon ăn trên mạng internet.” Ông cho biết cô gái sẽ chỉ nhận được một vài buổi “tư vấn và giáo dục”. Stephanie William-Ortery, phát ngôn viên của cảnh sát hạt James City chia sẻ với tôi rằng, “Đây là những bức hình khỏa thân hoàn toàn được [cô gái] chia sẻ. Cô ấy nhận thức được rằng mình đang cố thu hút sự chú ý của vài chàng trai trẻ. Việc cô ấy làm quả thật là không biết xấu hổ.”

Cô ấy chia sẻ những tấm ảnh khỏa thân. Ảnh khỏa thân cũng là một dạng của “sext” – tin nhắn tình dục điện tử, dù bằng hình ảnh hay bằng lời, nhằm làm cho một người, hoặc truyền cảm hứng cho một người, bị thu hút và có ham muốn tình dục. Nhắn tin tình dục là một dạng của tán tỉnh ảo, cũng là một dạng tình dục, tình dục ảo. Theo các nhà nghiên cứu,

kết quả của những điều tra về tỉ lệ trẻ em nhắn tin tình dục chệch lệch quá nhiều khiến cho việc đưa ra một dự đoán mang tính khoa học cũng trở nên khó khăn. Các cuộc nghiên cứu này không đồng nhất về độ tuổi được điều tra và cách hiểu về khái niệm nhắn tin tình dục. Khái niệm này có thể bao gồm mọi thứ kể từ việc gửi đi một tấm hình hoàn toàn khỏa thân của một ai đó đến việc chia sẻ một đường dẫn tới một trang khiêu dâm với một tin nhắn kèm đơn giản là “Tớ nghĩ hình thể cậu rất nóng bỏng” mà không kèm theo một hình ảnh nào. Các nghiên cứu cho thấy số học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông gửi tin nhắn tình dục, dù với hình ảnh hay từ ngữ hoặc cả hai, dao động trong khoảng từ 4% đến hơn 50%. Có thể nói, nhắn tin tình dục là một phần văn hóa mạng xã hội, dù một cô gái có nhắn tin tình dục hay không, có thể đoán chắc rằng cô ấy có biết về hành vi này.

Snapchat và Kik Messenger – một dịch vụ nhắn tin ẩn danh – là hai trong các ứng dụng mà giới trẻ nói chúng thường chia sẻ ảnh khỏa thân, cùng với ứng dụng tin nhắn thông thường. “‘Có Kik không?’ đồng nghĩa với ‘Bạn muốn nhắn tin tình dục chứ?’”, một cô gái 14 tuổi ở New York giải thích. Từ khi ứng dụng này được sinh viên trường Đại học Waterloo sáng tạo vào năm 2009, Kik xuất hiện trên những tin tức liên quan đến những kẻ ấu dâm, những kẻ thừa nhận đã sử dụng dịch vụ này để giao thiệp với những cô gái chưa đến tuổi vị thành niên.

Hầu như các bang đều có luật cấm người vị thành niên nhắn tin khiêu dâm, việc này được các bên khởi tố cho là hoàn toàn phù hợp, vì khi những hình ảnh gợi dục được phát tán tới trẻ em, mặc dù có thể được phát tán bởi chính trẻ em, nó đặt những người khác vào tình huống bị cho là tàng trữ thứ được luật pháp định nghĩa là nội dung khiêu dâm của trẻ em. Nhưng trong những năm qua, chính sách kiểm soát tin nhắn tình dục đã hứng chịu nhiều phê phán. Những đứa trẻ vị thành niên bị “truy tố do các tội liên quan đến nội dung khiêu dâm trẻ em do sản xuất hoặc gửi hình ảnh của chính những người này hoặc những trẻ vị thành niên khác... không phải là cách thực hiện đúng đắn của các vụ truy tố về khiêu dâm trẻ em, và cũng không phải là giải pháp cho vấn nạn trẻ em nhắn tin khiêu dâm,” một điều trong cuốn Ghi chép về Luật sửa đổi của trường Đại học Michigan vào năm 2014.

Tôi đã không nói chuyện được với cô gái ở hạt James City được cho là bị bắt vì đăng hình khỏa thân lên Twitter (và chẳng ngạc nhiên khi trang này được tạo ra năm 2006 bởi bốn thanh niên, một người học tại trường Đại học NYU, và ba người là doanh nhân và lập trình viên ở Thung lũng Silicon). Tôi đã nói chuyện với một vài chàng trai ở sân chơi tại trường trung học của cô gái vào một buổi chiều xám xịt. Chúng đều đang ở tuổi 17, da trắng, và ưa nhìn. Chúng toát ra vẻ của những người đàn ông trẻ tuổi đang hoang. Tôi hỏi liệu chúng có biết cô gái mà tin tức đăng lên không. Chúng đều lờ đi điện thoại ra, và một người cho tôi xem tấm ảnh khỏa thân của cô gái, và nói tấm ảnh đó được một người con trai khác gửi đến cho cậu ta. Chàng trai nào trong số họ cũng có ảnh khỏa thân hoặc bán khỏa thân của các cô gái họ biết hoặc đã gặp trên mạng xã hội.

“Đó là bạn gái cũ của tôi”, một chàng trai nói, ngón tay cái của cậu ta đang lướt trên mấy tấm ảnh trên màn hình điện thoại. “Cô này nói muốn gần gũi với tôi, còn tôi từng xin ảnh khỏa thân của cô này...”

Mấy cậu kia cười phá lên, ngượng ngùng.

Boca Raton, Florida

Mấy cô gái 14 tuổi đến khu mua sắm Town Center cùng nhau. Mặc quần soóc, áo ngắn, giày Converse và dép lê, các cô lướt qua các cửa tiệm trong khu thương mại mát lạnh – Saks, Sephora, Victoria’s Secret, Tiffany, Louis Vuitton. Mẹ các cô đưa các cô tới đây để ăn trưa; mấy cô đã no căng gà và bánh quế ở tiệm Grand Lux Café, nên đang ngồi trên mấy chiếc ghế bành để xem điện thoại.

Khi các cô vào trang mạng xã hội của mình, mở tài khoản Snapchat, rồi “like” và bình luận các bài đăng trên Instagram của bạn bè, thì một nhóm các cô gái và các mẹ đi ngang qua, mặc đồ gần như giống nhau theo phong cách thời trang Boca. Da nhiều người được làm bóng màu đồng và tóc thì được tẩy vàng. Mấy cô gái mặc quần soóc ngắn đến hông, áo ngắn khoét sâu lộ khe ngực, mẹ các cô mặc cũng giống như vậy, nhưng đi giày cao gót và trang sức lấp lánh. Họ mang theo những túi đựng đồ mua hàng tại Neiman Marcus, DKNY, và Pink.

“Họ tự gọi mình là ‘những đứa Boca ngỗ nghịch’”, Julie – một trong những cô gái đang ngồi trên ghế bành – nói, dùng một thuật ngữ chân thực để tả về những cô gái giàu có sống ở vùng này. Boca Raton, một thành phố biển với khoảng 90.000 dân, cách Miami khoảng 50 dặm về phía Bắc, là một thành phố giàu có. Theo Forbes, thành phố này gồm một vài cộng đồng dân cư khép kín độc nhất nước Mỹ. Andy Roddick có mọi ngôi nhà ở đây, Jon Bon Jovi cũng có. Ariana Grande – ngôi sao nhạc Pop ngày nay cũng xuất thân từ khu Boca, cô ca sĩ buộc tóc cao nổi tiếng với chất giọng bốn quãng tám, cao vút, và hơn 50 triệu người theo dõi trên Instagram.

Tôi chia sẻ với các cô gái rằng tôi thấy thật lạ khi nhìn những bà mẹ ăn mặc giống như con gái mình.

“Họ muốn trông thật nóng bỏng,” Cassy nói, không rời mắt khỏi điện thoại.

“Ai chẳng muốn thật nóng bỏng”, Julie nói.

“Con gái họ trông nóng bỏng và họ muốn trông giống như con gái họ,” Maggie nói. “Họ nghĩ rằng họ là những Bà Nội Trợ Thực Thụ¹”.

¹. “*Real Housewives*”: tên một chương trình truyền thông nhượng quyền của Mỹ, trong đó có những chương trình truyền hình thực tế đăng trên kênh Bravo, kể về những bà nội trợ giàu có trên khắp nước Mỹ.

Cũng giống như thế hệ Baby Boomer² và thế hệ Gen- X³, các cô gái ngày nay e sợ khi nghĩ đến việc phải già đi. Nỗi lo sợ lão hóa được thể hiện rõ với sự thành công của nền công nghệ làm đẹp và các sản phẩm “chống lão hóa”. Nhu cầu phẫu thuật tạo hình và phẫu thuật thẩm mỹ tăng vọt trong những năm 2000. Theo Hội Giải phẫu thẩm mỹ Hoa Kỳ, từ năm 2000 đến năm 2012, số ca phẫu thuật thẩm mỹ tăng lên 98%. Đối với phụ nữ trung niên từ 40-54 tuổi, nâng ngực là loại hình phẫu thuật thẩm mỹ phổ biến thứ hai trong năm 2014.

². “*Baby Boomers*”: dùng để gọi những người sinh ra trong giai đoạn 1946-1964 – giai đoạn bùng nổ trẻ sơ sinh ở Anh, Mỹ, Canada và Úc.

³. *Viết tắt của “Generation X”: thuật ngữ dùng để miêu tả các thế hệ sinh ra ở giai đoạn 1964-1980..*

“Tất cả các cô gái đều nghĩ về cách để trông nóng bỏng hơn,” Leah nói.

“Lúc nào cũng có sự cạnh tranh giữa các cô gái, ví dụ như, ai có bộ ngực lớn nhất,” Cassy nói.

“Nhiều người bình luận trên các trang mạng xã hội kiểu như ‘Ôi trời ạ, nó phẳng lì, nó chẳng có ngực gì cả’”, Maggie nói.

Khi các cô gái nói về việc con gái “muốn thật nóng bỏng” ra sao, câu từ của các cô cứ lú lú vào nhau, như thể các cô không kịp nói ra những điều mình nghĩ, các cô nói đè lên nhau, người này ngắt lời người kia, mặt các cô trông căng thẳng và gấp gáp.

“Và bọn con trai sẽ không thích bạn nếu bạn không có mông và ngực,” Maggie nói.

“Hầu như đứa con trai nào cũng thế”, Cassy nói.

“Lũ con trai ở thế hệ này – chúng không còn quan tâm đến tính cách nữa rồi,” Julie nói.

“Chúng chỉ nhìn vào ngực và mông,” Cassy nói. “Và nếu bạn không có, họ sẽ không hẹn hò với bạn”, Julie nói.

Các cô gái này là bạn học cùng nhau ở một trường trung học, họ đều đang học lớp tám. Maggie và Cassy là người Latinh, Julie và Leah là dân da trắng. Các cô gái đều có mái tóc dài, thẳng, màu tối, chỉ trừ Leah với mái tóc vàng, và tất cả các cô đều đeo niềng răng. Bố của Cassy, Maggie làm việc trong ngành công nghệ, bố của Leah là một nhà thiết kế công nghiệp, mẹ của Julie là một nhà điều hành tại một công ty truyền thông, và bố cô là một chủ doanh nghiệp. Tất cả các cặp bố mẹ đều đang sống cùng nhau.

“Nhiều cô gái mặc những chiếc áo bó sát để trông ngực to hơn,” Cassy nói.

“Họ mua những chiếc áo ngực quá lớn với họ để trông ngực to hơn,” Maggie nói.

Tôi hỏi xem bố mẹ của các cô có biết về các trang bần không.

“Có, vài người biết”, Julie nói. “Và tôi chắc chắn rằng nhà trường biết do các bậc phụ huynh nói, nhưng nhà trường nói họ không làm được gì về chuyện này cả vì nó xảy ra trên các mạng xã hội.”

Tôi nghe các cô nói nhắc đi nhắc lại rằng khi có những tình huống phức tạp liên quan đến mạng xã hội xảy ra ở trường học, những vị hiệu trưởng và nhân viên hành chính sẽ nói với cha mẹ của học sinh rằng họ không thể làm được gì. Tuy nhiên, Justin Patchin – một giáo sư về khoa học chính trị tại Đại học Wisconsin-Eau Claire và đồng giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Hăm dọa ảo – nói với tôi rằng, “Điều đó hoàn toàn không đúng. Các trường học có thể làm gì đó về vấn đề này; có những tiêu chuẩn liên bang dựa trên những vụ mà Tòa án Tối cao đã giao cho nhà trường xử lý học sinh khi có bất cứ việc gì xảy ra trên mạng. Tôi nhận được bình luận này rất nhiều, ‘Không phải ở trường, thì không phải việc của tôi,’ nhưng điều đó hoàn toàn sai. Chúng ta sẽ cần tòa án cấp cao hơn giải quyết những vụ nhà trường không can thiệp khi mà họ đáng ra phải làm vậy, nhờ đó nhà trường sẽ có trách nhiệm hơn.”

Montclair, New Jersey

Đường Valley Road chạy xuyên qua trung tâm Thượng Montclair, khu vực sang trọng của thành phố. Những khu nhà ở đây nhỏ nhắn và mang một nét đẹp rất riêng, nhiều tòa mang dáng dấp phong cách kiến trúc Tudor rất giống với các khu ngoại ô New York. Quán Dunkin’ Donuts ở đây cũng giống như tất cả các chi nhánh khác, có một tấm biển màu hồng và cam, in hình logo và hình một cốc café đang bốc khói. Nhìn qua cửa sổ, vào một buổi chiều thứ Sáu thế này, bạn có thể thấy quán này đang chật cứng với những học sinh trung học, mấy đứa đang đứng trên chiếc ghế bành cạnh cửa sổ, trò chuyện rôm rả, khua chân múa tay.

Riley, Sophia và Victoria đi gần đến tiệm bánh rán vòng.

“Mình không vào đâu, mình không vào được đâu,” Riley nói trong lúc đứng tránh khỏi bức tường của tòa nhà để không ai bên trong nhìn thấy cô.

“Thật ư?”, Sophia hỏi. “Không sao đâu mà. Mọi chuyện đang chìm dần xuống rồi.”

“Không phải vậy đâu,” Riley nói. Cô ấy bỗng dừng thở gấp. “Mình cảm thấy mình đang lên cơn hoảng loạn. Đây có phải cơn hoảng loạn không?”, Riley hỏi, giọng của cô nhỏ và cao.

Sophia và Victoria nhìn bạn mình đầy lo lắng, không biết phải làm gì.

“Mình biết một người bị lên cơn hoảng loạn,” Sophia cố giúp đỡ. “Cô ấy phải uống thuốc”.

Sau đó mẹ của Riley cho tôi biết Riley bị chứng rối loạn lo âu và đang phải dùng thuốc. “Đôi khi tôi tự hỏi có phải đó là lý do chúng nó tấn công con bé hay không,” mẹ cô nói, “vì chúng biết con bé thật dễ tổn thương”.

“Các cậu vào trước đi,” Riley nói. “Nếu Danny ở trong đó thì sao? Nếu Zack ở trong đó thì sao? Nếu họ chụp ảnh tớ thì sao?” Rồi nói: “Mua cho tớ một chiếc bánh vị dâu và rắc hạt lên nhé.”

Sophia và Victoria bước vào trong cửa hàng. Thường thì họ không hay tới quán Dunkin’ Donuts vào các buổi chiều thứ Sáu. Đó thường là lúc mấy đứa nổi tiếng trong trường – “mấy đứa đi theo hội và bọn lẳng lơ, bọn con gái mặc những chiếc quần soóc không thể ngắn hơn – tụ tập để ‘cố tỏ ra thật ngẫu’”, Sophia nói.

Victoria và Sophia không thuộc đám này, không giống như Riley, ít nhất là Riley đã từng giao du trong hội đó. Thực ra, Sophia nói rằng đã có những lúc cô ấy lánh xa Riley. “Cô ấy bị ảnh hưởng bởi những học sinh khác”, Sophia nói. “Nhưng cô ấy là bạn tôi, nên tôi gắng ở bên cô ấy. Rất khó

để biết ai thực sự là bạn mình trên mạng xã hội, và bạn sẽ nhận ra người bạn thực sự của mình khi cả thế giới quay lưng lại với bạn.”

Trong cửa hàng lúc đó có khoảng 20 người, và tất cả bọn trẻ đều như đang hét lên vậy. Chúng ngồi trên cái quầy nhựa màu nâu và cam phía trước những chiếc hộp đã hết quá nửa những chiếc bánh rán vòng trong đó; chúng đứng theo từng nhóm ở lối đi, gí sát mặt nhau để nói chuyện. Một vài chàng trai mặc quần thun, áo phông, quần soóc dài, và những chiếc áo len thể thao, phủ đường lên má và môi; một vài cô gái mặc quần soóc ngắn, những chiếc áo ngắn, áo không tay, tay đặt trên hông.

Có ba cô gái đang chụp hình tự sướng cùng nhau, mọi người cùng chu môi, và “smizing” – một từ mới do Tyra Banks, cựu người mẫu Victoria Secret, nghĩ ra với ý nghĩa “cười từ ánh mắt”.

Họ cúi mũi vào ống kính, rồi nhìn sát vào màn hình điện thoại, xem lại mấy tấm ảnh.

“Ôi, chúng mình nóng bỏng quá!”, một trong số họ reo lên. “Đăng lên đi!”

Bọn trẻ nói chuyện với nhau, hò hét:

“Trời đất ơi, con nhỏ này đúng là ‘làm hàng’!”

“Trông quá giả tạo.”

“Mình thích Instagram của cậu quá. Cậu đăng lên toàn hình đẹp.”

“Mình biết mà.”

“Cô ấy có đến 300 “like” ở mọi tấm hình. Mình bảo, Thôi đi mà.”

“Cậu đã nhìn thấy cuốn sách gồm những tấm hình tự sướng của Kim Kardashian chưa?”

“Mẹ mình có cuốn sách đó.” Họ cười khúc khích.

“Kim chỉ nổi tiếng vì cô ấy làm một cuốn băng ‘sex’ thôi”.

“Mình biết mà. Nhà ấy mình chỉ thích mỗi Kendall”. Đó là Kendall Jenner, cô em gái 20 tuổi của Kim, giờ đang là người mẫu. Cô ấy có hơn 42 triệu người theo dõi trên Instagram.

“Thật đấy, Kendall là tình yêu của mình.” “Mình thích Kylie nhất.”

“Kylie trông thật tuyệt trong các bức hình, nhưng ở ngoài đời thì xấu tệ. Kylie Jenner có 35 triệu người theo dõi trên Instagram.”

“Chuẩn luôn. Đầu của cô ấy bị vuông.”

“Có cô gái này ở trường Renaissance [trường trung học cơ sở] đã tham gia thử thách Kylie Jenner” – một trò mới nổi mà bọn con gái mút vào phía bên trong một ly rượu nhỏ để khiến cho môi của họ sưng lên như bị ong đốt, để trông giống như cặp môi siêu dày của Kylie Jenner – “và cô ấy có một vết quanh miệng trong suốt cả tuần.”

“Hahahahahaha.”

“Ôi trời ơi, mình cũng làm trò đó”. Cười bối rối. “Trông mình như một diva vậy.”

“Có gì ở trong cuốn sách?”

“Chỉ là những bức ảnh selfie thôi. Và ngực rồi mông của cô ấy.”

Montclair, New Jersey

“Có lẽ cậu ta sẽ đồn thổi về chuyện này,” Riley nói trong khi nhóm cô đang đi về nhà của Victoria sau khi rời khỏi Dunkin’ Donuts.

“Ừ,” Sophia nói, “nhưng sau vụ Danny, cậu ta có thể nói được gì chứ?”

“Cậu ta nói được nhiều thứ mà. Cậu ta muốn nói gì chẳng được,” Riley than thở.

Những dãy phố Montclair có những hàng cây sồi thẳng tắp, rợp bóng, cùng những tán cây chi bô đề và cây sơn thù du đầy màu sắc. Đâu đó có

tiếng người ta xén cỏ rì rì ở phía xa. Các cô gái đang bàn tán liệu Zack – chàng trai đã hỏi Riley ảnh khóa thân – sẽ làm gì nếu cô ấy không gửi những tấm ảnh.

Trong những tình huống bình thường, nếu như không phải vì những gì Riley đã có với Danny, thì tình huống một chàng trai xin hình khóa thân của một cô gái sẽ được giải quyết bằng khiếu hài hước. Phải là sự hài hước, chứ không phải là giận dữ, Sophia nói: “Nếu cậu nổi đóa lên, chúng sẽ nghĩ cậu căng thẳng quá. Chúng sẽ nói ‘Ôi Chúa ơi, thư giãn đi nào, mình chỉ hỏi thôi mà.’ Nhưng nếu cậu nói không rồi cười phá lên, chúng sẽ nghĩ cậu cũng vui vẻ. Chúng sẽ đánh giá cậu nếu cậu không gửi ảnh khóa thân, như thể cậu ra về con gái nhà lành. Nhưng nếu cậu chỉ cười, thì chúng sẽ bực mình, nhưng sẽ không làm gì tổn hại đến cậu.”

Ở nhà của Victoria, một ngôi nhà với những miếng ghép màu trắng theo lối kiến trúc Thuộc địa, các cô gái gặp một người bạn nữa tên là Melinda, 13 tuổi, học cùng trường, da trắng, tóc có những sợi nhuộm line vàng, mặc quần soóc, một chiếc áo phao gilê, và đi giày Converse. Mẹ của cô là một giáo sư làm việc tại trường đại học, và bố cô là một nhà biên tập phim ảnh. “Tôi rất hào hứng nói về chuyện này, vì chúng tôi chẳng bao giờ nói về mạng xã hội cả, chúng tôi chỉ sống trong nó mà thôi,” cô nói.

Các cô gái ngồi xung quanh chiếc bàn ăn, tận hưởng những chiếc bánh rán vòng và những chiếc bánh socola hạnh nhân mà mẹ của Victoria đã để sẵn trên chiếc đĩa. Bà đang đi đón cô em gái của Victoria từ một buổi tập đá banh. Phòng ăn có những chiếc cửa sổ thẳng hàng, nhìn ra một khu vườn rộng sau nhà, nơi bạn có thể nhìn thấy những chú chim cổ đỏ tròn nháy tung tăng trên bãi cỏ.

Mấy cô gái kể lại cho Melinda nghe những gì Riley đã gặp phải phía ngoài tiệm Dunkin’ Donuts.

“Mình không thể tin được mình lại bị rối loạn lo lắng về chuyện này,” Riley than vãn. “Mình sợ rằng một ai đó sẽ đăng lên một điều gì đó về

mình nếu mình bước vào tiệm. Đây chính là điều mà mạng xã hội làm. Nó gây ra lo lắng và trầm cảm.”

“Nó gây ra quá nhiều chuyện phức tạp,” Sophia đồng tình, miệng cô đầy bánh socola hạnh nhân. “Các cậu không biết những chuyện phức tạp gì mình đang gặp phải trên điện thoại của mình đâu.”

“Với những đứa con gái tầm tuổi chúng tôi, hiện giờ có quá nhiều thứ phức tạp trên mạng xã hội, Melinda nói với tôi. “Có khi xảy ra trên mạng còn nhiều hơn trong đời thực.”

“Tôi cảm thấy như chúng tôi đang sống trong một thế giới thứ hai,” Riley nói. “Có một thế giới thực, và còn có một thế giới thứ hai, trên mạng xã hội.”

Khi các cô gái bắt đầu nói về những chuyện này, họ trở nên gấp rút và căng thẳng, chẳng khác gì những cô gái ở Boca khi họ nói về mạng xã hội. Họ bắt đầu nói nhanh, giọng nói cao hơn, ngắt lời lẫn nhau, nói đè lên tiếng nhau.

“Tất cả những gì chúng tôi nói đến trong suốt cả ngày là những gì đang xảy ra trên điện thoại của mình, nhưng chưa bao giờ chúng tôi nói xem chuyện đó kì cục thế nào,” Sophia nói.

“Tôi dành quá nhiều thời gian trên Instagram, xem ảnh của mọi người, và đôi khi tôi nghĩ ‘Tại sao mình lại dành thời gian vào chuyện này nhỉ?’ Nhưng tôi vẫn tiếp tục làm điều đó,” Melinda chia sẻ.

“Nếu tôi mở điện thoại ra mà nhìn vào Snapchat,” Riley nói, “tôi sẽ xem nó cả giờ đồng hồ, thực sự là rất lâu, không để ý được thời gian.”

“Ngay khi tôi bắt đầu làm bài tập về nhà, tôi phải để điện thoại ngay bên cạnh,” Sophia nói, “để xem bạn bè tôi đang nhắn tin gì cho nhau, hoặc nhắn tin gì cho tôi không, và rồi tự nhiên tôi bị cuốn vào một cuộc nói chuyện. Cứ như thế có ai đó liên tục gõ gõ vào vai bạn, và bạn phải nhìn lại. Rất mất tập trung.”

Tất cả các cô nói rằng các cô ở trong ít nhất một hoặc nhiều nhóm trò chuyện của từ bốn đến tám người bạn, và họ gửi và nhận “hàng trăm” tin nhắn mỗi ngày. “Ôi trời ơi, ít nhất phải 300 tin,” Sophia nói. “Tôi nhận được một tin, và tôi cảm thấy ‘Ôiiiiii, tôi phải đọc tin này,’ kiểu như ‘Trời ơi, họ đang nói về điều gì vậy? Tôi không muốn bỏ lỡ điều gì cả.’ Tôi sẽ cảm thấy kiểu ‘Mẹ ơi, vụ này quan trọng, tôi cần phải giải quyết được nó!’ Nhưng đôi khi toàn những chuyện chẳng có gì, như kiểu bạn ăn loại bim-bim gì vậy.”

“Nhưng tôi cần điện thoại,” Sophia nói thêm, “Tôi không thể sống thiếu nó. Tôi thức cả đêm xem điện thoại.”

“Hai tuần trước tôi đã làm ba mẹ tôi rất bức mình vì tôi dùng điện thoại quá nhiều, nên tôi phải chịu hình phạt là xóa Instagram trên máy tôi trong vòng một tuần,” Melinda nói. “Đến cuối tuần, tôi phát điên lên, với ý nghĩ ‘Nếu tôi bị mất dần những người theo dõi thì sao?’”

“Tôi vẫn luôn muốn xóa Instagram,” Sophia nói, “nhưng sau đó lại nghĩ, trông mình thật tuyệt trong tất cả các bức ảnh.”

Cô ấy vào tài khoản Instagram của mình để cho tôi xem trang cá nhân của cô ấy: đó là hàng loạt những ảnh khuôn mặt của cô ấy, bức nào cũng với một gương mặt trông vẻ bí ẩn, ánh mắt gợi tình.

“Kiểu ảnh tự sướng đặc trưng kiểu Sophia, nụ cười kiểu cần-lưỡi”, cô vừa nói vừa cười. “Đó là thương hiệu của tôi.”

Tất cả các cô ai cũng nói rằng những bức hình đã được Photoshop và chỉnh sửa với những hiệu ứng và ứng dụng đặc biệt, nhất là với những tấm selfie. “Tôi đã làm màu môi đậm hơn và chải mượt lông mày,” Sophia nói, ý nói đến việc chỉnh sửa bằng các ứng dụng mà cô đã nhắc đến. “Tôi không bao giờ đăng tấm ảnh selfie đầu tiên tôi chụp. Thường phải chụp đến 70 tấm mới chọn ra được.”

Cô ấy nói tiếp, “Mỗi khi tôi đăng một tấm ảnh selfie, tôi cần kiểm tra xem những ai bình luận trên ảnh của tôi – kiểu như ‘Ôi trời ơi, mình nhận được nhiều bình luận quá.’ Còn mọi người sẽ nói thế này, ‘Ôi Chúa

oi đẹp tuyệt,’ và bạn sẽ cảm thấy thật tuyệt. Tôi rất vui khi tôi nhận được các lượt thích. Chúng ta đều bị ám ảnh với số lượng “like” chúng ta nhận được. Mọi người đều nói, chẳng ai thích ảnh của tôi, chẳng ai thích ảnh của tôi, nhưng mọi người cũng nói rằng dù cho họ nhận được nhiều lượt thích đi nữa, thì họ vẫn cảm thấy chẳng bao giờ là đủ. Tôi cảm thấy tôi đã bị tấy não chỉ để quan tâm đến số lượng “like” mình được nhận.”

Điều đã khiến tôi choáng váng khi tôi nghe họ nói về chuyện này đó là họ hoàn toàn nhận thức được họ đang làm gì, và sự giả tạo về những gì họ đăng lên mạng xã hội.

“Thật buồn cười người ta gọi đó là một bức ảnh ‘selfie,’” Riley nói, “vì nửa số ảnh đó thậm chí còn chẳng giống bạn. Vậy nên bạn đang mong chờ mọi người thích ảnh bạn khi nó thậm chí còn chẳng là một điều có thực.”

Việc nhận được nhiều “like” đã trở thành một chủ đề quan trọng trong marketing doanh nghiệp, điều này không có gì lạ; các công ty đầu tư lớn vào việc tìm hiểu sao cho những người sử dụng mạng xã hội thích, chia sẻ và đăng bài về sản phẩm của họ. Chính những người sử dụng mạng xã hội đã trở thành kênh quảng cáo hữu hiệu nhất, đưa kênh quảng bá truyền miệng lên một tầm cao mới. Để viết bài cho mục Frontline năm 2014 với tựa đề “Generation Like”, phóng viên chuyên mảng công nghệ, Douglas Rushkoff đã đến Montclair để nói chuyện với trẻ vị thành niên về vai trò của họ trong việc xây dựng nên các thương hiệu. “Khi bọn trẻ thích một điều gì đó trên mạng,” Rushkoff nói trên chương trình, “một sản phẩm hay một thương hiệu hoặc một người nổi tiếng, nó trở thành một phần trong nhận diện mà chúng đăng ra cho thế giới, theo cách mà một chiếc áo phông hay một chiếc ảnh treo trong phòng ngủ thể hiện cá tính của tôi khi tôi còn là một cậu thanh niên. Đối với bọn trẻ bây giờ, chúng thích ai thì chúng sẽ giống người đó... Và đoán xem? Việc khiến mọi người luôn “xoay quanh” một điều gì đó là một cơ hội kinh doanh lớn.” Việc kinh doanh của các trang mạng xã hội cũng không phải là một ngoại lệ - càng nhiều người dùng hoạt động, các công ty mạng xã hội càng lấy được nhiều thông tin của họ, đồng nghĩa với việc giá trị của các công ty này tăng lên, vì họ có thể bán dữ liệu cho các công ty khác. “Đó là

lý do tại sao các công ty cần bọn trẻ phải hoạt động trên mạng, nhấp chuột, chia sẻ, thích,” Rushkoff chia sẻ với một nhóm học sinh trung học ở Montclair.

Tuy nhiên, bài viết chưa nói đến việc tại sao bọn trẻ lại tìm kiếm những lượt thích cho chính mình, hay những phương pháp chúng sử dụng thường giống với những cách thức mà các công ty đang dùng để quảng bá các thương hiệu như thế nào. Những cô gái ở Montclair nói về việc, chẳng hạn như, họ lên kế hoạch sẽ đăng lên vào thời gian nào để có thể có nhiều “like” nhất. Trên mục Frontline, phóng viên Brooks Barnes của tờ New York Times viết về chiến lược marketing trên mạng xã hội “từng ngày, từng giờ” mà ông đã thấy khi đảm nhiệm việc marketing cho bộ phim Húng nhại trong năm 2012: “Mục tiêu là tạo ra một đám cháy trên mạng trong tầm kiểm soát.”

“Tôi luôn phải chờ đến đúng lúc mới đăng lên,” Melinda nói. “Bạn không muốn đăng giữa đêm khi chẳng có ai xem cả. Lúc đó tôi đang trong kỳ nghỉ, và nơi tôi du lịch khác múi giờ, nên tôi đã phải thức đến hai giờ sáng để đăng mấy tấm hình để mọi người ở nhà có thể “like” nhiều hơn. Mẹ tôi phải hỏi ‘Con đang làm cái gì vậy?’”

Melinda và Victoria nói về việc họ đã cùng đến xem buổi biểu diễn của Katy Perry và cùng đăng những bức ảnh Perry biểu diễn trên sân khấu gần như là giống nhau, nhưng những bức ảnh mà Melinda đăng lên nhận được nhiều lượt thích hơn, vì cô ấy đã đăng chúng vào một khung giờ “đẹp” hơn.

“Tớ nghĩ điều đó nghĩa là mọi người thích Melinda hơn,” Victoria nói.

“Ôi, không phải đâu, chỉ là tại thời điểm tớ đăng thôi,” Melinda khẳng định lại.

“Tôi bị ám ảnh với việc phải nhận được nhiều “like” hơn những người khác – Tôi luôn so sánh để xem bức ảnh tôi đăng nhận được bao nhiêu lượt thích. Tôi đăng một tấm hình lên Instagram và tôi phải kiểm tra ngay lập tức.”

Những “caption” - lời chú thích đăng kèm bức ảnh – cũng cần phải suy nghĩ trước, đôi khi cần sự bàn bạc của cả nhóm, giống như một buổi động não trong phim Người điên – đăng như thế nào để nghe vừa hóm hỉnh lại vừa thông minh?

“Tôi rất chăm chút cho caption của tôi,” Riley nói. “Mọi người đều tham gia một nhóm chat mà ai cũng kiểu ‘Trời ơi, giúp tôi viết caption đi, caption nên viết gì đây?’”

Bức ảnh được chụp ở đâu cũng là một trong những yếu tố quan trọng. “Tôi đến rừng chụp để có ánh sáng và các thứ khác trông rất chi là nghệ thuật,” Sophia nói. “Bạn có thể hỏi những người trong nhóm chat, Tôi có nên chụp hình ở đây không? Tôi nên làm gì?” Riley nói.

“Bạn sẽ có nhiều “like” hơn nếu bạn đến một nơi nào đó thú vị,” Melinda giải thích.

“Nó được gọi là ‘good feed’ – một bài đăng hay,” Sophia nói, “khi bạn chụp được những bức ảnh đẹp và dùng filter và VSCO Cam,” một phần mềm chỉnh sửa ảnh và chụp ảnh vui, “và phải có caption rất hay.”

Họ nói rằng kiểu bài đăng mà bạn bè họ ngưỡng mộ nhất là kiểu mà họ gọi là “nghệ thuật” hoặc “có gu”. Phong cách “có gu” nổi lên vào cuối những năm 2000 với sự ra đời vào năm 2007 của Tumblr và các trang khác tập trung vào việc đăng hình nghệ thuật của từng người, cũng như sự kết hợp của những hình ảnh về hội họa, thời trang, và hình chụp chuyên nghiệp. Từ này được dùng để mô tả một cách cảm nhận về những bài đăng trên mạng xã hội là nghệ thuật – hoặc có thể là nghệ thuật, nếu nó đủ “gu”. (Mặc dù có thể có liên quan, nhưng đây không phải là khái niệm “Thẩm mỹ mới” được những nghệ sĩ nước Anh và phóng viên James Bridle giới thiệu vào năm 2011 để mô tả về phản ứng của nghệ sĩ với công nghệ trong thời đại kỹ thuật số) “Bạn có thể đăng một tấm ảnh chụp ngũ cốc cũng được,” Sophia nói, “nhưng bạn phải làm nó trông có gu thẩm mỹ.”

Kiểu “có gu” này, nhìn một cách nghệ thuật, giống như sự thể hiện của phong cách một nhất, như cách nó được minh họa trong bộ phim The

Virgin Suicides của Sofia Coppola, pha với một chút kiểu tạp chí Rookie và Real Simple. Phiên bản Instagram “thảm mỹ” này đăng lên những bức ảnh chụp bầu trời đã được chỉnh sang màu lam, những cô gái đượm màu buồn, những tòa nhà phong cách đồng quê đơn sắc, và những chiếc tô được thiết kế theo phong cách tối giản đựng yến mạch cắt.

“Mọi người hay nói, ‘Đó chính là gu của tôi,’” Sophia nói. “Và thực ra bất cứ thứ gì họ thích đều có thể ‘có gu’ cả. Ví như, bạn có thể nói, ‘Ngũ cốc Cheerios là gu của tôi.’”

Cho tới năm 2015, phong trào “gu” trên mạng đã trở nên quá phổ biến, đến nỗi mọi người lấy nó ra để châm biếm. Ca sĩ tuổi “teen” Ben J. Pierce (KidPOV) đã lồng trong bài hát vui trên Youtube của mình mang tên “The Aesthetic Song” – Bài hát có gu – những câu như “Cái này có gu không? Cái này có gu không?”, “Đặt một cái bánh vòng ở trên chân thì có gu không?”

Victoria than thở, “Thật sự là rất áp lực để làm cho trang Instagram của bạn trông có gu”, “Bạn không được làm điều gì sai cả. Và nếu bạn lỡ làm sai điều gì, mọi người sẽ cười vào bạn và nói ‘Ôi, nhìn vào trang Instagram của nó kìa, trông chẳng có gu chút nào – trông quá là bình thường.’”

(“Bình thường” là một việc hoàn toàn khác, về cơ bản, nó trái ngược lại với “có gu”, nói đến những cô gái lười mốt, những người mua sắm những thương hiệu đã quá quen, từ Gap cho đến Gucci.)

Họ nói về việc những cô gái dùng phong cách “có gu” để thể hiện những bức hình gợi cảm của chính họ như thế nào. “Họ cố để trông giống Lily-Rose Depp,” Sophia nói với thái độ bất đồng. Cô ấy đang nói tới diễn viên kiêm người mẫu 16 tuổi – cô con gái của Johnny Depp và nữ diễn viên, ca sĩ người Pháp Vanessa Paradis – người đã trở thành một hiện tượng trên mạng xã hội thời gian qua. Trang Instagram của Lily-Rose, với hơn một triệu người theo dõi, ngập tràn các bức ảnh chân dung chụp gương mặt xinh đẹp với vẻ chán nản vô cùng lộng lẫy của cô, kèm theo đó là các bức ảnh nghệ thuật với những tạo dáng khô khan gợi, chẳng hạn

như một bức ảnh chụp đôi chân dài khi cô nằm trên chiếc giường trải đầy hoa hồng. Trong một video cô đăng trên Instagram, cô cười quyến rũ, và môi đang nhép lại một đoạn trong bài hát “Fweaky (Freaky)” của Miley Cyrus: “Mọi thứ anh làm đều khiến em muốn anh/ Vậy nên hãy vào phòng em và ‘na, na...’”

“Bức hình này khiến tôi muốn tự vẫn, trời ơi, cô ấy quá đẹp,” một cô gái đã bình luận về một bức ảnh Lily-Rose đã đăng lên, chụp lúc cô đang tạo dáng trên sàn diễn của Chanel khi một đám đông thợ săn hình đang chụp cô lia lịa.

Trong một buổi phỏng vấn với tạp chí Gala của Đức, Johnny Depp đã thể hiện sự lo lắng với con gái mình. “Thực lòng, tôi khá lo ngại,” Depp nói. “Những gì đang xảy ra với Lily-Rose không phải điều tôi đã mong đợi. Chắc chắn là không phải ở độ tuổi này. Nhưng đây là đam mê của nó, và nó đang tận hưởng điều này.”

Một vài người trẻ tuổi theo chủ nghĩa nữ quyền cho rằng những bức hình như vậy, hay bất cứ bức hình nào chụp những cô gái trong những tạo dáng gợi tình, đều là sự thể hiện bình đẳng về giới tính nữ, và do sự lựa chọn của chính những cô gái. “Phụ nữ có quyền tự do lựa chọn” nghĩa là dù một người phụ nữ lựa chọn làm gì thì điều đó cũng là một hành động thể hiện nữ quyền.

“Những cô gái cho rằng thật vui” khi thể hiện một kiểu “gu nghệ thuật” của trẻ chưa đủ tuổi vị thành niên “vì đã gọi là gu thì nên mang tính gây sốc,” Sophia nói.

“Họ chỉ muốn nhận được nhiều ‘like’ hơn thôi,” Sophia giải thích. “Đó là một cách hay ho để các cô gái thể hiện mình giống như những cô gái Kardashian.”

“Một vài đứa học cùng tôi đăng lên những tấm hình khoe hông, khoe ngực trong một bộ bikini, và bạn có thể thấy mọi thứ. Điều đó rất phổ biến,” Victoria nói.

Cô ấy lướt ngón tay trên tài khoản Instagram của mình, chọn ra những tấm ảnh mà các cô gái họ biết đang tạo dáng trong các bộ áo tắm, nằm dài cạnh hồ bơi, theo phong cách của Kim Kardashian. “Bạn này đang học lớp 7, khoảng 12 tuổi,” cô ấy nói thêm.

“Tài khoản Instagram của những học sinh lớp 6 bây giờ còn ‘người lớn’ hơn những gì chúng tôi có khi học lớp 6,” Riley nói. “Học sinh lớp 6 bây giờ tạo dáng gợi cảm lắm, mọi thứ đang tiến hóa và trẻ hóa.”

“Cô ta rõ ràng đã chỉnh sửa để phần eo trông nhỏ lại,” Melinda nói. “Và ảnh của cô ấy thật là... Ôi tôi cũng chẳng biết cô ấy là ai, cô ấy có vẻ là một người cực kỳ tử tế, nhưng điều tôi để ý thấy đó là cô ta đang ảnh hưởng chụp mờng.”

“Nhưng đôi khi tôi nghĩ rằng những cô gái đăng những bức ảnh kiểu này vì họ tự hào về cơ thể của họ,” Victoria nói thêm. “Việc tự ti về cơ thể mình là một vấn đề lớn. Rất nhiều người tham gia, cái gì nhỉ, ‘thử thách tự tin về cơ thể.’”

“Tự ti về cơ thể” nói đến việc người ta đánh giá cơ thể, đặc biệt là của các cô gái và phụ nữ, khi những hình thể ấy không lý tưởng, thường là không đủ thon gọn; nhưng những phụ nữ bị cho là quá gầy cũng không thoát khỏi tình trạng tự ti này. Giới thông tin và các trang mạng gần đây cũng thảo luận nhiều về việc cơ thể của những người phụ nữ nổi tiếng bị đem ra soi xét trên các trang mạng xã hội và trên các phương tiện truyền thông. Những người nổi tiếng như Selena Gomez, Lena Dunham, và Demi Lovato đã lên tiếng để phản đối về thói quen tự ti về cơ thể.

Và đó đã trở thành chủ đề trọng tâm dấy lên trong làn sóng nữ quyền mới của những cô gái và phụ nữ trẻ. Phản đối lại những áp lực để họ trở nên gầy guộc một cách phi thực tế hoặc phải có “khe đùi” – theo trào lưu này, để được coi là hấp dẫn, người phụ nữ cần phải có khoảng cách giữa hai đùi; và giờ còn có “nếp gấp ở đùi”, trào lưu này đánh giá đường gấp xuất hiện ở chân và xương hông khi phụ nữ ngồi, quỳ, hoặc tập thể thao. Những trào lưu này, xuất hiện vào những năm 2010, được coi là những tiêu chuẩn tích cực để đánh giá vẻ đẹp và giá trị hình thể của người phụ

nữ theo chuẩn của người phương Tây, da trắng, mảnh dẻ. (Đây là tiêu chuẩn thể hệ F2 của một trào lưu tương tự ra đời vào những năm 1960 mang tên “béo là chấp nhận được”.)

“Thử thách tự tin cơ thể”, một “thử thách” trên mạng xã hội xuất hiện vào những năm 2010, khuyến khích các cô gái và phụ nữ đăng những tấm hình khoe hình thể của mình như một cách thể hiện sự tự tin và niềm kiêu hãnh về hình dáng và kích cỡ hình thể của mình. #fatbikini – bikini mập – đã trở thành một hashtag mà các cô gái có dáng người đầy đặn sử dụng khi đăng lên những tấm hình của chính mình trong những bộ áo tắm.

“Tôi còn nhớ có một tấm hình đã khiến mọi người có chút thức tỉnh,” Victoria nói. “Đó là bức hình của một cô gái chúng tôi quen trên Instagram, cô ấy mặc một chiếc áo lót nhưng không mặc áo bên ngoài. Cô ấy viết trên caption về việc cô ấy bắt đầu thấy tự tin về cơ thể mình và đang học cách không quan tâm đến những gì mọi người nghĩ. Tôi cho rằng tôi thực sự đã thích thông điệp này. Tôi vui vì cô ấy đã chấp nhận cơ thể mình – và cô ấy nên vậy, cô ấy xinh đẹp mà; và dù cho cô ấy không xinh đẹp đi nữa, cô ấy vẫn nên cảm thấy tự tin về mình. Tôi nghĩ rằng không ai nên cảm thấy hổ thẹn về cơ thể mình hay xấu hổ khi đăng lên một bức ảnh.”

Sophia than thở. “Nhiều cô gái đăng ảnh cơ thể mình lên và nói họ tự tin về cơ thể mình, và mọi người nói những điều như, Bạn thật đẹp.” “Nhưng họ không tự tin vào cơ thể mình, họ chỉnh sửa ảnh cơ thể họ. Họ nói rằng họ tự tin vào cơ thể mình, và điều đó thật sự mỉa mai. Nếu bạn phải đăng một bức ảnh của chính mình lên Instagram để cảm thấy tự tin, thì thực ra đó không phải là sự thật.”

Victoria suy nghĩ một hồi. “Ừm, nó đáng ra phải thể hiện được rằng bạn tự tin,” cô ấy nói. Rồi cô ấy nói tiếp: “Nhưng thực ra nó lại khiến tôi cảm thấy không tự tin khi tôi nhìn thấy mấy cô gái ấy. Tôi thậm chí, kiểu như ‘Ôi, mình không gầy như cô ấy’, hoặc ‘Ôi trời, cô ấy thật đẹp.’ Nó khiến tôi đem mình ra so sánh khi tôi nhìn thấy một cô gái thật mảnh khảnh. Tôi ước gì trông mình được như cô ấy.”

“Giống kiểu ‘Ôi, nhìn tôi đây, tôi yêu đồ ăn, tôi tự tin về cơ thể mình,’” Riley nói, “và tôi đang ăn chiếc bánh kẹp này và trông tôi thực sự rất mạnh mai khi tôi ăn nó.”

Họ cười phá lên.

“Tôi nghĩ rằng tất cả là để bọn con trai có thể nhìn thấy nó, tất cả là để cho lũ con trai,” Sophia nói.

“Tôi nghĩ rằng không phải lúc nào họ cũng cố tình làm vậy vì bọn con trai,” Riley nói. “Nhưng nếu bọn con trai không lên Instagram, tôi không chắc là tôi sẽ nghĩ nhiều về chuyện đó như vậy. Một lượt thích từ một chàng trai chắc chắn có ý nghĩa hơn là từ một cô gái rồi.”

“Bề ngoài của bạn là tất cả những gì mọi người quan tâm,” Sophia khẳng định, giọng nói có phần kích động. “Bây giờ, xinh đẹp được coi trọng hơn là trí thông minh. Điều đó thật quá tệ. Nếu bạn là một siêu mẫu trên Instagram, ai cũng yêu quý bạn. Tôi cũng làm thế, nên tôi cũng chẳng thể phán xét ai cả: tôi mà nhìn thấy một siêu mẫu nào trên Instagram, tôi sẽ bình luận kiểu như ‘Tôi yêu chị lắm lắm.’ Dù cho họ chẳng làm được gì để giúp thế giới và tất cả những gì họ làm là đứng đó và trông xinh đẹp. Mọi người yêu quý họ chỉ bởi họ xinh đẹp. Và còn trí thông minh ư, chẳng ai quan tâm đến điều đó cả. Nếu có ai đó mà không xinh đẹp trong thời đại này, cuộc đời họ coi như xong. Giống như là, ‘Trời ơi, tôi không xinh đẹp, tôi không sống nổi nữa rồi.’”

“Từ mới bây giờ là ‘mục tiêu’”, Sophia nói tiếp. “Ai cũng nói đến ‘mục tiêu’. Bạn thấy một cô gái rất xinh đẹp trên Instagram và bạn sẽ nói, ‘Mục tiêu’. Mục tiêu của tôi là phải có lông mày giống cô ấy, đôi môi như cô ấy, mái tóc như của cô ấy. Bạn sẽ thấy những bình luận trên Instagram kiểu như, ‘Mục tiêu của tôi là trông giống như cô ấy’. Nghĩ thử xem. Đó là một mục tiêu ư? Chẳng ai quan tâm đến trí thông minh nữa rồi. Chỉ cần bạn xinh đẹp, ai cũng yêu quý bạn.”

Mấy cô gái kia ngừng ăn bánh sô-cô-la.

“Nhưng đăng mấy tấm ảnh thật nóng bỏng của mình lên mạng cũng vui mà, dù ngoài đời trông bạn không giống vậy,” Sophia nói vu vơ. “Vì khi tôi chụp một tấm ảnh selfie thật đẹp, mọi người sẽ nói kiêu, ‘Ôi, đẹp tuyệt.’”

Vancouver, Canada; Cambridge, Massachusetts

Và Santa Clarita, California

Michael Harris, tác giả của cuốn Kết thúc trống vắng: Nhìn lại điều chúng ta đã mất trong thế giới không ngừng kết nối, cho biết: “Tôi nghĩ rằng, trước thời kỳ kỹ thuật số, các cô gái có nhiều cơ hội để sống sâu sắc hơn. Đôi lúc, các cô còn có những khoảng lặng. Các cô có thời gian để mơ mộng, để viết nhật ký, hay đơn thuần là suy nghĩ. Còn bây giờ, các cô hầu như lúc nào cũng ở trên mạng, nơi mà chủ yếu những việc các cô làm là tự so sánh hoặc bị so sánh với người khác. Cuộc sống số là một chiếc chìa khóa đã bị nhiễm độc, mở ra khát khao để loài người so sánh.”

“Và các cô gái bị buộc phải so sánh bản thân mình theo những cách mà các cậu bé không bao giờ gặp phải,” Harris nói. “Chúng so sánh vẻ bề ngoài, so bì xem ai có nhiều “like” và người theo dõi hơn. Những cô gái mới lớn mà tôi đã trò chuyện cùng,” khi nghiên cứu cho một cuốn sách ở Toronto, “thường bị ám ảnh với việc ai đó có chấp nhận lời mời kết bạn trên Facebook, hay theo dõi lại họ trên Twitter không, điều mà mấy cậu con trai không buồn quan tâm.”

“Tôi thấy rất đáng buồn việc các cô gái đăng ảnh của mình lên Instagram, chỉnh sửa ảnh, rồi so sánh bản thân họ với những ngôi sao, người mẫu, và những hình tượng phụ nữ đã được lý tưởng hóa”, nhà văn và nhà làm phim Jean Kilbourne chia sẻ. “Đó là điều tôi đã chia sẻ vào năm 1979 với tác phẩm Killing Us Softly – Cái chết dịu dàng, nhưng mạng xã hội đã làm nó tồi tệ hơn cả 40 năm trước đây.” Killing US Softly, loạt phim tài liệu gây chấn động của Kilbourne, đã tìm hiểu cách mà quảng cáo và truyền thông đã đưa ra những tiêu chuẩn của cái đẹp bằng cách nào, mà khiến cho phụ nữ tự ép mình theo những tiêu chuẩn ấy.

“Mạng xã hội tạo ra một môi trường nơi tính cạnh tranh và cảm giác thua cuộc bị đẩy lên cao độ,” Kilbourne nói. “Những cô gái liên tục nhìn thấy những hình ảnh khiến họ nghĩ ‘Tôi chẳng bao giờ trông giống như vậy được.’ Tôi cho rằng, giờ đây, các cô gái còn so sánh mình với những hình ảnh được lý tưởng hóa của những người bạn cùng lứa nữa. Nếu đó là một người ngang hàng phải lứa, nổi xấu hổ còn lớn hơn khi ‘Tôi không thể đẹp như cô gái mà tôi quen biết,’ dù cho đó là một bức ảnh đã qua photoshop.”

Montclair, New Jersey

Vào một ngày xuân khác ở Montclair, học sinh từ các trường trung học cơ sở đang túa ra dọc đường Valley Road để về nhà. Con gái có, con trai có, có cả những đám bạn cười nói, với điện thoại trong tay, mấy đứa đang nhìn vào kiểm tra màn hình điện thoại. Một đám con trai bỗng dừng cười vang khi chúng lên tiếng ghẹo đám bạn gái ngang qua:

“Này, bạn ơi, trông bạn đẹp đấy.”

“Êu, người đẹp! Hôm nào đi chơi nhé.”

“Cô em nóng bỏng ời sao em không cười?”

Mấy cô gái đều lờ đi, vài đứa cười khúc khích, hoặc cúi đầu.

“Ôi, cô nàng có cặp mông thật bự,” một chàng trai nói lớn, rồi dừng chân lại xem có tín hiệu gì không.

Tôi gặp Riley, Victoria, và Sophia tại quán Java Love ở đường Bellevue Anenue (Hôm đó Melinda ốm nên ở nhà). Tiệm café nằm trong một tòa nhà xây theo kiểu Tudor, cách nhà ga Thượng Montclair không xa. Phía ngoài, có những chiếc ghế bành mọi người có thể ngồi thư giãn trong bóng râm. Mấy cô gái mang bánh nướng và bánh quy, cùng tôi ngồi trong quán. Tôi kể cho mấy cô nghe về vụ trêu ghẹo tôi vừa chứng kiến, và hỏi xem họ đã từng thấy những điều như vậy chưa.

“Thường thì mấy cậu con trai nổi tiếng trong trường hay như vậy,” Sophia nói trong lúc đang nhai chiếc bánh quy nhân hạt socola.

“Là Danny và tụi con trai nổi tiếng đấy,” Riley nói trong khi bẻ đôi chiếc bánh nướng. “Chúng cho rằng chúng kiểm soát được mọi người, rằng chúng quyền rũ và đầy quyền lực.”

“Chúng hút cần sa và đi tiệc tùng,” Sophia tả thêm về hội con trai đó. “Chúng gặp nhau rồi đăng những tấm ảnh chúng rượu chè và hút hít lên Instagram.” Cô lướt ngón tay trên ứng dụng mạng xã hội này trên điện thoại của mình, rồi giơ lên hình ảnh của những chàng trai đang ôm những thùng bia, khói nhả ra từ miệng; một đám khác đang rên rỉ, tay cầm những túi cần sa; một hội nữa thì đang đứng, quần soóc tụt đến bẹn.

“Chúng gọi nhau là thằng ‘gay’, thằng đồng tính,” Riley nói. “Chúng nó có một nhóm chat, và chúng gọi nhau là ‘gay’ nếu không trả lời tin nhắn. Tôi có một thằng bạn thân đang cảm thấy bế tắc khi ở trong nhóm bạn với những người này. Bạn tôi nói không biết phải thoát ra bằng cách nào khi chúng gọi cậu ta là ‘thằng ái’.”

Khi mà kết hôn đồng giới đã được hợp pháp hóa, thật đau lòng khi biết rằng những cậu con trai vẫn dùng những lời nhạo báng có ý châm chọc người đồng tính như vậy. Nhưng xem ra, chuyện đó không hề hiếm gặp. Trong cuốn *Dude, You’re a Fag* – tạm dịch là *Này, thằng đồng tính* – xuất bản năm 2007, C. J. Pascoe viết về nạn phân biệt đối xử với người đồng tính diễn ra dai dẳng mà bà đã chứng kiến ở các chủng tộc người khác nhau, người đi học, người đi làm. Một vấn đề, mà theo lời đề tựa của cuốn tái bản năm 2012, bà viết, đã tăng cường mạnh mẽ khi hành vi này được đưa lên mạng, với sự phát triển nhanh chóng của mạng xã hội cũng như “sự lan rộng và sao chép của những... thuyết giáo về người đồng tính.”

“Những điều chúng làm với bọn con trai cũng giống như những gì họ làm với bọn con gái,” Sophia nói về những quan sát của mình. “Chúng hạ thấp họ vì giới tính của họ. Như thể chúng cho rằng chúng là nhất vì chúng đầy quyền lực trong khi những kẻ khác chỉ là những kẻ thấp hèn.”

“Vẫn có những thằng con trai tử tế,” Victoria nói trong khi uống một ngụm nước. “Chúng tôi nói chuyện với bạn một cách rất bình thường. Nhưng khi bạn tỏ ra rằng bạn quan tâm và muốn hiểu chúng hơn để trở thành bạn, chúng có thể nói với mọi người rằng bạn đang ‘khát’.”

Các cô gái bàn luận về một vài bạn gái khác mà họ biết, những người phải “chạy theo” mấy cậu con trai. “Bạn con gái tuổi này rất mạnh mẽ và không phải theo những áp lực nào từ phía bạn con trai cả,” Victoria nói, “nhưng có những cô gái đã thực sự thay đổi tính cách của mình vì một đứa con trai nào đó, hoặc, cố gắng trông xinh đẹp hơn vì một cậu con trai.”

Những cô gái khác gật đầu đồng ý.

Đã hai thập kỷ trôi qua từ khi có những động thái về “sức mạnh phái nữ”, nhưng nhiều cô gái Mỹ vẫn cảm thấy phụ thuộc vào sự chấp thuận của đàn ông. Thật ngạc nhiên, khi những gì đang diễn ra rất giống với cách bài báo trong Ladies’ Home Journal những năm 1930 mô tả về cách các cô gái cố gắng để lấy lòng các chàng trai. Grace Palladino viết trong *Teenagers: An American History* (Trẻ vị thành niên: Lịch sử nước Mỹ), rằng bài báo này vốn “được viết để hướng dẫn các cô gái có tự trọng các quy tắc trong ứng xử,” nhưng thực tế lại nhắc các cô gái “nên nhớ rằng ‘các chàng trai thích làm chủ cuộc chơi.’ Thực tế, nếu các cô gái thông minh một chút... các cô cũng có thể hiểu được các chàng trai muốn gì trong các cuộc hẹn và tự điều chỉnh tính cách của mình theo đó!”

“Những người thực sự thông minh sẽ tỏ ra ngốc nghếch quanh các chàng trai,” Victoria nói. “Con gái cho rằng con trai sẽ thích khi họ tỏ ra ngốc nghếch. Tôi nghĩ rằng con gái rút ra điều đó từ các bộ phim và truyền hình. Giống như hồi tôi tám tuổi, tôi rất thích *Wizards of Waverly Place*” (Những phù thủy vùng Waverly Place) - một chương trình truyền hình của Disney Channel lên sóng từ năm 2007 đến 2012. “Tôi thấy Selena Gomez – người vào vai cô gái phù thủy sống ở vùng ngoại ô – thật hoàn hảo và tôi cứ nhìn vào trang bìa tạp chí và tự nhủ, ‘Mình muốn trông giống vậy.’ Rồi khi lớn lên, tôi nhận ra nhân vật Selena Gomez thủ vai là một nhân vật ngu ngốc, anh trai của cô ấy Justin mới thông minh. Tôi

thật sự khó chịu. Họ toàn trêu chọc cô ấy khi cô ấy không thể hiện tốt ở trường. Cả bố cô ấy nữa. Nhưng vì cô ấy có những người bạn trai rất dễ thương, và mặc đồ dễ thương, nên tôi cứ nghĩ rằng cô ấy thật hoàn hảo.”

“Hannah Montana cũng ngốc nghếch giống vậy,”

Sophia nói. “Nhưng giờ tớ thích Miley. Cô ấy đã hoàn toàn nổi loạn từ vai cô gái hiền lành, và giờ cô ấy thật tuyệt.”

“Có cô gái này ở trường chúng tôi,” Riley vừa nói vừa cười mỉm, “cô ấy vì một chàng trai mà nhuộm tóc.” Ngày đó, nhuộm tóc màu xanh lam đang là mốt. “Anh chàng ấy nói anh ta nghĩ điều đó thật là ngẫu, vì vậy cô ấy đã nhuộm mái tóc xanh.” Họ cùng cười.

“Đôi khi tôi thấy tất cả những bài đăng trên mạng xã hội đều là cho bọn con trai mà thôi và thật ngu ngốc khi phải làm điều gì đó để gây ấn tượng với một chàng trai,” Riley nói. “Giống như việc để mọi người biết bạn đang cùng với ai trong những bức ảnh, bạn đăng ảnh đó lên để tụi con trai nghĩ rằng bạn quen biết ai đó, chẳng hạn như mấy cô gái xinh đẹp hoặc những thằng bạn chung với tụi con trai kia.”

Tôi hỏi các cô gái tại sao con gái lại quan tâm quá nhiều đến việc những chàng trai nghĩ gì.

“Vì ai cũng muốn có bạn trai,” Riley nói. “Như thế bạn sẽ nổi tiếng hơn. Bạn còn nổi tiếng hơn nữa nếu như bạn làm bạn với hội con trai.”

“Con gái nghĩ nhiều về con trai, thực tình là như vậy,” Sophia nói. “Nhiều cô gái cho rằng việc có bạn trai là một phần quan trọng trong cuộc sống của tuổi dậy thì. Tôi không muốn là người duy nhất không có bạn trai,” cô ấy nói thêm. “Tôi muốn có nụ hôn đầu đời. Đó là điều mà rất nhiều người đang quan tâm vào lúc này. Nụ hôn đầu là một việc lớn, rất lớn.”

“Ai cũng muốn hôn nụ hôn đầu cho xong đi, để không ai nghĩ họ là loại ra vẻ đoan trang,” Riley nói. “Học xong trung học là bạn phải hôn ai đó rồi, nếu không, bạn là chỉ là một đứa ‘giả nai’.”

“Có vẻ là vậy,” Sophia nói. “Đó là điều mà ai cũng muốn phải đạt được, hôn ai đó hoặc gần gũi ai đó. Bây giờ còn có một khái niệm mới nữa, là “qua lại”. Bạn không còn nói kiểu ‘Tôi và John đang hẹn hò’ – nghe vậy thì tuyệt vọng quá. Giờ phải nói kiểu ‘Tôi và John đang qua lại với nhau.’ Có nghĩa là bạn đến nhà nhau, gần gũi nhau, rồi đăng ảnh rồi các thứ với nhau lên mạng.”

Tôi hỏi các cô gái liệu con trai và con gái có bao giờ hẹn hò với nhau, như là cùng đi xem phim chẳng hạn.

Họ cười phá lên. “Khôngggggggggg” “Như thế thật quá kỳ cục,” Victoria nói.

“Hẹn hò thực ra chỉ để mọi người biết là bạn đang hẹn hò mà thôi,” Sophia nói. “Mọi người đăng lên suốt. Như là ảnh hôn nhau chẳng hạn.”

“Mọi người đăng ảnh chụp của họ với bạn trai lên Snapchat.” Riley nói.

“Ảnh chụp cảnh hôn nhau, ôm nhau, tạo dáng với nhau trên Instagram,” Sophia nói. “Và mọi người khác sẽ bình luận theo kiểu ‘yêu nhau đi!’ và ‘OTP’”, là viết tắt của từ tiếng Anh “one true pairing”, nghĩa là “đẹp đôi quá!”.

“Hẹn hò bây giờ có nghĩa là gần gũi nhau rồi chụp ảnh tự sướng,” Riley nói.

Tôi hỏi Riley có phải mối quan hệ của cô với Danny cũng giống như vậy.

“Đúng rồi, kiểu như vậy,” cô ấy nói. “Và chúng tôi đi chơi với nhau. Chúng tôi sang nhà nhau. Tôi từng ngủ ở nhà Danny,” cô ấy nói, cười ngượng ngịu. “Ba mẹ cậu ấy làm bữa sáng rồi mang lên phòng cho chúng tôi.”

Mấy cô gái kia im lặng.

Riley cười lớn, vẻ mặt bối rối.

“Tôi nghe thấy mấy người mẹ nói chuyện với nhau tại một nghi lễ trưởng thành của người Do Thái dành cho con gái, về việc con họ ngủ qua đêm tại nhà bạn trai/ gái,” Victoria nói. “Và họ biểu cảm như thể đó là một việc thật dễ thương vậy. Ba mẹ tôi không bao giờ cho phép tôi làm điều đó. Mà tôi cũng có đang hẹn hò ai đâu,” cô ấy nói thêm. Mấy cô gái đều nói họ đã từng nghe mấy bậc phụ huynh cho phép con gái họ ngủ qua đêm với bạn trai.

“Chính phụ huynh nói rằng họ ‘tin’ rằng con gái họ có thể ‘tự quyết định,’” Sophia nói, hai tay không ngừng giơ lên để làm dấu ngoặc kép. “Họ nói rằng như thế là ủng hộ nữ quyền. Họ nghĩ rằng con cái họ sẽ nghĩ rằng họ là những bậc cha mẹ tâm lý. Nhưng nhiều phụ huynh không hiểu rằng như vậy là tạo ra nhiều áp lực cho con cái họ, áp lực khi phải tự đưa ra quyết định cho mình. Và chúng tôi chỉ là con nít, đâu phải lúc nào biết phải làm gì cho đúng.”

Riley im lặng.

Tôi hỏi cô ấy đã quyết định sẽ trả lời chàng trai xin cô ấy ảnh khóa thân như thế nào chưa.

“Tôi không biết nữa,” cô ấy trả lời đầy bối rối. “Tôi không muốn cậu ta nghĩ rằng cậu ta đã thắng.”

Sophia làm một vẻ mặt biểu cảm rồi nói: “Không, chắc chắn là cậu không muốn vậy rồi.”

Mấy cô gái cùng đi với nhau dọc theo con đường Valley Road, cười nói rộn ràng.

Chương 2

14

H

untington Beach, California

Cảm giác của cô thật nhất khi cô ở phía trước ống kính. Một mình trong phòng ngủ, ngồi trước máy quay, nói chuyện với người hâm mộ, đó là khi cô trở thành một Amanda thực thụ. “Mọi người thích khi bạn chân thực và nguyên sơ,” cô nói trong lúc ngồi vắt vẻo trên chiếc ghế đẩu trong bếp tại nhà của gia đình cô ở bãi biển Hunting. Nguyên sơ, cô nói, giống như trong đoạn video “TMI” mà cô thú nhận rằng mình chưa từng có bạn trai, và cho biết cặp đôi cô ngưỡng mộ nhất là Chuck và Blair trong phim Gossip Girl (Bà Tám xứ Mỹ) và cô còn thú nhận rằng mình sợ chết và sợ nhận; nhưng cô chưa bao giờ tiết lộ cân nặng của mình. “Việc bạn chưa từng trả lời câu hỏi ‘bạn nặng bao nhiêu’ thật là kỳ diệu,” một trong những người hâm mộ của cô trên Youtube bình luận; “điều đó thể hiện sự tôn trọng với những người quá cân. Cô ấy không muốn mọi người cảm thấy bất an.” “Đúng vậy, tôi cũng nghĩ thế,” một người khác bình luận, “cô ấy thật chu đáo và ngọt ngào.”

Người hâm mộ của cô hiểu rõ về cô. “Amanda là thần tượng của tôi,” một trong 1,5 triệu người theo dõi của cô trên YouTube nói. “AMANDA LÀ NỮ HOÀNG CỦA TÔI,” một trong một triệu người theo dõi của cô trên Instagram chia sẻ. “VÀ BẠN KHÔNG THỂ LÀM GÌ ĐỂ THAY ĐỔI ĐIỀU ĐÓ.” Những người ở phía bên kia màn hình đã thấy con người thật của Amanda Steel (cô cho phép tôi sử dụng tên thật của cô), một cô gái 14 tuổi chuyên chia sẻ bí quyết làm đẹp cho kênh Makeup by Mandy24. Cô ấy đi từ phía này đến phía kia của ống kính máy quay như thể cô ấy vừa bước qua cánh cổng hoàng gia, tới một nơi mà cô ấy không còn là một đứa trẻ, mà hóa thân thành một nữ hoàng. “CÔ ẤY LÀ TẤT CẢ.” Từ nơi này - nơi mà mọi thứ đều xám xịt, buồn tẻ, nhạt nhẽo, tới nơi ấy -

nơi mọi thứ tỏa sáng và rực rỡ như một suất chiếu Disney, cô trở thành người mà cô hằng mong muốn, trở thành người mà mọi người hằng mong muốn, một cô gái dễ thương, nhí nhảnh, vui tươi, có chút gì đó kỳ quặc, chút gì đó ngốc nghếch, luôn được chải chuốt đến từng centimet, trông thật phong cách, hài hước, ngọt ngào, và mạnh mẽ; nhưng không quá hài hước theo kiểu cợt nhả. Cô là một cô gái Mỹ “hoàn hảo”, ít nhất là theo phiên bản nơi cô là hiện thân của những ngôi sao mạng xã hội.

“Hãy là chính mình,” Amanda trả lời người hâm mộ khi cô được hỏi về câu nói cô yêu thích nhất.

Việc đi sang phía bên kia của ống kính, nơi của Miền đất hứa, được chiếu sáng bởi ánh đèn LED không hề đơn giản. Từng bước đi cũng như tử như hành trình đi bộ thám hiểm ra ngoài vũ trụ - thành người nổi tiếng, trên mạng, nổi tiếng vì “là chính mình”. Nó đòi hỏi sự chuẩn bị và lập kế hoạch kỹ lưỡng, nhiều giờ luyện tập và thực hiện – và một trong số đó là kỹ nghệ selfie phải đạt đến mức hoàn hảo – và còn một điều gì đó khác nữa, một điều thật đặc biệt, thứ mà cô cũng chẳng hiểu được, và cũng không muốn phân tích, cứ thế để nó trôi đi. “Tôi còn chẳng muốn gọi đó là ánh hào quang,” cô nói. “Tôi chỉ muốn đăng ảnh đẹp lên mạng thôi mà. Tôi chỉ, nói sao nhỉ, chỉ là một cô gái bình thường.”

Phía sau Ống kính

Hầu như bọn trẻ ai cũng có một chiếc máy ảnh riêng, từ khoảng những năm 1960. Năm 1963, chiếc máy ảnh Kodak Instamatics ra đời với mức giá thấp (16 đô la Mỹ) và dễ sử dụng, bền và nhỏ gọn, vừa nhỏ để bỏ túi hoặc bỏ vào khay trên cửa tủ đựng giày trên đường đi cắm trại. Logo của Instagram bây giờ cố ý đưa hình dáng của chiếc Instamatics ngày đó – một vạch tối màu phía trên, phần phía dưới bằng kim loại, ống kính và bộ ngắm tròn nằm giữa. Logo mang phong cách hoài cổ, cũng là một lời tuyên bố đầy tự tin rằng ứng dụng di động mới này sẽ tiếp nối sự thành công của bậc tiền bối Kodak trong việc phổ biến nhiếp ảnh trong xã hội. Từ năm 1963 đến năm 1970, có hơn 50 triệu chiếc Instamatics được bán

trên thị trường, khiến chiếc máy ảnh này trở thành chiếc máy ảnh bán chạy nhất mọi thời đại, tính đến lúc đó. Theo số liệu của Instagram, tính từ thời điểm ứng dụng này ra đời vào năm 2010, bởi hai kỹ sư phần mềm của Thung lũng Silicon gặp nhau tại Đại học Stanford, cho đến năm 2015, Instagram đã có hơn 400 triệu người dùng thường xuyên trên khắp thế giới, còn nhiều hơn số người sống ở Mỹ.

Instamatics cũng là chiếc máy ảnh đầu tiên được quảng bá trực tiếp đến các cô gái. Trước đó, vào năm 1932, Kodak đã cho ra đời chiếc máy chụp hình dành cho con trai mang tên Boy Scout Brownie (dựa theo chiếc Brownie rất nổi tiếng của hãng này, được ra mắt năm 1900). Chiếc máy này được nhiều chàng trai trẻ yêu thích, đặc biệt là những chàng trai luôn muốn được trải nghiệm cuộc sống phiêu lưu giống như cuộc sống của những người cắm trại, những nhà thám hiểm, sống gần những người quả cảm mà cuộc sống của họ xứng đáng được ghi lại. Sau đó hãng Kodak nhận ra còn một đối tượng khách hàng rất lớn họ cần phải tiếp cận: đó là các cô gái trẻ. Nhưng lần này, thông điệp để tiếp cận các cô gái trẻ này lại khác. Họ cho rằng các cô gái có thể sử dụng máy chụp ảnh để trở nên nổi tiếng, và thế là chiếc Instamatics ra đời.

Trong những năm 1960, trẻ vị thành niên, cả nam và nữ đều trải qua những thay đổi văn hóa nhanh chóng, đặc biệt là các cô gái, họ đã có những biến đổi thực sự trong cuộc sống. Nhiều cô gái đã tìm được công việc bán thời gian để kiếm tiền, hoặc có thể sử dụng những khoản tiền dành dụm của bố mẹ để tiêu xài, mua nhiều quần áo và đồ trang điểm, những thứ mà họ nhìn thấy trong những bài quảng cáo. Bạn có thể nghe thấy đâu đó tiếng của Don Draper, một nhân vật cực kỳ phân biệt giới tính trong bộ phim *Mad Men* (Những kẻ điên) đang lẩm nhẩm mấy câu nói của Kodak: “Tại sao con gái thích có máy ảnh? Vì họ đa cảm, họ phù phiếm, họ muốn được nổi tiếng, họ muốn khoe với thế giới những bộ cánh đẹp và những người bạn mà họ có. Họ muốn có nhiều kỷ niệm. Và họ muốn trông xinh đẹp trong những kỷ niệm này.”

Kodak bán những chiếc máy ảnh Instamatics cho con gái nhờ những quảng cáo toát ra một thứ cảm giác hoài cổ (mà Draper có lần đã mô tả là “nhẹ nhàng, nhưng đầy tính thuyết phục”). Một quảng cáo trên tờ

Seventeen (Tuổi mười bảy) vào năm 1968 đã giục giã các cô gái mua máy ảnh Instamatics trước khi họ quay lại trường học sau kỳ nghỉ hè, dòng chữ ghi lớn: “Bạn xứng đáng có một chiếc máy ảnh tuyệt cú khi quay lại trường.” Rồi đến nội dung quảng cáo chi tiết: “Bạn có thể tưởng tượng được chính xác điều gì đang diễn ra. Lễ diễu hành đầu năm học. Những trò chơi. Những điệu nhảy. Những người bạn cũ và những gương mặt mới. Thật tuyệt nếu bạn có một chiếc máy ảnh tốt. Thật tuyệt nếu bạn sở hữu một trong những chiếc Kodak Instamatics của chúng tôi... Đó là một phục trang bạn cần phải có khi trở lại trường.” Như thể một cô gái chỉ có thể cảm nhận một thiết bị công nghệ khi nó mang lại những tiện ích giống một chiếc váy ngắn vậy.

Nội dung quảng cáo này được quảng bá cùng với hai hình ảnh trông rất vô tư. Bức ảnh đầu tiên có một cô gái tóc vàng trong trang phục của đội cổ vũ, cô được vây quanh bởi 5 cầu thủ bóng rổ nam sau một trận chung kết. Vị huấn luyện viên đang giơ chiếc cúp lên, vậy là đội đó chiến thắng. Cô gái đang hôn lên má một chàng trai, trông có vẻ là một đội trưởng dễ thương của đội bóng. Bức ảnh kia cũng chụp cô gái và chàng trai ấy, trong buổi tiệc dạ hội trung học, cô mặc một chiếc váy trắng tinh khôi và đeo găng tay trắng. Tóc cô uốn thành nhiều lọn, một bông hoa được gắn trên vạt váy, cô ấy đang tỏa sáng. Chàng trai đứng bên cạnh cô, trông thật tinh tế trong bộ lễ phục trắng.

Thông điệp là: những chiếc máy ảnh là công cụ để thể hiện những hình ảnh lý tưởng của bản thân, và những bức ảnh là cách để quảng bá cho chính mình. Và cô gái lý tưởng (xinh đẹp, tóc vàng, da trắng, theo góc nhìn của Kodak) sẽ được các chàng trai chú ý. Giá mà mọi người đều thấy được cô ấy được yêu mến đến thế nào.

Instagram cũng trao cơ hội ấy cho các cô gái. Cách mà các cô gái sử dụng ứng dụng này cũng không khác là mấy với cách mà các cô gái được dạy để sử dụng nhiếp ảnh trong nhiều thập kỷ qua. Sự khác biệt là giờ đây, các cô có cơ hội để thể hiện sắc đẹp, bạn trai, những kỷ niệm đặc biệt, quần áo đẹp với cả thế giới chứ không chỉ với những bạn học cùng trường. Và sức lan tỏa mạnh mẽ ấy đi kèm với cơ hội thật đáng mơ ước:

cơ hội để không chỉ được yêu mến trong trường, mà còn trở thành người nổi tiếng. Nổi tiếng vì là chính mình.

“Tôi cho rằng việc bạn lên một chương trình truyền hình thực tế và khiến mọi người yêu bạn vì con người thật của bạn giống như một thử thách vậy,” Kim Kardashian nói với Barbara Walters trong số đặc biệt của chương trình Most Fascinating People (Những người thú vị nhất). Walters đã không chỉ ra rằng những chương trình truyền hình thực tế này thực ra là những thông tin giải trí có kịch bản, và Kim cũng không hề nhắc đến chuyện này.

Huntington Beach, California

Chỉ trong có một năm, nhưng kể từ khi tôi gặp Amanda Steele ở Huntington Beach cho đến khi tôi ngồi viết về cô, cô đã trở thành một ngôi sao thực thụ trên mạng xã hội. Khi tôi nói chuyện với cô vào năm 2014, cô lúc đó đã có một lượng người theo dõi lớn khi là một cô gái hướng dẫn cách làm đẹp trên Youtube, và là người được yêu mến trên Instagram; những hãng mỹ phẩm và thời trang mời cô quảng bá cho sản phẩm của mình trên kênh Youtube của cô. Một năm sau đó, cô đã bước trên thảm đỏ trong Lễ trao giải Video Âm nhạc MTV năm 2015, sánh ngang với Miley Cyrus, Kim Kardashian và Nicki Minaj. Amanda lúc đó là “người đại diện mạng xã hội” cho hãng trang điểm CoverGirl.

Vào năm 2014, các kênh truyền thông truyền thống đã nhận thấy một thực tế rằng giới trẻ đã tự tạo ra những “ngôi sao” cho riêng mình, và không còn chỉ nhìn vào những gương mặt nổi tiếng trên Hollywood và ngành âm nhạc để thần tượng và bắt chước theo, chúng tìm thấy thần tượng của mình trên điện thoại. Cũng năm đó, trang Variety đã chạy một dòng tit đáng chú ý: “Bản nghiên cứu: Những ngôi sao YouTube nổi tiếng hơn những ngôi sao chính thống trong lòng giới trẻ Mỹ.” Năm ngôi sao được bình bầu nhiều nhất trong bản điều tra này, do trẻ vị thành niên Mỹ từ 13 đến 18 tuổi tham gia, không thuộc về Jennifer Lawrence, Taylor Swift, Hilary Clinton hay Barack Obama, mà là những cái tên trên YouTube.

Cuộc nghiên cứu cũng đã chỉ ra rằng, đối với giới trẻ, hai yếu tố quan trọng nhất để khiến họ thần tượng một ai là do họ cảm nhận được những cá tính của người đó trên mạng dễ hiểu và gần gũi với mình. “Bạn cảm thấy như bạn hiểu họ,” chia sẻ của Sophia, cô gái ở Montclair, “vì họ cũng đang làm những gì chúng ta làm”, đó là việc sử dụng mạng xã hội theo cách mà giới trẻ dùng, chứ không phải cách sử dụng mạng xã hội của những người trưởng thành hay nhiều ngôi sao chính thống. “Những người nổi tiếng dựng nên một tượng đài của riêng họ,” Victoria – bạn của Sophia – nói. “Họ không quay những đoạn vlog và cũng không thân thiện kiểu, Chào cả nhà, mình chuẩn bị uống sinh tố đây.” Khi tôi nói với các cô gái rằng tôi đã phỏng vấn Amanda Steel, Sophia reo lên: “Cô ấy là thần tượng của tôi.”

Đã quá rõ ràng, rằng sẽ không chỉ thiếu sót mà còn nguy hiểm nếu giới truyền thông lơ đi sự tồn tại của những thần tượng trẻ mới. Trong năm 2015, khi một biên tập viên của trang Eonline.com, tên là Seija Rankin, đăng lên một câu chuyện mà trong đó cô trêu đùa rằng cô chưa từng nghe thấy tên những người được đề cử trong Lễ trao giải Sự lựa chọn của Giới trẻ, toàn là những người nổi tiếng trên mạng. “Eva Gutowski? Lele Pans? Joey Graceffa? Felix Kjellberg? Những cái tên này thậm chí có phải là người thực không vậy?” Rankin viết (và rất tiếc đã viết sai chính tả tên của ngôi sao Lele Pons trên Vine).

Phản ứng trên mạng xã hội về bài này rất nhanh và mạnh mẽ. “Nếu ‘bài báo’ này là của @eonline, tôi thấy đáng lo cho tương lai của thương hiệu này,” Tyler Oakley, một người dùng YouTube, một người bảo vệ quyền của giới LGBT, và một “anh cả” không chính thức của tất cả những gì liên quan đến mạng xã hội của giới trẻ, đã đăng lên Twitter như vậy. “Xin chào @eonline! Tôi là Joey Graceffa, người tạo ra YouTube và là tác giả của những bài viết được yêu thích nhất trên New York Times, rất hạnh phúc được biết bạn!” là nội dung bài đăng của Graceffa, người đã viết hồi ký năm 2015 mang tên Câu chuyện có thật: Hành trình dẫn tôi đến Thế giới số, trong đó kể về quá trình từ một nạn nhân bị hăm dọa trên thế giới ảo, trở thành một người nổi tiếng trên mạng xã hội (đây là điều diễn ra với nhiều ngôi sao trên Internet). Và rồi có những nhóm người hâm mộ xuất hiện để hỗ trợ những vị thần trên mạng của mình, với

những lời lẽ cay nghiệt nhất. “@seijawrites [Người theo dõi Rankin trên Twitter] Tôi ngờ rằng chẳng có ai biết cô và thích cô cả? Những nhân vật trên YouTube mà cô nhắc tên có hàng triệu người theo dõi, còn cô có 486 người,” @likelionz đăng trên Twitter.

Tôi đã nghe các cô gái nhắc tới tầm quan trọng của những cá tính mạng xã hội trong thế giới họ đang sống, vì thế, tôi muốn gặp một người và hỏi về lý do và cách mà cô đã làm để đạt được những thành tựu đáng mơ ước như hiện nay: Điều gì đã cho cô cảm hứng để thử trở thành người nổi tiếng trên mạng, và điều đó có ảnh hưởng thế nào đến cuộc sống của một cô gái trẻ? Tôi đã liên hệ với Amanda Steele sau khi nhìn thấy cô trên Instagram, và vào ngày hè, tôi lái xe đến ngôi nhà của cô ở Huntington Beach.

Huntington Beach là một thị trấn với dân số khoảng 200 ngàn người, cách Los Angeles khoảng 35 dặm về phía Nam. Thị trấn này nằm trên một bãi biển tuyệt đẹp trải dài khắp 9,5 dặm, nơi những con sóng biển Thái Bình Dương vỗ rì rào, khiến cho nơi này là một địa điểm lý tưởng để lướt sóng. Với thương hiệu “Thành phố lướt sóng của Mỹ”, đây là nơi tổ chức giải Lướt sóng Mở rộng Mỹ hàng năm, cuộc thi lướt sóng lớn nhất thế giới. Những người ở Huntington Beach đi dép lê suốt năm, tạo một cảm giác rất thư thái cho thị trấn này.

Những con phố thuộc khu vực mà Amanda sinh sống nối tiếp nhau với hàng dài những cây cọ cao, gầy guộc và những ngôi nhà nhỏ bé, bãi cỏ khô xơ xác trong cái nắng hạn của vùng California. Dọc đường lớn, bạn có thể nhìn thấy nhiều chiếc thuyền đang đỗ và nhiều cò Mỹ đang bay hơn cả ở những buổi gâu quĩ của những người thuộc Đảng Cộng Hòa. Cao cao trên không, những đường dây điện thoại đan vào nhau chằng chịt. Thật ngạc nhiên là cô ấy đang sống ở đây, trong khi những bức ảnh trên Instagram thể hiện một cuộc sống long lanh hơn nhiều. Cô thường xuất hiện bên cạnh hồ bơi sau vườn, khoác trên mình những bộ cánh mới nhất, đeo những cặp kính râm thời thượng. “Đời mình thật là thất bại,” một người than thở trong những dòng bình luận dày đặc những dòng chữ FOMO (viết tắt của Fear of Missing Out – nghĩa là nỗi sợ khi bỏ lỡ những điều tốt đẹp). “THẬT TỆ KHI CỨ BỊ ÁM ẢNH VỚI HÌNH

BÓNG CỦA CÔ ẤY THẾ NÀY. GIÚP TÔI VỚI,” một người khác nói. “Cho chúng tôi xem nhà đi!”, nhiều người năn nỉ.

Amanda sống trong một ngôi nhà một tầng, sơn trắng, đồ đạc nội thất trông giống như trong những bộ phim sitcom dài tập kiểu Everybody Loves Raymond (Ai cũng thích Raymond). Đó là một ngôi nhà kiểu Mỹ dễ chịu với màu nâu, be chủ đạo, khu vườn sáng sủa phía sau nhà có một bể bơi nhỏ xíu hình tròn. Bố cô, ông Gerry Steele, ra mở cửa. Ông đi chân trần, mặc một chiếc áo phông và chiếc quần soóc rộng. Trông ông giống Mark Harmon, nam diễn viên đóng vai ông bố dượng ngớ ngẩn trong bộ phim Freaky Friday (Thứ Sáu Kỳ Di) (phiên bản năm 2003, với sự tham gia của Lindsay Lohan). Ông cho biết ông là một giáo viên lịch sử bậc trung học, còn mẹ của Amanda là một luật sư, hiện đang đi làm.

“Nó luôn có xu hướng như vậy,” ông nói về Amanda, “dù khi nó còn rất nhỏ.” Ông lấy từ trên tường xuống một bức ảnh được lồng khung chụp Amanda khi cô lên tám, rất hãnh diện khoe với tôi. Trong bức ảnh, cô ấy mặc đồng phục của đội tuyển và đang ném một trái bóng mềm, gương mặt cô đầy quyết tâm, những vệt mồ hôi lăn dưới khóe mắt. “Đây là bức ảnh của nó mà tôi rất thích,” ông nói.

“Bây giờ,” ông nói trong lúc cẩn thận đặt khung hình trở lại vị trí cũ, “Tôi nghĩ rằng, cô không hình dung được để chế của nó đã lan mạnh cỡ nào đâu. Mọi thứ con bé chạm vào đều biến thành vàng. Để tôi nói cô biết, người hâm mộ của nó còn nhận ra cả tôi. Chúng nó muốn xin chữ ký của tôi. Chúng nó nói, ‘Bố của Amanda kìa,’” Ông cười khúc khích.

Amanda đang ngồi chờ bố cô nói hết. Cô cười mỉm. Cô có dáng người mảnh khảnh, mái tóc đen ngang vai, và đôi mắt màu xanh da trời nhạt. Cô mặc chiếc quần soóc màu đen, một chiếc áo ngắn màu đen, và một chiếc áo khoác nhẹ dáng kimono với những hoa văn tối màu, trông như những cánh bướm. Tay cô có những chiếc móng dài, sơn màu xanh cô-ban. Nước da cô màu trắng sữa (mà MTV.com đã từng đăng bài ‘Bí quyết để có làn da như Amanda Steele’), gương mặt được trang điểm kỹ lưỡng. Cô không hề toát lên cái vẻ nhí nhảnh thường thấy trên những video YouTube, cô trông đỉnh đạc đến mức khó tin.

“Disney,” bố cô nói tiếp, “đã trả thêm rất nhiều tiền để nó đăng tải đoạn quảng cáo của nó lên YouTube chứ không phải trên tivi, điều đó cho thấy họ nghĩ rằng họ sẽ kiếm được bộn tiền từ mạng xã hội. Cô biết không, có những đứa trẻ nổi tiếng trên tivi đang rất muốn thâm nhập vào thế giới mạng xã hội. Tôi đang thấy một sự biến chuyển lớn, mọi thứ đang hướng đến mạng xã hội,” ông nói với sự hào hứng của một người thích thú khi thấy những biến động mang tính lịch sử.

“Khi là một người dùng YouTube,” Amanda nói, cố tham gia vào cuộc trò chuyện, “việc kết nối với người hâm mộ sẽ rất khác...”

“Nó có tính tương tác,” bố cô xen lời, “vì mọi người có thể bình luận...”

“Họ cũng sẽ cảm giác như họ là người bạn thân nhất của mình vậy,” Amanda giải thích. “Tôi nghĩ đó là lý do tại sao nhiều người đến những buổi gặp offline đến thế” – nghĩa là những sự kiện nơi những người hâm mộ có thể gặp thần tượng trên mạng của mình, thường được tổ chức ở các trung tâm mua sắm. “Họ cảm thấy họ rất thân quen với tôi.”

Tôi hỏi cô mọi thứ bắt đầu vào lúc nào.

“Khoảng hơn một năm trước,” cô nói. “Tôi ký với Big Frame, mạng lưới của tôi,” một mạng lưới đa kênh YouTube tập hợp những người nổi tiếng trên YouTube và những nhà quảng cáo để hợp tác vì lợi ích kinh tế chung; năm 2014, ban truyền thông số của DreamWorks Animation đã mua lại mạng lưới này. Big Frame quản lý Tyler Oakley và những siêu sao trực tuyến khác.

Amanda nói, “Tôi có một người quản lý ở đó...” “Mọi chuyện là thế này,” bố cô ngắt lời. “Khi nó bắt đầu với công ty đại diện này khoảng một năm trước, nó có khoảng 100 ngàn người theo dõi trên YouTube, bây giờ nó có 1,5 triệu người.” Vào cuối năm 2015, con số có thể lên tới 2,7 triệu người. “Là của nó cả. Nếu ký với những bên khác – Invisalign, Disney, Kohl’s – thì đại lý sẽ được trích phần trăm. Bây giờ có những đại lý chỉ dành cho YouTube. Tôi cho rằng sự thành công của nó đến từ một thứ rất đa chiều – nó rất thông minh, xinh đẹp, và nó rất giỏi khi đứng trước ống kính. Mọi thứ với nó đều rất đúng lúc, như thể được các ngôi

sao phù trợ. Cô biết đấy, bọn con gái tuổi nó có thể rất thô tục, nhưng Amanda được yêu quý vì hầu hết con người nó. Nó biết nói gì, và không nên nói gì. Và mọi thứ như bùng nổ, cứ thế tăng lên theo cấp số nhân.”

Ông Gerry cho tôi xem một đoạn video trên điện thoại của ông quay cảnh một hàng dài các cô gái đang đứng xếp hàng chờ Amanda ở một trung tâm thương mại ở California. Ông xem lại đoạn phim ấy với sự hào hứng kèm chút đắm chiêu.

“Mấy đơn vị quảng cáo đều muốn nó làm việc cùng,” ông nói. “Ngày nào chúng tôi cũng nhận được hai đến ba hộp đồ, mấy công ty cứ gửi đồ cho nó, hy vọng nó sẽ nhắc đến tên những sản phẩm ấy trong những video của mình trên Instagram. Tôi luôn nói rằng Amanda có tất cả những gì mấy cô gái trẻ mơ ước, tất cả áo váy và đồ trang điểm trên cuộc đời này...”

Amanda mím môi. Bố cô vẫn tiếp tục nói.

“Bố có thể ra đây được không?”, cô nói, ra hiệu cho bố cô bước ra phía ngoài.

Giọng cô vọng qua cánh cửa: “Bố thậm chí không biết bố đang nói về điều gì. Bố không liên quan đến chuyện này... Bố có thể không nói nữa được không?”

YouTube

Một “beauty-guru” là gì? “Beauty-guru” là để chỉ một cô gái hoặc phụ nữ trẻ hướng dẫn các cô gái và phụ nữ trẻ khác cách trang điểm. Cô ấy sẽ tư vấn về các xu hướng thời trang và cách làm tóc. Cô ấy gợi ý các sản phẩm làm đẹp, thường là những sản phẩm mà cô ấy được người ta trả tiền để giới thiệu. Cô ấy thỉnh thoảng chia sẻ những gì xảy ra trong cuộc sống của mình và nói về những lo lắng về vẻ bề ngoài. Cô ấy còn nói về áp lực phải xinh đẹp đã khiến cô mất tự tin thế nào. Và đáp án cho những

vấn đề như vậy luôn là: trông đẹp hơn, xinh hơn, vì điều đó sẽ khiến bạn tự tin hơn và cảm thấy tốt hơn.

Trong nền văn hóa của sắc đẹp, khái niệm này được gọi là: “liệu pháp sắc đẹp.” Một beauty-guru là một kiểu nhà trị liệu sắc đẹp, sống trong một chiếc máy tính, cô ấy như một người bạn gái, chị gái am hiểu về cách làm đẹp, và luôn vui vẻ không ngừng. “Họ tỏ ra rất tốt bụng và nhiệt tình,” Victoria – cô gái ở Montclair nói. Và họ luôn xinh đẹp.

Những beauty-guru rất phổ biến đối với các cô gái Mỹ. Năm 2015, có hơn 180.000 cô gái thế này trên YouTube, đăng lên hàng triệu các video hướng dẫn. Những người thành công nhất có hàng triệu người theo dõi trên kênh của mình. Họ như những phiên bản sống của những trang “chia sẻ bí quyết” trên các tạp chí dành cho phụ nữ trong hơn một thế kỷ qua (từ những năm 1850, Tạp chí The Englishwoman’s Domestic Magazine đã chỉ dẫn phụ nữ cách để trông hợp thời trang). Sự hiện diện của những beauty-guru trên YouTube – kênh truyền thông có sức lan tỏa rộng nhất trong thời kỳ hiện đại với hơn một tỷ người dùng – nhiều hơn so với bất cứ một người phụ nữ nổi tiếng nào trên YouTube trong một vai trò nào đó. Có những nhà hài kịch là phụ nữ, rồi ca sĩ, diễn viên, các nhà hoạt động, những người truyền bá chủ nghĩa nữ quyền, và nhiều vai trò khác nữa. Họ đăng tải nội dung lên trang này, nhưng những beauty-guru vượt xa họ về số lượng cũng như số lượt xem.

Beauty-guru xuất hiện lần đầu không lâu sau sự ra đời của YouTube vào năm 2005. Một trong những cô gái đầu tiên có người theo dõi là Michelle Phan, lúc đó là một cô gái 20 tuổi sống ở thành phố Tampa. Vào năm 2007, cô đăng lên một đoạn video dài 7 phút với tiêu đề “Hướng dẫn cách trang điểm tự nhiên”. Trong đó, cô nhìn chăm chăm vào ống kính khi cô thực hiện cách dùng kem che khuyết điểm và kem nền trên nền nhạc nhẹ nhàng mà các trung tâm chăm sóc sắc đẹp hay bật. Cho tới nay, Phan đã có hơn một tỉ lượt xem trên YouTube và đã có được sự nổi tiếng và gia tài lớn, cũng chính là sự hứa hẹn của một giấc mơ Mỹ thông qua mạng xã hội: cô ấy sở hữu một dòng sản phẩm L’Oréal riêng (em), một công ty sản xuất hàng dùng thử cho các sản phẩm làm đẹp (tên là Ipsy, với mức doanh thu lên tới 120 triệu đô la Mỹ trong năm 2015), và một mạng lưới

những người giỏi mạng xã hội (Icon). Năm 2015, Forbes đã xếp cô trong danh sách “30 Under 30 – Art & Style” – danh sách 30 người xuất sắc dưới 30 tuổi trong lĩnh vực Nghệ thuật và Phong cách, ghi nhận những người “đang tạo ra và thiết kế nên tương lai, từ đường phố đến sàn diễn.

Nhưng Phan có phải là một người theo chủ nghĩa nữ quyền không? Trong một thời khắc văn hóa, dường như đây là một câu hỏi khiến cho bất cứ một nữ ngôi sao nào cũng đứng ngồi không yên (Taylor Swift, Miley Cyrus, Ellen Page, Shailene Woodley, Meghan Trainor, Kelly Clarkson – có, có, có và không, không, không), Phan nói không. “Tôi không tin vào việc đưa chính trị vào một ý tưởng nào đó, giống như chủ nghĩa nữ quyền,” cô chia sẻ trên Cosmopolitan.com vào năm 2015. “Tôi thích ý tưởng rằng phụ nữ cần được tôn vinh, nhưng tôi nghĩ rằng đàn ông cũng xứng đáng được như vậy.”

Một bài đăng trên Seventeen.com tranh luận rằng có vẻ là “ngốc nghếch” khi Phan đã gieo vào mọi người một khái niệm nhầm lẫn rằng “chủ nghĩa nữ quyền có nghĩa là hạ thấp đàn ông,” tuy nhiên, cô ấy vẫn là một nguồn cảm hứng cho chủ nghĩa nữ quyền vì cô là một “người phụ nữ thành công khi đi theo tiếng gọi của ước mơ.” Trong khái niệm thường được biết đến về chủ nghĩa nữ quyền, một người phụ nữ là một người nữ quyền đơn giản là khi cô ấy thành công trong sự nghiệp của mình.

Không chỗ nào trên Seventeen.com, và hầu như không bài viết nào xoay quanh chủ nghĩa nữ quyền đưa ra câu hỏi về việc liệu sử dụng mỹ phẩm để làm đẹp có đi ngược lại với chủ nghĩa nữ quyền hay không. Liệu việc một phụ nữ kiếm sống bằng việc chỉ cho những phụ nữ khác bí quyết có “cấp lông mày hoàn hảo” và làm đầy môi, đang làm việc trong một công ty phản đối chủ nghĩa nữ quyền, có phải là một điều đáng lưu tâm, nhất là khi việc đó khiến cô ấy giàu có và nổi tiếng.

Những người theo chủ nghĩa nữ quyền ủng hộ những áp lực của truyền thông đối với vẻ đẹp cũng bảo vệ mong muốn của người phụ nữ với việc làm đẹp mình hơn nhờ sự trợ giúp của mỹ phẩm, phẫu thuật thẩm mỹ hay bất cứ hình thức nào mà họ lựa chọn.

Đây là một thay đổi so với những ngày sơ khai của chủ nghĩa nữ quyền, khi những người theo chủ nghĩa này hoài nghi về giá trị và quyền năng của sắc đẹp. Năm 1968, hàng trăm người ủng hộ nữ quyền đã đi xe buýt tới thành phố Atlantic để phản đối chống lại cuộc thi Hoa hậu Mỹ, vì họ cho rằng cuộc thi này chỉ mang tính phân biệt giới tính khi đánh giá vẻ ngoài của người phụ nữ. “Đây là một sự kiện mang tính sỉ nhục và đánh một dấu mốc vào lịch sử nước Mỹ, một dấu mốc đã bị lờ đi từ những năm 1960 nói chung, và từ năm 1968 nói riêng trở về trước,” Susan J. Douglas đã ghi lại trong cuốn *Where the Girls Are: Growing Up Female with the Mass Media* (Nơi chốn của các cô gái: Trưởng thành cùng Truyền thông đại chúng). Những người phụ nữ tham gia vào cuộc biểu tình này phản đối những giá trị mà những cuộc thi sắc đẹp quảng bá, họ phản đối phụ nữ, họ đưa ra những tiêu chuẩn không thực tế và cứng nhắc về cái đẹp.

Một sự kiện khôi hài đã xảy ra khi những người biểu tình dựng lên một “Thùng Rác Tự Do” và ném vào đó những vật được coi là tượng trưng cho sự đàn áp phụ nữ, như giày cao gót, túi nilon, dây nịt, lông mi giả, đồ trang điểm và áo lót (sự kiện này là nơi phát sinh ra truyền thuyết trong giới truyền thông rằng những người nữ quyền đã “đốt áo lót của mình”). Trong đoạn phim tài liệu của PBS mang tên *Miss America* (Hoa hậu Mỹ), Gloria Steinem đã phản ánh về quan điểm của những người theo chủ nghĩa nữ quyền rằng những cuộc thi sắc đẹp đang tượng trưng cho việc các nhóm người yếu thế trong xã hội phải ganh đua để “Giành được uy quyền. Vì thế, nếu không phải là một cuộc thi sắc đẹp, thì cái gì có thể là một ví dụ điển hình hơn?”

Cuốn sách của Naomi Wolf mang tên *The Beauty Myth: How Images of Beauty Are Used Against Women* (Sắc đẹp & câu chuyện hoang đường: Những hình ảnh về cái đẹp được dùng để chống lại phụ nữ), được xuất bản vào năm 1991 đã nói rõ hơn về quan điểm này. Wolf nhận thấy, cùng với những áp lực gia tăng khiến phụ nữ thấy mình phải đẹp, là phản ứng đi ngược lại với chủ nghĩa nữ quyền. Bà cho rằng, phái nữ đã giành được nhiều quyền lực chính trị và xã hội hơn, đồng nghĩa với việc những yêu cầu về “cái đẹp” có thể làm yếu đi quyền lực của người phụ nữ. “Phụ nữ vượt qua càng nhiều trở ngại về pháp lý và vật chất, thì những hình

ảnh về sắc đẹp phái nữ càng gây những áp lực nặng nề hơn, cay nghiệt hơn,” bà viết. “Trong suốt thập kỷ qua, phụ nữ đã bứt phá trên những nấc thang quyền lực, nhưng đồng thời, chúng rối loạn ăn uống là một vấn đề ngày càng nổi cộm, và phẫu thuật thẩm mỹ đã trở thành ngành tăng trưởng nhanh nhất... Và 33 ngàn phụ nữ Mỹ chia sẻ với những nhà nghiên cứu rằng họ thà giảm được 5 đến 10 cân hơn là đạt được bất cứ thành tựu nào khác... Chưa bao giờ, số lượng phụ nữ giàu có, uy quyền, hiểu biết, và được ghi nhận lại nhiều như vậy, nhưng nếu nói đến cảm giác của chúng ta về vẻ bề ngoài của mình, thì có lẽ chúng ta đã thua thế hệ đi trước, dù ở đời ông bà chúng ta, phụ nữ còn chưa được giải phóng.”

Cuốn sách của Naomi Wolf đã nhận được chỉ trích từ những người phụ nữ da màu vì nó không thể hiện được những vấn đề về hình thể và phân biệt chủng tộc. Jeannie Amber, một phóng viên hỗ trợ tờ Essence cho rằng, “Mọi người đều đồng lòng cho rằng cuốn sách của Wolf đã không nhận ra vấn đề, rằng những người phụ nữ da màu cũng đang chịu chung một trận chiến không kém phần căng thẳng, nhưng những tiêu chuẩn về cái đẹp lại rất khác.” Nhiều người theo chủ nghĩa nữ quyền khác thuộc những năm 1990 cũng phản đối bài viết của Wolf, nhưng theo những lập luận khác. Những người theo trường phái “nữ tính” cho rằng cái đẹp chính là sức mạnh của phái nữ. Cái đẹp chính là cách để phụ nữ bộc lộ bản thân mình, và cái đẹp là hiện thân của sự tự do chứ không phải của sự đàn áp, thực tế, ta có thể coi cái đẹp chính là cách phụ nữ tự bày tỏ quan điểm của mình, theo đó phụ nữ có quyền tự nhìn nhận sự nữ tính của mình thông qua cái đẹp. Cách người phụ nữ lựa chọn trang phục, và việc họ có sử dụng các sản phẩm làm đẹp hay không là do họ tự quyết định, và không phải theo sự kiểm soát mang tính áp đặt nào.

Làn sóng thứ ba của nữ quyền về cái đẹp ảnh hưởng rõ rệt đến thái độ của những cô gái tôi phỏng vấn ở cuộc thi sắc đẹp Miss Houston Teen – Hoa khôi tuổi Teen Houston – và Miss Houston – Hoa hậu Houston – vào mùa xuân năm 2014. Khi tôi hỏi những thí sinh cuộc thi hoa khôi, tuổi từ 14 đến 18 về lý do họ tham gia cuộc thi này, hầu hết họ đều nói rằng vì nó khiến họ cảm thấy họ có thêm sức mạnh. Họ nói về cảm giác mà các cuộc thi sắc đẹp mang lại cho họ như thể một câu thần chú: “Trên sân

khẩu tôi mạnh mẽ hơn”. “Tôi thấy mình không là gì cả cho tới khi tôi đi thi sắc đẹp.” “Cuộc thi này đã cứu vớt tôi.” Bri (tên thật của cô, tôi đã được sự cho phép dùng tên cô cũng như những thí sinh khác trong cuộc thi này), lúc đó cô 16 tuổi, cô nói, “Khi lớn lên, tôi luôn cảm thấy mình béo. Tôi luôn cảm thấy mình không đủ xinh đẹp, và... [tham gia thi sắc đẹp] đã giúp đỡ tôi. Những cuộc thi thế này khiến mọi người tự tin hơn. Khiến ta cảm thấy mình như một cô công chúa trên sân khấu.” Taylor, lúc đó 17 tuổi, một thí sinh cuộc thi Hoa khôi tuổi Teen Houston cho biết, cô đã từng bị dọa nạt ở trên mạng và ở trường trung học. Việc tham gia những cuộc thi sắc đẹp đã khiến cô thêm “tự tin”. “Chúng nó nói đầu tôi quá to so với thân thể nên chúng gọi tôi là con búp bê Bratz,” Taylor vừa nói vừa cười lớn. “Có một lần tôi nhận được một tin nhắn dài ngoằng trên Facebook chỉ nói về việc tôi xấu xí thế nào, kể rằng của tôi to ra sao, rằng tôi sẽ chẳng đạt được gì ý nghĩa trong cuộc đời này và không xứng với ai cả.” Hầu như tất cả những thí sinh mà tôi nói chuyện cùng đều đã trải qua một việc gì đó gây tổn thương trong quá khứ (trong đó có một cô gái 21 tuổi, nói rằng cô ấy từng bị bạn trai đánh), vậy mà chỉ việc trở nên “xinh đẹp” và “trông như một công chúa” trên sân khấu đã giúp họ vượt qua tất cả.

Việc gắn liền sắc đẹp với sức mạnh nữ giới thực ra đã là một phần trong chiến dịch marketing của những cuộc thi sắc đẹp trong nhiều thập kỷ qua. Sau làn sóng phê bình chủ nghĩa nữ quyền những năm 1960, các cuộc thi sắc đẹp gần như bị buộc phải thay đổi cách làm thương hiệu của mình. Thi sắc đẹp là phân biệt giới tính ư? Không phải vậy, thực ra phải là ngược lại với phân biệt giới tính, những cuộc thi này trao quyền cho phái nữ, thông điệp mới của những cuộc thi phái đẹp nói vậy. Câu khẩu hiệu của cuộc thi Hoa hậu Mỹ hiện là “Phong cách, Vì cộng đồng, Học bổng và Thành công.” Ý tứ của nó nhấn mạnh rằng việc tham gia những cuộc thi sắc đẹp thế này sẽ giúp các cô gái và phụ nữ trẻ sẵn sàng hơn để bước vào thế giới kinh doanh. “Người ta gọi cô ấy là một nữ hoàng sắc đẹp, chúng tôi gọi cô ấy là một học giả,” một quảng cáo gây quỹ của cuộc thi đã viết như vậy.

Susan J. Douglas, một tác giả và một giáo sư ngành Nghiên cứu giao tiếp tại trường Đại học Michigan nói, “Tôi cho rằng trong những năm 90,

nhiều nhà quảng cáo cho những doanh nghiệp Mỹ đã tận dụng phong trào ‘sức mạnh nữ giới’ của làn sóng thứ ba. Họ đã tận dụng những khao khát của người phụ nữ muốn có quan điểm bình đẳng với nam giới, và họ khai thác triệt để mong muốn đó. Họ đưa ra ý tưởng ‘thể hiện giới tính, thể hiện sức mạnh’ và truyền bá quan điểm này tới những phụ nữ trẻ.”

Phong cách thời trang bộc lộ nữ tính là một cách thể hiện sức mạnh nữ giới – tư tưởng này cũng có thể thấy trong cuộc tranh luận về quy định trang phục của các trường học Mỹ. 2014 là năm đánh dấu một “trận chiến” về vấn đề quy định trang phục khắp cả nước, ở Illinois, Iowa, New York, California, Utah, Texas và các bang khác, các nữ sinh biểu tình chống lại việc cấm các trang phục như áo bó ngắn, quần yoga, và quần soóc ngắn tới hông; và các cô cho rằng điều này mang tính phân biệt chủng tộc. Các cô gái còn đưa ra một hashtag riêng dành cho sự việc này - #iammorethanadistracton – tôi không phải là một trò tiêu khiển – mà họ sử dụng trong các bài đăng trên Twitter để thể hiện sự giận dữ khi bị bắt phải mặc gì, nhất là khi bọn con trai không chịu những hạn chế tương tự. Hashtag này liên quan đến sự việc mà một vài trường học đã cho rằng trang phục của các cô gái trong trường khiến cho các nam sinh bị xao lãng, như thể họ ưu tiên đến quyền của con trai nhiều hơn.

Beatriz Bellido-Guevara, học sinh một trường trung học ở Montclair, đã viết một lá thư tới Thời báo Montclair để lên án sự “xúc phạm giới tính” của các cô gái mà những quy định trang phục này thể hiện. “Tại sao các trường học không làm gì đó để dừng sự phân biệt giới tính và văn hóa cưỡng bức này lại, thay vì sỉ nhục con gái và cho rằng họ hư hỏng vì hình thể của họ?”, cô hỏi. Đó là một luận điểm mạnh, và cũng là một ví dụ thể hiện những lập trường phức tạp trong những tranh luận về bình quyền. Các cô gái cho rằng họ đã bị xúc phạm đến giới tính nhưng khi họ tự biến mình thành một đối tượng như vậy, thì có người lại gọi đó là thể hiện nữ quyền, hoặc là chối bỏ rằng mình đã tự làm vậy, và đưa ra thứ gọi là sự sỉ nhục và một ví dụ của văn hóa cưỡng bức. Vấn đề này giống như một chiếc cửa cuốn rỉ sét. Một bài báo về những động thái biểu tình phản đối những quy định hạn chế về trang phục trên tờ The Nation đã chỉ ra rằng báo cáo của APA năm 2007 nghiên cứu về sự xúc phạm giới tính với nữ giới đã đồng quan điểm rằng những quy định hạn chế về trang

phục là xúc phạm giới tính, phần báo cáo viết cụ thể như sau, “Việc xúc phạm giới tính xảy ra khi giá trị của một cá nhân chỉ dựa trên sự hấp dẫn và hành vi giới tính của người đó, mà không tính đến những yếu tố khác.”

Những sắc thái của tranh luận này thường không được phụ huynh biết tới, nhất là những bà mẹ ủng hộ quan điểm rằng con gái họ có thể mặc bất cứ thứ gì mình muốn như là một biểu hiện chính đáng quyền của một người phụ nữ trẻ bình đẳng. Một bà mẹ của một cô gái 14 tuổi ở Brooklyn nói với tôi rằng, “Ở trường trung học của chúng tôi có tổ chức một buổi họp phụ huynh về quy định trang phục, và một bà mẹ phát biểu ‘Mọi người đang xúc phạm giới tính đến những cô gái này.’ Nhà trường nói ‘Nghe này, có những nữ sinh mặc áo sơ mi và quần tất đi học – không phải quần leggings, mà là quần tất – loại quần mà bạn có thể nhìn rõ đồ lót bên trong. Liệu chúng ta có thể coi đó là một sự lựa chọn tốt cho chúng được không?’” Và khi bàn về việc gây xao lãng, báo cáo APA cũng chỉ ra kết quả của nhiều nghiên cứu cho thấy những trang phục quá gợi cảm của phụ nữ có thể là một lý do gây xao lãng cho chính những người mặc chúng, thậm chí ngăn cản chức năng nhận thức của họ.

Và không phải cô gái nào cũng thấy dễ chịu khi nhìn những trang phục hở hang mà những bạn gái khác mặc đến trường, chưa kể đến sự khó chịu của chính những cô gái đang mặc những bộ trang phục ấy, điều mà thường không được bàn tới. Một cô gái 15 tuổi ở New York chia sẻ, “Tôi thực sự khó chịu khi tất cả những gì mình nhìn thấy khi đi lên cầu thang là mông.”

Thực tế là việc kiểm soát phong cách ăn mặc của phụ nữ lâu nay đều là theo một cơ chế áp đặt, từ những chiếc áo nịt ngực khung sắt chặt đến khó thở, đến chiếc mạng che mặt (theo quan điểm của nhiều người). Và thực tế cũng cho thấy rằng nhiều giáo viên và nhân viên trường học trên khắp đất nước đã lạm quyền để phạt và sỉ nhục các học sinh nữ về cách ăn mặc theo những cách thể hiện sự phân biệt giới tính và không thể chấp nhận được. Đã có báo cáo về những vụ nhân viên trường học bắt học sinh nữ ra khỏi lớp và bị bắt về nhà, thậm chí đình chỉ học tập vì cách ăn mặc, cũng như đưa ra những bình luận không phù hợp về hình

thể và bề ngoài của học sinh. Lấy trường hợp của một học sinh trung học cơ sở ở Batavia, Ohio là một ví dụ để thấy được điều gì đang ẩn sau những quy định về trang phục ở trường học. Trong bức ảnh chụp tập thể lớp học, chiếc áo phong được cho là “nữ tính” của em đã bị photoshop khỏi bức ảnh (sau khi học sinh và mẹ của học sinh lên tiếng, hiệu trưởng nhà trường đã xin lỗi). Thật đáng khâm phục khi các cô gái sau dùng biểu tình để thể hiện sự giận dữ sau những sự việc thế này. (Sophie Thomas – cô gái có chiếc áo “nữ tính” – đã thực hiện một chiến dịch trên Twitter.) Nhưng thật là lạ khi nhiều cô gái coi những quy định về trang phục này là thành tâm điểm của những hoạt động thể hiện nữ quyền trong khi còn nhiều vấn đề khác họ đang phải đối mặt.

Soraya Chemaly, một diễn giả tại nhiều trường học, cho biết, “Bất cứ nơi nào tôi đến, nữ sinh đều muốn nói về quy định trang phục. Tôi nói với họ rằng, đây chỉ là phần kem trên một chiếc bánh. Hoàn toàn bình thường nếu các bạn có thể đối mặt với nhân viên trong trường và cố gắng tạo ra những quy phạm mới. Nhưng nếu những quy định trang phục của nhà trường là bất bình đẳng về giới tính và cứng nhắc, điều đó có nghĩa là có thể có những việc quan trọng hơn đang diễn ra trong trường. Quy định về trang phục như vậy là không công bằng giữa hai giới tính, nhưng đó có thể là dấu hiệu của những việc khác đang diễn ra trong cộng đồng trường học.”

Những việc khác có lẽ là những điều mà các cô gái ngại ngùng khi phản đối một cách công khai hay trong các cuộc biểu tình, vì nếu bị buộc tội làm những điều này thì hậu quả còn nghiêm trọng hơn rất nhiều: chẳng hạn như, các trang đen trong trường học, bị quấy rối tình dục ở trường, vì bị các bạn trai và các bạn gái khác sỉ nhục trên các trang mạng xã hội. Các quy định về trang phục, kỳ lạ thay, lại là một đề tài an toàn để các cô gái thể hiện quan điểm về nữ quyền.

Chemaly cho biết, “Tôi chia sẻ với họ một ví dụ về các cô gái nghe từ hiệu trưởng của mình rằng ông ta e ngại mọi người sẽ nhầm tưởng các cô là ‘gái làm tiền’ nếu như các cô mặc quần soóc khi đi dã ngoại cùng lớp.

Tôi nói ‘VẬY thì, các bạn đã làm gì để các học sinh nam tham gia vào vấn đề này? Tất cả các bạn trai có thể mặc quần soóc cùng các bạn.’ Vấn đề là, mặc dù các nam sinh không bị trách móc vì những quy định này, nhưng họ lại được ưu tiên trong chính sách ấy. Tuy vậy, không một bạn gái nào lên tiếng về việc liệu các học sinh nam có cần chịu trách nhiệm với những gì đang diễn ra với các bạn nữ đồng lứa với họ hay không. Những bạn nữ cảm thấy những vấn đề này không liên quan gì đến các bạn trai cả, và điều đó là không đúng.”

Và việc các cô gái bị xúc phạm giới tính không chỉ thể hiện trong những quy định trang phục. Theo báo cáo APA, trong số nhiều kênh thông tin, việc này có thể thấy trong ngành thời trang, làm đẹp, trên thông tin truyền thông, trên mạng Internet. Ta có thể thấy việc đó trong thái độ của những bậc phụ huynh khi “thường xuyên” nhắc đến chuyện “béo mập” khi nói chuyện với con gái mình, và luôn tỏ ra “vô cùng lo ngại” về vẻ bề ngoài của chúng. Việc đó còn đến từ giáo viên, và những người trưởng thành khác, và đôi lúc là cả bạn bè cùng lứa.

Trong khi đó, việc này đã không ngừng gây những ảnh hưởng xấu lên một lượng lớn nữ sinh. Chứng rối loạn ăn uống đã tăng lên đáng kể từ những năm 1950, và cho tới nay đã ảnh hưởng đến tất cả các chủng tộc. Theo Hội Rối loạn ăn uống Quốc gia, 40-60% các cô gái độ tuổi từ 6 đến 12 lo lắng về cân nặng của mình và lo sợ việc quá cân, và nỗi lo này sẽ còn tồn tại trong suốt cuộc đời người phụ nữ của họ. Quá nửa số các cô gái vị thành niên sử dụng những phương pháp giảm cân không khoa học như bỏ bữa, nôn đồ ăn ra, uống thuốc xổ, và bỏ đói. Một nghiên cứu được thực hiện năm 2014 bởi những nhà nghiên cứu tại Đại học bang Florida đã cho thấy mối liên quan giữa nguy cơ rối loạn ăn uống của nữ sinh đại học và thời gian họ dành cho Facebook, nơi tập trung các yếu tố dễ gây ảnh hưởng như các thông tin truyền thông và áp lực từ bạn bè đồng lứa.

Mức độ lo lắng và tính trầm cảm của các cô gái tuổi vị thành niên cũng đang gia tăng trong thời gian qua, điều này liên quan đến mức độ sử dụng mạng xã hội và các nội dung mang tính gợi dục. Năm 2014, theo một bản tổng kết của 19 nghiên cứu được thực hiện ở 12 quốc gia công nghiệp

khác nhau, những cô gái vị thành niên trên khắp thế giới đang chịu đựng cảm giác lo lắng và trầm cảm do “kỳ vọng quá lớn ở phái nữ về hình thể và cân nặng”, cũng như các yếu tố khác. “Rõ ràng là sự lo lắng và áp lực mà các cô gái đang gánh chịu có thể nói là nhiều gấp đôi so với các chàng trai,” phát biểu của William Bor - trưởng nhóm nghiên cứu – chuyên gia tâm lý trẻ em thuộc trường Đại học Queensland... Nhà tâm lý học Elian Fink – tác giả chính của nghiên cứu – cho biết, “Chúng tôi rất ngạc nhiên khi chứng kiến sự thay đổi mạnh mẽ trong những vấn đề tâm lý của nữ giới trong một khoảng thời gian tương đối ngắn.” Điều này có thể liên quan đến thực tế là phần lớn các cô gái đều sở hữu điện thoại thông minh trong năm năm qua.

Đối với nhiều cô gái, việc kiếm tìm những lượt “like” và sự chú ý trên mạng xã hội cũng giống như một thí sinh trong một cuộc thi sắc đẹp không bao giờ có hồi kết, trong cuộc thi ấy, họ luôn phải biểu diễn để làm hài lòng những vị giám khảo ngày càng đòi hỏi nhiều hơn. Bởi lẽ giờ đây, chỉ xinh thôi là chưa đủ, kể cả đẹp về tâm hồn cũng vẫn là chưa đủ, các cô gái và phụ nữ cần phải “hoàn hảo,” “không tì vết”. Trong những năm 2000, những công ty chuyên về các sản phẩm làm đẹp bắt đầu quảng bá những sản phẩm giúp phụ nữ “không tì vết” và “hoàn hảo”. Max Factor, Laura Mercier, babeMinerals, Avon, Pond’s, và hàng chục những thương hiệu làm đẹp khác giờ đây đều bán những sản phẩm có chữ “hoàn hảo” và “không tì vết” trong tên gọi. Đây là một xu hướng marketing được dùng đi dùng lại trong thế giới của các cô gái. Việc nhận xét một cô gái là “không tì vết” đã trở thành một cử chỉ ngoại giao, một câu khen thường gặp nhất, mà các cô gái nói với nhau – “#không_tì_vết”, các cô gái bình luận trên ảnh tự sướng của nhau. “Nếu tôi nhận được 1 đô la cho mỗi lần một ai đó bình luận là ‘bạn đẹp không tì vết’ trên những bức ảnh selfie trên Instagram của Kendall Jenner/ Shay Mitchell/ Selena Gomez, tôi sẽ có đủ tiền để mua một chiếc túi Birkin¹,” một blogger tên Zara Husaini đã trêu đùa như vậy trên website của College Candy.

¹. Một dòng sản phẩm của hãng Hermès.

Theo một khảo sát được thực hiện năm 2013, các cô gái bắt đầu trang điểm ở độ tuổi ngày càng trẻ hơn, khi các cô ở độ tuổi 8 đến 13. Cứ năm cô gái Mỹ được hỏi, thì có ba cô cảm thấy tiêu cực về vẻ bề ngoài của mình khi không trang điểm, chẳng hạn như cảm thấy không hấp dẫn, không tự tin, hoặc có cái gì đó “thiếu thiếu” trên mặt. Khi việc trang điểm vẫn chưa đủ để họ xua đi cảm giác thiếu hấp dẫn, có những người lại tìm đến phẫu thuật thẩm mỹ. Có hơn 220.000 ca phẫu thuật thẩm mỹ được thực hiện với những bệnh nhân từ 13 đến 19 tuổi trong năm 2013, và trong cùng năm đó, những bác sỹ phẫu thuật thẩm mỹ nhận thấy, những cô gái trẻ vị thành niên muốn “thay đổi gì đó” vì một lý do mới – để trông đẹp hơn trong những bức ảnh selfie. Học viện Phẫu thuật chỉnh sửa và Thẩm mỹ mặt Hoa Kỳ (AAFP) đã báo cáo về sự gia tăng nhu cầu phẫu thuật thẩm mỹ ở những người vị thành niên do họ quan tâm nhiều hơn vào hình ảnh của họ trên mạng xã hội. “Những trang xã hội như Instagram, Snapchat, và ứng dụng Selfie.im của iPhone thường có nền tảng là một trang chia sẻ hình ảnh, vì vậy chúng thúc ép người dùng soi xét hình ảnh của mình nhiều hơn và họ chưa bao giờ có cái nhìn khắt khe với chính mình như vậy,” Edward Farrior, chủ tịch AAFPRS, chia sẻ.

Để trở nên “không tì vết” và “hoàn hảo”, một bộ phận các cô gái tìm đến những beauty-guru. Nếu tìm những bài hướng dẫn được xem nhiều nhất, bạn sẽ thấy: “Vẻ đẹp không tì vết cho buổi hẹn đầu tiên với Lancôme và Michelle Phan.” “Tất cả về Không tì vết: 5 bước trang điểm bởi MakeupByMandy24 | COVERGIRL” với Amanda Steel. Và “Trang phục, Trang điểm và Kiểu tóc hoàn hảo để quay lại trường sau kỳ nghỉ!” với Bethany Mota.

Bronx, New York

“Chào các bạn!” Bethany Mota, còn được biết với cái tên Macbarbie07, nói, giọng sôi nổi.

“Ngay bây giờ đây tôi sẽ thực hiện một phần nữa trong loạt nội dung ‘Quay lại trường cùng Beth’, và nội dung của video hôm nay sẽ xoay quanh cách lựa chọn trang phục, trang điểm, và kiểu tóc hoàn hảo để bắt đầu năm học mới.”

“Tôi yêu Bethany Mota,” cô gái 14 tuổi, tên Jasmine nói.

Chúng tôi đang ngồi xem Bethany trên chiếc giường của Jasmine, khu nhà cô ở phía Đông công viên Crotona, vùng Nam Bronx.

“Tôi đang dùng phong cách trang điểm này mà tôi thực sự rất rất mê,” Bethany nói, trông vui vẻ, giọng cười khúc khích, “và có thể tôi sẽ trang điểm thế này hàng ngày... Trông rất xinh xắn và tôi rất thích nó. Nó khiến tôi thấy thật tuyệt.”

“Tôi yêu mọi thứ về cô ấy,” Jasmine nói trong chất giọng New York nhẹ nhàng.

Bài hướng dẫn này của Mota được đăng vào năm 2013 đã có hơn 3 triệu lượt xem. Trong đoạn video này, cô hướng dẫn các cô gái cách trang điểm thật phong cách để bắt đầu năm học mới, trong đó có nhắc đến các sản phẩm của Almay, Maybelline, CoverGirl, và L’Oréal. “Đương nhiên là chúng ta cần phấn rồi,” Mota nói, ngoáy ngoáy chiếc cọ quanh hai gò má. “Chúng ta không muốn đến trường với một gương mặt bóng dầu...”

“Tôi theo dõi cô ấy trên Instagram,” Jasmine nói. “Tôi thích xem tất cả những bài hướng dẫn của cô ấy.”

Jasmine là một cô gái Latinh với mái tóc đen thẳng dài, mắt đeo một cặp kính quá khổ. Cô mặc chiếc quần Jeans rách rất phong cách, một chiếc áo len hồng, và một chiếc băng-đô có cái tai mèo mà cô nói cô đã mua sau khi thấy Taylor Swift đeo một chiếc giống vậy trong một video ca nhạc. Cô thú nhận rằng mình là một cô gái “rất nữ tính” giống như Mota; phòng ngủ màu hồng của cô được trang trí bằng những búp bê Hello Kitty, không giống với căn phòng nữ tính nơi Mota quay những video hướng dẫn của cô.

“Tôi thích cô ấy vì chẳng ai nói xấu gì về cô ấy cả,” Jasmine nói. “Cô ấy là một tấm gương tốt. Cô ấy tốt bụng, dễ thương. Và sẽ thật tuyệt nếu tôi được gặp cô ấy.”

Để thương và tốt bụng là hai đặc tính cơ bản nhất về thương hiệu Mota. Trong video của mình, cô thường ca ngợi về những gì cô thích, dù là giày tennis, hay là màu móng tay, hoặc là chiếc nơ cài tóc, mà cô nói rằng cô “bị ám ảnh” với chúng vì chúng “để thương”, “nữ tính”, và “siêu đáng yêu”.

Jasmine nói, “Cô ấy, thế nào nhỉ, cô ấy không rẻ tiền.” Jasmine nói với tôi rằng cô ấy muốn thoát khỏi khu nhà ở này hơn bất cứ điều gì khác. “Về cơ bản, tôi đang bị giam cầm ở đây,” cô ấy nói, “vì mẹ tôi không cho tôi đi đâu cả vì quá nguy hiểm.” Sau chuyến ghé thăm tới phía Đông Công viên Crotona năm 1977, Tổng thống Jimmy Carter gọi nơi này là “khu ổ chuột tệ nhất của Mỹ”. Khu vực này đã bị phá hoại vào những năm 1970 bởi bạo lực, tội ác, và “trào lưu” thích đi đốt nhà người khác; và sau đó, những năm 1980, những ngôi nhà bị nứt. Với những tòa nhà bị đốt rụi và những khu đất trống, Crotona trở thành một ví dụ điển hình của một khu nông thôn tàn rụi. Khu này được điều hành bởi những băng đảng, những kẻ nguy hiểm, và những người nghèo. Đồng thời, đây cũng là nơi mà sự sáng tạo, nghệ thuật graffiti, âm nhạc và văn hóa hip hop thăng hoa.

Crotona ngày nay đã được xây dựng lại nhiều. Mọi người nói nó đã “bình tĩnh lại”, mà theo một vài người dân nơi đây, là do sự xuất hiện thường xuyên và không được chào đón của cảnh sát. Những chiếc xe cảnh sát màu xanh da trời pha trắng kéo còi đi dọc các khu nhà. Những con đường được dọn dẹp sạch sẽ trông đã đẹp để trở lại, với khu căn hộ lớn được trang trí đầy nghệ thuật, và những dãy nhà nhỏ ẩm cúng. Nhưng về ngoài cũng có thể gây hiểu lầm. Năm 2013, Ủy ban Nhân dân vì trẻ em, một nhóm biện hộ cho trẻ em, đã gọi khu Nam Bronx – một trong những khu vực khó khăn nhất ở thành phố New York – là một em bé. Vào năm 2010, đây là quận nghèo nhất của cả nước, với 250 nghìn người sống trong nghèo khó. Theo U.S. Census, 49% trẻ em của vùng Nam Bronx năm đó sống trong nghèo khó.

Khi Mota trang điểm xong, trông cô như thể đã sẵn sàng bước trên thảm đỏ trong lễ trao giải Emmy, và như thể trường lớp đã bị cô cho vào quên lãng. Sau đó, cô ấy chỉ cách sử dụng các sản phẩm khác nữa, và một

chiếc máy uốn tóc để tạo sóng cho mái tóc của cô. “Trông thật đáng yêu,” cô nói về mái tóc của chính cô trong khi nhìn chăm chú vào chiếc gương.

“Tôi không thể nào làm mái tóc đẹp vậy được,”

Jasmine nói, tay chạm vào mái tóc của mình. “Tóc tôi dày quá.”

Mota, một cô gái Latinh đến từ Los Banos, California, trở thành nhà sản xuất những nội dung về làm đẹp số một trên YouTube trong năm 2015, vượt qua nữ hoàng sắc đẹp trước đó Michelle Phan. Vào tuổi 19, giờ đây cô có 9 triệu người theo dõi và 25 triệu lượt xem mỗi tháng. Tạp chí Wall Street Journal đã lý giải sức hút của Mota với cách những “video của cô tập trung vào việc khuyến khích những người hâm mộ tuổi ‘teen’ tự tin hơn.” BuzzFeed gọi cô là “cô gái hàng xóm hoàn hảo.” Time đưa tên cô vào danh sách “Những người trẻ có sức ảnh hưởng của năm 2014.” Vào năm 2015, cô chụp một tấm ảnh selfie với Tổng thống Obama tại Nhà Trắng khi cô được mời tới đó cùng một nhóm những ngôi sao mạng xã hội khác.

“Một ngày nào đó tôi sẽ tới đó,” Jasmine nói. “Tôi sẽ nổi tiếng. Có thể là nhờ một chương trình truyền hình thực tế.” Cô nói cô cũng muốn trở thành một nhà thiết kế thời trang nữa. “Tôi nghĩ phong cách của tôi rất hay.”

Mota mặc đồ, một chiếc “váy dễ thương”, ngắn, in hình hoa, của Brandy Melville, một hãng thời trang của Ý, được nhiều cô gái yêu thích; dòng trang phục này đã bị nhiều trang truyền thông và các trang blog buộc tội là đã khuyến khích người ta cảm thấy “mặc cảm hình thể” với cách thiết kế kiểu “một cỡ vừa mọi dáng”, mà hóa ra chỉ phù hợp nhất với những cô gái thân hình mảnh mai.

Mota đã gọi chiếc áo cardigan Brandy Melville quá khổ của cô là “hoàn hảo... Tôi thực sự yêu chiếc áo này.”

“Tôi cũng yêu nó nữa,” Jasmine nói. “Tôi sẽ mặc nó. Và nó sẽ vừa với tôi.”

Mota bắt đầu thực hiện những bài vlog vào năm 2009, khi cô 13 tuổi, như là một lối thoát khỏi những vụ hăm dọa trên mạng mà cô gặp phải, cô nói rằng những lượt thích mà những video của cô nhận được khiến cô cảm thấy tốt hơn về mình. Những video lúc đầu cô đăng lên có nội dung “khoe hàng”, là những video mà các cô gái thường khoe về những gì họ mua được khi đi mua sắm, thường là đồ trang điểm và quần áo. “Tôi thấy thật là đáng yêu!” Mota nói trong một video kiểu như vậy vào năm 2014, tay cầm một váy họa tiết hoa hướng dương của hãng Forever 21. “Tôi yêu hoa hướng dương, đó là loài hoa yêu thích của tôi, thế nên khi tôi thấy chiếc váy này, tôi phải thốt lên ‘Ôi thật là đáng yêu.’”

Những video kiểu này xuất hiện trên YouTube vào năm 2007, cho đến năm 2010, đã có hơn 250.000 video như vậy trên trang này. Vào thời điểm mà truyền thông ngập tràn hình ảnh khoe khoang của những thương hiệu siêu sang và những lần mua sắm chỉ để khoe mẽ sự giàu có, một nghiên cứu cho thấy những khán giả của YouTube thích xem những video “khoe hàng” với những sản phẩm được giới thiệu có mức giá hợp lý, các món hàng “thời trang và làm đẹp có giá từ thấp đến trung” hơn là những sản phẩm sang trọng chỉ thấy trong những tạp chí thời trang như Teen Vogue.

“Tôi mua đồ trên mạng,” Jasmine nói. “Đó là nơi bạn có thể tìm thấy mọi thứ với giá rẻ.” Cô sống với người mẹ đơn thân của cô. Bố cô là một người đưa thư sống ở Brooklyn.

Sau khi nhận được sự theo dõi của mọi người với video “khoe hàng” của mình, Mota bắt đầu hướng dẫn làm đẹp và thời trang. Phong cách đặc trưng của cô là kiểu tự phản đối mình rất nữ tính, ví dụ như cô làm những vẽ mặt thể hiện cảm xúc, liếc mắt, hoặc gây chú ý tới những thứ rất “kỳ quặc” của mình. Cô giống như phiên bản “xì-tin” của những nữ diễn viên có bộ dạng xấu xí nhưng dễ thương mà bạn thường thấy trong những bộ phim hài lãng mạn, kiểu nhân vật cứ tự ngã chẳng vì lý do gì cả. Phong cách dễ gần, dễ kết nối, và cách nói chuyện nữ tính nhẹ nhàng của Mota đã được chứng minh là rất thu hút với những doanh nghiệp muốn tài trợ. Cô ấy kiếm được khoảng 500.000 – 700.000 đô la Mỹ hàng năm từ các hợp đồng quảng cáo. Cô còn có dòng thời trang của riêng cô với hãng Aéropostale.

Tôi hỏi Jasmine liệu cô có biết cô gái nào hành xử giống Mota, giống một cô gái hướng dẫn làm đẹp luôn nhí nhảnh và không hề nao núng, trong đời thực hay không. Cô cười và nói không. “Bạn sao có thể hành xử như vậy trong khu vực sống này được,” cô nói. “Mọi người sẽ nghĩ bạn quá ủy mị.” Trong khu vực sống này, cô nói, bạn phải mạnh mẽ. “Bạn phải cho mọi người thấy họ không thể trêu chọc bạn được.”

“Quá nhiều người bị giết, bị đi tù, buôn bán ma túy, và những thứ kiểu vậy,” Jasmine nói. “Có nhiều hoạt động băng đảng. Ở tòa nhà nơi bà tôi đang sống, có những người làm những trò bẩn thỉu trong sảnh. Có những người ngắt đi khi kim tiêm vẫn đang cắm vào cánh tay họ. Tôi không được phép đi vào tòa nhà đó. Tôi thấy không an toàn khi thân gái đi lại một mình quanh khu nhà tôi. Tôi thấy sợ. Tôi chưa bao giờ đi bộ một mình quanh khu này.”

Trên màn hình máy tính của cô, Bethany Mota đang đi vào trường nhẹ như một cơn gió thoảng, cô đang mặc theo phong cách quay lại trường “hoàn hảo” của cô.

Theo dõi đoạn video của Mota cùng Jasmin khiến tôi nghĩ rằng, với những cô gái nghèo, việc xuất hiện nhan nhản những bức ảnh thể hiện tầm quan trọng của “cái đẹp” trên mạng xã hội có một lớp ý nghĩa khác, và một tầng áp lực khác. Đẹp thì phải tốn tiền. Khi Jasmine so sánh cô với Mota, và khả năng mà Mota có thể trông “không tì vết”, cô ấy không chỉ suy nghĩ về việc sẽ phải trang điểm ăn mặc thế nào, mà nó còn nhắc cô nhớ rằng không dễ dàng để cô có thể mua những đồ dùng cần thiết để có vẻ ngoài như vậy. Dù cho Mota có cố gắng thế nào khi đến Forever 21 để mua đồ, thì Brandy Melville vẫn là một thương hiệu đắt tiền. Và còn cả vấn đề về chủng tộc nữa. Có nhiều người hướng dẫn làm đẹp là người da màu, và Mota cũng là người Latinh. Nhưng với Jasmine, tính cách “dễ thương” của Mota thể hiện văn hóa, và không “rẻ tiền”, và vì thế có tính truyền cảm hứng. Jasmine muốn giống Mota. Nhưng khi cô ấy không thể giống Mota được, chẳng hạn như khi cô không thể để kiểu tóc giống Mota vì nó “quá dày”, thì nó lại một lần nữa nhắc cô nhớ đến những khác biệt về chủng tộc, mà theo đó, những cô gái

da màu thì “quá” cái này, hoặc “chưa đủ” cái kia trong vẻ bề ngoài của mình.

“Cô muốn xem một đoạn phim khác không?” Jasmine hỏi.

Ithaca, New York; Salem, Massachusetts; và New York, New York

Joan Jacobs Brumberg, tác giả của cuốn *Dự Án Hình Thể: Cái nhìn gần vào lịch sử các cô gái Mỹ*, nói. “Việc xảy đến với các cô gái như thế này không thuần tự nhiên, việc khao khát một hình ảnh hoàn hảo,” đến với cuộc sống của các cô một cách không đáng hoàng. Các cô bị ám ảnh cần phải có hình thể và gương mặt hoàn hảo vì sự phát triển của công nghệ và sự lan rộng của kiểu văn hóa thương mại, cũng như những mảng trong ngành công nghiệp sắc đẹp đã được ráp lại với nhau.

“Các cô gái giờ đây bắt đầu cuộc sống ngập thứ văn hóa công chúa,” Rebecca Hains, tác giả của cuốn *Vấn đề Công chúa: Dẫn lối để các cô gái vượt qua những năm tháng ám ảnh với văn hóa công chúa* muốn nói đến sự ám ảnh về vẻ ngoài công chúa của những em bé gái từ khi Disney cho ra đời hình ảnh của các công chúa và đồ chơi công chúa vào năm 2000. “Tôi cho rằng văn hóa công chúa bị ảnh hưởng một phần do sự thụt lùi của chủ nghĩa nữ quyền,” Hains cho biết. “Sự ám ảnh với hình ảnh các công chúa này xảy ra cùng lúc với cú chuyển mình về văn hóa khi đảng Cộng hòa quay lại cầm quyền vào những năm 2000 và đưa ra chiến dịch Cuộc chiến với Phụ nữ [vào những năm 2010],” là những động thái để hạn chế quyền sinh sản và quyền phụ nữ trong các lĩnh vực khác. “Những cô gái lại tiếp tục cảm thấy mình cần phải xinh đẹp, ngọt ngào, bị động, rõ ràng đây là một phần của sự thay đổi văn hóa ảnh hưởng bởi bối cảnh chính trị,” Hains nói.

“Khi các cô gái nói, ‘Tôi muốn trở thành người mẫu,’ các cô đã đặt vẻ bề ngoài quan trọng hơn hết những giá trị khác, như trí óc chẳng hạn,” chia sẻ của Jennifer Sky, một nữ diễn viên, cựu người mẫu, và hiện nay đang là một diễn giả phê bình, lên tiếng về cách đối xử mà ngành công nghiệp thời trang hiện nay đang dành cho những người mẫu vị thành niên. “Không nhất thiết là có giá trị này thì không thể có những giá trị khác.

Nhưng là một người mẫu đồng nghĩa với việc bạn là một món hàng, cơ thể của bạn trở thành một vật thể, bạn là một người đi bán những sản phẩm của người khác. Bạn không phải là một con người với trí óc và tiếng nói. Tôi cho rằng thật thú vị khi đúng lúc phụ nữ có quyền bầu cử ở Mỹ thì một vài người đàn ông đã nhóm lại với nhau và cho ra đời cuộc thi Hoa hậu Mỹ,” ở Atlantic City vào năm 1921.

Garden City, Long Island

Buổi tối hôm đó là buổi hẹn đầu tiên của Lily, và cô đang lo lắng không biết liệu chiếc bút kẻ mắt cô đặt hàng trên Amazon có tới đúng hẹn không. Thực ra, nó cũng không hẳn là buổi hẹn hò đầu tiên của cô, cô nói – cô đã hẹn hò trước đó, ít nhất là kiểu như vậy, từ hồi học lớp 7, nhưng đây là lần đầu tiên cô “thực sự thích” người bạn trai đó. Cậu ấy “rất thông minh, rất vui tính, rất khỏe mạnh, rất cao,” cô mô tả trong lúc đang ăn những miếng khoai tây xắt lát trên chiếc bàn gỗ dài trong phòng bếp nhà cô – ngôi nhà tám phòng ngủ trên một con phố xao xác lá ở Garden City. “Chúng tôi đã làm bạn một thời gian rồi” – kể từ mùa hè trước, khi bọn trẻ cùng đi cắm trại với nhau ở một trường đại học Ivy League¹ (“nghe có vẻ một sách, tôi biết, và đúng là như vậy, nhưng thực ra rất vui mà”) – “tôi rất thích cậu ấy, và cậu ấy cũng rất thích tôi, thế nên... vậy đó.” Cô ấy bối rối sửa lại mái tóc.

¹. Những trường Đại học lừng danh của Mỹ..

Lily nói cô ấy muốn buổi hẹn phải thật “hoàn hảo”, vì thế cô ấy rất cần phải có đúng loại bút kẻ mắt Lancôme để chuẩn bị trước khi đến buổi hẹn. “Đây là loại chất lượng tốt nhất và bạn có thể vẽ đuôi mắt theo kiểu Audrey Hepburn. Tôi đã thấy kiểu đó trong một bài hướng dẫn làm đẹp. Tôi xem hàng tấn những bài như vậy vì những bài đó có rất nhiều thông tin hữu ích.”

Cô ấy đã đặt hàng bút kẻ mắt trên Amazon vào ngày hôm trước, và đăng ký chế độ lấy hàng vào ngày hôm sau. “Thông tin thẻ tín dụng của mẹ tôi ở trên đó,” cô nói, “thế nên chúng ta có thể mua bất cứ thứ gì chúng ta muốn. Mẹ tôi chẳng bao giờ để ý cả.”

Chuông cửa reo lên và người đưa thư mang đến hai gói bưu phẩm: một gói đựng những trái bóng màu chóc kêu chút chút cho em gái của Lily, tên là Olivia, 10 tuổi, và gói kia là chiếc bút kẻ mắt của Lily. “Ôi, cảm ơn bác!” Lily nói với người đưa thư trong lúc ký nhận mấy gói bưu phẩm.

“Không được nói với mẹ đâu đấy,” cô nói với Olivia khi kẹp gói đồ dưới tay mình. “Mẹ đâu rồi?”

“Mẹ đưa Henry đến cửa hàng Apple rồi,” Olivia vừa nói vừa xé toang chiếc túi đựng bóng của cô bé. Henry là em trai của Lily, 12 tuổi.

“Tại sao?” Lily hỏi.

“Để mua cho anh ấy một chiếc iPhone mới,” Olivia nói. “Anh ấy làm hỏng điện thoại cũ rồi. Anh ấy đã ném điện thoại vào tường khi anh ấy tức giận lúc đang chơi điện tử. Ném tạt 2 lần liền.”

Lily mừng vì Henry không có nhà trong lúc cô đang sửa soạn cho buổi hẹn, cậu ta chỉ toàn nói những điều khiến cô mất tự tin, luôn so sánh cô với cậu ta, nói rằng cậu ấy giỏi thể thao hơn, và cô ấy quá “ngốc” khi cứ quan tâm đến quần áo và son phấn. “Mấy thằng em trai, cô biết đấy?” cô than vãn. “Cậu ta là một cái nhọt. Cậu ta chỉ ghen tức vì tôi lớn tuổi hơn và cậu ta tính trẻ con hơn. Cậu ấy bị bệnh tăng động giảm tập trung, cậu ấy không bao giờ muốn làm bài tập về nhà. Và đôi khi còn rất hôi nữa.” Lily cũng bị mắc chứng bệnh này, nhưng cô ấy uống thuốc mà bác sĩ kê đơn nên vẫn có thể tập trung. “Tôi thì chỉ, kiêu, hoạt động nhiều,” cô ấy nói thêm. Cô ấy còn nói rằng mình hay bị lo lắng và cũng uống thuốc để trị bệnh này.

Lily là một trong những học sinh giỏi nhất khối lớp cô đang học ở một trường tư thục có tiếng ở Manhattan.

Cô còn là một vận động viên, giỏi nhiều bộ môn thể thao. “Nhà tôi ai cũng giỏi thể thao,” cô ấy nói với chất giọng thêu thào. “Đó cũng là một trong những lý do cả nhà đến khu Garden City ở, để em trai tôi có thể chơi bóng đá.”

Garden City là một khu làng với dân số khoảng 22.000 người, cách Manhattan khoảng một giờ lái xe, một cộng đồng người dân giàu có với nhiều nhà thờ, một nơi người ta tập trung nhiều vào chuyện giáo dục con cái để chúng thành đạt. Khoảng 99% học sinh tốt nghiệp trung học ở Garden City học tiếp lên đại học, thường là những trường có thứ hạng cao. Khu vực trường học này nổi tiếng với thể mạnh về thể thao, chiều chiều, những sân chơi ở đây chỉ toàn là những học sinh, mặc đồng phục nhóm, chạy lên chạy xuống. “Tụi trẻ con ở Garden City phát cuồng vì thể thao,” lời của Matt, một cậu bé 17 tuổi ở sân Roosevelt, một khu thương mại phía Đông Garden City, khu thương mại lớn thứ 10 Hoa Kỳ, trước đó khu này là một sân bay.

“Bạn tập tành chăm chỉ, thật giỏi thể thao,” Matt nói, “vậy là bạn có thể vào một trong những trường đại học Ivy League, hoặc những trường như NYU hoặc một trường đại học ở Boston, bạn khiến cha mẹ tự hào, và họ sẽ trả tiền cho bạn. Họ nhìn mọi thứ qua lăng kính của đồng tiền và đó là cách họ thể hiện tình yêu – bằng tiền.” “Nhưng nhiều đứa chẳng ra gì cũng nhận được bất cứ thứ gì chúng muốn mà,” bạn của cậu, Roxanne, 16 tuổi, quan sát và nói.

Trong cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008, Thời báo New York đã viết một bài về cách mà những dân cư ở khu Garden City đã đương đầu với cuộc khủng hoảng này. Một cư dân, là một nhà quản lý của cải, chia sẻ với báo chí rằng, “Những người ở khu Des Moines có thể không lấy gì làm buồn khi những người giàu có ở đây bị mất tiền, nhưng ai cũng dần sống quen với mức thu nhập của mình.” Người ta ước tính có khoảng 20% cư dân của khu Garden City làm việc trong lĩnh vực tài chính và bất động sản.

Bố của Lily là một luật sư, ông làm việc ở Manhattan, còn mẹ cô ở nhà chăm sóc con cái và gia đình. Là chị cả của 4 đứa em, Lily nói rằng cô chưa bao giờ cảm thấy bố mẹ thực sự dành hết sự quan tâm tới cô cả; mấy đứa em đã ngốn hết thời gian của mẹ cô và “bố thì, chẳng bao giờ ở nhà cả.” Mẹ có để tâm đến cô, cô nói vậy, nhưng “luôn theo kiểu kiểm soát tôi và để chắc chắn là tôi luôn làm đúng mọi chuyện.” Vậy nên giờ đây mọi thứ rất tuyệt – “thật tuyệt,” cô nói – khi có một người trong

cuộc đời cô giống như là Josh vậy, người bạn mà cô đang hẹn hò, người mà luôn trò chuyện với cô, lắng nghe cô nói, và nói rằng cô thật xinh đẹp, “Trời ơi, cậu ấy cứ nói vậy suốt thôi.”

Hai người thực ra chưa gặp mặt nhau trong suốt gần một năm qua. Sau lần đi cắm trại, họ thường chỉ liên lạc qua Facebook Messenger, thỉnh thoảng nhắn tin, thích những bài đăng của nhau, và thích những bức ảnh mà người kia đăng lên Instagram. “Tôi vẫn chỉ nghĩ về cậu ấy như một người bạn sau đợt đi cắm trại, cho đến khoảng một, hai tháng trước,” Lily nói. Và sau đó có một chuyện đã xảy ra khi họ cùng nói chuyện trên Skype. “Chúng tôi cứ nói chuyện trong suốt bốn tiếng đồng hồ, và cậu ta thực sự thích nói chuyện với tôi, và tôi cũng rất thích nói chuyện với cậu ta, thế nên... vậy đó.” Cô ấy lại bối rối chỉnh sửa mái tóc.

Kể từ khi đó, cô nói, Josh và cô cứ nói chuyện qua Skype khoảng một giờ mỗi tối, cuối tuần thì nói dài hơn trong khoảng ba, bốn giờ, và chỉ dừng lại “khi chúng tôi phải đi vệ sinh, hay đi tắm.” Bây giờ thì họ nhắn tin cả ngày cho nhau, ngày nào cũng vậy, kể cả lúc đang học trên lớp (“Chúng tôi chỉ chia sẻ với nhau chúng tôi đang làm gì, hoặc nói kiểu như ‘Chào cậu, có gì hay không, chào nhé, tạm biệt’”). Cậu ấy là người cuối cùng cô nói chuyện cùng trước khi đi ngủ và là người đầu tiên cô nói chuyện cùng vào mỗi buổi sáng, “khi tôi mở mắt”.

“Cậu ấy cứ mời tôi đi chơi suốt,” cô nói, “nhưng tôi từ chối, vì xung quanh tôi có quá nhiều thứ đang diễn ra và tôi không cảm thấy tôi có thời gian. Ở trường có rất nhiều áp lực, rất mệt mỏi. Mỗi tối, tôi phải dành hàng giờ để làm bài tập về nhà, và có rất nhiều bài. Một phần là áp lực tôi tự đặt ra cho mình, và một phần khác là áp lực bố mẹ đặt lên vai tôi để học thật tốt – tất cả những thứ áp lực này cộng lại, áp lực phải học tại trường rồi phải thật thành công, có thể khiến bạn cảm thấy hơi quá sức. Dĩ nhiên là tôi muốn đạt được những điều tuyệt vời,” cô nói, “nhưng nếu tất cả mọi người đều nói đi nói lại với bạn điều này, thì thực sự rất mệt mỏi. Tại ngôi trường mà tôi đang theo học, chỉ một điểm xấu thôi có thể hủy hoại cả một con người.”

Và vì thế, cô không chắc liệu mình có thể nhét thêm “một mối quan hệ” vào lịch trình dày đặc của cô hay không. Josh cũng sống ở Long Island, ở một thị trấn gần đó, nhưng trong suốt thời gian nhắn tin, rồi Skype, rồi thích những bài đăng trên mạng, họ chưa từng sắp xếp được để gặp mặt nhau. “Và đó là lý do tại sao tôi muốn đi xem phim trong buổi hẹn này,” Lily nói lan man như không dừng lại được, “một cuộc hẹn đôi, vì nếu gặp lại nhau mà thấy kỳ kỳ, thì vẫn còn có người khác ở đó.”

Cô đã nhờ sự giúp đỡ của người bạn thân nhất, Priya, đi cùng cô ngày hôm đó “phòng khi không khí kỳ cục và khó xử,” và Josh cũng dẫn theo một chàng trai khác để đi cùng Priya. Họ sẽ xem bộ phim 22 Phố Jump, phim cấm trẻ em dưới 17 tuổi. “Bố tôi sẽ mua vé xem phim và ông sẽ ngồi trong xe chờ trong lúc chúng tôi trong rạp. Bố tôi phát khùng, ông phải kiểm tra chàng trai này thật kỹ.”

Thế nên tối nay “kiểu là một sự kiện lớn,” Lily nói.

“Thực ra, không hẳn là một sự kiện lớn, ý tôi là, tôi chỉ đi gặp chàng trai này để xem tôi có thực sự thích cậu ấy trong đời thực không mà thôi, phải vậy chứ?” Tuy vậy, cô ấy vẫn rất vui khi chiếc bút kẻ mắt đã đến kịp – “Ờn Chúa.” Trong phòng ngủ, cô có một chiếc giá 5 tầng đựng đồ trang điểm, lấp lánh với những món đồ sáng loáng, nhiều màu sắc.

Giờ đây, khi cô đã có chiếc bút kẻ mắt, việc tiếp theo là phải quyết định sẽ mặc đồ gì. Cô tìm khắp tủ và cả những đồng quần áo trải khắp phòng. Phòng cô bừa bộn, mọi thứ chập chội: một chiếc giường, bàn, ghế, quần áo, sách, giày dép, đồ chơi không dùng tới, và một chiếc máy tập hình e-líp cô dùng để “giữ dáng”. “Những lúc tôi mệt mỏi quá, tôi thường lên máy tập khoảng một giờ, và sẽ không thấy mệt mỏi nữa.”

Cô bắt đầu ghép mấy món đồ lại để có bộ trang phục cho tối nay. “Tôi có gu thời trang tương đối tốt,” cô nói. “Tôi từng làm người mẫu trong khoảng hai năm, nhưng rồi tôi dừng lại vì tôi thấy tệ trên sàn diễn,” trong một buổi diễn tập, “và tôi không còn thích nữa. Tôi làm người mẫu hồi tôi 11 đến 13 tuổi, tôi hoạt động trong một trung tâm người mẫu. Cũng hay, cũng vui, nhưng mọi thứ trở nên quá tải, nên tôi nghỉ.” Khi tôi nói

chuyện với mẹ của Lily sau đó, bà nói rằng Lily “có thể” trở thành một người mẫu, nếu cô ấy cao hơn một chút. “Người phụ nữ ở trung tâm người mẫu có thể giúp trang điểm, và chúng tôi có thể có những buổi chụp hình thử, và chúng tôi có thể tập đi catwalk trên giày cao gót,” Lily nói. “Cảm giác khi tất cả mọi người tập trung ánh nhìn vào bạn cũng rất vui, và cũng thật thích khi có thể nói rằng ‘Tôi làm ở một trung tâm người mẫu.’”

Tôi hỏi cô điều gì đã khiến cô muốn trở thành người mẫu. Cô suy nghĩ một hồi. “Có thể là vì tôi nhìn thấy những người mẫu trên ti vi và trên tạp chí, cảm giác như ‘Ôi, nếu tôi là một người mẫu, các cô gái khác cũng sẽ nhìn tôi đầy ngưỡng mộ cũng giống như tôi ngưỡng mộ những cô gái này.’ Bất cứ khi nào tôi nhìn thấy những người mẫu trên tạp chí, tôi cũng cảm thấy họ thật là xinh đẹp, và nếu tôi có thể là một người mẫu, các cô gái cũng sẽ phải thốt lên ‘Ôi, cô ấy thật là đẹp.’ Tôi rất thích chương trình America’s Next Top Model. Nếu được xem cuộc sống ấy sẽ như thế nào thì thật tuyệt. Đó là một cuộc sống thật hoa lệ.”

Chương trình America’s Next Top Model, do Tyra Banks dẫn chương trình, là một trong những chương trình được các cô gái Mỹ yêu thích nhất trong suốt hơn một thập kỷ. Từ khi chương trình lên sóng năm 2003 cho tới khi dừng lại vào năm 2015, nó được phát sóng ở hơn 146 quốc gia. Chương trình thực tế này là cuộc đua tài của những người mẫu trẻ, Tyra tham gia với vai trò một người hướng dẫn và một thành viên ban giám khảo; và những nhận xét của Tyra có thể rất căng thẳng, không chỉ về vẻ bề ngoài của các thí sinh, mà còn về tính cách và động lực của họ nữa – mức độ quyết tâm “đạt được” thành công của họ đến đâu.” Đôi khi Tyra trêu đùa những người mẫu tương lai trong chương trình nếu họ quá sốt sắng; trong một tập, nói đến chủ đề của những câu nói dễ lan truyền, Tyra đã quát thẳng vào mặt một cô gái mà cô cho rằng chưa thể hiện đủ quyết tâm, khiến cô ta khóc. (“Tôi đã rất ủng hộ bạn! Tất cả chúng tôi đều ủng hộ bạn! Sao bạn lại dám làm vậy!” Tyra nạt nộ cô)

Khi tôi phỏng vấn Tyra vào năm 2007, cô ấy nói rằng, lớn lên ở Los Angeles, “Tôi từng là một cô gái xấu tính. Cực kỳ xấu tính. Tôi chuyên đi bắt nạt người khác.” Chương trình America’s Next Top Model có nhiều

cảnh các cô gái nói xấu nhau. (Một bình luận xấu tính đặc trưng kiểu như: “Cô ấy suốt ngày ăn kẹo.”) Chương trình luôn thể hiện hình ảnh của những thí sinh là những người hời hợt và không thông minh cho lắm. Nhiều thí sinh của những cuộc thi sắc đẹp mà tôi từng phỏng vấn cho biết đây là chương trình yêu thích của họ. “Tôi xem nó suốt ngày,” chia sẻ của Bailey, 17 tuổi. “Chương trình đó khiến tôi quyết định rằng tôi muốn trở thành người mẫu.” Livia, 16 tuổi, nói, “Tôi bị ám ảnh với America’s Next Top Model.”

Còn với Lily, cô nói rằng cô nhận thức được việc mình bị ảnh hưởng bởi truyền thông, thậm chí ngay lúc điều đó xảy ra – mọi người nói nhiều về nó ở trường cô, có những diễn giả đến để chỉ dạy những cô gái và những nhóm học sinh mà các bạn nữ bày tỏ cảm nghĩ của họ về áp lực truyền thông.

“Ồ đúng vậy, đó là một việc lớn,” cô nói. “Chúng tôi nói về chuyện ấy liên tục. Văn hóa nhạc Pop và thông tin truyền thông có ảnh hưởng lớn đến những cô gái tầm tuổi tôi – chúng tôi đang lớn lên, đang trên đường tìm hiểu về bản thân, mình là ai và mình muốn làm gì. Chúng tôi đang cảm thấy thoải mái và không thoải mái với hình thể của mình ra sao, và điều đó góp một phần quan trọng để hình thành cảm nhận của chúng tôi về chính mình.

“Tôi tự tin với cơ thể của tôi”, cô nói tiếp, “Tôi tự tin với vẻ ngoài của tôi, tôi không hề lo lắng về chuyện đó. Nhưng đối với rất nhiều bạn gái khác đồng lứa với tôi, đó là một vấn đề thực sự nghiêm trọng. Chúng biếng ăn và cả chứng ham ăn cũng xuất phát từ việc các cô gái nhìn thấy các cô gái khác trên tivi, tạp chí, Instagram và muốn trông giống như họ. Thật là khó cho các cô gái không tự tin với hình thể của mình, bởi cuộc sống của họ có thể phát sinh ra những điều tồi tệ, chẳng hạn như chứng rối loạn ăn uống, mà có thể ảnh hưởng đến cuộc sống cho tới khi họ trưởng thành.” Cô nói rằng ở trường cô có một bạn gái mà cô “chưa từng nhìn thấy bạn ấy ăn trong ba năm qua.”

Tôi hỏi tại sao cô ấy lại nghĩ rằng các cô gái chịu nhiều ảnh hưởng từ truyền thông, kể cả khi họ nhận thức được những áp lực mà nó mang lại.

Cô trả lời, “Tôi không biết. Nó thật kỳ lạ. Đôi khi tôi tự hỏi có phải vì những bậc phụ huynh,” cô dừng lại trong giây lát. “Tôi tự hỏi tại sao cha mẹ lại cho chúng tôi làm những việc của người lớn. Giống như việc họ cho chúng tôi đến các bữa tiệc chẳng hạn. Tại sao?” Cô nói về những bữa tiệc trưởng thành của các cô gái đạo Hồi, và các bữa tiệc sinh nhật mà ở đó có “mocktail”, hay là những thức uống giả rượu đặt trong những ly cốc-tai. “Trong nó chẳng khác gì rượu cả,” cô nói. “Có quá nhiều thứ người lớn ở những buổi như vậy. Chúng tôi đến những bữa tiệc này trong những bộ cánh đắt tiền, đi giày cao gót, trong khi chúng tôi mới 12, 13 tuổi và những bữa tiệc kéo dài đến tận một giờ sáng. Kết quả là, đến khi chúng tôi học đại học, chúng tôi đã biết cảm giác tiệc tùng tới một giờ sáng là như thế nào rồi. Lúc đó chúng tôi sẽ làm gì để vui vẻ đây?”

Cô nói về một bữa tiệc mà trong đó có phần “trình diễn thẩm đồ,” và ở đó, các cô gái có thể “chọn một chiếc váy thiết kế, mặc nó lên người, trình diễn, và có thợ ảnh đứng ngoài chụp ảnh để chúng tôi có thể vờ như mình rất nổi tiếng.”

“Phong cách ăn mặc của bọn con gái bây giờ thật lố bịch,” Lily nói.

Cô ấy đang chần chừ để lựa chọn một trong hai bộ cánh cho buổi hẹn tối hôm đó: một chiếc đầm ngắn màu đen của hãng Brandy Melville hoặc một chiếc váy ngắn trắng và một chiếc áo ngắn đen của hãng Urban Outfitters. Cô treo hai bộ cánh này trên cửa phòng ngủ để cô có thể nhìn ngắm kỹ hơn, đứng lùi lại, và đánh giá.

“Giống như, ở một bữa tiệc họ tổ chức cho những trường tư thục, bữa tiệc diễn ra trên một chiếc thuyền, và các cô gái đều mặc những chiếc đầm cắt xẻ, cắt xẻ lung tung,” cô nói tiếp, “chẳng hạn như xẻ ở rốn để khoe rốn; bạn có thể thấy những đứa 12 tuổi mặc như vậy. Chúng mặc những chiếc váy ngắn nhất. Tại sao mẹ chúng lại có thể cho phép chúng mặc như vậy ra đường nhỉ?”

Cô quyết định rằng để có thể lựa chọn được bộ cánh nào cho buổi hẹn, cô sẽ mặc lên cả hai bộ, chụp ảnh lại, rồi gửi những tấm ảnh đó cho Priya, để có thêm một ý kiến khách quan. Cô vào phòng tắm và mặc

chiếc váy ngắn màu trắng và chiếc áo ngắn bó màu đen. “Trông thế nào?”, cô hỏi trong lúc quay vòng lại để nhìn thấy mình trong chiếc gương đặt ở phòng ngủ. “Trông có giống như trang phục của một buổi hẹn không nhỉ, hay trông nó quá bình thường?”

Tôi hỏi liệu cô có cho rằng bộ này là một ví dụ cho những trang phục mà cô vừa nhắc tới hay không, những trang phục hờ hang quá nhiều.

“Tôi không cảm thấy tôi cần phải trần truồng đi ra ngoài đường,” cô nói, “nhưng nếu cô gái nào cũng ăn mặc gợi cảm, bạn sẽ cảm thấy bạn cũng cần phải làm vậy. Thông tin trên truyền thông ngày nay mang tính gợi dục quá mức, trên tất cả các tạp chí, ai nấy đều mặc những đồ gợi cảm. Đó là thứ mà chúng ta nhìn thấy hàng ngày, và chúng ta làm theo những gì chúng ta nhìn thấy. Nhiều cô gái ở lứa tuổi của tôi học theo những cô gái lớn tuổi mặc những bộ đồ nóng bỏng trên tạp chí, về cơ bản là những người bạn thấy trên tạp chí đều là những minh tinh màn bạc. Ai cũng yêu Mila Kunis. Rihanna. Ý tôi là, tôi có thể kể tên cả Miley Cyrus nhưng nó có thể gây tranh cãi. Một nhóm người sẽ nói, ‘Miley cố lên,’ nhưng một nhóm người khác sẽ kiêu ‘Không, Miley.’” Cô ấy cười lớn.

“Những người ủng hộ Miley yêu cô ấy vì cô đang là chính mình, điều đó tốt cho chính cô ấy nữa. Nhưng cá tính thật của Miley không phải là điều nhiều người muốn cô ấy có, và nhiều người khác lại coi cô là một hình mẫu. Vì thế, những người nói ‘Không, Miley’ nói điều đó khi thấy cô mặc bộ đồ bó sát hờ hang trên sân khấu và nhảy nhót với chú gấu bông,” ý cô nói đến cuộc tranh cãi liên quan đến Miley Cyrus năm 2013 khi cô biểu diễn tại Lễ trao giải Video Âm nhạc MTV, “và điều đó thật kỳ lạ. Cô ấy chỉ bộc lộ bản thân mình, nhưng không theo cách mà ta muốn bọn trẻ nhìn thấy.”

Có một chiếc đĩa DVD Hannah Montana trên chiếc kệ ở phòng cô, một di sản của năm tháng đã qua. Một chiếc gối One Direction trên giường cô. “Tôi biết, thật xấu hổ,” cô nói.

Lily chụp hình cô trong chiếc váy ngắn trắng và chiếc áo ngắn bó rồi gửi nó cho bạn Priya. “Cô ấy sẽ cho tôi biết cô ấy nghĩ gì,” cô nói. “Cô ấy

rất thẳng thắn.” Sau đó cô lại vào phòng tắm một lần nữa và thay sang bộ đầm đen ngắn. Cô chụp thêm ảnh và gửi ảnh đi. Priya nhần lại: “Chiếc màu đen trông giống như đồ mà một bà mẹ mặc đi dự đám cưới vậy.” “Tôi đoán vậy là quyết định xong,” Lily vừa nói vừa cười. Cô nhần lại cho Priya hình một chiếc mặt cười vật vờ đến mức chảy cả nước mắt xuống má.

Cô nói rằng “áp lực” về việc mặc gì và trông như thế nào đến từ các cô gái khác nữa. “Nếu bạn không mặc đúng, họ sẽ nhìn vào bạn, và bạn sẽ có thể sẽ bị tẩy chay,” cô nói. “Bọn con trai thì không xấu tính như hội con gái, và họ thư thái hơn nhiều, vì thế nên tôi thích chơi cùng hội con trai. Tôi thuộc tuýp con gái thích chơi với con trai, chứ không phải là con gái. Tôi có nhiều bạn là con trai lắm.”

Có bao giờ những “áp lực” đó đến từ các chàng trai không? Tôi hỏi.

“Ôi, chắc chắn rồi,” Lily nói. “Khi tôi đi học cùng các bạn trai, tôi chắc chắn là có cảm thấy mình cần phải trang điểm và mặc đẹp, vì nếu có một chàng trai bạn thích mà các cô gái vây quanh mặc đồ thời thượng, trang điểm và trông rất xinh đẹp, bạn không thể lép vế được. Bạn sẽ thấy bạn cần phải làm điều đó, đó chắc chắn là một áp lực tăng thêm, bạn muốn trông xinh đẹp, bạn muốn bọn con trai nghĩ rằng bạn xinh đẹp, và vì thế bạn sẽ thấy bạn cần phải trang điểm. Nhưng tôi chắc rằng cô không...,” cô nói thêm, giọng nhỏ lại.

“Rất dễ xao lãng,” cô nói, “đặc biệt là nếu chàng trai ấy cũng thích bạn, bạn sẽ, kiểu, nhìn nhau suốt thôi và không thể tập trung được – thực sự là nếu bạn thích một chàng trai cùng lớp, sẽ rất mất tập trung. Bạn sẽ suốt ngày ‘Làm thế nào để nói chuyện được với cậu ta nhỉ? Làm cách nào để cậu ta chú ý đến mình?’ Tôi chắc rằng hầu hết các cô gái đều như vậy.”

Lily nói rằng cô ấy “hẹn hò” với các chàng trai lần đầu khi cô học lớp 7. “Đó là lúc tôi có bạn trai lần đầu tiên. Tôi nghĩ là nếu nói đến những lần thích ai đó một cách rất trẻ con thì phải tính từ năm lớp bốn, nhưng tôi không đi những buổi hẹn hò. Tôi không có những mối quan hệ nghiêm

túc vào lúc này, vì để làm gì cơ chứ, sao phải vội? Bạn vẫn có thể trẻ trung và vui vẻ. Nhưng nhiều bạn gái tuổi tôi đã có bạn trai nghiêm túc, những cuộc hẹn hò nghiêm túc. Họ đến những nhà hàng sang trọng với nhau, đến những bữa tiệc với nhau. Thật điên rồ. Họ còn lập kế hoạch tương lai cùng nhau, kiểu như họ sẽ làm gì khi vào đại học, và tôi bảo ‘Sao cậu có thể nghĩ đến điều đó vào lúc này?’”

“Những cô gái học cùng trường tôi và những cô gái sống ở Long Island nơi tôi ở,” cô nói tiếp, “họ làm những việc giống nhau. Có những bức ảnh trên Facebook chụp những cô gái cùng tuổi tôi đi ăn ở những nơi sang trọng, mặc những bộ váy đắt tiền, như thể họ sẽ tổ chức đám cưới vào tuần sau vậy. Họ đăng ảnh lên mạng xã hội – đó là một việc lớn, bạn trai và mạng xã hội. Những cô gái có bạn trai đăng khoe ảnh của họ trên Facebook và Instagram. Không phải là, họ có ý ác khi muốn mọi người nghĩ kiểu, ‘Ôi, nhìn bạn trai của tôi xem, cậu ấy đẹp trai hơn bạn trai cô nhiều,’ họ chỉ muốn khoe những gì họ đang làm, và những chàng trai cũng muốn khoe những gì họ đang làm, thế nên bạn sẽ thấy những bức ảnh này trên Facebook, Instagram và Twitter, những bài cập nhật được đăng 24/7 – có thể chỉ để khiến mọi người ghen tị.”

“Năm lớp 7 là khi mọi việc bắt đầu,” cô nói. “Các trường trung học tư thục có những điệu nhảy cho học sinh lớp bảy. Tôi gặp bạn trai đầu của mình ở một sự kiện như thế. Dễ thương lắm, hôn trên má các kiểu; đôi lúc chúng tôi lại ra ngoài ăn kem. Lớp 7 là thời mà mọi thứ nóng dần trên mạng xã hội. Đó là lúc mà mấy chàng trai bắt đầu thích tất cả những bài đăng của bạn để gây chú ý. Nếu một chàng trai thích nhiều bài đăng của bạn, có nghĩa là cậu ta thích bạn. Đặc biệt là khi cậu ta thích ảnh đại diện của bạn, vì đó là cách bạn thể hiện cá tính của mình trên mạng – nếu cậu ấy thích ảnh đại diện của bạn, thì đó là khi bạn biết.”

“Mạng xã hội thể hiện được đến 95% những gì đang diễn ra trong các mối quan hệ,” cô nói. “Cách chúng ta nói chuyện thể hiện trên mạng xã hội. Nhiều người thậm chí còn chẳng gặp nhau, nhưng họ vẫn có một người bạn trai trên mạng. Các cô gái gặp bạn trai của mình trên mạng. Tôi thấy điều đó thật đáng sợ. Tôi có một người bạn, cô ấy vừa gặp một chàng trai trên mạng – cô ấy chưa bao giờ gặp anh ta trong đời – và giờ

họ đang hẹn hò, và điều đó khiến tôi thấy thật quái đản, vì nếu anh ta là một kẻ giết người hàng loạt thì sao chứ? Ý tôi là, thật tốt khi cô ấy có một người bạn trai, nhưng, cô ấy chưa thực sự gặp cậu ta bao giờ, cô ấy chỉ gặp cậu ta trên iFunny – là nơi mà bạn có thể chia sẻ ảnh các kiểu, và tạo những caption buồn cười cho mấy cái ảnh; họ mở ra một phòng trò chuyện và bắt đầu ‘chat’ và Snapchat. Tôi thấy thật đáng sợ khi nghĩ ‘Liệu, nếu anh chàng này là một tên hiếp dâm thì sao?’”

Tất cả những điều này trở nên vô cùng phức tạp trong một môi trường mà sự phô bày mang tính gợi dục ngày càng phổ biến. Chẳng hạn như, nhiều cô gái ngày nay cảm thấy việc nhận được nhiều lượt thích và những bình luận khen ngợi trên những bức ảnh gợi tình của họ là một thành tích, một thứ thể hiện giá trị của bản thân, kể cả khi những lượt thích và bình luận đó đến từ người lạ. Những bình luận về hình thể và sắc đẹp của họ, thường là đến từ những người khác phái mà họ biết, nhưng dù từ những người họ không biết, thì cũng luôn được coi trọng, chứ không bị coi thường. Nhiều cô gái thể hiện sự biết ơn với những lời bình luận, mà nếu lời này được nói trên phố, thì có thể bị cho là trêu chọc hoặc quấy rối. Nhưng trong văn hóa mạng xã hội, một cô gái thường phản hồi với những lời bình luận này với lòng biết ơn, chẳng hạn như: “Ôi, cảm ơn bạn,” đi kèm với những hình động tuân ra những nụ hôn. Văn hóa mạng xã hội khiến những cô gái không kháng cự lại những bình luận đó, để trở thành một cô gái chẳng “vui vẻ” chút nào, mà chỉ biết phản đối.

“Điều đấy cũng từng xảy ra với tôi,” Lily nói, “việc những chàng trai tôi không hề quen biết tiếp cận tôi trên mạng và muốn hẹn hò với tôi. Có một người có vài người bạn chung với tôi sẽ rủ tôi đi chơi và nói, ‘Xin chào, bạn rất xinh, bạn có thể đi chơi cùng tôi được không?’ Kiểu như vậy, và điều đó thật đáng sợ vì tôi không biết cậu ta – tôi cảm thấy kiểu ‘Tại sao cậu lại nói chuyện với tôi chứ? Eo ời.’” Cô cũng nói rằng có một chàng trai khác từng hỏi xin ảnh khỏa thân của cô. “Chỉ là một đứa nào đó cỡ tuổi tôi, tôi không biết gì nhiều về cậu ta,” cô nói. “Và tôi đúng là, choáng luôn, vì tại sao cậu ta lại nghĩ rằng tôi sẽ gửi ảnh khỏa thân của tôi cho cậu ta khi mà tôi chẳng biết cậu ta là ai cả?”

“Tôi không kể cho ai ngoài bạn bè tôi biết, và có mấy bạn cũng bảo ‘Ừ, điều đó cũng xảy đến với tôi,’” cô nói. “Tôi không kể cho mẹ tôi vì ba mẹ tôi sẽ phát hoảng lên và sẽ gọi điện cho cảnh sát hay làm gì đó. Có một người bạn khác khuyên tôi rằng tôi có thể gửi cho cậu bạn kia một bức hình tôi khóa thân nhưng không có mặt, như thế không ai biết đó là tôi, nhưng tôi sẽ không bao giờ làm điều đó...”

“Tôi cho rằng lỗi của tôi là đã thân thiện với anh ta ngay từ đầu,” cô nói tiếp, “và đương nhiên là tôi đã xóa tên anh ta khỏi danh sách bạn tôi ngay khi anh ta làm tôi sồn gai ốc. Tôi đã từng nghe những việc còn tệ hơn – giống như cô gái này ở trường tôi, cô ấy dùng ứng dụng Kik và một anh chàng lớn tuổi hơn nói rằng anh ta 16 tuổi, xin cô ấy ảnh khóa thân, và anh ta biết cô ấy mới 14 tuổi. Sao cô ấy có thể biết rằng anh ta thực sự 16 tuổi chứ? Anh ta hoàn toàn có thể là một ông trung niên 40 tuổi với một chiếc bụng bự.

“Tôi từng gặp một trường hợp khác,” cô nói. “Có một bạn rất đẹp trai làm bạn với tôi trên Facebook, và thực sự là bạn ấy rất dễ thương, và bạn ấy chào tôi và tôi chào lại thôi, rồi chúng tôi trò chuyện và cậu ấy hỏi, ‘Bạn bao nhiêu tuổi rồi?’ Lúc đó tôi nghĩ ‘Thật là kỳ cục khi hỏi như vậy.’ ‘Bạn bao nhiêu tuổi?’ Và bạn ấy nói, ‘Ừm, mình 23 tuổi và mình sống ở Pháp và mình nghĩ bạn rất xinh.’ Tôi cảm thấy ‘Khônggggg, tôi mới 14 tuổi.’ Có những chàng trai kết bạn với bạn nhưng già hơn bạn rất nhiều. Tôi thấy, điều đó không thể xảy ra được. Điều đó bất hợp pháp.

“Thật quá dễ dàng cho những kẻ lừa gạt đã lớn tuổi, họ chỉ cần lên mạng, tìm một cô gái; việc đó quá dễ dàng vì cô gái nào cũng muốn có nhiều bạn nhất, nhiều người theo dõi trên mạng nhất, nhiều lượt thích nhất, vì thế nếu ai đó kết bạn với họ, họ sẽ kết bạn lại ngay lập tức mà không cần phải biết người đó là ai. Vì thế dù đó là một kẻ giết người hàng loạt, họ vẫn kết bạn lại và thậm chí có thể nói chuyện với người đó nữa. Thật đáng sợ. Đặc biệt là khi nhiều cô gái còn đăng ảnh mình mặc áo lót hoặc áo tắm lên mạng, và những người mà họ kết bạn cũng có thể nhìn thấy những bức hình này.

“Tôi không làm vậy,” cô nói thêm. “Tôi biết rằng những trường đại học có thể thấy điều đó, ai cũng có thể thấy điều đó, đó là một trong những điều tốt khi đi học tại một ngôi trường có thể chỉ dạy cho bạn những điều này, họ nói cho bạn biết mọi người có thể thấy điều gì và những điều phù hợp để đăng lên mạng. Nhưng có những cô gái không biết về điều này, và họ cứ đăng mọi thứ lên, họ không được giáo dục đủ để biết rằng mọi người có thể thấy điều đó và bất cứ ai cũng có thể hiểu nhầm và đeo bám họ. Đặc biệt là với những ứng dụng như Twitter, Instagram, hay Facebook, khi bạn còn đánh dấu định vị của mình, mọi người có thể thấy bạn đang ở đâu, và những cô gái chia sẻ chính xác vị trí của mình, mọi người thấy điều đó và có thể đến đó để tìm các cô.”

Những bức ảnh mà Lily đăng lên Facebook và Instagram chủ yếu là những bức selfie; có nhiều bức ảnh đẹp chụp cô khi đang chu môi và làm mặt “chim sẻ”, tên gọi của một dáng chụp selfie mà hai môi mím chặt. Có những bức ảnh cô ấy vui đùa thè lưỡi sang một bên, theo phong cách Miley Cyrus, và những bức hình khác khi cô khéo léo khoe khe ngực hoặc tạo dáng trong chiếc quần soóc ngắn. Như thể cô ấy đang cố thể hiện một phiên bản rất gợi cảm của mình trong những giới hạn mà cô biết cha mẹ và nhà trường sẽ chấp nhận.

Tôi hỏi cô tại sao cô cho rằng những cô gái đăng quá nhiều ảnh mang tính khiêu khích lên mạng.

“Tôi nghĩ là chỉ để gây chú ý thôi,” cô nói, “để có thêm nhiều ‘like’, mọi việc đều xoay quanh những lượt ‘like.’”

“Ai cũng muốn trở nên nổi tiếng,” cô vừa nói vừa thở dài. “Cũng chỉ có một vài loại người muốn trở nên nổi tiếng. Tôi cho rằng mình không thể chịu nổi sự chú ý và những chiếc máy chụp hình.”

Huntington Beach, California

Ngày Amanda tạo video đầu tiên, cô 10 tuổi. Học lớp 6. Cô hồi đó là một cô bé yêu thời trang. Cô muốn trở thành một nhà thiết kế. “Tôi từng thiết kế quần áo cho mình,” cô nói. Và rồi một ngày nọ, khi đang tìm kiếm trên YouTube một video hướng dẫn cách khâu đồ, cô rơi vào một thế giới sặc

sở, lấp lánh, nơi những cô gái lớn chỉ cho nhau cách trang điểm, mua sắm và ăn mặc. Cô bị cuốn theo, xem những cô gái xinh đẹp này thoa kem nền, vẽ mắt, phất phất những chiếc chổi quanh mặt, và nói rất tự tin trước ống kính. Cô thấy có hàng chục, hàng trăm ngàn người ấn vào để xem họ nói về những sản phẩm làm đẹp và cách làm mình trông thật xinh đẹp. Cô đặc biệt bị cuốn hút bởi Blair Fowler, còn được biết với cái tên JuicyStar07, một trong những vị nữ hoàng trong vương quốc của những beauty-guru, người mà đã có hơn 251 triệu lượt xem trên YouTube và gần 2 triệu người theo dõi tính đến năm 2014. JuicyStar07 trở thành “tấm gương” cho Amanda.

“Nhìn cô ấy,” Amanda nói khi đang ngồi trên chiếc ghế đầu trong nhà cô, “khiến tôi được truyền cảm hứng và muốn làm của riêng mình.” Cô đặt chiếc máy ảnh trong phòng ngủ và làm một video về cách vẽ “mắt màu khói nâu.” Cô đã thực hành trang điểm rất nhiều, cô nói. “Tôi có nhiều đồ trang điểm hơn mẹ tôi... Tôi lúc đó chỉ 10 tuổi, thế nên video hồi đó cũng không phải quá tốt. Tôi nhận được nhiều lượt ghét. Tôi ngừng làm video trong một thời gian chỉ bởi vì mọi người có vẻ xấu tính.”

Những người bình luận trên những video hồi đầu Amanda đăng lên tự hỏi tại sao một cô gái nhỏ như vậy lại phải trang điểm: “Tôi 11 tuổi và tôi chỉ được bôi son bóng hoặc son dưỡng trẻ em và mascara KHÔNG MÀU... nhưng có những cô gái mới 8 tuổi đã đánh mắt tối màu và kẻ mắt, rồi bôi son đỏ khi đi học, và tôi chỉ biết kêu lên ‘Oaaaaa.’” “Và Amanda có nhiều đồ ‘trang điểm đắt tiền’ như vậy bằng cách nào?” một vài người hỏi, “Khi tôi 10 tuổi tôi còn chẳng biết Mac là gì!”

Tuy nhiên, vẫn có những cô gái thích nhìn một ai đó cỡ tuổi mình, nói chuyện với mình thật gần gũi trên màn hình. Đọc những bình luận này, Amanda thấy bạo dạn hơn. “Khi tôi bắt đầu làm những việc này,” cô nói, “chẳng có ai tầm tuổi tôi trên YouTube cả. Tôi nghĩ đó là lý do họ thấy tôi gần gũi với họ hơn... họ nói kiểu như ‘Ôi, cô gái này chẳng khác gì mình.’”

“Tôi cũng chỉ là gặp may thôi,” cô nói thêm. “Khi bạn tìm theo từ khóa ‘Hướng dẫn Trang điểm Trung học,’ video của tôi là một trong những

nội dung hiện lên trên cùng, vì thế nó cũng giúp ích nhiều. Rất nhiều người xem video đó” – khoảng hơn 1 triệu người. Mẹ của Amanda rất ủng hộ sở thích mới của cô. “Mẹ hay nói, ‘Được đó, con nên làm đi.’” Và Amanda lại đi, chạy, làm video mỗi tuần.

Những video cô làm hồi đầu thể hiện hình ảnh một cô gái nhỏ bình tĩnh và tự tin, rất tự nhiên xuất hiện trước ống kính, đang uốn mi cong và nói về việc dùng kem nền che mụn trứng cá như thế nào – mặc dù cô chưa từng có trứng cá, cô vẫn kịp nhắc đến điều này. Trong đời thực, cô luôn là một cô gái được chú ý, cô trong đội cổ vũ và là một ngôi sao môn bóng mềm – áo cầu thủ của cô có số 24, vì thế nên cô chọn cái tên: MakeupbyMandy24. Sau video đầu tiên đó, cô tạo ra hàng trăm cái khác. Cô làm từ nội dung hướng dẫn trang điểm đến hướng dẫn thời trang, đến các video “khoe hàng”. Cô nói, “Tôi rất thích xem những video khoe hàng.”

Và rồi lại có những video mà cô mô tả là video “phong cách sống”, chỉ nói về bản thân cô, Amanda, “thật và thô”. Năm 2014, có video “Buổi sáng mùa hè của tôi”, mà quay hình cô ăn sáng và đánh răng; video đó có hơn 1 triệu lượt xem. “Khi tôi thức giấc, tôi vớ lấy điện thoại và lên Twitter, Instagram,” Amanda nói trên màn hình, “và nhận ra tôi phải ra khỏi giường và phải làm gì đó.” Sau đó cô ra khỏi giường và trang điểm.

“Mọi người thích khi bạn là chính mình,” Amanda nói. “Tôi nghĩ rằng điều đó rất giống với kênh của tôi. Có những người dành rất nhiều thời gian để chỉnh sửa và quay video để trông chúng thực sự chuyên nghiệp.

Tôi không làm điều đó nhiều vậy” – mặc dù thực ra cô có dùng một phần mềm chỉnh sửa video chuyên nghiệp, Final Cut Pro. “Tôi nghĩ là mọi người xem video của tôi vì tính cách của tôi,” cô nói.

“Việc ngày càng nhiều người lên mạng xã hội,” để tìm những ngôi sao họ yêu thích, “thật điên rồ, và rất nhiều người có thể ‘nổi tiếng’ trên mạng xã hội, cũng giống như các trang khác,” cô nói. “Nó thực sự đã lớn hơn rất nhiều, và mọi người nhận thấy thật hay ho khi thích một ai đó giống như mình hơn là một nhân vật trên ti vi.”

Ví dụ như, có một video Amanda làm từ năm 2014 tên là “Một ngày trong cuộc đời tôi” quay cảnh cô đi đến một khu mua sắm với một người bạn “vừa làm lông mày.” “Còn tôi thì lười quá,” Amanda nói trên màn hình, lúc này cô đang nằm trên ghế bành cùng chiếc máy tính. “Thế nên tôi chỉ thư giãn trên Netflix. Netflix là cuộc sống của tôi. Netflix là ‘bae’ của tôi – nghĩa là một người bạn, bạn trai, hoặc là người mà mình đang thầm thích.” “Tôi đang xem phim Những nội trợ kiểu Mỹ,” cô nói, nhắc đến bộ phim hài kịch được làm những năm 2000 về những người phụ nữ giàu có vừa là bạn, vừa là thù. Video mà thực sự chỉ quay cảnh cô đang ngồi xem ti vi có hơn một triệu lượt xem.

“Tất cả những gì trang YouTube và các trang mạng xã hội của tôi thể hiện chỉ xoay quanh những gì mọi người muốn từ tôi,” Amanda giải thích. “Ở phần cuối của mỗi video, tôi luôn hỏi, ‘Các bạn muốn xem gì tiếp theo?’ bởi vì họ là tất cả đối với tôi,” ý cô nhắc đến những người theo dõi và hâm mộ cô. “Họ là tất cả những lượt xem của tôi... thế nên tôi thực sự muốn biết họ muốn gì... Bạn cần hiểu được khán giả muốn gì, điều gì thu hút họ,” để thành công trên YouTube, cô nói.

“Tôi nghĩ rằng điều đó quan trọng hơn là mọi người nghĩ,” cô nói. “Tất cả những gì bạn cần làm là khiến khán giả vui lòng, tuy nhiên, đôi khi mọi người phán xét bạn dù bạn có làm gì đi nữa, thế nên, nó luôn là một điều bạn nghĩ trong lòng, như kiểu ‘Tôi có nên là chính mình ở trên mạng không, hoàn toàn là mình? Hoặc tôi có nên làm theo những thứ mà mọi người muốn xem nhiều hơn nữa?’ Thế nên cũng rất khó,” cô nói – ý cô nói đến việc tìm hiểu xem liệu mọi người thích con người thật của bạn, hay liệu bạn cần phải trở thành người mà họ muốn bạn trở thành, để có thể thu hút được nhiều sự chú ý và lượt thích hơn.

“Và bây giờ nó đã trở thành một việc lớn này,” cô nói giọng vui vẻ, nhắc đến cô và thành công của cô. Cô cười. “YouTube đã chiếm trọn cuộc sống của tôi... Mọi thứ trong cuộc sống của tôi đều xoay quanh mạng Internet.”

Khi số người theo dõi Amanda tăng lên, cá tính trên mạng của cô bắt đầu thay đổi; cô gái bé nhỏ vui vẻ, thực tế đã nhường chỗ cho một “cá tính”

tự đắc, một cô gái mà phong cách kỳ quái mang đầy vẻ tán tỉnh, rất giống với những beauty-guru huyền thoại trên YouTube đã xuất hiện trước thời của cô. Cô đã học theo nụ cười tỏa nắng của một người dẫn chương trình buổi sáng – mà thực tế, cô đã trở thành người dẫn cho chương trình trực tuyến của chính cô, The Meetup – Gặp gỡ. Trên màn hình, cô đã chuyển mình thành một cô gái nữ tính, nói nhiều, quyến rũ, cháu gái của Sally Field’s Gidget và Annie Hall.

Những người hâm mộ dường như thích cô Amanda mới này, cũng giống như việc họ thích cô gái trên trang Instagram của Amanda, người mà dường như là một cô gái khác. Trên Instagram, cô là một Amanda “nghệ thuật”, một tín đồ thời trang, một cô gái quyến rũ, một cô gái trông xinh đẹp cả khi cô làm kiểu mặt con vịt. Cô giờ sắc sảo hơn – mái tóc giờ nhuộm màu bạch kim – và có thể khoe chiếc đầu gối rất khêu gợi trong chiếc quần bò rách, hoặc khoe hình thể trong một chiếc áo bơi. (“Bạn mới 15 tuổi... 15... đừng làm quá,” một người theo dõi cô bình luận vậy.) Bạn có thể thấy cô ngồi ăn tối ở nhà hàng Nobu ở Malibu, hoặc tiệc tùng ở nơi trông như một câu lạc bộ đêm; lúc thì cô tạo dáng bên những cô gái xinh đẹp khác; lúc thì cô đi trên thảm đỏ, tận hưởng những khoảnh khắc tuyệt vời. “Tôi muốn giống cô ấy, trời ơi, chẳng công bằng chút nào,” ai đó bình luận như vậy.

“Shopping là bài tập thể dục của tôi,” Amanda viết trên một bức ảnh Instagram mà cô chụp trong một cửa hàng cao cấp, đôi mắt cô như trống rỗng. Trang Instagram của cô thể hiện phong cách của những cô gái lớn lên ở Beverly Hills, những cô gái mua đồ ở Rodeo Drive và khi lớn lên sẽ trở thành Những bà nội trợ kiểu Mỹ.

“Cô ấy đang cố trở thành Kylie Jenner,” một người hâm mộ khó tính bình luận.

“Thật khó khi sống ở tuổi tôi và bị các cô gái khác tấn công liên tục,” Amanda nói, “nhưng bạn phải học từ những điều đó – Tôi trở nên tự tin hơn, mạnh mẽ hơn; nếu tôi không gặp phải những điều ấy, tôi đã không thể vượt qua được, tôi không biết nếu vậy tôi sẽ như thế nào. Những điều này chắc chắn khiến bạn trưởng thành.”

Cô ấy nói cô vẫn chưa thực sự hiểu tại sao các cô gái lại thích cô, bởi cô quá “bình thường”. “Khi tôi tổ chức một buổi gặp với các bạn hâm mộ, hoặc khi tôi tham dự sự kiện mà có những người đứng chờ tôi, tôi vẫn cảm thấy rất sung sướng. Tôi không hiểu nổi, thật điên rồ. Tôi quá là... bình thường – Thực sự tôi cũng giống như cô vậy. Tôi có thể là bạn thân của bất cứ cô gái nào đến gặp tôi, nhưng họ vẫn... hâm mộ tôi” – cô vẫy vẫy hai tay, diễn tả sự hâm mộ - “và tôi nghĩ ‘Gì cơ?’” Cô lại cười. Năm 2015, cô có hơn 2 triệu người theo dõi trên Instagram và gần 800.000 người trên Twitter.

Cô nói thêm rằng cô không làm bạn với người hâm mộ nào của cô, mặc dù thỉnh thoảng cô lại theo dõi một bạn trên mạng xã hội hoặc thích những bài đăng của họ. “Việc đó làm họ rất phấn khởi,” cô nói. Cô nói rằng cô không làm bạn với ai nữa, ngoại trừ những đứa trẻ nổi tiếng khác trên mạng. “Tất cả bạn bè tôi bây giờ là từ Internet và điều đó thật tuyệt vời,” cô nói, “bởi vì chúng tôi đều liên quan đến nhau... và chúng tôi rất hợp nhau, vì tất cả chúng tôi đều hiểu... Chúng tôi hiểu cảm giác này” khi là những ngôi sao trên mạng Internet.

“Rất nhiều người trong số họ là những người nổi tiếng trên YouTube hoặc trên Vine hay các trang mạng xã hội khác,” Amanda giải thích. “Chúng tôi gặp ở những sự kiện và những buổi gặp người hâm mộ tổ chức ở khắp nước. Có sự kiện tổ chức ở khắp nơi - ở Los Angeles thì có VidCon,” một buổi gặp mặt những ngôi sao trên mạng từ các trang khác nhau, VidCon được thành lập vào năm 2010. “Sự kiện đó rất lớn. Có tới 20 nghìn người và có sân khấu dành cho những người biểu diễn trên mạng xã hội. Có những nhân vật trên YouTube và những chàng trai Magcon,” nhóm những chàng trai ngôi sao của Vine, họ thường lưu diễn cùng nhau và tổ chức những sự kiện của riêng họ. Amanda giờ đây nằm trong một nhóm bạn gồm khoảng 100 người nổi tiếng, tất cả đều là những ngôi sao mạng xã hội; mỗi người đều có không ít hơn 500 nghìn người theo dõi trên trang YouTube của mình – đó là con số tối thiểu được ngầm hiểu là điều kiện để gia nhập nhóm, cô nói.

“Đó là một điều kỳ diệu và thật tuyệt khi là một phần trong đó,” Amanda nói. “Tôi muốn làm bạn với những người ở cùng vị trí với tôi... Họ đến

từ các bang khác nhau nhưng giờ đây họ đều chuyển đến L.A để theo đuổi sự nghiệp của mình.” Cô nói cô có một tầm nhìn rằng sự nghiệp của cô sẽ là sự phát triển của tất cả những gì bây giờ cô đang làm; cô muốn tập trung nhiều hơn vào nghề người mẫu, diễn viên, có một dòng thời trang của riêng mình. “Tôi muốn thử mọi thứ. Tôi muốn có một thương hiệu riêng vào một ngày nào đó.”

“Giờ tôi đang theo học một trường học trên mạng,” cô nói. “Tôi phải nghỉ học ở trường cũ. Tôi đi du lịch quá nhiều và làm việc quá nhiều nên tôi không theo học ở trường đó được. Sẽ thật tuyệt nếu được là một cô gái bình thường, đến trường học, nhưng tôi thực sự thích cuộc sống của tôi bây giờ.”

“Nó không thể đến trường được,” chị gái của Amanda, Lauren, nói. Lauren đến trò chuyện cùng chúng tôi. Cô đang học đại học, và về nhà sống trong đợt nghỉ hè. Cô có mái tóc đen dài, đeo chiếc khuyên mũi, và mặc một chiếc áo phông rách mang phong cách ‘rock ‘n’ roll’ bên ngoài một chiếc áo lót đen. Lauren thường xuất hiện trong những bức ảnh Instagram của Amanda với tư cách một bà chị sắc sảo. “Mọi người phát sợ nó luôn,” Lauren nói. “Nhưng nó lại là đứa nhút nhát nhất. Mấy đứa 14, 15 tuổi toàn ăn mặc luộm thuộm, còn nó lúc nào cũng sạch sẽ và gọn gàng. Nó không làm bạn với mấy đứa nhóc ở trường được. Nó thể hiện mình tốt hơn. Bọn kia toàn ghen tị với nó.”

Amanda không nói gì, chỉ lắng nghe.

Chiều muộn ngày hôm đó, Amanda bước ra trong bộ đồ đen, và tự quay cảnh cô bên hồ bơi. Cô đặt chiếc Canon DSLR với một chiếc micro bọc mút bên ngoài trên một chiếc chân máy ảnh và chụp một tấm hình thời trang, khoe vẻ ngoài của cô. “Chào các bạn, mình là Amanda,” cô nói, vẫy tay với chiếc máy ảnh và mỉm cười. “Hôm nay tôi sẽ cho các bạn xem những bộ trang phục trong tuần của tôi...” Cô tạo dáng với chiếc quần soóc, móng tay, giày, khăn cuốn. Cô uốn éo rồi nhảy lên. Cô diễn một cách đầy quyến rũ, hôn gió với chiếc máy ảnh. Khi cô đã quay xong, cô ngồi xuống trên chiếc ghế bành ở phòng khách và chụp một vài tấm

selfie. Cô thè lưỡi ra rồi mím môi lại và cười, và nháy mắt với hình ảnh của cô trên màn hình iPhone.

Vine

Khi tôi hỏi những cô gái ở khắp đất nước tại sao những chàng trai lại cư xử như những “kẻ man rợ” và những “thằng khốn nạn”, nhiều cô nói: “Vine.” “Những ngôi sao Vine.” “Họ muốn giống như Nash Grier và mấy chàng trai nổi tiếng trên Vine.”

Vine được thành lập vào năm 2012 bởi ba chàng phát triển web ở New York và được Twitter mua lại trước khi nó được tung ra. Giờ đây, theo thông tin của Vine, ứng dụng này đã trở thành một trong những dịch vụ trực tuyến phổ biến nhất, với 200 triệu thành viên hoạt động tích cực hàng tháng và 1,5 tỷ phim Vine được xem hàng ngày. Nó là một chuỗi những khoảnh khắc diễn ra thường ngày: mọi người nói chuyện, mua sắm, lái xe, ăn, đi bộ, chơi với em bé và chó, tồn tại, thường là để khiến những người xem cười. Khi người xem cười nhiều, họ có thể trở nên nổi tiếng. Họ trở thành “người Vine”.

Những sao Vine nổi tiếng nhất thường là những chàng trai trẻ hoặc đàn ông trưởng thành. Năm 2015, Business Insider đưa ra một danh sách gồm 30 người nổi tiếng nhất trên Vine dựa theo số lượng người theo dõi; chỉ có 5 người trong đó là nữ. Những “người Vine” được yêu thích nhất là những diễn viên kịch vui, và những người pha trò, nhiều chàng trai Mỹ biểu diễn lang thang và nói những câu chuyện phiếm. Họ đều có những thắng lợi riêng. Họ dễ thương và ngốc nghếch, và hàng triệu cô gái yêu họ theo cách mà những cô gái từng yêu John, Paul, George và Ringo – thực tế là, rất nhiều những đoạn phim Vine bây giờ cần phải trả công cho phong cách sống động của bộ phim Đêm của một ngày vất vả của Beatles (không kể đến cách làm phim tài năng). Những trò lố của họ thường là vô hại: họ trượt trên ván trượt đi loanh quanh, họ cười mấy chiếc xe đẩy siêu thị, họ nhảy theo những bản nhạc rap trong phòng khách, và các trò tinh nghịch khác.

Tuy nhiên, cũng có những dấu vết độc hại trong văn hóa của những chàng trai Vine mà thường không được để ý trong những hồ sơ truyền thông đẹp đẽ của họ, khi mà sự chú ý họ nhận được trong thế giới trực tuyến đã chuyển hóa thành sự nổi tiếng trong thế giới thực, với những hợp đồng quảng cáo cho các hãng thời trang, các bộ phim và các chương trình truyền hình. Thậm chí, gần như đã có một thể loại nội dung trên Vine, trong đó các chàng trai Vine lấy các cô gái ra làm trò cười – cách các cô nói chuyện, ăn mặc, thể hiện, nhảy múa, và liên hệ với các chàng trai. Nhưng chúng ta cũng có thể cảm nhận nội dung này như một sự vui đùa không có ác ý – rằng “các chàng trai Vine chỉ đang cư xử như các chàng trai bình thường mà thôi,” và không có ý hại ai cả - còn nếu bạn phản đối, bạn có thể trở thành đối tượng mà các chàng trai Vine trêu chọc.

Có những nội dung Vine mà các chàng trai trong đó tỏ ra hung ác, “man rợ,” theo ý đơn thuần là mang tính xúc phạm. Trong một nội dung trên Vine của Carter Reynolds, một chàng trai 19 tuổi đến từ North Carolina, một cô gái nói với cậu ta rằng cô ấy đã có một buổi hẹn hò vui vẻ với cậu, và cậu trả lời, “Mình không thể chờ để được gặp lại những chiếc núm vú, à ờ, lúm đồng tiền to đẹp của cậu!” Sam Pepper, 26 tuổi, một ngôi sao người Anh trên YouTube và Vine, đã đưa ra một đoạn video “tình quái” năm 2014 khi cậu ta đi loanh quanh quay lại phản ứng của những phụ nữ khi bất ngờ bị anh chàng sờ mông. Còn có những vụ việc khó chịu hơn liên quan đến các ngôi sao Vine trong đời thực. Năm 2014, Viner Curtis Lepore, bây giờ 32 tuổi, bị buộc tội tấn công nghiêm trọng cô Jessi Vasquez, hiện giờ 22 tuổi, một người nổi tiếng trên Vine với cái tên Jesse Smiles, người đã buộc tội Lepore cưỡng bức cô (lời buộc tội này không cấu thành tội danh). “Tôi không còn cảm thấy đáng sống trên đời này nữa. Tạm biệt” Smiles đã chia sẻ trạng thái này sau khi Lepore bị bắt. Bây giờ có vẻ cô ấy đã khá hơn rồi. Và Lepore cũng vậy. “Theo tin khác,” anh đăng sau khi nhận quyền tự bào chữa, “tôi vừa có 3,9 triệu người theo dõi trên Vine. Ngoài những chuyện không may kia ra, tôi vẫn đang sống tốt.” Anh thêm vào biểu tượng hình của bàn tay ra dấu hiệu “O.K.”

Nash Grier là ngôi sao lớn thứ hai trên Vine mọi thời đại – anh tự nhận mình là “Vua Vine”, với hơn 12 triệu người theo dõi. Anh đã xuất hiện trên danh sách những trẻ vị thành niên có sức ảnh hưởng nhất năm 2014

của Time và được Tin tức ABC gọi là “người phi thường trên mạng xã hội”. Năm 2015, Grier, giờ 18 tuổi, một anh chàng mắt xanh da trời gốc Bắc Carolina, được đánh giá cao hơn cả Nhà Trắng trên mạng xã hội. Cũng giống như Reynolds, anh là thành viên của “gia đình Magcon”, hội anh em Vine gồm Cameron Dallas, Jack Johnson, Jack Gilinsky, Taylor Caniff, Shawn Mendes, Aaron Carpenter và Matt Espinosa (nhóm này đã tan rã vào năm 2014). Một bài đăng trên website của Magcon viết, “Đừng lo, bố mẹ của các bạn trai này sẽ đến để đảm bảo rằng họ sẽ không làm điều gì họ không nên làm. Bạn có thể nghĩ rằng những chàng trai này ích kỷ, coi mình là nhất, còn thiếu chín chắn và chỉ đang tìm kiếm sự chú ý và tiền bạc. Nhưng không, họ không phải vậy. Nhiều cô gái đã chia sẻ, bình luận, hoặc nói trực tiếp với họ rằng họ đã cứu sống các cô. Những chàng trai này đã thuyết phục nhiều cô gái rằng các cô có nhiều giá trị và cuộc sống này đáng để đấu tranh. Họ đã giúp cứu sống nhiều cô gái.”

Sự nổi tiếng của Grier vẫn giữ vững giống như Reynold sau một scandal xảy ra vào năm 2014 khi anh được Vua YouTube – Tyler Oakley – gọi tên vì đã đăng lên trên Vine một video trong đó anh ta hét to chữ “thằng đồng tính.” (Grier sau đó đã xin lỗi, nói rằng lúc đó anh ta “không ở một trạng thái tốt,” và đã gỡ video đó xuống.) Sau đó, mọi người phát hiện ra Grier đã từng dùng những từ khác nữa thể hiện sự miệt thị với người đồng tính, trong nhiều bài đăng trên Twitter.

Anh ta cũng từng đăng những nội dung nói móc mé người châu Á trên Vine.

Nhưng điều thực sự khó hiểu là tại sao Grier vẫn có thể thu hút thêm nhiều người hâm mộ sau khi một video YouTube có tên “Con trai Tìm gì ở Con gái” khiến mọi người bất bình về nội dung mang tính phân biệt giới tính của nó. Trong một đoạn hội thoại dài chín phút, Grier và hai người bạn khác, ngôi sao Vine – Cameron Dallas – 19 tuổi và ngôi sao YouTube – Jc Caylen – 21 tuổi, nói về “điều gì ở con gái thu hút chúng ta nhất,” mà không liên quan đến tính cách hay trí thông minh. Grier có nói rằng anh ta thích những bạn gái có “những mục tiêu và tham vọng riêng,” nhưng lại nói về việc “nhiều cô gái ngày nay chẳng làm gì cả, họ chỉ muốn trúng quả, kiểu như... phải rồi, tôi sẽ cưới một anh chàng giàu

có.” Để trở nên hấp dẫn, Grier nói, một cô gái “cần [phải] thú vị... làm vui được tôi.” “Tôi ghét khi mấy cô gái cứ sồn sồn lên, nói to và nổi khùng... bình tĩnh nào,” anh ta nói. Anh ta còn đưa lời khuyên cho những cô gái khi nhận tin cùng con trai: “Nếu bạn chảnh quá, thì mọi thứ sẽ kiểu ‘Ôi, cô ấy thậm chí chẳng thích tôi,’ nhưng nếu bạn quá dễ dãi, thì mọi thứ lại kiểu ‘Ôi, cô ấy quá lẳng lơ.’ Hãy tìm điểm cân bằng ở giữa.” Video này được đăng lên trong vài ngày và sau đó bị gỡ xuống, nhưng mọi người vẫn thấy nó trong các bài đăng lại.

“[Video] đó là một việc lớn,” Sophia ở Montclair nói.

“Ai cũng xem được. Nhưng trên YouTube có cả triệu video giống như vậy.” Thực tế là, nếu bạn tìm kiếm “cách để có một chàng trai” trên YouTube, thì sẽ cho ra hơn 26 triệu kết quả. “Giống như, ‘10 cách để có một chàng trai,’ ‘Làm sao để khiến một chàng trai thích bạn,’ ‘10 cách thể hiện chàng không thích bạn,’ dạng như vậy,” Sophia nói. “Các chàng trai luôn đăng lên những video trên YouTube nói cho con gái cách để gây ấn tượng với họ - nó ở khắp nơi trên YouTube, và có hàng triệu lượt xem. Tôi xem chúng suốt. Tôi muốn biết bọn con trai nghĩ gì về tôi – như kiểu ‘Ôi chờ đã, liệu tôi có nên hất tóc nhiều hơn, hay cần môi nhiều hơn không?’”

Brooklyn, New York

Trên lối đi từ tàu điện ngầm lên đường cái để về khu nhà mình ở, Edie vẫn nghe bài hát ấy. Chạy lên những bậc thang đến Grand Army Plaza, cô vẫn nghe bài hát ấy; vừa khóc vừa chạy xuống Seventh Avenue, cô bật bài hát ấy. Cô đã tưởng tượng ra được cảm giác sẽ thế nào nếu trở thành một người khác, một con người bí mật mà không ai biết đang tồn tại; cô đang dần sẵn sàng cho việc mà cô chuẩn bị làm – và thứ cảm giác nhẹ nhõm, buông tay khỏi tất cả những gì đã xảy ra ngày hôm đó, cũng như mọi ngày khác, ở trường.

“I’m so fancy / You already knooooow”

Cô đóng sầm cánh cửa và chạy vào phòng, ném chiếc ba lô lên giường, cởi bỏ bộ quần áo đang mặc và chui vào chiếc quần soóc ngắn nhất,

chiếc quần cô không được phép mặc khi ra ngoài và cũng chưa bao giờ muốn mặc (nếu mặc thì sẽ “xấu hổ” lắm), và một chiếc áo ngắn bó – cũng như trên – và trong chiếc tủ thuốc của mẹ, cô thấy vài thỏi son, NARS đỏ rừng rú, và ở phía đằng sau tủ của mẹ, đôi giày cao gót Steve Madden mà mẹ cô hay dùng trong các buổi hẹn hò.

Tai nghe sần sảng, iPod đã bật, cô hít một hơi dài khi đứng trước tấm gương đang treo trên phía sau cánh cửa phòng ngủ, cô ngắm nhìn mình trong gương và cảm nhận mình đang nóng bỏng dường nào, cô đã hoàn toàn lột xác. Cô không còn là cô gái nhàm chán trong chiếc áo len, giày thể thao và quần jeans nữa. Trông cô giống như một cô gái trên Instagram, trên Tumblr.

Một ngôi sao.

Trong cuộc sống thực, cô không phải là một cô gái mà các chàng trai cho là “nóng bỏng”. Cô là một cô gái được xếp vào danh sách “Những cô gái xấu xí nhất.” Những chàng trai thường có thang điểm từ 1 đến 10 và Edie được đánh giá bằng một số “0” tròn trĩnh. Nhưng trong thâm tâm, cô biết rằng mình không thuộc về danh sách ấy. Khách quan mà nói, cô có thể nhìn xung quanh và thấy rằng, mình không khác gì mấy so với những cô gái được cho là “nóng bỏng”. Nhưng hồi học lớp 8, cô nói, cô bị cho là “xấu xí” vì cô không phải người da trắng. “Hoặc tôi không phải là một cô gái da đen ‘đúng loại’,” cô vừa nói vừa đưa tay lên làm dấu ngoặc kép. “Tôi không phù hợp với những tiêu chuẩn họ mong đợi ở một cô gái da đen. Tôi bị xã hội ruồng bỏ.”

Cô và Iggy Azalea lang thang trong khu sảnh, cười vào những cô gái không thể đứng bên cạnh họ. Cô nhảy múa.

Điều mà Edie không hiểu đó là những cô gái “nổi tiếng” và những cô gái “không mấy nổi tiếng” trong trường ăn mặc giống y như nhau – “kiểu, rất hở hang” – thế nhưng những cô gái nổi tiếng thì không bị gọi là thế này thế nọ, còn những cô gái không nổi tiếng lắm thì sẽ bị gọi là “lãng lơ.”

Thực sự là rất khó hiểu.

Cô không hiểu được tại sao một cô gái như Minerva, mặc quần ngắn áo crop-top và hầu như ngày nào cũng vi phạm trang phục – đó là lúc bạn bị gọi vào trong văn phòng và được yêu cầu thay sang quần áo phòng tập hoặc thậm chí bị gửi về nhà – thì bị cả con trai và con gái gọi là “dâm”; nhưng Savannah, người ăn mặc gần như y chang với Minerva, quần soóc ngắn và áo ngắn khoe ra nửa ngực, thì lại nổi tiếng và cầm đầu trường này, và chẳng ai gọi cô ấy là gì cả. (“Lộ một chút ngực thì cũng đâu có hại ai,” Kendall Jenner đặt tên cho một bức ảnh gợi cảm trên Instagram vào năm 2014.) Chẳng có vẻ gì là công bằng cả.

Có phải bởi vì bố của Savannah nổi tiếng không? Ông ta là một người hay xuất hiện trên tin tức. Edie cho rằng có thể liên quan đến điều đó. “Ở New York, nếu bố hay mẹ bạn là người nổi tiếng, thì mọi người đều nghĩ bạn thật ngẫu nhiên.” Và có vẻ như những người nổi tiếng có thể làm bất cứ điều gì họ muốn. Bố mẹ của Savannah hút cần sa với Savannah và chẳng quan tâm nếu bạn trai cô ngủ trên cùng chiếc giường với cô vào buổi tối. Bố mẹ cô nói rằng việc để bạn ấy ngủ lại là lựa chọn của Savannah. Hoặc chỉ là Savannah nói vậy. Mọi người nghĩ rằng bố mẹ của Savannah thật “ngẫu nhiên”. Họ nói Savannah thật ngẫu nhiên. Edie nghĩ rằng nó thật kỳ cục.

Giờ đây khi bạn trai của Savannah, Sam, có một nhóm các cô gái cổ động đi theo, Savannah trở nên rất quyền lực. Họ theo Sam đi khắp nơi và bám theo cậu ta trên mạng xã hội. Họ thậm chí còn cắt tay vì cậu ta – họ nói họ đang “cắt tay vì Sam,” tự cắt tay mình như cách mà họ từng nghe về những cô gái “cắt tay vì Bieber.” (Năm 2013, những thành viên của bảng thông tin Internet mang tên 4Chan đã tung ra một tin thất thiệt rằng nhiều cô gái vị thành niên đã tự cắt tay mình để ngăn Justin Bieber ngừng hút cần sa. Những tài khoản ảo của Twitter đã đăng lên những bức ảnh của những cánh tay và cổ tay chảy máu cùng hashtag #cắt_tay_vì_Bieber. Dù cho đây là những tin thất thiệt, nhưng mọi người vẫn lo lắng rằng #cắt_tay_vì_Bieber có thể kích động nhiều người làm theo)

Nhiều cô gái phát cuồng lên về việc nhận được sự chú ý, Edie nói, như thể họ có thể làm bất cứ điều gì để có nó. Bất cứ thứ gì để nhận được những lượt ‘like’. Minerva có thể đăng một bức ảnh cô ấy trong bộ bikini

và mọi người sẽ trêu chọc cô và gọi cô ấy bằng tên này tên khác, nhưng cô ấy vẫn nhận được đến 100 lượt thích – đa phần là từ các chàng trai. Những cô gái sẽ đăng lên những bình luận để trêu chọc Savannah và cân nặng của cô, rồi dăng người cô, kiểu như vậy (“Đạo này ăn kiêng ah?”). Và rồi Savannah sẽ đăng lên một tấm hình cô ấy mặc chiếc áo tắm nằm bên cạnh bể bơi của bố mẹ ở Hamptons – “Chỉ thư giãn thôi,” có thể caption sẽ ghi vậy, hoặc một thứ gì đó “ngu ngốc” giống vậy – và cô sẽ nhận được đến 300 lượt thích cho bức hình đó. “Đúng vậy luôn, phải đến 300 lượt like”.

Edie và Savannah từng là bạn thân nhất khi họ còn nhỏ. Họ thường chơi cùng nhau ở công viên Prospect. Bà vú của họ cũng là bạn của nhau. Họ cùng đu xích đu với nhau, chạy trên sân chơi cùng nhau, đẩy xe đẩy với những cô búp bê trong đó bên cạnh nhau. Họ là bạn thân cho tới lớp 5, rồi lớp 6... và lớp 7 thì một việc đã xảy ra. Savannah trở nên rất ngầu. Còn Edie thì không. Cô là một cô gái da đen lớn lên trong một khu toàn người da trắng – Park Slope – vì thế mọi người đều khiến cô nhận thấy sự khác biệt về chủng tộc của cô. Họ làm vậy mà, cô nói, “ngày nào cũng thế.” Mọi người luôn nói này nọ với cô và mẹ cô – những điều kỳ lạ, như là, “Bạn là cái gì vậy?” như thể Edie còn không phải là người mà là một sự vật gì khác. Từ sớm, cô đã biết được rằng cô có nước da màu “nhờ nhờ”. “Mọi người từng hỏi tôi có phải tôi là người Tây Ban Nha hay Thổ Nhĩ Kỳ không,” cô nói. “Tại sao họ lại cần phải biết chứ?”

Nhưng có một người dường như chưa từng nhận biết sự khác biệt về màu da của cô, hoặc nói bất cứ điều gì về nó theo cách này hay cách khác, đó là Savannah. Với cô ấy, Edie chỉ là Edie mà thôi. “Cậu là Edie của tớ,” Savannah nói với cô như vậy trong khi ghì chặt cô và ôm chầm lấy cô. Hai người thường chơi trò chị em với nhau. Và rồi một ngày trong năm lớp 7, sau khi Savannah trở nên ngầu, bỗng nhiên cô quay lại và nói với Edie rằng, “Cậu không ứng xử giống người da đen lắm, cậu biết điều đó không?”

“Ý cậu là sao?” Edie hỏi, cảm thấy khó chịu. Savannah đã làm nhiều việc khiến cô khó chịu trong thời gian đó, nhưng điều này “thực sự khiến tôi

cảm thấy nôn nao.” “‘Người da đen ứng xử’ như thế nào cơ?” cô hỏi Savannah.

Savannah nhún vai theo kiểu rất ngẫu mà cô đang học theo. “Mình không biết nữa,” cô nói, “như kiểu, người da đen rất ngẫu ấy.”

Edie á khẩu và thấy thật kinh hoàng. Tại sao Savannah lại cho rằng cô ấy hiểu người da đen như thế nào chứ - hoặc nói thẳng ra, ngẫu là cái gì? Hầu hết mọi thứ mà người da trắng nghĩ ra ngẫu đều xuất phát từ văn hóa của người da đen, nhưng điều đó không có nghĩa rằng người da đen không còn là người da đen nữa nếu họ không phải là nghệ sĩ hát rap hay không phải là Samuel L. Jackson. Savannah có thực sự nghĩ rằng cô ấy có quyền nói với Edie rằng Edie đã “đủ da đen” hay chưa?

Edie không ngẫu. Cô biết rằng cô không ngẫu. Cô thích những thứ không ngẫu mà mọi người thích: Taylor Swift, phim Doctor Who và Drake & Josh. Cô không thích những nội dung truyền thông thô thiển, thiếu thẩm mỹ mà bọn trẻ đồng lứa với cô thích từ khi học lớp 2, lớp 3 – Spongebob SquarePants, Adventure Time, và Family Guy (những bộ phim hoạt hình với những câu chuyện đùa ghê tởm); và rồi đến lớp 6, lớp 7 thì có Gossip Girl, Pretty Little Liars, và Degrassi (những phim truyền hình dài tập về những trường trung học và bọn học sinh thì xấu tính). “Thực sự là rất không phù hợp,” Edie than phiền. “Những thứ đó không nên dành cho những người tuổi tôi.” Cô có những suy nghĩ rất rõ ràng về việc trẻ em thì “nên” và “không nên” xem cái gì. Cô cho rằng cô học những điều đó từ mẹ cô và bà cô, người đến từ vùng Caribbean, “rất nghiêm khắc”, và cho rằng tụi trẻ ngày nay “lớn quá sớm”.

Nhưng sự việc đỉnh điểm khiến tình bạn Edie và Savannah tan vỡ vào năm lớp 7 không liên quan đến những bình luận về chủng tộc của Edie, mà việc Savannah đã kể với một vài người bạn trong trường rằng Edie “thích” một cậu bé tên là Harrison. Harrison là một chàng trai có mái tóc nâu bóng bẩy, vuốt ra phía trước trán như những đợt sóng biển. Edie thích cậu ta từ đầu năm, và khi cô nói điều này với Savannah, Savannah chỉ cười và nói, “Không thể nào.”

Chẳng bao lâu thì cả trường biết – kể cả Harrison. “Cứ như là tôi có thể nào thích cậu đấy,” cậu ấy nói với Edie trong sảnh trường một ngày nọ khi có các cô gái khác vây quanh, cả hội đang cố nhin cười. “Cậu như là cô gái xấu nhất trường vậy,” cậu ta tuyên bố. Thật bế tắc. Và bây giờ Edie đang đứng ở đầu “cái danh sách ấy”.

“Họ có một danh sách của những người nóng bỏng nhất và những người xấu xí nhất,” cô nói. “Bọn con trai làm vậy đấy.”

Sau đó, hội bạn bè chia ra thành Nhóm Edie và Nhóm Savannah. Những cô gái là bạn chung của hai người buộc phải lựa chọn. Savannah dễ dàng lôi kéo bạn bè về phía mình. Cô ấy có quá nhiều thứ mà bạn bè cô thích, hơn là Edie. Giờ đây, ở các buổi tiệc tùng ở nhà Savannah, tụi học sinh sẽ chơi trò Quay Chai và trò Bảy Phút Trên Thiên Đường, rồi chúng uống bia rượu, và hút cần sa. “Họ sẽ nói kiểu ‘Mình xin lỗi nha Edie, mình không thể cùng chơi với cậu được nữa. Gặp cậu sau nhé,’” Edie nói. Mọi người không còn nói chuyện với cô nữa, “gần như vậy”. Cô ngồi ăn trưa một mình trong phòng ăn. Những người thân thiết với cô suốt cả cuộc đời, họ nói ‘Tớ mong cậu có thể hiểu.’”

Trong hoàn cảnh bị xa lánh như vậy, cô còn bị tập trung chú ý nhiều hơn; và bỗng dưng thế nào, mà những lời trêu chọc cô lại toàn bóng gió đến chủng tộc của cô. Bọn học sinh nói rằng cô có “mái tóc mì ramen”.

Sau khi việc đó diễn ra một thời gian, mẹ Edie khuyên cô nên cắt tóc, “chỉ để thử một phong cách mới thôi mà” nhưng Edie biết rằng việc đó là để bọn kia ngừng nói những điều xấu tính với cô, và cô rất buồn lòng khi biết mẹ mình phải lo nghĩ về chuyện này. Nhưng cô đã làm vậy. Edie đã cắt tóc tém và nhuộm vàng. Và sau đó, bọn bạn cùng trường lại nói cô trông như Chris Brown. “Này, Chris, Rihanna đâu rồi?”, mấy đứa con trai nói vậy, ý nhắc đến mối quan hệ không mấy suôn sẻ của ngôi sao ca nhạc Chris Brown và Rihanna, đã kết thúc năm 2009 khi Brown bị buộc tội tấn công tình dục với Rihanna.

Dần dần, những người diễn hài và những người dùng mạng xã hội coi nhẹ hơn về vụ ngược đãi này. “Trò đùa Chris Brown đánh Rihanna” cho

ra 250 nghìn kết quả khi tìm kiếm trên Google. Hơn 20 năm sau việc ra đời của Luật Về Bạo lực Chống lại Phụ nữ, theo đó hình phạt liên bang được áp dụng cho những hành vi bạo lực gia đình, theo một nghiên cứu được thực hiện năm 2014 bởi những nhà nghiên cứu thuộc Trường Tâm lý Chuyên nghiệp Chicago, mọi thứ “tiếp tục được coi là bình thường sau những mô tả hài hước trên các kệ tin tức, tạp chí, quảng cáo, và các chương trình truyền hình,” và bạn có thêm mạng xã hội vào danh sách đó. Những chàng trai cô gái Mỹ thường đều đã nhìn thấy những chuyện đùa và những câu nói lóng về bạo lực gia đình trên mạng, giống như một người đàn ông đã nói mỉa, “BẠN SẼ LÀM GÌ NẾU NHƯ CHIẾC MÁY RỬA BÁT CỦA BẠN NGỪNG HOẠT ĐỘNG? ĐÁNH NÓ.”

Trong khi đó, bạo lực gia đình tiếp tục là một vấn đề quốc gia. Các Trung tâm Kiểm soát và Phòng chống bệnh tật (CDC) ước tính mỗi năm có 1,3 tỷ phụ nữ ở Mỹ trải qua các vụ bạo lực gia đình. Năm 2011, CDC cho biết gần 10% học sinh trung học báo cáo rằng họ đã trải qua một dạng nào đó của bạo lực thể chất, do những người họ hẹn hò gây ra trong năm trước đó. Ngày nay, có một loại bạo lực gia đình mới trong việc hẹn hò của trẻ vị thành niên, qua điện thoại di động. Một nghiên cứu năm 2007 của đội Nghiên cứu Trẻ vị thành niên Không giới hạn, những đứa trẻ cho rằng “lạm dụng khi hẹn hò trên mạng” là một “vấn đề nghiêm trọng.” Ví dụ như khi những kẻ lạm dụng cố kiểm soát đối tác của mình bằng việc nhắn tin và gọi điện liên tục, hoặc cố kiểm soát và đe dọa họ qua việc nhắn tin và đăng tin lên mạng xã hội. Đôi khi, những kẻ lạm dụng lập một danh sách bạn bè để kiểm tra đối tác của mình và đeo bám họ với mạng xã hội và điện thoại... Nhiều người đã tạo những tài khoản Facebook ảo để kiểm tra xem liệu đối tác của họ có đang có nói chuyện ong bướm hay đang lừa dối không. “Mạng xã hội làm cho người ta bị ám ảnh,” Jenna – một cô nữ sinh 19 tuổi tại trường Đại học Hunter – nói.

Edie nói rằng một cậu bé ở trường cô đã cười nhạo và nói cô là một “em bé khu ổ chuột” và không có bố. Trên thực tế, mẹ của Edie là một phụ nữ rất thành đạt và bà chủ động lựa chọn trở thành một bà mẹ đơn thân.

Có một cô gái ở trường vẫn đang nói chuyện với Edie, cô gái duy nhất vẫn nói chuyện với Edie khi không còn ai khác xung quanh cô. “Chúng tôi đang ở trong nhà vệ sinh,” Edie nói, “và chúng tôi bắt đầu nói về việc mọi thứ đang diễn ra điên rồ như thế nào, và cô ấy nói ‘Ừm, nếu một ngày nào đó, cậu có thể mặc một chiếc áo ngắn hơn chút, thì mọi người có thể sẽ thích cậu hơn đấy.’ Và tôi hỏi ‘Nhưng tại sao chứ?’ Rồi cô ấy nói ‘Thì nếu cậu bắt đầu ăn mặc gợi cảm, thứ hạng của cậu sẽ cao hơn’. Nếu bọn con trai để ý đến cậu, nó cũng sẽ ảnh hưởng đến phản ứng của bọn con gái.” Và tôi nói với cô “Bạn không nên ăn mặc theo vì con trai.”

“Vấn đề là,” Edie nói, “nếu bạn hỏi các cô gái họ có ủng hộ nữ quyền hay không, họ sẽ nói có, vì đó là một xu hướng nghe có vẻ hay ho. Nhưng thực ra họ không phải theo chủ nghĩa nữ quyền, vì họ đang tự biến mình thành những món đồ trang trí.”

Edie đã thử đến gặp người tư vấn học sinh tại trường và nói chuyện với cô về những gì đang xảy ra, nhưng chỉ có một người tư vấn cho hơn 350 học sinh và “cô ấy có vẻ quá nhiều việc. Cô ấy hỏi tôi, tôi đã cắt tay, hay có đang nhịn ăn hoặc bị cuồng ăn, và những thứ kiểu như vậy hay không, và khi tôi nói không, cô ấy không có vẻ gì lo lắng cho tôi nữa. Như thể cô ấy không còn phải nghe tôi nói nữa vậy.”

Một tối nọ, Edie gọi đến đường dây nóng chuyên ngăn chặn những vụ tự tử.

Buổi tối hôm đó, cô tranh cãi với mấy cô gái nhóm Savannah trên Instagram. Mấy cô gái đã đăng lên những điều rất xấu tính về Edie, thế nên Edie quay một đoạn video trong đó cô nói lên những suy nghĩ của cô về mấy cô gái kia. “Xấu tính thế không có gì là hay ho cả,” cô nói trong video của mình, rồi đăng lên trên ứng dụng. “Xấu tính là điều xấu xí nhất trên thế giới này.” Nó nhanh chóng lan rộng. Chỉ trong vài phút, không có ai thích video của cô, mà rất nhiều bình luận “khủng khiếp”. “Họ nói về bề ngoài của tôi và cách ứng xử của tôi.”

Đó là lần đầu tiên họ từng khiến cô rơi nước mắt.

Chương 3

15

N

ew York, New York

Xe điện ngầm chạy về khu trung tâm giống như một chuyến đi ba mươi phút dưới “địa ngục”. Trong lúc con tàu lao như tên bắn từ Upper West Side, cô gái đã phải tránh những ánh mắt soi mói. “Bạn là con gái hay con trai vậy?”. Cô gái nhìn chằm chằm vào chiếc điện thoại, nơi cô lẩn tránh những ánh mắt mặc dù cô chẳng thực sự nhìn cái gì trên màn hình điện thoại cả. Nó như bảo vệ cô khỏi phải đối diện với những ánh mắt soi mói. Chính chiếc điện thoại là nơi cô tìm được sự khuây khỏa – “những đứa trẻ chuyển giới trên YouTube đã cứu vớt cuộc đời tôi; chỉ biết rằng họ ở đó, chỉ cần nghe những gì họ nói và thấy họ mạnh mẽ” – và điện thoại cũng chính là nơi khiến cô nhìn sâu vào “quỷ dữ”. “Mọi người sẽ nói bất cứ điều gì về bạn trên mạng xã hội”. Tôi đã từng bị nói là xấu xí, là một kẻ kỳ dị, giả tạo, ‘đáng ghê tởm’. Từ đó hay đây, tôi đã phải tra từ điển để biết nghĩa nó là gì. Mọi người còn nói tôi hãy chết đi. Tôi hết sức ngạc nhiên là đôi lúc tôi còn sống bởi vì thỉnh thoảng tôi thấy mình muốn chết.”

Cô biết nếu trụ lại thị trấn thì cô cũng chỉ có thể là chính mình trong chốc lát. Những ánh mắt vẫn luôn tồn tại. “Chính là cách họ nhìn”. Những cái nhìn thể hiện sự ngờ vực và ghê tởm. “Hay đôi lúc họ chỉ nhìn vào bạn như thể bạn không ở đó – như thể họ đang giết chết bạn bằng việc họ không nhìn vào bạn”. Và sau đó là những lời bình phẩm. “Ai cũng có thể là người đánh giá tôi. Cô sẽ bất ngờ cho xem. Tôi đã từng bị không chỉ những người già mà cả những em gái rất trẻ nói này nói nọ. Lúc đó tôi nghĩ, nhưng sao bạn có thể ghét tôi bởi vì tôi giống bạn chứ? Bởi vì trong tâm khảm tôi là một cô gái? Cô có biết chỉ vì mình là con gái thôi, thì họ đã coi thường chúng ta rồi?”

Cô đã tìm thấy niềm hy vọng khi suy nghĩ về Jazz, một cô gái chuyển giới nổi tiếng, 15 tuổi, ngôi sao trên kênh YouTube của riêng mình và kênh truyền hình thực tế (Tôi là Jazz). “Tôi không giống Jazz”. Montana nói. “Tôi không phải là một cô gái đầy nữ tính”. Nhưng cô yêu Jazz vì tính trung thực của cô ấy và vì cô ấy có cái gì rất “thực”. Tôi rất thích thú với câu trả lời của Jazz khi Barbara Walters từng hỏi, “Điều gì khiến bạn đau đớn nhất trong quá trình chuyển giới?” Jazz đã trả lời, “Bộ phận sinh dục của tôi”. Lúc đó, Montana đã cười váng lên; và sau đó cô lại muốn khóc. Bởi vì Jazz đã không đổ lỗi cho bất cứ ai, cô ấy đã rất chân thực; nhưng Jazz có bố mẹ ủng hộ quyết định để trở thành người như cô mong muốn, và họ có tiền để giúp cô thực hiện được điều đó.

Cánh cửa của tàu điện ngầm mở ra và Montana hòa vào dòng người.

Trên mạng

Nạn ức hiếp, bắt nạt thu hút sự quan tâm của mọi người trên cả nước vào năm 1999 sau vụ xả súng điên cuồng tại trường Trung học Columbine. Các bản tin truyền thông đưa tin về Eric Harris, 18 tuổi, và Dylan Klebold, 17 tuổi, họ từng là nạn nhân của những vụ hăm dọa, chính việc này đã phần nào khiến họ thực hiện cuộc thảm sát kinh hoàng đó. Tiếp sau là vụ xả súng học đường khác tại trường Trung học California một năm sau đó, Luật sư trưởng John Ashcroft đã lên tiếng mạnh mẽ về “sự nghiêm trọng của nạn ức hiếp, bắt nạt”. “Cuối cùng thì người Mỹ cũng đã để tâm”, Emily Bazelon viết như vậy trong tác phẩm Cái gậy và hòn đá: Thủ tiêu văn hóa bắt nạt và tìm lại sức mạnh của nghị lực và lòng cảm thông”. Khi số vụ xả súng học đường của những năm 1990 bằng 70% so với thập kỷ 80, Cơ quan Mật Vụ Hoa Kỳ và Bộ Giáo dục đã triển khai một đợt điều tra về những nguyên nhân của 37 vụ tấn công kể từ năm 1974, và tìm ra rằng, “Trong một vài trường hợp, những kẻ tấn công đơn lẻ đều từng là nạn nhân của nạn bắt nạt và quấy rối, vốn dĩ đã tồn tại rất lâu và nghiêm trọng”.

Tuy nhiên, với vụ xảy ra tại trường trung học Columbine, vấn nạn này không được xem là mấu chốt vấn đề. Một cuộc điều tra kéo dài của FBI chỉ ra rằng Harris là một trường hợp thần kinh không ổn định điển hình trong khi Klebold là trường hợp bị trầm cảm. Kể từ sau vụ Columbine, xả súng trong trường học vẫn tiếp tục diễn ra như một thứ bệnh dịch quốc gia. Trong năm 2014, có đến 35 trường hợp tử vong do xả súng, hầu hết do thanh thiếu niên gây ra. Quấy rối, bắt nạt qua mạng ngày càng được các kênh tin tức nói đến nhiều và được cho là nguyên nhân của tình trạng xả súng vì hai vấn đề này đang cùng gia tăng. Theo Trung tâm nghiên cứu tình trạng quấy rối, bắt nạt qua mạng (CRC), tổ chức nghiên cứu hàng đầu về lĩnh vực này của quốc gia, không có bất cứ cuộc xả súng trường học đơn lẻ nào ở Mỹ là kết quả trực tiếp của việc bắt nạt, quấy rối qua mạng.

Trong khi đó, chúng ta đã chứng kiến sự xuất hiện của một hiện tượng mới gây lo lắng, bất an cho tất cả mọi người: “Hội chứng tự sát do ức hiếp, quấy rối trên mạng” mà CRC định nghĩa là “Tự sát gián tiếp hoặc trực tiếp do ảnh hưởng bởi những trải nghiệm gây hấn tiêu cực qua mạng.” Nhiều nạn nhân của hội chứng này là các cô gái. Trường hợp Megan Meier, một cô bé 13 tuổi đến từ Dardenne Prairie, Missouri, đã treo cổ trong phòng ngủ của mình vào năm 2006 sau khi bị cuốn vào mối quan hệ ảo, lừa gạt qua Myspace bởi một người bạn cũ, mẹ của cô ta, Lori Drew và một nhân viên tuổi vị thành niên của Drew. Hay như trường hợp của Rebecca Sedwick, một cô bé 12 tuổi ở Lakeland, Florida, đã nhảy xuống từ một tháp công nghiệp vào năm 2013 sau khi bị hai cô gái khác bắt nạt trên mạng. “Hãy uống thuốc tẩy và chết đi”, lời của một trong những cô gái bị cáo buộc đã nói với nạn nhân – là một dẫn chứng tàn nhẫn về trường hợp của Amanda Todd, người từng cố gắng tự tử theo cách này. Todd là cô bé 15 tuổi người Canada đã tự sát vào năm 2012 sau khi bị quấy rối cả trên mạng lẫn ngoài đời. Cô đã tự khoe qua webcam cảnh ngực trần trong một cuộc trò chuyện video và một người đàn ông lớn tuổi đã chụp hình ảnh của cô ấy và chia sẻ nó trên Facebook.

Không ai biết có bao nhiêu trường hợp tử vong do quấy rối, ức hiếp trên mạng đã xảy ra. Theo CRC “nghiên cứu thực nghiệm về vấn đề này rất hiếm. Theo CDC, tỷ lệ tự tử của trẻ từ 10 đến 19 tuổi giảm giữa những

năm 1990 và 2003, nhưng sau đó bắt đầu tăng trở lại. Tự tử vẫn là nguyên nhân thứ ba gây tử vong ở trẻ em từ 10 đến 14 tuổi và là nguyên nhân thứ hai ở các thiếu niên lớn tuổi. Các em trai có khả năng thành công cao hơn khi thực hiện hành động tự sát ở tuổi thiếu niên trong khi các cô gái cần nhiều nỗ lực hơn.” Cũng theo CRC, nạn nhân bị quấy rối, đe dọa trực tuyến sẽ có nguy cơ cao hơn gấp đôi trong việc cố gắng tự tử, cũng như có ý nghĩ tự tử.

So với con trai, con gái là nạn nhân của quấy rối qua mạng thường xuyên hơn. Nghiên cứu về số lượng trẻ em và trẻ vị thành niên bị bắt nạt, quấy rối qua mạng cho ra những kết quả khác nhau nhưng hầu hết đều cho ra kết luận này. Một cuộc khảo sát bởi Trung tâm nghiên cứu Pew cho thấy hơn 40% con gái trong độ tuổi từ 15 đến 17 bị quấy rối qua mạng trong khi chỉ 30% con trai cùng độ tuổi gặp vấn đề này. Báo cáo năm 2011 của CRC chỉ ra rằng xấp xỉ 25% thiếu nữ đồng tính bị quấy rối qua mạng so với 16% nam thiếu niên đồng tính. Cũng theo nghiên cứu này, hơn 38% thiếu nữ không đồng tính bị quấy rối qua mạng và tỷ lệ này ở nam thiếu niên không đồng tính là hơn 30%. Trái ngược với nhóm nam thiếu niên đồng tính, tất cả các cô gái bị hăm dọa có một đặc điểm chung, họ bị chọn là đối tượng bị quấy rối vì họ từng thể hiện những hành vi và cá tính kích động tình dục.

Trong báo cáo của CRC năm 2010 về “Quá trình bị biến thành nạn nhân của những cô bé thiếu niên”, kết quả của một cuộc khảo sát trực tuyến các cô gái tuổi từ 8 đến 18 đã chỉ ra rằng, trong số hơn 3.000 cô gái được khảo sát, có 38% đang bị quấy rối qua mạng. Những cô gái trong cuộc khảo sát đã nói rằng họ bị “coi thường” và bị “phớt lờ” trên mạng; từng bị đe dọa về tinh thần và bị gọi bằng “những cái tên rất chối tai”, chẳng hạn như “béo”, “xấu”, “đồ hư hỏng” và “con điếm”. Họ nói rằng đã bị chế giễu vì “đưa ra các ý kiến của mình”, họ bị quấy rối tình dục bởi những kẻ nặc danh. Những cô gái chia sẻ rằng việc bị quấy rối qua mạng khiến họ cảm thấy “buồn”, “tức giận”, “thất vọng”, “chán nản”, “bị xúc phạm”, “bị ghét bỏ”, “khó chịu”, “bất lực”, “bị lợi dụng”, cảm thấy “ngu ngốc và nhục nhã”... Một vài cô gái nói rằng việc bị quấy rối khiến họ có cảm giác thiếu an toàn: “Nó khiến cháu sợ hãi. Cháu đôi khi còn không biết hẳn là ai nên cháu tự hỏi liệu cháu có bị ai theo dõi không,

và điều đó làm cháu rất sợ hãi”. Vài cô gái còn nhận được những lời đe dọa đến tính mạng. Báo cáo của CDC kết luận rằng “những cô bé thiếu niên còn nhận được những lời đe dọa trên mạng với mức độ từ những lời dọa nạt cấp độ nhẹ... tới những lời đe dọa... rất nghiêm trọng”.

Tất nhiên, không phải bất cứ cô gái nào bị quấy rối qua mạng cũng có những ý nghĩ tự vẫn hay cố thực hiện hành vi tự tử; trên thực tế, theo báo cáo của CRC, nhiều cô bé đã từng bị quấy rối trên mạng “tỏ ra mạnh mẽ, phản ứng lại với những hành vi đó”. Nhưng hàng triệu cô bé vẫn đang bị tác động bởi những hành vi quấy rối qua mạng; và rõ ràng chưa có nhiều nghiên cứu về những ảnh hưởng tinh thần, thậm chí là thân thể, kể cả những nguyên nhân của tình trạng này, gồm sự thành kiến và phân biệt giới tính. Hinduja nói “Tôi cảm thấy việc nghiên cứu vấn đề này dường như rất thiếu”.

Một lý do khiến sự quan tâm về vấn đề này còn nhiều hạn chế có thể do những hăm dọa qua mạng đối với các cô gái thường bị xem là “bình thường”, do quan điểm thường thấy ở nhiều người rằng “con gái thường nhỏ nhen”. Justin Patchin, đồng Giám đốc của CRC nói “Khi tôi thuyết trình cho phụ huynh (về quấy rối qua mạng), trường học và cơ quan thực thi luật pháp, phản hồi mà tôi thường nghe là ‘các cô gái thường nhỏ nhen, ích kỷ’, như thể điều đó có nghĩa là chúng ta không thể làm gì. Vâng, người lớn chúng ta mới là tầm thường, ích kỷ. Tôi thấy nhiều người lớn có khi còn nhỏ nhút hơn những người trẻ tuổi. Chúng ta đã tạo ra những hình mẫu khá tệ khi tương tác trực tuyến.”

Mặc dù nhiều tiểu bang có luật cho phép truy tố hình sự hành vi quấy rối trên mạng, vẫn rất khó để các nạn nhân có thể tìm thấy bất kỳ cơ sở pháp lý nào, do vấn đề phải có bằng chứng chứng minh nguyên nhân và hậu quả liên quan tới các tổn hại, cũng như sức mạnh của Đạo luật Tố tụng Thứ nhất, và thực tế là hệ thống pháp luật đã không theo kịp với công nghệ mới. Trong năm 2007, các công tố viên Missouri từ chối buộc tội Lori Drew khi cho rằng hành vi của cô ta bao gồm việc lôi kéo Megan Meier tham gia vào các cuộc trò chuyện trực tuyến mà về sau dẫn tới việc giao cấu với một đứa trẻ 13 tuổi không vi phạm bất kỳ điều luật nào. Các công tố viên giải thích điều này một phần là vì luật quy định cho

các hành vi quấy rối của tiểu bang không bao gồm hoạt động qua mạng. (Drew sau đó đã bị kết luận phạm một loại tội nhẹ qua mạng, nhưng năm 2009, tòa án liên bang đã lật ngược với cả ba bản án đã tuyên này). Trong năm 2013, các cáo buộc nghiêm trọng liên quan đến việc hai cô gái được cho là đã hành hạ Rebecca Sedwick đã bị ngừng lại ngay sau khi công tố viên thấy rằng rất khó để đưa trường hợp này ra phán xét khi không có bằng chứng. Tricia Norman, mẹ của Sedwick, khẳng định với CNN rằng khi vụ việc đã được đưa lên báo chí, thì trang Ask.fm của Rebecca, nơi cô bị cho là quấy rối, đã bị xóa. (Trang Ask.fm trả lời rằng họ sẵn sàng hợp tác với chính quyền)

Hinduja nói: “Các luật lệ đã không bắt kịp với tình hình. Họ đang cố gắng sử dụng luật pháp truyền thống đối với những trường hợp trên mạng, và đó chưa hẳn là những gì chúng ta nghĩ về công lý. Dharun Ravi, bạn cùng phòng của Tyler Clementi, đã chấp hành 20 trong số 30 ngày thi hành án.”

Clementi, nam sinh viên Đại học Rutgers, 18 tuổi, đã nhảy cầu George Washington tử tự vào năm 2010 sau khi Ravi cho một người bạn xem cảnh webcam trực tiếp khi Clementi đang hôn một thanh niên trẻ khác trong phòng ngủ tập thể của họ. Sau cái chết của chàng sinh viên này, Jamey Rodemeyer - một cậu bé công khai đồng tính, 14 tuổi, từ Buffalo, New York, cũng đã treo cổ tự vẫn vào năm 2011 sau hàng loạt những quấy rối qua mạng. Tổng thống Barack Obama đã lên tiếng phản đối việc quấy rối qua mạng. Ông đã chiếu một đoạn video có tựa đề “Mọi việc sẽ tốt đẹp hơn”, đây là một trong những video đã được xem và chia sẻ nhiều nhất của Tổng thống. “Cũng giống như tất cả các bạn”, Tổng thống nói, “Tôi đã bị sốc và đau buồn bởi cái chết của những bạn trẻ bị bắt nạt và chế giễu vì là người đồng tính, để cuối cùng điều đó đã tước đi cuộc sống của họ. Là cha của hai cô con gái, điều này thực sự khiến trái tim tôi tan nát, và đây là điều không nên xảy ra ở đất nước này”. Tổng thống chưa từng đề cập trực tiếp tới việc quấy rối qua mạng đối với những cô gái.

Boca Raton, Florida

Vào một ngày khác tại trung tâm thương mại Town Center, ba người bạn đã dừng lại ở Starbucks để uống những cốc cà phê ngọt ngào. Họ ngồi cùng bàn nhưng không nói chuyện với nhau. Họ nhìn chăm chăm vào điện thoại, những ngón tay lướt và gõ. Khi tôi nhận xét về hình ảnh này của họ: tất cả ngồi cùng nhau, nhưng thực ra lại không cùng nhau, họ đã cười.

“Tôi biết, thật tồi tệ,” Carrie nói. “Tôi luôn cảm thấy như tôi phải kiểm tra điện thoại của mình. Nó giống như là tôi phải hồi đáp tất cả mọi điều này và xem ai đang nói gì.”

“Cậu không muốn bỏ lỡ điều gì,” Kayla nói.

“Tôi xem mọi người đang làm gì,” Dara nói. “Bạn có thể thấy ai đã gửi cho bạn những mẫu tin nhắn và tìm hiểu điều gì đang xảy ra.”

Cô ấy cho tôi xem nội dung của Snapchat Story gần nhất mà cô ấy vừa đọc, có bức hình của một cô gái với khuôn mặt buồn cười đang ăn một đĩa thịt xông khói. “Thịt xông khói” là chú thích của bức ảnh. Các cô gái đều cười khúc khích.

“Tôi biết, điều này thật ngớ ngẩn,” Dara nói, “nhưng nếu bạn không cho thấy bạn đã nhìn thấy nó, cô ấy sẽ nói kiểu ‘Sao cậu không xem Story của tôi?’”

“Hình ảnh trên Instagram của mọi người,” Kayla nhận xét, “nếu bạn không thích hoặc bình luận chúng, ai đó có thể cảm thấy bức mình và điều này có thể trở thành bi kịch.”

“Rất bi kịch,” Carrie nói.

“Thật buồn cười,” Kayla tiếp lời.

Những cô gái này 15 tuổi, họ quen nhau ở trường học khi họ học lớp 10. Carrie và Dara da trắng, còn Kayla da màu. Họ mặc quần soóc ngắn, áo phông không tay và đi dép tông. Carrie và Dara có mái tóc đen dài, còn Kayla có mái tóc nâu ngang vai. Tất cả đều đang cầm túi mua sắm màu

đen-trắng sáng bóng từ chuỗi mỹ phẩm Sephora ở tầng phía bên. Mẹ của Carrie là một nhà trị liệu và bố cô làm việc trong lĩnh vực bất động sản. Kayla có bố là chủ doanh nghiệp và mẹ cô làm hành chính tại trường học; Còn bố của Dara là bác sĩ và mẹ làm nội trợ ở nhà. Bố mẹ Carrie đã ly dị còn gia đình hai cô gái kia vẫn bình thường.

“Đôi khi tôi cảm thấy như thể tôi không chỉ kiểm tra để xem mọi người đang nói cái gì, mà tôi còn muốn chắc rằng họ không nói gì về tôi”, Carrie nói và cười nhỏ.

“Và nếu họ nói gì về bạn, bạn phải trả lời, bằng không nó có thể trở nên rắc rối”, Kayla nói.

“Thật là nhiều rắc rối,” Dara nói. “Nó như kiểu bạn phải dành nửa thời gian của mình cho việc bảo vệ danh tiếng của mình.”

“Mạng xã hội có thể gây ra rất nhiều bi kịch vì cách bạn truyền tin xung quanh,” Carrie nói.

Họ nói về những vụ “kịch tính” trên mạng xã hội và cách nó thường bắt đầu như thế nào. Họ nói, thường thì điều này xảy ra khi ai đó chia sẻ đoạn tin của người khác mà người đó không được biết, để cho mọi người thấy những gì đã được nói trong một cuộc trò chuyện riêng tư.

“Điều đó xảy ra với tất cả mọi người,” Dara nói. Kayla nói thêm: “Và việc đó khiến ta khó có thể tìm được ai đó đáng tin cậy”.

Carrie cho biết: “Tôi thực sự có vấn đề về niềm tin”. “Từ thời trung học, ai cũng có điện thoại di động. Tôi không cảm thấy mình có thể tin tưởng bất cứ ai.”

“Một số người thậm chí còn ghi lại cuộc nói chuyện điện thoại của họ với ai đó và để cho người khác nghe được bản ghi âm”, Dara nói.

“Ừ,” Kayla nói, “điều này thật tệ.”

“Một khi bạn nhấn gửi là xong,” Carrie nói. “Dù bạn nói gì trong tin nhắn, mọi người đều có thể chụp ảnh màn hình và gửi nó cho bất cứ ai - điều đó đã xảy ra với tôi nhiều lần rồi.”

“Và tôi cảm thấy bị phản bội,” Dara nói. Carrie nói, “Hết lần này đến lần khác.”

Họ nói có những cách “phản bội” nhau hay làm điều gì “nhỏ nhen”, chẳng hạn bỏ thích những bài đăng hay những bức ảnh hoặc chặn tài khoản của nhau trên mạng.

Kayla nói: “Thật lố bịch khi chỉ vì bạn có một chút hiểu nhầm với một cô bạn, mà cô ấy lên mạng và vào tất cả các mục của bạn để bỏ thích những thứ mà cô ấy đã ấn ‘like’ trên trang của bạn.”

Carrie nói: “Em gái tôi học trung học đang có tài khoản finstas”. Các cô gái khác cười. “Finstas” là tài khoản Instagram giả mà không hiển thị tên thật của người dùng. “Nó làm vậy để cha mẹ không thể biết nó đang làm gì trên mạng xã hội,” Carrie giải thích. “Nhất là khi các bé gái lớp sáu đăng ảnh mặc áo ngực lên. Hay khi chúng sử dụng ứng dụng này để nói chuyện tào lao về nhau”.

“Những gì họ đăng lên châm chọc và bi thảm lắm,” Kayla nói. “Mấy cô gái sẽ nói kiểu ‘Cậu nhìn thấy bài đăng đó trên finsta chứ? Chúa ơi, tôi không thể tin các cô ấy lại nói vậy’”.

Họ cười.

Carrie cho biết: “Nhưng tôi thấy chúng ta cũng làm vậy mà”, ý cô nói rằng họ đang ở một tầng lớp cao cấp hơn. “Tôi thấy có những điều nhỏ nhen mọi người sẽ không nói trực tiếp với nhau, nhưng họ sẽ nói trên mạng xã hội.”

Theo các nghiên cứu thì cô gái nói đúng. Năm 2013, một tổng hợp những nghiên cứu về hăm dọa trên mạng của Tạp chí toàn cầu về Nghiên cứu Giáo dục đã cho thấy rằng “Việc trở nên nặc danh khi ở trên mạng và cảm giác an toàn khi ở phía sau màn hình máy tính khiến người ta không

phải chịu những áp lực truyền thống của xã hội, lương tâm, đạo đức, và quy tắc bắt họ phải hành xử một cách chuẩn mực”. Nói cách khác, việc giao tiếp trên mạng dường như đã khiến lương tâm của họ nhẹ nhàng hơn khi cho phép bản thân mình hành xử thiếu đạo đức. Kết luận ấy thật đáng giật mình, dù cho vốn dĩ những người từng nhìn thấy những lời lẽ hăm dọa trên mạng đã giật mình từ lâu rồi, từ những điều khiếm nhã nhỏ nhỏ mà bạn có thể thấy trên những bình luận trên Facebook, cho tới sự sa đọa của Gamergate - chiến dịch quấy rối trực tuyến nhằm phản đối phụ nữ làm việc trong ngành công nghiệp trò chơi điện tử và nhà phê bình văn hoá Anita Sarkeesian vào năm 2014. Lúc đó, những mối đe dọa đối với phụ nữ thường bao gồm bị truy cập thông tin cá nhân, hay tiết lộ thông tin cá nhân trên mạng, cũng như các mối đe dọa hăm hiếp hoặc những lời đe dọa đến tính mạng. Phần lớn những người ủng hộ Gamergate là ẩn danh.

Rõ ràng là những trang mạng xã hội ẩn danh đã góp phần tạo ra những hành vi vô văn hóa, nhưng các ứng dụng ẩn danh như Whisper, Secret, Yik Yak, và Sneaky đã được nhân rộng trong những năm qua, cùng với sự gia tăng của những tranh luận về chuẩn mực đạo đức của những ứng dụng này. Trên Twitter vào năm 2014, nhà đồng sáng lập Netscape và nhà kinh doanh tư bản của Thung lũng Silicon, Marc Andreessen, đã chỉ trích các ứng dụng ẩn danh – còn được biết đến như “những ứng dụng chuyên dùng để hăm dọa” – cũng như những nhà phát minh ra chúng vì đã không dám nhận trách nhiệm cho những tác hại tiêu cực của những ứng dụng này. “Là một trong những nhà thiết kế, những nhà đầu tư, những nhà bình luận,” Andreessen đã viết trong một chuỗi gồm 12 bài đăng trên Twitter, “chúng ta cần nghiêm túc tự vấn bản thân liệu một số hệ thống này có hợp pháp và xứng đáng hay không... không phải từ quan điểm lợi nhuận đầu tư, mà từ quan điểm luân lý và đạo đức.” Mặc dù các trang mạng xã hội cá nhân đã phản ứng với việc tăng cường chế độ kiểm soát bình luận, tin đăng của người dùng, thường là chặn khi có một vài câu chuyện trong những tin tức liên quan đến hành vi lạm dụng trực tuyến, nhưng Thung lũng Silicon đã không thừa nhận việc những sản phẩm do họ sản xuất đã cổ động cho các hành vi phi đạo đức và có hại theo nhiều cách khác nhau. Đạo luật BỐ tức thứ nhất đã trở thành tấm rèm che để các

công ty mạng xã hội ẩn mình khỏi bất kỳ câu hỏi nào về các hoạt động trực tuyến của người dùng.

Dara nói: Trên mạng xã hội “không có thứ gì được gọi là quy tắc” cả.

Các cô gái thú nhận rằng đôi khi họ nhận thấy mình cũng thực hiện chính những hành vi trực tuyến đã từng làm họ tức giận hoặc tổn thương trong quá khứ.

Carrie thừa nhận: “Tôi đã chụp màn hình đoạn hội thoại của một người rồi tung lên mạng. Tôi biết việc đó là không nên, nhưng khi bạn đang buồn về những điều ai đó nói ra và bạn muốn thể hiện nỗi buồn với mọi người, thì đó đơn giản là việc bạn sẽ làm. Tôi đã nói những điều khiến tôi thấy hối lỗi”, cô nói tiếp, “và sau đó tôi đã không làm bạn với người bạn đó nữa. Nhưng khi tôi gặp lại họ ở trường, cảm giác thật là khó xử vì chúng tôi chưa bao giờ nói chuyện trực tiếp với nhau về điều đó.”

“Bạn bè thường cãi nhau trên Facebook và nó giống như điều đó đã xảy ra nhưng nó lại không thực sự xảy ra”, Kayla nói.

“Tôi thấy nói về việc gì trên mạng xã hội cũng dễ hơn nhiều”, Dara nói. “Nếu bạn nói điều gì đó trên Facebook, điều đó có thể gây tổn thương không khác gì so với việc nói điều đó trực tiếp cả, nhưng người ta không nghĩ đến cảm giác của người nghe bởi vì họ chỉ gõ trên máy tính mà thôi.”

Các nghiên cứu cho thấy, việc hạn chế giao tiếp mặt đối mặt trong thời đại kỹ thuật số có thể có ảnh hưởng đến khả năng tương tác thực tế của trẻ nhỏ. Năm 2014, một nghiên cứu tại UCLA đã phát hiện ra rằng những học sinh lớp sáu chỉ không nhìn vào điện thoại thông minh, ti vi hay loại màn hình khác trong vòng vắn vẹn năm ngày, có khả năng đọc những cảm xúc của người khác khi giao tiếp mặt đối mặt tốt hơn hẳn so với học sinh cùng lứa, những em liên tục sử dụng các thiết bị điện tử. Nhà tâm lý học Jim Taylor, tác giả của cuốn Nuôi dưỡng trong thời đại Công nghệ: Chuẩn bị cho con bạn một thế giới đầy ắp phương tiện truyền thông, cho biết: “Trẻ em đang dành rất nhiều thời gian để giao tiếp thông qua công nghệ, chúng đang không phát triển các kỹ năng giao

tiếp cơ bản mà con người đã từng sử dụng. Giao tiếp không chỉ là những từ ngữ. Nó còn là ngôn ngữ cơ thể, giọng điệu, biểu cảm trên khuôn mặt, thậm chí cả các kích thích tố, tất cả đều không thể được truyền đạt thông qua các mạng xã hội. Những biểu tượng trên mạng dùng để thể hiện cảm xúc là sự thay thế quá yếu”.

Và khi những tín hiệu phi ngôn ngữ bị tước đi, nó có thể giới hạn tiềm năng cho sự thấu hiểu, vốn là nền tảng của sự đồng cảm. Khi các nhà nghiên cứu tại Đại học Michigan xem xét dữ liệu từ 72 nghiên cứu được tiến hành từ năm 1979 đến năm 2009, tất cả đều tập trung vào việc kiểm tra mức độ đồng cảm giữa các sinh viên đại học Mỹ, họ chỉ ra rằng các sinh viên thời điểm đó có chỉ số thấp hơn 40% so với thế hệ trước đó.

Đó là điều mà chúng ta nhớ đến khi nghe về “Chủ nghĩa tích cực về những hạn chế mới mà sinh viên không chấp nhận”, như tựa đề của một bài trên tờ The Atlantic đăng vào năm 2015. Bài viết báo cáo về sự suy giảm tính văn minh trong giao tiếp giữa những sinh viên hoạt động trong trường, khi tập trung phân tích một trường hợp tại trường Đại học Yale năm đó, về việc các sinh viên yêu cầu cho nghỉ việc người quản lý của Silliman College (một ký túc xá tại Đại học Yale), Nicholas Christakis, và vợ của ông, Erika, một giáo viên giáo dục mầm non. Erika đã viết một thư điện tử khuyến khích các sinh viên cân nhắc quyền tự do ngôn luận của mình trong việc lựa chọn các trang phục Halloween, dù việc đó đồng nghĩa với việc họ phải chịu đựng những bộ trang phục khiến họ thấy bị xúc phạm.

Tờ Atlantic đưa tin rằng, “Hàng trăm sinh viên của Đại học Yale đang tấn công [hai vợ chồng nhà Christakis], có những lời lăng mạ hận thù, gọi họ bằng những cái tên mang tính phỉ báng, và một chiến dịch gây chấn động công chúng.” Trong đoạn video quay lại một cuộc biểu tình ở sân khu ký túc xá Silliman, thật đáng kinh ngạc là một số sinh viên nhắm thẳng Nicholas Christakis với những lời phỉ báng giống như những gì người ta thấy trong những tranh cãi trên Facebook và các trang mạng xã hội khác: “Ông thật kinh tởm!... Hãy im đi!” Một phụ nữ trẻ hét vào mặt ông như thể ông là một người sử dụng mạng xã hội mà cô có thể bắt nạt ở ngoài đời. Khi Christakis không đồng ý với cô ta, cô yêu cầu: “Ông nên nghỉ

việc đi!”. “Mọi người đi đi“, một sinh viên khác nói để khuyến khích các bạn học khác rời khỏi cuộc đối thoại.

Dù bạn nghĩ thế nào về vị trí của sinh viên trong trang phục Halloween (và tôi hiểu được quan điểm của họ, các trang phục Halloween mang tính xúc phạm cần phải bị xem thường), việc họ từ chối tham gia đối thoại với Christakis, cũng như việc họ sẵn sàng tấn công ông khi ông đang cố gắng nói chuyện với họ một cách tôn trọng đều gây lo lắng. Một phụ nữ trẻ khác trong cuộc biểu tình, yêu cầu một lời xin lỗi từ Christakis, nói, “Ông có định xin lỗi không? Vì tôi sẽ đi nếu ông không nói.” Hãy cứ đi thôi, hoặc là đăng xuất, hay là chặn tài khoản?

Khi nói về sự gia tăng của “các chiến binh công lý xã hội” - thuật ngữ dùng cho những nhà hoạt động trẻ tuổi hung hăng và khắt khe cả ở trên mạng lẫn ngoài đời - các bài báo đề cập đến những tác động của việc chiều chuộng con của các bậc cha mẹ và chúng yêu bản thân thái quá trong giới trẻ, cũng như những định hướng nhiều chiều của nội dung các tranh luận được cho là gây ra bởi các đặc tính chính trị. Một bức tranh nhất quán hơn xuất hiện nếu ta xét đến thực tế rằng đây là thế hệ sinh viên đại học đầu tiên phát triển với điện thoại thông minh và truy cập vào mạng xã hội suốt 24 giờ, bảy ngày. Đây là một thế hệ khác biệt với bất kỳ thế hệ nào trước đây khi mà giới trẻ đã tạo thói quen giao tiếp qua màn hình, nơi đa số mọi người hoặc từng là nạn nhân của đe dọa trực tuyến hoặc từng chứng kiến sự đe dọa qua mạng thông qua bạn bè, đồng nghiệp xung quanh họ. (Gần 90% thanh thiếu niên đã chứng kiến đe dọa trực tuyến trên các mạng xã hội, theo Trung tâm Nghiên cứu Pew năm 2011).

Thật không hay là cụm từ “công lý xã hội” lại bị gán với “chiến binh công lý xã hội”, vì công lý xã hội chắc chắn là một điều tốt đẹp, là thứ gì đó đáng để đấu tranh, là thứ mà đôi lúc những chiến binh công lý xã hội cũng muốn đấu tranh cho chính họ. Thế nhưng, những cách thức hoạt động của những “chiến binh” này lại thể hiện sự hăm dọa. Sau vụ hỗn loạn về trang phục Halloween, vào tháng 12 năm 2015, Erika Christakis đã xin thôi không giảng dạy tại Đại học Yale; vị quản lý trường nói rằng bà là một “giảng viên đáng kính”.

Các cô gái ở Boca đều nói rằng họ cảm thấy giới trẻ ngày nay “nhỏ nhen” hơn khi họ giao tiếp trên mạng so với khi họ ở ngoài đời, và rằng chính những cô gái này cũng tự thấy mình xấu tính hơn khi ở trên mạng xã hội so với khi họ nói chuyện trực tiếp với ai đó. Họ nói rằng họ cũng từng chặn kết nối và ngừng theo dõi một số bạn bè, từng nói xấu về mọi người, và chủ ý không theo dõi hoặc kết bạn lại với ai đó để gửi một thông điệp rằng họ không thích người đó hoặc đã bực mình về điều gì mà người đó đã từng làm. Theo Pew vào năm 2013, “Việc không kết bạn và chặn tài khoản ai đó rất phổ biến ở lứa tuổi thiếu niên và trong tất cả các nhóm kinh tế xã hội.”

Carrie nói: “Chẳng hạn, khi tôi theo dõi ai đó trên Instagram và họ không theo dõi lại tài khoản của tôi, ngay lập tức tôi sẽ nghĩ rằng người đó thật tầm thường hoặc không thích tôi. Vì vậy, khi tôi không theo dõi lại người đó, tôi biết họ cũng sẽ nghĩ như tôi... Nhưng nếu thế, thì tại sao tôi lại làm vậy nhỉ?”

“Bởi vì việc đó xảy ra trên điện thoại của bạn, chứ không phải trong đời thực, nhưng nó lại rất thật, theo một cách nào đấy.” Kayla nói.

Carrie cho biết: “Bạn ‘bắt hình dong’ về mọi người trên các mạng xã hội mà không thực sự biết được tình huống thật sự như thế nào và nó khiến cho bạn nghĩ đến những điều điên rồ dựa trên những thông tin sai sự thật”.

“Tôi thà là mình không biết nhiều về mọi người từ các mạng xã hội”, Dara nói. “Chúng ta quan sát mọi người và thấy được những điểm yếu của họ và quá nhiều thông tin khác, rồi lại tự so sánh mình với họ. Điều đó khiến tôi trở nên phán xét hơn, tôi nghĩ vậy”.

Tất cả các cô gái đều nói rằng họ đã từng lờ đi những tin nhắn của ai đó - “Ôi, vâng!” - ngay cả khi họ nghĩ rằng việc nó sẽ “khiến cho những người đó phát điên.” “Thời gian để phản hồi tin nhắn của ai đó ngắn hay dài là quyền của người nhận” Kayla cau có nói.

Họ nói rằng họ cũng đã từng đăng những hình ảnh mà họ biết là sẽ làm cho ai đó cảm thấy ghen tị hay phải buồn bã. “Như kiểu nếu bạn đang

tức điên một ai đó và bạn biết là cô ấy đang thích một anh chàng nào đó, bạn sẽ đăng một tấm ảnh của mình với anh ta, chỉ cần đăng kiểu như thế, bởi vì bạn biết cô ấy sẽ nhìn thấy tấm hình đó và sẽ cảm thấy buồn”, Carrie nói.

“Cậu đã làm điều đó chưa?” Dara hỏi Carrie trả lời, “Vớ cậu thì chưa!”

“Mạng xã hội khiến bạn đưa ra rất nhiều quyết định bốc đồng”, theo Kayla.

“Và bạn sở hữu một chiếc điện thoại sớm bao nhiêu” - tất cả các cô gái nói rằng họ đã từng có mười điện thoại thông minh trong năm lớp 6 và lớp 7 - “thì những quyết định của bạn càng hấp tấp bấy nhiêu, và bạn sẽ vẫn giữ thói quen đó kể cả khi bạn trưởng thành,” Carrie nói vậy.

Khi tôi nói chuyện với Paul Roberts, tác giả của cuốn Một xã hội bốc đồng: Người Mỹ trong thời đại của sự giải trí tức thì, ông đã nói về những thanh thiếu niên có kiểm soát sự bốc đồng kém, do giai đoạn phát triển trí não của họ. Hệ thống dây thần kinh ở não của thanh thiếu niên có mức phản xạ rất cao - tập hợp các cấu trúc vỏ não và lớp dưới vỏ não có ảnh hưởng đến phản ứng cảm xúc, do đó những ý nghĩ sẽ trở nên cảm xúc hơn cũng như phát ngôn bạo miệng hơn ở cả người lớn và trẻ em. Theo các nghiên cứu, họ ít có khả năng kiểm soát hành động của mình liên quan tới nhận thức đúng và sai, đặc biệt là nếu nó có liên quan gì đến việc giành được sự ngưỡng mộ của bạn bè. “Điều mà họ đang gặp phải giống như việc họ không có nhận thức gì về tương lai”, Roberts giải thích. “Họ nghĩ rằng ‘Làm điều này sẽ mang lại gì cho mình vào lúc này?’ Chứ họ không nghĩ ‘Hậu quả của những vấn đề này là gì?’”

Tuy nhiên, mô tả về sự thiếu kiểm soát tính bốc đồng của thanh thiếu niên cũng có thể giải thích cho những gì Roberts cho rằng có liên quan tới tất cả những điều đã xảy ra trong xã hội Mỹ, giống như những gì chúng ta thấy từ nền văn hóa phố Wall (“hành động ngắn hạn” tập trung và bổ sung các tổ chức nợ nần) cho đến sự thất bại của Washington trong việc đưa ra những hành động nghiêm khắc trước những nguy cơ của hiện

tượng nóng lên toàn cầu. Đọc cuốn sách của ông khiến tôi thấy rằng dường như chúng ta đã trở thành một quốc gia của riêng những đứa trẻ vị thành niên, từ quan điểm về tâm lý. Và điều này cũng có thể được nói là đúng với hành vi tập thể của phần đông chúng ta khi ở trên mạng – vì không phải chỉ có những đứa trẻ mới nhỏ nhen với nhau trên các mạng xã hội, không phải chỉ những đứa trẻ mới coi thường nhau và đánh nhau; những lời lẽ thô tục đã trở thành tiêu chuẩn cho hành vi trực tuyến đối với mọi người. Người lớn cũng vậy, họ cũng bàn luận với nhau về chuyện của người khác, theo dõi hay giám sát nhau trực tuyến khi những tin đồn được đưa lên truyền thông và tin tức giải trí, còn chính phủ thì cũng đang công khai các hoạt động giám sát.

Trong một cuộc phỏng vấn với WNYC vào năm 2015, William Arkin, một cựu sĩ quan tình báo của quân đội Hoa Kỳ, chuyên gia an ninh quốc phòng, và tác giả của cuốn: Điều khiển tự động, Máy bay không người lái, Dữ liệu, và Sự ảo tưởng của chiến tranh hoàn hảo, đã so sánh việc sử dụng máy bay không người lái để thu thập dữ liệu bắt buộc của quân đội với việc tự chúng ta đã quá ham mê sử dụng điện thoại thông minh. “Bạn không thể ngừng kiểm tra e-mail hoặc gửi tin nhắn,” Arkin nói. “Và đó có khác nào thế giới của những máy bay không người lái.” Chúng ta có đang sử dụng điện thoại giống như những chiếc máy bay không người lái không? Chúng ta bắt buộc phải kiểm tra lẫn nhau? Và khi chúng ta không thích những gì ai đó nói, hoặc không thích bề ngoài của ai đó, là chúng ta có thể đưa ra những lời lẽ tấn công không mang tính xây dựng cho những người mà sau đó có thể chúng ta sẽ không bao giờ gặp mặt?

“Tôi thực sự tự hỏi điều gì sẽ xảy ra với thế hệ của chúng ta”, Kayla nói. “Chúng ta không học cách giao tiếp tốt hay cùng nhau xử lý các vấn đề.”

Williamsburg, Virginia

Tôi đã gặp Janie và mẹ cô tại Khu liên hợp thể thao trong nhà Williamsburg vào một buổi chiều xám xịt. Janie đã tham dự bữa tiệc sinh nhật thứ 15 của một người bạn. Các cô gái đã chơi trò bắn súng la-de trong một khu vực nhỏ, tối. Căn phòng mờ đi trong sương mù và sáng lên

trong những ánh sáng đen, trên nền nhạc nhảy sôi động. Các cô gái hò hét, nhảy ra khỏi hàng sau những bức tường, và bắn những khẩu súng la-de, những tia sáng màu vàng và màu hồng lóe lên. “Tớ bắn trúng cậu rồi nhé!” Họ gọi nhau. “Không, chưa trúng đâu!”

“Janie đâu?” Tôi hỏi mẹ Janie, cô Betty. “Nó là đứa có điểm cao nhất kia kìa!”, bà Betty trả lời. Janie bước ra khỏi phòng khi trò chơi kết thúc, má ửng hồng, vẫn đang rất phấn khích.

Đó là cô bé có vóc dáng khỏe khoắn với mái tóc vàng mật ong, buộc thành chiếc đuôi ngựa, và đôi mắt nâu ươn ướt. Cô bé trắng trẻo. Cô thay quần áo - một chiếc áo len màu tím hăng Adidas, quần jean và giày thể thao. Cô đeo chiếc băng-dô màu tím của hăng Adidas, cùng phong cách với chiếc áo len.

Chúng tôi lái xe dọc theo đường công viên thuộc phạm vi của rừng và đi bộ rồi ngồi trong thư viện của một khách sạn gần đó. Janie ngồi trên một chiếc ghế da cạnh mẹ. Bà Betty độ 40 tuổi, tóc ngang vai và đeo kính. Bà nói bà ở nhà, và cha dượng của Janie là một quan chức chính phủ. Betty nói bà ấy muốn tham gia vào cuộc nói chuyện của tôi và con gái bà, vì Janie có chuyện ”khó nói”. Betty trông có vẻ mệt mỏi vì lo lắng.

Janie là một người đồng tính, cô biết điều này từ năm lớp 6. “Tôi cũng lờ mờ nhận biết được chuyện này vì tôi đã từng dính líu tình cảm với một trong những người bạn thân nhất của tôi. Đó thật là một ý tưởng tệ hại”, cô nói và cười nhẹ. Giọng của cô bé lắng xuống, cô nói với ngữ điệu người miền Nam. Nếu bạn nhắm mắt lại, có thể bạn đã nghĩ rằng đó là một cậu bé đang nói. Sau đó, cô giải thích rằng đây là điều mà cô đã nhận ra sau lần cô bị bắt nạt, và cô trầm giọng lại, giọng cô trở nên cứng rắn, như thể để tự bảo vệ mình.

Cô cho biết cô luôn thu mình lại khi ở trường. “Họ dường như cứ tự phát hiện ra thôi, dựa vào cách tôi và cô gái ngày ấy tiếp xúc với nhau. Không ai chấp nhận điều đó”, cô nói. “Thực sự là không ổn, không ổn chút nào. Đây là nơi rất bảo thủ.”

Virginia hợp pháp hóa hôn nhân đồng tính vào năm 2014 sau một phán quyết của Tòa án Tối cao; nhưng theo cuộc thăm dò dư luận, chỉ có khoảng 50% số người được điều tra ủng hộ điều này. Virginia là một bang nhiều tranh luận, khi cả hai đảng - Đảng Dân chủ và

Đảng Cộng hòa - đều chiến thắng những cuộc bầu cử quan trọng, và cả hai đều có những thành phần bảo thủ cánh hữu. Mạng lưới phát thanh truyền hình của Pat Robertson có trụ sở chính đặt tại bãi biển Virginia, cách khoảng một giờ xuống bờ biển từ Williamsburg.

Khi mọi người nhận ra Janie là người đồng tính, cô nói, “họ đơn giản là không nói chuyện với tôi nữa và họ xì xào sau lưng tôi.” Lúc đó cô bé 12 tuổi. “Đây là ngôi trường rất nông thôn”, ý là nó vẫn còn rất cổ hủ, bảo thủ, cô gái giải thích, và “đồng tính không được chấp nhận. Do đó, đã có nhiều lời bàn tán. Về cơ bản, tất cả những người ở vùng quê sẽ đưa ra những phán xét về cách tôi đã lựa chọn điều mà tôi muốn và điều đó bị coi là không ổn và tôi đã không được chấp nhận. Trước đó, tôi đã có một quãng thời gian đủ khó khăn để có thể chấp nhận chính bản thân mình rồi,” cô nói. “Tôi đã rất vật vã trong quãng thời gian ấy.”

Cô gái đã nói chuyện này với mẹ và cha dượng khi cô 12 tuổi, và họ cũng đã phải trải qua một quãng thời gian khó khăn để “chấp nhận” điều này; cha đẻ của cô, người thường gặp cô vào mỗi dịp cuối tuần, vẫn không thể “chấp nhận hoàn toàn” chuyện này được. Nhận thấy rằng mình không có được sự hỗ trợ từ gia đình và bạn bè, cô quyết định rằng đầu tiên cô cần phải “chấp nhận bản thân mình trước.” Cô đã cố gắng trở thành một người mà “không cần phải có ai ủng hộ.” Cô xây dựng vẻ bề ngoài cứng rắn. Cô cố gắng hết sức để không bao giờ phản bội cảm xúc của mình, không bao giờ phải phản ứng với những phán xét.

“Mọi người luôn nói rằng tôi rất mạnh mẽ, cứng rắn, nhưng ở khía cạnh nào đó, thì không,” Janie nói. “Tôi giữ mọi thứ cho riêng mình để không ai biết rằng tôi bị thương, buồn bã hay tức giận như thế nào vì tôi không muốn thể hiện mình yếu đuối.”

Lên đến lớp 7, không khí trong nhà trường đã trở nên “dễ thở hơn một chút,” cô nói, “bởi vì tôi có thêm nhiều bạn bè, có nhiều người chấp nhận tôi hơn, dù chỉ ít thôi. Những người bạn trong ban nhạc chấp nhận tôi”

- cô bé chơi kèn tuba – “và vài người bạn của họ nữa, vì vậy mọi thứ trở nên tốt đẹp hơn một chút.”

Năm đó cũng là năm cô bắt đầu hẹn hò với một cô gái, một cô gái mà vào thời điểm đó, cô nói, đã “hủy hoại cuộc đời tôi.” Họ đã chơi cùng nhau trong đội khúc côn cầu. Họ ngắm nhau trong lúc tập luyện, nhận ra nhau; và sau đó họ bắt đầu thích nhau, rồi họ ở bên nhau.

Cô gái là người nổi tiếng, giàu cảm xúc; “Một hoa khôi phía Nam,” mẹ Janie kể lại với vẻ khó chịu. Cô ấy nhạy cảm; cô ấy khóc, và Janie đã trở thành bờ vai để cô ấy dựa vào. Đôi khi cô ấy quá dựa dẫm vào Janie, khiến Janie cảm thấy quá sức chịu đựng và muốn chia tay. Cô gái muốn nhận được toàn bộ sự quan tâm của Janie. Cô đã luôn nhắn tin, không ngừng nhắn tin, để tìm kiếm sự che chở và muốn trò chuyện. “Có những lúc cô ấy nhắn tin cho tôi phải đến cả trăm lần một ngày,” Janie nói. “Thực sự là quá nhiều, và nếu tôi không nhắn tin lại ngay lập tức, cô ấy sẽ châm ngòi một cuộc chiến về điều đó và nói rằng tôi không quan tâm đến cô. Và cô ấy muốn đưa tất cả mọi thứ chúng tôi đã làm lên mạng xã hội”, cô kể thêm, “còn tôi chỉ không muốn tiết lộ quá nhiều về bản thân mình trước công chúng.”

Lúc đó, Janie không cảm thấy rằng cô có thể sống theo những gì cô gái kia muốn. Có rất nhiều việc khác phải làm, bài tập về nhà, ban nhạc, và tập thể thao. Ngoài môn khúc côn cầu, Janie còn chơi bóng đá và chạy đường đua. Cô cảm thấy cô không có nhiều thời gian để luôn nhắn tin và xem tin trên các mạng xã hội, hay cập nhật với tất cả mọi người về mối quan hệ của mình. Tuy nhiên, Janie và cô gái cũng đã xoay sở và ở bên nhau được hơn một năm. “Mối quan hệ đó cũng tương đối nghiêm túc.”

Và sau đó, cuối năm lớp 7, cô gái “đã lừa dối” cô, “đi lại với” người khác, một cậu bé. “Cô ấy đã nói dối rằng cô ấy không làm vậy, nhưng tôi biết đó là sự thật,” Janie kể lại. Cô biết được điều này từ những người bạn.

Thật khó có thể giữ bất cứ điều bí mật gì ở trường của họ. Nó được xì xào, bàn tán trong các tin nhắn và trao đổi trên Facebook.

Vì vậy, Janie đã chia tay với cô gái. Đó là một cuộc chia tay của “tình yêu bộ xít”, thứ mà người ta gọi tên khi những học sinh giữa cấp bắt đầu yêu nhau rồi lại chia tay nhau – một ai đó bị phụ tình, một ai đó bị tổn thương, một ai đó nằm trên giường của mình nghe nhạc và suy nghĩ về những gì đã và có thể diễn ra. Những suy nghĩ này sẽ biến mất. Nhưng với mạng xã hội, nó lại xoay sang một hướng khác.

Khi Janie chia tay với cô gái đó, “cô gái ấy không thực sự chấp nhận điều này,” Janie kể. “Do đó, cô gái quyết định đăng tải trên Instagram và gửi một tấm hình của tôi và cô ấy” - đó là một tấm hình mà hai bọn tôi đứng cạnh nhau, rất thân mật - “và cô đăng tải với nội dung kiểu như ‘Tôi rất vui vì chuyện này đã chính thức kết thúc.’”

“Bạn tôi nhìn thấy tấm hình đó, cho tôi xem và tôi đã nghĩ ‘Có cần thiết phải như vậy không?’” Janie đối mặt với cô gái; họ đã tranh cãi. “Và cô ấy nói ‘Những lời ấy cần phải được nói ra.’ Còn tôi thì bảo ‘Chẳng ai cần biết về việc này.’ Rồi sau đó cô ấy trở nên tức giận với tôi, và tôi nói với cô ấy rằng cô ấy chỉ cần để tôi được yên. Tôi nói với cô ấy rằng chuyện của chúng tôi đã thực sự kết thúc, và sau đó cô nói với tôi rằng tôi có thể chết đi, cô ấy sẽ không quan tâm và cô ấy sẽ đưa cho tôi khẩu súng để tôi tự chết”.

Trong một khoảnh khắc, Janie trông giống như sắp khóc.

“Điều đó làm tôi cảm thấy thực sự tồi tệ”, cô chia sẻ. Sau đó, cô lấy lại bình tĩnh, kiểm soát thái độ của mình.

“Cậu có thể tự chết đi, còn tôi sẽ không rơi một giọt nước mắt nào”, đó là tin nhắn của cô gái, mà mẹ Janie đã gửi cho tôi sau này. “Đó thực ra là một ý tưởng hay, tôi sẽ đưa cho cậu khẩu súng để làm điều đó và như thế nó sẽ làm cho cuộc sống tối tăm của tôi được dễ thở hơn. Tôi thực sự mừng vì tôi đã tiếp tục với cuộc sống của mình vì nếu không tôi sẽ rất tổn thương.”

Cả hai đều bị tổn thương. Và khi người ta bị tổn thương, đôi khi họ lại trút lên mạng xã hội. Như để xả, họ tìm kiếm sự ủng hộ từ những bạn bè trên mạng để giúp họ vượt qua những cảm xúc; và theo một nghiên cứu, cảm xúc trên mạng xã hội có thể lan truyền. Một “... thí nghiệm lớn trên Facebook” được công bố trên Kỷ yếu của Viện Khoa học Quốc Gia vào năm 2014 phát hiện ra rằng “trạng thái cảm xúc của một người có thể lan truyền cho người khác thông qua việc tiêm nhiễm cảm xúc, khiến mọi người trải nghiệm những cảm xúc tương tự mà họ không nhận thức được điều này”. Nghiên cứu này cho thấy “Lây lan cảm xúc diễn ra mà không cần tương tác trực tiếp giữa con người, và nó diễn ra trong các hoàn cảnh hoàn toàn vắng bóng các tín hiệu phi ngôn ngữ”, giống như trên mạng xã hội.

Chỉ qua mùa hè và vào năm học mới, bạn gái cũ của Janie đã khiến “tất cả mọi người” tham gia vào vấn đề của họ - “toàn bộ trường học,” gồm cả phụ huynh và những giáo viên, Janie nói. Cô gái đã cường điệu về cách Janie đã tổn thương cảm xúc của cô ấy, miêu tả về cách đối xử của Janie khi lăng mạ và tàn nhẫn với cô.

“Và sau đó tất cả mọi người quyết định đứng về phía cô ấy,” Janie nói. “Ngay cả những người bạn thân của tôi cũng quyết định bênh vực cô ấy và nói đó là lỗi của tôi. Cô ấy đã quấy rối tôi và bạn bè của cô ấy cũng bắt đầu quấy rối tôi, và sau đó là mấy người bạn của tôi bắt đầu quấy rối lại cô ấy và bạn bè của cô ấy.” Đó là một cuộc chiến trên mạng xã hội.

“Tất cả họ đều lên mạng xã hội, lên Instagram, và họ theo dõi tôi trên Twitter và Facebook,” Janie nói. Người thì gửi những bình luận tục tĩu. Còn vài bình luận thì là về Janie đồng tính.

“Họ cố gắng nhấn tin cho tôi và nói rằng họ vui thế nào vì cuối cùng tôi đã bước ra khỏi cuộc sống của cô ấy và rằng tôi là vấn đề. Có hai giáo viên đã ném đến tôi những cái nhìn thể hiện sự ghê tởm ở hành lang. Những giáo viên cũng đã tham gia và nói rằng tất cả là lỗi của tôi và rằng họ không đồng ý với tôi về những gì đã xảy ra và rằng họ không chấp nhận tôi.”

Các ý kiến gần như không bao giờ được nói trực tiếp, hầu như luôn luôn là trên mạng xã hội. “Họ sẽ không nói điều đó trực tiếp,” Janie nói. “Họ nghĩ rằng họ đang được bảo vệ bởi một màn hình máy tính.”

“Mẹ của cô gái đó thậm chí còn cố gắng để theo dõi tôi” trên Twitter, Janie nói. “Mẹ của cô ấy quấy rối tôi và nhắn tin cho tôi.”

Đã có tranh luận xung quanh vấn đề liệu các bậc cha mẹ có nên, hoặc có quyền, giám sát hoạt động của con cái họ trên mạng hay không; những nhận thức về cách cha mẹ và những người lớn khác đôi khi tự tham gia vào những vấn đề của con cái hoặc đưa ra những bình luận về con cái họ trên mạng xã hội, còn hạn chế. Trong vài năm trở lại đây, những tin tức thỉnh thoảng lại được đưa lên đều đặn. Ví dụ, vào năm 2015 một giáo viên Colorado đã bị sa thải sau khi đăng tải bức ảnh của một học sinh trên tài khoản Instagram của mình với bình luận “Tôi không biết cậu ta, nhưng tôi ghét cậu ta,” và với hashtag #pothead¹. Tại Montclair, mẹ của một cô gái trung học có nói với tôi rằng có một số bà mẹ khác đã giám sát những tin nhắn của con gái, và bắt đầu tham gia vào việc tẩy chay một trong những cô gái trong nhóm “chat” của con gái bà. “Họ nói với con gái hãy tránh xa cô gái đó, cô gái đó là tin dữ. Việc đó dẫn đến một tai nạn mà một cô gái đã nói rằng cô ta sẽ đâm vào mặt cô con gái bà tại Trung tâm thương mại Watchung.”

¹. *Người hút cần sa*

Khi Janie đã nhắn tin cho cô bạn gái cũ và yêu cầu cô dừng việc quấy rối mình, cô gái đã nhắn lại: “Tôi không nghĩ về cậu, không một chút nào, đồ người lạ vô dụng, hãy cút xuống địa ngục đi. Cút ra khỏi cuộc sống của tôi, tôi không bao giờ muốn nhìn lại khuôn mặt xấu xí, đàn độn của cậu thêm lần nữa.”

The Bronx, New York

Madeline vừa làm lễ trưởng thành, “giống như ngày kỷ niệm Tuổi Mười Sáu Ngọt Ngào nhưng là dành cho những cô gái 15 tuổi,” được tổ chức ở San Martín de Texmelucan Labastida, thị trấn của người Mexico nơi ông

bà cô sinh sống. Cô cho tôi xem những tấm ảnh về bữa tiệc mà cô vẫn giữ trong một cuốn album được trang trí bằng dải ruy băng. Cô đã mặc một chiếc váy màu xanh nước biển, đội vương miện, và cài những bông hoa trắng trên tóc; với chủ đề là “Dưới đại dương”. Cô ấy đã biên đạo, dàn dựng một điệu nhảy cho sự kiện cùng một biên đạo múa địa phương. Một ngày nào đó, Madeline muốn trở thành một diễn viên múa. “Đó là những trải nghiệm tuyệt vời nhất trong cuộc đời tôi”, cô nói. “Tôi ước gì mình có thể trải nghiệm điều đó lại lần nữa.” Đó là một ngày mà “tôi thấy mình giống như một nàng công chúa, và cả gia đình ở xung quanh tôi nói rằng họ quan tâm đến tôi, và giờ đây tôi đang trở thành một phụ nữ.”

Madeline và bạn của cô, Breanna, cả hai đều 15 tuổi, đang ăn bánh pizza tại bàn ăn của một người phụ nữ mà tôi biết đang sống tại Crotona Vườn Đông. Madeline đang đeo bông tai tròn to, mặc quần jean và một áo choàng hở vai, trông cô có vẻ đang vui. Cô là người Latinh lai châu Á. Mẹ cô là một bà mẹ đơn thân và có ba công việc, một ở công ty giao nhận và hai ở các siêu thị lớn.

Breanna mặc quần jean, áo thun và một chiếc áo có mũ trùm đầu, và cũng mang bông tai tròn to. Cô là người gốc Mỹ Latinh và da đen, cao, với mái tóc dài ngang vai và niềng răng. Cô có vẻ chu đáo. Cô nói cô muốn trở thành một nhà văn và là thành viên của một câu lạc bộ văn học trên mạng. Cha cô làm việc trong một công ty máy tính trong khi mẹ cô làm tại một bệnh viện. Hai cô gái học hai trường khác nhau nhưng cha mẹ họ là bạn bè.

Madeline kể về lễ trưởng thành tuổi 15 của cô và về bạn trai cũ, cậu là người bạn trai đầu tiên của cô, và cậu cũng đã có mặt tại buổi lễ đó. Họ biết nhau từ khi “chúng tôi chỉ là những đứa trẻ ranh” ở Mexico. Cô kể: Tại bữa tiệc sinh nhật bảy tuổi, “Tôi đã mặc một chiếc váy đẹp, buổi lễ được tổ chức theo phong cách công chúa, vì vậy tôi đã ăn mặc như Belle,” nhân vật trong phim “Người đẹp và quái vật”. Cô kể lại với vẻ mặt miên man nhớ lại quá khứ “Khi một vài người hỏi ‘Hai người đang hẹn hò nhau à?’ Cậu ta đã trả lời ‘Đúng vậy’”. “Và sau đó, chúng tôi là một cặp. Tôi đi đến Mexico mỗi năm, để gặp cậu ấy. Chúng tôi nói chuyện trên Facebook. Chúng tôi nhắn tin cho nhau. Chúng tôi nhắn tin

suốt cả buổi chiều. Chúng tôi nhắn tin cho đến khi chúng tôi ngủ thiếp đi.”

“Cậu ấy đi bên tôi trong lễ trưởng thành”, cô kể. “Chúng tôi đã nói rằng chúng tôi sẽ sống hạnh phúc mãi mãi về sau. Nhưng rồi chúng tôi đã chia tay. Bạn tôi ở Mexico nói với tôi rằng cậu ấy đã lừa dối tôi.”

Cô có vẻ buồn về chuyện đó.

Các cô gái nói rằng việc lừa dối trở nên phổ biến trong các mối quan hệ thời nay. “Tôi nghĩ đó là vì mạng xã hội”, Madeline nói. “Bởi vì trên mạng xã hội cậu ấy có thể tỏ ra rằng cậu ấy yêu tôi. Nhưng tôi không thể nhìn thấy mặt cậu ấy. Và cậu ấy đã làm một điều hoàn toàn khác trong cuộc sống thực.”

Breanna nói rằng cô ấy cũng phát hiện ra bạn trai cô đã lừa dối cô trên Facebook. “Ngay khi chúng tôi chia tay tôi có thể nhìn thấy cậu ấy gửi tin nhắn tới vài cô gái khác”, cô kể. “Và ra vậy ‘Ồ, được thôi. Vậy việc này đã phải được diễn ra trong một thời gian rồi.’”

Sự lừa dối trên mạng xã hội đã trở thành một vấn đề trong các mối quan hệ hiện đại, yếu tố này là một nguyên nhân được nhắc đến ngày càng nhiều trong các hồ sơ ly dị tại Mỹ. Các nhà tâm lý học đã chỉ ra rằng, mọi người hiện nay có thể dễ dàng kết nối với người khác, bạn bè và người lạ, người mà có thể họ quan tâm, hoặc để mà họ tìm đến khi cảm thấy thất vọng trong mối quan hệ của mình. “Chưa bao giờ trong lịch sử, chúng ta lại có thể kết nối ngay lập tức với bất kỳ ai mà chúng ta nghĩ tới,” là chia sẻ với Redbook của Jaclyn Cravens, phó giáo sư về khoa học cộng đồng, gia đình và đam mê tại Đại học Công nghệ Texas, bà chuyên nghiên cứu về sự không chung thủy trên Facebook. Nghiên cứu năm 2013 của bà chỉ ra rằng ngay cả khi sự phản bội chỉ được thể hiện trên mạng, thì người bị lừa dối cũng có những trải nghiệm cảm xúc đau đớn như thể nó xảy ra ngoài đời.

“Tôi hẹn hò với một gã đã lừa dối tôi tám lần khác nhau,” Jill, sinh viên năm hai, 19 tuổi tại Đại học Detroit Mercy nói. “Ai cũng lừa dối hết,” người bạn của Mirella nói, cô cũng 19 tuổi. “Mọi người đều nghĩ rằng

bạn cũng sẽ lừa dối thôi, như thể lừa dối là một phần của những gì diễn ra thời nay. Nếu bạn không bị lừa dối thì mọi người sẽ nghĩ ‘Ôi, bạn chưa bị lừa ư?Ồ, lạ đấy.’” “Nếu người bạn gái hoặc bạn trai yêu cầu kiểm tra điện thoại của bạn, bạn chỉ cần xóa tất cả mọi thứ từ đêm hôm trước, thế là người ấy sẽ không biết gì”, một cô gái 14 tuổi tại San Diego, California cho biết. “Việc giấu đi mọi thứ thực sự quá dễ dàng.”

“Giống như việc bạn trai của bạn có thể đã chuyện trò với ai đó trong nhiều tháng mà bạn không biết gì và cũng sẽ không bao giờ phát hiện ra,” Madeline nói.

Các cô gái nói rằng điều này khiến họ mất hoàn toàn niềm tin.

“Không có lòng tin,” Madeline nói.

“Trong thế hệ của chúng tôi,” Breanna đồng ý. “Tình yêu chỉ là từ ngữ thôi, nó chẳng có ý nghĩa gì cả,” Madeline nói. “Rất hiếm bao giờ có một ai đó thực sự thích bạn vì chính con người của bạn - chính bản thân bạn, những gì nguyên bản của bạn. Và việc bạn trông thế nào không quan trọng, ngay cả khi bạn có một cặp mông to hay bất cứ điều gì. Hiếm lắm, từ giờ đến mãi về sau, bạn sẽ rất khó tìm được một người thực sự quan tâm.”

Mông to ư? Tôi hỏi. Đây không phải là lần đầu tiên tôi nghe các cô gái nói về tầm quan trọng khi có “mông to”.

“Bạn cần phải có mông to, ngực to, và nếu bạn không có cả hai điều này, bạn chẳng là gì,” Madeline nói. “Sẽ tốt hơn nữa nếu bạn có một khuôn mặt xinh đẹp.”

Facebook vẫn là trang mạng xã hội mà hầu hết giới trẻ trong các trường học sử dụng để tương tác, các cô gái cho biết. Facebook là nơi họ dùng để nói chuyện với bạn bè của họ và các thành viên gia đình sống ở xa. “Mọi người đều ở trên đó,” Madeline nói. “Cá nhân tôi, tôi cũng lên đó hàng ngày, trong giờ học, sau giờ học. Nghĩa là tôi đang sử dụng nó 24 giờ, bảy ngày.” Nhưng, các cô nói, điều tồi tệ nhất về Facebook là “Facebook luôn là khởi nguồn của những cuộc cãi vã.” Đôi khi là những

trận đánh nhau thực sự giữa các cô gái. “Nó bắt đầu bằng một bài đăng”, họ nói vậy, “và rồi các cô gái mang những khúc mắc xuống phố để giải quyết.”

“Ai đó sẽ nói ‘Ôi, tôi sẽ làm bạn đau đớn, tôi sẽ làm ai đó trong gia đình bạn đau đớn’”, Breanna nói. “Họ sẽ bắt đầu đe dọa sẽ làm tổn thương các thành viên trong gia đình bạn chỉ để làm bạn sợ hãi.”

“Và rồi một ai đó nói điều gì đó về một ai đó,” một tin đồn hoặc một lời xúc phạm, Madeline nói, “và sau đó mọi việc leo thang và rồi tình huống sẽ trở thành, ‘Được rồi, tôi sẽ đấu với cậu ngay bây giờ. Gặp tôi ngày mai tại nơi này, chờ tôi ở chỗ này.’”

”Và rồi mọi người nghe thấy tin này, và họ sẽ đăng lên mạng về việc đó với nội dung ‘Ôi, ngày mai sẽ có một trận đánh nhau diễn ra đây.’ Có lúc họ còn quay lại cảnh đánh nhau.”

“Và sau đó họ đăng đoạn quay đó lên Facebook,” Madeline nói.

Họ lắc đầu một lần nữa và lại tiếp tục.

Tôi hỏi họ về nguyên nhân của trận đánh nhau.

“Ồ, cô ấy không biết cách ăn mặc, cô ấy xấu xí, cô ấy là một đứa lẳng lơ,” phiên bản tức giận của Madeline nói.

“Cả hai bên cùng nghĩ về nhau như vậy,” Breanna nói.

“Mấy cậu con trai không bị gọi thế,” Madeline nói. “Nếu họ ngủ lang, thì bọn họ sẽ nói ‘Ôi, hay rồi, chúc mừng nhé!’”

Nhưng khi các cô gái gọi nhau bằng những từ ngữ như vậy, nó có thể dẫn đến các hành vi bạo lực.

“Năm ngoái, chúng tôi đã có tới bốn cuộc tranh cãi trong một ngày chỉ vì nói chuyện tám với nhau trên Facebook,” Madeline nói. “Nó bắt đầu từ năm lớp 7, khi bọn con gái cuối cùng đã bắt đầu thấy những thay đổi trên

cơ thể, và bắt đầu quan tâm đến vẻ bề ngoài và cách mọi người suy nghĩ về cơ thể mình.”

Các cô gái buôn chuyện về người khác trên Facebook, họ nói. “Cô ấy đã lừa dối bạn trai,” Madeline lấy ví dụ.

“Đôi khi họ chỉ nói như kiểu ‘Bạn thật bốc mùi.’ Họ có thể chọn bất cứ điều gì dù là nhỏ bé nhất,” Branna nói. “Họ tìm những điểm yếu của bạn, giống như việc bạn mặc gì và đi đôi giày loại nào, bạn có những đồ trang sức gì, kiểu tóc của bạn ra sao,” Madeline nói. “Nếu bạn không có Jordans”, nghĩa là đôi giày thể thao hiệu Jordans, thì “chúc may mắn nhé,” Breanna nói. Cô cũng đang đi một đôi hiệu này.

“Nếu bạn không mặc đồ hiệu,” Madeline nói, “ví dụ như True Religion và Adidas, họ sẽ nói như kiểu ‘Sao cậu lại mặc thứ đó?’”

Tôi hỏi họ, từ đâu mà họ có ý nghĩ rằng tất cả cần phải là đồ hiệu?

“Người nổi tiếng, truyền hình,” Madeline nói. “Tôi vừa thấy trên một chương trình, nó giống như kiểu 50 người nổi tiếng giàu có nhất, và nó nói về tất cả những gì họ có. Họ nói về những người giàu có như Beyoncé và Jay Z, và những đứa con của người nổi tiếng, Blue Ivy, và em bé nhà Kanye West, North West. Họ đã nói về việc ai có những thứ xa xỉ nhất - em bé nào có những thứ xa xỉ nhất.”

“Họ nói rằng Blue Ivy, con của Jay Z, đã có một chiếc xe đẩy 15 nghìn đô la hiệu Swarovski hoặc những thứ như thế, tất cả đều được làm bằng đồ trang sức”, Breanna nói.

“Mọi người sẽ nghĩ là ‘Ôi, họ cũng lớn lên giống như tôi, nhưng làm thế nào để tôi có được đẳng cấp đó, sao tôi có thể có tất cả những điều tốt đẹp đó?’” Madeline hỏi.

“Và mọi người cũng muốn điều đó; do vậy đó là những thứ bạn phải có”, Breanna nói.

“Bạn muốn có cuộc sống như vậy”, Madeline nói. “Truyền hình bây giờ toàn là các cuộc thi. Đối thủ.

Trên các chương trình truyền hình, mọi người cạnh tranh lẫn nhau để có tiền. Và bạn cảm thấy, nếu tôi có thể chiến thắng những người giỏi nhất, tôi có thể nhận được số tiền đó.”

Tôi hỏi họ liệu họ đã từng ở trong cuộc chiến đấu như vậy lần nào chưa?

“Một lần,” Madeline trả lời.

“Tôi đã cố gắng không vướng vào cuộc tranh cãi nào cả,” Breanna nói. “Bởi vì những trải nghiệm tôi từng có trong quá khứ, tôi luôn ý thức được ai đang ở quanh tôi hay những gì đang diễn ra. Nếu ai đó đến gần tôi và nói họ sẽ đá tôi hoặc đe dọa tôi, hoặc cố làm tổn thương tôi, tôi chỉ cố gắng bước đi.”

Trên Truyền thông

Năm 2005, Tờ Newsweek đăng một câu chuyện có tựa đề “Những cô gái hư hỏng trở nên hoang dã” như hồi chuông cảnh báo về sự gia tăng bạo lực giữa các cô gái. Đề cập đến một nghiên cứu mới của FBI, các tạp chí đưa tin rằng số lượng những cô gái vị thành niên bị bắt vì những hành vi hành hung nghiêm trọng đã tăng khủng khiếp trong vòng hơn 20 năm qua. Mặc dù FBI đã không đưa ra lý thuyết về lý do dẫn đến bạo lực tăng vọt, Newsweek đã đổ lỗi cho phái nữ. “Phong trào của phụ nữ,” mà tạp chí nhắc đến “đã khuyến khích phụ nữ khẳng định mình như nam giới, và việc đó đã vô tình mở cửa cho các hành vi bạo lực của các bé gái.”

Nhưng khi Bộ Tư pháp xem xét các cáo buộc của tờ Newsweek trong năm 2008, họ phát hiện rằng các phân tích được dựa trên cơ sở dữ liệu sai. Không phải là các cô gái đã trở nên bạo lực hơn, mà họ đã bị bắt và bỏ tù nhiều hơn trong khi tội trạng lại ít đi. “Không có việc khủng hoảng quốc gia đang phát triển trong khi ngày càng gia tăng bạo lực nghiêm trọng ở

trẻ em gái vị thành niên”, báo cáo của Bộ Tư pháp cho biết. Cần thiết phải xem xét liệu có phải phong trào phụ nữ đã thực sự mở ra cánh cửa, không phải là đến với nhiều hành vi bạo lực giữa các bé gái hơn, mà là đến với việc quản lý pháp lý chặt chẽ hơn, như một dạng để thể hiện sự đối đầu.

Tuy nhiên, năm 2008, tạp chí People đã đăng một câu chuyện với tựa đề “Những cô gái nổi loạn,” viết về sự gia tăng của những cô nàng đánh đá. Năm 2010, có một vụ chấn động khác về bạo lực phái nữ thông qua vụ tự tử của Phoebe Prince, một cô bé 15 tuổi người miền Nam Hadley, Massachusetts, đã bị bắt nạt và quấy rối bởi sáu bạn cùng lớp. Hai trong số những bạn học cùng lớp này là con trai, cả hai người đã bị bắt giữ và bị buộc tội hiếp dâm.

“Sự hoảng loạn là một trò lừa bịp,” hai chuyên gia về tư pháp vị thành niên, Mike Male và Meda Chesney- Lind cho biết trên tờ The New York Times vào năm 2010.

Trong phần mở đầu của bài “Huyền thoại về những cô gái nổi loạn”, họ nói: “Chúng tôi kiểm tra tất cả các chỉ số chính của tội phạm mà chính quyền cho phép. Không có chỉ số nào cho thấy sự gia tăng về bạo lực của các cô gái trong thời gian gần đây; trên thực tế, tất cả các thông số đáng tin cậy cho thấy bạo lực gây ra bởi các cô gái đã giảm mạnh trong nhiều năm... Tại sao, trong một thời đại mà việc vu khống cho một nhóm người dựa trên hành động xấu của một vài cá nhân là một điều cấm kỵ, thì ta lại chấp nhận việc căn cứ vào một vài trường hợp riêng lẻ để trách móc thanh thiếu niên thời nay, đặc biệt là các cô gái, coi các em là ‘nhỏ nhen’, ‘bạo lực’ và ‘những kẻ bắt nạt’? Tại sao chính chúng ta lại đang bắt nạt những cô gái này?”

Đó là một câu hỏi hay. Không chỗ nào trong đoạn mở đầu này có những từ như “phân biệt giới tính” hay “coi thường nữ giới” xuất hiện, nhưng có lẽ hàm ý về điều này đã được thể hiện ra. Mọi người dường như muốn nhìn thấy cảnh các cô gái đánh nhau. Ít nhất người ta sẽ nghĩ như vậy từ rất nhiều chương trình truyền hình thực tế tập trung quanh những vụ tranh cãi của các cô gái. Không may thay, đây lại chính là những

chương trình các cô gái yêu thích nhất. Các chương trình như Bà Mẹ khiêu vũ – Dance Moms, Siêu người mẫu Mỹ - American’s Next Top Model, Bãi biển Jersey – Jersey Shore, và Trên đồi – The Hills đều mô tả người phụ nữ trong những tình huống xung đột với nhau, buôn chuyện và nói xấu sau lưng nhau. Những chương trình này chuyên khai thác các tình huống kịch tính khi những người phụ nữ oán giận lẫn nhau tham gia một vài thử thách, những cảnh con gái đánh nhau. Khi tôi hỏi những cô gái tại Bronx về chương trình yêu thích của họ ở trường học, tất cả đều nhắc đến Bad Girls Club - Câu lạc bộ những cô gái hư, một chương trình truyền hình thực tế mà những cảnh quay chính là về phụ nữ công kích lẫn nhau trong các “cuộc chiến”, có khi còn làm đối phương bị thương. Điều đáng lo ngại nhất có lẽ là những cảnh quay này được làm để phần nào tạo hiệu ứng hài hước; có nghĩa là đáng ra chúng ta cần cười nhạo sự bất lực thái quá trong việc kiểm soát bản thân của người phụ nữ; tuy nhiên nhiều cô gái cũng xem nó như là sự thể hiện đầy sức mạnh của “dân anh chị”.

Một số nghiên cứu đã cho thấy một kết nối tiềm ẩn giữa hành vi bạo lực, bắt nạt và hăm dọa trên mạng, với các chương trình truyền hình thực tế. Một cuộc khảo sát quốc gia năm 2011 của Viện Nghiên cứu hướng đạo nữ sinh trên chương trình truyền hình chỉ ra rằng các cô gái từ 11 đến 17 tuổi bị ảnh hưởng nặng nề khi họ xem các chương trình như vậy. 75% các cô gái được khảo sát tin rằng các chương trình cạnh tranh thực tế là có “thực”, không giống với những gì được sắp đặt. So với các cô gái không xem các chương trình truyền hình thực tế, các cô gái xem những chương trình này thường cho rằng các cô gái trong cuộc sống thực đánh đá và nhỏ nhen hơn. Đại đa số các cô gái trẻ xem truyền hình thực tế cho rằng tán chuyện là một “phần bình thường của một mối quan hệ,” rằng “bản chất của các cô gái là xấu tính và hiếu thắng”, và rằng “thật khó để tin tưởng các cô gái khác.” Và 37% tin rằng “những người nhỏ nhen còn được mọi người nể hơn là những người tốt bụng.”

Jeannine Amber nói rằng khi cô ấy tiến hành một cuộc điều tra cho Essence về tác động thực tế của chương trình truyền hình với các cô gái, cô phát hiện ra rằng “thông thường những người sản xuất chương trình và những nhân vật [trong chương trình] sẽ thỏa thuận trước với nhau

rằng, trong quá trình quay, sẽ có một cuộc ẩu đả tại một thời điểm nào đó, vì điều này sẽ là điểm nhấn giúp gia tăng xếp hạng. Bọn trẻ xem và nghĩ nó là thực - chúng nghĩ rằng đây là cách mọi người cư xử với nhau. Nếu đó là những đứa trẻ nhà nghèo và các bậc phụ huynh lúc nào cũng đang bận làm việc, thì chiếc ti vi đóng vai trò như một người trông trẻ; và những con người xuất hiện trong đó sẽ là những hình mẫu để đứa trẻ noi theo.”

Các cuộc ẩu đả giữa các cô gái diễn ra cả trong và ngoài trường học, và có xu hướng xuất phát từ mạng xã hội. Khi những cô gái tranh cãi nhau, lý do thường là vì một số lời lẽ mất lòng nhau trên mạng, như các cô gái ở Bronx đã nói, và sau đó nó sẽ trở thành một cuộc đối đầu ngoài đời – rồi những vụ ẩu đả này đôi khi lại được ghi hình trên điện thoại di động và rồi lại được đăng tải lên mạng xã hội. Một tìm kiếm trên YouTube về nội dung “con gái đánh nhau ở trường” đã cho tới hơn 20 triệu kết quả. Các video này quay cảnh những cô gái xé rách quần áo của nhau giữa một đám đông gồm những đứa trẻ khác, xem và cổ vũ. Trên Twitter, Facebook, Vine, và các trang web khác, bạn có thể tìm thấy những video như vậy, những video mà thường có rất nhiều lượt xem. Thông thường, các chàng trai là người đăng những thông tin này lên, và những bình luận liên tiếp được đăng lên nói lên sự thích thú của họ.

Nhưng các cô gái đánh nhau không phải vì bản chất của họ là nhỏ nhen hoặc có thiên hướng bạo lực. Khi các nhà nghiên cứu của Bộ Tư pháp xem xét những lý do xã hội và văn hóa đằng sau những vụ bạo lực của các cô gái vào năm 2008, họ thấy rằng, các nguyên nhân bao gồm sự đói nghèo, bạo lực gia đình, và việc lớn lên trong “cộng đồng vô tổ chức” với “các bậc cha mẹ mà chính họ cũng đang phải đối mặt với việc sinh sống trong những khu dân cư thua thiệt về hệ thống và đói nghèo.”

New York, New York

Hôm đó là thứ Bảy, và ba cô gái đã quyết định cùng xem một bộ phim mới dựa trên một tiểu thuyết của John Green, bộ phim Paper Towns. Sau đó, họ cùng đến một nhà hàng pizza gần rạp hát. Ba cô gái đó là: Alex, Hannah, và Zora, những người bạn học tại một trường tư thục Upper

East Side. Họ là những cô gái da trắng với mái tóc thẳng dài, tóc của các cô đều màu vàng nhưng là những tông màu vàng khác nhau; các cô đeo kính râm, mặc quần bó và đeo dây chuyền, đi boots ngắn đến mắt cá chân.

Alex mang một chiếc túi hiệu Fendi, và lấy tiền trong túi đó để trả tiền bữa trưa cho bạn bè của mình. “Mình sẽ đóng vai mẹ nhé”, cô nói đùa, mang mấy lát bánh pizza ra bàn.

Alex là một “công chúa khu Park Avenue” theo cách mô tả của chính cô, cô có dáng người cao với bờ vai rộng, vóc dáng rất oai. Bạn bè của cô gọi cô là một “diva”. Cô tôn sùng chế độ quân chủ nước Anh và nói rằng cô muốn kết hôn với Hoàng tử Harry vào một ngày nào đó - “Anh ấy mới chỉ khoảng 30 tuổi thôi vì vậy điều này không có gì là không khả thi cả” - “hay trở thành biên tập viên của tạp chí Vogue, hoặc Giám đốc điều hành của Disney.”

Hannah, cũng là một cô gái cao, khuôn mặt rộng và không đeo kính, lộ ra đôi mắt màu xanh hạt đậu, cô sống trong khu nhà giàu ở Brooklyn với “cha mẹ” của mình, cả hai người đều là đàn ông. Cô nói rằng cô muốn trở thành một bác sĩ để cô có thể gia nhập vào hàng ngũ Doctors Without Borders - Bác sĩ xuyên biên giới và “giúp đỡ những người trong chiến tranh.” Và Zora, một sinh viên được học bổng sống ở Lower East Side, đôi khi mọi người gọi cô là ‘Rory,’ giống như nhân vật Rory trong phim Gilmore Girls, vì cô khá trầm tính, ham đọc sách và có một bà mẹ độc thân lập dị. Một cuốn sách đang thò ra khỏi chiếc túi xách của cô, cuốn Romeo và Juliet.

“Thật buồn cười khi cậu mang theo cuốn đó”, Alex nói.

“Mình đọc nó trên tàu điện ngầm,” Zora nói. “Chúng ta không cần phải đọc nó suốt hai tháng nay rồi,” Alex nói với một nụ cười chế giễu.

“Mình đã đọc xong rồi,” Hannah nói. “Bố mình bắt mình đọc tất cả các tác phẩm của Shakespeare.”

Alex sun mũi: “Tôi muốn có lông mày của Cara Delevingne”, cô đột nhiên kêu lên. “Cô ấy có trò chơi lông mày rất hay.”

Delevingne là người mẫu 23 tuổi của Anh và là nữ diễn viên đóng vai chính trong phim Paper Towns. Cô trở nên nổi tiếng khi trở thành một thành viên trong nhóm những người bạn gái của Taylor Swift, và vì việc cô trả lời lạnh nhạt với cánh phóng viên trong các chương trình truyền hình vui vẻ. “Bạn đã xem trang Instagram của cô ấy chưa?” Hannah hỏi với một nụ cười.

“Dĩ nhiên là tôi đã xem Instagram của cô ấy,” Alex nói. “Tôi sống vì trang Instagram của cô ấy. Tôi còn tồn tại được là nhờ có nó”. Cô gấp miếng bánh pizza của mình và cắn một miếng. Một phong cách rất New York.

“Instagram của cô ấy thực sự là hoàn hảo”, Hannah đồng tình.

“Tôi nghĩ cách mà Taylor Swift coi Cara là BFF¹,” Alex nói.

1. BFF là từ viết tắt của Best Friends Forever là từ được dùng để chỉ những người bạn thân nhất.

“Giống như cô ấy nghĩ rằng cô ấy có thể trở thành Cara vậy. Taylor ơi, bạn sẽ không bao giờ trở thành La Delevingne đâu.”

“Tôi thích Taylor Swift,” Zora nói.

“Tôi đoán cô ấy là một tấm gương tốt,” Alex nói rồi lại cười.

Hai chàng trai trạc tuổi họ cũng vào nhà hàng pizza. Họ đứng tại quầy và gọi mấy miếng bánh pizza. Trông họ đẹp trai, mặc áo thun và quần jean.

Alex vô lấy di động của mình và bắt đầu nhắn tin.

Một lát sau, điện thoại của Hannah rung trên bàn. “Oh!” Hannah nói. Alex đã gửi cho cô một tin nhắn cung cấp tên của hai cậu con trai kia, và trường học của họ. Alex biết họ. “Dĩ nhiên rồi, họ đã đi cùng bố mẹ đến dự tiệc Giáng sinh của bố mẹ tôi,” cô nói một cách chắc chắn. “Cha tôi chơi bóng với cha Dylan.”

Nhưng họ không nói chuyện hoặc thậm chí nhận ra nhau. “Alexandra biết tất cả mọi người,” Hannah nói, giọng thì thào. “Cô ấy là Gossip Girl - cô gái hay đưa chuyện.”

“Không phải Gossip Girl đó,” Alex nói châm chọc. Hannah nói, “Nell”.

Họ thì thầm và truyền tai nhau rằng Nell là cô gái, mà năm trước, đã đóng vai “Cô gái buôn chuyện” trên Ask.fm và “nói lên bí mật của mọi người và nói những điều khủng khiếp – chủ yếu là chuyện của những cô gái nổi tiếng,” Alex nói. “Chẳng hạn như những cô gái nổi tiếng nhất các trường tư thục, những cô gái mà có tới 700 người theo dõi trên trang Instagram.

“Mọi thứ đều gần như rất rõ ràng,” cô nói tiếp, “thế nên bạn có thể biết chính xác những người được nhắc đến là ai. Cô ấy nói những điều ngụ ý rằng những cô gái đó là dạng hư hỏng và có cả tá bạn trai cùng một lúc. Đó là sự xúc phạm, nhưng cá nhân tôi biết rằng mỗi lời đó đều chính xác.”

“Cha mẹ Nell gửi cô đến một ngôi trường ở vùng hẻo lánh,” Hannah thở dài. Đó là một loại trường nội trú kết hợp với phục hồi nhân phẩm, thường được xây dựng ở một nơi hẻo lánh, ngoài thành thị. Kiểu trường này, còn được gọi là “trường nội trú trị liệu”, đang khá phát triển kể từ thập niên 80, được biết đến là nơi mà những ông bố bà mẹ giàu có gửi những đứa con có vấn đề của mình.

“Còn có tin đồn rằng cô ấy đã mua một chiếc điện thoại cho một cậu bé bằng thẻ tín dụng của bố mẹ”, Hannah nói. Các cô gái tỏ ý khó chịu. “Cô ấy thực sự có vấn đề về việc lạm dụng vật chất.”

“Mẹ cô gái đó thì có vấn đề nghiêm trọng với chất Botox,” Alex nói.

Họ bắt đầu nói chuyện về việc có nhiều bà mẹ của các cô gái rất “có vấn đề” và “nhỏ nhen” nữa. “Có nhiều bà mẹ thật sự là nhỏ nhen lắm ấy” – “không phải mẹ tôi” – “không, cũng không phải mẹ tôi nhưng có vẻ như nhiều bà mẹ rất căm con gái mình”- ‘rất căm luôn ấy, họ như là đang thi thố với con gái mình và họ đăng ảnh họ mặc đồ bơi lên

Facebook, xấu hổ chết mất” – “ôi mình hiểu mà, mình thấy thật tội nghiệp cho mấy đứa con gái” – “họ sẽ nghĩ kiểu “Trời ơi mặc thêm đồ vào đi, mẹ có phải là trẻ con đâu...”

“Bạn muốn mẹ là người bạn thân nhất của bạn”, Zora nói một cách tha thiết. “Thế nên, bạn sẽ làm gì đây chứ nếu như bà ấy không phải là người bạn thân nhất?”

“Mình không biết nữa,” Alex nói ráo hoảnh. “Những người bạn thân nhất của mẹ tôi là mấy người bạn gái trong nhóm cùng phong cách sống với bà.”

Họ nhắc đến tên của một cô gái khác mà họ quen biết và nói: “Mẹ cô gái này đã chửi cô ấy”, “Tôi nghĩ rằng cô gái đó đã uống thuốc ngủ”, “Tôi biết, điều này thật đáng buồn cho bà ấy - bà mẹ - vì con gái bà ghét bà và bà thì không bao giờ có thể có lại được những năm tháng đã qua.”

“Tôi nghĩ lý do mà Nell trở nên như vậy, là vì lúc đó cô ấy cô đơn” Zora nói.

“Cô ấy đã xem phim Gossip Girls nhiều quá”, Hannah nói. “Mình nghĩ Gossip Girls đã có một ảnh hưởng rất lớn đến thế hệ của chúng ta. Ngày ấy bộ phim này rất nổi, các cậu nhớ không?”

Phim Gossip Girls, được phát sóng từ năm 2007 đến 2012, nói về những sinh viên trong ngôi trường hư cấu mang tên Billard School dành cho các cô gái, những cô công chúa Park Avenue với khả năng mua sắm không giới hạn trong thời điểm đỉnh cao của cuộc đại suy thoái. Họ đi mua sắm, và cãi cọ rồi chỉ trích lẫn nhau, trong khi mặc cơ man những bộ váy từ các thương hiệu xa xỉ, sang trọng, đó thường là những chiếc váy mini, những chiếc đầm xẻ sâu, và áo cánh khoét cổ.

Hội đồng Truyền hình của Phụ huynh liên tục cảnh báo về khả năng gây ảnh hưởng xấu của thể loại phim này đối với khán giả trẻ, những lời khiển trách được mô tả rằng đã khiến những nhà làm phim Gossip Girls bớt buồn phiền một cách vô vọng, với những lời chỉ trích kiểu như - “Không đứng đắn đến sùng sờ”, “Cơn ác mộng của phụ huynh,” “Một

tác phẩm hư đồn”, những lời bình phẩm này đã được chính những nhà làm phim sử dụng trong chiến dịch quảng cáo của họ mang tên “OMFG”. Tạp chí New York gọi Gossip Girls là “Bộ phim dài tập dành cho tuổi teen tuyệt vời nhất của mọi thời đại.” “Tất cả các cô gái đều thích Gossip Girls”, một cô gái New York, 15 tuổi, đã nói với tôi.

“Tôi đã sống vì Gossip Girls”, Alex nói. “Khi bộ phim dừng phát sóng, tôi như tỉnh giấc – chỉ vì những đôi giày.”

“XOXO Gossip Girls”, Hannah nói, trích dẫn khẩu hiệu của chương trình.

Điện thoại của Alex rung lên. Một tin nhắn đến.

Mắt Alex mở to. Đó là tin nhắn từ một trong những chàng trai đã vào nhà hàng pizza. Họ đang ngồi ở một bàn khác. Mọi người đều nhìn về phía họ. Cả hai chàng trai đều đang cầm điện thoại, không có bất kỳ tín hiệu nào cho thấy anh nào đã nhắn tin cho Alex.

“Cậu ấy nhắn gì?”, Hannah hỏi.

“Ồ,” Alex nói lạnh tanh, thả điện thoại của mình lên bàn “Anh ta chỉ muốn biết khi nào anh trai tôi trở về từ Tây Ban Nha. Tôi ghét bọn con trai.”

“Ừm, mình thực sự cũng chẳng biết nói điều này thế nào”, Hannah lên tiếng sau một lúc. “VẬY, mình đoán mình cứ nói ra thôi vậy, mình đã có bạn trai!”

Trông cô rất hạnh phúc và hy vọng.

Alex và Zora nhìn chăm chăm vào cô. “Ồ, Hannah, thật tuyệt vời!” Zora nói.

“Cậu có bạn trai á?”, Alex nói. “Làm cách nào mà cậu có bạn trai vậy?”

“Ý cậu là gì?”, Hannah hỏi. “Có vẻ như câu hỏi này không mấy thành ý.”

“Ý mình chỉ là - anh ấy học trường nào thôi?”, Alex giải thích.

Hannah nói, “Anh ấy học trường công lập ở Brooklyn. Tôi gặp anh tại Prospect Park. Anh ấy là người Mexico.”

“Anh ấy là người Mexico? Anh ấy nói chuyện có chuẩn tiếng Anh không đó?”, Alex hỏi.

Hannah há hốc miệng. Zora gằn giọng, “Alex.”

“Oh - Tôi không có ý như vậy,” Alex lại đính chính. “Tôi chỉ muốn biết là liệu anh ý có phải là một người nhập cư.”

“Không, anh ấy là người Mỹ,” Hannah nói giọng chắc nịch.

“Alex,” Zora lại gọi.

“Mình muốn nói là – ý mình là,” Alex bối rối nói. Và rồi giọng của cô trở nên xúc động. “Vậy, tại sao trước đây cậu không nói gì với mình về điều này? Mình nghĩ rằng chúng ta là bạn mà. Đây không phải là quy ước của con gái sao. Cậu cần phải nói với bạn bè về bạn trai của bạn. Bạn cần phải nói với bạn bè của bạn về tất cả mọi chuyện và những gì đang diễn ra trong cuộc sống của bạn”.

“Ừ, thì mình đã không thực sự chắc chắn liệu anh ta có phải là bạn trai của mình không cho đến ngày hôm qua,” Hannah nói. “Nó chỉ diễn ra ngày hôm qua, ở nhà cậu ấy.”

“Ở nhà cậu ấy? Bạn đến nhà cậu ấy?” Alex hỏi. Hannah trả lời: “Ừ.”

“Có những người Mexico khác ở đó chứ?” Alex hỏi. “Alex,” Zora nói, “bạn thực sự dở hơi à?”

“Ừ, đây không phải là lần đầu tiên cô ấy làm như thế này,” Alex nói với vẻ bị tổn thương.

“Gì? Mình đã làm gì với cậu?” Hannah hỏi.

Alex đọc một kinh cầu nguyện dẫn chứng cáo buộc, rồi trách rằng Hannah đã không quan tâm gì tới mọi việc của Alex trên mạng xã hội: “Cậu không bao giờ thích những tấm ảnh của mình hay chẳng bao giờ bình luận gì về chúng.”

“Có, mình có mà!” Hannah nói.

“Thậm chí cậu còn chẳng theo dõi mình trên Tumblr,” Alex nói.

“Mình thậm chí còn không biết cậu có một trang Tumblr!” Hannah nói.

“Mình có mà,” Alex nói. “Mình đã đăng lên đó ảnh cái túi mà mình thích. Mình đã đăng những ảnh Birkins xinh đẹp.”

Hannah và Zora nhìn nhau.

“Cậu sẽ thay đổi trạng thái mối quan hệ của cậu trên Facebook chứ?” Alex nói với giọng mỉa mai.

“Mình không biết,” Hannah trả lời. “Cậu ấy hầu như không dùng Facebook.”

“Ừ, chẳng có anh chàng nào lên Facebook, trừ khi anh ta muốn tán tỉnh bạn,” Alex nói.

“Cậu biết điều đó vì nó xảy ra với cậu suốt rồi à?” Hannah nói.

Zora tái nhợt.

“Ồ”, Alex, bàng hoàng, “cậu đang nhỏ nhen rồi đấy.

Câu đấy không đáng đâu.”

“Ừ, còn cậu thì phân biệt chủng tộc!” Hannah kêu lên.

“Mình không như thế!”, Alex nói. “Mexico không phải là một chủng tộc!”

“Mình nghĩ chúng ta cần bình tĩnh lại” Zora nói. “Chúng ta là bạn mà.”

“Cậu nói đúng,” Alex nói.

Rồi Alex nói với Hannah: “Mình xin lỗi. Chỉ là mình hơi sốc thôi, chỉ thế thôi.”

Hannah nhún vai. “Không sao đâu.”

“Chúng mình có thể xem ảnh của cậu ta chứ?” Alex hỏi.

Hannah cầm điện thoại của mình và háo hức bắt đầu lướt và gạt. “Ừ, mình chưa chụp chung ảnh nào với cậu ấy,” cô nói, “bởi vì mình không muốn cậu ấy nghĩ rằng mình vội vàng, kiểu như chụp ảnh tự sướng cùng nhau chẳng hạn, các cậu biết đấy? Nhưng đây là Facebook của anh ý.” Cô giơ nó lên với chút tự hào. Bức ảnh trên Facebook của một cậu bé tóc đen đang mỉm cười trong một bộ đồ bóng đá màu xanh.

“Ôi Chúa ơi, cậu ấy dễ thương quá!” Zora nói.

“Cậu ấy thực sự dễ thương,” Alex nói, kiểm tra tấm ảnh đó như thể một nhân viên điều tra đang giám định một xác chết.

Hannah mỉm cười. “Mình biết mà.”

“Ừ, thế tại sao cậu ấy thích cậu?” Alex hỏi. “Alex,” Zora nói.

“Mình chỉ muốn nói, ý mình là, làm thế nào hai bạn đến với nhau?” Alex nói, đưa tay chống cằm và đưa mắt.

Hannah bắt đầu kể chuyện: vào một ngày khi cô đang đi bộ với con cún của mình dọc theo công viên Prospect Par, thì cậu ấy đi ra khỏi công viên với một quả bóng đá. Họ bắt đầu đi bộ với nhau, nói chuyện với nhau, và bây giờ lúc nào họ cũng nói chuyện với nhau. “Thật dễ dàng khi nói chuyện với cậu ấy”, cô nói không kịp thở, “nó như thể là chúng tôi đã biết nhau từ lâu. Cậu ấy chỉ... Ồ, cậu ấy thật ngọt ngào và mình thích cách cậu ấy làm tất cả những điều ngu ngốc chỉ để làm cho mình cười,

như việc cậu ấy gửi cho mình những tin nhắn vui và biểu tượng cảm xúc buồn cười...”

Zora lắng nghe với đôi mắt sáng ngời.

Alex thì đang lướt qua Facebook trên điện thoại của mình. Cô đã tìm thấy trang cá nhân của cậu con trai đó. “Mình sẽ kết bạn với cậu ta,” Alex nói.

Hannah đứng phắt lên. “Alex, không! Không được, cậu mà kết bạn với cậu ta! Cậu ta sẽ biết ngay là tôi đã nói về cậu ấy!”

“Thế cậu không muốn biết những gì cậu ấy nói về cậu ư?” Alex cười toe toét.

Hannah trả lời, “Không!” Zora nói: “Alex, đừng!”

“Tôi sẽ nói với cậu ấy là trông cậu ấy thật gợi cảm,” Alex nói với những ngón tay ở tư thế sẵn sàng trên điện thoại.

“Alex!” Hannah thút thít.

“Ôi Chúa ơi, mình chỉ đùa thôi mà,” Alex nói và đặt điện thoại của mình xuống. “Mình sẽ không bao giờ làm điều đó mà.”

Hannah hất đầu, khuôn mặt vẫn còn đang xúc động. “Đáng ra mình không nên nói với cậu bất cứ điều gì,” cô nói, vồ lấy túi xách của mình khỏi ghế. “Mình biết là mình không nên nói gì với cậu.” Cô đi nhanh ra khỏi cửa tiệm pizza.

“Thật là một phản ứng thái quá,” Alex nói. “Mình chỉ đùa thôi. Dù sao, mình cược là cô ấy nói dối. Cậu ấy không phải bạn trai của Hannah.”

“Alex, nếu cậu cư xử như một kẻ phản trắc, cậu sẽ nhận lại những gì xứng đáng,” Zora nói, đứng lên và rời khỏi nhà hàng.

Trong truyền thông

Theo quan điểm của nhiều người, “những cô gái thường nhỏ nhen.” Trong suốt thời gian hai năm rưỡi tôi dành để làm những báo cáo về các cô gái, người ta thường hỏi tôi, “Tại sao các cô gái lại nhỏ nhen vậy?” Một tìm kiếm trên Google về “các cô gái xấu tính” cho tới hơn 295 triệu liên kết trong kết quả: “Tại sao cô gái nổi loạn là nhỏ nhen.” “Những cô gái nhỏ trở nên nhỏ nhen hơn” “Những cô gái nhỏ nhen lại càng nhỏ nhen hơn nữa?”

Đó là một ngụ ý được đưa ra khá gần đây, và một trong những hướng nghiên cứu tại thời điểm khi mà nạn dọ nạt trên mạng là một vấn đề lớn trong cuộc sống của các cô gái, và thật đáng tiếc khi người ta vẫn thường cho hành vi của các cô gái là “bình thường”. Nhưng ý tưởng về việc “con gái nhỏ nhen” bắt đầu nảy sinh đầu thế kỷ hai mốt ở Mỹ với việc xuất bản một vài cuốn sách không đưa ra được bằng chứng để chứng minh lập luận trên. Thật thú vị khi thấy rằng lập luận ấy vẫn đang phát huy tác dụng, và từ đó đưa ra câu hỏi tại sao thông tin sai lệch này vẫn được các kênh truyền thông và văn hóa đại chúng bảo vệ.

Trước thời của “những cô gái nhỏ nhen”, có một cuốn sách nổi tiếng viết về con gái, mà thực ra, lại là các cô gái đang bị tấn công. Đó là sự Phục hồi Ophelia năm 1994: Cứu vớt nhận thức của các cô gái vị thành niên viết bởi Mary Pipher. Pipher, một nhà tâm lý học lâm sàng, sống tại Lincoln, Nebraska, đã bày tỏ lo ngại về sự gia tăng các hành vi tự hủy hoại bản thân mà cô được biết trong thực tế từ những năm 1980 và những năm 90; vấn đề vẫn còn lan truyền tới cả các cô gái thời nay, gồm những việc tự làm tổn thương cơ thể, ăn uống bừa bãi, dùng ma túy và nghiện rượu, cố tự tử, hay có ý định tự sát. Dựa trên các cuộc trò chuyện của mình với hàng trăm cô gái, Pipher tin rằng những vấn đề này có thể bắt nguồn từ những trải nghiệm của các cô gái đối với nạn phân biệt giới tính và bạo lực tình dục. Cô đưa ra nhận định rằng, lúc bắt đầu của tuổi mới lớn, mức độ tự tin của các cô gái bị sụt xuống khi họ bắt đầu có nhận thức khách quan của riêng mình về việc mình đã bị coi là đối tượng tình dục trong thế giới rộng lớn hơn. “Họ mất khả năng phục hồi và sự lạc quan của mình, trở nên ít tò mò và có khuynh hướng chấp nhận rủi ro,” Pipher viết. “Họ mất tính quyết đoán, mất nghị lực cũng như cá tính

“mạnh mẽ kiểu tom-boy” và trở nên tự phán xét bản thân, chán nản và trầm cảm. Họ thấy không hài lòng với cơ thể mình.”

Phục hồi Ophelia đã trở thành một chủ đề của cuộc thảo luận quốc gia trong một bầu không khí hướng tới sự bình đẳng giới đầu thập niên 90. Năm 1991, phụ nữ trong cả nước đã trở nên liên kết với hội đồng các thượng nghị sĩ nam da trắng trong việc điều trần Anita Hill khi cô làm chứng xác nhận nghe các thông tin tại các phiên tòa của Clarence Thomas. Năm 1992 được coi là Năm Của Phụ nữ sau cuộc bầu cử của bốn người phụ nữ vào Thượng viện. Sự phản ứng dữ dội của Susan Faludi: Cuộc chiến tranh ngầm chống lại phụ nữ Mỹ là cuốn sách bán chạy nhất trong năm 1991, nâng cao nhận thức về các phong trào phụ nữ đã gặp phải sự phản đối trong hầu hết các lĩnh vực của giới truyền thông và chính trị Mỹ, hầu như kể từ khi thành lập.

Làn sóng thứ ba của nữ quyền đã nổi lên và mở rộng trọng tâm về nữ quyền bao gồm sự thấu hiểu về các mối liên kết giữa các chủng tộc, giai cấp, và giới tính. Trong vùng Tây Bắc Thái Bình Dương, Riot Grrrl, phong trào chơi nhạc rock mạnh của giới nữ quyền, đã mang lại một sức ảnh hưởng sâu rộng. Và theo tờ Time, phim Thelma và Louise (sản xuất năm 1991), một bộ phim về hai người phụ nữ chạy trốn pháp luật sau khi một người giết chết gã đàn ông đã cố gắng hãm hiếp người phụ nữ kia, đã gây kích động cho “những cuộc thảo luận nảy lửa giữa phụ nữ và đàn ông.”

Đầu thập kỷ 90 cũng chứng kiến một số nghiên cứu có nội dung cho thấy giáo dục cộng đồng tại Mỹ đang gây bất lợi cho các cô gái. Năm 1991, Hiệp hội Phụ nữ Đại học Mỹ đã xuất bản một nghiên cứu cấp quốc gia cho thấy, những cô gái tuổi từ 9 đến 15 từng bị tổn thương về lòng tự trọng có xu hướng dè dặt hơn khi thể hiện ý tưởng của họ, ít hứng thú hơn trong các môn toán học và khoa học so với các học sinh nam do cách họ bị đối xử trong lớp học - chẳng hạn như, do ít được gọi lên phát biểu hơn và ít được khuyến khích hơn so với các nam sinh. Năm 1994, Giáo sư Đại học Mỹ Myra Sadker và David Sadker lặp lại những phát hiện trên trong một báo cáo dựa trên một nghiên cứu quốc gia thực

hiện trong ba năm: Không có sự Công bằng: Các trường học tại Mỹ đang lừa dối các bé gái như thế nào?

Phong trào “sức mạnh nữ giới” những năm 90 là một phần của lời hồi đáp trước những gia tăng nhận thức về một cuộc khủng hoảng cảm xúc và giáo dục của các cô gái. Có nhiều đơn vị của chính phủ tiên phong giải quyết các bất bình đẳng trong giáo dục trẻ em gái, như là việc bắt buộc Danh hiệu IX năm 1972 và Đạo luật công bằng trong giáo dục phụ nữ năm 1974. Trong văn hóa đại chúng, tạp chí Sassy đã là kênh thông tin thể hiện nữ quyền mới thay cho Seventeen. Ngành công nghiệp giải trí phản hồi với sự xuất hiện của hàng loạt các chương trình truyền hình đưa ra hình tượng các nhân vật nữ mạnh mẽ: Buffy the Vampire Slayer – Buffy - người giết ma cà rồng, Xena: Warrior Princess – Xena: Chiến binh công chúa, My So-Called Life – Thứ tôi gọi là Cuộc sống, Moesha, và nhiều hơn nữa.

Nhưng như Susan Faludi đã đưa ra những lưu ý trong cuốn Backlash - Sự phản ứng dữ dội, những phong trào nữ quyền và những bước tiến thường gặp phải sự phản đối. Một làn sóng truyền thông đã nổi lên để phản ứng lại “sức mạnh nữ giới” với tuyên bố “các cô gái là người nhỏ nhen”. Cuốn sách bán chạy nhất của Rachel Simmons: Cô gái kỳ quặc: Sự giấu giếm văn hóa hung hăng của các cô gái, xuất bản năm 2002, tuyên bố rằng đã đến lúc vạch trần “sự che giấu của văn hóa mang tính bạo lực của các cô gái, trong đó nạn ức hiếp có sức lây lan nhanh, với các tính chất đặc biệt, và dễ gây ảnh hưởng mang tính phá hoại”. Simmons viết: trong thế giới của các cô gái, “tình bạn là một vũ khí, và là tiếng hét inh tai trong một ngày yên lặng. Không có cử chỉ nào gây đau đớn hơn hành động quay lưng bước đi.” Đó là một cáo buộc nghiêm trọng đối với một cuốn sách viết về những cô gái mà không bao giờ đề cập đến việc quấy rối tình dục đối với các cô gái bởi con trai hoặc đàn ông, và dành chưa đầy một trang giấy để viết về những gì các cô gái đã trải qua trong việc bị lạm dụng tình dục hoặc bạo lực tình dục.

Simmons bắt đầu cuốn sách của cô với một loạt những điều mà bản thân cô đã trải qua khi bị bắt nạt bởi một cô bé khác hồi cô lên 8 và sau đó đã thừa nhận trong cuốn sách: “Tôi tính cả mình trong số những phụ nữ và

trẻ em gái đã bị biến thành quỷ bắt nạt các cô gái trong cuộc sống của họ” - và đưa ra vô số dẫn chứng về những trường hợp bé gái bị bắt nạt một cách tàn nhẫn bởi những bé gái khác; cô ấy ít đưa ra những số liệu cho việc các cô gái có tương tác tiêu cực với bé trai hoặc nam giới. Cô ấy không hướng tới sự ảnh hưởng của các phương tiện truyền thông, quảng cáo, hoặc những nguồn thông tin văn hóa khác đối với hành vi của bé gái. Trong một cuốn sách về trẻ em và sự hèn hạ, bạn có thể cho rằng cuốn sách sẽ có ít nhất một lần đề cập đến sự gia tăng của tính nhỏ nhen, mà còn tốn nhiều giấy bút để bình phẩm, trong đời sống xã hội Mỹ vào những năm 1980 và những năm 90, như đã thấy trong các nền văn hóa của Wall Street và Washington và trong tình trạng bạo lực tăng cao trong các thông tin giải trí phổ biến, và như đã được thảo luận, ví dụ như, tác phẩm được sản xuất năm 1997 mang tên: Chiến thắng của sự nhỏ nhen: Cuộc chiến của nước Mỹ chống lại phiên bản tốt hơn của chính nó, bởi Nicolaus Mills.

Các nền tảng cho luận án của Simmons nằm trong các nghiên cứu thực hiện trong đầu thập niên 90 về ‘sự căng thẳng trong quan hệ,’ một thuật ngữ được sử dụng bởi các nhà nghiên cứu, đứng đầu bởi một giáo sư Phần Lan, Kaj Björkqvist. Thuật ngữ này được dùng để mô tả sự căng thẳng theo kiểu giấu giếm hơn là công khai, và nhằm vào uy tín hay địa vị xã hội của một ai đó. Những tìm hiểu mà giáo sư Phần Lan thực chất nói đến là tính hung hăng của con gái cũng ngang ngửa như con trai, và trong nhiều tình huống là không nhiều hơn con trai. Tuy nhiên, nghiên cứu gần đây lại cho thấy rằng, “trái với nhận thức chung, các mức độ cao hơn của việc gây hấn trong các mối quan hệ [là] phổ biến ở con trai hơn con gái.” Đây là thông tin theo StopBullying.gov- một trang web với nội dung về bắt nạt và hăm dọa trên mạng được cung cấp bởi Bộ Tư pháp Mỹ, CDC, và các cơ quan khác của chính phủ, theo đó năm 2015 đã xuất bản một bài báo có tựa đề “Thông tin sai lệch về các cô gái nổi loạn”.

“Trong hai thập kỷ qua,” bài báo nói rằng, “sự căng thẳng trong các mối quan hệ đã nhận được nhiều chú ý của giới truyền thông. Những cuốn sách, những bộ phim, và các trang web đã miêu tả các cô gái tàn nhẫn với nhau, từ đó tạo ra và định hình khuôn mẫu của các cô gái nổi loạn.” “Tuy nhiên, nhận thức chung này về các cô gái trở nên nổi loạn hơn các cậu

con trai không phải luôn được các nghiên cứu chỉ ra... Một số nghiên cứu lớn được thực hiện giữa các nền văn hóa khác nhau và các dữ liệu phân tích lớn cho thấy không có sự khác biệt giới tính trong sự căng thẳng của các mối quan hệ.” Tuy nhiên, một nghiên cứu năm 2014 thì lại đưa ra điều ngược lại. Nghiên cứu dọc theo sức khỏe tuổi thiếu niên bởi các nhà nghiên cứu tại Đại học Georgia, đã theo dõi một nhóm thanh thiếu niên trong bảy năm trong những năm 2000, thấy rằng sự hung hãn của con trai “nhiều hơn đáng kể” so với các cô gái ở cấp trung học.

Tuy nhiên, vào năm 2002, “căng thẳng trong quan hệ” là một từ thông dụng được phương tiện truyền thông nhắc đến và “những cô gái nhỏ nhen” đã là một chủ đề nóng. “Các cô gái chỉ muốn xấu tính thôi”, một câu chuyện trang bìa trên tạp chí The New York Times. Rachel Simmons và Rosalind Wiseman đã xuất hiện trên chương trình The Oprah Winfrey để thảo luận về điều này. Wiseman là tác giả của cuốn sách bán chạy nhất năm 2002, Ong chúa và các kẻ thần tượng: Giúp con gái của mình sống sót trong đám bạn, Buôn chuyện, Các bạn trai, và Các thực tế mới trong thế giới con gái, một cuốn sách khác trong đề tài tâm điểm về “những cô gái nhỏ nhen”, cuốn sách của cô mô tả một hệ thống phân cấp cứng nhắc và vô khối mệnh lệnh được đưa ra mà cô gọi là “Thế giới con gái”, trong đó các cô gái liên tục mâu thuẫn với nhau, chạy đua cho vị trí và nhìn chung là rất nhỏ nhen.

Trong cuốn sách của Wiseman thậm chí có ít hơn trong cách viện chứng từ tâm lý học, xã hội học, hoặc các nhà nghiên cứu khác; không có một chút nào. Wiseman không bao giờ nói ra bao nhiêu cô gái bà đã phỏng vấn hoặc ở đâu. Cuốn sách của bà thực sự không phải là một cuộc điều tra mà đúng hơn, là một cuốn sách hướng dẫn cho các bậc cha mẹ. Trước khi viết cuốn sách, bà là một giáo viên dạy môn võ karate. Cuốn sách của bà đã trở thành nguồn cảm hứng cho bộ phim Những cô gái nổi loạn, được chiếu vào năm 2004, tiếp tục phổ biến quan điểm về “những cô gái nổi loạn”.

Những cô gái nổi loạn, một trong những bộ phim được yêu thích nhất của các cô gái trẻ trong thập niên vừa qua, được viết bởi Tina Fey và diễn xuất bởi Lindsay Lohan, có vẻ ngoài là sự phê bình tính hèn hạ, ích

kỷ các nhân vật của Tina Fey, một giáo viên trung học, nói với các cô gái trong trường, “Bạn phải chấm dứt việc gọi người khác là đồ dâm đảng và gái điếm.” Nhưng bộ phim được cho là không chỉ dừng ở đó, không chỉ có các chi tiết hài hước về sự thể hiện quyền rũ giới tính quá mức của các cô gái mà còn đưa lại cái nhìn về cả sự gợi cảm, sự phóng đảng và sự ích kỷ, hèn hạ của họ, các cô gái cũng có thể muốn trở thành người như các nhân vật. Trong phim, các cô gái của nhóm Plastic, tất cả 16 tuổi, di chuyển xuống đại sảnh của trường trong váy cực ngắn và giày cao gót, ngực nảy lên trên nền phim quay chậm. Nhân vật của Lindsay Lohan nói mơ màng trong lời thuyết minh “Trở thành thành viên nhóm Plastic là trở nên nổi tiếng”.

Hơn một thập kỷ qua, kể từ khi “Những cô gái nổi loạn” được chiếu, đã chứng kiến làn sóng các chương trình truyền hình liên quan đến sự nổi loạn của con gái như Gossip Girl, Bad Girls Club, Liars Pretty Little, America’s Next Top Model, và nhiều hơn nữa. “Nhưng tất cả theo một khuôn mẫu”, một cô gái 14 tuổi ở New York cho biết. “Sự rập khuôn trên truyền hình luôn là về những cô gái ích kỷ. Bạn không bao giờ thấy một cô gái đẹp và thông minh, cô ta hoặc là ác ý hoặc ích kỷ hoặc thông minh hoặc ngờ nghệch.” ‘Đó là sự thật’, bạn của cô, một cô gái 14 tuổi khác nói. “Đó là hai dạng mẫu hoặc là thực sự xinh đẹp, ích kỷ hoặc xấu xí, nghiêm túc. Bạn không bao giờ thấy một cô gái bình thường và đáng yêu giống như kiểu được B-cộng.”

Và trong khi nước Mỹ đang quan sát những cô gái nổi loạn của họ trên màn hình tivi, các phương tiện truyền thông, năm 2006 tràn ngập các báo cáo về những chàng trai thực sự đang “trong cuộc khủng hoảng” như thế nào. Năm 2004, Bộ Giáo dục Hoa Kỳ đã công bố một nghiên cứu cho thấy trẻ em gái và phụ nữ đã rút ngắn khoảng cách hiện có và thậm chí còn vượt trội nam giới về thành tích học tập. Vì các thông tin này được sàng lọc bởi giới phương tiện truyền thông, ý kiến của chuyên gia độc lập và tạp chí chuyên ngành bắt đầu báo động rằng nam giới được cho là đã tụt hậu vì sự ngược đãi của hệ thống giáo dục Hoa Kỳ. Tờ New Republic và Esquire đăng tiêu đề nóng trong khi tờ Newsweek cũng đưa ra một câu chuyện giật gân, “Các chàng trai khủng hoảng”, buộc tội rằng “theo hầu hết các tiêu chuẩn, các chàng trai trên khắp đất nước và trong

mỗi nhóm nhân khẩu học đang tụt lại phía sau.” Một lần nữa, tờ Newsweek đổ lỗi sự bình quyền của nữ giới.

“Một số học giả,” tạp chí nói, “đặc biệt là Christina Hoff Som-Mers, một nghiên cứu sinh tại Viện Doanh nghiệp Mỹ, công kích rằng sai lầm của chủ nghĩa nữ quyền đang làm tổn thương các cậu con trai. Trong thập kỷ những năm 1990, bà nói... những nhà giáo nữ miêu tả [các cô gái] với sự thiệt thòi và dành nhiều cho họ những sự hỗ trợ và sự chú ý. Các cậu con trai, trong khi đó, với tỷ lệ con trai đạt được thành tích đã bắt đầu chững lại, đã bị phớt lờ và các vấn đề của họ cũng bị để thành ung nhọt”. Tờ Newsweek đã không để cho độc giả của mình biết rằng Sommers là tác giả của cuộc bút chiến Cuộc chiến chống lại các cậu bé: Làm thế nào sự sai lệch về nữ quyền lại thành sự tổn hại đối với các cậu bé của chúng ta, xuất bản năm 2000; cuốn sách bán chạy nhất của cô cũng đã được dẫn chứng rằng các cậu bé đang khủng hoảng, không phải các cô gái, và tất cả là do sự thành công của chủ nghĩa nữ quyền.

“Trong mọi xã hội, lúc nào con trai cũng được ưa chuộng hơn con gái,” Sommers viết. “Chúng ta có thể là những người đầu tiên cố tình quảng đi sự chuyển đổi giới. Nếu chúng ta tiếp tục quá trình như hiện tại, thì sau này chắc chắn các chàng trai sẽ trở thành giới tính thứ hai – một phần kỳ dị trong luận án của Simone de Beauvoir về tuyên ngôn nữ giới Giới tính thứ hai.

Nhưng cái gọi là khủng hoảng của các cậu bé lại trở thành một huyền thoại. Ý tưởng này đã cắm rễ sâu trong nhận thức quốc gia mà nó hiếm khi được hỏi. Mặt sau trang xã luận năm 2015 trên tờ The New York Times về cơ hội việc làm của nam giới cho biết, “Các tình trạng bất ổn của nam bắt đầu từ trong lớp học,” mà không có một dữ liệu tham chiếu nào. “Các cô gái đã vượt qua các cậu con trai ở mọi giai đoạn giáo dục,” mặt sau trang xã luận tiếp tục, “với kết quả học cao hơn từ những năm đầu cho đến những năm trung học và đại học.”

Có vẻ như chỉ một phần là đúng; sự thật là các cô gái đang có kết quả học tập tốt hơn so với các cậu con trai, nhưng họ khó mà “vượt qua” các cậu con trai “ở mọi giai đoạn học tập.” Năm 2006, ngành Giáo dục, với

một nhóm độc lập tư duy chiến lược đào tạo, bây giờ là một bộ phận của Viện nghiên cứu Mỹ, công bố một báo cáo mang tên Bằng chứng cho thấy thực trạng khác: Sự thật về con trai và con gái. Khi tác giả, chuyên gia phân tích Sara Mead, xem xét các báo cáo đánh giá về tiến trình đào tạo quốc gia của Bộ Giáo dục từ những năm 1970, cô phát hiện ra rằng dữ liệu này “[đã] không hỗ trợ cho quan điểm cho rằng thành tích học tập của các cậu con trai đang giảm.” Thay vào đó, các thẻ báo cáo quốc gia này cho thấy rằng không có được bất kỳ sự thay đổi đáng kể trong thành tích học tập của các cậu bé. Trong khi đó, “các chàng trai lại đang đậu đại học với số điểm tốt hơn trước và những tỷ lệ cao nhất trong lịch sử” Mead viết. “Những cô gái chỉ cải thiện kết quả của họ về một số biện pháp thậm chí nhanh hơn. Kết quả là, cô gái đã thu hẹp hoặc thậm chí xóa khoảng cách trong các môn học mà con trai vốn có ưu thế hơn, trong khi những khoảng cách lâu dài mà con gái thường dẫn ưu thế lại càng được kéo ra, dẫn đến niềm tin rằng các cậu con trai đang tụt lại phía sau.”

Báo cáo ngành giáo dục đã cố gắng để đặt mọi thứ trong viễn cảnh: “Trong khi hầu hết các xã hội cuối cùng đã chấp nhận ý tưởng về bình đẳng giới, quan điểm cho rằng phụ nữ thực sự có thể vượt qua người đàn ông trong một số lĩnh vực (ngay cả khi họ đang ở phía sau) có vẻ khó được chấp nhận đối với nhiều người. Do đó, các chàng trai đang thường xuyên mô tả như là ‘tụt lại’ ngay cả khi họ đang tiến bộ một cách tuyệt đối... Một số đổ lỗi cho ‘chủ nghĩa nữ quyền sai lầm’ trước những khó khăn của nam giới, trong khi những người khác tranh luận về ‘những huyền thoại’ của sự nam tính có tác động làm tê liệt các cậu con trai... Tuy nhiên, bằng chứng cho thấy rằng nhiều trong số những ý tưởng khả thi.” Bản báo cáo cũng lưu ý rằng “các chàng trai da màu, các chàng trai đến từ Tây Ban Nha, và những cậu bé có gia cảnh thu nhập thấp” vẫn sẽ có những bất lợi, nhưng “thu hẹp khoảng cách về giàu nghèo và phân biệt chủng tộc sẽ giúp những người nghèo và cậu bé dân tộc thiểu số xóa dần khoảng cách giới tính.”

Tháng sáu năm 2012, Văn phòng Quyền Công dân trực thuộc Bộ Giáo dục công bố một cuộc khảo sát về “Bình đẳng giới trong giáo dục,” báo cáo rằng khoảng cách giới tính giữa nam và nữ trong các trường Mỹ vẫn

chưa bị thu hẹp: “Mặc dù có tiến bộ to lớn trong việc bảo đảm bình đẳng cơ hội giáo dục kể từ khi thông qua Quyển IX năm 1972 vẫn còn nhiều việc phải làm nếu chúng ta muốn đạt được bình đẳng giới hoàn toàn giữa các học sinh trên đất nước chúng ta.”

London, Anh

“Nó đã trở thành cách để mọi người gạt bỏ phân biệt giới tính,” Laura Bates nói, bàn về sự tiến hóa của quan điểm cho rằng “các cô gái là người nhỏ nhen.” Bates đứng đầu Dự án Phân biệt Giới tính Mỗi ngày, một trang web về nữ quyền mà cô cho ra đời vào năm 2012, ở tuổi 26. Trong năm 2015, cô đã đoạt giải Huân chương Đế quốc Anh cho những đóng góp của cô đối với bình đẳng giới.

“Khi tôi bắt đầu nói về phân biệt giới tính trong nhà trường”, cô nói, “mọi người ngắt lời và nói: Vâng, những cô gái rất nhỏ nhen với nhau. Ôi, nhưng phụ nữ chính là kẻ thù tồi tệ nhất của mình. Tôi không tin điều đó. Tất nhiên trong lòng ai cũng có những điều nhỏ nhen nào đó, nhưng chúng tôi đã khiến nhiều người tin vào ý tưởng về những phụ nữ xấu tính, hiếu thắng, và không thể chịu đựng sự thành công của phụ nữ khác. Ganh đua cũng là một đặc tính của con người dù khó chấp nhận. Và nạn ức hiếp có thể đến từ bất cứ loại người nào. Do đó tôi không tin rằng những tính cách đó là điển hình gen di truyền chỉ của riêng con gái.”

“Đúng là có nhiều trường hợp phụ nữ ganh đua và ích kỷ với nhau,” Bates nói, “điều này cũng một phần do các thông điệp xã hội gán cho phụ nữ và cách xã hội chờ đợi phụ nữ là như thế. Điều này là do phân biệt giới tính! Nhưng rồi xã hội lại dùng chính những lý do này để phản bác lại phụ nữ và để không ủng hộ nữ quyền. Trong một thế giới mà ở đó hình ảnh phụ nữ thường bị gắn với tình dục và phụ nữ thường xuyên bị đàn áp, thì thật quá dễ dàng để đánh giá họ là ích kỷ, xấu tính. Và do đó lại càng dễ dàng để tạo ra phân cấp với phụ nữ. Tại sao tất cả mọi người đều thích nói về các cô gái xấu tính? Đó là một nỗ lực nữa nhằm cản trở phong trào nữ quyền.”

Jamestown, Virginia

Hơn một lần Sierra đã cố gắng tự tử bằng thuốc trong tủ phòng tắm ở nhà. Cô nói: “Tôi thậm chí còn không chắc đây là thuốc gì”. Mỗi khi một điều tồi tệ xảy đến là cô chỉ muốn tìm cách thoát ra, cô sẽ đi tìm tất cả những viên thuốc cô có trong nhà, vốc một nắm và nuốt như thể người ta vẫn hay làm trên phim.

Đa số sau những lần ấy cô thức dậy với một cơn đau đầu khủng khiếp và một cảm giác nôn nao trong dạ dày. Rồi cô nôn ra. Có một lần cô đã phải nhập viện và rửa ruột. Một lần khác trên đường đi bộ từ trường về nhà, cô đã cố gắng tự tử bằng cách nhảy ra trước đầu ô tô, nhưng một người bạn đã tóm được cô và kéo lại.

Cô có nhiều vết sẹo trên cổ tay và mặt trong cánh tay sau những lần cứa vào chính mình. Cô nói “Tôi đã phải uống thuốc chống trầm cảm để thôi không cắt vào tay mình nữa”. Nhưng rồi, những viên thuốc không giúp được cô và cô tiếp tục cắt vào tay mình. Dọc cánh tay cô đầy những đường cắt màu đỏ. Cô cũng nói “Tôi bắt đầu ăn rất nhiều để cảm thấy tốt hơn. Tôi thường xuyên ăn kem để ngăn cho những cảm xúc đó đến với tôi, nhưng tôi không muốn phát phì. Vì vậy, tôi lại quay lại giải pháp là cắt vào tay.”

Phòng khám Mayo định nghĩa việc cắt vào tay là dạng “tự gây thương tích” hay “tự hại bản thân”, là “hành vi cố ý làm tổn hại đến cơ thể của riêng mình, chẳng hạn như cắt hoặc đốt chính mình”, “một cách không lành mạnh để đối phó với nỗi đau tinh thần, giận dữ và thất vọng mãnh liệt.” Những người cắt vào chính mình thường nói rằng họ làm điều đó để làm giảm bớt nỗi đau tinh thần, đôi khi người khác khó hiểu, vì cắt chính là đau đớn. Nhưng “trong khi tự gây thương tích có thể mang lại một cảm giác nhất thời của bình tĩnh và phóng thích căng thẳng,” trang web Mayo nói “theo sau việc cắt vào mình là cảm giác tội lỗi, xấu hổ và sự trở lại của cảm xúc đau đớn. Và theo sau việc tự gây thương tích có thể là khả năng có những hành động nghiêm trọng hơn và thậm chí gây tử vong cho người đó”.

Một nghiên cứu năm 2008 trên Tạp chí Tư vấn và Tâm lý học lâm sàng cho thấy 56% các cô gái vị thành niên nói đã từng thực hiện một số hình

thức tự hại bản thân trong cuộc đời mình. Con số này cao hơn so với kết quả nghiên cứu vào những năm 1990, trong đó có một năm mà tỷ lệ này chỉ thấp đến có 3%.

Sierra cho biết cô không phải là cô gái duy nhất tự cắt vào mình. “Nhiều bạn gái trong trường tôi cũng từng tự cắt vào mình. Cô bạn này và tôi đã từng cắt tay cùng nhau. Cô ấy cắt tay do đánh nhau với một bạn gái khác và người đó nói: Mày nên chết đi! Sau đó cô đăng lên trang Facebook của mình sau khi cắt tay và nói rằng cô đang làm điều đó. Mọi người gọi cảnh sát và đưa cô ấy đi bệnh viện.”

Sierra là một cô gái da trắng nhỏ bé với đôi mắt màu bông bắp xanh và mái tóc mềm màu khói với những sợi tóc lai nổi bật màu nâu; cô nói giọng điệu miền Nam và âm lí nhí, nhẹ nhàng khi cô nói. Cô ngồi trên giường, vòng tay siết quanh đôi chân gầy guộc của mình, với quần jean, áo thun đen, tay đeo nhiều vòng và nhẫn. Ánh nắng chiều chiếu qua cửa sổ và tỏa sáng trên khuôn mặt của cô, làm rõ lớp bột trang điểm phủ các nốt mụn nhỏ trên cằm.

Cha dượng của cô, Donny, đang ngồi ủ rũ trên ghế hướng lưng vào tường; ông cao lớn, trông lêu nghêu với mái tóc dài màu muối tiêu và được cột lại kiểu đuôi ngựa. Ông đã từng chơi trong một ban nhạc thập niên 80, còn bây giờ ông là một tài xế xe tải. Mẹ Sierra là chủ một nhà hàng. Còn cha đẻ cô sống ở Michigan.

Sierra nói rằng khi cô còn bé và sống ở Michigan, mẹ cô vô cùng chiều chuộng cô, ăn mặc cho cô giống như công chúa trong Disney, và mang cô đi khoe khoang. Cô không thể giải thích lý do tại sao từ thời mẫu giáo cô đã hay bị bắt nạt. “Cả cuộc đời tôi luôn như vậy. Tôi luôn phải nghĩ, mà tôi đã làm gì sai cơ chứ?”. Giọng cô bị đứt quãng. “Tôi có vấn đề gì đó khiến mọi người đều ghét tôi mà tôi không biết? Mọi người đã, đang, và lúc nào cũng đối xử như vậy với tôi, ngay cả chính lúc này”.

Khi cô học lớp 5, cha mẹ ly dị, cô chuyển đến Virginia với mẹ và dượng Donny. Cô nghĩ rằng mọi chuyện sẽ khác nhưng không. “Bọn con gái sẽ

trêu chọc tôi và nói rằng tôi là đồ răng vẩu vì tôi đã có những cái răng lớn, và chúng còn gọi tôi là “Mặt Chuột.”

Việc bị bắt nạt còn trở nên tồi tệ hơn khi cô tham gia mạng xã hội. Năm học lớp 5, cô tham gia Facebook lần đầu tiên. Cô không biết tại sao nhưng cô rất thích mạng xã hội. “Tôi thích đùa với bạn bè trên đó,” cô nói. “Giống như, tôi chỉ cần cho mọi người thấy vài tấm hình xinh đẹp của mình, để nếu họ có nói tôi xấu xí, tôi có thể đùa lại: Thật à? Tôi trông ổn đấy chứ. Bằng chứng đây nhé.”

Cô ấy trên Facebook, Twitter, Instagram, và Ask.fm, cũng như các trang web khác. Trong lúc chúng tôi nói chuyện, cô vẫn tiếp tục sử dụng điện thoại để kiểm tra xem nếu có ai đã thích những gì cô vừa đăng, hay có ai nói điều gì cực đoan; nếu vậy, cô ấy xóa những bình luận đó.

Nó “rất nhiều việc,” một việc vặt liên miên, cô nói, đó thường là những bình luận từ các cô gái. Truyền thông xã hội khiến cô rất “căng thẳng”, khi cô phải liên tục phải sửa những điều sai và chỉ để những điều đúng, chẳng hạn như những bình luận từ những cô gái “tử tế” mà gọi cô là “xinh đẹp”, “buồn cười” và nói “chúng mình xõa thôi”.

Nhưng ngay cả khi mọi người tỏ ra xấu tính với cô ấy trên mạng xã hội, cô nói, cô vẫn thấy sức hấp dẫn của nó. Dù cô đã phải chịu đựng tất cả những vụ “kịch tính” trên mạng, cô vẫn cứ lần này lần khác để mình như vậy. Nó có vẻ như bất cứ ai khác nếu trải qua những chuyện bị bắt nạt như của Sierra, họ sẽ muốn nhanh chóng gia nhập vào một trang web như Ask.fm, trang nổi tiếng trong việc thu hút những kẻ bắt nạt, nhưng đó chỉ là những gì cô ý nói.

“Tôi đã làm việc hai ca,” Donny nói, “và mẹ cô đang làm việc như vậy, và chúng tôi không biết chuyện gì đang xảy ra. Chúng tôi biết con bé bị bắt nạt, nhưng chúng tôi không biết mức độ của sự việc. Và rồi chúng nói rằng chúng sẽ giết con bé. Và, bạn thấy đấy, không gì có thể bào chữa được.”

Cuối cùng cô ấy cũng đã nói với mẹ và Donny về các mối đe dọa liên quan đến cái chết mà cô nhận được, họ đã báo với cảnh sát. (sau đó vài

tháng) “Chúng dùng được một thời gian và sau đó chúng lại tiếp tục diễn ra,” Sierra nói. “Giống như ai đó sẽ nói điều gì đó tôi đã nói, hoặc họ nghĩ rằng tôi đã nói, và sau đó mọi thứ sẽ bắt đầu lại, và chúng sẽ vẫn nói những điều như vậy với tôi trên mạng.”

Những “tin đồn” về cô ấy trên mạng đang bị bàn tán ở trường, “và không ai thích tôi vì họ nghĩ rằng những điều đó là đúng. Họ nói như thể người tôi có mùi cá. Bạn trai cũ của tôi, anh bắt đầu loan tin đồn nói rằng tôi bị AIDS và mụn rộp, rồi rằng tôi đã lây bệnh cho anh ta.”

Tất cả những điều đó khiến cô luôn phòng thủ, có khuynh hướng dễ phản ứng lại và đôi khi nổi loạn với chính mình. “Đôi khi tôi sẽ chỉ nói một điều gì có ý mong là họ sẽ nói với tôi trước.” Và điều đó khiến cô muốn đăng những bức ảnh “đáng yêu” của cô, để “những kẻ căm ghét” cô có thể nhìn thấy chúng đã sai thế nào việc trông cô ra sao.

“Tôi đáng yêu, ít nhất là tôi nghĩ thế và tôi không quan tâm mọi người nghĩ gì”, Sierra viết trên trang tài khoản Instagram.

Bên dưới hình ảnh của mình, cô tự đăng bình luận:

“Yêu điệu cười của mình trong ảnh này quá”. “Chẳng cần chỉnh sửa nữa vì tôi đáng yêu rồi”. “Trông thật đáng yêu, mình thích nụ cười này”. “Mình thật lộng lẫy”. “Trông mình thật gợi cảm.”

Cô cũng nhận xét về một bức ảnh cô chụp cùng một người bạn “Với con bé chuẩn bị nổi loạn,” nghĩa là họ định sẽ say xỉn và phê thuốc, vào “tối nay”.

Những bức ảnh trên Instagram của Sierra đã thành công trong việc thu hút sự bình luận khen ngợi từ những cậu con trai, đôi khi cả những cậu bé mà Sierra không quen.”

“Cậu có tài khoản trên Kik không?”, một cậu hỏi. “Có, nhưng tôi không biết anh”, Sierra phản hồi. Cậu bé nhắn lại “Chúng mình có thể tìm hiểu nhau mà”.

Williamsburg, Virginia

Tôi hỏi Janie về trải nghiệm của cô về những ảnh hưởng của việc bị hăm dọa trên mạng. “Ừ thì, tôi không thể tin tưởng bất cứ ai nữa”, cô nói với giọng điệu kiểm chế. “Điều đó đã thay đổi hành vi của tôi đối với mọi người. Tôi đã không thân thiện như trước được nữa. Tôi không quan tâm việc liệu tôi có bạn bè hay không. Nó hủy hoại tất cả mọi thứ, hủy hoại tất cả tình bạn của tôi. Tôi mất hết bạn bè của mình, ngay cả những người bạn từ hồi tôi một tuổi. Tôi mất cả người bạn thân nhất của mình.”

Mẹ cô, Betty, bà chỉ ngồi nghe, để Janie kể, nhưng rồi bà khẽ nói, “Tôi nghĩ rằng Janie đang rất bình tĩnh để có thể nói được với cô điều này. Con bé vốn từng phản ứng rất mạnh mẽ, hơn là những gì nó thể hiện ra. Nó luôn thể hiện sự mạnh mẽ ở trường và sau đó trở về nhà, cuộn tròn trên giường và khóc đến hàng giờ. Nó không muốn ra khỏi nhà, để làm bất cứ điều gì, chẳng thiết ăn uống gì.”

“Con bé sẽ còn chẳng nhìn vào mắt ai nữa,” bà Betty nói. “Nó tự tách mình hoàn toàn với mọi người. Nó từng là một ngôi sao của đội khúc côn cầu và có thể chơi bất kỳ môn thể thao nào mà không chút e ngại. Nhưng nó lại giam mình, nằm cuộn trên giường muốn được để tìm kiếm sự yên ổn. Tôi đã không muốn để con bé một mình vì nó đã rất buồn.”

Bà Betty chỉ cho tôi xem những bức ảnh của Janie chụp vào thời điểm đó; nhìn cô bé mỏng manh, buồn rầu và chán nản.

Bà Betty đã không biết phải làm gì, bà nói; và vì vậy bà đã không làm gì. Bà luôn nghĩ, thậm chí hy vọng, rằng việc Janie là người đồng tính chỉ là “trong một giai đoạn”, và bà cũng nhìn nhận những vấn đề Janie đã gặp phải với cô bạn gái cũ theo cách tương tự.

Và trong một thời gian dài, bà Betty thực sự không biết chuyện gì đang xảy ra với Janie trên mạng xã hội vì Janie không cho bà biết. Bà thực sự không thể hiểu sao lúc đầu Janie đã rất buồn rầu về chuyện này. Bà chưa từng thấy ai lại có thể trở nên u sầu vì những chuyện vớ vẩn mà được gọi là “mấy điều xảy ra trên mạng.” Bà chỉ biết rằng cuộc sống của

Janie đã phá vỡ và cuộc sống gia đình của họ đang bị đảo lộn, và điều này đã diễn ra cả năm. Cho đến hết năm lớp tám.

“Janie không cảm nhận được rằng tôi đã đủ thấu hiểu ngay từ đầu”, Betty nói với vẻ thất vọng.

Và rồi một ngày Janie gửi cho bà một tin nhắn, sau này bà Betty đã đưa cho tôi xem: “Đây là lý do tại sao những đứa trẻ bị bắt nạt lại tự tử vì không có ai giúp họ hết và không ai giải quyết tình hình để rồi chúng lại hành xử tồi tệ với những kẻ ăn hiếp chúng, đó là lý do tại sao chúng tự tử bởi vì đây là tất cả những gì những người đáng ra phải giúp đỡ đang làm... Mẹ cảm thấy thế nào nếu con không nói với ai về những tin nhắn này và một ngày nào đó mẹ tìm thấy con đã chết, và con thực sự đã tự vẫn, rồi mẹ nhìn vào điện thoại của con và thấy những điều đó, mẹ sẽ cảm thấy thế nào chứ?”

Sau khi nhận được tin nhắn này, bà Betty ngồi xuống và đọc một vài các tin nhắn qua lại giữa Janie và những đứa trẻ khác. “Tôi đã sợ hãi”, bà nói. “Đó là những điều mà không ai nên nghe bất cứ ai nói về bất cứ người nào. Nó không chỉ là về các cô gái. Nó là các con trai và các cô gái. Đó là những đứa trẻ tôi đã biết kể từ khi chúng còn nhỏ”.

Bà đã đến gặp ban giám hiệu nhà trường, nhưng, bà nói, “Họ đã không chịu xử lý vấn đề ngay vì nó chỉ là ‘một mối quan hệ’ (trong ngoặc kép) và họ không muốn dính vào vấn đề này. Tôi cho họ đọc mẫu tin nhắn qua lại. Nhân viên Pháp lý - nghĩa là nhân viên cảnh sát địa phương được giao nhiệm vụ tại trường học – được đưa đến và ý kiến của ông là chúng ta cần phải làm nhiều điều hơn so với những gì nhà trường muốn làm. Nhà trường đã muốn chúng tôi tự chịu trách nhiệm để lo việc đó. Tôi cũng đã đến gặp quản trường học, và ông cũng không muốn giải quyết việc này. Thế nên, trường học sẽ nói rằng họ “không khoan dung” cho hành vi bắt nạt, nhưng họ thực sự không muốn dính vào bất cứ điều gì.”

Bây giờ bà Betty đã biết được những gì đã xảy ra trong cuộc sống của Janie, bà bắt đầu tự để ý và nhận thấy một số điều. Bà đã bắt đầu tham dự các hoạt động thể thao nơi Janie vẫn qua lại với bạn gái cũ của mình;

họ vẫn cùng là một đội chơi bóng khúc côn cầu. Và bà có thể thấy rằng bố bạn gái cũ của Janie, là người trợ lý huấn luyện, “Trùng trùng nhìn Janie. Ôi, Tôi đã phải khiển trách điều này khi cảm thấy mọi thứ vượt ra khỏi tầm kiểm soát.”

Đó là sự oán giận, bà Betty nói, bởi vì “các cô gái đang chơi thật khủng khiếp, họ không hợp tác với nhau. Nó đã trở thành lỗi của Janie vì cô bé quay đi và khóc hoặc cô gái kia sẽ khóc.” Và sau đó Betty nghe thấy một số bà mẹ nhỏ to về cô ấy. “Có sự thắc mắc về cách nuôi dạy con của tôi”, bà nói, môi mím chặt lại.

Bà kể rằng một hôm, đã có một huấn luyện viên khác trong trường đã kéo bà ra một góc và nói rằng bà nên “xem lại những gì Janie đã nói” với cô gái khác trên mạng - “tất nhiên là tôi đã xem,” bà Betty nói. “Nó thực sự khiến tôi nổi điên, bất kể điều gì Janie đã nói hay cô gái kia nói, đó là chuyện tranh luận giữa hai học sinh. Nó không phải việc bình luận về trách nhiệm người lớn.

“Bọn trẻ đã có một buổi lễ tốt nghiệp và tôi đã chứng kiến sự rạng rỡ, tỏa sáng, mọi người đứng cạnh nhau, tay che lên miệng” – Bà Betty đưa tay lên miệng, như thể thì thào - “họ bình luận khi chúng tôi đi qua. Điều đó xảy ra trong phòng tập thể dục ở trường. Tất cả bọn họ ngồi xung quanh chúng tôi và đưa ra nhận xét rồi cười khẩy. Chúng tôi đều vỗ tay cho Janie và có những lời bàn tán khi con bé bước lên sân khấu.”

Bà Betty quyết định rằng Janie sẽ không quay lại trường. “Tôi không thể để con bé ở đó thêm bốn năm nữa được. Tôi biết con bé sẽ không bao giờ có thể trở thành người mà nó muốn. Vì vậy, chúng tôi đã đổi trường học cho con.”

Để làm điều đó, Janie đã phải chuyển đến sống cùng với bà ngoại ở một thị trấn gần đó. Cô không còn sống với mẹ và dượng nữa. Cô bé vẫn gặp mẹ hầu như mỗi ngày. Bà Betty nói, “quãng đường lái xe cũng rất xa.”

Với tất cả những điều đó, đã bao giờ họ nghĩ tới việc báo cảnh sát? Tôi hỏi. “Tôi đã quyết định không liên lạc với cảnh sát,” Janie nói. “Tôi

không muốn chỉ vì một sai lầm mà cô ấy”, nghĩa là bạn gái cũ của Janie, “đã làm mà mọi người phải hủy hoại cả cuộc đời của họ.”

“Con bé muốn họ gần như là được bảo vệ vậy”, bà Betty nói rồi bật khóc.

Janie nhìn chăm chăm về phía trước.

“Nhưng thật tốt là đã thoát ra khỏi những chuyện đó,” bà Betty nói và lau nước mắt, “tình mẫu tử của chúng tôi đã mạnh hơn trước đây.” Bà đã nhận ra, bà nói, “ta cần phải chấp nhận con mình theo cách của nó. Con bé thích hoặc không thích điều gì không phải là việc của tôi. Mà điều quan trọng là cô bé là một đứa thông minh, là một con người tuyệt vời.”

Tôi hỏi Janie mục tiêu phía trước của cô là gì?

Cô nói cô muốn gia nhập hải quân. “Tôi cần phải đi thật xa”, cô nói. “Tôi chỉ muốn giúp đất nước và tham gia một cái gì đó lớn hơn bản thân mình.”

New York, New York

Montana đang ngồi trên ghế trang điểm trong căn hộ của một người đàn ông cô biết, một chuyên gia trang điểm cô gặp tại một chương trình sân khấu mùa hè. Ông ta là một người đồng tính thân thiện và ở tuổi ngũ tuần. Ông ta vạm vỡ, da đen và mặc một chiếc áo len. Căn hộ của ông ta tràn ngập đồ trang trí linh tinh và đồ trang điểm nằm rải rác trên mặt bàn như phấn mắt, son môi, phấn nền, kem lót và bàn chải. Hãy gọi ông ta là Robert.

Montana đã nói với tôi về cảm giác của bản thân khi cô mới bắt đầu nhận ra cô ấy là con gái.

“Một lần chúng tôi đã nhận một chiếc điều hòa mới đi kèm với một chiếc hộp vĩ đại,” cô nói. “Và anh trai tôi đặt tôi trong đó, đóng nắp lại và không để tôi ra ngoài. Đó là điều tôi đã cảm thấy về mọi chuyện lúc ấy, như thể đang mắc kẹt trong một cái hộp.”

“Và sau đó khi tôi lên 7, tôi nói với anh tôi: “Em là một cô gái, và anh ta nói sẽ giết tôi.”

“Khi bạn 7 tuổi?” Robert nói một cách kinh ngạc. Montana nói: “Vâng. Anh trai tôi luôn muốn tôi chơi trò chơi dành cho con trai với anh ta, giống như ném bóng xung quanh, chơi trò chơi video. Và tôi muốn nói rằng, tôi không muốn làm điều đó, tôi là con gái. Và anh ta đã thực sự tức giận và nói “Đừng nói mày là con gái. Nếu tiếp tục nói mày là con gái, tao sẽ giết mày. Mày không nên sống tiếp nữa.”

Robert nói với giọng cảm thông “Dù là giới tính gì,” anh thì thầm, “thì cũng không ai cần phải chết cả”.

Tóc Montana được phủ kín bằng túi nylon và mắt của cô nhắm lại. Robert đang trang điểm khuôn mặt cho cô. “Cô ấy có đôi gò má cao đẹp”, ông nói với tôi và tiếp tục chải xuống dọc theo cánh mũi Montana. “Trang điểm cho cô ấy không thực sự khó vì cô ấy có sẵn đôi mắt đẹp và lông mi dài.”

Montana nói nhẹ nhàng, “Cám ơn.”

Rõ ràng là Robert chỉ là một người bạn đối với cô ấy và Montana cũng đã nói với tôi như vậy. “Ông ấy giúp tôi,” cô nói. “Chúng tôi nói về mọi thứ.” Ông là một người mà cô biết chắc sẽ chấp nhận con người thực của cô.

“Cô thấy chứ, gia đình tôi gốc Puerto Rico lai Ý,” Montana tiếp tục. “Đó là hai nền văn hóa có tính gia trưởng, nhất là khi họ lại đến từ các khu trung tâm”. Còn khi xuống thị trấn, bạn đi xung quanh và không ai nói gì về bạn.

“Ồ, tin tôi đi, họ có nói đấy”, Robert nói. “Bạn phải bắt gặp họ vào một buổi tối nào đó, khi họ đến các quán bar!” Ông cười chân thật.

Montana mở mắt và ngược nhìn ông ta. “Có thật không? Họ nói với ông à?” Rõ ràng là cô ấy nghĩ rằng Robert rất đáng tin.

“Ồ, tôi có thể cảm nhận được những vụ hăm dọa”, Robert nói. “Với một người đồng tính lớn lên ở miền Nam trong những năm 60, tôi thấy việc đó thậm chí không được gọi là quấy rối hay bắt nạt. Đó là những gì mọi người làm với người đồng tính vì họ là những tội đồ. Một lần nữa ông ta lại cười lớn, cách mà có vẻ giống như một loại thuốc xoa dịu mà ông đã tìm ra trong một thế giới có nhiều cuộc hội thoại căng thẳng.

“Nhưng chúng tôi đã đi một chặng đường dài, thực sự dài”, Robert nói thêm và vừa đánh lớp kem mỏng che khuyết điểm dưới mắt Montana. “Bây giờ họ đang để cho chúng tôi kết hôn. Cầu Chúa phù hộ chúng tôi!” Ông cười một lần nữa.

“Và bây giờ chúng tôi đã có những người nhận ra là phải tôn trọng quyền của người chuyển giới—phải tôn trọng tất cả mọi người,” Robert nói. Ông ta nói với chất giọng rất khích lệ. “Tôi nhớ đến Bruce Jenner trên chiếc hộp Wheaties. Ai mà nghĩ rằng người ta sẽ thấy anh ấy trên trang bìa của tạp chí Vanity Fair với vẻ bề ngoài giống như Ava Gardner vậy!”

Đến lượt Montana. “Tôi bị phán xét suốt ngày”, cô nói ngập ngừng. “Tôi không có quyền phán xét bất cứ ai. Và tôi không phán xét Caitlyn - Tôi nghĩ rằng những gì cô ấy đã làm rất dũng cảm. Nhưng tôi có đọc được một số điều trên mạng về việc..., tại sao cô ấy lại phải ăn mặc như thế khi ra đường chứ?” “Ăn mặc như thế nào?” Robert hỏi. “Giống như mặc đồ lót vậy.”

“Cô đang sỉ nhục cô ấy ư?” Robert cười một lần nữa. Montana nói: “Không, tôi chỉ nghĩ rằng việc khoác một bộ trang phục gợi dục lên người phụ nữ dường như nói lên một điều rằng tất cả những gì cô ấy có chỉ là tình dục. Tôi không nghĩ rằng khi là một phụ nữ thì phải mặc cách này hay cách khác – và mọi người đều nên hiểu điều đó về tôi.”

“Ừ, có lẽ Caitlyn thích mặc như vậy,” Robert nói. “Theo tôi, nhìn cô ấy cũng đẹp!”

“Đúng, nhìn cô ấy đẹp,” Montana nói. “Nhưng trông cô ấy giống như cái đẹp theo tiêu chuẩn của xã hội vậy. Giống như đó là vẻ bề ngoài mà một người phụ nữ nên có. Cô ấy trông giống như gia đình của cô ấy, giống

như các chị em nhà Kardashian. Đó có phải là sự lựa chọn của cô ấy không? Hay đó là sự lựa chọn của xã hội? Cũng giống như việc, tại sao một cô gái cứ phải trông nữ tính, quyến rũ?”

“Này cô gái,” Robert nói rồi cười, “Cô là một người theo chủ nghĩa nữ quyền.”

“Tôi ủng hộ nữ quyền”, Montana nói tiếp. “Đó là điều chắc chắn. Mỗi cô gái phải là một nhà nữ quyền, và nếu không, cô ấy đã đi ngược lại với nòi giống của chính mình.” Robert ầm ừ: ‘Mmmm-hmmm.’ Bây giờ ông đang sử dụng chổi trang điểm. “Nhưng cô biết đấy,” ông nói, “Tôi nghĩ khác khi Caitlyn mặc quần đùi trên trang bìa của một tạp chí - cô ấy là một người phụ nữ trưởng thành, cô ấy có thể làm những gì cô ấy muốn; và chủ nghĩa nữ quyền có phải là phụ nữ được làm những gì họ muốn không? Tôi nghĩ có sự khác biệt về nữ quyền khi so một người phụ nữ 65 tuổi với một đứa con gái 13 tuổi. Chúng ta có một số cô gái đang bước vào cửa hàng”- Robert làm trong ngành bán lẻ - “và họ thậm chí không nhiều tuổi hơn ấm nước của tôi và ăn mặc y chang như các cô gái trình diễn trong các buổi trình diễn ở Las Vegas. Tôi biết điều đó nghe như tôi đang sỉ nhục họ, nhưng tôi chỉ nghĩ về những gì bà tôi sẽ nói trong tình huống như vậy. Và tôi tự hỏi cha mẹ của họ đang nghĩ gì. Và cách họ nói chuyện với nhau kìa! Nó giống như ở nhà họ không được giáo huấn. Họ nói khá giống xã hội đen.” Ông cười một lần nữa, lắc đầu.

“Tất cả đều liên quan đến nhau,” Montana nói. “Xã hội muốn bán cho họ nhiều thứ, vì vậy xã hội làm cho họ lớn nhanh hơn. Chủ nghĩa phân biệt giới tính đóng vai trò phục vụ chủ nghĩa tư bản.”

Robert nói: “Ôi trời...!”

“Và sau đó xã hội lại đối xử với họ như những đối tượng tình dục nên họ không có quyền và chúng không cần phải trả nhiều tiền hay cung cấp cho họ quyền bình đẳng”, Montana nói. “Đó là lý do tại sao tôi không thể hiểu những cô gái lại đi bắt nạt, quấy rối nhau trên mạng xã hội, bởi vì xã hội đã đang suốt ngày bắt nạt các cô gái rồi.”

“Điều đó rất đúng,” Robert tán đồng.

“Giống như họ bắt nạt người chuyển giới sang nữ vì họ coi thường nữ giới!” Montana kêu lên, mở mắt ra. “Nó giống như bài hát của Madonna, What It Feels Like For A Girl - Cảm giác khi trở thành con gái”.

“Ồ, tôi biết Madonna sẽ xuất hiện trong cuộc trò chuyện này mà!” Robert nói. “Ít nhất tôi đã hy vọng vậy!” Ông cười.

Montana nói về một câu trong bài hát “Một cậu bé trông giống như một cô gái nghĩa là sự “xuống cấp” vì bạn nghĩ trở thành con gái là một sự suy thoái”. Nó nghe như thể cô lặp đi lặp lại lời này.

“Mmm-hmm,” Robert thì thầm. “Nhưng mọi người đã không đánh giá thấp hay hạ cấp Caitlyn Jenner? Tôi nghĩ rằng họ đang tán thưởng cô ấy.”

“Họ đang tán thưởng cô ấy vì cô ấy phù hợp với cái hộp ấy!” Montana vừa nói vừa tạo hình hộp với hai bàn tay và giữ chặt hộp trong không khí. “Bởi vì cô ấy mặc quần áo như Kim Kardashian! Nó giống như là nếu bạn có thể phù hợp trong hộp này, chúng sẽ cho bạn đi vào!”

“Cô gái này nói quá nhiều”, Robert nói, cười khúc khích, nhẹ nhàng chuốt mi Montana với mascara. “Ngồi trong ghế trang điểm của tôi mà chỉ trích đủ thứ.”

Montana cười.

Khi ông vẫn đang trang điểm mắt cho cô, Robert bắt đầu hát, với giọng nam trầm: “Bạn có biết giống như một cô gái thì nó sẽ cảm thấy gì?...”

“Bạn biết tôi nghĩ gì không?” Một lúc sau Robert trả lời. “Tôi nghĩ rằng bạn là một cô gái trẻ rất đáng yêu.” Montana nói: “Tôi á?”

Robert đã đưa cho cô một chiếc áo choàng dài, có hàng cúc lụa để mặc cùng quần jean của cô. Bây giờ anh đã bỏ túi nylon ra khỏi đầu cô và cẩn thận chải mái tóc cho cô. Anh để cô đứng lên và cho cô xem qua một tấm gương dài.

“VẬY BẠN THẤY SAO?”

Montana mỉm cười. “TÔI NGHĨ RẰNG TÔI TRÔNG GIỐNG TÔI.”

Robert trang điểm giống Madonna và Montana dành buổi chiều trò chuyện với bạn của cô.

New York, New York

Sau sự việc xảy ra tại nhà hàng pizza, Hannah và Zora ra khỏi cửa hàng và cùng ngồi trên một cái ghế dài ở Central Park. Họ đã nhắn tin để hẹn nhau. Hannah đã khóc khi Zora gặp cô.

“TÔI GHÉT ALEX,” Hannah nói.

Họ ngồi một lúc và nhìn người qua lại. Một đôi tay trong tay. Vú em với xe đẩy. Zora đi lấy một cái bánh quy cây và mang về hai thanh kem.

“Ồ,” Hannah nói, lau mắt. “TÔI KHÔNG NÊN ĂN KEM NGÀY HÔM NAY. TÔI ĐÃ ĂN PIZZA RỒI.”

“NHƯNG NẾU TÔI CỨ CẦM THẺ NÀY, NÓ SẼ CHẴY RA TAY TÔI MẤT,” Zora nói, mỉm cười.

Hannah đã cười lại và lấy kem. “CẢM ƠN.”

Họ ngồi ăn kem đầy vui thích và xem một chú hề không giỏi giang gì mấy đang tung bóng cố gắng để kiếm tiền.

“CẬU BIẾT ALEX CHẮC KHÔNG CÓ Ý GÌ VỚI NHỮNG ĐIỀU CẬU ẤY NÓI MÀ,” Zora lên tiếng. “NHƯNG ĐÓ LÀ ALEX, NGƯỜI BẠN CỦA CHÚNG MÌNH THỈNH THOẢNG HAY NÓI ĐIỀU KHỦNG KHIẾP.”

“VÀ LÀ MỘT KẺ HỢM HÌNH VÀ PHÂN BIỆT CHỦNG TỘC,” Hannah nói.

“VÀ LÀ MỘT KẺ HỢM HÌNH VÀ PHÂN BIỆT CHỦNG TỘC VÀ KIỂU NHƯ MỘT CÔ GÁI XẤU TÍNH.” Zora cười. “NHƯNG KHÔNG PHẢI THỰC SỰ NHƯ VẬY. CHỈ LÀ BẠN Ý

đang không được bảo ban tốt. Ai cũng đều xứng đáng có cơ hội thứ hai mà”

“Ừ” Hannah đồng ý.

Họ quyết định họ sẽ gửi cho Alex đoạn tin nhắn. Họ đã chụp ảnh chung và làm mặt cười “Ôi Chúa ơi, đẹp đấy!” rồi gửi nó vào điện thoại của Alex. Họ cười khúc khích, đợi hồi đáp. Nhưng Alex không nhắn lại.

Chương 4

16

L

Los Angeles, California

Một cậu bạn cùng trường – cô không muốn nói đến hắn ta lúc này, kẻ đã làm trái tim cô tan nát; nhưng “kệ, sao cũng được”. Cô “xóa hắn” ra khỏi điện thoại của mình. “Tôi đang theo dõi hắn ta quá nhiều, thấy hắn làm những thứ thú vị trên Instagram làm tôi đau lòng.”

Họ đã nhắn tin qua lại trên Facebook một thời gian và rồi một đêm, anh ta nói anh yêu cô. Nhưng sau đó, “Tôi phát hiện ra hắn đang tán tỉnh y như thế với bốn cô gái khác.” Và bây giờ cô muốn làm gì đó để vượt qua, để có thể trừng phạt hắn. Khi anh ta hóa ra không phải là “một tình yêu thực sự” của mình – “giống như Bella và Edward, hay Bella và Jacob, cô hiểu không?” – cô quyết định mình phải “để mất tình yêu ấy vào tay người khác”, vậy tại sao không phải là một người nào đó mà cô sẽ không bao giờ phải nhìn thấy nữa? Tuy nhiên, cô vẫn hy vọng việc ấy sẽ diễn ra như lời bài hát của Lana Del Rey.

Gã trai mình định gặp mặt hôm đó – một gã từ Tinder, một ứng dụng hẹn hò – “Tôi biết khoảng năm thằng con trai dùng Tinder; con gái cũng dùng nhưng vài đứa làm bộ không phải” – có vẻ đáng yêu và có hình xăm trên bắp tay. Gã trông giống James Franco nhưng trẻ hơn. Trên Tinder, bạn có thể gặp gỡ những người trong độ tuổi của bạn. Emily là một cô gái 16 tuổi; gã trai kia 17 tuổi.

Đêm trước, một mình trong phòng riêng, đọc Twitter của bạn bè và xem các đoạn phim trên YouTube (Selena Gomez và “những con vật dễ thương”), cô bắt đầu cảm thấy cô đơn, bồn chồn và chán nản. “Đôi khi, tôi thèm được trò chuyện với một anh chàng kinh khủng.” Thế là cô đã

tải về ứng dụng Tinder và bắt đầu lướt qua ảnh của các chàng trai gần nơi cô ở. Cô chọn biểu tượng “Yêu thích” ảnh đại diện của anh và vài phút sau, anh ta cũng làm vậy. Rồi họ nhắn tin cho nhau ngay lập tức.

“Em thật nóng bỏng,” anh ta viết. “Em có muốn gặp nhau không?”

“Khi nào?”

Họ thu xếp hẹn hò tại một trung tâm mua sắm ở Los Angeles, không xa chỗ ở của hai người. “Tất nhiên, phải diễn ra ở nơi công cộng chứ. Và nếu hân ta thật ra là một lão già gớm ghiếc, tôi chỉ việc chạy biến là xong.” Nhưng anh ta ở đó, đứng ngay cạnh chiếc xe ô tô của mình, nhìn gần giống ảnh đại diện... Gần giống. Có một chút khác biệt trên khuôn mặt anh ta – “phính hơn, gần như béo ấy.” Nhưng lúc này, họ đang ở đây và cô không biết làm thế nào để thoát khỏi cuộc hẹn này cả.

Anh ta mỉm cười và hôn lên má cô. Anh chàng có mùi giống lọ xịt toàn thân Axe. Cô cảm thấy hối hận vì mình đã tốn công sức chuẩn bị cho cuộc hẹn hò ẩm ương này. “Tôi thậm chí còn wax lông tay, lông chân nữa.” Anh ta muốn cô lên xe nhưng cô biết mình không nên làm điều đó. Họ bắt đầu dạo quanh khu mua sắm, “chẳng nói năng gì hết, không một câu nào cả. Thật là ngượng ngập, hoàn toàn điên khùng”. Anh chàng ước hỏi cô có muốn ngồi xuống không nhưng chẳng có chỗ nào để ngồi ngoài mấy nhà hàng, thế rồi họ kết thúc bằng việc ghé vào một cửa hàng nội thất Pottery Barn và hôn nhau đắm đuối trên một chiếc ghế sofa. Sau đó, cô đã viết lên Tumblr blog cá nhân của mình vài điều gì đó về khó khăn khi kiếm tìm tình yêu.

Trên mạng

Những tiến bộ công nghệ đã luôn tìm cách len lỏi vào mối quan hệ yêu đương, hẹn hò của các thanh thiếu niên. Bút lông ngỗng và bút viết gợi cảm hứng cho những bức thư tình. “Đừng bao giờ nghĩ đến những thứ anh không thể mang đến cho em,” Zelda Sayre đã viết cho F. Scott Fitzgerald, người cô gặp mặt khi mới 17 tuổi tại một câu lạc bộ khiêu vũ

đồng quê ở Montgomery, Alabama. “Anh tin em bằng trọn trái tim say đắm – và điều đó nhiều hơn tất cả những gì bất cứ ai trên thế gian này đã làm.”

“[Bức ảnh của em] là tất cả những gì anh có,” Fitzgerald đã viết thư cho Zelda như vậy (khi họ gặp nhau, ông là một chàng trai 21 tuổi). “Nó luôn ở bên anh từ buổi sáng anh thức dậy cùng giấc mơ chập chờn điên rồ về em, đến khoảnh khắc cuối cùng khi anh nghĩ đến em và cái chết lúc đêm khuya.”

Điện thoại cho phép thanh thiếu niên tán chuyện sâu đậm với những người mà họ có cảm tình, kể cho họ nghe những khao khát của trái tim và thân xác. Ô tô giúp họ có thể đưa nhau đi thật xa và “dừng lại” ở những địa điểm xa xôi heo hút, nơi họ có thể âu yếm nhau và nhiều hơn thế nữa. Những bộ phim dẫn tới việc xuất hiện những không gian nơi thanh thiếu niên vượt ve nhau trong bóng tối, trước mặt họ là những màn hình khổng lồ, trên đó là những con người đẹp để đến siêu thực diễn những cảnh phim lãng mạn.

“Có phải khi yêu ai đó, cảm giác là như thế này không?” Nhân vật của Natalie Wood đã hỏi nhân vật do James Dean thủ vai như vậy trong khoảnh khắc âu yếm từ bộ phim *Rebel Without a Cause* – Nổi loạn vô cớ. (Wood là một chàng trai 16 tuổi khi quay bộ phim này.)

“Anh không biết,” Dean nói.

“Anh nghĩ một cô gái sẽ muốn kiểu người như thế nào?”, cô hỏi.

“Một người đàn ông,” anh trả lời.

“Vâng, nhưng một người đàn ông có thể dịu dàng và ngọt ngào, như anh vậy”, cô nói với anh.

Anh cười dịu dàng.

“Và là người không chạy trốn khi anh muốn có họ, giống như làm bạn với Plato” – Plato là chàng trai dễ bị tổn thương do Sal Mineo thủ vai –

“khi không ai yêu quý cậu ta cả. Đó thực sự là mạnh mẽ.”

Dean thốt lên: “Ôi, oa.” rồi nói: “Anh sẽ không bao giờ cảm thấy cô đơn nữa - không bao giờ, không bao giờ. Không phải anh hay em.”

“Em đang yêu một người,” cô nói với sự ngạc nhiên. Ý tưởng của phương Tây về tình yêu đôi lứa lãng mạn bắt nguồn từ thời Trung Cổ và kiểu tình yêu nho nhã, một ý tưởng văn học thú vị trong đó các hiệp sĩ hào hiệp lôi cuốn những tiểu thư cao quý bằng thơ ca và hành động quả cảm. Khái niệm này đầy những quy tắc đáng ngờ liên quan đến đẳng cấp và giới tính, và không được đề cập đến ở đây để hoài niệm quá khứ; nhưng điều này cần được lưu ý khi nghĩ đến những thay đổi trong quan niệm của chúng ta về tình yêu và sự lãng mạn, do việc sử dụng công nghệ mang lại.

Los Angeles, California

“Truyền thông xã hội đang hủy hoại cuộc sống của bọn cháu,” cô gái ở Grove nói.

“Vậy tại sao bạn không bỏ chúng đi?” Tôi hỏi.

“Bởi nếu bỏ đi, lúc đó bọn cháu sẽ không có cuộc sống nữa,” bạn của cô gái nói.

Các cô đã tổ chức sinh nhật tại khu mua sắm Los Angeles nhộn nhịp và đang trên đường về nhà. Họ mang theo những túi đồ ăn thừa từ cửa hàng bánh Cheesecake Factory. Họ có bốn người: Melissa, Zoe, Padma và Greta. Họ dừng lại, ngồi xuống và trò chuyện một lúc tại một cái bàn ngoài trời gần cửa hàng quần áo Gap. Đó là một đêm thứ Bảy ẩm ướt và trung tâm mua sắm đã chật cứng người. Một ban nhạc salsa đang chơi trên sân khấu gần đó; các bậc phụ huynh xem họ biểu diễn trong khi con gái họ đang xoay tròn xung quanh trong những bộ váy công chúa.

Các cô gái 16 tuổi, tóc dài và thẳng, hai người tóc vàng hoe và hai người tóc đỏ hung. Họ mặc những chiếc váy mùa hè sát nách, đi giày bệt hay dép quai hậu.

Melissa, Zoe và Greta là người da trắng còn Padma là người Ấn Độ gốc Á. Tất cả học cùng một trường trung học có tiếng tại Los Angeles. Bố mẹ Zoe là giáo viên; bố của Melissa là luật sư và mẹ cô làm nội trợ tại nhà; bố mẹ Padma là bác sĩ; bố của Greta làm ngành bất động sản. Bố mẹ của cả bốn cô gái đều đã cưới nhau.

Họ nói Greta là một người nổi tiếng trên Instagram, cô có hàng ngàn người theo dõi. Cô gái cho tôi thư viện ảnh trên Instagram của mình; một số là ảnh Greta mỉm cười, ôm chú chó của cô; một số là ảnh cô mặc áo ba lỗ, áo crop top, chu mỏ vẹt. Trong một vài bức ảnh, Greta nhìn chăm chăm vào ống kính với kiểu biểu cảm mạnh mẽ thường thấy trên khuôn mặt của các người mẫu và ngôi sao Hollywood. Greta nói một số người theo dõi cô là người cô biết, một số chỉ là “mấy anh chàng ngẫu nhiên ở Ý và A-rập Xê-út.”

“Hầu như tất cả mọi người cháu gặp đến với cháu vì cháu có gần 5 nghìn người theo dõi trên Instagram,” Greta nói hớn hở. “Nó gần như là một chức danh mà người ta gán cho cháu” – ý nói Instafamous, “người nổi tiếng trên Instagram”.

Cô thay đổi chủ đề, như thể cô nghĩ việc đó thật lố bịch. Ba cô gái còn lại lắng nghe với những biểu cảm hơi gượng ép.

Tôi hỏi họ đang có những tài khoản truyền thông xã hội nào.

“Cháu có Facebook, YouTube, Twitter, Instagram, Snapchat, Vine...” Melissa nói.

“Path, Skype,” Zoe bổ sung. “Tumblr,” Padma nói. “Cháu có một tài khoản Twitter, nhưng cháu không sử dụng nó, trừ việc theo dõi những người khác,” Greta bổ sung.

Các cô gái khác mỉm cười vẻ hiểu biết.

“Cháu nghĩ ai cũng như thế,” Greta nói. “Mọi người đọc qua hồ sơ của người khác, nhưng đặc biệt, những cô gái vị thành niên nhìn vào hình ảnh đại diện của mấy anh chàng mà họ thấy hấp dẫn; họ cũng theo dõi

những người phụ nữ mà bọn con trai thấy hấp dẫn nữa. Giống Hunter Hayes,” cô nói thêm, ý nói đến một nam ca sỹ nhạc đồng quê chừng 20 tuổi với vẻ đẹp trai kiểu trẻ con. “Anh ấy đẹp trai và sẽ trở thành chồng cháu một ngày nào đó. Cháu chắc đấy.” Cô cười to. “Cháu hay mò vào Twitter của anh ấy để đọc những gì anh ấy nói và hình dung anh ấy nói những điều đó với cháu.”

“Theo dõi không thực sự là theo dõi,” Melissa giải thích. “Đó chỉ là một cách để hiểu về họ mà không để họ biết bạn đang làm điều đó. Nó không hẳn là bạn bám theo họ khắp nơi và tìm xem họ sống ở đâu, nhòm qua cửa sổ nhà họ.”

“Đó là một cách để biết về họ mà không cảm thấy ngượng ngập kiểu như: Ôi, anh thích làm gì? Bạn đã biết điều đó rồi,” Padma nói.

“Bạn có thể thể biết họ thích hay không thích gì,” Greta nói. “Ôi, họ thích ban nhạc này. Vì vậy, bạn có thể, kiểu như tình cờ mặc áo phong của ban nhạc đó và khiến họ phải lòng với bạn hay gì đó. Hoặc bạn có thể nói kiểu như: Ui, họ nghe thể loại nhạc đó à? Kinh quá. Biến đi.”

Tôi hỏi làm thế nào họ biết khi ai đó thích họ.

“Có một quy ước nhất định, những dấu hiệu nhất định, đặc biệt là khi ‘Thích’ ảnh của nhau,” Greta nói. “Khi một cậu con trai ‘thích’ ảnh đại diện [Facebook] hoặc hầu như mọi thứ bạn đăng lên, việc đó có nghĩa là cậu ta cũng đang rình rập bạn. Có nghĩa là họ có quan tâm,” Zoe nói.

“Nếu họ thích ảnh Instagram của bạn hay thích câu tweet của bạn,” Padma nêu lên.

“Nhưng vấn đề với mạng xã hội là, nếu một anh chàng không trả lời hay rình rập ngược trở lại, bạn sẽ có cảm giác bị từ chối và đau khổ,” Melissa nói.

“Và bị từ chối thì rất đau,” Padma bổ sung.

“Trên Snapchat,” Melissa tiếp tục, “tớ ghét nhất khi gửi một bức ảnh mặt mình cho một anh chàng và bạn nói: Đây; họ rõ ràng thấy nó và tớ phải dằn vặt: Tôi xấu xí à? Đó là lý do anh không trả lời ư?”

“Nếu họ chỉ đang bận rộn gì đó thì sao?” Tôi hỏi.

“Không lý do lý trấu gì hết,” Melissa nói. Các cô gái khác cười. “Như anh chàng này chẳng hạn, khi cháu nói: Tại sao anh không trả lời tin nhắn của em? Anh ta nói: Ôi, xin lỗi, anh vừa có việc với bố. Vậy rõ ràng anh ta đã đọc nó? Và chọn cách lờ cháu đi?” Cô có vẻ bị phật ý. “Kiểu như tại sao anh dành tất cả thời gian liên tục nhắn tin cho tôi và rồi lơ tôi đi khi tôi là người nhắn tin cho anh trước tiên? Nó gây ra rất nhiều rắc rối trong mối quan hệ bởi vì con gái, đứa nào cũng sẽ thắc mắc: Tại sao anh không nhắn tin lại cho tôi?”

“Nhưng sau đó, nếu bạn hỏi họ thế, họ nói rằng bạn đang đòi hỏi,” Melissa nói.

“Hoặc tâm thần,” Padma vừa nói vừa cau mày. “Vâng, con gái là loại người đòi hỏi,” một lúc sau, Melissa nói.

“Cháu nghĩ mạng xã hội đã khiến bọn con gái đòi hỏi nhiều hơn”, Zoe nói.

Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng việc sử dụng mạng xã hội có thể góp phần vào việc tăng mức độ lo lắng trong các cô gái vị thành niên; nhưng chưa có nhiều sự quan tâm được dành cho câu hỏi cách các cô gái và chàng trai tương tác trên mạng xã hội có tác động tiêu cực tương tự đối với cảm nhận về sự an toàn an ninh và lòng tự trọng của các cô gái không.

“Ý cháu là tất cả bọn cháu hay phân tích quá đà,”

Greta nói. “Nó xảy ra từ cả hai phía. Cháu thích khi mà cháu giận một anh chàng, anh ta có thể thấy là cháu đã xem tin nhắn của anh ta và anh ta biết cháu đang lờ anh ta đi.”

“Tuy nhiên, nó khá căng thẳng nếu việc này xảy ra với bạn,” Melissa nói.

“Và trầm cảm,” Padma đồng tình. “Khi họ lơ đi những tin nhắn của bạn và rồi bạn dần vật: Ôi, tại sao mình vẫn còn sống chứ?”

“Và rồi bạn sẽ bước tiếp và tìm một người khác để lấp đầy khoảng trống. Thế là bạn lại tiếp tục rình rập gã khác,” Melissa nói.

“Đó là cách bọn đàn ông trở nên xấu xa như vậy,” Greta nói.

Họ dường như không cần đến một nhà tâm lý học tiến hóa để giải thích với họ rằng việc gia tăng các phương án lựa chọn đang ảnh hưởng đến hành vi của những chàng trai – cũng như của chính họ.

Khi ai đó không trả lời lại, bạn sẽ: Được rồi, anh ta không thích mình, nhưng ai thích cơ chứ?” Mellisa bổ sung thêm.

Tôi hỏi họ làm thế nào để chuyển từ tương tác trên mạng xã hội sang giao tiếp mặt đối mặt ngoài đời. Bạn làm thế nào để chuyển từ việc “Thích” một hình ảnh đại diện trên Facebook sang trò chuyện với nhau?

Họ chớp mắt.

Mellisa nói: “Bạn nói chuyện với họ trên Facebook, bạn có tán gẫu đấy chứ.”

Zoe thêm vào: “Bạn bắt đầu nhắn tin.”

Mellisa tiếp tục: “Bọn con trai chẳng bao giờ bắt đầu việc gì bằng gặp mặt trực tiếp cả”.

Tôi hỏi ai là người thường bắt đầu cuộc trò chuyện trực tuyến trước, bọn con trai hay con gái hay bằng nhau?

Greta đáp: “Hầu hết là bọn con trai.”

Padma nói: “Nhưng đôi khi nếu một anh chàng quá nhút nhát, bạn phải bắt đầu trước. Luôn là khoảng khắc hồi hộp khi bạn nghĩ: Có nên không nhỉ? Không nên đúng không? Thế rồi bạn gõ các chữ cái,” của một tin nhắn trên điện thoại hoặc trên mạng, “và những chữ đó cứ nằm nguyên

đấy một lúc, bạn cân nhắc tới lui và rồi trong một giây, bạn nhấn nút gửi.” – Cô lấy tay đặt lên ngực để minh họa cho sự lo lắng.

Zoe nói thêm: “Hoặc là nhờ đưa bạn nhấn nút gửi thay cho mình.”

Họ lại mỉm cười.

Padma nói: “Bởi vì khi tin nhắn được gửi đi, nó như là sự bắt đầu cho tất cả.”

Tôi hỏi: “Bắt đầu cái gì?”

Họ trả lời: “Nhắn tin.”

Greta kể: “Có anh chàng tên Seth, khi anh ta thích ảnh đại diện của cháu, cháu biết nó có nghĩa là: Đây, cô gái đáng yêu. Thế rồi chúng cháu ngồi bên nhau trong buổi tiệc và anh ấy nắm tay cháu. Chúng cháu trông rất dễ thương. Rốt cuộc hai đứa trao đổi số điện thoại và gửi tin nhắn cho nhau không ngắt trong khoảng hai tuần chỉ để nói về những chú voi tí lùn.”

Nhưng xuyên suốt những tin nhắn qua lại của họ là chủ đề tò mò này – “chỉ là một điều gì đó buồn cười và ngẫu nhiên để nói thôi,” Greta giải thích – họ không bao giờ nói chuyện trên điện thoại, không bao giờ trực tiếp gặp lại nhau. Và rồi câu chuyện đui dãn.

“Cháu không chắc tại sao,” Greta nói. “Nhưng sau đó, cháu phát hiện ra anh ấy theo dõi cháu trên YouTube nên đấy là một điểm cộng. Nhưng có một điểm mà cháu không thích ở anh ấy: anh ấy chẳng bao giờ theo dõi cháu trên Instagram. Mạng xã hội gây ra quá nhiều lo lắng.”

Các cô gái khác gật đầu.

Tôi hỏi liệu họ có nghĩ giao tiếp trên mạng xã hội khiến việc kết nối tình cảm với một ai đó trở nên khó khăn hơn không.

“Có,” họ nói.

“Một trăm phần trăm,” Greta nhấn mạnh.

Zoe bảo: “Bạn không thể thật sự biết cảm xúc của một ai đó thông qua tin nhắn.”

Greta nói thêm: “Thuật ngữ ‘mối quan hệ tin nhắn’ được dùng rất nhiều. Đó là một mối quan hệ được xây ra hoàn toàn qua tin nhắn – một kiểu hẹn hò qua mạng chỉ tồn tại trên mạng mà thôi. Họ kể có những cô gái có những người “bạn trai” trên mạng mà họ chưa bao giờ gặp mặt.

Zoe nói: “Cháu nghĩ, hẹn hò trực tuyến chỉ là một trò đùa.”

Tôi hỏi các cô liệu họ có nghĩ rằng chàng trai lúc nào cũng tập trung vào mạng xã hội giống như các cô gái không.

Melissa nói: “Có lẽ không nhiều bằng. Nhưng chắc chắn họ cũng sử dụng mạng xã hội rất nhiều vì họ biết bọn cháu đang truy cập và đó là cách họ có thể nói chuyện với bọn con gái.”

Zoe bổ sung: “Mấy gã đó thực ra còn khiến các tình huống trên Facebook đi quá xa.”

Melissa bảo: “Họ có thể trở nên rất hung hăng.” Padma tiếp lời: “Khi bọn con trai bắt đầu một mối quan hệ trên Facebook, họ muốn quá nhiều. Họ muốn có vài đứa con gái. Họ thử với những cô gái khác nhau để xem ai cho đi nhiều hơn.”

“Điều đó dẫn tới việc bọn đàn ông trở nên xấu xa,” Greta nói.

“Bọn họ chắc chắn là nói năng thẳng thừng với con gái khi ở trên mạng hơn là gặp trực tiếp ngoài đời,” Zoe giải thích “vì họ sẽ không nói thể vào mặt chúng ta.”

“Bọn con trai có thể tự tin hơn khi ở trên mạng,” Greta nói.

“Hoàn toàn đúng,” Padma khẳng định. Mắt cô lấp lánh.

Washington

“Thái độ ghét phụ nữ giờ đây đã được coi là hết sức bình thường”, Paul Roberts, tác giả cuốn sách *ImpulseSociety – Xã hội bốc đồng*, nói. “Nó giống như chúng ta quay trở lại những ngày tháng của phim *Mad Men* – Những gã điên. Chúng ta thậm chí không nhìn thấy sự bất công và vô lý của nó, nó đã lan tỏa đi khắp nơi. Khi cái liếc mắt của đàn ông được số hóa, gần như vấn đề đã trở thành vấn đề toàn cầu. Với điện thoại thông minh và truyền thông xã hội, những cô gái có phương tiện để khiến đàn ông để mắt tới và nếu họ sẵn lòng tự khởi động công cụ này để cạnh tranh trên thị trường.

“Và những công ty truyền thông xã hội sẽ không làm bất cứ điều gì với vấn đề này, miễn là nó thu hút lượng người truy cập. Việc này liên quan nhiều đến mong muốn tạo ra dòng tiền thu hồi nhanh nhất có thể, vốn là tâm lý [của các công ty] từ những năm 80. Tất cả những gì bạn cần biết về những công ty truyền thông xã hội là họ chỉ quan tâm đến số lần truy cập, nhấp chuột, số hình ảnh được xem mà thôi, miễn sao lưu lượng truy cập lớn; nếu điều này liên quan đến các cô gái vị thành niên có những hành vi tự hủy hoại bản thân và băng hoại nhân cách, họ cũng sẽ không quan tâm.

Los Angeles, California

Tối đó, khi quay trở lại khách sạn sau cuộc trò chuyện với các cô gái ở Grove, chúng tôi bắt đầu nhắn tin qua lại trên Facebook. Họ có một bữa tiệc sinh nhật ngủ qua đêm (đó là sinh nhật của Melissa), vì vậy họ gõ gõ đó vào nhóm tán gẫu rồi biến mất, sau đó lại xuất hiện. Khi tôi hỏi họ đang làm gì vậy, Padma nói: “Đang ăn bánh”, Greta trả lời: “Tất nhiên tất cả bọn cháu đang dùng điện thoại rồi.” Bất cứ khi nào rảnh, họ lại kể cho tôi nghe thêm về những trải nghiệm của mình trên mạng xã hội.

“Thế này, trong năm đầu trung học,” Padma viết, “một anh sinh viên đại học năm thứ hai tên Jaden (vâng, cháu thấy tiếc cho cả cái tên ngớ ngẩn của anh ta) đã nhắn tin cho cháu trên Facebook và nói: Xin chào, vì anh ta biết cháu qua một người bạn chung, và anh ta nói chuyện với cháu hàng ngày. Một ngày nọ anh ta hỏi số điện thoại của cháu và cháu đã nghĩ hai đứa đã nói chuyện với nhau rất nhiều và biết nhau một chút nên cháu đã

cho anh ta số điện thoại. Thế rồi hai người bắt đầu nhắn tin và anh ta hỏi liệu việc này có đi tới đâu không, kiểu mối quan hệ của hai đứa là gì, và cháu đã hỏi ngược lại anh ta câu đó; anh ta nói muốn có một mối quan hệ với cháu, nên cháu đã trả lời rằng cả hai có thể thử. Và điều đó dẫn đến việc bọn cháu nói chuyện đưa đẩy, tán tỉnh, gặp gỡ để trò chuyện và gặp nhau sau giờ học. Rồi anh ta đã hôn cháu và kể với tất cả mọi người rằng cháu là người đã hôn anh ta trong khi tất cả những gì anh ta muốn lúc đó là một cái ôm.”

“Và cháu thực sự rất thất vọng về hắn,” Padma viết, “bởi tất cả những điều dối trá hắn nói với cháu và đến tận hôm nay, cháu vẫn thấy ghét hắn... Và tại thời điểm hắn nói với cháu về ‘cảm xúc’ của mình hả? Hắn đã làm tương tự với hai đứa con gái khác. Hắn làm cháu đau lòng đến nỗi cháu buộc Melissa nói chuyện với hắn, để làm hắn đau đớn, giống như cho hắn nếm thử vị đắng của viên thuốc mà hắn đã tạo ra vậy. Nhưng hắn lại làm điều tương tự với Melissa và khiến bọn cháu xích mích.”

“Và hắn vẫn còn gây mâu thuẫn giữa bọn cháu,” Padma viết, “Cháu đã chặn hắn trên Facebook và xóa số điện thoại của hắn đi.”

“Năm ngoái,” Melissa viết tiếp câu chuyện của Padma, “cháu gặp Jaden thông qua Padma. Bạn ấy thích hắn. Sau đó, hắn làm bạn ấy tổn thương và nói dối về chuyện hôn hít. Cháu muốn giúp bạn ấy. Vì thế, cháu đã kết bạn và bắt đầu nói chuyện với hắn trên Facebook. Cháu đã lên kế hoạch để chơi lại theo cách hắn đã chơi đùa Padma và rất nhiều bạn gái khác. Hai người nói chuyện hàng ngày hàng tháng trời và cuối cùng, hắn ngỏ lời mời cháu đi chơi. Vì vậy, cháu đã bắt đầu lờ hắn ta đi và thoát khỏi mạng mỗi lần hắn nhắn tin. Cháu tìm cách làm phiền hắn theo cách tốt nhất có thể...”

“Nhưng sau một thời gian,” Melissa kể tiếp, “cháu bắt đầu có tình cảm với hắn.” Tại sao? “Cháu không biết... Giữa hai người đã có cái gì đó. Hai đứa nói chuyện hàng ngày và hắn còn gọi điện cho cháu mỗi tối để nói chúc ngủ ngon. Hắn nói với cháu rằng hắn yêu cháu và cháu đã hoàn toàn quan tâm đến hắn. Nhưngggggggggggg cháu không muốn làm Padma

tổn thương vì bạn ấy là một trong những người bạn thân nhất của cháu. Và cuối cùng, khi cháu sẵn sàng bắt đầu mối quan hệ thực sự với Jaden thì hắn quyết định yêu không ràng buộc với một cô gái tên Skylar. Hắn ta bắt đầu hẹn hò với cô ta để cháu ghen tuông. Cháu phát hiện ra điều này trên Facebook.

“Cháu đã tức giận,” Melissa viết, “nhưng Jaden thuyết phục cháu rằng hai đứa có thể tiếp tục duy trì mối quan hệ này cùng lúc.” Bằng cách nào? “Cháu không biết,” cô nói. “Hắn nói không muốn bị níu giữ bởi một người và hắn không thể lựa chọn, rằng tất cả mọi người đều đang làm như vậy,” gặp gỡ nhiều người một lúc, “và cháu nghĩ là mình đã không muốn mất hắn.”

“Vậy nên cháu đã xem tất cả mối quan hệ của hắn với Skylar, ảnh của họ và những dòng trạng thái thể hiện họ yêu nhau nhiều thế nào trên Facebook,” Melissa viết. “Và thật là kinh khủng khi xem bọn họ viết lên tường của nhau. Sau nhiều tháng cặp với cháu sau lưng Skylar – và cháu phát hiện ra còn bốn cô gái khác giống mình – hắn bắt đầu rời mạng khi thấy cháu và làm ngơ mọi tin nhắn cũng như Snapchat của cháu. Rồi đột nhiên, hắn lại gọi và dùng Snapchat cho đến khi cháu trả lời. Sau đó hắn lại tiếp tục không trả lời. Hắn làm làm cháu điên đầu hết sức. Giờ vẫn vậy. Hắn vẫn còn cố nói chuyện với cháu.”

“Nhưng bây giờ, cháu đã có bạn trai, người thực sự quan tâm đến cháu,” Melissa kết thúc. “Khi Jaden biết đến việc này, hắn bắt đầu bắt chuyện lại với cháu, tán tỉnh như ngày trước. Và hắn vẫn cố phá đám mối quan hệ của cháu. Hắn VẪN chưa chia tay với cô gái kia,” ý nhắc tới Skylar. “Hắn ta làm cho năm lớp 10 của cháu thật khủng khiếp và đầy những THỊ PHI.”

Padma viết: “Thật là khó để Melissa và cháu duy trì tình bạn và lại tin tưởng nhau. Nhưng giờ bọn cháu đã khá hơn và hiểu là cả hai phải đoàn kết lại để chống lại NHỮNG THẲNG đó.”

Trong truyền thông

Người ta cũng nhận thấy nam tính quá độ có ảnh hưởng tới hành vi hung hãn của nam giới với phụ nữ. Một nghiên cứu được đăng trên tạp chí Tâm lý đàn ông & Nam tính năm 2002 đã chỉ ra “nam tính quá độ có thể là yếu tố nguy cơ dẫn tới hành vi bạo lực xâm hại đối với phụ nữ và ngưỡng kiểm chế bạo lực của những người đàn ông ‘nam tính quá độ’ có thể thấp hơn.” Trong khi đó, bạo lực giữa các cặp đôi trong các trường đại học tăng nhanh và tỷ lệ bạo hành gia đình lại giảm trên toàn nước Mỹ. Theo Sở Tư pháp, “ước tính tỷ lệ bạo lực khi hẹn hò giữa các sinh viên đại học là khoảng 10 đến 50 phần trăm”, phụ nữ ở độ tuổi 18 đến 24 có nguy cơ bị đối tác sử dụng bạo lực nhiều hơn cả.

Nam tính không phải là điều gì mới mẻ. Thế nhưng, không phải tự nhiên mà nó trở thành một phần được nhắc đến quá mức trong văn hóa đại chúng của người Mỹ thời kỳ phản đối nữ quyền thập niên 1980 và 1990.

Tại Hollywood những năm đó, phụ nữ bị quý hóa theo những cách hiếm khi xuất hiện trước đó trong lịch sử phim ảnh. Một làn sóng những bộ phim đình đám về những người phụ nữ nham hiểm, thường là những kẻ giết người như: Fatal Attraction, Basic Instinct, Misery, Single White Female, The Temp, Disclosure. Trong khi đó, đàn ông trong phim ảnh của những năm đó thường mang những đặc điểm của nam tính quá độ. Phim của Sylvester Stallone và Arnold Schwarzenegger đưa ra khá nhiều ví dụ điển hình, từ loạt phim Rambo cho tới Cobra, Conan the Barbarian và Kẻ săn mồi, Kẻ hủy diệt. Những bộ phim ủng hộ quân đội lần đầu tiên trở nên hợp thời kể từ chiến tranh Việt Nam, ví dụ như Top Gun và Đại bàng sắt.

Năm 1990 được xem như năm nổi dậy của “văn hóa anh em”, một thuật ngữ được sử dụng để miêu tả phong cách sống của các chàng trai nổi loạn; nhưng giờ đây, nó được sử dụng tương đối rộng rãi cho tất cả các cậu con trai. Định nghĩa của “bro” khá linh hoạt, tuy nhiên hình ảnh điển hình của nó là một chàng trai trẻ với hiểu biết chính trị không chính xác, phân biệt giới tính một cách khiếm nhã, hút sách, ăn uống cực cần, một con người dường như được xác định là không thể trưởng thành.

Facebook

Từ khi tham gia vào Facebook năm 2009, khi đang học lớp 6, Padma luôn đăng những bức ảnh có thể nói là lành mạnh, những bức ảnh phản ánh cuộc sống của một cô gái Mỹ tham gia vào những buổi trình diễn khiêu vũ và những trận bóng đá; đó là ảnh của cô và những người bạn với gương mặt tươi tắn, luôn mặc những trang phục thường ngày, mỉm cười và ôm lấy nhau để chụp ảnh. Những bức ảnh này thường có rất ít hoặc không có lượt “thích” nào.

Và rồi một ngày nọ, một bức ảnh Padma áo ren khoe ngực xuất hiện. Mái tóc của cô buông xuống khe ngực. Cô nhìn chằm chằm vào máy ảnh với biểu cảm thách thức, nóng bỏng. Cô trang điểm rất đậm.

“Bỏng mắt mất”, những bình luận từ các cô gái, cậu trai cảm thán. “Trông được đấy!” “Gợi cảm.” “Nóng bỏng.” “Tuyệt xinh.” “Xinh quá.” “Tuyệt vời.” Bức ảnh được gần 100 lượt ‘thích’.

Sau đó, những bức ảnh của Padma bắt đầu cho thấy cô trong những tư thế tạo dáng khêu gợi nhiều hơn.

Tôi tự hỏi liệu những cảm xúc mâu thuẫn của Padma có bắt nguồn từ việc cô từng bị bắt nạt trên mạng. Cô kể với tôi vào năm lớp Sáu, cô từng bị quấy rối bởi một cô gái trên Facebook. “Người ta bắt nạt bạn ngoài đời thực là một chuyện,” cô tâm sự, “nhưng khi bạn vào máy tính, dường như bạn không thể trốn thoát. Họ có thể tìm ra bạn bất cứ lúc nào, bất cứ nơi đâu; bạn luôn có ở đó để cho họ bắt nạt. Có những người đã đẩy việc đó đi quá xa, như thể hành hạ bạn ở ngoài đời thực là chưa đủ - họ phải làm điều đó ngay cả khi không có bạn ở gần. Con bé đó gọi cháu bằng đủ loại tên rồi lên Facebook, khiến mọi người trên Facebook của nó bỏ kết bạn với cháu.” Cô đã xúc động khi kể về điều đó và khiến các cô gái khác trở nên im lặng.

Dù chuyện đó xảy ra từ rất nhiều năm trước, tôi vẫn tự hỏi liệu nó có để lại một vết sẹo; và giống như Sierra tại Jamestown, liệu cuối cùng Padma đã suy sụp và muốn bằng cách nào đó chứng minh cho mọi người thấy cô thực sự “nóng bỏng” như thế nào.

Bức ảnh được nhiều lượt ‘thích’ nhất là khi Padma thuận phục mái tóc đen tuyệt đẹp của mình. Nó không còn giống mái tóc đen, dày và đầy đặn nữa. Giờ nó trông thật mỏng, thẳng đuồn và bóng mượt không tự nhiên, như thể đã trải qua rất nhiều lần xử lý ở tiệm làm tóc vậy. Nó trông giống những mái tóc trên TV.

Một bình luận viết: “Tóc của cậu để thế này trông tuyệt hơn nhiều.” “Bạn trông xinh quá.” “Ôi, làm ơn hãy giữ nguyên thế này nhé.”

Lakeside, California

Ngày 5 tháng 8 năm 2013, người dân California bắt đầu nhận được những cảnh báo từ ứng dụng AMBER trên điện thoại của mình về việc một thiếu nữ 16 tuổi, Hannah Anderson, và em trai 8 tuổi của cô, Ethan, mất tích. Một cuộc tìm kiếm đã được tiến hành, kéo dài từ British Columbia đến Baja California, Mexico, để truy tìm nghi phạm trong vụ bắt cóc – James Lee DiMaggio, 40 tuổi, một người bạn của gia đình nạn nhân mà bọn trẻ thường gọi là “Chú Jim.”

Ngày 10 tháng 8, một nhân viên FBI đã bắn chết DiMaggio tại một vùng đất hoang vu gần Cascade, Idaho, nơi DiMaggio đã bắt cóc Hannah. Ethan và mẹ của hai em, Christina Anderson, đều đã chết vào ngày 4 tháng 8, trong căn nhà của DiMaggio tại Boulevard, California, xác của họ bị thiêu trong một đám cháy có chủ đích. DiMaggio bị kết tội đã gây ra cái chết của hai mẹ con và đám cháy. Bà Christina chết do chấn thương va đập, rõ ràng do va chạm với một chiếc xà beng. Cơ thể của Ethan bị bỏng quá nặng đến mức giám định y khoa không thể xác định nguyên nhân tử vong.

Vụ án kinh hoàng này là một trong những lần đầu tiên truyền thông xã hội đóng vai trò như một yếu tố nổi bật trong câu chuyện tội ác liên quan đến một cô gái tuổi teen. Những ngày sau đó, khi đã được đưa về nhà an toàn, trái với suy nghĩ của số đông, Hannah – một cô gái da trắng, tóc vàng đến từ Lakeside, California – đã xuất hiện các phương tiện truyền thông xã hội và trả lời hàng trăm câu hỏi về trải nghiệm của mình cho những người sử dụng trên Ask.fm.

Một người dùng Ask.fm hỏi: “Bạn có biết lý do tại sao hấn làm vậy không?” ý nói đến DiMaggio. “Hấn có vấn đề về thần kinh,” Hannah trả lời. “Bạn có mừng là hấn đã chết không?” người khác hỏi. “Chắc chắn rồi”, Hannah đáp.

“Bạn hấp dẫn đấy,” một người dùng khác viết. Hannah nói: “Cảm ơn.”

Trong cùng chủ đề này, Hannah đã đăng ảnh bộ móng tay mới sơn của mình. Ai đó hỏi: “Bạn sơn móng tay khi nào vậy?” “Hôm qua,” cô trả lời.

Sự lãnh đạm rõ ràng của cô gái 16 tuổi sẵn sàng thảo luận về các chi tiết liên quan đến thử thách đau thương của mình trên một trang web nặc danh đã khiến nhiều người trong giới truyền thông cũng như các trang mạng xã hội lúng túng. Nó nhanh chóng dẫn tới suy đoán liệu sự thờ ơ của Hannah có thể là một dấu hiệu đồng lõa trong vụ bắt cóc chính cô và các tội ác đã xảy ra với mẹ cùng em trai cô. Mọi người bắt đầu hỏi kiểu chơi khăm rằng Hannah có một mối quan hệ tình dục nào với DiMaggio không. Vô tình đổ thêm dầu vào lửa, Hannah đã nói trên kênh Today: “Hấn si mê tôi,” xác nhận điều mà cô đã tuyên bố với thế giới mạng xã hội.

Cảnh sát trưởng hạt San Diego, Bill Gore, đã trả lời trong một cuộc phỏng vấn với tờ Thời báo Los Angeles rằng: “Tất cả mọi người, FBI, các cảnh sát điều tra, tất cả đều tin rằng [Hannah] không thể đóng vai trò nào khác ngoài là một nạn nhân đáng thương nhất trong vụ án tội tệt này.” Thế nhưng, trên Facebook, Twitter và Reddit, những bài viết bắt đầu xuất hiện, trong đó những dòng bình luận đánh giá cụ thể về vụ thẩm sát, chỉ ra những điểm không nhất quán trong câu chuyện của Hannah – chẳng hạn cô nói rằng DiMaggio đã cho mình uống thứ thuốc gì đó, mà cô nghĩ là Ambien, trước khi bắt cóc, đánh cô bất tỉnh; trong khi một số người đã xem đoạn video rò rỉ từ một trạm kiểm soát an ninh khi họ đang lái xe đến Idaho, Hannah hoàn toàn tỉnh táo ngồi ở ghế phụ lái. Tuy nhiên, điểm quan trọng khiến những ai theo dõi câu chuyện không thấy thoải mái là Hannah thêm khát sử dụng các phương tiện truyền thông xã hội quá sớm sau khi thảm kịch diễn ra. Tại sao một cô gái tuổi teen lại muốn nói về

những sự kiện cá nhân và chết chóc như vậy trên mạng? Và tại sao cô đăng ảnh tự chụp trên Instagram?

Trong những ngày, những tuần sau khi về nhà, Hannah đã đăng ảnh tự chụp – cô luyện tập trong đội cổ vũ, tại những buổi tổng duyệt khiêu vũ và lái xe, mỉm cười vui vẻ khi nhìn vào máy ảnh. Cô có vẻ sôi nổi, luôn mỉm cười và đôi mắt được trang điểm kỹ sáng lấp lánh. “Bạn như kiểu định nghĩ về hoàn hảo ấy,” một người hâm mộ nhận xét. “Bạn đúng là không tì vết.” “Lông mày của bạn thật hoàn hảo! Bạn tỉa bằng nhíp hay sáp?” “Bạn ĐẸP ĐÚNG HÌNH luôn ấy!” “Tôi thích thích thích phong cách của bạn cực kỳ!”

“Ôi. Cảm ơn,” Hannah trả lời, với biểu tượng mặt cười.

Các chuyên gia về mạng xã hội đã nhanh chóng chỉ ra đây chỉ là những gì mà các bạn trẻ làm mỗi ngày – họ nói về mọi thứ trên mạng; họ tìm kiếm sự an ủi cho nỗi đau; và họ đăng rất nhiều ảnh tự chụp. Eric Rice, một giáo sư về công tác xã hội tại Đại học Nam California, đã nói với Mashable: “Theo cách nào đó, đây là một phản ứng bình thường của thanh thiếu niên đương thời. Đây chỉ là một cách kể chuyện, thông qua phương tiện truyền thông xã hội, khá bình thường và là một phản ứng đáp lại sự tổn thương.”

“Nó giúp tôi thoát khỏi nỗi đau,” Hannah giải thích trên Today khi được hỏi tại sao cô lại thảo luận về thảm kịch trên mạng xã hội. “Như, [việc] đăng những bức ảnh để cho biết tâm trạng tôi như thế nào. Tôi chỉ là một thiếu niên. Tôi sẽ vẫn làm thế.”

Thực tế, những gì cô đang làm không hề khác với các hành vi trực tuyến của nhiều người trưởng thành. Các bài viết về hồi ức mất mát bố mẹ, bạn bè hay thú cưng đã trở nên phổ biến trên mạng xã hội. Và các bài như vậy luôn nhận được rất nhiều lượt ‘thích’, bất kể thực lòng họ có thật sự cảm thấy thế hay không. Người đăng bài nhận được cơn mưa những lời chia buồn và đạt được một dạng kích thích của mạng xã hội.

Nhưng bằng cách nào đó, nó gợi nhớ lại cảnh trong bộ phim năm 1995 *To Die For*, khi nhân vật do Nicole Kidman đóng, Suzanne Stone, thể hiện bộ

mặt đau đớn cho giới truyền thông trong đám tang của chồng cô, rút ra một cái máy chạy băng từ và bật om sòm bài hát Ủy mị nổi tiếng của Eric Carmen trong năm 1975, “All by myself”, trong khi cô tạo dáng, nhìn khắc kỷ và bi thảm. Trong bộ phim, đó là một khoảnh khắc trào phúng, lột tả nhân vật không chút hổ thẹn khi lợi dụng vụ ám sát của chồng (mà thực tế do cô dàn dựng) để thử phác họa một hình ảnh người của công chúng đáng được đồng cảm, giúp cô nổi tiếng hơn, dù cách thể hiện rất vụng về. “Suzanne thường nói bạn sẽ chẳng thực sự ai ở Mỹ nếu không xuất hiện trên truyền hình”, một nhân vật trong bộ phim nói.

Trong nhiều ngày, nhiều tuần sau khi được giải cứu, Hannah đã có được hàng ngàn người theo dõi trên Instagram khi cô đăng những bức ảnh của em trai và người mẹ đã mất, bên cạnh những tin nhắn dài thể hiện sự đau buồn của mình: “Con nhớ mẹ và em rất nhiều”, cô viết. “Nhưng Chúa cần hai thiên thần hoàn hảo ở bên Người để đưa con về nhà, đó chính là những gì mẹ và em đã làm.”

Cô đã nhận được hàng trăm lượt “thích” cho các bức ảnh của cô cũng như ghi nhận những lượt bình luận từ những người theo dõi mới trên khắp thế giới: “Chúa ban phước cho bạn!” “Hãy mạnh mẽ nhé!” “Hàng triệu người yêu em, cô gái ạ.” Những tài khoản theo dõi cô gọi cô là “một chiến binh”, “một tấm gương” và “một nguồn cảm hứng”. Đặc biệt, các cô gái đã tập hợp đông đảo để ủng hộ Hannah. “Tôi ước gì mình có thể mạnh mẽ như bạn”, một cô gái nói. Giờ đây có cả một hashtag được dùng cho Hannah – #hannahstrong – cô gắn nhãn này cho những bức ảnh trên mạng xã hội của mình.

Khi người dùng Ask.fm nói với cô rằng cô là một “xu hướng toàn cầu trên Twitter,” Hannah đã đáp lại “lol”.

Giờ thì cô đã nổi tiếng và thể hiện vai trò của một ngôi sao, đem lại cho người hâm mộ những gì họ muốn – trong vương quốc ngôi sao mới mẻ của hạng xã hội thì điều đó có nghĩa là càng nhiều thông tin, hình ảnh về cô thì càng tốt. Nhưng Hannah cũng liên tục bị ghét bỏ. Những người bình luận kiên trì nêu ý kiến rằng bằng cách nào đó, cô có lỗi với cái chết tàn bạo của gia đình, cáo buộc mối quan hệ của cô với DiMaggio là sai

trái. Những người khác chỉ trích tại sao cô có thể cư xử như vậy với mẹ và em trai tại lễ tưởng niệm, tạo dáng chụp ảnh, trong đó có một bức ảnh tự chụp với một người bạn với hành động chỉ ngón tay như bắn súng. Một số còn la hét trên đoạn đường Hannah tổ chức sự kiện xung quanh Starbucks Frappuccino. Hannah đã bị bắt nạt trên mạng.

Đây không phải lần đầu cô bị bắt nạt trên mạng. Những tháng trước khi bị bắt cóc, cô đã bị gọi với những cái tên lăng mạ trên Ask.fm.

“Mọi người thật quá xấu tính với bạn,” một người quan sát và bình luận. “Hắn rồi,” Hannah đáp.

Nhưng trên Ask.fm, cô cũng cho thấy khả năng phục hồi sau những lần bị tấn công như vậy. Dường như cô dễ dàng vượt qua tất cả, đáp trả lại bằng những gì tốt đẹp mà cô có. “Cứ nói tiếp những điều thối tha đấy đi, mấy người cũng khá vui tính và thậm hại đấy,” cô nói với một kẻ bắt nạt mình trên mạng.

Trường trung học El Capitan, nơi Hannah đang học lớp 11, nằm trong một tòa nhà gạch đỏ rực rỡ, cách không xa con đường chạy qua trung tâm thị trấn. Lakeside là một thị trấn của tầng lớp trung lưu với khoảng 20.000 người, cách San Diego gần 34 kilomet về phía Đông. Vùng này nóng và bằng phẳng, có vài trung tâm thương mại mua sắm và những căn nhà ngoại ô nhỏ nhắn, đường phố rải rác xe tải và những cây cọ khô nẻ. Nhìn xung quanh, bạn sẽ thấy dãy đồi dưới chân núi Cuyamaca, trông chúng trần trụi và đầy sỏi đá, như thể bạn đã đổ bộ lên mặt trăng.

Khi tôi đến Lakeside vài tháng sau khi Hannah được cứu thoát, một số cô gái cuối cấp trong bãi đậu xe của El Capitan nhấn mạnh về cách Hannah đã “thể hiện mình” trên phương tiện truyền thông xã hội, ý nhắc đến việc cô đã nói chuyện về cuộc sống tình dục của mình. “Cô ấy không có tiếng tăm hay ho nhất,” một trong các cô gái nói.

Về Hannah, cô gái đầu tiên nhận xét: “Mọi người chỉ nhìn vào cô bây giờ, kiểu như không ai muốn nói bất cứ điều gì” vì những gì cô đã trải qua. “Nhà trường bảo chúng tôi không được nói bất cứ điều gì về thảm

kịch đó với cô ấy, nhưng mọi người nghĩ thật lạ khi cô ấy có vẻ thực sự hạnh phúc...”

“Giống kẻ tọc mạch ấy,” cô gái thứ hai nói.

“Nếu mẹ tớ qua đời, tớ sẽ không thể vui vẻ như thế,” cô gái đầu tiên khẳng định.

Mọi người phản ứng lại thế nào với việc Hannah trở nên nổi tiếng trên Instagram? Tôi hỏi.

“Bạn ấy làm việc đó,” cô gái thứ hai với một cái nhún vai nói. “Nhưng cô biết không? Ai cũng sẽ như thế thôi.”

Cuộc sống của Hannah ở Lakeside trước khi trở thành một ngôi sao trên mạng xã hội có vẻ như thật khó khăn. “Tại sao bạn lúc nào cũng ác ý và buồn rầu vậy?” một người dùng Ask.fm đã đặt câu hỏi trong khoảng một tháng trước khi cô bị bắt cóc. “Bạn không phải đứa con gái nóng bỏng”, người này tiếp tục “và gây phiền nhiễu khi cố gắng có được sự chú ý mọi lúc.”

“Lo cho cuộc đời của mày ấy. Và biến đi,” Hannah trả lời.

Bố mẹ của Hannah vừa mới li thân và bố cô, Brett Anderson, đã chuyển đến Tennessee để làm việc. Các bạn ở trường nói rằng Hannah đã từng rất thất vọng về sự chia tay của bố mẹ và rất nhớ bố. (Sau cái chết của mẹ và em trai cô, ông Brett đã chuyển về đây để ở bên con gái.)

Khu căn hộ phức hợp nơi cô đã sống cùng mẹ và em trai có vẻ ngoài ảm đạm và xuống cấp. Một số người dân ở đây còn thay treo chần lên cửa sổ thay rèm cửa. Khu dân cư lân cận không thực sự an toàn.

Theo Andrew Spanswick, một người bạn của Jim DiMaggio (DiMaggio là một người bạn cũ của cha Hannah), “Chú Jim” đã có một thời gian giúp Christina Anderson về mặt tài chính. Một người bạn của Hannah đã nói trên Ask.fm rằng DiMaggio đã giúp “đưa hai chị em đi học, đỡ dùng học tập và những việc khác”. Spanswick kể khi tôi nói chuyện với ông qua

điện thoại: “Jim kể cho tôi nghe cách ông quan tâm đến bọn trẻ. Jim là một sự hỗ trợ ổn định trong cuộc sống của họ.”

Spanswick, giám đốc điều hành của một nhóm các trung tâm cai nghiện, đã bênh vực cho DiMaggio trên phương tiện truyền thông – một vị trí không được lòng số đông nếu xét đến sự việc nghiêm trọng mà DiMaggio đã bị cáo buộc.

Năm 2011, DiMaggio có một hợp đồng bảo hiểm nhân thọ trị giá 112.000 đô-la, bà của Hannah và Ethan là người thụ hưởng. Spanswick tin số tiền này nhằm dành cho Hannah. “Cha của Hannah đã dọn đi và Hannah đang cãi nhau với mẹ,” Spanswick nói. Hannah cũng đã khẳng định một phần chuyện này trong lần xuất hiện trên Today. Cô nói: “Tôi và mẹ có bất đồng kể từ một năm trước.” Cô ấy nói về việc viết thư cho DiMaggio để kể về những rắc rối của mình và ông cũng trả lời lại.

DiMaggio giống “như người cha thứ hai của tôi, chúng tôi đã từng là người bạn tốt nhất của nhau,” Hannah nói trên Today. Hai người đã có những chuyến đi riêng với nhau; nhưng trên Ask.fm, khi một người hỏi Hannah tại sao muốn đi du lịch một mình với người đàn ông lớn tuổi như vậy, cô trả lời: “Mẹ đã ép tôi đi”. Cô đã đăng một số bức ảnh trong vài lần du ngoạn đó trên Instagram. Điểm cụ thể này khiến cho việc suy đoán về bản chất mối quan hệ giữa họ tiếp tục diễn ra. Trên một bức ảnh chụp cô khi mặc quần sooc ngắn, Hannah đã tự bình luận, trích dẫn hơi sai một chút câu hát trong bài “We Can’t Stop” của Miley Cyrus: “Những cốc nhựa đỏ và thân hình đầm mồ hôi ở khắp nơi, tay giơ lên trời bởi chúng tôi không quan tâm nữa. #LA #Letsgooo.” “Cô nàng Lolita ở hồ Lakeside đã dắt mũi ông chú Jim rồi,” một người bình luận trên Fox5SanDiego.com viết, theo một cách kỳ thị giới tính điển hình.

Khi nói đến phụ nữ và bơi lội trước đám đông, thậm chí những phụ nữ nổi tiếng cũng có một điểm gì đó giống các nữ sinh trung học. Nhiều năm qua, bất cứ khi nào tôi phỏng vấn một số người phụ nữ nổi tiếng từng có vấn đề với giới truyền thông, họ luôn trình bày nhận thức của mình về một tiêu chuẩn kép: sự hờ hênh, hở hang của họ bị đánh giá gay gắt, trong khi hành vi “xấu” của những đồng nghiệp nam lại được tha

thứ hoặc thậm chí hoan nghênh. Chỉ đến khi kết đôi được với vài người đàn ông nổi tiếng, hai trong số những phụ nữ này mới thu xếp để làm lại cuộc đời được. Angelina Jolie đã làm các công việc nhân đạo mà cô cố gắng quên cả cuộc đời mình nhiều năm trước khi bắt đầu hẹn hò với Brad Pitt và bị cáo buộc là một “kẻ cướp chồng”; chỉ sau khi sinh con, cô mới có lại danh tiếng thánh thiện trong giới truyền thông, những chỉ trích trong quá khứ hoang dại của cô cuối cùng cũng lắng xuống. Hình ảnh của Nicole Richie được quay ngoắt 180 độ ngay khi cô cưới và có con với ca sĩ nhạc rock Joel Madden (người dù có rất nhiều hình xăm nhưng có hình ảnh khá sạch sẽ).

Tương tự như vậy, hình ảnh của Hannah dường như có bước chuyển tốt đẹp hơn khi cô cho thấy mình đang trong một mối quan hệ gắn kết với một cầu thủ bóng đá. Trên Instagram, cô bắt đầu đăng hình ảnh hai người bên nhau – anh chàng cao, da trắng, cầu thủ bóng đá đẹp trai với nụ cười sáng bừng khuôn mặt, một cầu thủ phòng ngự của El Capitan Vaqueros tên là Dylan Vockrodt. Hannah bắt đầu hẹn hò với anh ta khoảng một tháng sau khi cô được giải thoát, cô nói như vậy trên Ask.fm để mọi người biết. Dylan có vẻ không để tâm. “Mình trông cơ bắp đấy chứ”, anh nhận xét về một trong những tấm ảnh cô đã đăng. “Những khẩu súng ấy”, anh nói, ám chỉ là bắp tay vạm vỡ của mình.

Hannah đăng trên Instagram ảnh hai người họ hôn nhau và âu yếm. “Bạn và Dylan rất dễ thương!” một người dùng Ask.fm thổ lộ. Hannah đăng ảnh mình trong trang phục cổ vũ và Dylan trong bộ đồng phục bóng bầu dục, những bức họ ôm nhau và trông như một cặp đôi hoàn hảo thời trung học. Cô cũng khoe ảnh họ hành động ngớ ngẩn cùng nhau và nhảy từng từng trên bãi biển – bức ảnh thứ hai của họ đã trở thành bức ảnh được ưa thích dùng làm trang bìa trong giới truyền thông lá cải. Cô đăng ảnh đó có ý là mình và Dylan đã ngủ đêm tại nhà bà ngoại cô; ở đó, anh ấy đã ngọt ngào nấu bữa sáng cho cô. “Ôiiiiii,” người hâm mộ trầm trồ. Nhưng Hannah cam đoan với những người sử dụng Ask.fm rằng cô và bạn trai mới đã ngủ ở hai phòng riêng biệt. Cô không còn là cô gái nhảy khêu gợi trong lòng người khác trên chiếc xe buýt tiệc tùng nữa.

Tất cả các hình ảnh này được kèm theo những câu bình luận ngệt thở, ngôn ngữ của các mối quan hệ diễn ra trên các mạng xã hội: anh ấy là “tình yêu đích thực” của cô ấy, “người đàn ông đã cứu vớt cuộc đời tôi.”

“Em/anh không bao giờ nghĩ rằng đó sẽ là anh/em”.

Những người theo dõi Hannah yêu quan hệ lãng mạn mới của cô. Họ nói: “Bạn và Dyl là một cặp trời sinh nhỉ?” “Mục tiêu của các mối quan hệ!” “Cặp đôi đích thực!” “Thật là một cặp đáng yêu!” Hannah đăng ảnh mình và Dylan mặc trang phục lộng lẫy tại buổi khiêu vũ cuối năm học. Và với tất cả những bức ảnh này, sự ghen ghét dành cho Hannah đã dịu đi. Câu chuyện của cô từ một “cô nàng Lolita ở Lakeside” đã được đổi thành niềm vui của một cô gái can đảm đối mặt với nghịch cảnh và nhận được phần thưởng xứng đáng là tình yêu của một chàng trai trẻ vạm vỡ. Như thế bằng việc trưng ra hình ảnh của mình trong một mối quan hệ lý tưởng, toàn Mỹ, cô đã làm sạch quá khứ của mình, thậm chí biến mình thành một nữ hoàng dạ hội cổ điển. Cô tái tạo ra bản thân như một cô bạn gái hoàn hảo, một phụ nữ trẻ hoàn hảo trên phương tiện truyền thông xã hội.

Cô đã được lấy làm hình mẫu để các cặp đôi nổi tiếng quảng cáo cho những mối quan hệ của họ trên mạng, thể hiện qua số lượt ‘thích’, số người theo dõi và thiện chí mà những bài viết đăng lên mang lại. Việc phát đi rộng khắp niềm hạnh phúc là một phần khiến cho mọi người yêu Kim và Kanye, Beyoncé và Jay Z. Khi Taylor Swift đăng trên Instagram ảnh cô mặc bộ bikini và được bạn trai mới, DJ người Scotland, Calvin Harris, công trên lưng, tấm ảnh đã có hơn 2,5 triệu lượt ‘thích’ và hơn 76.000 bình luận: “CẶP ĐÔI ĐÁNG YÊU NHẤT!!!!!!” Số người theo dõi Swift trên mạng xã hội tăng vọt trong những tháng sau khi cô công khai mối quan hệ tình cảm gần bó mới của mình, trở thành tài khoản có nhiều người theo dõi nhất trên Instagram, đánh bại Kim Kardashian. (Cuối năm 2015, Swift có hơn 58 triệu người theo dõi trên Instagram và Kardashian đã có hơn 54 triệu.) Một bài viết trong tờ Billboard có tựa đề “Taylor Swift & Calvin Harris: Câu chuyện tình yêu trên Instagram” đã chỉ ra rằng các cặp đôi “đã kiểm soát rất nhiều lời dẫn dắt dành cho mối quan hệ của họ thông qua Instagram,” tránh paparazzi và thông báo một

cách chiến lược cho người hâm mộ về sự đồng lòng của họ thông qua các bức ảnh đăng tải về nhau trên tài khoản Instagram.

Vào ngày sinh nhật thứ 38 của Kanye, Kim đăng một bức ảnh đen trắng rất phong cách của hai người. Cô viết: “Chúc mừng sinh nhật người bạn thân nhất trên đời của em! Anh là người chồng, người cha tuyệt vời! Anh truyền cảm hứng cho em mỗi ngày!... Anh có trái tim vàng!” Tin này đã thu hơn một triệu lượt “thích”.

Vào ngày sinh nhật thứ 18 của Dylan, Hannah gửi một đoạn phim ghi lại những khoảnh khắc lãng mạn của họ với một thông điệp nghe có vẻ giống của Kim: “Chúc mừng sinh nhật lần thứ 18, tình yêu của đời em, người đàn ông đã đánh cắp trái tim em gần 2 năm trước. Em yêu anh hơn những gì anh có thể tưởng tượng và em rất biết ơn khi anh là của em... Chúc mừng sinh nhật, bộ yêu. Bây giờ thì anh hợp pháp rồi đấy.”

Nhưng phương tiện truyền thông xã hội cũng có sự nguy hiểm của nó. Mùa hè năm 2015, Hannah đăng lên Instagram hình ảnh có vẻ là một trang hồ sơ của Dylan Vockrodt. Tuy nhiên, Hannah cảnh báo người theo dõi của mình rằng: “Có một số người lạ giả vờ là Dylan, tán tỉnh các cô gái và cố gắng lấy ảnh khóa thân từ họ... Dylan và tôi đang hạnh phúc và rất yêu nhau, chúng tôi không để bất cứ ai xen vào giữa đâu.”

Tinder

Một ngày nắng đẹp ở Los Angeles, tôi ngồi với Emily ở một cái bàn tại Grove và cô gái chỉ cho tôi cách tải phần mềm Tinder. Cô đã xóa ứng dụng này trên điện thoại sau một trải nghiệm tồi tệ với chàng trai mà cô gặp mặt nhưng trông không giống ảnh đại diện.

“Cháu nhận ra việc này quá mạo hiểm,” cô nói. “Vì bạn sẽ không bao giờ biết họ thực sự trông như thế nào. Tất cả dựa trên vẻ bề ngoài. Kiểu như: Tôi có thích anh trong ảnh đại diện của anh không? Vì vậy, thật ngớ ngẩn khi mọi người lại đăng ảnh thậm chí không giống họ.”

Cô đăng nhập vào Facebook và trong vài giây, cô đã ở trên Tinder và lướt qua hồ sơ của các chàng trai. “Tất cả bọn họ đều lố bịch,” cô lẩm bẩm trong khi vẫn lướt ngón tay. Có ảnh những chàng trai mỉm cười, trượt ván, trượt tuyết, cầm chai bia và hút cỏ. Emily vuốt các bức ảnh sang bên phải, thể hiện sự hứng thú và sau vài phút, cô đã có những cặp ghép đôi. Ảnh của cô bây giờ đang nằm giữa một hình tròn nhỏ, tiến dần tới ảnh của một chàng trai trong một vòng tròn khác, va chạm với nó kèm theo với một tiếng ding. “Cô thấy chưa,” Emily nói, “giống một trò chơi ấy.”

Thêm vài phút nữa, cô đã nhận được tin nhắn. Cô lướt qua rồi mở ra xem. Hầu hết là những lời chào đơn giản – “Chào, người đẹp”, “Chào em, cô gái lộng lẫy,” “Khỏe không?” – và rồi một trong số họ nói: “Ảnh cơ thể đâu?” Nghĩa là cậu ta hỏi xem hình ảnh toàn bộ cơ thể Emily, khuôn mặt của cô không đủ để cậu ta đánh giá về cô.

Một tin nhắn khác nói: “Em có ngực đẹp.”

“Phải rồi,” Emily nói, “đó là lý do tại sao cháu không dùng nó nữa. Cô sẽ nhận được rất nhiều thứ thô lỗ như thế.”

Cô nói mình vẫn còn “yêu” chàng trai đã làm trái tim cô tan vỡ: “dù biết là ngu ngốc, cháu vẫn không thể dùng cảm xúc của mình lại.” Cô cho biết anh chàng vẫn đăng ảnh của mình với những cô gái khác trên Facebook và Instagram. “Nhìn thấy mấy thứ đó không khiến cháu cảm thấy thoải mái. Nó như một con dao cứa vào bụng cháu bởi anh ta thực sự khiến cháu nghĩ rằng anh ta từng quan tâm đến mình. Cháu kể cho anh ta nghe mọi thứ, thậm chí cả những vấn đề về gia đình,” khi gửi tin nhắn cho anh chàng vào ban đêm. “Cháu cảm thấy như hai đứa yêu nhau. Anh ta nói anh ta yêu cháu.”

Tôi hỏi tại sao cô ấy không hủy theo dõi anh ta.

“Bởi vì,” cô nói, “rồi anh ta sẽ biết cháu quan tâm đến anh ta.”

Cô nói mình phát hiện ra anh ta phản bội khi “bạn cháu nhìn thấy hộp trò chuyện của anh ta mở trên máy tính và anh ta đã nói chuyện với nhiều cô gái khác cùng lúc với cháu. Đáng lẽ cháu phải hiểu hơn là chỉ ở bên cạnh

anh ta”, m cô nói. “Cháu đã nghĩ mình biết về anh ấy. Nhưng khi nghĩ về nó, cháu thực sự chỉ biết đến hắn qua Facebook. Cháu đã theo dõi anh ta.”

Cô cho biết mình đã cố gắng không kiểm tra Facebook nhiều như trước, để không nhìn thấy ảnh của anh ta, nhưng việc không sử dụng mạng xã hội khiến cô cảm thấy “bồn chồn, như thể mình không biết những gì đang xảy ra.” Nhưng có mặt trên mạng xã hội cũng khiến cô cảm thấy bất an, cô nói. “Bạn có thể đánh mất bản thân trong tất cả các bài viết được đăng tải. Như thể tất cả mọi thứ lúc nào cũng đập vào mắt bạn. Đôi khi điều đó thật nhàm chán, đôi khi bạn cảm thấy ghen tị và bỏ đi, kiểu như người khác đăng lên những bức ảnh tiệc tùng và bạn không ở đó. Nó khiến bạn cảm thấy như một kẻ thua cuộc.

“Thật thà mà nói, đó là một phần lý do cháu đến với Tinder,” cô nói. Để cảm thấy tốt hơn về bản thân, để được ghép đôi, cảm thấy được mong đợi.”

“Mọi người sẽ luôn đăng ảnh lên,” cô tiếp tục. “Vài ngày trước, bọn cháu đã đi ăn sáng, cháu và mấy đứa bạn. Khi đến đây, một đứa bạn của cháu nói: tớ sẽ Instagram bữa sáng này. Tớ sẽ chụp ảnh lên Instagram. Bọn cháu đứng là vừa đi ra ngoài ăn sáng và con bé đó đã muốn chụp ảnh đưa lên Instagram ngay lúc ấy. Tiếp theo, tất cả có kế hoạch đi đến bảo tàng và con bé đó lại nói: Tớ sẽ chụp ảnh cả bọn tại viện bảo tàng và đăng lên Instagram.”

Tại sao tất cả các cháu không đăng những bức ảnh tại bảo tàng là xong? Tôi hỏi.

“Bởi vì cả nhóm có một số những người theo dõi chung và tất cả đều đăng những bức ảnh giống hệt nhau thì trông sẽ rất ngu ngốc,”Emily nói.

“Việc ở trên các trang mạng xã hội rất áp lực”, cô nói. “Kiểu như nếu bạn không ở đó, bạn giống như là không tồn tại. Hoặc người khác cảm thấy bạn đang đánh giá họ vì họ đang sử dụng mạng xã hội. Kiểu như, cái gì, bạn đang coi thường thế hệ này hả? Nhưng cháu nghĩ ở đâu đó sâu bên trong, họ biết việc có mặt trên mạng xã hội suốt ngày là rất dị.”

Điện thoại của cô có tiếng ding và cô thấy mình có một ghép đôi khác trên Tinder. Cô kiểm tra điện thoại, nhìn chằm chằm vào nó một lúc và nói: “Ôi, oa. thật ra là cháu biết người này. Anh ta thật ra khá dễ thương. Có lẽ cháu sẽ nhắn tin cho anh ấy. Cháu không biết nữa.”

Los Angeles, California

Zoe sống ở vùng ngoại ô phía tây Los Angeles, nơi có đầy những cây sồi, cây thường xanh và những căn nhà thấp phong cách thuộc địa phục hưng Tây Ban Nha xây dựng vào những năm 1920. Khi tới đến gặp cô sau cuộc gặp đầu tiên gần một năm, Zoe vẫn 16 tuổi, sắp bước sang tuổi 17. Sau khoảng thời gian ngắn, cô ấy có vẻ già dặn và trưởng thành hơn so với lần chúng tôi gặp nhau cùng bạn bè cô tại Grove.

Cô đi chân trần, mặc một chiếc quần yếm hoa tím. Cô có một người bạn ghé chơi, Gabby, một cô gái Châu Á cùng tuổi. Gabby có mái tóc dài, đen và đôi mắt đen sáng và cũng mặc một chiếc quần yếm đen điểm xuyết những cánh hoa. Bố mẹ Gabby làm marketing cho một công ty lớn.

Họ ngồi dưới hiên nhà và nói chuyện về làm thế nào mà từ hồi bước vào cấp Hai, dường như ai cũng tập trung hơn vào mạng xã hội. Zoe nói: “Sự chú ý đó tăng lên mỗi ngày. Thậm chí, chúng ta còn đang truyền công nghệ của mình cho những đứa trẻ nhỏ tuổi hơn. Những cô gái bằng tuổi bọn cháu sống trên điện thoại. Bọn cháu cảm thấy như cuộc sống xã hội của mình nằm trong điện thoại. Khi chúng ta còn cảm thấy như thế, người ta sẽ tiếp tục làm ra các ứng dụng để khiến chúng ta thậm chí dựa vào nó còn nhiều hơn.”

“Nó thậm chí thay đổi từ khi bọn cháu 13 tuổi,” cô nói. “Bây giờ người ta có thể có được gần như mọi thứ từ điện thoại. Nó có thể là bất kỳ thứ gì, như đặt hàng pizza chẳng hạn; bạn không phải nói với ai nữa. Bạn cũng không phải viết nữa. Bọn cháu gõ gần như là mọi thứ trên điện thoại. Bố mẹ cháu kể hồi còn thiếu niên, họ phải đi ra ngoài và thật sự có những cuộc nói chuyện với nhau; giờ thì bạn chỉ cần nhắc điện thoại lên và trò chuyện trực tuyến.”

“Cháu thấy phần lớn thời gian ở bên bạn bè, cháu như bị mất kết nối với họ vì công nghệ,” Gabby nói. “Họ luôn trên điện thoại để chơi một trò chơi hoặc xem ai đó đang làm gì ở một nơi nào đó. Một chiếc điện thoại gần như đang trở thành một con người – kiểu như bạn có thể nói bất cứ điều gì với Siri, bạn có thể hỏi bất cứ thứ gì từ Internet “.

“Apple thậm chí còn bổ sung thêm những đặc điểm của con người vào điện thoại của bạn để bạn cảm thấy gần gũi hơn với nó,” Zoe nói. “Chúng ta đã xem những bộ phim về người máy nhiều năm qua, nhưng giờ đây, chúng ta đã thực sự tạo ra một người máy mà tất cả đều cùng kết nối – chúng ta phải bổ sung ‘con người’ này trong cuộc sống của mình hoặc chúng ta có thể cảm thấy không là chính mình.”

“Cháu ghét như thế,” Gabby nói.

Tôi hỏi họ dành bao nhiêu phút hoặc giờ mỗi ngày sử dụng điện thoại.

“Quá nhiều,” Zoe vừa nói vừa phá ra cười.

Gabby nói: “Thật khó nói, bởi vì người ta coi việc sử dụng điện thoại của bạn thường xuyên như vậy là bình thường. Cháu nghĩ có lẽ mình kiểm tra điện thoại năm phút một lần chẳng?”

“Tớ không tưởng tượng nổi việc đếm tin nhắn của mình,” Zoe nói. “Tớ nhắn tin khi mà thậm chí tớ cũng không nhận ra là mình đang làm như vậy. Tớ sẽ đọc một cái gì đó và trả lời, tớ cũng không biết mình đã nói gì, gần như là vô thức vậy.”

“Thế nhưng, khi nói chuyện với một người nào đó, bạn có xu hướng nhớ tất cả mọi thứ về nó,” Gabby nói, “thậm chí cả cách họ nói tất cả những điều ấy.”

Cả hai kể mình nhận được điện thoại hồi học lớp 6 và ngay lập tức nhắn tin vào tài khoản của bố mẹ. “Tớ có một chiếc Razr màu xanh hải quân,” Zoe nói và mỉm cười. “Tôi nghĩ mình đã rất chất chơi. Nhưng giờ, khi trông một cô bé 7 tuổi, nó đã chỉ cho tớ xem chiếc iPhone của nó.”

“Với bọn nó bây giờ, như thế là bình thường rồi,” Gabby nói.

Thật là vui khi nghe họ, những cô gái 16 tuổi, nói với vẻ hoảng sợ trước tốc độ trẻ em tiếp xúc với công nghệ di động; nghe như các bậc phụ huynh.

“Mẹ cháu từng thường xuyên nhắc cháu viết thư cho mọi người,” Gabby kể, “và giờ thì mẹ nói: Chỉ nhắn tin là được rồi. Vậy là mẹ cũng bị ảnh hưởng bởi công nghệ; không chỉ thanh thiếu niên, tất cả mọi người đều bị tác động.”

“Bố mẹ tớ luôn nói về việc họ không còn được nói chuyện trên điện thoại nữa”, Zoe nói. “Họ không thể tin vào việc đó.”

Tôi hỏi tại sao họ nghĩ truyền thông xã hội có thể gây nghiện.

“Nó dễ dàng và tốc độ hơn tất cả mọi thứ,” Zoe nói. “Và như trên Instagram chẳng hạn,” Gabby bổ sung, “thật sự rất dễ biết được có bao nhiêu lượt ‘thích’ và số người theo dõi mình. Cháu nghĩ một phần quan trọng của mạng xã hội là sự cạnh tranh lượt ‘thích’ và lượng người theo dõi.”

“Bọn cháu đã biến mức độ nổi tiếng ở trường trung học thành những thước đo trên mạng xã hội,” Zoe tán thành. “Cuộc thi nổi tiếng – chưa bao giờ là một điều tốt và giờ đây, khi có những con số thực, chúng ta đã trở nên tham lam. Người ta muốn được chú ý nhiều hơn nữa. Cháu nghĩ mọi người bị ám ảnh với sự quan tâm này. Việc đạt được càng nhiều sự chú ý càng tốt đã trở thành một chứng nghiện. Thật chán khi thấy chúng ta chỉ chăm chăm nghĩ đến bản thân như thế nào.”

Tôi hỏi liệu những đứa trẻ họ biết từng nói về những điều này chưa – họ từng nói: Đây, những gì bọn mình đang làm thật kì lạ, ở trên mạng xã hội cả ngày?

“Cháu cảm thấy như bọn cháu đã biết,” Gabby nói, “nó ở ngay đó; nhưng bọn cháu không nói chuyện về nó, kiểu như: Mình đang dùng mạng xã hội nhiều quá phải không? Tất cả đều làm vậy nên chẳng ai thắc mắc

cả. Điều đó có nghĩa là bạn có thể phải dừng lại, nhưng không ai muốn dừng. Cháu cũng nghĩ rằng sự cảm dỗ của việc có thể tự quảng bá bản thân ở nơi không thể hiện con người thực sự của bạn là ai, quá mạnh – bạn có thể là bất cứ ai bạn muốn trên mạng xã hội. Bạn có thể quảng bá những điều tốt đẹp về danh tiếng của bạn, trở thành một người thú vị, chẳng ai biết được những gì ẩn dưới những điều đó. Việc này thật sự rất hấp dẫn với mọi người.”

“Mạng xã hội tạo ra một hình ảnh che đậy con người thực sự của mỗi người dùng,” Zoe nói. “Đôi khi, những người với hàng ngàn người theo dõi có thể hoàn toàn trái ngược với con người mà bạn vẫn nghĩ. Nhưng một số người vẫn tin vào các hình ảnh và coi nó quá nghiêm túc; họ nghĩ mình hiểu tất cả về một người dựa trên bức ảnh mà người đó đăng lên; nhưng bạn chỉ thực sự hiểu một người nếu trực tiếp trò chuyện với họ.”

Họ nói rằng việc những bạn trẻ chưa gặp nhau bao giờ nhưng biết đến nhau trên mạng xã hội là hết sức bình thường; ở một bữa tiệc chẳng hạn, nhận ra một cô gái học trường khác nhờ theo dõi cô ta trên Instagram; cũng biết vài điều về cô dựa trên những gì cô đăng tải; thậm chí tám chuyện, có những ý kiến về cô ấy hoặc đánh giá cô ta.

“Nghe có vẻ điên rồ,” Gabby nói, “nó sẽ như là: Ô, bạn có nhìn thấy những gì cô ta đăng lên không? Bạn đã đọc câu chuyện của cô ấy trên Snapchat chưa?”

“Nếu bạn nêu ra bất kỳ câu chuyện nào trên Snapchat, hầu như chắc chắn là có ai đó sẽ biết bạn đang nói đến cái gì,” Zoe nói.

“Tất cả chỉ xoay quanh những con người Internet do chúng ta tạo ra,” Gabby kết luận.

“Và tất cả đều ý thức cực rõ thứ hạng của tất cả mọi người trên các trang web này,” Zoe bổ sung. “Tớ không nghĩ bọn mình sẽ nghiện ngập như vậy nếu những người khác không như thế – nếu mọi người ngừng nói về nó mọi lúc, mọi nơi. Giờ thì nói về Instagram đã trở nên quá bình thường.”

Buổi nói chuyện quay sang cô gái đã đăng bức ảnh khiêu khích, hầu như luôn như vậy khi nói chuyện với các cô gái về mạng xã hội và các cô gái trẻ.

“Hè này đúng là được mở rộng tầm mắt khi xem tất cả các cô gái mặc bikini và đủ thứ,” Gabby nói. “Bọn nó muốn mọi người chú ý đến mình và họ làm mọi thứ có thể để mọi người thích chúng.

“Thật ra rất khó để thấy điều đó,” cô nói thêm. “Nhưng việc đó đã trở nên quá bình thường. Mọi người đều nói: Oa, nhìn cô gái đó kìa. Điều này thật sự đã khiến mong muốn tìm hiểu về người khác và tính cách của họ bị mất đi.”

“Người ta phụ thuộc vào sự chú ý mà họ thu hút được,” Zoe nói, “và sự chú ý đó không nhất thiết là tích cực mà có thể là tiêu cực; nhưng có vẻ như bọn con gái đã trở nên mê mẩn với việc thu hút sự chú ý thông qua những mạng lưới vì một vài lý do. Chúng ta thấy cách một biểu tượng như Miley Cyrus thay đổi ngoại hình một cách chóng mặt và được quan tâm nhiều đến thế nào vì điều đó. Chúng ta tìm kiếm một người nhận được sự chú ý như vậy. Chúng ta cố gắng trở thành những bản sao theo một cách nào đó; và một số bạn gái phát hiện ra:Ồ, bằng cách khoe mông trên Facebook, người ta đang chú ý đến mình và theo cách nào đó thì điều đó cũng tốt. Chúng ta cố gắng biến đổi bản thân để trông đẹp nhất có thể bằng cách đẩy ngực đẩy hông hay làm bất cứ thứ gì cần thiết.”

Tôi hỏi liệu các chàng trai đã bao giờ đứng lên bênh vực cho những bạn gái bị quấy rối hay sỉ nhục chưa.

“Cháu chưa từng gặp bạn trai nào lên tiếng bảo vệ một bạn gái bị quấy rối tình dục trong bất kỳ hoàn cảnh hay cách thức nào,” Zoe nói. “Bọn nó như bị mù trước những tình huống ấy; bọn nó chỉ mặc định đó luôn luôn là những vấn đề của con gái và con gái phải tự giải quyết.”

“Cháu nghĩ bọn con trai chắc chắn quan tâm đến danh tiếng của chúng nó nhiều hơn là bảo vệ cảm giác của người khác,” Gabby nói. “Bọn nó sẽ không lên tiếng vì người khác vì sợ rằng bọn nó sẽ là người bị vu dập hay bị tổn thương tiếp theo.”

“Và không chỉ ở trong trường,” Zoe nói tiếp, “việc đó còn xảy ra ngoài phố. Cháu từng bị huýt sáo với theo và nhiều người đàn ông đang đứng ở đó nhưng chẳng nói gì. Cháu đi bộ trên một con phố đông đúc và bị những gã trai nào đó bấm còi hay huýt sáo với theo – bọn họ thậm chí còn không coi bọn cháu là con người nữa, dù cho trong xã hội của chúng ta, nam nữ được coi là bình đẳng. Đương nhiên cháu không cảm thấy bình đẳng, dù cho trong xã hội, mọi người là như nhau. Cháu cảm thấy như mình bị coi thường, mình có thể bị lạm dụng, ngược đãi theo bất cứ cách thức, hình dạng và hình thức nào. Nhưng cháu chắc chắn cảm thấy rằng mình xứng đáng có một tiếng nói trình bày rằng cháu muốn được đối xử ra sao và việc xem thường cháu chỉ vì cháu là con gái như vậy là không công bằng như thế nào.”

Năm 2014, vấn đề huýt sáo với theo người khác đã trở thành một chủ đề quan tâm mang tính quốc gia với sự công bố một đoạn phim gây tranh cãi có tên “10 tiếng đi bộ tại thành phố New York của một phụ nữ” do Hollaback, một tổ chức dành riêng cho việc nâng cao nhận thức về quấy rối đường phố sản xuất. Đoạn phim của Hollaback cho thấy một phụ nữ trẻ đi bộ quanh khu vực Manhattan trong 10 tiếng và bị huýt sáo với theo cũng như quấy rối hơn 100 lần. Đoạn phim đã bị chỉ trích rộng rãi vì cho thấy sự quấy rối chủ yếu do đàn ông da màu – một sai lầm nghiêm trọng của tổ chức – và đã làm lạc hướng sự chú ý dành cho vấn đề phổ biến hơn. Năm 2014, một nghiên cứu quốc gia của tổ chức Đường Quấy rối Đường Phố đã phát hiện ra 65% phụ nữ nói rằng họ đã từng trải qua một vài dạng quấy rối đường phố, 57% nói họ từng bị quấy rối bằng lời nói và 41% bị quấy rối dưới dạng gây hấn thể xác, ví dụ như sờ mó hoặc bám theo. Một nửa số phụ nữ tham gia nói rằng họ trải qua tình huống quấy rối đường phố vào năm 17 tuổi.

Trong cuốn sách Bossypants của mình, Tina Fey viết khi bà tham dự một hội thảo dành cho phụ nữ, một phần nghiên cứu để viết nên bộ phim Những cô gái xấu tính, những phụ nữ được hỏi về thời điểm mà “họ biết mình là phụ nữ”, hầu hết nói rằng đó là khi họ bị quấy rối trên đường phố. “Nhóm phụ nữ đó rất đa dạng về chủng tộc cũng như địa vị kinh tế,” Fey viết, “nhưng những câu trả lời lại có một kiểu tương tự

nhau. Hầu hết mọi người nhận ra rằng mình đang trở thành một phụ nữ trưởng thành khi một gã nào đó làm một điều gì đó xấu xa với họ.

Những tác động tâm lý của quấy rối đường phố lên các bé gái có thể rất sâu sắc. Một bài báo năm 2008 trong tạp chí Nghiên cứu Công lý Xã hội cho biết “nghiên cứu hiện nay đề xuất rằng sự quấy rối từ người lạ... là một trải nghiệm thường xuyên của những phụ nữ trưởng thành trẻ và có tác động tiêu cực đến sức khỏe của họ...”

Năm 2014, các cô gái ở khắp nơi trên thế giới bắt đầu đăng lên mạng xã hội những trải nghiệm bị quấy rối đường phố của mình, sử dụng hashtag #catcalling, #streetharrassment và @NotJustHello. Cảm xúc ẩn dưới những bài viết đó của nhiều cô gái đã được cô đọng lại trong một bài viết từ một bạn gái tuổi teen có tài khoản @ankestroobs: “Gửi những gã đã huýt sáo theo tôi: xin đừng làm việc đó với bất kỳ người phụ nữ nào nữa. Việc đó khiến tôi cảm thấy không an toàn, lo sợ và không thoải mái.” Mạng xã hội là nơi mà các cô gái có thể biểu tình chống lại quấy rối đường phố; nhưng éo le thay, bản thân nó cũng là một kiểu đường phố ảo, nơi mà các cô liên tục bị quấy rối với rất ít sự chú ý dành cho những hậu quả tâm lý có thể xảy ra tiếp theo.

Tôi đã hỏi các cô gái trường học của họ như thế nào – các cậu con trai có tôn trọng họ trong lớp không?

“Rất nhiều lần, bọn con trai muốn ra vẻ ‘biết tuốt’ và cư xử như thể bọn nó có điều gì đó người khác nên nghe hay cần được lắng nghe nhiều hơn con gái,” Gabby nói. “Nếu một bạn gái nói nhiều, bọn nó muốn nói nhiều hơn thế.”

“Cháu cảm thấy như mình có nhiều quyền bình đẳng hơn khi ở trong lớp học,” Zoe tiếp tục. “Ở ngoài lớp, thậm chí những bạn trai đã đối xử ngang bằng với cháu trong lớp học cũng có thể trở nên khiếm nhã.”

Gabby nói thêm: “Chẳng ai biết là điều này đang xảy ra cả.”

Tôi hỏi họ liệu các bạn gái trong trường đã bao giờ nói về thuyết nam nữ bình quyền chưa.

“Bọn cháu có,” Zoe nói, “nhưng nhiều đứa không muốn nói đến chủ đề đó quá nhiều vì có rất nhiều bạn nam không đồng tình với những nhà hoạt động theo thuyết đó. Cháu biết những bạn nam cho rằng thuyết nam nữ bình quyền được định nghĩa là chống lại nam giới, điều đó là không đúng – 100% là nó nói về bình đẳng. Chúng ta đang đấu tranh vì các quyền bình đẳng cho phụ nữ, không phải để có nhiều quyền hơn nam giới. Cháu có một thằng bạn nói rằng những nhà hoạt động theo thuyết nam nữ bình quyền nghĩ phụ nữ có thể đánh nam giới. Không hiểu nó lấy ý nghĩ đó ở đâu ra? Nó nghĩ phụ nữ muốn nhiều quyền hơn nam giới ở đâu chứ?”

“Bọn nó lấy từ mạng Internet đấy,” Gabby nói. “Từ những bài viết trên Reddit và những người tích cực hoạt động vì quyền của đàn ông,” phong trào chống lại chủ nghĩa nam nữ bình đẳng. “Và tớ từng nhìn thấy một cuộc tranh luận trên mạng nói rằng: ‘Phụ nữ có nhiều quyền hơn đàn ông đúng không?’ và 80% nói rằng đúng đấy.”

Và các cô bé bắt đầu cười phá lên.

Chương 5

17

H

amptons, tiểu bang New York

Đó là một buổi liên hoan tại Hamptons, Sydney đã phải mất một tháng để thuyết phục mẹ cho mình tham dự. Mẹ đã bao bọc cô quá mức đến nỗi bà thậm chí không cho phép Sydney một mình đi xuống sảnh của tòa nhà mãi đến năm cô 13 tuổi. Bà luôn khuyến khích cô trông thật hấp dẫn và đáng yêu, có năm bà còn giúp con hóa trang thành Britney Spears trong dịp lễ Halloween, bà nghĩ như thế thì trông rất “chất chơi”, nhưng rồi bà lại không để cho cô thể hiện sự hấp dẫn và đáng yêu của mình bằng việc đến các bữa tiệc cùng đám trẻ cùng trường. Sydney đã phải trốn ra ngoài, cô hiểu thế là sai nhưng mẹ cứ kỳ quặc như vậy mỗi khi liên quan đến việc giữ gìn cô. Tất cả chỉ vì Sydney từng bị bắt nạt trên mạng hồi năm lớp tám. Nhưng đó là một câu chuyện khác.

Và sau một tháng dỗ ngon dỗ ngọt, Sydney đã khiến mẹ đồng ý. Không phải bằng cách than thở hay yêu sách gì. Cô biết cách thuyết phục mẹ về một vấn đề nào đó. Cô gái nào cũng vậy, miễn đó là một cô gái. Mẹ của Sydney thích đi chơi với cô nên cô đã làm điều đó để xoa dịu mẹ. Họ sẽ rúc rích với nhau trong giường và xem lại những tập phim Sex and the City rồi cười vui vẻ. Sydney thích Carrie nhất và mẹ của cô thì thích Samantha. Bà thú nhận “Mẹ từng như thế khi còn trẻ”. Nhưng bà bảo Sydney rằng đừng trở thành như vậy, đừng thành người giống mẹ. “Hẹn hò với rất nhiều gã trai không khiến con hạnh phúc đâu” bà nói khi nhìn Sydney với ánh mắt lo lắng. “Ôi, mẹ yêu, chỉ là con có thể đi đến bữa tiệc đó không ạ?” Sydney nói, nhắc đi nhắc lại rằng đó là nhà của một cô gái tốt bụng như thế nào và các bậc phụ huynh cũng có mặt ở đó, rằng họ là những người giàu có nên rất có khả năng đó sẽ là một nơi đẹp để với nhiều đứa trẻ ngoan ngoãn tham dự.

Đó không phải là lần đầu tiên Sydney đi xe Hampton Jitney, tuyến xe buýt đến Long Island. Suốt chặng đường cô đã hình dung nơi đó sẽ như thế nào. Có một chàng trai tên là Tim học trường khác cũng tới và Sydney đang để ý đến cậu ta một chút. Cậu ấy có vẻ tốt bụng, ít nói và lặng lẽ, dường như có dành cho cô “ánh mắt đặc biệt”.

Suốt quãng đường đến Hamptons, Sydney làm ra vẻ không quen biết Cara và Stacy, hai cô bạn đang uống một bình vodka và làm như điều đó là oách lắm. Đây là bình rượu của ông Clara thì phải và cô nàng ra vẻ rất đặc biệt bởi nó làm bằng bạc. Nhưng Sydney không bao giờ muốn uống vodka từ một thứ cũ kỹ như vậy và dù thế nào đi nữa, cô cũng không thích vodka. Cô không thích rượu bia. Cô không thích nhiều thứ mà bạn bè cô thích. Cô chỉ biết rằng hình như mình thích anh chàng Tim kia.

Họ có nói chuyện không? Có hôn nhau không? Có đi dạo dọc bờ biển không – thật là lãng mạn. Nhưng điều đó rất có khả năng xảy ra. Liệu chàng có nắm tay nàng? Không, nghe ngốc quá. Chẳng còn ai nắm tay nhau hết. Đúng không nhỉ?

Khi tới nhà Megan, mọi việc sớm sáng tỏ là bố mẹ cô ấy không ở nhà và cũng sẽ không ở đó suốt cuối tuần. Megan nói: “Úi chà!”, Stacy thốt lên: “Hoan hô!”. Megan đã say xỉn nhưng việc đó cũng không có gì là bất thường. Đã có khoảng 30 đứa choai choai ở đó – một ngôi nhà cực kỳ rộng rãi bên bờ biển. Có một khoảng hiên lớn nơi mọi người đang tụ tập với những chiếc ly nhựa màu đỏ trong tay và ăn uống. Có rất nhiều cậu choai. Rất nhiều chàng trai hấp dẫn. Những anh chàng khóa trên.

Nhưng Sydney không thấy Tim đâu.

Một vài anh chàng khóa trên đang nói chuyện về trường đại học. Sydney nghe thấy một anh nói: “Ê bồ, tớ được trường Columbia nhận sớm.” “Ờ, bồ tèo. Tớ thì đang trong danh sách chờ. Khỉ thật, tớ không muốn đi đến trường Duke chết tiệt đâu.” “Tớ muốn gia nhập”, anh chàng đầu tiên nhắc đến tên một hội sinh viên tại Columbia. “Hội đó bệnh cực. Khi tham gia, bồ phải chứng tỏ mình đáng giá bằng cách mua một cái đồng

hồ Rolex mới toe và ném xuống sông Đông.” “Quá bệnh!” Bọn họ phá lên cười.

Sydney nhìn quanh để tìm Tim.

Cuối cùng, Sydney phát hiện ra anh chàng đang ngồi cạnh lò sưởi, nói chuyện với những cô gái khác. Nhưng vậy cũng ổn. Anh không biết cô đã ở đó. Cô đã nhìn thấy cô gái này trên Facebook. Cô ta chỉ là một người ngẫu nhiên nào đó, có chừng 300 người theo dõi tài khoản Facebook. Sydney đi ngang qua họ, giả vờ như đang đi xuống bếp. Cô ngừng một chút bên cạnh họ, vờ như đang nhìn vào những bức ảnh hồi nhỏ của Megan đang treo trên lò sưởi, nhưng cô không rõ Tim đã nhận ra mình chưa. Anh chàng vẫn tiếp tục nói chuyện với cô gái kia.

Trong bếp, một anh chàng đang nằm trên sàn nhà, trải qua giây phút dặt dẹo, mặt mũi đỏ bừng, cậu ta toát mồ hôi đầm đìa và co rúm người lại. “Tớ thấy như mình nằm trên đồng lửa vậy,” cậu nói với những cô gái đang cúi xuống cạnh mình, kiểu con gái luôn luôn chăm sóc cho bọn con trai. “Cậu sẽ ổn thôi,” một cô trong đám đó nói, vuốt ve tóc cậu.

Tim, Tim, Tim.

Và rồi đột nhiên, cậu ta xuất hiện trong bếp, lấy vài viên đá từ tủ lạnh. Sydney cảm thấy người mình cứng đờ. Cậu ta đang đi tới và nói: “Chào cậu.” Cô đáp lại: “Chào cậu.”

Sydney không chắc nó đã diễn ra như thế nào nhưng rồi đột nhiên, ở ngay chỗ đó, họ hôn nhau cuồng nhiệt. Đúng như vậy, ngay chỗ đó. Họ chưa từng thật sự có một cuộc trò chuyện, chỉ là nhìn thấy nhau tại các bữa tiệc, chỉ trao cho nhau “ánh mắt đặc biệt”. Và ở đây, ngay lúc này, họ đang hôn nhau như thể đã làm vậy từ lâu lắm rồi. Như thể họ đã cưới nhau được vài năm, đột nhiên nhìn thấy nhau trong bếp và nghĩ “Mình phải hôn cô ấy, mình phải hôn anh ấy, người phụ nữ, người đàn ông tuyệt vời này, người mà mình đã lấy làm vợ, làm chồng”. Cảm giác thật sâu đậm.

Một lúc sau, Sydney thấy Tim đứng dưới hàng hiên và hôn cuồn cuộn cô gái kia. Hai bàn tay của cậu luồn lên bên dưới áo cô gái. Sydney bỏ đi và ngồi trên bãi biển, nhìn những con sóng. Hôm sau, trên đường trở về nhà từ bữa tiệc trên chuyến xe buýt Jitney, cô nhận được một tin nhắn của Tim “Này, lần tới tớ sẽ chiếm được cậu cho xem.”

New York, New York

Sydney đã có một công việc vào dịp cuối tuần tại một cửa hàng quần áo trên phố Broadway. Nó là một trong số những chuỗi cửa hàng lớn, nhộn nhịp với nhạc techno ồn ào và ánh đèn huỳnh quang sáng chói. Công việc của cô là đi quanh cửa hàng và gấp lại những món đồ đã bị dỡ ra, đặt lại những món quần áo đã được thử nhưng khách không mua. Cô làm việc một cách lặng lẽ và hiệu quả, không gây chú ý. Cô mặc một cái áo crop top và quần soóc siêu ngắn.

Cô dùng rất nhiều son và nước kẻ mi mắt nên trông già hơn tuổi 17. Khi cô đang làm việc, một khách hàng nam khoảng 30 tuổi dùng cô lại để hỏi thăm. Ông ta dường như đang tán tỉnh cô. Sydney lắc đầu khi ông ta nói gì đó và đi vào phía sau cửa hàng. Ông ta bỏ đi.

Khi chúng tôi đang đi bộ cùng nhau đến cửa hàng Popover Café tại đại lộ Amsterdam sau khi Sydney xong việc, tôi hỏi cô người đàn ông đó đã nói gì. Cô nhún vai thờ ơ: “Ôi, chúng tôi bị tán tỉnh suốt ngày. Những cô gái mà bọn họ thuê thật sự rất hấp dẫn và họ khiến chúng tôi phải mặc như thế này.” Cô chỉ vào quần áo và lớp trang điểm trên người. “Khi thuê tôi, họ nói, ‘Mặc quần áo như lúc trời nóng’ – chúng tôi hiểu nghĩa là chẳng mặc gì cả. Bọn con trai trong cửa hàng không phải mặc gì hết” cô bổ sung.

Sydney là một cô gái da trắng, tóc vàng hoe và hấp dẫn, như cô tự mô tả. Cô sống ở khu phía Tây thượng Manhattan và học một trường công lập. Cô đã học trường tư cho đến một năm trước - khi bố mẹ không còn đủ khả năng trả học phí. Bố cô từng là một giám đốc cốt cán trong một công ty lớn cho đến khi ông bị tạm thôi việc trong cuộc khủng hoảng tài chính

năm 2008. Khi chuyển trường, cô nói mình đã phải đối mặt với vấn đề quyết định mặc gì mỗi ngày. Tại trường tư, cô có đồng phục.

“Và tôi không tin nổi bọn con gái đã mặc cái gì,” cô nói về ngôi trường mới. “Họ mặc kiểu như áo quây, băng đô và những cái quần soóc cạp cao siêu ngắn, hở cả mông – xin lỗi chứ, cô không phải đang ở bãi biển đâu. Nhưng nếu không mặc như vậy, bạn sẽ bị coi là kỳ quặc và bị xa lánh. Mẹ tôi nhìn thấy tôi ăn mặc kiểu đó để đến trường đã hỏi, ‘Con đang làm gì thế?’ Rất khó giải thích với những người không ở trong hoàn cảnh đó hiểu.”

Chúng tôi ngồi xuống trong nhà hàng và gọi đồ ăn trưa. Sydney gọi một bánh popover với bơ đậu.

Tôi hỏi tại sao cô nghĩ phong cách ăn mặc kiểu này lại trở nên thịnh hành. “Tất cả những gì xuất hiện trên TV và trên mạng đều nói rằng bạn nên trông như thế,” cô nói. “Kiểu như họ nói thế này là cách để kiếm được một anh chàng. Tôi cảm thấy nó khiến cho con gái ghét bỏ lẫn nhau, thật đấy. Con gái không còn là ‘chị em bạn dì’ với nhau nữa – tất cả đều là những cuộc ganh đua. Tôi nghĩ mạng xã hội khiến nó còn tồi tệ hơn.”

Sydney bổ sung: “Mọi thứ đều dựa vào vẻ bề ngoài và bao nhiêu lượt ‘Thích’ mà bạn có. Thế nên nhiều đứa con gái đăng những bức ảnh chẳng mặc gì theo nghĩa đen luôn hoặc chỉ mặc bikini. Họ chụp ảnh ‘tự sướng’ quá nhiều và như kiểu, ‘Mấy người cần dừng lại đi’. Bọn con gái nhìn thấy thế rồi muốn thi xem những bức ảnh nào được ‘Thích’ nhiều hơn, nóng bỏng hơn. Bọn con trai nhìn thấy thế rồi đánh giá con gái phần nhiều theo kiểu ảnh mà họ đăng lên. Như trên Ask.fm, họ đọc tên của bạn lên rồi hỏi ‘chết người hay cho qua’ – một cách nhấn mạnh của xinh hay không. Và bọn con trai trả lời, hoặc ‘chết người’, hoặc ‘cho qua’. Nó khiến cho bạn cảm thấy tồi tệ. Tôi ghét kiểu đó.”

Tôi hỏi cô bé liệu cô có nghĩ rằng nó ảnh hưởng đến cách con trai và con gái hành động với nhau khi hẹn hò không?

Sydney trả lời: “Không còn cái gọi là hẹn hò nữa đâu. Tôi xem những bộ phim đáng yêu về thời cấp Ba và chúng tôi không có những thứ đó. Thật

buồn. Tôi vẫn băn khoăn không biết đi đến một buổi hẹn hò là như thế nào.” Đường như cô ấy đang đặt câu hỏi thật sự vậy. “Có những cặp đôi mà cách họ đến với nhau là dính lấy nhau tại một bữa tiệc và anh ta sẽ hỏi số điện thoại của cô gái. Họ hôn nhau cuồng nhiệt và rồi mọi thứ bắt đầu từ đây.”

Thế là lần tiếp xúc đầu tiên của họ là hôn nhau cuồng nhiệt ư? Tôi hỏi.

Sydney đáp: “Đúng vậy. Tất cả bắt đầu với yêu không ràng buộc. Có rất nhiều bữa tiệc. Bọn trẻ con đấy đúng là phát rồ ở nhà của người khác khi phụ huynh không có nhà. Và đôi khi, ai đó thuê địa điểm và cả một tay DJ về. Người ta quan hệ không ràng buộc với nhiều hơn một người; bọn con trai cố gắng làm vậy với càng nhiều gái càng tốt.”

Trong một bữa tiệc? Tôi hỏi.

Sydney nói: “Vâng. Bọn con trai có một danh sách với đủ thứ. Một tay cùng khóa với tôi có danh sách gồm 92 đứa con gái mà nó đã quan hệ không ràng buộc.”

Tôi hỏi liệu có lúc nào người ta cảm thấy ngượng ngùng khi quan hệ không ràng buộc với hơn một người tại cùng một bữa tiệc không.

“Trời thì tối và có hàng trăm người ở đó,” Sydney nói, “vậy nên chuyện này không được coi là nghiêm trọng. Yêu không ràng buộc chỉ là hôn hít nhau điên cuồng. Nhưng không phải là họ biết nhau. Điều ‘đỉnh’ mà bọn con gái phải làm là chỉ cần điên loạn tại các bữa tiệc, chỉ cần phát rồ lên. Bọn họ như càng uống là càng cư xử điên hơn, càng nhiều gã con trai tìm đến họ hơn; nhưng không, họ chỉ quấy rối bạn mà thôi.”

Điên như thế nào? Tôi hỏi.

“Nhảy tưng tưng, lật áo khoe ngực. Họ chỉ muốn có sự chú ý, được mọi người để mắt đến mình. Tôi không đến nhiều bữa tiệc nhưng bạn sẽ bị coi là không ngẫu nếu không đến những bữa tiệc như thế,” cô nói.

“Có những cô gái vì nữ quyền,” Sydney nói. “Họ thể hiện bản thân, họ dám đứng lên vì chính mình và họ nói về những điều liên quan đến bình đẳng giới trên mạng xã hội. Nhưng nhiều cô gái không làm như vậy và tôi phải thú nhận là mình nằm trong số đó. Vì nếu làm như vậy, bọn con trai sẽ nói rằng: Bỏ đang PMS- ing. Bọn họ thật trịch thượng. Họ nghĩ rằng họ tốt hơn, thông minh hơn chúng ta rất nhiều. Nhưng không phải vậy. Họ lúc nào cũng đến nhà nhau, chẳng làm gì và hút cỏ. Họ hút cỏ trước khi đến. Họ có một bộ sậu với những cái tên nghe rất anh chị. Thật lố bịch. Họ sẽ nhắn tin cho bạn, kiểu như: Êeeeeee... Bỏ làm gì tối nay thế? Tiếp theo thì làm gì? Điều đó có nghĩa là họ muốn yêu không ràng buộc với bạn. Họ cư xử quá lố mãng.”

Các cô gái làm gì khi họ thích một ai đó? Tôi hỏi. Làm thế nào một cặp trở thành bạn gái, bạn trai?

“Người ta theo dõi nhau trên Facebook,” Sydney trả lời. “Một số nói chuyện trực tuyến. Nhưng nhiều anh chàng nói chuyện với cỡ 20 cô gái khác nhau. Kiểu này xảy ra với tôi một lần. Vớ vẩn. Thật kinh tởm, chỉ toàn thứ đáng ghét. Bạn lên Facebook và thấy một anh chàng đang tán tỉnh một cô gái khác như thể cô ta là bạn gái của hắn. Tôi biết nhiều người đã trải qua chuyện này. Tôi không biết như thế thì có được coi là ‘phản bội’ không vì nó chỉ xảy ra trên mạng, nhưng bạn đang dắt mũi người khác; bạn đang là người xấu.”

Sydney nói: “Nó chắc chắn ảnh hưởng đến tôi. Tôi có những vấn đề về lòng tin. Tôi không dễ dàng tin người khác.”

Cô kể rằng mình từng bị bắt nạt trên mạng hồi lớp tám. Việc này diễn ra trên một trang web mạng xã hội dành cho trẻ em. “Nó là nơi mà bạn tạo một hồ sơ của một nhân vật hoạt hình,” cô kể, “và một người lạ mặt bắt đầu bắt chuyện với tôi và nói những thứ thật sự kinh khủng. Đầu tiên, tôi không biết đó là ai. Sau này, tôi mới vỡ lẽ đó là một đứa con gái trong trường,” một trường tư tại Manhattan. “Cô ta nói tất cả những thứ về tình dục. Tôi thậm chí không biết làm thế nào cô ta học để nói theo cách đấy. Lúc đó tôi mới 11 tuổi và không biết phản ứng như thế nào. Và rồi

cô ta và bạn chụp ảnh màn hình [của các cuộc hội thoại] và phát tán khắp nơi, bắt đầu gọi tôi là dĩ điểm.”

Sydney tiếp tục: “Tôi bị chấn động hoàn toàn. Tôi phải chuyển sang các trường khác. Trường tiếp theo là một trường tư. Tôi trở nên dễ sợ hãi đến mất trí.” Nhưng chẳng việc gì xảy ra với những cô gái đã bắt nạt Sydney cả. “Tôi van nài mẹ đừng để cả trường biết chuyện đó. Tôi đã không muốn trở thành đứa con gái đi đưa chuyện.”

Và rồi, vài năm sau, cô nói đã nhìn thấy những đứa bắt nạt đó trên Facebook. “Bọn họ vẫn theo dõi tôi và tôi đã tò mò, đồng ý kết bạn lại với họ.” Đó là lúc Sydney mới biết rằng những cô gái này đã trở nên “nổi tiếng”.

“Ở New York, đứa trẻ nào cũng biết nhau và một số đứa thì nổi tiếng,” cô giải thích. “Mọi người bị ám ảnh bởi cảm giác có danh tiếng. Họ đăng những bức ảnh của mình tại những buổi tiệc nhất định. Họ kết bạn với những đứa trẻ nhất định. Có rất nhiều nấc thang xã hội phải vượt qua. Rất nhiều đứa là bạn với những đứa trẻ nhất định, những đứa có thể mang lại lợi ích cho chúng theo cách nào đó, đặc biệt ở khu phía Đông thượng Manhattan. Thậm chí ở trường tôi, có hẳn một đám bạn mà tôi không muốn tham gia, nhưng nếu không là một đứa trong nhóm đó, bạn sẽ chẳng là ai cả.”

Sydney kể về một cô gái leo trên nấc thang xã hội bằng cách “thích” những bức ảnh của những đứa “nổi tiếng” trên mạng xã hội. “Con bé đó “thích” để vươn tới đỉnh cao. Nó bắt đầu được mời tới các bữa tiệc rồi đăng những bức ảnh của mình tại các bữa tiệc, giờ thì nó đã thay đổi hoàn toàn; con bé đó ăn mặc hoàn toàn khác – nó từng mặc đồ bình thường trước đây và giờ thì mặc rất khêu gợi. Nó từng đăng những bức ảnh mặc bikini trên Instagram và có khoảng 92 người theo dõi trong một ngày, phần lớn là đám con trai. Nó cũng đăng chứng minh thư giả để chứng minh nó thích tiệc tùng và giờ thì nó thích trở thành đồ bỏ đi toàn tập.” Giờ thì cô gái này, người từng là bạn của Sydney, đã làm bạn với những cô gái từng bắt nạt mình.

Những cô gái từng bắt nạt Sydney hiện giờ là hai trong số những cô gái nổi bật nhất trong khối học sinh trung học phổ thông tại Manhattan. Họ là kiểu con gái “đi đến câu lạc bộ với những chàng trai 21 tuổi” và được mời đến “các sự kiện”. Trong điện thoại của mình, Sydney vào tài khoản Facebook của những cô gái này, nơi họ đăng ảnh mình đi chơi tại các câu lạc bộ đêm và tạo dáng, tay chống hông, kiểu Paris Hilton, bao quanh bởi những chàng trai trông có vẻ là người Châu Âu. Những bức ảnh đó nhận được rất nhiều lượt “Thích”.

“Họ nghĩ mình giống như những người nhà Kardashian,” Sydney nói. “Họ quảng cáo về bản thân trên mạng xã hội, cố gắng và được người khác cổ vũ.”

“Đám con gái kiểu này, họ muốn sống quá nhanh và trải nghiệm quá nhiều thứ trong quá ít thời gian,” cô nói. “Họ đăng mọi thứ lên Facebook và Instagram vì càng phơi bày nhiều thứ hơn, họ càng khiến những việc họ làm trở nên sành điệu hơn.” Cô kể tên một số cô gái, cậu trai “nổi tiếng”, những người “dùng một lượng điên rồ ma túy và đủ thứ khác vì họ có tiền dành cho chúng. Những đứa trẻ này có nhiều tiền hơn, làm nhiều việc điên khùng hơn vì họ có khả năng và rồi lôi kéo bạn bè cùng làm theo.

“Manhattan có quá nhiều người giàu có, chiếm nhiều hơn 1%,” Sydney nói. “Sự giàu có ở khắp quanh bạn và bạn liên tục được nhắc nhở rằng có nhiều thứ bọn trẻ khác có mà bạn thì không. Cả trên mạng xã hội cũng vậy. Trên Tumblr, một tài khoản tên ‘Con nhà giàu trên Instagram’ để đám trẻ con này cố gắng khoe mẽ sự giàu sang của chúng và như thế không hay chút nào, nó thật kinh tởm nhưng vẫn khiến tôi cảm thấy chán nản về bản thân – kiểu như mình không phải là một phần trong đó.” Cô nói nó khiến cô sợ bị lãng quên – Fear Of Missing Out.

Những gương mặt chảnh chọe trên “Con nhà giàu trên Instagram”, một blog Tumblr tiếng tăm, đã bị chế giễu khắp nơi vì đăng những bức ảnh thối phồng quá đáng về bản thân đang dựa vào những máy bay riêng và tạo dáng bên cạnh những chiếc xe sang trọng, cầm một nắm hóa đơn thẻ tín dụng từ những chuyến mua sắm vài chục nghìn đô và bật nắp những

chai rượu vang trên du thuyền. Và blog đó đã để ra thêm một chương trình truyền hình thực tế E!, #Con nhà giàu tại Beverly Hills và một tiểu thuyết, Con nhà giàu trên Instagram: Tiểu thuyết. “Mình đã chụp bao nhiêu ảnh ‘tự sướng’ bằng điện thoại ngày hôm nay, thật đáng xấu hổ,” một thành viên của #Con nhà giàu tại Beverly Hills

nói ngay trong 5 phút đầu tiên của tập phim thứ nhất. Như những tính cách tầm thường và ngốc nghếch mà những nhân vật này thể hiện, sự phơi bày vật chất của họ không khác lắm so với những con người nổi tiếng, giàu có trên Instagram, thường xuyên quảng cáo về sự dư giả của mình theo những cách rất tương đồng. Kim Kardashian đăng những bức ảnh mình đi mua sắm một ngày, trên du thuyền và máy bay riêng.

“Tôi nghe nói có cô gái nọ quay phim bằng máy quay trên máy tính để kiếm tiền mua quần áo,” Sydney vừa nói, vừa nhăn mặt.

“Tôi ghét trường cấp Ba quá đi mất.”

New York, New York

Tôi gặp mẹ của Sydney, Anne, một ngày nọ để ăn bữa sáng muộn ở vùng East Village. Bà bước vào nhà hàng, một địa điểm khiêm tốn, mặc áo khoác và đi giày cao gót 10 phân. Bà mang theo một cái túi xách đáng giá. Bà muốn có chút cam đoan rằng tôi sẽ không tiết lộ danh tính Sydney trong cuốn sách của mình. Tôi hứa là sẽ không làm như vậy. “Cô phải hiểu,” Anne nói, “những đứa con gái đó có thể khiến cuộc sống của con gái cô thành địa ngục.” Đôi mắt bà, rất giống với Sydney, vẫn bị ám ảnh bởi trải nghiệm bị bắt nạt của Sydney.

“Tôi nghĩ lỗi là của tờ Gossip Girl – Khi con gái tám,” Anne nói. “Khi còn là những đứa trẻ, chúng ta không ngây thơ nhưng chúng ta không xấu tính đến thế. Phải không nào?”

“Tôi nghĩ lỗi là của kênh MTV,” bà nói. “Đó là lúc bọn trẻ bắt đầu thấy những điều chúng không nên thấy trên truyền hình. Tôi không xem hết nổi bộ phim Giết Bill. Tôi không chấp nhận bạo lực. Có những người ở trong rạp chiếu phim với con cái và khi đi ra ngoài, tôi đã nói: ‘Làm sao

mấy người có thể đưa con đi xem thứ này chứ?’ Tôi đã nói to như thế. Đúng vậy đấy.”

“Chúng ta đã mặc quần bò bó và áo yếm,” bà nói. “Chúng ta đều đã cố trông ra vẻ ‘cáo già’, cô nhớ không? Chúng ta từng phải nằm ra giường mới kéo khoá quần lên được. Chúng ta biết mình đang làm gì. Chúng ta đã mặc áo quây.”

“Có phải là chúng ta đang già đi không?” Anne hỏi, chớp chớp đôi mắt xanh thẳng thốt. “Có phải mọi việc đã luôn suy sụp như thế này?”

Boca Raton, Florida

“Là phụ huynh của một trẻ vị thành niên ngày nay, tôi thấy thật khó khuyên bảo chúng,” Debby nói.

“Chúng ta không lớn lên với mạng xã hội nên không hiểu được chúng đang trải qua những gì. Rất dễ khi nói cho chúng nghe cách chọn trường đại học và những thứ tương tự nhưng chúng ta đã không có chương ngại vật thường trực này nên thật khó để biết cách xoay xử với nó. Vậy nên chúng tôi đang hợp tác với nhau.”

Debby và con gái, Billie, đang uống cà phê tại cửa hàng Starbucks tại Glades Plaza, Boca vào một buổi chiều nóng nực, rực nắng. Debby trạc tứ tuần, Billie 17 tuổi. Hai mẹ con là người da trắng, với diện mạo tương đồng là tóc nâu xoăn và đôi mắt to màu nâu. Debby mặc quần bò và một chiếc áo lụa, Billie mặc váy mùa hè và đi dép bệt. Debby nói mình là một bà mẹ nội trợ và bố của Billie là một trưởng phòng kinh doanh.

“Điều tôi nhìn thấy ở thanh niên ngày nay là họ luôn quảng cáo về những gì họ đang làm,” Debby nói, “và nó có thể gây ra rất nhiều cảm giác đau lòng.” Bà kể về cách một số người bạn của Billie đi mua sắm váy vóc và đăng ảnh lên Instagram trước buổi khiêu vũ cuối năm học. “Và Billie thì nói: Họ còn chẳng thèm rủ con. Việc đó thật đáng thất vọng. Trước đây, bạn có khi còn chẳng biết là bọn họ đã đi nhưng giờ ai ai cũng đăng mọi thứ lên mạng, vậy nên bạn có cả nghìn cách để bị tổn thương.”

“Không sao đâu,” Billie lặng lẽ nói. “Con đã có váy của mình rồi mà.”

Billie học ở một trường công lập, một ngôi trường hấp dẫn cho những học sinh đạt thành tích cao.

“Bạn của con bé đều ở trong những lớp nâng cao,” Debby nói một cách tự hào. “Toàn là những cô bé một sách.”

“Vâng, bọn con là một sách,” Billie vừa nói vừa cười. “Chúng nó không dự tiệc tùng gì cả,” Debby tiếp tục.

“VẬY nên chúng tôi không gặp vấn đề gì với rượu bia hay hút sách. Mẹ con tôi rất thân thiết và con bé biết tôi luôn ủng hộ nó dù thế nào đi nữa. Chúng tôi từng nói về chuyện này rất nhiều lần - tôi nói, mẹ biết con là một cô bé tuổi teen và con sẽ mắc phải vài sai lầm ngớ ngẩn. Nhưng con không phải giấu mẹ về chúng. Mẹ thà biết về những lỗi đó và giúp con còn hơn là trừng phạt con.”

“Hầu hết các bà mẹ không biết chuyện gì đang xảy ra,” Billie nói. “Con mừng là mẹ thoải mái với vấn đề đó và con có thể đến với mẹ,” cô bé quay sang nói với mẹ. Cô bé có vẻ chân thành.

“Billie có những bạn gái học cùng trường cấp Ba đăng những bức ảnh chúng hút cỏ từ bình thủy tinh lên mạng,” Debby nói. “Và tôi nói: Con đùa mẹ phải không? BỐ mẹ của các bạn ấy đâu hết rồi? Chúng có những bữa tiệc với DJ chơi nhạc, bọn con gái mặc quần soóc siêu ngắn với áo ngực; chỉ có thế, còn đâu là hở hết da thịt. Và chúng không ngần ngại chia sẻ những gì chúng đang làm - chúng đăng hết lên mạng xã hội.”

“Họ nghĩ rằng như thế mới chất,” Billie nhún vai, nói. “Họ có được cỡ 200 lượt ‘Thích’.”

“Con bé sẽ không bao giờ làm thế,” mẹ cô bé nói. “Mọi người đăng ảnh, nào là mặc bikini, bãi biển, phòng tập,” Billie nói. “Đây là Florida nên rất nhiều da thịt được phô ra quanh năm và luôn luôn có một cái cớ để bọn con gái phô bày cơ thể mình. Lúc đó, họ thu hút được sự chú ý của bọn

con trai nhiều nhất, có được nhiều lượt ‘Thích’ nhất. Bọn họ cố gắng để cảm thấy như mình có giá trị.”

“À, con từng làm như thế trước đây,” Debby nhẹ nhàng nói, “lúc mà con cảm thấy...”

“Nhưng lúc đó con đang ở trong một nhóm bạn,” Billie nhanh chóng phản đối. Debby nói: “Nhưng lúc con đang trên bè đôi với Laurie...”

“Chuyện đó khác,” Billie nói một cách cương quyết. “Con chưa bao giờ chụp ảnh khoe hông bên bồn rửa mặt hay bất cứ thứ gì như thế. Đôi khi chỉ là con đang mặc bikini và bọn bạn con chụp một bức ảnh thôi.”

Cô bé nói rằng nữ sinh trong trường mình tôn sùng “Kendall và Kylie” vì sự nổi tiếng của họ trên mạng xã hội. “Ai cũng yêu và theo dõi họ vì họ không có một cuộc sống bình thường - họ không đi học, họ đi du lịch và làm người mẫu. Họ tạo ra một đế chế.”

“Điều đó thật đáng buồn,” Debby nói. “Đăng ảnh suốt ngày. Cuộc sống kiểu gì như thế chứ?”

“Con cũng đăng ảnh,” Billie nói, “nhưng chỉ là con và đám bạn tại các buổi lễ trao thưởng học hành thôi.”

Debby nói rằng quan điểm chỉ trích mạng xã hội của Billie có được là do cô bé không dùng iPhone cho đến năm 16 tuổi. “Bọn trẻ có iPhone hồi 6 tuổi,” Debby nói. “Tôi luôn nghĩ rằng thật lố bịch khi mua một cái điện thoại đắt tiền như vậy cho một đứa trẻ. Nhưng rồi tôi bắt đầu cảm thấy mình thật tệ bởi đó là cách chúng hòa nhập với xã hội, vậy nên việc con bé không có một cái cũng giống như nó không có cuộc sống xã hội vậy. Tôi không muốn con cảm thấy bị cô lập và bỏ rơi.”

“Bạn phải có một cái iPhone,” Billie tiếp lời. “Như thế hãng Apple có một trò chơi Cờ tỷ phú cho thanh thiếu niên ấy.”

Với một vài dao động lên-xuống trong doanh thu bán hàng cho trẻ vị thành niên từ năm 2007, Apple vẫn duy trì vị trí đứng đầu, vẫn là nhà

cung cấp điện thoại thông minh số một cho trẻ em. Tính đến mùa thu năm 2005, 67% trẻ vị thành niên sở hữu iPhone và 74% nói chiếc điện thoại thông minh tiếp theo mà họ sẽ mua là iPhone, dựa trên báo cáo hai lần mỗi năm có tên “Đánh giá trẻ vị thành niên” của ngân hàng đầu tư Piper Jaffray. Có nhãn hàng nào khác từng tiêm nhiễm khát vọng về sở hữu, sở thích và mua sắm của giới trẻ như vậy chưa? Apple có sự gắn kết chặt chẽ với trẻ vị thành niên mạnh mẽ hơn Studebaker hay Clearasil hay thậm chí như Nike từng đạt được, và sức ảnh hưởng toàn diện hơn nhiều đối với cuộc sống của chúng. Dường như điều này dẫn tới việc công ty có trách nhiệm đánh giá tác động mà những sản phẩm của nó đang gây ra cho đời sống của trẻ vị thành niên, đặc biệt là các cô gái.

“Con bé cài đặt một tần số, kiểu như yêu cầu giữ khoảng cách với tôi,” mẹ Billie nói với vẻ hài lòng.

“Bạn cần phải có được sự tôn trọng của tôi,” Billie nói. “Nhưng đôi khi tôi cảm thấy như mình không thể...” Giọng của cô bé nhỏ dần. “Tôi cảm giác như bọn con trai không thích mình,” một lúc sau, cô nói tiếp.

“Bởi vì con không thuộc vào những dạng đó!” Debby thốt lên.

“Con đoán vậy,” Billie nói.

“Đây là điều tôi đã nói với con bé,” mẹ cô bé tiếp lời. “Khi đúng người đó đến, anh ta sẽ yêu con và không bao giờ để con ra đi.”

Billie mỉm cười; nhưng trông cô bé có vẻ chưa hoàn toàn bị thuyết phục.

“Một anh chàng bắt đầu nhắn tin cho con bé,” Debby nói. “Cậu ta theo dõi con bé trên Facebook và nói rằng:

‘Cậu thật xinh đẹp, tớ muốn đưa cậu đi chơi.’ Thế là chúng nó bắt đầu nhắn tin qua lại, rồi đột nhiên, cậu ta bắt đầu hỏi con bé những câu không thích hợp nhất.”

“Đó là những điều bạn sẽ không bao giờ hỏi người khác khi gặp trực tiếp,” Billie nói. “Điều buồn cười nằm ở chỗ tôi nghĩ anh ta cho rằng đó

là điều anh ta nên làm. Như thế anh ta thật sự nghĩ đó là cách khiến tôi thích anh ta.”

Trong bức ảnh hồ sơ của cậu ta trên Facebook, cậu là một chàng trai da trắng có hình thức trung bình, 18 tuổi, lớn hơn Billie một tuổi. Cậu ta đội một cái mũ bóng chày. Cậu trông giống bất kỳ chàng trai nào bạn có thể nhìn thấy trong nhà ăn của các trường cấp Ba.

Vụ nhắn tin qua lại của hai người bắt đầu có vẻ trong sáng.

“Này, em sao rồi?” cậu ta viết.

“Không có gì nhiều, anh thì sao?” Billie trả lời. “Chỉ đang ngồi chơi trong lớp mỹ thuật.”

“Em học tiếng Anh.” “Học sinh giỏi?” “Lớp nâng cao.”

Cậu chàng có vẻ bị ấn tượng. “Ôi, khá thật haha,” cậu trả lời.

“Em muốn làm gì tối nay?” cậu ta hỏi.

“Anh không có bài tập về nhà sao?” cô đáp.

“Không.”

“Là ngày trong tuần mà.” “Thế đấy.”

“May thật. Em ước mình cũng như thế,” Billie nói, ý là cô có bài tập về nhà phải làm. “Em có thể là anh không nhỉ?”

“Em có thể có anh,” cậu chàng trả lời.

Debby thốt lên: “Và thậm chí chúng nó còn chưa gặp nhau bao giờ!”

“Tôi nghĩ chúng tôi chỉ vừa mới bắt đầu biết về nhau,” Billie nói. Cô nói mình chưa bao giờ nhắn tin gợi tình cả.

Sau đó, cô không nhắn lại cho cậu ta một lúc.

“Gì thế?” cậu chàng nhần tin lặp đi lặp lại. “What?” Sau vài ngày, họ bắt đầu nói chuyện lại với nhau.

Billie nói: “Tôi cho anh ấy một cơ hội khác. Tôi đoán mình đã nghĩ đó có thể là một lỗi nhỏ, chỉ xảy ra một lần mà thôi,” ý nói câu bình luận đưa đẩy của anh chàng.

Thế là họ bắt đầu nói chuyện về thói quen đến phòng tập của Billie. Chàng trai dường như rất hứng thú với tinh thần thể thao của Billie. “Tôi tập luyện nhiều,” cô nói, “và anh ta hỏi liên tục: Em có bụng sáu múi không? Và tôi đáp: Không, em chỉ vừa gọn và khỏe mạnh. Nhưng rồi anh ta vẫn tiếp tục hỏi về nó. Và tôi nói: Tại sao anh muốn biết? Anh có bụng sáu múi không? Và anh ấy đáp: Không, anh gầy lắm.”

“Ôi trời đất ơi, anh gầy gò lắm, có lẽ em có thể làm anh ra bã ấy,” cậu ta viết.

Cô đã không trả lời câu này.

Sau đó, anh ta lại hỏi: “Em đang làm gì đấy?” Cô cũng không đáp lại câu này.

“Em từng tiến đến đâu là xa nhất vậy?” anh ta đột nhiên thắc mắc.

“Em không muốn nói về chuyện đó,” Billie trả lời. “Anh sẽ nói cho em biết nếu em kể anh nghe,” cậu ta nhần tin. “Anh có thể hỏi em vẫn còn trinh được không?”

Billie đã không trả lời.

“Bọn mình vẫn có thể đi chơi tối nay chứ?” anh ta hỏi cô.

Billie viết: “Anh đang khiến em cảm thấy không thoải mái đấy. Em xin lỗi nhưng em không còn hứng thú đi chơi nữa đâu.”

“Hả, em nghiêm túc đấy à?” cậu ta viết. Billie không đáp lại.

“Anh xin lỗi vì đã hỏi,” cậu nói. “Anh xin lỗi đã làm em thấy không thoải mái.”

“Không sao,” Billie trả lời, “nhưng việc này cũng không khiến em cảm thấy thoải mái hơn đâu.”

“Vậy là không còn cách nào để đi chơi với nhau sao?” cậu ta nói. “Anh có thể khiến em thấy thoải mái hơn bằng cách nào bây giờ?”

Khi cô gái không trả lời, anh ta tiếp tục: “Anh không phải dạng con trai mà em nghĩ đâu. Anh hầu như chưa từng làm gì với một cô gái và đó là lý do tại sao anh hỏi em vì anh không muốn em thất vọng về anh. Anh chưa từng làm gì với bọn con gái hết! Anh không nhiều kinh nghiệm như mấy thằng con trai khác. Nếu em vẫn cảm thấy khó chịu, anh hiểu nhưng anh thật sự muốn có một bạn gái, và anh nghĩ em sẽ là một bạn gái hoàn hảo.” Đến đây, anh ta thêm vào một chuỗi biểu tượng trái tim. “Xin hãy cho anh một cơ hội. Tại sao chúng ta lại không thể đi chơi với nhau chứ?”

“Không,” Billie ngắn gọn.

“Nhưng anh ta vẫn tiếp tục gây áp lực với con bé,” Debby nói. “Tại sao con lại nói chuyện với anh ta chứ?”

“Con không biết,” Billie nói. “Con đoán là mình cảm thấy có lỗi.”

Cô bé nói mình chưa từng có bạn trai, cũng chưa từng có một mối quan hệ qua tin nhắn.

“Tôi đã nói với anh ấy là mình không muốn vội vã làm bất cứ thứ gì,” Billie kể. “Cuối cùng, tôi nói: Chúng ta hãy gặp nhau trước đã. Được rồi, em sẽ gặp anh ở một chỗ công cộng để anh không thể, kiểu như, lợi dụng em.”

“Lúc nào thì chúng ta gặp nhau?” cậu ta hỏi. “Vào dịp cuối tuần.”

“Hôm nay thì sao?”

Cô bảo với anh ta là cuối tuần tốt hơn.

“Em có hủy hẹn không đấy?” cậu chàng hỏi.

“Chỉ khi nào anh cư xử thiếu đứng đắn,” cô trả lời. “Anh sẽ không như thế đâu em yêu.”

“Anh ấy gọi tôi là ‘em yêu’,” Billie nhăn mặt nói.

“Và cậu ta chưa từng gặp con bé trực tiếp!” Debby nhấn mạnh một lần nữa.

Anh chàng tiếp tục nhắn tin hỏi Billie khi nào họ có thể “hóng mát”. Billie lảng tránh câu hỏi. Cô nói với anh ta: “Em có nhiều bài tập phải làm lắm và em còn phải đưa bà đi ăn trưa và đi xem phim nữa.”

Sau đó, cùng ngày, anh ta hỏi: “Em ở cùng bà à?” Billie đã không trả lời.

Ngày tiếp theo, anh ta viết: “Em đang làm gì thế?” “Lát nữa em phải đi làm tình nguyện viên tại một mái ấm cho người khuyết tật,” Billie nói.

“Em có Snapchat không?” anh chàng tiếp tục.

Billie nói: “Tôi đã chặn anh ta.”

Livingston, New Jersey

“Tôi cam đoan với cô,” Teresa nói, “đứa con gái nào chưa hấp dẫn nhiều con trai đều ước là mình có thể.”

Chúng tôi đang ngồi trong xe ô tô của cô gái đậu trong bãi đỗ xe của Starbucks, nơi mà đám học sinh trong trường của cô vẫn tụ tập vào buổi chiều. Livingston là một thị trấn sung túc với khoảng 30.000 dân, cách Manhattan một tiếng rưỡi lái xe. Bãi đỗ xe của Starbucks chật kín những chiếc xe Mercedes và Range Rovers của những bạn học cùng lớp Teresa. Xe của cô là một chiếc BMW, cô nói bố mua cho mình như một món quà chúc mừng nhân dịp cô giảm được hơn 11 cân. “Thái độ của bố đối với

tôi thay đổi hoàn toàn,” Teresa nói. “Ông không còn nhìn tôi như thể tôi thật đáng thương nữa.”

Cô uống một ngụm nhỏ đồ uống của mình, một cốc macchiato với đá lạnh, hạt dẻ và siro không đường cỡ Venti. Cô đang hút thuốc Marlboro Gold và phả khói ra ngoài cửa sổ. Son bóng trên môi cô sáng lấp lánh.

Tôi hỏi cô liệu cô có nghĩ rằng việc quá nhấn mạnh vào những cô gái và phụ nữ nóng bỏng như vậy có kỳ thị giới tính không. Cô trả lời: “Không, đó là những gì mà bọn ghen tị nói thôi. Gầy cũng là khỏe mạnh. Sự nóng bỏng mang lại cảm giác có sức mạnh. Cơ thể nóng bỏng khiến bạn thấy rất tuyệt. Ai không hấp dẫn thì đang ganh ghét thôi. Cô có xem ‘Gửi người béo’ không? Đoạn phim của Nicole Arbour ấy? Tôi thích nó chết đi được. Cô ta nói những gì mà mọi người thật sự nghĩ.”

Năm 2015, Arbour, một nghệ sĩ hài người Canada, một nhân vật trên YouTube, đã gặp nhiều chỉ trích vì đoạn phim “Gửi người béo” của mình, trong đó, cô nhạo báng những người thừa cân, tuyên bố rằng hạ nhục người béo không “là điều gì to tát.” “Người béo tự dựng lên điều đó,” Arbour, một cô gái da trắng mảnh dẻ, nói. “Đó là một cuộc đua ngựa mà chẳng có đua tranh gì hết.” Cô kể chuyện mình gặp một gia đình “béo phì” tại sân bay, những người “bốc mùi như xúc xích” và có “Crisco trào ra từ lỗ chân lông như kiểu một nhà máy sáp nặn Play-Doh chết tiệt.” Đoạn phim đó đã được xem gần 8,5 triệu lần trên YouTube.

Trong một động thái đáp trả, Whitney Way Thore, ngôi sao của chương trình truyền hình Cuộc đời to béo lung linh của tôi trên kênh TLC, vặn lại: “Hạ nhục người béo là một vấn đề; nó thật sự là một vấn đề to tát, tôi không có ý hài hước ở đây. Nó thật sự là một đứa con láo xược của một vấn đề lớn hơn gọi là hạ nhục cơ thể, thứ mà tôi dám chắc rằng mọi người trên hành tinh này, đặc biệt là phụ nữ, đã từng trải qua.” Nhưng Arbour từ chối dỡ đoạn phim của mình xuống và lập luận:

“Những thứ mà người ta đang nói là một sự xúc phạm lồ bịch dành cho một đoạn phim hài mà các câu đùa cợt ẩn chứa hơi quá nhiều sự thật đối với thị hiếu của họ.” “Thân hình nóng bỏng sẽ cho bạn mọi thứ,” Teresa

tiếp tục. “Cô sẽ phải kinh ngạc khi biết tôi đã có được những thứ gì khi trở thành thế này đâu.” Những thứ gì cơ? Tôi hỏi.

“Chẳng hạn như mọi người không còn nhìn tôi như kiểu tôi ghê tởm lắm nữa,” cô nói. “Mỗi lần tôi và mấy đứa bạn gái ra ngoài, chúng tôi có đồ uống miễn phí. Bọn con trai mua cho chúng tôi đủ thứ.”

Cô nói rằng mình đã ngủ với năm gã trai trong năm qua, kể từ hồi cô bắt đầu thay đổi ngoại hình. “Và tôi không thấy lần nào là đáng hối hận cả. Những đứa con gái đang phán xét tôi nên đừng chỉ trích người khác chỉ vì họ đang vui vẻ và làm những gì mà họ muốn.

“Khi sẵn sàng, tôi sẽ có một mối quan hệ,” Teresa nói. “Ngay bây giờ thì tôi chỉ chơi bời thôi. Và chẳng có gì là sai với việc đó cả.”

Brooklyn, New York và Gainesville, Florida

“Chẳng có gì là sai trái với việc yêu không ràng buộc nếu những sinh viên mà tôi từng nói chuyện thực sự cảm thấy được có quyền lực và hứng thú với nó,” Donna Freitas, tác giả cuốn sách Cái kết của tình dục: Văn hóa yêu không ràng buộc đang để lại một thế hệ không hạnh phúc, không thỏa mãn về giới tính và hoang mang trước vấn đề gần bó như thế nào, nói. Với cuốn sách này, Freitas đã tiến hành một cuộc khảo sát trực tuyến với 2.500 sinh viên đại học và phỏng vấn hơn 100 sinh viên khác tại bảy trường đại học. Nhưng nền văn hóa mà bà mô tả không quá khác với những gì mà nhiều học sinh cấp Ba cũng đang trải qua. Hoặc đó có thể là những gì đang chờ đợi họ trong vài năm tới nếu không có gì thay đổi.

Freitas nói: “Càng nói chuyện với sinh viên, tôi càng thấy văn hóa yêu không ràng buộc dường như thật sự có vấn đề với họ. Cả nam, nữ thanh niên đều không hạnh phúc một cách nghiêm trọng với cách mà mọi việc đang diễn ra. Dựa trên tất cả những gì mà họ thấy trong văn hóa đại chúng, đáng lẽ họ đang có một khoảng thời gian tuyệt vời; nhưng tôi hiếm khi gặp một chàng trai hay cô gái nói rằng yêu không ràng buộc là thứ đỉnh nhất. Thực tế, dường như nó khiến họ trở nên trống rỗng.”

Nhưng đăng tin về yêu không ràng buộc lên mạng xã hội đi kèm theo những hiểm họa của riêng nó, đặc biệt đối với các cô gái. Freitas nói: “Một buổi tối có thể mang đến hay cướp đi một trải nghiệm tuyệt vời của thời sinh viên. Một bức ảnh, một bước đi, một lần dán nhãn hay bình luận sai lầm và bạn tiêu tùng. Tôi nghe đi nghe lại về điều này - nó có đầy trên mạng và được bàn tán sôi nổi. Những cô gái trẻ hoảng sợ khi bắt đầu nổi tiếng nhưng họ cảm thấy như mình phải tham gia vào văn hóa yêu không ràng buộc và quảng cáo về việc làm của mình trên mạng.

Santa Clarita, California

Amanda đã cố tự tử năm lớp 11. Bạn trai của cô chia tay để anh ta có thể tìm kiếm một đối tác thay thế khác trước khi tốt nghiệp cấp Ba và sau vài tháng xáo động, Amanda đã uống quá liều một loại thuốc trong đơn thuốc của mẹ mình. Cô được nhập viện ngay sau đó và trải qua quá trình trị liệu.

Chúng tôi đã nói chuyện với nhau tại nhà của Kim Goldman thuộc dự án thanh niên thung lũng Santa Clarita. Chúng tôi ngồi dưới hàng hiên, nhìn về phía những dãy núi, ăn dâu tây bên một chiếc bàn gỗ.

Amanda là một cô gái da trắng, cao, mái tóc sẫm màu và đôi mắt màu nâu sáng. Cô lớn lên trong một khu vực giàu có nhưng gia đình của cô thì không sung túc lắm, cô nói như thế thì khá khó khăn. “Khi bố phát hiện ra mẹ mang bầu, ông đã chia tay mẹ,” cô kể. “Trong một thời gian dài, mẹ đã là bà mẹ đơn thân. Chúng tôi đã chẳng có gì cả.” Giờ thì mẹ của Amanda đã kết hôn với bố dượng, một nhân viên an ninh, và mọi việc đang khá lên. “Nhưng bạn vẫn luôn có cảm giác như mình không có mấy giá trị,” cô nói.

Amanda gặp bạn trai cũ, Tom, khi cô bé 15 tuổi còn cậu ta 17. “Hắn ta và tôi như là những người bạn thân ngay từ đầu,” cô kể. “Hắn là người mà tôi có thể nói chuyện về đủ thứ. Khi chia tay với tôi, lý do hắn đưa ra là chỉ còn ba tuần nữa là kết thúc năm cuối cấp và hắn chỉ muốn ‘xõa’.”

“Đến hôm nay, đó vẫn là một sự việc mà tôi phải chặt vật mới vượt qua được,” Amanda nói. “Tôi vốn đã có vấn đề về lòng tin vì tôi từng bị bố

để bỏ mặc. Tôi thật sự rất đau khổ khi hắn đòi chia tay. Cả thế giới của tôi vỡ vụn. Tôi đã yêu hắn rất nhiều.”

Cô đã có những kỷ niệm thời cấp Ba cay đắng, bắt đầu từ năm lớp 9 khi cô bị bắt nạt trên Facebook bởi một cô bé khác ở trường và cả mẹ của cô ta nữa. “Con bé đó và tôi, chỉ là chúng tôi không còn là bạn nữa và nó nói đủ thứ xấu xa về tôi, tôi cũng thế và mọi việc được đưa lên Facebook. Rồi mẹ của nó nhập cuộc, nói đủ thứ tồi tệ về tôi.”

Bố mẹ của Amanda đã báo cho cảnh sát việc cô bé bị bắt nạt trên mạng nhưng họ nói không thể làm được gì cả vì không có bất kỳ đe dọa trực tiếp nào. Cảm thấy bị xa lánh và trầm cảm, Amanda vướng vào ma túy, thuốc tạo ảo giác và cỏ, bắt đầu giao du với những đứa bạn ăn vận lòe loẹt, mê một hardcore punk rock.

“Tôi đăng những bức ảnh mình đang hút cỏ và chơi bời tại các bữa tiệc lên Facebook. Hội nghiện ngập không đánh giá gì tôi cả nên tôi cảm thấy mình được an toàn khi ở bên họ. Mẹ phát hiện ra tôi đã chơi bời đủ thứ như thế khi tôi học lớp 8. Mẹ bắt quả tang tôi cần thuốc. Nhiều vấn đề đã nổ ra giữa chúng tôi.” Cuộc sống tại gia đình của cô trở nên căng thẳng.

Khi bắt đầu hẹn hò với bạn trai, Amanda nói, cuối cùng thì cô cũng cảm thấy như thế mình có “một lý do để sống”. “Chúng tôi giống như một cặp đôi trong trường mà ai cũng biết, ai cũng quý: Hai bạn đáng yêu quá, hai đứa sẽ bên nhau một thời gian rất dài đấy.” “Mọi người nhìn thấy bạn đi cùng một anh chàng chín chắn và nói: Ôi, cô ấy sẽ ổn thôi bởi vì anh ta thích cô ấy - cô ấy đã có một chàng trai bên cạnh.”

Amanda cho rằng bạn trai chia tay mình là do bạn bè của hắn tác động và bởi thực tế, “một thằng con trai có rất nhiều đứa con gái khác nhau thì được coi là chất chơi”.

Boca Raton, Florida

Billie và những người bạn, Sally, Madison và Michelle, ăn tối tại Rise, một nhà hàng sushi trong một trung tâm mua sắm ở Boca. Họ đến đây

bằng chiếc ô tô của Billie. Sally là một cô gái châu Á với mái tóc dài sẫm màu và để mái ngang, Madison và Michelle là những cô gái da trắng, tóc nâu và vàng hoe. Họ mặc váy mùa hè và áo ba lỗ, chân váy cotton, dép bệt và xăng-đan.

“Tôi và hần và cô ta, chúng tôi ở cùng một nhóm trong ngày nhập trường. Chúng tôi ở chung một lớp trong cùng một buổi sáng - thật là bất tiện”, Michelle nói.

Ngày hôm sau, ở trường, tôi nhìn thấy cô Morgan nọ. Tôi chưa từng nói chuyện với cô ta. Thế là tôi đến trước mặt cô ta và hỏi: Cô đang hẹn hò với hần à? Cô ta trả lời: Vâng, chúng tôi hẹn hò với nhau được một thời gian rồi. Tôi nói: Cô biết không, hần ta đang phản bội cô bằng cách đi với tôi đấy. Thế rồi Morgan bắt đầu khóc lóc và hoảng sợ. Hần ta đi ra ngoài - vì tôi đã nhắn tin, lúc đó là ở trong sân trường - và có một trận đo ván. Cô ấy đâm thẳng vào mặt hần. Tôi đã quay được một đoạn phim.”

Michelle lôi đoạn phim trong điện thoại ra, trong đó, một cô gái tuổi teen đang đánh một cậu choai teen khác. Bạn có thể nghe thấy tiếng tát và tiếng nứt hộp sọ của cậu ta, tiếng cô gái gào thét, khóc lóc. “Anh là một thằng khốn nạn!”

Những cô gái khác xem đoạn phim - họ đã xem nó nhiều lần trước đó - há hốc miệng ngạc nhiên và tán thưởng.

Michelle đặt điện thoại xuống khi đoạn phim kết thúc.

“Nhưng bây giờ họ đã trở lại với nhau,” cô nói kèm theo một cái nhún vai. “Cô ta nhắn tin cho tôi bảo là hần thật đáng kinh tởm. Nhưng cô ta vẫn đón hần quay trở lại. Hần đã rất tốt với cô ấy - đưa cô ta đến những buổi hẹn điên rồ và đủ thứ khác. Hần thì kết bạn với tôi trên Snapchat chỉ để tôi có thể nhìn thấy tất cả những bức ảnh họ bên nhau. Ảnh họ ở bãi biển và hần thì đang ôm cô ta.”

New York, New York

Một ngày nọ, vài tháng sau khi tôi gặp Sydney, cô gái đang gặp gỡ bạn bè trong giờ ăn trưa tại Serafina, một nhà hàng Ý ở khu phía Đông thượng Manhattan. Đó là một nhà hàng phổ thông với những bức tường vàng và các nhân viên phục vụ trông như những diễn viên hấp dẫn. Các vị khách du lịch với các túi đồ mua sắm từ Bảo tàng Nghệ thuật Metropolitan đang ngồi kể những gia đình có những đứa trẻ mãi mê chơi iPad. Bữa tiệc sinh nhật dành cho một em bé 5 tuổi đang diễn ra, với bóng bay lủng lẳng, các bà mẹ mãi mê chụp ảnh bằng iPhone và bọn trẻ thì xin được ăn kem.

Những người bạn của Sydney trông có vẻ hơi uể oải bởi không khí thanh thiếu niên này khi họ được dẫn tới bàn của mình. Tất cả trông rất thời trang theo cách của những cô gái trẻ tại Manhattan, tất cả đều 17 tuổi. Họ mảnh mai, lả lơi, vẽ mắt mèo và mặc áo không tay trong suốt, quần sooc siêu ngắn, bốt cao đến mắt cá chân. Đó là một kiểu khêu gợi hip-pi, mang phong cách của những người sành về thời trang.

Họ ngồi xuống và gọi rau trộn và một đĩa mì Ý để chia ra cho cả nhóm. “Tôi không đói, tôi vừa ăn một bữa sáng no căng,” họ nói.

Sydney không nói gì trong suốt buổi trò chuyện, không một lời nào. Cô bé đã rất hoạt ngôn trong lần gặp trước nhưng đây là một bộ tứ năng nổ, một nhóm chân thành, cô nói vậy, những cô gái “khủng bố” trong trường và dường như họ khiến cô trở nên thận trọng và cảnh giác.

Tôi nhờ họ kể về trường học và họ bắt đầu nói về việc nó có đầy “những con bé xấu tính” như thế nào - một chi tiết thú vị bởi đó cũng là từ mà Sydney dùng để mô tả tính cách của họ.

“Bọn con gái nói chung là xấu tính,” Jenny nói. Cô gái da trắng này trông giống nàng Bạch Tuyết. Bố mẹ cô đều là diễn viên.

“Rất xấu tính”, Lydia tán thành. Cô tự nhận mình là “đen Thái”, tức da đen và Do Thái. Mẹ cô sở hữu một công ty thời trang và bố cô là một nhà văn. “Không phải chúng tôi.”

“Không chỉ có con gái,” Isabella thận trọng nói. Cô là một cô gái lai Châu Á và Mỹ Latinh, cao, mắt giống Bette Davis với mái tóc ngắn lượn sóng. Bố cô là một công chức, mẹ là nội trợ. “Ở trường chúng tôi, người ta có thể rất xấu tính với nhau,” cô nói. “Ví dụ như có một cô gái này - cô ta bị quá cân, cũng bình thường thôi, nhiều người cũng thế - nhưng nhiều thằng con trai trong trường cố gắng trêu chọc hay lôi cô ấy ra làm trò đùa.”

“Cô ta theo dõi những người nổi tiếng và được đặt biệt danh là ‘Gái Rình Mò,’” Lydia nói thẳng thừng, như thể gợi ý rằng việc trêu chọc đó cũng có nguyên do của nó.

“Cô ta thích mê mẩn người nổi tiếng,” Jenny nhảy vào. “Cô ta cực thích mấy nhóm nhạc nam nên có theo dõi họ trên Twitter, rình mò nhất cử nhất động của họ luôn.”

“Cô ta sẽ đợi họ bên ngoài khách sạn,” Lydia tiếp lời. “Thật là nóng nhiệt. Cô ấy nói đã gặp Nick Jonas. Cô ta biết biển số xe của họ. Ý tôi là cô ta biết khi nào xe ô tô của họ rời khỏi khách sạn.”

“Tôi nghĩ cô ta đã đăng ký một trang web đặc biệt, thông báo cho cô ta biết vị trí của những người nổi tiếng.”

Có hẳn một cộng đồng của những người chuyên đi rình mò,” Jenny nói và cười khúc khích với Lydia.

“Ý tôi là tôi cũng thích những người nổi tiếng,” Lydia tiếp tục. “Nhưng tôi không rình mò họ. Thế thì quá dị.”

“Nhưng có một lần cá biệt,” Isabella nhấn mạnh, “khi một thằng trong trường đột nhập được vào tài khoản Gmail của cô ta và gửi thư cho một số đứa con trai khác, kiểu như: Cậu có muốn đi vũ hội với tớ không? Để chế nhạo cô ấy. Như thế là đi bắt nạt người khác rồi. Và cô ấy đăng lên Facebook về việc cô ấy buồn như thế nào. Rồi tôi bình luận: Cậu ổn chứ? Tôi hi vọng cô ấy không nghĩ rằng tôi đang có ý châm biếm gì.”

Những cô gái khác im lặng một lúc.

“Tôi chưa từng thấy người khác bị bắt nạt,” Jenny vừa nói vừa khịt mũi.

Hai người bạn tốt của cô, đang ngồi cùng bàn với cô, từng bị bắt nạt trên mạng trong quá khứ. (Một lúc sau, Isabella nói rằng cô đã bị bắt nạt hồi lớp 6 trên Myspace)

Tôi nhờ họ kể thêm về những bữa tiệc tại trường. “Hầu như cuối tuần nào cũng có liên hoan. Mọi người đều đến,” Jenny nói. “Đôi khi chúng nó còn thuê một phòng khách sạn, như là ở Plaza hay Tháp Trump. Những người được mời đều biết nhau. Nếu không trong trường thì là từ mạng xã hội. Kiểu như cô nhìn thấy một cô gái và băn khoăn: Tại sao mình lại biết tên đầy đủ của cô này nhỉ? Và rồi nhận ra: Ô, cô ấy ở trong những bức ảnh của bạn mình trên Facebook hoặc Instagram. Thế là họ mỉm cười với nhau dù không biết ai với ai. Sự thật diễn ra kỳ quặc thế đấy.”

Tôi hỏi điều gì đã xảy ra tại các bữa tiệc.

“Rượu bia, ma túy, hút cỏ, rượu rẻ tiền, bia và vodka,” Lydia nói với thái độ hiển-nhiên-là-thế-rồi. “Không có gì là bất thường khi đến một bữa tiệc và nói: Tớ không vào trong đâu vì cảnh sát đang ở đó,” Isabella nói.

“Thường là đám con gái bắt đầu mọi chuyện,” Lydia nhấn mạnh. Đó là một cách chúng gây hấn với những đứa con gái khác, bám dính với những thằng con trai mà những đứa kia thích.”

Isabella có vẻ ra dáng bà cô, như thể cô muốn sửa chữa một điều gì đó về chủ đề này. “Nhưng bọn con trai cũng làm con gái đau đầu chứ,” cô nói. “Chính tôi đã trải qua điều này: bạn hôn ai đó hay yêu không ràng buộc với ai đó rồi gã kia không nói gì thêm về nó với bạn cả. Ban đầu tôi không biết rằng mình có thể hôn một anh chàng vào buổi tối nọ và rồi anh ta sẽ không bao giờ nhắn tin hay nói chuyện với mình nữa.” Cô nhìn xung quanh thăm dò như thể đang lo lắng vì đã tiết lộ tất cả những điều này.

Các cô gái khác im lặng.

“Tôi chưa từng trải qua điều gì tương tự vì tôi luôn có bạn trai,” Lydia nói khô khan. “Tôi chưa bao giờ vượt ‘ra ngoài đó’.”

“Nhưng bạn trai hiếm lắm,” Isabella đáp lại nhẹ nhàng.

“Có nhiều bạn trai và bạn gái chứ,” Jenny nói. “Chỉ là họ không thích ra ngoài hẹn hò – chỉ là mùa trời buộc thôi mà.”

Mùa trời buộc? Tôi hỏi.

“Đó là một giai đoạn trong mùa đông,” Jenny giải thích. “Cô biết không, người ta kết thành đôi với nhau vì bên ngoài trời lạnh giá còn họ thì muốn chui vào tổ ấm. Bọn con trai nói: Tao bị trời rồi, tao bị quất rồi,” nghĩa là họ bị còng tay, bị con gái kiểm soát.

Tôi hỏi xem liệu họ có cảm thấy cách nói đó kì thị giới không.

“Họ muốn làm như vậy,” Lydia nói, ý nhắc tới đám nam thanh niên. “Họ không phải bị còng tay. Họ làm như thế vì họ thích cô gái đó.”

Đột nhiên, dường như Isabella sẵn sàng bùng nổ, giọng cô run lên vì xúc động: “Tôi không cảm thấy đám đàn ông từng chịu trách nhiệm về những gì bọn họ làm. Tôi cảm thấy bọn con trai cứ bỏ đi mà không liên lạc với cô gái sau khi đã làm đủ thứ với họ. Rồi mọi người cứ xuê xoa: Ôi dào, con trai là thế mà. Tôi đã nghe thấy bao nhiêu lần: Ấy dà, đó là một thằng con trai, bạn phải chấp nhận thôi. Không, tôi không phải chấp nhận nó chút nào. Một số cô bạn gái thân nhất của tôi từng bảo tôi rằng: Đừng trông đợi điều gì từ đám con trai. Tôi chỉ nghĩ rằng: Thật ư? Cô biết gì không, không đâu, tôi sẽ trông chờ điều gì đó đấy.”

Cô lại nhìn một lượt quanh bàn. Jenny và Lydia trông có vẻ khó chịu. Sydney vẫn nhìn chăm chăm vào đĩa mì Ý.

“Đúng rồi, nhưng cũng có nhiều áp lực lên phía bọn họ chứ,” một lúc sau, Lydia lặng lẽ đáp, mắt hơi nheo lại. “Kiểu nói ‘Đừng trông đợi điều gì từ anh ta, con trai là thế mà’ đang phân loại con trai ra làm nhiều loại. Đó là kỳ thị giới tính. Đừng trông chờ điều gì từ anh ta? Cách nói đấy có nghĩa

gì vậy? Anh ta là con trai không có nghĩa là anh ta không thể có cảm xúc hay không thể gần bó với ai cả.”

“Tớ... tớ không có ý đó,” Isabella nói nhanh. “Tớ chỉ nói rằng một số đứa con gái nói như vậy sau khi bọn con trai yêu không ràng buộc với ai đó và không bao giờ nói chuyện với người đó nữa.”

“Thế thì những đứa con gái đó đang trông chờ điều gì?” Lydia vặn lại. “Chỉ việc đến các bữa tiệc và bám dính với người khác – không phải đứa con gái nào cũng làm như vậy. Tớ không muốn gặp một người con trai theo cách đó.”

Isabella trông ỉu xiu. “Tớ không nói rằng mình làm nó ngay bây giờ nhưng hồi trước, khi làm như thế, tớ không thích cách mà bọn con trai cư xử sau đó. Tớ không thích cảm giác bọn con trai có quyền kiểm soát tất cả - hay phải chờ đợi chúng gọi điện hay nhắn tin cho tớ. Tớ cảm thấy như bộ não của bọn họ được kết nối khác biệt sao đó nên họ thậm chí không nhận ra ảnh hưởng của họ đối với một cô gái – họ nên biết nhưng họ vẫn không để tâm.”

“Nhiều lần họ không nhận ra mình đang nói hay làm gì cơ mà,” Lydia tán thành. “Một thằng bạn thân của tớ yêu không ràng buộc với con bé này và cuối cùng, thằng cu đi kể với tất cả mọi người rằng con bé đó hôn dờ kinh dị. Đó là điều mà bạn không làm – cách cư xử quá sai và thật sự khiến con bé kia tổn thương, tớ đã khiến nó phải cảm thấy xấu hổ vì chuyện đó. Tớ nói với nó rằng: Tớ thậm chí không thể nhìn vào mặt cậu ngay lúc này nữa. Giờ thì mọi người đã coi con bé kia khác đi. Nhưng thằng cu kia vẫn không biết mình đã làm cái gì.”

Isabella nhú mày.

Một lúc sau, Jenny nói với Isabella: “Chẳng ai dạy cho bọn nó về sự tôn trọng cả. Nếu bọn con trai được dạy dỗ về sự tôn trọng, những điều này đã không xảy ra.”

“Đó chính là điều tớ đang cố nói đấy,” Isabella nói.

“Tớ biết,” Jenny đáp lại.

Isabella mỉm cười nhẹ nhõm.

Boca Raton, Florida

Bữa tối tại nhà hàng Rise đi từ món sushi sang bánh mochi và kem trà xanh rán. Các cô gái cười nói rộn ràng.

“Tối nay chúng ta nói nhiều kinh khủng,” Madison nói. “Chẳng ai lôi điện thoại ra xem cả.”

“Tớ thích thế này hơn nhiều,” Billie đồng tình. “Điện thoại chỉ giết chết các cuộc trò chuyện thôi.”

“Đặc biệt với bọn con trai,” Sally nói. “Bọn họ chẳng bao giờ nói chuyện với chúng ta cả.”

“Bọn họ không phải làm như vậy,” Billie đáp. “Họ không tham gia vào các cuộc trò chuyện. Họ chỉ có thể nhắn tin thôi.”

“Họ có thể nhắn tin cho bốn đứa con gái một lúc,” Sally thêm vào. “Tớ không có ý quy chụp cho con trai – con gái cũng làm như thế. Nhưng nghĩ mà xem, bạn có thể có một cuộc trò chuyện trực tiếp trên FaceTime và nhắn tin và dùng Snapchat với một ai đó khác.”

Và điều này ảnh hưởng tới cách nhìn của con trai và con gái dành cho nhau như thế nào? Tôi hỏi.

Billie bắt đầu: “Nó làm giảm sự tôn trọng. Bởi đó không phải là một giao tiếp thể hiện sự tôn trọng với người khác. Không ai đặc biệt hay có toàn bộ sự chú ý của bạn cả. Giống như bạn đang xoay xở với bốn, năm phương án và xem liệu phương án nào là tốt nhất.”

“Mạng xã hội khiến mọi thứ trở nên gấp gáp,” Sally tiếp tục.

“Sau mấy buổi tiệc tùng, mọi người toàn hỏi nhau: Ai cặp với ai? Tin sốt dẻo là gì?” Sally thêm vào. “Sáng thứ hai là bạn sẽ nghe thấy tin buồn

chuyện.”

“Ôi, tớ đã say, tớ chẳng nhớ gì đâu,” Billie nói, nhắc lại một câu vẫn thường được nghe thấy.

Họ nói trường của họ có sự cạnh tranh quyết liệt, “một trường nổi-áp-suất”. “Ai cũng cạnh tranh điểm số.” Học sinh cạnh tranh với nhau để vào những trường đại học trong nhóm Ivy League. “Kiểu như bạn chỉ quan trọng nếu lọt được vào một trường thật sự tốt ấy,” Billie nói. Tất cả các cô gái nói rằng họ muốn trở thành bác sỹ, chuyên gia phẫu thuật, bác sỹ nhi khoa; họ nói rằng họ được truyền cảm hứng nghiên cứu khoa học từ việc xem Ca phẫu thuật của Grey – một bộ phim truyền hình dài tập với một số thủ lĩnh nữ mạnh mẽ, những bác sỹ trong bệnh viện. Đây là những cô gái có sức mạnh, có điều kiện thuận lợi và nhìn thấy mình là những bác sỹ trong tương lai. Nhưng họ không cảm thấy mình có thể lên tiếng khi bị quấy rối tình dục trong một trường cấp Ba.

“Bọn con trai cấp Ba tởm thật, thật sự là như thế đấy,” Madison kết luận.

Sally cúi xuống, nói: “Thật ra, không phải tất cả đâu.” Michelle reo lên: “Ừ, đúng rồi! Sally biết một cậu chàng tốt đấy chứ!”

Sally mỉm cười: “Anh ấy là một chàng trai tốt.”

Sally thích anh ấy từ hồi năm thứ nhất. Mùa xuân tiếp theo, cô kết bạn với anh trên Snapchat – “Tôi đã rất sợ nhưng vẫn làm như vậy. Thế rồi, anh ấy không kết bạn ngược lại, tôi lại lo sợ rằng có khi anh ấy không hứng thú.” Hai ngày đăng đăng trôi qua. “Thế là tôi thu lại đề nghị kết bạn của mình.” Cô đau khổ cùng cực. “Anh ấy rất thông minh, một chàng trai được tôn trọng. Tôi nghĩ mình chẳng có cơ hội nào cả.”

Thế rồi cô em gái 13 tuổi của Sally, người “biết về mạng xã hội nhiều hơn tôi, đã lấy điện thoại của tôi và kết bạn với anh ấy một lần nữa và anh ấy cũng làm như vậy. Lúc đó, tôi gào thét, chạy vòng quanh nhà, hạnh phúc kinh khủng.” Từ đó, họ trò chuyện với nhau trên Snapchat. “Nhắn tin là một chuyện, Snapchat riêng tư hơn thế nhiều. Bạn gửi cho

ai đó một bức ảnh nơi bạn đang có mặt và việc bạn đang làm – những gì bạn có thể nhìn tận mắt.”

“Đầu tiên, anh ấy gửi tôi ảnh chú chó của anh ấy,” cô tiếp tục nói một cách rụt rè, “rồi tôi gửi cho anh ấy ảnh của cái gối cưng của mình. Nó rất nhộn và đáng yêu.

Anh ấy gửi một bức ảnh tự chụp, rồi đến lượt tôi cũng vậy. Giờ thì chúng tôi đi ăn trưa với nhau.”

“Thế là giữa một đồng hỗn tạp, em đang có một quan hệ lãng mạn thật sự,” tôi nói.

Sally mỉm cười: “Nó là một câu chuyện cổ tích. Tôi hi vọng thế, đúng vậy.”

“Mạng xã hội không phải là vấn đề,” Billie kết luận, “là cách chúng ta sử dụng nó và những người đằng sau nó.”

“Khi anh ấy theo dõi tôi trên Instagram, tôi đã rất phấn chấn,” Sally nói. “Hay là khi anh ấy ‘Thích’ những bức ảnh của tôi, tôi cảm thấy như anh ấy đang gửi tới mình một thông điệp, như kiểu anh đang nghĩ đến em ấy.”

“Tôi nhìn thấy cách anh ấy nhìn Sally,” Billie mỉm cười nói.

“Anh ta dễ thương,” Michelle khen. Sally cười to, vui vẻ.

Những cô gái khác khúc khích cười.

Madison nhận xét: “Tớ thích anh chàng này.” Sally đồng tình: “Ừ, tớ cũng thế.”

Michelle thêm vào: “Những bài đăng lên của anh ấy về các chủ đề như lịch sử và các thứ khác. Thật đáng yêu và vui nhộn.”

Sally nói: “Bọn tớ cũng là bạn trên Facebook nữa.” Tôi hỏi họ đã có một buổi hẹn hò thật sự chưa.

“Thật ra là chưa,” Sally đáp. “Tôi nghĩ anh ấy ngược. Thế nên chắc là tôi sẽ rủ anh ấy xem sao. Tôi nghĩ có lẽ tôi sẽ nhắn tin: Anh định làm gì cuối tuần này? Hoặc Snapchat cho anh ấy. Tôi sẽ hỏi thẳng thắn, cô hiểu không? Mạng xã hội chắc chắn là một cách phù hợp để hỏi ai đó một điều gì đó như thế bởi bạn luôn có thể kiểm tra xem họ có trên mạng hay không.”

Họ đã có một số điện thoại của nhau vì họ trao đổi số điện thoại ở trường để làm bài tập. “Lúc nào cũng bắt đầu với bài tập về nhà.” Michelle nói. “Một gã nào đó sẽ nhắn tin cho cậu và hỏi: Em có ghi chép trong giờ Hóa không? Và điều tiếp theo là hỏi ảnh khóa thân của cậu.”

Tất cả cười ầm.

Sally nói: “Tôi có một câu hỏi. Nếu gửi cho ai đó một tin nhắn Snapchat, bạn có thể biết liệu họ đã mở nó ra hay chưa, cô hiểu không, với biểu tượng mũi tên hay hình vuông ấy. Vài ngày trước, anh ấy Snapchat với tôi rồi cả hai FaceTime hai tiếng đồng hồ. Ngày hôm sau, tôi gửi anh ấy một tin nhắn Snapchat và anh ấy mở ra xem nhưng không trả lời. Và cô em gái 13 tuổi của tôi nói: Ôi, đen rồi, thế là chị không thể nhắn tin Snapchat với anh ấy từ giờ đến hết tuần nếu anh ấy không động thủ trước! Chúa ơi, thật là điên rồ. Con bé nói: Chị phải có hình vuông, không phải là mũi tên.”

Các cô gái khác ngập ngừng một lúc: “Ờ thì...”

Billie ghi nhận: “Đây là việc tất cả chúng ta đều làm, phân tích manh mối, giống như đọc lá trà.”

“Em gái cậu chỉ trích cậu ghê quá,” Michelle nói. “Tại sao con bé luôn bảo cậu nên làm việc gì?”

“Con bé chỉ cố gắng trông chừng cho tớ thôi,” Sally nói, “vì nó biết tớ không biết nhiều về mạng xã hội.”

Họ bắt đầu nói về việc những cô em gái của mình – trừ Billie – là những siêu cao thủ về mạng xã hội ở cấp độ mà họ thậm chí không thể hình

dung được như thế nào: “Bọn chúng là tất cả về mạng xã hội.”

“Em gái tớ đăng ảnh tự sướng suốt ngày,” Sally nói. “Con bé quan tâm quá nhiều đến vẻ ngoài của nó. Tớ đã không như vậy khi bằng tuổi nó. Tớ chỉ thức dậy và đến trường. Tớ không trang điểm. Bọn nó bỏ qua giai đoạn lóng ngóng đấy rồi.”

“Bọn nó nhận thức rất rõ về bản thân,” Michelle bổ sung. “Chúng nó rất kén chọn thứ mà chúng sẽ đăng lên – nếu có 49 lượt ‘Thích’ cho một bức ảnh, chúng nó sẽ phải xóa ảnh đi vì như thế là không đủ.”

“Chúng nó lúc nào cũng so sánh với nhau,” Madison tiếp lời.

“Giờ thì từ cấp Hai, bọn nó đã ăn mặc điệu đà và trang điểm,” Billie tặc lưỡi. “Hồi tớ học cấp Hai á, tớ có điện thoại nắp gập, buộc tóc vồng đuôi ngựa lên là xong. Tớ đã rất nhút nhát.”

“Em gái tớ đang phàn nàn với mẹ là rằng nó bị vàng!” Michelle kể. “Nó có một cái iPhone và phát hoảng vì vẻ ngoài của nó trong mấy bức ảnh tự sướng. Nó dùng ứng dụng nào đó để làm trắng răng.”

“Nhiều cô gái gặp vấn đề rối loạn ăn uống và bọn họ thậm chí không biết rằng những cô người mẫu đó đã được chỉnh sửa để tạo ra khoảng trống giữa bắp đùi hay bất cứ thứ gì,” Sally nói.

“Tớ xem một cuộc phỏng vấn với một cô nàng đã tạo dáng cho tạp chí Playboy,” Michelle kể, “và tớ thậm chí không nhận ra cô ta. Đó là mức độ họ chỉnh sửa ảnh đấy.”

“Chúng ta thật là mong manh dễ vỡ,” Sally kết luận. “Giờ đây, chúng ta rất dễ bị tổn thương; là một đứa trẻ vị thành niên, chúng ta vốn đã rất dễ bị ảnh hưởng bởi tất cả những thứ này. Và chỉ cần nhìn vào mạng xã hội và có những kỳ vọng đó đè nặng trên vai – bạn cần phải trông như thế nào, mặc như thế nào – mà xem. Có rất nhiều áp lực đặt lên các cô gái và chúng đã khiến họ đau lòng, cô có thể nhìn thấy điều đó.”

Brooklyn, New York

“Tôi đã tìm thấy Jesus trên mạng rồi,” Kira nói. Cô cười một chút. Cô vừa đùa, đại loại là vậy, nhưng cũng không hẳn. Mọi chuyện là như thế này:

Cô từng là học sinh tại một trường tư thục, cô vừa tốt nghiệp từ một trường hàng đầu ở Manhattan. Cô có điểm số xuất sắc, hay thi đấu các môn thể thao và thích thú những trải nghiệm cô có ở trường, phần lớn là vậy. Nhưng luôn có một sự căng thẳng nào đó, cô nói, bởi lẽ, cô là một trong số ít những cô gái da màu trong lớp.

“Không phải mọi người đều tỏ rõ rằng họ phân biệt chủng tộc,” cô nói khi ngồi trên bậc cửa trước ngôi nhà của gia đình cô ở Fort Greece, Brooklyn, vào một ngày hè. Cô mặc quần jeans và áo phông, chân đi dép xăng- đan bệt. Tóc búi phía sau rất phong cách. “Nhưng có những việc cứ ập đến, khi đã rõ ràng, bạn sẽ thấy sự phân biệt rõ giữa bạn và các cô gái khác nếu nói về những trải nghiệm,” cô nói.

“Ví dụ như bạn nghe thấy ai đó nói một điều lạ lùng về một ngôi sao nhạc Pop, như Beyoncé chẳng hạn; họ sẽ nói điều gì đó như, Ô, tại sao Beyoncé nói cô ấy ủng hộ chủ nghĩa bình quyền khi cô ấy nhảy vòng vòng như một vũ nữ thoát y vậy, một điều gì đó giống thế. Và họ không hiểu rằng với những cô gái và phụ nữ da màu, Beyoncé là một biểu tượng của một thứ gì đó vĩ đại hơn những thứ mà cô ấy khoác lên người. Cô ấy là một doanh nhân cực kỳ uy lực, một người có một quan điểm mạnh mẽ về quyền nữ giới.

“Nhưng bạn không thể lao vào mọi vụ tranh cãi được,” Kira nói “Bạn cần phải lựa chọn đấu trường của bạn. Bạn cần phải ở bên cạnh những cô gái này suốt bốn năm, và vì thế, bạn không muốn suốt ngày phải tranh cãi về từng việc nhỏ.”

Rồi sau đó có một chuyện xảy ra khiến Kira cảm thấy cô không thể lờ đi được. Đó là vào tháng Bảy năm 2014, khi Eric Garner bị một cảnh sát New York giết. Vị cảnh sát này đã tròng cổ anh ta khi bắt anh ta vì nghi ngờ bán thuốc lá trên phố. “Đây là một vụ thể hiện rõ tính bạo lực của cảnh sát và cả sự phân biệt chủng tộc nữa,” Kira nói. “Thật đau lòng khi

nhìn người đàn ông này bị giết ngay trước mắt chúng ta. Tôi chỉ dám xem có một lần. Thật kinh khủng khi điều đó đã xảy ra”.

“Và chúng ta không thể biết việc đó xảy ra nếu không có điện thoại,” Kira nói. “Và đó là điều đầu tiên tôi muốn nói về những chiếc điện thoại. Dù có những việc xấu xảy ra khi có điện thoại, nhưng đó là một thứ giúp mọi người có thể nhìn thấy sự thật về phân biệt chủng tộc. Tôi cảm thấy như Chúa đã trao cho chúng ta điện thoại để giúp chúng ta tìm ra nhân chứng cho các vấn đề. Tôi nghĩ rằng nhiều người không hiểu mọi thứ đã từng tệ thế nào trước những video quay cảnh bắn giết của cảnh sát này.”

Trong nhiều tháng sau khi Garner bị giết, có những vụ bắn khác, có những video khác. “Cứ như thể mỗi ngày khi bạn lên Facebook, bạn có thể nhìn thấy một vụ giết người da đen không có khí giới, Kira nói. “Và đó là một điều nữa tôi muốn nói về mạng xã hội: nó giúp tăng cường nhận thức. Mọi người có lẽ sẽ không bao giờ nhìn thấy những điều này nếu không có Internet và mạng xã hội. Họ sẽ không bao giờ nhìn thấy Phillip White hay Walter Scott bị giết. Tôi cho rằng vụ án gây ảnh hưởng sâu sắc nhất với tôi là vụ của Tamir Rice.”

Rice là một cậu bé 12 tuổi sống ở Cleveland, cậu bị bắn ở cự ly gần bởi một cảnh sát trong công viên, nơi Rice đang chơi đùa vào tháng 12 năm 2014. 911 nhận được thông tin rằng có “một gã... với một khẩu súng ngắn” trong công viên; Rice có một khẩu súng hơi, súng đồ chơi. “Họ bắn em ấy chẳng vì lý do gì,” Kira nói. “Em ấy chỉ là một đứa trẻ vậy mà họ cũng giết em. Và cảnh sát cho rằng việc này là “hợp lý”. Tôi thấy vụ đó ảnh hưởng sâu sắc đến tôi vì tôi có một cậu em trai 13 tuổi. Năm đó nó cũng 12 tuổi, bằng tuổi với Tamir.”

Cô vẫn theo dõi những câu chuyện về phong trào Black Lives Matter – Cuộc sống của Người da đen Có ý nghĩa – đã trở nên sôi nổi hơn khi có nhiều hơn những vụ dùng súng của cảnh sát. Cô đọc những dòng chia sẻ trên Twitter với hashtag #blacklivesmatter. Phong trào Black Lives Matter, có thể cho thấy tính hiệu quả trong những tháng tới đây, được khởi xướng dưới dạng một chiến dịch trực tuyến bởi ba phụ nữ da đen – nhà

tổ chức cộng đồng và nhà hoạt động xã hội Alicia Garza, Opal Tometi, và Patrisse Cullors. “Và đó là một điều nữa về mạng xã hội, được chứ?” Kira nói. “Nó là công cụ cho chủ nghĩa tích cực. Tất cả những người này ở khắp mọi miền đất nước, khắp mọi miền thế giới, được kích động bởi sự tổ chức diễn ra trên mạng xã hội này. Bạn có thể lên Twitter và tìm hiểu chính xác bạn có thể biểu tình ở đâu. Bạn có thể nghe một ngàn giọng nói về việc điều gì đã xảy ra và nó tác động đến những người khác nhau như thế nào. Một vài người dùng mạng xã hội để quảng bá cho bản thân. Nhưng những người khác dùng nó như một cách để cố gắng và thay đổi để xã hội tốt đẹp hơn.”

Vào tháng 12 năm 2014, cô nói, cô tham dự cuộc biểu tình Millions March NYC. “Truyền thông nói rằng hàng chục ngàn người đã ở đó, nhưng tôi cảm thấy con số còn phải lớn hơn như vậy nhiều.” Cô điều hành lên đường Sixth Avenue và rồi xuống Broadway, “và sau đó khi chúng tôi đi về phía cầu Brooklyn, tôi tham gia trong một hoạt động không tuân thủ luật. Cảnh sát nói chúng tôi không được qua cầu, nhưng chúng tôi đã làm được.” Cô được cuộc biểu tình này truyền thêm năng lượng. “Thật tốt khi nhìn thấy nhiều người da trắng ở đó,” cô nói. “Tôi thực ra đã không mong đợi điều đó. Có những người thuộc tất cả các chủng tộc.”

Nhưng khi cô tới trường vào sáng thứ Hai sau buổi biểu tình, cô choáng váng khi biết rằng một vài bạn cùng lớp với cô thậm chí còn không biết rằng buổi biểu tình đã diễn ra. “Một sự kiện lịch sử diễn ra tại thành phố của bạn và bạn thậm chí không biết ư?”

Khi cô nói về việc đó với những học sinh khác, cô nói, có những “phản ứng lạ. Như cách một vài người không hiểu tại sao bạn ‘cần’ biểu tình. Họ không nói chính xác là như vậy, nhưng theo kiểu ‘Cuộc sống của bạn vẫn đang tốt mà, bạn còn than phiền về điều gì nữa?’”

“Nếu mọi người không nhận thức được rằng có những vụ phân biệt chủng tộc chính trị, và những vụ cảnh sát xả súng ảnh hưởng đến từng người da đen, thì bạn sẽ giải thích bằng cách nào chứ?” cô hỏi. “Bạn sẽ bắt đầu từ đâu? Bạn sẽ giải thích thế nào rằng những việc đó có thể xảy đến với em trai tôi bất cứ lúc nào? Hoặc chính tôi – những người phụ nữ

da màu cũng bị giết bởi cảnh sát, tuy rằng người ta không nói nhiều về chuyện đó. Đó là lý do họ tạo ra #SayHerName” – Nói ra tên cô ấy – một hashtag được tạo ra để tăng cường nhận thức về cái chết của Sandra Bland, Natasha McKenna, Janishaun Fonville và những người phụ nữ da màu khác bị cảnh sát bắn chết khi đang bị tạm giam.

Kira đã cố gắng để tham gia vào những cuộc trao đổi với bạn bè cùng lớp cô, cô nói. “Nhưng hầu như mọi cuộc hội thoại đều rất nản. Một cô gái còn nói, kiểu, Tại sao họ không thể tha thứ chứ? Và tôi nói, Tại sao họ không thể tha thứ ư? Tại sao cảnh sát không dừng ngay việc bắn súng đi?”

Cô nhiều lúc cảm thấy mệt mỏi, cô nói, “và điều đó chẳng có lý gì, vì tôi vẫn ngủ rất nhiều. Nếu có chuyện, tôi sẽ ngủ nhiều hơn.” Cô bắt đầu tự hỏi liệu cô có bị trầm cảm không. “Và tôi chưa bao giờ là một người trầm cảm, như thể chẳng có gì có thể khiến tôi buồn.” Bỗng dưng, vài lần, cô cảm thấy hụt hơi khi cô đang ngồi trong lớp hoặc đi bộ ngoài sân. Cô bắt đầu băn khoăn liệu cô có mắc chứng lo lắng không; có quá nhiều chuyện xảy ra – nộp đơn vào trường đại học, thi SATs, “toàn những chuyện của người lớn.” Và rồi cô nhận ra rằng những lời cuối cùng mà Eric Garner thốt lên là “Tôi không thở được”. “Đó là một trong những câu nói chúng tôi đã dùng trong cuộc biểu tình – ‘Tôi không thở được’. Và tôi thực sự cảm thấy là tôi không thở được.” Sau đó, cô cho rằng sự lo lắng của cô đến từ một điều khác, từ “thực tế của cuộc sống học sinh so với thực tế những gì tôi thấy trên mạng, tất cả những vụ sát hại người da đen này.”

Sau đó, vào tháng Sáu năm 2015, khi Dylann Roof, người da trắng 21 tuổi, giết chín người da đen ở Charleston, phía Nam Carolina, tại một trong những nhà thờ cho người da đen cổ nhất toàn nước Mỹ, cô nói, “Tôi đã chạm đáy rồi. Đây là nơi chứng kiến những hoạt động quan trọng của phong trào Quyền Công Dân. Anh ta đã giết những người Thiên chúa giáo mộ đạo – bao gồm cả người thuyết giáo,” – Clementa Pinckney, “đồng thời là một thượng nghị sỹ của bang. Sáu phụ nữ và ba đàn ông.” Cô thức nguyên đêm đó, cô nói, để đọc về vụ bắn súng trên mạng Internet, “và khóc.”

“Và, tôi không biết nữa, có gì đó về nó khiến tôi muốn đến nhà thờ. Ba mẹ tôi không tin vào tôn giáo lắm. Chúng tôi có một nhà thờ, và chúng tôi đến đó vào các dịp lễ với bà tôi. Nhưng sau khi tôi đọc về sự việc này, tôi cảm thấy tôi cần phải đi, vậy thôi.”

Đó là nơi mà “những người dân da đen luôn đến để tìm thấy sức mạnh và sự an ủi trong những lúc khó khăn,” cô nói.

Thành phố biển Panama, Florida

Trong những tranh luận hiện nay xung quanh đề tài chủ nghĩa bình quyền, rất nhiều người nói về những người phụ nữ có “quan điểm”, hoặc sự tự do lựa chọn và hành động, hiểu về mình và hiểu về định hướng của mình. Người ta nhấn mạnh đến tầm quan trọng của điều đó quá nhiều, và cũng là để tuyên dương khả năng của phái nữ trong chuyện này, họ cũng không thắc mắc liệu phụ nữ có thực sự có khả năng đó hay không. “Quan điểm” không phải là điều luôn cần thiết hiện diện khi ai đó đưa ra quyết định. Trên thực tế, đó là bản chất của một cộng đồng phân biệt giới tính khi tước mất “quan điểm” của người phụ nữ từ rất lâu trước khi cô ấy trở thành một người phụ nữ, từ khi cô ấy là một cô gái kìa. Trong nhiều nền văn hóa, nhận dạng của người phụ nữ được làm rõ theo những cách hoàn toàn ngược lại với điều họ muốn. Những cô gái thường xuyên cảm nhận được những mong đợi mà người khác đặt ra cho những hành vi của mình từ rất lâu trước khi các cô có khả năng quyết định xem mình có muốn lựa chọn những kiểu hành vi đó để thực hiện hay không. Những người theo chủ nghĩa bình quyền từ những năm 1960 đến những năm 1970 đã nhận thức được thách thức đòi hỏi những người phụ nữ phải có quan điểm thực sự khi sống trong một xã hội dạy họ phải biết phụ thuộc, phải bị động, hoặc bất cứ điều gì hủy hoại khả năng đạt được bình đẳng và sự tôn trọng.

Đó là lý do tại sao, khi những người chống đối chủ nghĩa bình quyền buộc tội phụ nữ vì đã đồng lõa trong những định kiến đánh giá về những người phân biệt giới tính mà chính họ cũng phản đối, những người theo chủ nghĩa bình quyền có thể tranh luận một cách chính đáng rằng phụ nữ có thể đưa ra những sự lựa chọn khác. Có những người phụ nữ và con

gái bị trừng phạt vì từ chối làm theo những gì họ được người khác mong đợi. Với những người theo chủ nghĩa bình quyền, lời giải đáp cho vấn đề quan điểm kia đã từ lâu được xác định là phụ nữ cần tìm được “tiếng nói” riêng của mình. Và vì thế, giờ đây, nếu chúng ta luôn khẳng định rằng những gì phái nữ muốn làm không quan trọng, họ vẫn phải làm những điều cần làm, những điều họ nên làm, thì chúng ta đã phủ nhận những ảnh hưởng mà việc phân biệt giới tính có thể tác động lên việc ra quyết định của họ - chúng ta đang phủ nhận sự tồn tại của phân biệt giới tính. Nếu các cô gái không được giáo dục về phân biệt giới tính và nếu họ không được khuyến khích tìm hiểu tác động của điều đó với cuộc sống của họ, thì sao họ có thể sở hữu những công cụ tư duy để khám phá quan điểm của riêng mình, và tìm được tiếng nói của mình?

Tucson, Arizona

Văn phòng của Youth on Their Own (YOTO), một tổ chức chuyên hỗ trợ những trẻ em đường phố ở Tucson, có một tủ đồ đựng tất cả những thứ bọn trẻ cần để tồn tại và sinh sống: chai nước, đồ ăn đóng hộp, khăn trải thành giường, ba lô, chăn, quần áo, xà bông, băng vệ sinh, khăn vệ sinh, và những dụng cụ trường học. Nhiều đứa trẻ vô gia cư vẫn đến trường, nơi ổn định duy nhất mà các em biết đến.

Phần lớn những đứa trẻ mà YOTO đang giúp đỡ là con gái. Và theo đặc điểm nhân khẩu học của vùng này, nhiều bé là người La Tinh và thổ dân châu Mỹ hay còn gọi là người Anh Điêng. Theo Trung tâm quốc gia vì trẻ em nghèo, những cô gái Anh Điêng có xu hướng trở thành trẻ vô gia cư hoặc bỏ nhà ra đi nhiều hơn hẳn. Nguyên nhân chính là ảnh hưởng lớn từ bạo lực gia đình, lạm dụng tình dục, và nguy cơ bị cưỡng bức, trong khi thường thì người phạm tội không phải chịu trách nhiệm gì. Theo Bộ Tư pháp, 1/3 phụ nữ da đỏ đã trải qua những vụ cưỡng bức hoặc cưỡng bức không thành, tỉ lệ này khoảng gấp đôi so với tỉ lệ tính trên toàn quốc. Khoảng 40% những phụ nữ thổ dân châu Mỹ là nạn nhân của những vụ bạo lực gia đình, theo Cơ quan Lập pháp Quốc gia của thổ dân châu Mỹ.

Sarah Deer, một giáo sư chuyên ngành luật tại trường luật thuộc William Mitchell College, nhận giải thưởng MacArthur Fellow năm 2014, và một

người Cherokee, nói rằng những cô gái thổ dân châu Mỹ bỏ nhà ra đi thường là những nạn nhân của những vụ mua bán người. “Những cô gái 14, 15, 16 tuổi,” Deer nói, “nhất là khi những vấn đề về ma túy và rượu đã tồn tại rất lâu, khi họ có một tuổi thơ dữ dội, họ thường được coi là những người bỏ nhà đi, nhưng trên thực tế, nếu bạn tìm hiểu sâu hơn, bạn sẽ thấy có hành vi phạm tội, một ai đó đã nhắm vào những cô gái này, và cố biến họ thành gái làm tiền. Chúng bán những cô gái trên Craigslist, trên mạng. Điều duy nhất sẽ xảy ra khi các cô trở lại là, chúng sẽ nói, Ôi, nó đã bỏ nhà đi. Chẳng ai sẽ tin các cô gái cả.”

Tại YOTO, tôi gặp một cô gái thuộc nhóm người Apache, tên là Arlene. Cô 18 tuổi, với mái tóc đen dày và bóng, cùng cặp mắt màu nâu ca-ra-men, cô mặc một chiếc áo bó ngắn và quần bò. Cô lớn lên ở khu sinh sống dành cho người Anh Điêng ở ngọn Núi Trắng của bộ tộc Apache. Những người thuộc bộ tộc Apache đã sống ở miền Đông Arizona qua hàng ngàn năm; họ đã chiến đấu với tinh thần dũng mãnh để chống lại thực dân và những lực lượng quân đội của Tây Ban Nha và Mỹ đến xâm lược, cuối cùng thì họ cũng vượt qua. Giờ đây, những gì còn lại trên lãnh thổ ban đầu của họ là một vùng đất du lịch – đánh cá, cắm trại, đánh bạc. Du khách leo núi trên mảnh đất của họ, ăn đồ nướng, và săn bắn nai sừng tấm.

“Chúng tôi sống trong rừng,” Arlene nói. “Chúng tôi có một chiếc xe móc, cũng không lớn hơn căn phòng này.” Chúng tôi đang ngồi trong một căn phòng hội nghị có máy lạnh rộng gần 30 m². “Bốn người chúng tôi sống ở đó – tôi, anh trai, mẹ tôi, và chồng bà. Chúng tôi không có điện, không có nước vòi, và cũng không có ga. Chúng tôi phải đi lấy nước từ một thùng nước có vòi đâu đó. Chúng tôi dùng máy phát khi chúng tôi không có nến. Chúng tôi thường nấu nướng với lửa; chúng tôi không có lò nấu. Chúng tôi có một nhà vệ sinh ở xa nhà. Tôi không thích điều đó, vì nếu bạn sống trong một ngôi nhà bình thường, bạn có thể đi xuống cuối sảnh để đi vệ sinh, nhưng chúng tôi phải mặc áo khoác dày, áo len, và đi bộ ra ngoài chỉ để đi vệ sinh.

“Mỗi khi mẹ tôi say xỉn, chồng bà sẽ đánh bà. Ông ta đánh bà suốt. Ông ta chưa bao giờ đánh tôi hay anh trai tôi. Nhưng anh tôi đôi lúc sẽ phát điên

lên và trở nên hung bạo. Hồi anh ấy 16 tuổi, anh ấy đã giết người. Giờ anh ấy đang ở trong tù.”

“Tôi bắt đầu uống rượu khi tôi khoảng 13 tuổi. Tôi bắt đầu uống rượu vì tôi quá tức tối. Một mặt, tôi muốn quên đi mọi thứ, từ bỏ mọi thứ; mặt khác, tôi muốn khiến mọi người điên lên để sau đó họ có thể chú ý và quan tâm đến tôi. Tôi uống vodka.” Trong khu sinh sống của người Anh Đìêng, “có những nơi, những nhà, những điểm nóng, bán đồ uống có cồn và ma túy. Họ không quan tâm bạn bao nhiêu tuổi, miễn là bạn có tiền. Tôi thường đến những chỗ này, họ sẽ đưa cho tôi $\frac{3}{4}$ lít vodka. Tôi có thể bán đồ để lấy tiền, ăn trộm của mẹ tôi, bán đĩa DVD của bà. Tôi đã bán máy ảnh của bà.”

“Một lần tôi đến căn nhà này với bố tôi – bố tôi lúc đó đã say, ông bỏ tôi lại đó. Có một người đàn ông nọ - ông ta thường gặp tôi và nói chuyện này nọ với tôi, thường bảo tôi đi gặp gỡ và tiệc tùng với ông ta. Ông ấy khoảng 35 tuổi. Ai cũng có thể đến căn nhà này, mọi người ngủ lại đó, ai cũng có thể bước vào. Đó là nơi mà mọi người tiệc tùng. Lúc đó tôi đang ngồi trên ghế bành ở phía ngoài, tôi đang rất say, và người đàn ông này bảo tôi uống cùng ông ta. Tôi bảo, OK. Rồi ông ta đưa cho tôi một viên thuốc, bảo tôi, Uống đi. Tôi lúc đó không quan tâm đến chuyện gì hết. Nên tôi bảo, Được thôi, sao cũng được. Tôi lúc đó rất tức giận, rất bực mình. Kết quả là tôi thức dậy ở một căn phòng – trí nhớ của tôi giống như những tia sáng mờ ảo trong đầu. Tôi đang ở đâu? Tôi đang nằm trên một chiếc giường. Tôi không có mảnh quần áo nào trên người. Tôi không thấy ông ta ở đâu cả.”

Ông ta đã cưỡng hiếp cô ấy.

“Không sao cả,” cô nói. Hơi thở của cô trở nên nông và gấp gáp.

“Tôi kể cho mẹ tôi chuyện xảy ra và bà nói,Ồ, vậy hả? Bà chẳng nói gì – chỉ là,Ồ, vậy hả? Bà không nói gì để khiến tôi thấy đỡ hơn. Bà không muốn lắng nghe.”

Deer nói, những người phụ nữ Anh Đìêng đã học cách “chịu đựng trong im lặng.” “Tại sao phải báo cáo về một tội ác với một hệ thống mà nó có

thể quay lại biến bạn thành nạn nhân lần nữa, hệ thống mà sẽ không bắt ai phải chịu tội?” cô nói. “Và nó trở thành một cái vòng luẩn quẩn – mẹ, con gái, em gái, cháu gái, đều trải qua những việc giống nhau từ thế hệ này sang thế hệ khác bởi vì những người phụ nữ này không có một hệ thống pháp luật để tìm đến.” (Năm 2015, một bộ luật liên bang mới đã có hiệu lực lần đầu tiên, cho phép những bộ tộc Anh Diêng có quyền truy tố những tội ác bạo lực gia đình do những người ngoài Anh Diêng thực hiện trên vùng đất của người Anh Diêng. Mặc dù bộ luật này là một bước tiến, nhiều người vẫn thấy rằng nó quá hạn chế với các giới hạn đưa ra.)

Nhưng Arlene đã báo cáo vụ cưỡng hiếp này với FBI. “Tôi đã báo cảnh sát,” cô nói, “và họ nói họ sẽ làm tất cả những gì có thể. Tôi đã có một đặc vụ FBI điều tra tôi từ khi tôi học lớp 5. Tôi lúc đó sống ở nhà bố mẹ nuôi, và bố nuôi tôi từng làm việc này với tôi khi tôi lên 9, lên 10. Một người bạn của mẹ tôi cũng từng làm vậy. Họ để ông ta sống cùng chúng tôi. Mẹ tôi ngất đi. Khi tôi nói với mẹ về chuyện đó, bà rất tức giận. Bà nghĩ tôi đang nói dối. Tôi không nhắc đến những chuyện đó nữa. Mẹ tôi giờ không lắng nghe tôi, bà nghĩ tôi chỉ làm lớn chuyện. Nhưng không phải thế. Tôi chỉ kể cho bà nghe những gì đã thực sự xảy ra, và cảm nhận của tôi. Bà nói tôi chẳng thể làm được gì, thế nên tôi không nói về chuyện đó nữa.

“Tôi đang trong quá trình điều trị vì nghiện rượu, cố tự sát và bỏ trốn. Tôi đã cố tự sát từ khi tôi 11 tuổi. Tôi đã thử uống thuốc quá liều. Tôi từng cắt tay mình. Có một, hai lần là tôi thực sự muốn chết, còn những lần khác tôi chỉ quá giận dữ và tôi không biết mình phải làm gì. Tôi được điều trị trong một năm. Họ lúc đó vẫn đang điều tra về bố nuôi tôi và bạn của mẹ tôi. Tôi đến tất cả những phiên xét xử. Đặc vụ FBI và tôi, chúng tôi rất thân thiết, nên khi tôi phải vào viện,” sau khi cô bị người đàn ông 35 tuổi xâm hại, “ông ấy đã đến viện. Tôi kể cho ông nghe tất cả những gì xảy ra với người đàn ông đó ở khu nhà tiệc. Tôi kể rằng tôi say. Viên cảnh sát và đồng nghiệp ghi lại trong bản báo cáo, nhưng họ nói họ không thể làm gì vì tôi đã say; họ nói mọi người sẽ cho rằng tôi nói dối, và làm lớn chuyện. Tôi thấy mình thật ngu ngốc.”

Cô ấy chuyển về sống trong trại nuôi dưỡng.

Sau khi cô đi, tôi nói chuyện với Dane Binder – giám đốc chương trình YOTO, người vẫn ngồi cùng trong buổi gặp gỡ của tôi – rằng những trải nghiệm của Arlene dường như vô cùng nặng nề. Ông ấy nói, “thực ra những điều đó rất phổ biến”.

Sau đó, tôi tìm Arlene trên Instagram. Cô ấy chụp nhiều ảnh selfie, nhân mặt trước ống kính, hôn gió, khoe khe ngực, tạo dáng trong chiếc váy ngắn. “Nóng bỏng ghê,” “Có người trông đẹp thật nha,” những người khác phái theo dõi cô đã bình luận như vậy. Tôi diễn tả nỗi buồn của mình khi xem những bức hình này với một người bạn gái ngoài 30 tuổi. Cô không đồng tình. “Dù cho cô ấy có trải qua điều gì đi nữa, cô ấy vẫn muốn thể hiện sự gợi cảm của mình,” bạn tôi nói. “Những thứ này cho thấy cô ấy đang cố tìm cách – tìm cách thể hiện sự hấp dẫn của cô ấy.” Có phải vậy không? Hay là Arlene đã bị lạm dụng một lần nữa? Tôi không dám chắc.

Tucson, Arizona

Bóng đêm phủ xuống Tucson và nhiệt độ giảm mạnh. Daisy khoác lên mình chiếc áo choàng quân đội màu xanh lá, đi tất, và một đôi giày thể thao. Jack tỉnh dậy. Họ nói chuyện một hồi và quyết định, tối nay họ sẽ đến California.

“Chúng ta sẽ đi về miền Tây,” Daisy nói. “Lên một chuyến tàu và thử xem chúng ta sẽ đi được bao xa.”

Họ đi về phía sân ga, được gắn với một hàng rào ráp bằng dây xích. Họ đi bộ dọc theo đó, tìm một nơi để nhảy qua. Họ cố để không ai nhìn thấy, điều này thật khó khi phải đi cùng hai con chó, một con giống Labrador và con chó nhỏ giống Pitbull thích chạy lang thang.

Có một vài đoàn tàu đã dừng trong sân ga. Một trong số đó ghi TÀU MIỀN TÂY ở bên cạnh. “Có phải chiếc tàu đó đi về miền Tây không nhỉ,” Jack thì thào. “Nó ghi là miền Tây mà,” Daisy nói. “Mình biết,” Jack nói, “nhưng nó không có nghĩa rằng nó sẽ đi về miền Tây vào chính lúc

này.” “Thế thì tại sao nó lại ghi vậy?” Daisy hỏi. Họ chỉ chọe với nhau, cặp đôi nào chả thế.

Họ gặp nhau tại công viên Golden Gate, ở San Francisco, cách đây khoảng 6 tháng, họ nói vậy. “Lần đầu tiên tôi thấy cô ấy,” Jack nói, “cô ấy có một chiếc cờ thể hiện niềm tự hào của những người đồng tính đeo sau lưng, nên tôi nghĩ, sao cũng được,” ý nói rằng cậu ta nghĩ mình không có cơ hội với cô gái này. Sau đó, họ gặp nhau một lần nữa và “mướt mát”, nghĩa là say xỉn. Daisy đã nói với tôi từ trước rằng cô “thích nắm tay anh ấy”; và cô nói cô thấy thật dễ khi đi du lịch cùng một anh chàng. “Mọi việc chỉ thế thôi,” cô nói. “Nếu bạn đi cùng một chàng trai, nguy cơ bị cưỡng hiếp sẽ ít đi.”

Điều gì đó trong cách nói của cô khiến tôi muốn hỏi cô rằng tại sao cô lại bỏ trốn. Sau đó cô kể một câu chuyện về lạm dụng tình dục đã xảy ra tại nhà khi cô 14 tuổi. Người đó là một thành viên trong gia đình, một người đàn ông. Cảnh sát đã đưa cô về nhà. Rồi cô lại bỏ đi lần nữa.

Tôi hỏi cô đã bao giờ nói với mẹ về chuyện đó chưa. Cô nói rằng mẹ cô không tin cô. “Bà ấy đã chặn tôi trên Facebook,” cô nói. “Bà không trả lời điện thoại của tôi, chẳng phản hồi tin nhắn của tôi. Nên tôi bỏ bà ấy đi.”

Cô và Jack đợi trong bóng tối cho đến khi ánh đèn pin của cảnh sát biến mất hẳn. Rồi họ đưa hai con chó qua hàng rào, chạy ngang sân ga, và biến mất trên những con tàu.

Chương 6

18

T

ucson, Arizona

Cô đang nằm trên nóc một chiếc tàu chở hàng tới Tucson và chợt nhận ra rằng đã nhiều tuần trôi qua kể từ lần cuối cùng cô nhìn vào gương. Thật ngớ ngẩn khi nghĩ về điều đó vào lúc này, cô tự hỏi lúc đó trông cô như thế nào nhỉ? Nhưng rồi cô nhận ra cô cũng chẳng quan tâm tới điều đó nữa.

Cô từng là một trong số những cô gái hay đăng ảnh mình lên Facebook. Trong album ảnh của cô, có tấm hình của một cô gái 12 tuổi trong bộ đồ thể thao, đeo kính, miệng cười toe toét; với vẻ mặt rất hăm hở và sẵn sàng làm vừa lòng mọi người, cô đứng cạnh một chiếc đàn piano trong một phòng khách kiểu vùng ngoại ô.

Rồi cả một bức ảnh selfie chụp sau đó vài năm, hồi cô 15 tuổi, trong bộ đồ bó màu đỏ, đôi mắt trang điểm đậm. Mọi thứ dường như đã quá xa vời.

Tàu chở hàng thường xuyên chở những đồ vật khô như thóc gạo, cát, hay đất sét, có một chiếc thang ở phía bên cạnh, nơi bạn có thể trèo lên. Đó là trong trường hợp lũ bò mộng hay cảnh vệ đường sắt không bắt được bạn. Nhưng cô đã rất kinh nghiệm trong việc tránh né họ. Cô có một cuốn sách Đối ca trực – cuốn hướng dẫn ngầm của những người lái tàu; do một đứa trẻ ở San Francisco đưa cho cô để đổi lấy bia. Cô là một người du ngoạn khắp nơi, một đứa trẻ không nhà, và cô đã sống như vậy từ năm 16 tuổi.

Phần thích nhất của những chuyến du ngoạn là những chuyến tàu, cô nói vậy. Cô yêu “mọi thứ” ở những chuyến tàu, “âm thanh ấy, tốc độ ấy, những khoảng cách, cách mà mọi thứ lắc lư.” Cách mà bạn có thể chui vào một chiếc hộp ô tô, gối đầu lên chiếc balô và lắng nghe tiếng cạch cạch cạch khi bánh tàu chạy trên đường ray để ru bạn ngủ. Cô nói, “Người ta thường tìm âm thanh ấy trên YouTube chỉ để nghe nó khi họ chưa thể ngủ ngay được.” Đối với cô, đó là âm thanh của những giấc mơ, của những chuyến đi. Cô vươn mình và nhìn lên bầu trời đầy sao.

Cô không biết tên của những chòm sao nhưng cô ước gì mình biết. Cô nghĩ rằng một trong số đó là chòm Artemis, nữ thần săn bắn với cung tên sẽ giết những ai làm hại đến nàng. (Artemis không phải là tên các chòm sao.) “Tôi ước gì mình có cung tên,” cô nói. Cứ tối đến, cô lại tìm Artemis, con tàu di chuyển phía dưới như một con cá voi to lớn và thân thiện, những chiếc cây sấm mấu và những ngọn núi cứ lướt qua trông giống như cảnh biển. “Cảm giác như đây chính là thiên đường vậy. Bạn có thể bỏ qua phần lớn Babylon để nhìn ngắm những phần tuyệt đẹp của thế giới mà nhiều người không được thấy vì họ đi đường đại lộ.”

Tiếng còi đánh thức cô dậy. Tiếng còi của một chuyến tàu là thứ âm thanh không thể quên được, giống như tiếng rống lên của một người đàn ông, hay là tiếng hét của người phụ nữ. Cô cứ mơ những giấc mơ không trọn vẹn. Có lúc cô thấy mình chạy trốn khỏi thứ gì đó, mà cô muốn nghĩ rằng là lối thoát khỏi cộng đồng mà cô đã sống, đó là sự lựa chọn của cô để đến với những chuyến phiêu lưu.

Mọi thứ chậm chậm trôi đi, và rồi tất cả cùng vụt đi trong khoảnh khắc. Cô mất nhà, mất điện thoại. Chiếc điện thoại là thứ cuối cùng cô mất. Không còn điện thoại, cô cảm thấy như mình được giải thoát. Lúc đầu cô thấy rất tệ và lo lắng, sau cô lại thấy thật thoải mái. Có những thứ cô phải rời xa, và cô nhận ra một trong số đó là hình ảnh của cô trong những bức ảnh selfie.

Trên mạng

Vào tháng 10 năm 2015, Essena O'Neill, một người mẫu 18 tuổi đến từ Coolum Beach, Úc, đã gây chấn động cộng đồng bằng việc tuyên bố không sử dụng mạng xã hội nữa. Tin này đã được lên tin chính ở khắp các quốc gia trên thế giới bởi cô người mẫu tóc vàng xinh đẹp này là một ngôi sao trên mạng xã hội, với hơn 600.000 người theo dõi trên Instagram và hơn 300.000 người trên YouTube.

“Tôi sẽ bỏ Instagram, YouTube và Tumblr,” O'Neill đã nói như vậy trong một bài đăng trên Instagram. “Tôi đã xóa đi hơn 2000 bức ảnh hôm nay, những bức ảnh không còn mục đích thực nào khác ngoài việc quảng bá cho bản thân. Tôi đã không nhận ra mình đã dành phần lớn quãng đời tuổi trẻ của mình nghiện mạng xã hội, sự chấp thuận của xã hội, vị trí trong xã hội và vẻ ngoài của tôi. Mạng xã hội, nhất là theo cách tôi dùng nó, không thực. Những bức ảnh được sắp đặt và những đoạn phim được chỉnh sửa đã được mang ra để xếp hạng. Đó là một hệ thống dựa trên sự chấp thuận của xã hội, những lượt thích, số lượng người xem, số người theo dõi. Tất cả phối hợp thành sự đánh giá về bản thân. Và tôi đã bị hút vào đó.”

Trước khi xóa hẳn tài khoản của mình – mà cô đã đặt tên lại là “Mạng Xã Hội Không Phải Là Đời Thực”

– O'Neill viết lại những dòng chú thích trên những bức ảnh còn lại, mô tả những gì diễn ra phía hậu trường, cho biết những bức ảnh này đã được sắp xếp, thường là được tài trợ bởi những nhãn hàng. “KHÔNG PHẢI ĐỜI THỰC,” O'Neill nói về một bức ảnh chụp cảnh cô đang tạo dáng trong một chiếc đầm trắng bó. “Tôi không phải trả tiền cho bộ váy này, và đã phải chụp cơ man những bức hình để cố trông thật nóng bỏng trên Instagram, những thứ hình thức này khiến tôi thấy vô cùng đơn độc.” “Lại là một tấm ảnh khác chỉ để phô diễn hình thể 16 tuổi của tôi,” cô bình luận trên một bức ảnh khác. “Đây là toàn bộ nhận dạng của tôi. Thật quá hạn hẹp. Nó khiến tôi cảm thấy vô cùng bất an. Bạn không thể hiểu được đâu.”

O'Neill chỉ trích áp lực phải có một hình ảnh hoàn hảo mà các cô gái trẻ phải chịu đựng. “Một cô gái 15 tuổi không đặt ra hạn chế về số calo và

không đưa ra mục tiêu phải tập thể dục quá mức,” cô nói khi chỉnh sửa một ghi chú ảnh khác. “Bất cứ ai say mê sự nổi tiếng trên mạng xã hội giống tôi trước đây, đều [không] tỉnh táo.” “Đang cố gắng để bụng tôi trông đẹp hơn,” cô bình luận trên một tấm ảnh bikini mà cô giải thích rằng đã phải chụp hơn 100 kiểu khác mới lấy được tấm đó. “Hôm đó đáng ra tôi không nên ăn uống gì. Tôi đáng ra phải rầy la em gái tôi vì cứ cố chụp mãi cho đến khi tôi cảm thấy tôi có thể tự hào về bức này. Đúng là vậy đó #mục_tieu.”

O’Neill còn xuất hiện trong một loạt những video trên YouTube quay cảnh cô tỉ mỉ viết tin nhắn, gương mặt mộc không chỉnh sửa. Trong những video này, cũng như trong những bài phỏng vấn và trên những bài blog, cô nói: “Tôi dành hàng giờ xem những cô gái hoàn hảo trên mạng, ao ước tôi cũng được giống như họ... Đến khi tôi trở thành một người giống họ, tôi vẫn không thấy hạnh phúc, mãn nguyện, và an lòng với chính mình...” “Mọi thứ tôi làm là vì những lượt xem, lượt thích, những người theo dõi. Tôi chụp ảnh hàng giờ liền chỉ để có ảnh đăng lên Instagram...”

“Tôi say mê cuốn theo những gì người khác suy nghĩ về mình, đơn giản bởi vì mọi thứ đều có sẵn đó. Tôi đã thực sự mê đắm... Thậm chí tôi không nhận biết được rằng điều đó đang xảy ra, nhưng mạng xã hội đã trở thành nhân dạng duy nhất của tôi. Tôi không biết tôi sẽ là gì khi không có nó.”

O’Neill nói rằng cô muốn dùng những sự thật về cô để truyền cảm hứng cho những cô gái trẻ nhận biết được cách mà mạng xã hội đang gây ảnh hưởng tới lòng tự trọng và hành vi của họ. Trong các nội dung phỏng vấn và các bài đăng khác trên mạng xã hội, cô nói: “Tôi chỉ muốn những cô gái trẻ hơn tôi biết rằng kiểu sống này không vô tư, không chất lừ, và không giàu cảm hứng. Nó chỉ tạo ra sự hoàn hảo nhằm thu hút sự chú ý mà thôi...” “Nếu bạn thấy mình nhìn vào ‘các cô gái trên Instagram’ và ước gì cuộc sống của bạn cũng được như vậy... hãy nhận ra rằng mắt bạn chỉ nhìn thấy thứ mà họ muốn bạn thấy...” “Hãy thử một cuộc sống không mạng xã hội, không xem trang cá nhân của ai đó trong một tuần.” “Hãy bước ra ngoài, đến công viên, đến bãi biển, đến một nơi có nhiều

người xung quanh... Tôi muốn khẳng định một điều, đời thực không thể hiện trên màn hình.”

O’Neill đã làm được một điều có tác động mạnh: cô đã nói lên điều mọi người đang nghĩ đến, hoặc một lúc nào đó đã nghĩ đến khi họ đăng thêm một bức ảnh selfie lên mạng, hoặc chỉnh sửa những tấm hình để cuộc sống của họ trông hoàn hảo hơn và đẹp đẽ hơn thực tế. Đã có nhiều cô gái nhận ra rằng ảnh của các ngôi sao mạng xã hội đều được chỉnh sửa và được lên kịch bản – thực tế, họ đang áp dụng những kỹ thuật giống nhau trong các nội dung họ đăng lên mạng xã hội. Nhiều cô gái có cảm giác rằng phải có gì khiến họ ám ảnh với mạng xã hội nhiều đến vậy, và dù cố gắng đến đâu, họ cũng không thể thoát ra khỏi sự ám ảnh đó.

“Tôi chưa bao giờ chú ý tới Essena O’Neill nhưng tôi thực sự ngưỡng mộ sự dũng cảm và trung thực của cô ấy lúc này,” @caranvr đã đăng trên Twitter. “Essena O’Neill là một trong những người thật nhất và chân thành nhất, tôi thấy cuộc sống của mình đã thay đổi vì những gì cô ấy làm và tôi thậm chí đang không nói đùa,” là nội dung mà @amateurlarry đăng trên Twitter.

“Essena O’Neill: ‘mạng xã hội không thực làm ơn đừng tôn thờ tôi nữa.’ Tôi: *tôn thờ cô ấy nhiều hơn nữa*,” @lindslaaay viết trên trang Twitter của cô. Diễn viên Sophia Bush cũng đăng lên với nội dung, “Tôi cùng bạn bè hôm qua đã có một thời gian ý nghĩa khi cùng nhau nói về những chia sẻ rất thật của Essena O’Neill.” Trớ trêu thay, nhưng cũng không mấy ngạc nhiên, trước khi O’Neill đóng những tài khoản của cô, cô đã có thêm hàng ngàn lượt theo dõi mới.

Những nội dung cô chỉnh sửa trên Instagram đã nhanh chóng được sao chép lại, nhờ có cô, những người dùng mạng xã hội đã dám đăng lên những bức hình “thật” của mình, hoặc viết lại những lời ghi chú ảnh để thể hiện những gì thực sự diễn ra đằng sau bài đăng, kèm theo hashtag #mạng_xã_hội_không_thực. “Tôi đã trở thành một người đặt lòng tự trọng của mình phụ thuộc vào lượng thích và bình luận trên những bức ảnh của tôi, giờ đây tôi không còn như vậy nữa. Từ giờ, tôi sẽ chỉ đăng lên những bức ảnh không chỉnh sửa... Chứ không phải kiếm tìm một vẻ

bề ngoài thậm chí không giống tôi ngoài đời... Chào mừng đến thời đại mới,” lời chia sẻ của Baylyne Williford, một người dùng Instagram, được đăng bên cạnh một bức ảnh cô đang cười và dường như không trang điểm.

Nhưng chẳng có gì trên mạng xã hội tồn tại lâu dài mà không có phản ứng cả, chẳng bao lâu sau, phong trào đảo chiều của O’Neill xuất hiện. Với hashtag riêng #TÔI LÀ THẬT, phong trào này được những ngôi sao khác trên mạng xã hội dẫn dắt. Cô người mẫu tóc vàng xinh đẹp 21 tuổi người Úc, Gabrielle Epstein, viết trên blog rằng, “Đương nhiên Instagram không phải là đời thực. Tất cả mọi người, bao gồm cả tôi, chọn những gì tốt đẹp của cuộc đời mình để đăng lên mạng – chúng ta đều biết vậy... Nhưng điều đó không có nghĩa là tôi phải giả vờ mình là một con người khác trên Instagram.” Tuyên bố này phần nào có phần ngược lại, nhưng thực tế lại mang tính ủng hộ vấn đề về tính chân thực của một cá nhân trên mạng mà O’Neill đã nhắc tới.

Một phản ứng mang tính cá nhân hơn dành cho O’Neill đến từ hai người bạn cũ của cô. Đó là hai chị em sinh đôi, Nina và Randa Nelson, ca sĩ kiêm nhạc sĩ, 22 tuổi, những người tự gọi họ là “những người gây ảnh hưởng”. Trong một đoạn video kéo dài 15 phút, được truyền bá rộng rãi trên các phương tiện truyền thông, hai chị em sinh đôi phản đối quan điểm của O’Neill, và cho rằng sự phản đối mà O’Neill dành cho mạng xã hội là một “cú lừa”. Hai chị em này cho biết họ là người tổ chức một chuyến đi gần đây của O’Neill tới Los Angeles, trong chuyến đi này, O’Neill nói rằng cô đã quan sát nhiều người trên mạng xã hội và họ ứng xử rất “giả tạo”. O’Neill không đưa ra cái tên nào, nhưng hai chị em Nelson đã coi bình luận này của cô như một lời xúc phạm cá nhân.

“Sao cô ta có thể nghĩ ai đó trong chúng tôi là giả tạo được chứ?” họ hỏi, rồi thi nhau nói. “Đó mới là giả tạo. Cô ta cho rằng cô nói nguyên một bài về cái thật trên mạng Internet, nhưng với tôi, những lời nói đó cũng giả tạo chẳng khác gì một tấm ảnh được chỉnh sửa... Tôi cho rằng người giả tạo ở đây chính là Essena.” Giọng điệu của họ có chút gì giống với giọng điệu của những cô gái đang học trung học dọa nạt ai đó trên mạng.

“Việc này hoàn toàn là để quảng bá cho bản thân thôi,” cặp song sinh nói, ý nhắc đến việc O’Neill phản đối mạng xã hội thu hút thêm nhiều người hâm mộ cô. “Và quảng bá cho bản thân thì có gì sai chứ?” họ hỏi.

“Việc cô ấy cho rằng những lượt xem, lượt thích, và số người theo dõi là thước đo, không có nghĩa là chúng tôi cũng nghĩ như vậy,” họ nói. “Khi bạn khoe những nét đẹp trên cơ thể mình... mọi người cần dừng ngay việc ghét bỏ những cô gái làm chuyện đó... đừng có ghen tức chỉ vì ai khác tự tin khi mặc một chiếc bikini.” Họ đang nói đến bức vẽ đáng hổ thẹn của Escher, trong đó, các cô gái ghét bỏ lẫn nhau – và đây cũng là một ví dụ thể hiện những yếu tố xấu xí đang tồn tại trong mạng xã hội, O’Neill đã than phiền về chúng, và giờ chúng lại quay lại tấn công cô.

Cặp song sinh cũng tám chuyện về người bạn cũ của mình, nói rằng O’Neill đang rất chán chường trong thời gian ở L.A sau khi chia tay một chàng trai trẻ. “Cô ấy buồn rầu vì chia tay với người đàn ông đó,” họ nói và tiết lộ rằng họ đã giới thiệu người đó cho O’Neill. Anh ta nhanh chóng được nhận dạng là “người tình ở Los Angeles, tên Blake Michael, 19 tuổi, được biết đến nhiều nhất qua bộ phim dài tập của Disney mang tên Dog with a Blog” theo thông tin của Daily Mail. Tờ này còn cho biết thêm, “Michael có hơn một triệu người theo dõi trên Instagram và được nhiều người quan tâm trên cả Facebook và Snapchat.” Michael và O’Neill có vẻ đã hẹn hò với nhau trong vài tuần.

Có lẽ O’Neill đã từng tâm sự về chuyện này khi cô nhắc đến trong một blog của cô, rằng khi ở L.A, “tôi đã hẹn hò với một chàng trai nổi tiếng hơn tôi... thành công hơn tôi, anh ấy có một chiếc ô tô rất tuyệt vời, và đẹp trai không tả nổi. Và anh ấy thực sự bị trầm cảm!... Vây quanh tôi lúc đó là tiền bạc, hào quang và uy quyền – nhưng tất cả những thứ đó đều thật khổ sở. Tôi chưa bao giờ khổ sở đến thế.”

Cách nói xa gần theo kiểu Taylor Swift của cô về người tình trầm cảm của mình không phải là động thái khôn ngoan trong việc giữ gìn sự tín nhiệm của mình, nhưng cô cũng chỉ là một đứa trẻ mới lớn (ngang tuổi Swift khi cô ấy viết những bài hát chia tay mùi mẫn và gọi chàng trai là điên rồ), một đứa trẻ mới lớn vừa trải nghiệm những ánh hào quang của

L.A. “Tôi... thực sự lạc lõng trong ‘vẻ ngôi sao’ này,” O’Neill viết trên blog của mình. Tờ Daily Mail cho biết cặp song sinh Nelson nói rằng, “O’Neill bắt đầu ‘ghét L.A và cả những người sống ở nơi này nữa’ khi mối quan hệ cô có ở đây tan vỡ.” Những lời chia sẻ này đã khiến câu chuyện đổi chiều. Giờ đây, người ta không nói đến một cô gái có cái nhìn chỉ trích với văn hóa trên mạng nữa, mà là về một cô gái mang một trái tim tan vỡ với một anh chàng điển trai. Điều đó nghe thân quen hơn, và có lẽ tạo nên một câu chuyện được mọi người yêu thích hơn.

Có khó tin lắm không khi nghĩ rằng chính việc ghé thăm L.A – trung tâm của thứ văn hóa nổi tiếng – đã khiến O’Neill đánh giá lại con đường tìm kiếm sự nổi tiếng trên mạng của mình? Đây đâu phải lần đầu tiên ai đó tự kiểm điểm lại mình sau khi chứng kiến sự nông cạn của Tinseltown¹.

¹. *Tinseltown ý nói đến Hollywood.*

Truyền thông Mỹ cũng không mấy thông cảm hơn với O’Neill. Một bài viết trên tờ Thời báo New York đã dành nhiều thời gian bày tỏ sự nghi ngờ với thông điệp của O’Neill hơn là trình bày nó với độc giả. Bài viết không hề nhắc đến sự ủng hộ mà nhiều người dành cho O’Neill trên mạng, nhưng lại nói đến việc “một vài người dùng Facebook hoài nghi với những tuyên bố của O’Neill, và coi việc cô phản đối Instagram chỉ là một cách để quảng bá bản thân.” Tờ báo này đã phỏng vấn một chuyên gia, “một nhà nghiên cứu ở Snapchat” tên là Nathan Jurgenson, ông cho rằng “việc chú ý dựng lên những nhận dạng mới không phải là một hoạt động chỉ xuất hiện ở thế giới mạng.” Jurgenson nói thêm, “Lý thuyết về nhận dạng tập trung vào việc nói ra cách chúng ta thể hiện, vì vậy, thật lạ lùng khi những người từng nghiên cứu vấn đề này, nếu nghe thấy ai đó nói rằng ‘ôi, tất cả mọi người chỉ đang diễn kịch,’ thì lại trả lời, không phải, bản chất mọi người vẫn là như vậy mà.”

“Bản chất mọi người vẫn là như vậy”? Những nhà lý thuyết về nhận dạng có thể đồng ý với luận điểm này, nhưng Đề-các có lẽ là không. Hoặc Kant. Hoặc Phật. “Cá thể là gì?” là một câu hỏi đã được khai phá và tranh luận bởi những nhà triết học qua nhiều thế kỷ, nhưng chưa tìm được sự đồng thuận nào cho rằng tất cả “cá thể” đều là “một màn diễn.”

Việc Jurgenson phản đối quan điểm của O'Neill chính là sự chống đỡ của mạng xã hội, bởi một cá nhân mong muốn bảo vệ nó, với tư cách là nhân viên của một công ty mạng xã hội. Nó cũng lờ đi hàng chồng nghiên cứu thể hiện quan điểm ủng hộ những gì O'Neill đã nói: những nghiên cứu nghi vấn có phải mạng xã hội khiến người ta bị nghiện, lo lắng, trầm cảm, thường đi tìm kiếm sự chấp thuận của người khác, và mang tính bề nổi; những nghiên cứu đưa ra câu hỏi liệu việc giao tiếp trên màn hình có thiếu đa dạng và thiếu đồng cảm hơn so với giao tiếp trực tiếp. Những lời chỉ trích khác với O'Neill mang tính phân biệt giới tính rõ rệt hơn. Trong một bài đăng trên Facebook được nhiều kênh truyền thông trích dẫn, cựu ngôi sao YouTube – Zack James – Giám đốc điều hành một công ty quảng cáo mạng xã hội, Rise9, đã hướng đến O'Neill khi nói “Mạng xã hội không phải một lời nói dối, lời của cô mới là lời nói dối.” Gọi mạng xã hội là “công cụ giao tiếp vĩ đại nhất của loài người,” James nói, “Khiến mình cảm thấy áp lực trong một cuộc sống không thực mà cô không thoải mái trong nó là kết quả của hành động và ý định của chính cô.” Anh ta thể hiện quan điểm với O'Neill rằng lời bình phẩm của cô “chỉ thể hiện rằng cô chưa nỗ lực để hiểu bản thân mình tốt hơn” – từ đó biến những phân tích của cô trở thành sự thất bại cá nhân, và phủ nhận trí thông minh của cô, dù rằng nó được thể hiện rõ qua cách cô bộc lộ bản thân khiến bạn phải thừa nhận dù quan điểm của bạn với thông điệp của cô là gì đi nữa. Những quan điểm ngược chiều đến từ những người dùng mạng xã hội khác nữa, những người gọi O'Neill là “làm hàng,” một “kẻ dối trá,” hay một “kẻ giả tạo.”

Vậy liệu có phải O'Neill chỉ đang “giả tạo” hay không? Việc cô vạch trần những sai sót của mình lên mạng có phải là một hành động để quảng bá mình hay không – như là một cách thông minh để xác định lại thương hiệu của mình? Bởi vì dù cô đã từ bỏ những trang trực tuyến của mình, cô cũng đã tuyên bố về một sự tồn tại mới, bằng việc mở ra một trang web, Hãy Cùng Làm Nên Thay Đổi. Cô nói trang này sẽ tập trung quảng bá những đam mê thực sự của cô, như bảo vệ môi trường, ăn chay trường và bình đẳng giới. Người ta còn nói rằng cô đang viết sách nữa.

Dành cho những người chỉ trích cô, O'Neill viết, “MỌI NGƯỜI BÀN TÁN VÀ DỰNG CHUYỆN ĐỂ LÁNG TRÁNH VẤN ĐỀ THỰC: các bài

viết được trả tiền, những buổi chụp hình miên man, cuộc sống bị chỉnh sửa. Điều đó có thực không? Đó có phải là việc thế hệ chúng ta nên làm không?”

Nhưng liệu chúng ta có thể làm bất cứ điều gì mà không quảng bá bản thân trên mạng được không? Đó là một trong những câu hỏi O'Neill đã đưa ra, và ta có thể thấy đáp án ngay khi nhìn vào lượng người theo dõi và hâm mộ cô tăng lên. Thậm chí gọi một đế chế của những lượt “thích” là giả mạo cũng khiến cho bạn có thêm lượt thích. Điều này không chỉ thể hiện trong văn hóa mạng xã hội mà còn được đặt trong thứ văn hóa rộng hơn của sự nổi tiếng, trong đó giá trị và sự chú ý được dồn vào từng cá nhân, và sự quảng bá cho cá nhân ấy, mỗi cá nhân là một thương hiệu.

Beverly Hills, California

“Lớn lên ở L.A không giống như lớn lên ở bất cứ nơi nào khác trên thế giới,” Leilah nói. “Bạn lớn lên trong một môi trường mà ai nấy đều biết một người nổi tiếng, hoặc chính họ là người nổi tiếng.”

Chúng tôi ngồi trong phòng ngủ của cô. Cô sống trong một ngôi nhà mang phong cách kiến trúc Tây Ban Nha Tái Sinh trên ngọn đồi Hollywood, nằm trên một con phố dốc, quanh co, với những ngôi nhà nằm sau những lối đi cong queo và những hàng rào hình hộp. Phòng ngủ của cô có một chiếc bảng ghim cắm đầy những kỷ niệm thời trung học. Trên đó có một bài kiểm tra cô đạt 99%, những bức hình của cô cùng bạn bè, và chiếc nơ màu đỏ tươi của chiếc xe ô tô đầu tiên mà bố cô mua cho cô. Trên giá, bàn, và giường, cô để sách, mấy dụng cụ mỹ thuật và thú nhồi bông. Không có thứ gì thể hiện sự nổi tiếng cả, không một quyển tạp chí hay một tấm ảnh.

Cô là người da trắng, 18 tuổi, dáng người cao với mái tóc dài màu nâu vàng, khuôn mặt trái xoan với cặp mắt xanh mở to. Cô mặc một chiếc đầm cốt-tông màu be và không trang điểm.

“Người nổi tiếng và sự nổi tiếng chỉ là một thứ tồn tại trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta,” Leilah nói.

“Trường nào ở Bờ Tây,” ý nói đến các trường tư thục ở phía Tây Los Angeles, “đều có những phụ huynh là chủ nhân của những giải Oscar. Thế nên cứ mỗi khi có lễ trao giải, bạn sẽ thấy bố, mẹ, cô, chú của ai đó, hoặc là thắng giải, hoặc là họ sẽ chiếu gương mặt nào đó ngồi ở bàn họ.” Ba và mẹ cô ấy là những nhà điều hành trong ngành kinh doanh phim ảnh.

“Về bản chất, đã là phụ huynh thì không ngẫu rồi,” cô nói, “thế nên dù bố mẹ của một người bạn có nổi tiếng đi nữa, mọi việc cũng không lấy gì làm tuyệt vời cho lắm. Khi bạn ngủ qua đêm ở nhà một người bạn, và nhìn thấy một mình tinh mần bạc lấy đồ ăn ra khỏi tủ lạnh vào buổi tối, tự nhiên ông ấy không còn là một người to tát nữa. Đó chỉ là một ông bố của ai đó đang ăn táo thôi”.

“Những người bạn của tôi sống ở Thung Lũng nghĩ L.A là mảnh đất của những ngôi sao và sự nổi tiếng, nhưng nó không phải như vậy,” cô nói. “Hình dung mà mọi người có về Los Angeles thực ra rất khác so với thực tế. Thực sự nó không hào nhoáng như vậy. Tôi nghĩ rằng những đứa trẻ ở L.A nhận thức được tốt hơn rằng sự nổi tiếng là một điều mơ hồ. Thế nên chẳng có gì là ngẫu cả nếu bạn nói bạn muốn trở nên nổi tiếng.”

Thế nhưng ai trên mạng xã hội cũng vậy.

“Ai cũng biết mỗi người có bao nhiêu người theo dõi,” Leilah nói. “Số lượng người theo dõi bạn có trên trang Instagram thể hiện bạn được chú ý nhiều đến đâu.

Điều đó xảy ra ngay lúc này, cũng giống như việc nghĩ tới cách để có nhiều ‘like’ trên Instagram hơn. Các cô gái luôn phải chắc chắn rằng họ đăng ảnh lên vào thời gian đẹp nhất trong ngày khi có nhiều người lên mạng hoặc họ sẽ phải thêm một nền ảnh thật đẹp. Họ sẽ đến một nhà hàng nhất định, và đăng lên một bức ảnh nói rằng, Tôi thích nhà hàng này, tôi thích đồ ăn ở đây, nhưng thực sự họ nghĩ rằng bức ảnh này trông sẽ rất đẹp trên Instagram.”

Và cô ấy nói rằng mọi người đều thần tượng Kendall Jenner. “Tôi nghĩ là vì cô ấy bằng tuổi tôi và bạn bè tôi và vì cô ấy trông giống như những cô

gái bình thường khác. Tuy rằng cô ấy nổi tiếng, cô ấy có vẻ gì đó vẫn ‘chẳng khác gì chúng tôi’ cả. Đó chính là chiêu trò của nhà Kardashian, trở thành nổi tiếng vì ảo ảnh của việc là chính mình.

“Tôi không hoạt động nhiều như vậy trên mạng xã hội,” Leilah nói. “Tôi có một trang Instagram, nhưng tôi không cố gắng có thêm người theo dõi. Khi tôi nhỏ hơn, tôi thường xem trên mạng và xem mình đã nhận được bao nhiêu ‘like’ trên từng tấm ảnh. Tôi nhận thức rõ ràng về những hoạt động của tôi trên Facebook, và luôn đảm bảo tôi đăng ảnh thường xuyên. Giờ thì chắc phải đến hai năm rồi tôi không đăng lên gì cả.”

Điều gì đã thay đổi? Tôi hỏi.

“Dần dần tự nhiên nó thay đổi,” cô nói. Cô bắt đầu nhận ra rằng mạng xã hội làm cô nảy sinh một số tính cách mà cô không thích. Cô nói rằng nó khiến cô “ghen tị”. “Nhiều nội dung trên mạng xã hội thể hiện những gì tốt đẹp nhất trong cuộc sống của mọi người, và nó có thể khiến bạn ghen tị với cuộc sống của một ai đó. Cảm giác ấy có thể rất mãnh liệt, cứ mỗi 5 giây bạn lại nhìn thấy ảnh đại diện mới mà một ai đó đăng lên Facebook, trông họ thật hoàn hảo và họ có hàng trăm lượt thích.”

Cô nói cô bắt đầu thấy mình nghĩ cách thể hiện để nhận được nhiều lượt thích hơn. “Nó cứ thế nào ấy. Tôi cố để không làm vậy nữa vì điều đó không phản ánh được cuộc sống thật của bạn. Bạn có thể đăng lên một tấm ảnh mà bạn trang điểm thật đẹp, tóc bạn cũng không chê vào đâu được, nhưng thường ngày bạn trông không giống vậy.”

Cô nói cô cố gắng không đeo bám ai nữa, không mở hết đồng ảnh của ai ra xem nữa. “Tôi nghĩ rằng, trước khi thực sự quen biết ai đó, bạn đã biết quá nhiều về người đó rồi, chỉ cần ấn vào mấy bức ảnh. Nó không thực, nhưng nó vẫn tạo thành một thực trạng có thực trong một mối quan hệ. Chẳng hạn một người nói rằng, Tháng trước tôi đến thăm bà tôi ở Wyoming, và bạn nói,Ồ, thật thú vị; nhưng bạn đã biết về chuyện đó khi bạn nhìn thấy tấm ảnh người đó chụp với bà được đăng trên Instagram rồi.

“Mạng xã hội là một thứ kỳ lạ, nửa là đời thực, nửa là một thế giới trong mơ. Dường như bạn biết hết bí mật của mọi người, còn họ thì không biết bạn đã biết nhiều đến đâu. Có điều gì đó bí ẩn về việc này. Như thế bạn đang là tình báo vậy. Tôi cần phải nói một câu tỉnh táo rằng, Không, tôi sẽ không xem những bức ảnh này nữa. Nhưng việc có thể truy cập và xem những bức ảnh ấy khiến cho người ta thực sự muốn làm chuyện đó.”

Cô nói cô đang cố gắng rời xa mạng xã hội càng nhiều càng tốt để có thể “sống với thực tại”. “Tôi cho rằng việc tôi cố gắng không dùng điện thoại liên tục và tập trung vào việc tận hưởng cuộc sống đang diễn ra đã giúp tôi trở nên tỉnh táo. Dần dần, việc hạn chế mạng xã hội khiến tôi nhận ra rằng thế giới không phải là mạng xã hội. Mạng xã hội rất hiện hữu, bạn tưởng rằng nó ở ngay kia – nhưng không phải. Bạn có thể nghĩ rằng đó chính là thực tế, nhưng không phải. Vì thế khi rời xa nó, tôi thấy mình có thể nhìn nhận thế giới như nó vốn có, nếu điều đó nghe có lý.”

Cô nói cô quen biết những người bạn gái bị “ám ảnh” với các bài đăng, những người không thể ngừng kiểm tra điện thoại. “Và điều đó thật lạ, như thể có một con voi đang ở trong phòng, nhưng chẳng ai nói về nó cả. Tôi nghĩ rằng việc bạn ngồi trên giường năm tiếng đồng hồ để kiểm tra Instagram, Twitter và Snapchat và chắc chắn rằng bạn đã cập nhật ảnh đại diện, có thể khiến bạn phát ốm. Việc cứ nhấn tin, đăng bài, và lú lo trên Twitter 24 giờ 7 ngày, lúc nào cũng dính lấy cái điện thoại, không thể tốt cho sức khỏe được”.

“Không phải là tôi không thích mạng xã hội,” Leilah nói thêm. “Tôi thích chứ - tôi là một cô gái mới lớn, nó nằm trong ADN của tôi. Nhưng tôi nghĩ rằng tôi thích nó quá nhiều. Tôi nghĩ rằng chúng ta đều thích nó quá nhiều.”

Tôi hỏi suy nghĩ của cô ấy về câu trả lời.

“Tôi nghĩ rằng nếu các cô gái trao đổi với nhau về một thực tế rằng giá trị của chúng ta không dựa trên số lượt ‘like’ chúng ta nhận được trên bức ảnh gần nhất chúng ta đăng lên Instagram hoặc trên bức ảnh đại diện

trên Facebook,” cô nói, “và mọi người cần trung thực với nhau về điều chúng ta đang nghĩ – tất cả chúng ta đang nghĩ rằng, Ôi thật tuyệt, bức ảnh tôi đăng hôm nay có thêm 5 lượt thích, và chúng ta cảm thấy thật hào hứng khi chúng ta kiểm tra điện thoại và thấy có thêm 10 người nữa thích ảnh mình đăng lên Instagram – nếu chúng ta có thể thảng thần về việc ấy, chúng ta có thể cùng thảo luận với bạn bè và cời mở hơn, tôi nghĩ như vậy thì mọi việc sẽ bớt đáng sợ hơn.”

Cảm giác như cô vừa nói xong câu kết luận, như thể cô đã nói hết những gì cô muốn nói. Chiếc máy điều hòa không khí trên chiếc cửa sổ kêu ro ro.

Tucson, Arizona

Trước đây Daisy từng có một chiếc điện thoại, nhưng, cô nói, giờ đây cô không đủ tiền để trả cho chiếc điện thoại nào nữa. “Nhưng không sao cả,” cô nói. “Bạn không dành cả ngày để nhìn vào trang Facebook.”

Vào một buổi chiều oi ả, cô ngồi trên góc phố nổi giữa đường Congress và Fourth Avenue. Góc phố này gần đường tàu, và lúc ấy, một đoàn tàu chạy qua, kéo theo một tiếng còi dài và đơn độc. “Ai mà không thích âm thanh đó cho được chứ?” cô nói, mắt nhìn lên khỏi thứ mà cô đang khâu vá.

Cô là một cô gái da trắng, 18 tuổi, dáng người nhỏ nhắn với mái tóc đen thảng chìa ra từ chiếc mũ lưỡi trai bóng chày. Cô đang mặc một chiếc áo bó ngắn, một chiếc quần soóc quá khổ, và một chiếc khăn nâu vòng qua cổ. Cô đi chân trần, tuy bẩn nhưng không bằng mấy đứa trẻ vô gia cư đi lang thang khắp Tucson, mà người ta thường gọi là mấy đứa du côn cộc cằn. “Bây giờ tôi đang sạch sẽ mà,” cô nói. “Có người đã cho tôi dùng nhờ nhà tắm.”

Cô đang khâu một miếng vá ở đằng sau mông một chiếc quần jeans bị rách, lấy chỉ nha khoa làm chỉ. “Sau một hồi, quần, áo, hay bất cứ thứ gì ta mặc trên người bỗng dừng lại mọc lỗ,” cô nói bằng chất giọng từng từng của vùng Tây Nam Mỹ, khiến tôi nghĩ đến chất giọng của Sissey Spacek trong Badlands. Cô nói, “Khi có gió thì lạnh lắm.”

Tucson là một thành phố với dân số khoảng nửa triệu người, cách biên giới Mexico khoảng 60 dặm. Bên cạnh cái nóng và cây xương rồng, một đặc điểm nổi bật nữa ở đây là bọn trẻ vô gia cư. Vào mùa đông, chúng đi tìm những nơi có khí hậu ấm, nhờ những chuyến tàu chở hàng hoặc xin đi nhờ. Chúng xếp hàng ở những lối đi trên phố Congress – là khu trung tâm thành phố Tucson, trước đây xơ xác, và giờ thì sang chảnh. Chúng nằm ườn ra trước mặt những người du lịch bụi, cầu xin vài đồng lẻ. Từ cuộc cải cách năm 2008, lượng trẻ em và trẻ vị thành niên vô gia cư ở Mỹ tăng lên đáng kể. Theo một báo cáo từ Trung tâm Quốc gia về Những gia đình vô gia cư, số trẻ em không gia đình ở Mỹ đã đạt kỷ lục vào năm 2013, với gần 2,5 triệu người. Nghèo đói là lý do chính khiến những đứa trẻ trở thành vô gia cư, nhưng cũng có những đứa bỏ nhà ra đi để thoát khỏi những gia đình sống trong cảnh bạo lực và lạm dụng tình dục; và có những đứa bị đuổi đi vì chúng thuộc giới tính thứ ba.

Daisy bị coi là một đứa kỳ quặc, cô nói vậy. Lần cuối cô gặp “vợ” mình, một cô gái tên Macaroon, là ở San Francisco. Hai người đã “đứng trên một tảng đá ở một dòng sông” và “cứ lặp lại bất cứ thứ gì chúng còn nhớ được từ một lễ cưới.” Macaroon đã đặt tên cho Daisy, nói rằng cô ấy đẹp như bông hoa cúc. Và Macaroon là người duy nhất mà Daisy từng nhảy tàu cùng. Cô sống cùng ông bà ở Colorado khi Macaroon đề nghị rời khỏi đó. “Và tôi nói, được rồi, tại sao không? Tôi muốn nhìn ngắm đất nước này,” cô nói. “Tôi muốn nhìn thấy thế giới.”

Cô có đôi mắt xanh trong và vài vết tàn nhang mờ khắp mũi. Vai và cổ cô bị bỏng. Những người bạn đồng hành của cô – một con chó Labrador màu đen, một chú cún con dòng pit bull màu nâu, và một người đàn ông râu ria xồm xoàm tên là Jack, 23 tuổi, đang nằm trên mặt đất gần đó, cố tránh ánh nắng mặt trời.

“Mọi thứ đều rách rưới vì đi bộ nhiều quá,” cô nói, ám chỉ việc khâu vá. “Đây là phần dễ tổn thương nhất trên cơ thể tôi,” ý cô nói đến phía sau hông, “nên tôi phải che nó đi. Tôi không thể đi loanh quanh suốt ngày với chiếc hông bị hở ra. Nên tôi cứ phải khâu vá suốt, và ngay sau khi tôi vá xong, sẽ lại có một lỗ mới.”

“Bạn sẽ chẳng muốn khoe khoang những gì bạn có quá nhiều,” cô nói. “Ý tôi là, bạn mặc áo ngắn bó sát và quần soóc vì trời nóng, bạn không thể thoát khỏi cái nóng được, nhưng mọi người sẽ nhìn vào chân bạn và khe ngực của bạn vì nó chình ình ra đấy. Là con gái nên mọi thứ khó khăn hơn, vì người ta nhìn con gái nhiều hơn. Mọi người thích nhìn một gương mặt đẹp hơn là một gương mặt xấu xí. Nếu họ thấy một gương mặt xấu xí, họ sẽ kiêu, Eo ơiiiiii, tôi sẽ mắc bệnh mất.” Cô lắc đầu.

“Bọn con trai thì may mắn hơn, cô biết đấy,” cô nói trong lúc đang thắt nút sợi chỉ trên miếng vá. “Họ không có ngực. Họ dễ thương, nhưng họ không có nhiều thứ để khoe ra giống như con gái. Nên cách tiếp cận của người ta cũng khác. Ý tôi là, ta đâu có nhìn thấy mấy chàng trai đi xuống phố và ngó nghiêng cặp mông của một chàng trai khác, kiêu, Êu, bồ có cặp mông đẹp đấy.”

Lắng nghe cô nói chuyện, tôi nhận thấy rằng, trên khắp cả nước, các cô gái biểu tình để được mặc quần áo hở hang, còn ở đây, một cô gái phải lo lắng về việc che cơ thể mình để tránh những nguy hiểm về thể xác.

“Đằng nào chúng vẫn sẽ đến thôi,” cô nói. “Nhưng không cần phải cho chúng thêm lý do. Thế nên vào mùa đông, khi trời lạnh, thỉnh thoảng tôi phải mặc thêm nhiều lớp và nhét tóc phía dưới mũ để trông giống một thằng con trai.”

“Tôi không muốn chui vào một chiếc xe với đàn ông thêm một lần nào nữa,” cô nói, “vì, điều này xảy đến trước khi tôi chạy trốn, có một người đàn ông nọ lái xe vào trong một con phố, lúc đó tôi đang đi bộ về nhà, và người này nói, Em đang đi đâu vậy? Ông ta dừng xe vào góc đường nên tôi không thể đi qua được, trừ phi tôi đi vòng qua xe ông ta. Rồi tôi nói ‘Tôi đi về nhà.’ Ông ta hỏi ‘Tôi đưa em về được không?’ Và tôi không muốn đi bộ thêm hơn một dặm nữa để về nhà.” Thế là cô bước vào xe. “Lúc ngồi trên xe, ông ta hỏi ‘Em có muốn kiếm chút tiền không? Một tiếng thì bao nhiêu tiền?’ Rồi tôi nói ‘Tôi có súng và tôi không sợ dùng nó đâu.’” Cô ấy làm mặt đáng sợ.

“Thực ra tôi không có súng,” cô nói. “Bạn phải có giấy phép mới được dùng súng, mà tôi thì mất giấy tờ suốt.”

“Tôi có thứ này,” cô nói, lấy một con dao bấm từ ba lô. Chiếc dao được khắc hình, có màu đen và bạc, to bằng một chiếc đập ghim. Cô mở lưỡi dao ra chỉ với một nút bấm. “Cái này là chiến lợi phẩm,” cô nói. “Tôi thấy nó trên mặt đất và không ai nhận cả. Tôi có nó ở San Diego.”

Tôi hỏi cô đã bao giờ phải dùng nó chưa. “Chưa,” cô nói. “Tôi chỉ dùng nó để cắt trái cây thôi. Thật tốt, vì tôi không giỏi đánh nhau cho lắm.”

Cô nói cô lấy đồ ăn từ những thùng rác to, hoặc do người lạ cho, hoặc là với số tiền lẻ mà cô xin được. Cô thường ngủ ngoài đường, cô nói. Cô không thích ở mấy khu nhà tạm dành cho người vô gia cư; “ở đó không an toàn và đường nào thì cũng không có chỗ.” Cô nói cô đã đi khắp nơi, thấy núi, thấy biển, “những vùng rộng lớn của đất nước”. Cô thấy mặt trời lặn từ những mỏm núi ở Big Sur, những ngọn sóng xanh đập tung, bọt trắng xóa. Cô đã thấy những ngọn núi hùng vĩ khắc gương mặt của những vị tổng thống nhìn vào cô từ núi Mount Rushmore.

Cô nói có một khoảnh khắc khi cô đang ở trên tàu, cô nhận ra đã nhiều tuần rồi cô chưa nhìn vào gương. Có điều gì đó đã xảy ra với cô, xảy ra với một cô gái; cô không còn quan tâm tới việc trông cô như thế nào nữa, và cả việc mọi người nghĩ gì khi nhìn vào cô.

“Khi tôi còn học trung học,” cô nói, “Tôi thường làm những việc giống như mọi người khác. Tôi phải mua quần áo đẹp, trang điểm, chải tóc, buộc tóc lên và khiến nó trông thật đẹp và đi kiểu này”, cô vừa ngồi, vừa nhại lại một dáng đi “gợi cảm”, “và không phải thế này”, cô lắc lắc vai tự nhiên từ bên này qua bên kia, “cô biết đấy? Mình phải đi theo cách này, nói chuyện theo cách kia, phải trông theo cách nọ. Dường như ta phải làm theo vai trò mà xã hội đã trao cho ta, bởi vì nếu ta không làm vậy, cánh đàn ông sẽ nói ‘Ôi, cô ấy đẹp, nhưng cô ấy đang mặc cái quái gì thế?’ Hoặc ‘Eo ơi, bạn chẳng xinh đẹp vì quần áo của bạn quá xấu xí, bạn không đẹp vì bạn không chải tóc’ hoặc là ‘Nhìn bạn kìa, bạn không trang điểm, bạn xấu xí quá thể.’”

“Tôi không quan tâm,” Daisy nói. “Tôi không thích trang điểm. Trang điểm như một lớp mặt nạ che đi vẻ đẹp tự nhiên của bạn. Bạn đã xinh đẹp quá rồi, tại sao lại phải gây chú ý thêm làm gì? Như kiểu, Tôi sẽ mặc chiếc quần soóc ngắn để lộ nửa mông, rồi kẻ mắt, vẽ môi và má hồng, cái gì cũng được, chỉ để gây thêm chú ý má tôi đây, mắt tôi đây. Ôi”, cô nói giọng mỉa mai “nhìn vào môi tôi này. Đẳng nào mọi người chẳng nhìn vào mắt bạn khi nói chuyện với bạn và nếu họ có chút tự trọng... bạn không phải kẻ mắt để khiến mọi người nhìn vào mắt bạn... Bạn không nên.”

Cô nói, “Tôi nghĩ những cô gái cần phải là chính mình, không cần phải cố gắng mình để phù hợp với nơi nào cả, không cần phải cố làm những gì mọi người muốn mình làm.” Cô nói cô từng dùng mạng xã hội, đăng lên các bức ảnh của cô, và cố để nhận nhiều ‘like’. Nhưng “tôi không thích mạng xã hội,” cô nói. “Mạng xã hội được đánh giá quá cao mà thôi. Giống như, mọi người muốn nhìn chăm chăm vào chính mình và chẳng bao giờ nói chuyện với nhau cả. Nếu không ai nói chuyện với ai, thế giới này sẽ thế nào?”

“Một lần, trong khu mua sắm, tôi đã thấy một anh chàng đắm sầm vào cửa kính vì mãi nhìn điện thoại.” Cô cười lớn, lắc lắc cái đầu.

“Tôi không hiểu tại sao các cô gái lại đăng mấy hình ảnh gợi cảm lên mạng và làm mấy trò đó,” Daisy nói. “Tại sao họ phải khiến mấy chàng trai thốt lên, Ôi trời à, người đẹp ơi. Tại sao tôi lại cần một chàng trai để cảm thấy mình xinh đẹp? Tôi đã thấy mình đẹp sẵn rồi. Tôi đoán là trước đây tôi không nghĩ vậy. Nhưng rồi tôi đã nghĩ vậy đó.”

“Tôi chỉ nhận thấy tôi yêu bản thân mình với chính con người mình, không phụ thuộc mọi người nghĩ gì. Tôi không còn phải cố để mọi người nghĩ rằng tôi xinh đẹp, hay để mọi người thích tôi, hoặc cố để hòa đồng – vì, khỉ thật, tôi đã cố thử như vậy trong một thời gian... và nó chẳng bao giờ có tác dụng, chẳng bao giờ mang lại những người bạn thực sự cả. Tôi không còn nói chuyện với nhiều người chỉ vì họ phán xét tôi về chuyện đó, và giờ tôi chẳng quan tâm nữa.

“Tôi yêu bản thân mình,” cô nói. Cô mỉm cười. “Nhưng khi tôi quá khích, tôi cũng điên phết đấy.”

Thành phố biển Panama, Florida

Một vài cô gái đang nhảy múa khêu gợi bên cạnh hồ bơi ở Holiday Inn Resort vào kỳ nghỉ xuân. DJ đang chơi bài “Blurred Lines,” một bản nhạc nổi tiếng năm 2013 của Robin Thicke với thông điệp gửi tới các cô gái, “Anh biết em muốn thế mà,” và dường như nó được mọi người rất yêu thích.

Có một hàng các cô gái đang cùng tập “squat”, đẩy hông từ trước ra sau, cặp mông của các cô rung lên. Một chàng trai nhảy ra khỏi hồ bơi và đặt phần thắt lưng của họ vào phía sau các cô gái đang nhảy. Các cô cười lớn, ấn dè lại vào người một chàng trai.

“Nghỉ xuân rồiiiiiiiiiii”, một chàng trai hét lên.

Trên hiên, bọn trẻ dùng điện thoại chụp ảnh – chụp ảnh nhau, chụp mấy cô gái đang nhảy khêu gợi. Họ đăng mấy tấm ảnh lên mạng xã hội.

Có mấy nhóm con gái chụp ảnh selfie, làm mặt chu môi, tay giơ lên mấy ký hiệu vui để chụp hình.

Bọn trẻ quay phim về chiếc máy bay.

Có một nhóm bốn cô gái mặc đồ bơi đang chụp một tấm selfie cả nhóm, nhưng một cô cứ bị tụt vào đồng cát. Cô nằm trên cát, cười lớn.

“Peyton, đừng.”

Peyton say rồi. Cô ấy uống suốt từ sáng sớm, bạn cô Hayley vừa thở dài vừa nói. “Thực ra tất cả chúng tôi đều uống từ sáng sớm,” Hayley nói, “trừ tôi ra – vì tôi lái xe. Tôi là đứa chịu trách nhiệm. Tôi là ma-ma tổng quản.”

“Cậu là ma-ma tổng quản,” Brooke bần cô nói theo. “Peyton không phải chịu trách nhiệm,” Hayley nói, đặt hai tay lên hông, nhìn xuống Peyton đang nằm trên cát, người cô cong lại vì cười. “Peyton là người chúng tôi cần chăm sóc.”

“Mình yêu cậu,” Peyton nói.

“Vòng tay qua mình đi,” Hayley nói trong lúc cô gắng kéo Peyton khỏi mặt đất.

“Được rồi, má,” Peyton nói, đưa hai cánh tay lên. Hayley nhấc Peyton lên khỏi mặt đất rồi đặt cô lên vai mình, như một con búp bê say xỉn rách rưới.

Họ đã lái xe suốt từ Detroit, cách thành phố biển Panama khoảng 15 giờ. Họ là sinh viên trường Đại học Y Wayne State, đều 18 tuổi. Hình thể các cô đều mảnh khảnh và rắn chắc – họ nói họ đã phải tập tành “phát điên lên”, sẵn sàng để cả tuần này mặc bikini. “Và thế nào cũng có mấy bức ảnh đẹp”. Họ đến khách sạn và nhận phòng rồi ra thẳng biển. Giờ thì họ muốn gửi cho bạn bè trên Snapchat để báo rằng họ đã đến nơi. Họ muốn Instagram lại lúc đó. Họ tạo dáng cùng nhau, cười với điệu “chúng tôi đang tận hưởng thời gian tuyệt nhất trong đời”. Brooke cầm chiếc máy điện thoại chụp hình giơ lên phía trước họ.

Nhưng Peyton lún xuống cát một lần nữa trước khi họ kịp chụp một bức ảnh đẹp.

“Mẹ chúng tôi cứ lo rằng chúng tôi sẽ giống Peyton,” Brooke nói, mắt nhìn Peyton.

“Chúng tôi luôn lo sợ có lúc cô ấy sẽ lang thang đi mất khỏi chúng tôi,” bạn cô, Taylor, nói.

“Cậu có hay đi lang thang không?” Hayley hỏi Peyton.

“Chút chút,” Peyton nói.

“Cô ấy hay đi loanh quanh lắm,” Brooke nói.

“Khi Peyton đi lang thang, chúng tôi lại phải đi tìm cô ấy, vì cô ấy sẽ lại đi khắp nơi, trò chuyện dài ngoằng với bất cứ ai,” Hayley nói.

“Chỉ là một lúc lâuuuuuu thôi mà,” Peyton nói.

“Và cậu không thể tin bất cứ ai cậu gặp, đúng không Peyton?” Hayley nói trong lúc cúi xuống để kéo cô ấy lên.

“Việc xấu có thể xảy ra,” Payton nói một câu trong một bài hát.

Một vài chàng trai đã nhìn thấy tình huống khó khăn của Peyton và đi qua xem. Họ ở trần, mặc những chiếc quần soóc rộng và đội mấy chiếc mũ trông rất buồn cười, một chiếc mũ cao bồi và một chiếc mũ sôm-bê-rô. Trông họ như là cũng đã tập tành nhiều, đây tã để chuẩn bị cho kỳ nghỉ xuân. Một anh chàng xăm một dòng chữ in trên ngực GIỮ MÌNH KHIÊM TỐN.

Một chàng trai trong số đó lấy điện thoại ra và bắt đầu quay phim Peyton.

“Này, dừng lại,” Hayley nói.

“Tại sao? Buồn cười mà,” cậu ta nói. “Không buồn cười,” Hayley nói. Chàng trai vẫn tiếp tục quay phim.

“Mấy cậu kia, thế này thực sự không được đâu,” Brooke nói.

Mấy chàng trai cười phá lên.

Rồi sau đó Peyton cảm thấy cô cần nôn ra. Cô lật người lại rồi quỳ trên bãi cát. “Ôi ôi,” cô rên rỉ. “Mình sẽ nôn mất.”

“Ôi không, không phải ở đây,” Brooke than lên đầy lo lắng.

“Thôi nào, đứng dậy, tớ sẽ đưa cậu đến nhà vệ sinh.” Hayley van nài vào tai Peyton.

“Cứ để cậu ấy thoải mái đi!” một cậu trai lên tiếng. “Cậu đang quay phim đấy ah?” Bạn cậu hỏi.

“Ừ,” chàng trai đang quay phim nói, “chuyện này thật tức cười.”

Peyton nôn khấp ra bãi cát với một tiếng ợ lớn. “Eoooooooo!” mấy chàng trai kêu lên. “Ôi trời ạ! Hay đấy”

“Ồ, tớ sẽ đăng cái này lên Snapchat Story của kỳ nghỉ xuân,” cậu trai quay phim nói. “Thôi, đừng, các cậu,” Taylor nói.

“Thật đấy,” Hayley nói. “Chuyện đó thật quá bệnh hoạn.”

“Cậu ấy mới là người say xỉn cơ mà,” chàng trai nói.

Theo nhiều nghiên cứu, việc các cô gái tuổi trung học và đại học uống bia rượu đã tăng lên chóng mặt. Vào năm 2013, CDC đã coi việc uống rượu say xỉn là “một vấn đề nghiêm trọng đối với phái nữ.” Khoảng 20% các cô gái nhậu xỉn, và con số này là 24% đối với các nữ sinh đại học, theo báo cáo của CDC. Theo The Wall Street Journal báo cáo vào năm 2013, “từ năm 1999 đến năm 2008, số phụ nữ trẻ phải đi cấp cứu vì say đến mức nguy hiểm tăng 52%, trong khi tỉ lệ này chỉ là 9% đối với đàn ông. “Từ năm 1998 đến năm 2007, con số phụ nữ bị bắt giữ vì lái xe khi say xỉn tăng lên 30%, trong khi con số này với phái nam giảm 7%.” Các báo cáo cho thấy phụ nữ bắt đầu uống bia rượu ở lứa tuổi sớm hơn, khoảng 14 tuổi. Chưa có nghiên cứu nào đưa ra lý do cho việc này.

Có phải là do hình ảnh phụ nữ uống rượu đã được tô vẽ trong văn hóa đại chúng? (“Tối qua em chẳng còn nhớ gì,” lời hát của Katy Perry trong bài “Thức dậy ở Vegas.”) Cảnh phụ nữ cụng ly để uống mừng tình bạn và chiến thắng đã trở thành chính thống từ phim Sex and the City. Hay là vì, từ những năm 90, bia, rượu, và đồ uống có cồn được quảng bá nhiều hơn tới phụ nữ?

Có phải vì những áp lực mà các cô gái phải chịu – áp lực để đạt thành tích tốt ở trường, trong các môn thể thao, và cùng lúc đó phải thật xinh đẹp và gọi cảm mọi lúc mọi nơi?

Trong một bản điều tra do Girls Inc. thực hiện, các cô gái độ tuổi đến trường cho rằng họ cảm thấy áp lực quá mức khi phải “hoàn hảo” – không chỉ để thành công ở trường học và tham gia vào các hoạt động ngoại khóa khác nhau, mà còn phải “tốt bụng và biết quan tâm,” “làm hài lòng mọi người và ăn mặc đúng mực,” và “phải thật gầy”.

Peyton lau miệng. Cô lão đảo đứng dậy, bám vào Hayley. “Cậu ổn chứ?”, Hayley hỏi. “Ừ, mình ổn,” Peyton đáp.

“Đi kiếm cho cậu chút nước thôi,” Hayley nói.

Mấy cô gái bước theo sau Hayley khi cô dìu Peyton về khách sạn.

“Cảm ơn về màn trình diễn nhé!” chàng trai với chiếc điện thoại nói.

Hayley chẳng buồn quay lại nhìn cậu ta nữa.

Los Angeles, California

Rachel sống ở Beverlywood, phía Tây của L.A. Leilah nói rằng tôi nên nói chuyện với cô ấy, vì cô ấy là một cô gái khác lạ trong thời buổi này, “cực kỳ phản đối mạng xã hội”. Tôi tới nhà cô vào một buổi chiều, chúng tôi ngồi bên hiên cạnh hồ bơi. Chú chó chăn cừu lông xù của cô ngoáy ngoáy cái đuôi xung quanh. Rachel 18 tuổi, có mái tóc dài, xoăn, màu nâu, và đôi mắt nâu vui vẻ. Cô đi chân trần, đeo kính râm; trông cô giống với một cô gái híp-pi từ những năm 1970.

“Tôi nghĩ rằng việc đúng nhất tôi đã làm là xóa ứng dụng Instagram,” Rachel nói. “Tôi không thích cách mà cuộc sống của tôi được dựng lên vì vài bức ảnh. Tôi thà tận hưởng những thứ tôi đang làm chỉ vì tôi đang làm những điều đó, chứ không phải để những người khác đánh giá tốt về tôi. Và cảm giác đó giống như những gì đang xảy đến. Có một câu nói, ‘Hãy làm vì Vine,’ và tôi thực sự không thích câu này vì nó có nghĩa rằng không phải chúng ta đang làm vì chính việc đó, chúng ta làm để ghi lại, rồi mọi người sẽ ấn ‘like’.

“Tôi có một quy định với bạn bè: những chiếc điện thoại sẽ được đặt giữa bàn ở chế độ im lặng khi chúng tôi ăn trưa hoặc ăn tối cùng nhau. Bất cứ ai cầm máy điện thoại lên trước sẽ phải trả tiền cho bữa ăn. Điều đó giúp ích nhiều vì mọi người bị buộc phải chú ý đến nhau. Vài tuần trước tôi đi cắm trại, tất cả mọi người đều tìm sóng wifi để họ có thể đăng ảnh lên mạng, nhưng cuối cùng thì họ cũng từ bỏ vì lúc đó không có sóng. Thế nên tôi để điện thoại của mọi người vào trong xe và nói, Có sóng hay không không quan trọng nữa. Và trong mấy tiếng đồng hồ, mọi người thật sự rất vui. Chúng tôi leo núi. Và mọi người đều nói chuyện với nhau, chuyện đó bây giờ rất hiếm.

“Sau đó chúng tôi quay về chiếc xe và mọi người giật lấy điện thoại của mình. Lúc đó, chúng tôi đã có sóng điện thoại, và phần còn lại của buổi tối chúng tôi ngồi bên chiếc điện thoại. Chúng tôi cùng nhau ngồi quanh lửa trại, mọi người đọc to những gì họ thấy trên điện thoại lên, rồi tôi nói, Tại sao các bạn lại muốn ở đây vào lúc này? Và họ không hiểu. Họ nói, Chúng tôi đang ở đây, đọc những tin tức đang diễn ra vào lúc này, mọi thứ không thể hiện thực hơn thế nữa.” Cô cười mỉa mai.

Tôi hỏi đã bao giờ cô cảm thấy bỏ lỡ điều gì đó khi không ở trên mạng xã hội chưa.

“Rồi, nhưng theo hướng tích cực,” cô nói. “Khi tôi nói chuyện với mọi người, họ hay nói về đủ thứ việc được đăng lên rồi chia sẻ và tôi không hiểu họ nói về điều gì, nhưng tôi cũng không quan tâm. Đôi khi có những cuộc hội thoại dài 10 phút mà tôi không tham gia được gì vì tôi chưa nhìn thấy bài đăng đó hoặc tôi chưa xem video đó, nhưng tôi thà là không xem. Nếu tôi muốn biết ai đó, tôi không muốn biết phiên bản mà họ tự tạo dựng rồi đăng trên mạng.

“Bạn phải chất khi đi học ở trường trung học,” Rachel nói, “và chất nghĩa là phải biết hết mọi thứ. Vì thế nên nếu bạn không có ứng dụng mà ai cũng có hoặc bạn chưa xem thứ mà mọi người đều đang bàn tán, bạn sẽ cảm thấy bạn không thuộc về nơi này, và chẳng ai muốn trở thành người không biết gì. Nhưng việc Mary đăng gì lên Instagram tối

qua thì quan trọng gì chứ? Nếu tôi muốn hiểu về Mary, tôi sẽ gọi điện và rủ bạn ấy đi chơi.”

Cô nói cô đã nhận ra áp lực để tạo ra một con người “hoàn hảo” trên mạng xã hội đã ảnh hưởng đến các cô gái trong việc chú ý đến vẻ ngoài của mình như thế nào. “Hình như xu thế bây giờ là phải ‘quan tâm đến làm đẹp,’ và không có gì đáng xấu hổ về chuyện đó cả. Mọi người đang cố gắng trông giống những cô gái trên tạp chí hoặc giống những cô gái nổi tiếng trên mạng, và có quá nhiều cách tiếp cận đến những sản phẩm làm đẹp đa dạng để trông ‘đẹp hơn’. Tôi cho rằng giờ đây việc trông không giống với con người thật của bạn đã trở thành một việc bình thường. ‘Mua đồ trang điểm này, tập tành để hình thể trông thế này, mặc chiếc áo ngực kia, và bạn trông sẽ đẹp lên chừng đó.’ Giống như là bạn đang Photoshop cho con người ngoài đời của bạn vậy.

“Tôi có những người bạn rất thích trang điểm, họ xem các video trên YouTube để học cách trang điểm. Họ nói, Mình cần phải có chiếc cọ và chiếc bút kẻ mắt này. Tôi từng thấy một cô gái đăng lên mạng bức ảnh trước và sau của cô ấy, và thực sự cô ấy đã lột xác. Cô ấy đăng lên mọi thứ, chẳng hạn như, Tôi không cần món ăn này, rồi cô đăng lên ảnh cô tập tành ở phòng ‘gym’. Cô còn rất thoải mái khi đăng những bức ảnh rất khiêu khích của cô, sau khi cô sụt cân, rồi nói, Xem mình đã thay đổi thế nào. Thực sự những bức ảnh đó gây khó chịu. Tôi cứ nghĩ mãi, Tại sao cô ấy lại cho chúng tôi xem những thứ này?

“Anh trai tôi có Tinder và anh ấy đang hoạt động trên đó,” cô nói, và chúng tôi nhìn những cô gái trên dòng hoạt động của cậu ta. Tôi tải về ứng dụng Tinder trên điện thoại của mình để chúng tôi có thể thấy sự khác biệt giữa hồ sơ của con gái và con trai. Các cô gái trông đẹp hơn nhiều, và đã chỉnh sửa, tạo dáng theo những cách kêu gọi nhất. Tôi nghĩ rằng quá rõ ràng để thấy rằng mạng xã hội tác động lên con gái nhiều hơn con trai.

“Lợi ích mà các trang mạng xã hội nhận được là quá rõ ràng, tất cả mọi người đang cùng tham gia với mức độ gần giống như nhau,” Rachel nói. “Việc chia sẻ thông tin và trao đổi ý kiến đã dễ dàng hơn rất nhiều. Tuy

nhien, cũng giống như các công cụ khác, mạng xã hội có thể bị dùng sai cách, và giờ đây, tôi nghĩ rằng xã hội đang dùng nó sai cách. Tôi cảm thấy có rất nhiều cách để có thể làm cho sự bùng nổ công nghệ này mang lại lợi ích hơn cho nhiều người.

“Tôi thực sự không thấy nó phù hợp với cuộc sống của mình. Tôi nghĩ rằng cảm giác này của tôi đến từ gia đình. Gia đình tôi rất thân thiết và muốn thực sự ở bên cạnh nhau mọi lúc, và điều đó không thể thực hiện được nếu chúng tôi tập trung vào những gì nhìn thấy trên ‘dòng thời gian’. Chúng tôi không cho phép các thiết bị điện tử ở quanh bàn, và khi chúng tôi đi chơi cùng nhau, chúng tôi để điện thoại trong phòng. Tôi thực sự biết ơn vì điều đó. Tôi có một người họ hàng thân thiết luôn gắn chặt với chiếc điện thoại, cô ấy sẽ dành cả bữa tối để chụp ảnh mọi người, và sau đó chui vào một góc, tạo một bài đăng trên Instagram, rồi lại kiểm tra số lượt ‘like’, và thế là cô ấy không tham gia vào những câu chuyện gia đình được nữa. Tôi thấy điều đó trong rất nhiều người, và tôi không muốn trở thành như vậy.”

Gia đình Rachel là người Do Thái, và họ giữ truyền thống Shabbat, truyền thống ăn các bữa ăn cùng nhau và không làm việc cũng như sử dụng các thiết bị điện tử từ chiều tối thứ Sáu đến chiều tối thứ Bảy. “Ăn tối Thứ Sáu cùng nhau mang chúng tôi lại gần nhau hơn,” cô nói. “Chúng tôi nói về một tuần của mình, ngồi đó và chia sẻ, và tôi nghĩ rằng điều đó tương đối hiếm thấy ở nhiều gia đình ngày nay. Chúng tôi đặt sự giao lưu thân thiết của gia đình lên trên hết và tôi nghĩ rằng điều đó đã tạo nên sự khác biệt lớn... Khi bạn không có kỹ năng và sự thực hành để trở nên thoải mái với sự tồn tại của mình, thì chiếc điện thoại trở thành một sự hỗ trợ đắc lực. Mọi người nói rằng, Khi tôi đứng một mình, tôi sẽ vờ như tôi đang nghe điện thoại, hoặc vờ như tôi đang nhắn tin – họ không muốn ở một mình. Nhưng sự tồn tại của bạn, cũng không có thực. Hoặc bạn chỉ đang tạo ra một phiên bản khác của nó, và bỏ lỡ quá nhiều thứ vì cứ chăm chăm nhìn vào điện thoại.

Tôi không có giải pháp,” Rachel nói, “nhưng tôi nghĩ rằng đã đến lúc chúng ta chỉ ra thực tế rằng mọi thứ đang bị lệch khỏi quỹ đạo. Mạng xã hội đã tạo ra sự khác biệt còn lớn hơn giữa con người của bạn và con

người mà mọi người nghĩ về bạn; và có vẻ như điều đó không dẫn tới một cuộc sống đủ đầy.

Sacramento, California

Tôi nói chuyện với Zanab trên điện thoại, cô ấy đang ở Sacramento. Chúng tôi được một người bạn giới thiệu, và gặp nhau trên điện thoại. Cô ấy 18 tuổi và tự cho mình là một “người Hồi giáo hiện đại”. Ba mẹ cô là người Pakistan, nhưng họ không nói tiếng Urdu ở nhà giống như nhiều gia đình truyền thống khác, cô cho biết. Mẹ cô và cô không đeo khăn choàng hijab. “Tôi mặc áo ngắn tay. Tôi có thể mặc theo cách tôi muốn.” Cô nói cô đang ở trên mạng – Facebook, Snapchat và Instagram – “nhưng tôi không thường xuyên cập nhật ảnh. Tôi không làm chuyện đó hàng giờ. Và thực tế là tôi ghét điều đó.

“Trường của tôi rất học thuật,” Zanab nói. “Chúng tôi làm bài tập về nhà ngay khi chúng tôi về nhà, vì thế tôi không có nhiều thời gian cho việc gì khác cả. Và điều này liên quan đến việc tại sao tôi nghĩ rằng mạng xã hội không tuyệt vời đến thế - không phải bởi vì nó thể hiện cái tôi; mà vì mạng xã hội lấy đi thời gian quý báu mà bạn đang sống trên trái đất này.

“Là một người Hồi giáo, tôi tin rằng một ngày nào đó tôi sẽ tận mạng, và sẽ bị phán xét vì những hành động và những gì tôi làm trên trái đất. Việc lên mạng xã hội lấy đi thời gian quý báu mà bạn có, và bạn có thể dùng thời gian ấy để làm những việc hiệu quả hơn – dù là vì tôn giáo, dành thời gian bên gia đình, hay bất cứ điều gì; chỉ đơn giản là nó không phải là một nơi tốt để bạn đầu tư thời gian vào đó,” cô nói.

“Quan điểm của tôi không quá phụ thuộc vào tôn giáo, mà tôi cho rằng, nó thiên về tính hiệu quả nhiều hơn và về việc bạn có thể làm gì với thời gian của mình. Tôi mới chỉ 18 tuổi, tôi mới thấy một phần rất nhỏ cuộc sống này, và tôi mong đợi được thấy nhiều hơn nữa, nhưng điều tôi thấy ở thế hệ trẻ sau tôi khiến tôi rất buồn vì họ dùng điện thoại liên tục, để Snapchat, Instagram, và một vài người còn nhỏ hơn 14 tuổi”.

“Hai ngày trước, tôi tham dự một bữa tối với gia đình,” cô nói, “và một trong những anh chị họ của tôi, nhiều nhất là 12 tuổi, có một chiếc

iPhone mà dùng suốt buổi để Facetime với bạn. Đây không chỉ là lỗi hổng trong những nghi lễ xã giao thông thường – việc người ấy đã sử dụng chiếc điện thoại iPhone trong bữa tối và Facetime với bạn suốt cả buổi – mà việc này còn khiến tôi buồn, bởi lẽ thay vì có một buổi tối vui vẻ với gia đình và dành thời gian với chúng tôi, người ấy lại làm một việc khác. Tôi biết rằng chúng tôi không bao giờ như vậy những năm trước. Khi tôi ở bên gia đình, điện thoại của tôi luôn tắt, tôi không bao giờ nhắn tin cho ai. Mức độ liên tục của mạng xã hội đang ngày một gia tăng, và bạn có thể thấy điều đó khi nhìn vào những đứa trẻ nhỏ tuổi hơn.

“Mọi người không có nguyên tắc gì khi sử dụng thiết bị điện tử của họ nữa rồi. Tôi thấy mấy người chụp ảnh selfie ở nhà thờ Hồi giáo. Họ nhắn tin khi ở bên trong nhà thờ Hồi giáo – điều đó thực sự khiến tôi phiền lòng. Tôi không giải thích được nó khiến tôi giận cỡ nào. Tôi bằng tuổi vài người trong số họ và tôi không bao giờ làm vậy. Chúng ta đang ở nơi đất thánh và bạn lại chụp ảnh selfie bằng điện thoại ư? Thật vậy ư? Tại sao mọi người có thể nghĩ rằng việc đó là bình thường?” cô lên tiếng hỏi.

“Tôi đã nhìn thấy những cô gái ngồi ngay cạnh mẹ mình nhưng vẫn chỉ chăm chăm dùng điện thoại, vậy mà mẹ các cô ấy cũng chẳng nói gì. Tôi và mẹ tôi đã thảo luận về vấn đề này nhiều lần. Chúng tôi thống nhất với nhau rằng điều đó vô cùng bất kính – bạn đang ở trong nhà Chúa mà lại xem Snapchat ư? Tệ hơn nữa là ở nhà thờ Hồi giáo của tôi, thầy tế ở đó đã nhiều lần yêu cầu mọi người không dùng điện thoại, nhưng họ không nghe theo. Thầy tế đã quyết định thầy sẽ mua một chiếc máy chặn sóng di động để chặn các cuộc gọi đến.”

“Mọi người nhận điện thoại trong nhà thờ Hồi giáo sao?” Tôi hỏi.

“Ngay khi chúng tôi đang cầu nguyện!” Zanab bất bình. “Quên chuyện đó đi, họ thậm chí còn để điện thoại của mình đổ chuông và điện thoại reo trong khi chúng tôi đang cầu nguyện. Hai, ba, rồi bốn chiếc điện thoại reo chuông dù cho trước đó thầy tế đã yêu cầu tắt điện thoại đi rồi. Thật đáng buồn – và không phải chỉ có bọn trẻ, cả người lớn nữa, có những

người cứ để cho điện thoại reo. Điều khiến bạn suy nghĩ là “Tại sao họ nghĩ rằng chuyện đó bình thường?”

“Tôi thấy một phụ nữ trong lễ Ramadan, bà ngồi trong nhà thờ nói chuyện điện thoại trong khi mọi người đang cầu nguyện – mọi người đang ở nơi linh thiêng và cầu nguyện, còn bà ấy lại nói chuyện điện thoại! Tôi nhìn bà ấy, nghĩ, Bà có đang đùa không vậy? Không phải chỉ người trẻ mới nghiện điện thoại. Bạn cố gắng nói bạn bè mình không dùng điện thoại, nhưng chẳng có gì thay đổi.

“Tôi rất bức tức khi tôi ra ngoài ăn trưa hoặc ăn tối với bạn bè mà họ lại dùng điện thoại,” Zanab nói. “Tôi thấy thật thô lỗ khi bạn đang nói chuyện với ai đó, còn họ lại đang nhắn tin. Tôi không hiểu điều gì đang xảy ra trong đầu mọi người nữa. Bạn không thấy những điều thế này ở những nước thuộc Thế giới Thứ Ba. Sự giao tiếp ở đó có tính người hơn, và là những cuộc gặp mặt trực tiếp – mọi người có điện thoại, chỉ là họ muốn nói chuyện với nhau nhiều hơn. Những người sống ở Mỹ không thích hội thoại trực tiếp nữa rồi. Trước đây khi chưa có điện thoại, mọi người thường giao tiếp bằng cách nói chuyện thực sự. Tôi như muốn nói, Xin chào, bạn nhớ những cuộc hội thoại thực sự chứ?”

Chương 7

19

J

Jeffersonville, Indiana

Hôm đó là ngày Quốc khánh Mỹ, ba cô gái đang đi cùng nhau trong lễ diễu hành ở thị trấn. Bà của Mikayla đang ứng cử cho một vị trí trong văn phòng chính phủ của hạt, và các cô đang ủng hộ bà bằng cách kéo theo chiếc xe gôn cử tri. Bà của Mikayla đang vẫy tay về phía thị trấn. Chiếc xe gôn chậm rãi lăn bánh về phía phố Main.

Các cô gái, Mikayla, Ashley và Meredith, đều 19 tuổi và da trắng, đang lơ đãng vẫy chiếc cờ Mỹ. Họ đang mặc quần soóc ngắn và áo phông, đi giày Converse và dép bệt, đeo kính râm.

Mọi người ngồi trên lối đi, trên những chiếc ghế gấp, quan sát đoàn diễu hành đi qua. Những quả bóng bay lắc lư trên những sợi dây. Một cô gái nhỏ mặc những chiếc váy đỏ-trắng-xanh gọi một người đàn ông là “Kẹo cao su!” khi ông ta vứt một đồng rác khỏi chiếc ô tô cổ điển của mình.

“Chúa ban phúc cho nước Mỹ!” một phụ nữ reo lên. “Hú!”

Các cô gái có vẻ chán nản.

Ashley bắt đầu kiểm tra Tinder trên điện thoại iPhone của cô.

“Anh chàng này hợp đôi với tớ này,” cô nói trong lúc vẫn đang đi về phía trước. “Tớ sẽ nói, ‘Chào trai đẹp, đang nấu gì thế?’ Cậu ta trông giống Peter Pan.”

“Ôi Chúa ơi, cậu ta là Peter Pan,” Meredith nói trong khi xem ảnh đại diện của cậu ta. “Cậu ấy học trường tớ,” Đại học Bellarmine ở

Louisville. “Chúng tớ gặp cậu ta trong sảnh sinh viên suốt. Ở ngoài đời cậu ta cũng dễ thương đấy.”

“Cậu ta nói, ‘Ăn đồ trắng miệng nhé,’ với một cái mặt cười đang nháy mắt,” Ashley nói với ánh mắt tỏ vẻ không chấp thuận. “Giọng điệu thật là tẻ nhạt.” Cô có mái tóc đen, toát ra một vẻ rất rock’n’roll; cô có một cái khuyên ở môi và mặc chiếc áo phông có ảnh của Machine Gun Kelly, anh chàng hát rap da trắng.

“Tớ vừa nhận được tin nhắn,” Meredith nói trong lúc kiểm tra Tinder trên điện thoại của cô. Cô cao ráo, chân dài, với mái tóc sẫm màu dài ngang vai, ở cô toát lên vẻ của một nữ diễn viên hài. “Cậu ta muốn biết Snapchat của tớ.”

“Nói cho cậu ta biết đi,” Ashley nói, vẻ không có gì là ấn tượng.

“Ôi, không!” Ashley bỗng dừng kêu lên. “Tớ vừa bỏ qua một anh chàng dễ thương có mái tóc dài mà quên không gạt màn hình rồi!”

Meredith nói, “Chuyện xảy ra thường ngày.”

Ashley nói cô thích “những anh chàng xăm mình.” “Tớ muốn cưới một ngôi sao nhạc rock.”

Các cô gái gạt màn hình với nhiều ảnh của các chàng trai trên điện thoại của mình. Mikayla, tóc vàng, làn da màu vàng nâu, ngáp một cái.

“Tại sao cậu ta lại ở trên Tinder khi đã có một cô bạn gái đang mang bầu nhỉ?” Ashley hỏi, lúc đó cô thấy ảnh của một người mà các cô quen trên màn hình. “Ai sẽ hẹn hò với cậu ta nhỉ?”

“Ai đó muốn trở thành mẹ kế,” Meredith nói. “Meredith có câu chuyện Tinder đỉnh nhất,” Ashley nói.

Meredith nhăn nhó. “Trong buổi hẹn hò Tinder đầu tiên của tớ,” cô nói, “anh chàng này bị cảnh sát dừng xe, bằng lái của anh ta bị thu hồi và anh ta không có đúng nhãn trên xe của mình. Cảnh sát nói anh ta từng lái xe

khi say rượu.” Tuy nhiên, cô vẫn hẹn hò với anh chàng này trong một tháng. “Sau đó anh ta chia tay với tớ. Ngay ngày hôm sau, trên Facebook, tớ đã thấy anh ta có bạn gái mới rồi.”

Newark, Delaware

Đó là một buổi tối thứ Sáu, và mấy cô gái nhà Haines đang có một cuộc “tiền trạm,” uống rượu trước khi đến quán bar. “Haines” là tên vui họ đặt cho ngôi nhà của họ trên phố Haines, ngay sau phố Main, một nơi hẹn nhau được nhiều người biết đến, họ nói là dành cho các “cô gái chất lừ.”

Đó là một ngôi nhà hai tầng, trông có vẻ ọp ẹp với hai cổng vòm ở mặt trước, sơn đã bong, tróc từng mảng vì bọn trẻ chui vào suốt bao nhiêu năm qua.

“Cạn ly!” mấy cô gái reo lên, các cô đều là người da trắng, 19 tuổi, đang uống Vodka từ ly rượu thấp, rồi nhấp thêm một ngụm Diet Coke.

Họ là sinh viên của trường Đại học Delaware, thành lập từ năm 1743. Ba trong 10 sinh viên đầu tiên của trường đã ký vào Tuyên ngôn Độc lập và một người ký vào Hiến pháp. Đây là một trường Đại học bán công với chất lượng giáo dục ngang hàng với những trường Ivy League. Khu trường học đẹp như tranh, với những tòa nhà gạch đỏ xây dựng theo phong cách Georgian và một bãi cỏ rộng xanh rì ngay phía trung tâm. Delaware có một phong cách sống mang đậm văn hóa Hy Lạp, và thường xuyên được xếp hạng là ngôi trường “tiệc tùng” nhất.

“Tối nay bạn thật gợi cảm,” các cô gái nhà Haines nói với nhau. “Bạn trông thật nóng bỏng”

Họ nói họ là một “nhóm tương đối nổi tiếng.”

“Ai cũng nói, ‘Chúng tôi đang đến nhà Haines,’ Rebecca nói, một cô gái cao ráo trong chiếc áo quây đen và quần soóc ngắn. Cô có mái tóc dài màu vàng, đôi mắt dè dặt, và chất giọng khàn. “Chúng tôi thực sự là một nhóm hút hít,” cô nói. “Những chàng trai qua đây để hút một liều và thư giãn, được trò chuyện vui vẻ, không tán tỉnh chúng tôi và không lo lắng,

kiểu ‘Cô bạn này có biết mình đang làm gì không vậy?’” “Ai cũng biết chúng tôi là một nhóm,” Sarah nói, một cô gái trông có vẻ nghệ sĩ, trong chiếc quần harem.

Những cô gái ở trong bếp đều đang trong trang phục đi chơi – băng đô, áo quây, áo ngắn nửa người, và những chiếc váy dài, xẻ sâu, rồi những chiếc quần soóc ngắn đầy phong cách. Họ đều ở trong hội nữ sinh, trừ Rebecca, mặc dù họ sống cùng nhau ở ngoài trường chứ không phải trong một ngôi nhà của hội nữ sinh.

Họ chụp ảnh selfie cùng nhau, đăng những tấm hình ghi lại vẻ “nóng bỏng” của mình lên Instagram và Snapchat. Họ tư vấn cho nhau nên viết “caption” như thế nào. “‘Đẹp xuất sắc’ nhé?” “Thôi không, câu đấy lỗi mốt rồi.”

Những mái tóc dài óng ánh đi qua, những chiếc bông tai lòng thòng đung đưa qua lại, âm thanh của những cô gái trò chuyện, cười nói, mùi thơm sạch sẽ của dầu gội đầu và nước hoa. “Ôi trời ơi, chiếc váy kia là thế nào vậy?” ai đó hỏi. Eve – một cô gái có mái tóc đậm màu, dáng người góc cạnh – vừa đi vào bếp trông bộ trang phục ngắn, bó, đen, nhiều dây rợ.

“Cạn ly,” những cô gái của nhà Haines nói, tiếng cụng ly lanh canh.

“Nhưng hầu như chúng ta ở đây,” Rebecca nói, “bạn bè chúng ta toàn là hội con trai. Chúng ta toàn là kiểu con gái hợp với con trai, chẳng phải kiểu nữ tính gì cả.”

Vậy là sao? Tôi hỏi.

“Bọn con trai thích chúng tôi,” Rebecca nói, “vì chúng tôi không giống con gái – chúng tôi giống họ. Đây là ngôi nhà bọn con trai sẽ đến để thư giãn, và không phải nơi mà bọn con gái sẽ thể hiện kiểu rùm beng lên rồi ahh-ahhh – ahh” – cô làm bắt chước hành động thể hiện một cô gái đang “lắm chuyện”.

“Tôi luôn nói rằng tôi không muốn là con gái,” Lally nói, một cô gái nhỏ nhắn, tóc vàng, hơi ngượng nghịu với lời thú tội một chút. “Tôi muốn là một chàng trai. Tôi không thích là một cô gái. Tôi từng rất ghét việc này.”

“Trừ khăn quần áo ra,” Rebecca nói, sau một hồi im lặng.

Họ cùng cười.

Năm 2009, từ điển trực tuyến Urban Dictionary định nghĩa một “cô gái hợp với con trai” là “một sự hòa trộn giữa một tom-boy và một cô gái nữ tính... Một cô gái hợp với con trai cảm thấy thoải mái khi các chàng trai trung tiện, ăn uống bữa bãi, nhưng vẫn muốn trông như một cô gái và cảm nhận như một cô gái.”

Một cô gái hợp với con trai là từ trái lại với một “cô gái hợp với con gái,” các cô gái nhà Haines nói. Những cô gái hợp với con gái là các “cô ả,” “lễ nghi”. Và không phải những người bạn tốt.

“Trong hội nữ sinh nào cũng có một nhóm mấy ả xấu tính nghĩ rằng họ điều hành mọi thứ,” Eve nói. “Mọi người đều đặt mấy ả đó lên bệ thờ.”

“Thật điên khùng,” Sarah đồng tình.

“Cách mà các cô gái nói về bạn,” Lally nói, “Bạn thậm chí không thể có một người bạn đúng nghĩa, vì cô ta là một ả khốn. Cô ấy là một ả khốn. Nhưng không phải những cô gái ở đây,” cô nói.

“Tôi từng ghét việc là một cô gái hơn bất cứ điều gì,”

Lally nói tiếp, “nhưng sau đó tôi rơi vào một nhóm bạn chuẩn. Tôi từng muốn là một chàng trai vì tôi không muốn giải quyết mấy vấn đề loằng ngoằng, tôi không muốn phải suy nghĩ về chuyện hôm nay ai là bạn tôi – họ có nổi đóa lên với tôi nữa không đây? Về những chuyện ngu ngốc và nhỏ nhặt. Bạn không phải nghĩ về những chuyện đó khi ở quanh những cô gái này.”

“Đó là lý do tại sao khi chúng tôi tìm được nhau, cảm giác thật tuyệt vời,” Ariel nói, “vì nó giống như ‘Êu, về cơ bản cậu là một gã trai.’ Chúng tôi có thể đi chơi và không xấu tính gì cả, không quan tâm về việc ngày hôm qua người kia mặc cái gì.”

Trong lúc nhận tin, có thể cảm giác muốn hành xử “nữ tính” lại có, họ nói, và việc đó khiến con gái cảm thấy lo lắng về cách phản hồi một chàng trai. “Giống như, khi tôi nhận tin cho một chàng trai,” Sarah nói, “điều đầu tiên tôi làm là gõ ra nguyên một khổ dài – thực ra, những chàng trai không cho vào đầu đến 80% những gì tôi muốn nói. Tôi có rất nhiều thứ trong đầu và tôi biết rằng rất nhiều trong số đó là những thứ vô lý. Nhưng tôi có những người bạn ở đây sẽ chỉ ra cho tôi điều đó. Là một cô gái nữ tính, bạn sẽ dễ bị tổn thương và chẳng nhận ra những điều như vậy.”

Nghe họ nói chuyện khiến tôi nhớ đến Bethany Mota, cô gái nghĩ rằng mình tài giỏi và nữ tính. Đối với các cô gái ở nhà Haines, việc tự cho rằng mình không phải loại con gái nữ tính giống như một thương hiệu của những người ủng hộ chủ nghĩa nữ quyền: họ đánh giá mình đối nghịch với những cô gái kia, những cô gái thuộc tuýp yếu đuối. Nhưng khi cho rằng mình đối nghịch với một tuýp người nào đó, liệu họ có vướng vào một tuýp khác, một tuýp người sống dựa trên những nhận định của đàn ông? Họ là những cô gái “chất”, có vẻ là vậy, vì những chàng trai nghĩ rằng họ “chất”.

“Còn nữa,” Rebecca nói, “nhìn vào ngôi nhà này xem. Trông nó không giống một nơi dành cho con gái. Tất cả chúng tôi đều đang ăn mặc đẹp, vì chúng tôi chuẩn bị đi chơi và chúng tôi muốn mình đẹp, nhưng không phải lúc nào chúng tôi cũng trang điểm. Chúng tôi sẽ mặc những chiếc quần thun.”

“Instagram của cô ấy giống như Snapchat,” Eve nói. Ý cô là trang Instagram của Miley cũng thân mật, và gần gũi giống như Snapchat vậy.

Họ nói về màn biểu diễn không được nhiều người khen ngợi tại lễ trao giải Video Âm nhạc MTV vào năm 2013.

“Tôi nghĩ nó buồn cười,” Sarah nói. “Ngón tay bằng xộp ư? Cái quái gì đã xảy ra vậy?”

“Cô ấy tự tạo cho cô ấy một hình ảnh mới,” Rebecca nói.

“Cô ấy chỉ làm những gì cô ấy muốn,” Eve nói. “Và chúng ta chỉ làm cho cô ấy nổi tiếng hơn, giàu có hơn, được biết đến nhiều hơn mà thôi – và đoán xem? Điều đó thật đỉnh – cô ấy thật đỉnh.”

“Xét về mặt kinh doanh, đó là bước đi hay nhất,” Rebecca đồng tình.

“Cô ấy có một nhóm hỗ trợ tuyệt vời đứng đằng sau,” Sarah nói.

Tôi hỏi liệu họ nghĩ rằng Miley là loại con gái hợp với con trai hay con gái hơn. “Ồ, hợp với con trai hơn, chắc chắn rồi.”

New Albany, Indiana

Buổi chiều ngày Quốc khánh, Meredith, Ashley, và Mikayla đến một bữa tiệc ở “vùng mỏ”. Vùng mỏ nằm ở công viên Falling Rock, thuộc La Grange, Kentucky, cách 30 phút từ New Albany. Đó là một hầm mỏ diệp thạch, kích cỡ bằng một cái hồ nhỏ, chứa đầy nước mưa, bao quanh là cây cối và những tảng đá hình chữ nhật chồng lên nhau theo nhiều hướng, trông như những miếng bánh mì gối khổng lồ. Có những khu đổ xe đầy cát đặt quanh vành đai, nơi bọn trẻ lang thang, cạnh những chiếc xe của chúng.

Mikayla mặc một chiếc bikini pha đỏ-trắng-xanh, rải rác có những ngôi sao trên đó. Bikini của Ashley màu đen với những đoạn dây màu vàng tết lại, còn trên người Meredith là chiếc áo bơi một mảnh bên trong, và một chiếc áo phông màu cam bên ngoài. Họ đều đeo kính râm.

Họ đỗ xe bên cạnh một đám những chiếc ô tô khác, họ thấy vài người bạn trung học của mình ở đó – những chàng trai cô gái trong những bộ đồ bơi, ai nấy đều cầm những chiếc phao bơi hình ống dài và những tấm phản nhựa, bia lon và những chiếc cốc Solo màu đỏ.

Cốp sau của mấy chiếc xe đều mở toang và đựng đầy thùng làm mát. Bọn trẻ pha đồ uống, rót nước hoa quả và rượu vào những chai sô-đa.

Tiếng nhạc cất lên, nhẹ nhẹ vang lên trong không trung: “Man, let’s get medicated...” Mặt trời dần lặn xuống. Những cô gái New Albany bước ra khỏi chiếc xe hơi và í ới gọi đám bạn. Họ gật đầu và vẫy tay chào lại.

Cậu bạn trai mới của Mikayla, tên là Jim, đã ở đó từ trước. Cậu là người da trắng, mặc chiếc quần soóc thụng màu đen pha trắng. Cậu lóng ngóng bước qua và hôn cô. Họ gặp nhau tại cuộc đua xe đạp Little Five được tổ chức hàng năm ở trường đại học Indiana ở Bloomington, nơi Jim đang theo học.

“Chúng tôi thi ném bóng uống bia để xem chúng tôi có hôn nhau không,” Mikayla nói. “Và tôi đã thắng.”

“Và từ đó, họ đã là vợ là chồng,” Ashley nói, chớp chớp mắt.

“Tôi cảm thấy như mình đã biết cậu ấy từ lâu lắm rồi,” Mikayla sau đó đã đăng lên Twitter như vậy. Cô đang yêu điên cuồng, và trong văn hóa mạng xã hội, đó là điều mà cô cần chia sẻ liên tục. Gần như ngày nào cũng thế, cô đăng lên Twitter và Instagram về mối quan hệ này, đăng những bức ảnh selfie hai người chụp cùng nhau với lời bình như, “Tôi thật may mắn khi có người đàn ông này bên đời và có thể gọi anh là bạn trai mình.” Cô đăng những bức ảnh họ ôm, hôn, và âu yếm nhau. “Em là một cô gái may mắn và em rất hạnh diện khi là bạn gái anh,” cô nói vậy trong một lời bình luận. “Em không biết rằng mình sẽ thế nào nếu em đã không gặp được anh, anh yêu.”

Các cô gái pha chế đồ uống ngay phía trên những thùng lạnh đằng sau xe ô tô – vodka, rượu rum, nước cam, và Hawaiian Punch. “Tôi không thể say quá được, vì tôi không muốn tự làm bể mặt mình,” Ashley nói trong lúc cô rót rượu vodka vào chiếc ly Solo đỏ.

Bọn trẻ uống rượu whiskey và vodka thẳng từ chai, rồi sau đó nhấp mấy ngụm Red Bull, Monster Energy, và Coca cho người ăn kiêng. Khi chiều dần tàn, trời nóng hơn và họ say hơn, và họ bắt đầu nhảy múa. Hồng của

những anh chàng đẩy mạnh trong điệu nhảy, uốn éo bên cạnh mấy cô gái. Mấy cô gái trông có vẻ khó chịu, nhưng cũng không nói gì.

Những chàng trai đội mũ bóng chày kẹp những chiếc phao dài giữa hai chân mà nhảy. Ethan – một chàng trai cao ráo, trông rất ‘bụi’ với mái tóc sẫm màu – nổi bật nhất giữa đám đông trong chiếc quần bơi sọc đỏ-trắng rộng rãi. Cậu ta đang vỗ và nhéo hông mấy cô gái. Họ quay lại mà không nói gì, cũng chẳng biểu lộ điều gì về những gì anh ta làm.

“Tôi đây,” Ethan nói mãi câu đó, trong chất giọng nhại theo tiếng địa phương. Cậu ta là người mà Meredith đã gọi là một “thằng điên.”

Cậu ta cũng là một người đam mê rap, muốn trở thành Eminem. Cậu thường đăng lên YouTube những video cậu hát rap. Giờ thì cậu học đại học, ngành kinh doanh. Dường như không khí thoải mái xung quanh khiến cậu muốn rap. Bạn bè cậu đứng thành vòng tròn, lắng nghe.

Tình bạn của những cô gái từ New Albany được chấp nối và trở nên khăng khít nhờ mạng xã hội. Họ nói rằng họ được kết nối với nhau cả ngày, tất cả các ngày, bằng chiếc điện thoại của mình và mạng xã hội. Nếu một người không bật điện thoại lên, không nói chuyện thường xuyên với các cô gái khác qua các tin nhắn trong nhóm hoặc đọc và bình luận trên những bài đăng trên mạng, thì thật bất bình thường.

“Chúng tôi yêu mạng xã hội,” Ashley nói. “Nó thực sự là toàn bộ cuộc sống của chúng tôi. Tôi kiểm tra Twitter cả ngày. Nếu tôi không biết bạn bè của tôi ở đâu, tôi chỉ cần lên Twitter, vì họ sẽ đăng lên họ đang làm gì.”

“Chúng tôi nhắn tin trên Twitter cho nhau.” Meredith nói.

“Chúng tôi trò chuyện với nhau về những thứ như, Này, cậu đã nhìn thấy bức ảnh mà bạn này đăng lên chưa?” Ashley nói.

“Chúng tôi sẽ chụp ảnh màn hình rồi gửi tin nhắn cho cả nhóm về chuyện đó.” Meredith nói.

“Vì thế, nếu ai đó đăng lên một bức ảnh xấu, bạn sẽ nhẵn, Cậu đã thấy cái này chưa?” Ashley nói. “Mọi người cố gửi cho tôi xem nhiều thứ, lúc đó tôi sẽ” – cô vẫy vẫy bàn tay ra hiệu sự từ chối – “Không, mình biết, mình đã biết rồi. Thật kỳ lạ nếu tôi không ở trên Twitter.”

Twitter là nơi họ thông tin cho nhau biết họ đang làm gì, thường là theo một cách nói dí dỏm (“Thử đánh một giấc trên chiếc ghế trong thư viện lúc này thật là một điều không tưởng,” Kelsey từng viết trên Twitter như vậy,) và những cảm nhận của họ (“Mình căng thẳng quá, mọi thứ thật mơ hồ”, nội dung bài đăng của Mikayla), rồi theo một cách nào đó, họ thể hiện con người mình (“Cả ngày hôm nay, mình chỉ nghĩ về việc ‘mình thì làm được cái quái gì mà những người khác không làm được nhỉ,’ Ashley chia sẻ). Đó là nơi họ kết nối với nhau qua những bài đăng, và để chọc cho nhau cười. “Tại sao phải giới hạn giờ vui vẻ chỉ trong một tiếng chứ??” Meredith đăng lên. Và đôi khi đó lại là nơi để họ diễn tả bóng gió về tình cảm họ dành cho nhau. “Bạn tôi hơi giả tạo một chút nhưng tôi yêu họ,” Ashley viết, không nói rõ người bạn đó là ai. Rồi sau đó viết thêm: “Ý tôi nói đến tất cả mọi người đấy.”

Một trong những bài đăng gần đây của Ashley nói thế này: “Thực lòng, tôi không biết mình đã làm gì trước khi gặp Mikayla nữa.”

Họ lại ôm lấy nhau, cười với nhau, thì thầm vào tai nhau.

“Hôn đi! Hôn đi! Hôn đi!” các chàng trai hét lên. “Âu-yểm! Âu-yểm!” Ashley và Mikayla hét lại về phía họ.

“Bình tĩnh lại nào,” ai đó cất tiếng.

Ashley và Mikayla không hét lên nữa, họ lùi lại.

Mấy cậu con trai lại reo hò và đấm tay nhau – kiểu nắm tay của những người anh em – cùng nhau ăn mừng chiến thắng của việc reo hò.

Newark, Delaware

Tối đến, mấy cô gái nhà Haines đi đến quán bar chơi. Bốn cô gái quyến rũ trong những trang phục quyến rũ đi bộ dọc theo đường Main Street. “Nhóm bạn đã ra ngoài,” họ nói. “Họ biết nhóm bạn này mà.”

Bốn người họ là Lally, Sarah, Rebecca và Ariel (họ là những người duy nhất có giấy tờ tùy thân). Mấy cô gái khác vừa đi qua họ, các cô mặc những chiếc áo ngắn buộc dây sau cổ, áo quây và băng đô. “Chào, tình yêu!” “Chào!” Hai nhóm bạn gái ôm nhau và trao những nụ hôn gió tới nhau.

Newark là một thành phố của những trường đại học, diện tích của vùng chỉ nhỏ hơn 2.000 héc ta một chút với dân số khoảng 31.000 người. Main Street là con phố chính, trải dài trên đó những quán bar và những chuỗi nhà hàng bán đồ ăn nhanh trong những tòa nhà xây theo phong cách kiến trúc thuộc địa. Con phố tỏa mùi hương của đồ ăn nhanh và thịt ba chỉ xông khói.

Mới đầu giờ tối, vậy mà đã có những bãi ối mưa vương vãi khắp con phố và trên lối đi. Các cô gái cùng nhau đi dọc con phố, nhắn tin, và kiểm tra xem có chuyện gì đang diễn ra ở trường không.

Một nhóm con trai đi ngang qua, họ mặc những chiếc áo thun Polo, áo sơ mi hở cổ và quần soóc may bằng vải ma-đrat.

“Các cậu đi đâu?”

“Không biết nữa. Chắc là đi Kate.”

Các chàng trai và các cô gái hôn lên má nhau. Họ nói về quán bar mà họ sẽ tới tối nay, mọi người đều nói giọng hờ hững, như thể không ai thực sự quan tâm vậy.

“Cậu có muốn xem một hội con gái say mềm không – những cô gái say xỉn đầy hoang dã ấy?” Rebecca hỏi.

Klondike Kate đã chật như nệm với những chàng trai, cô gái đang uống say sưa và gào lên để nói chuyện. “Muốn một ly chứ?”

Các cô gái đã xỉn và lão đảo, có mấy cô còn tán tỉnh các chàng trai chẳng chút ngại ngùng.

Đó là cảnh tượng bạn có thể bắt gặp ở bất cứ trường đại học nào, có lẽ là ở bất cứ nơi đâu trên nước Mỹ, một bữa tiệc ồn ào náo nhiệt.

Những cô gái nhà Haines nán lại thêm chút nữa, nhưng nơi này đã quá đông đúc và ních đầy những “ả say mềm” nên chẳng còn gì vui nữa, vì vậy, các cô về nhà.

Họ rót thêm đồ uống trong bếp và cùng nhau tụ tập dưới tầng hầm, đó là tụ điểm của họ. Có một chiếc đèn lồng Trung Quốc treo trên đầu mấy chiếc ghế bành đã rách tả tơi và một chiếc bàn cà phê có mấy chiếc ống bao quanh. Những bức tường được trang trí bằng những chiếc thảm thêu được nhuộm màu, và những ngọn đèn Giáng Sinh màu trắng.

Mấy cô gái ngồi bắt chéo chân trên chiếc ghế bành, nhả tin và gõ gõ tay trên màn hình. Có sáu cô gái ở đó, đều đang uống rượu vang trắng và thỉnh thoảng lại uống một ly vodka. Có Rebecca, Eve và Ariel đến từ Manhattan; Sarah và Lally đến từ New Jersey, và Paige, cô gái có mái tóc màu nâu vàng và đeo kính, đến từ Connecticut.

“Các cậu có thấy rằng mấy cô gái ấy đã thực sự tự ném mình vào các chàng trai không?” Rebecca hỏi, không giấu được cảm giác kinh tởm.

“Mình chỉ nghĩ, Tại sao nhỉ?” Lally nói. “Tại sao bạn không thể chỉ là bạn với bọn con trai được? Làm bạn trước đi, rồi sau đó nếu thích, bạn vẫn có thể đi xa thêm mà, bạn có thêm quyền quyết định.”

“Họ thường là các cô gái trẻ,” Ariel giải thích. “Nhất là mấy em sinh viên năm nhất.”

Các bạn trai nghĩ gì nhỉ, khi mấy cô gái “thực sự tự ném mình lên người” họ? Tôi hỏi.

“Tôi nghĩ rằng các cô gái cần phải quả quyết,” Paige nói. “Tự đặt ra giới hạn cho mình, dĩ nhiên là vậy, nhưng nếu bạn biết bạn muốn gì, bạn sẽ

đạt được điều đó.”

“Mình đã đạt được điều đó với James,” Lally nói đầy tự hào. “Tôi là một cô gái đã có bạn trai,” cô ấy nói với tôi. “Gần ba năm rồi đấy.”

Có tiếng xì xào trong nhóm các cô gái. Trong sáu cô, thì ba cô đã có bạn trai – Ariel, Paige và Lally. Những cô gái chưa có bạn trai, bỗng dưng, thoáng một chút buồn.

“Chúng tôi cứ yêu nhau rồi lại chia tay, rồi lại yêu nhau. Chúng tôi chia tay nhau vì lúc đó tôi nghĩ đối với cậu ấy, tôi không phải là tất cả, mà tôi nên là vậy,” Lally nói.

Tôi hỏi liệu việc một mối quan hệ nghiêm túc xuất phát từ một cuộc tình ái chớp nhoáng có phải là một điều thường gặp không.

Những cô gái khác nói, “Khônnnnnnng”

“Bọn con gái làm mọi chuyện thật phức tạp,” Eve nói, “nhưng có một điều rất hay ho về con trai là chúng nó chẳng quan tâm đến cái quái gì cả - chúng đi thẳng vào vấn đề. Đó là cách họ vẫn suy nghĩ, và vì thế nếu bạn chỉ cần nói ra những gì bạn nghĩ, dù đó có phải là cách bạn muốn hay không, nếu bạn nói một cách rõ ràng” – cô cắn ngón tay mình – “họ sẽ cho bạn câu trả lời. Họ sẽ không cố để quan trọng hóa vấn đề, phân tích mọi thứ, rồi suy nghĩ lan man đâu.”

Bây giờ thì Rebecca có vẻ không thoải mái, như thể có điều gì đó về tất cả chuyện này không hề đúng với trải nghiệm của cô vậy. “Nhưng có vẻ như cô gái luôn phải là người nói ra những điều cô nghĩ trước,” cô nói.

“Giống kiểu ‘Nhân tiện, tớ thấy hoàn toàn ổn nếu tớ không ngủ lại đây qua đêm – cậu không phải nhắn tin cho tớ.’ Tôi nghĩ rằng ở trường đại học thời nay, mọi người đều có một nỗi sợ sẽ bỏ lỡ điều gì đó; đây là thời khắc để tôi trẻ trung, ngủ lang, và tiệc tùng. Và tôi nghĩ rằng các chàng trai... có thể sẽ không đối xử với một cô gái theo cách tử tế nhất, bởi vì cô ấy sẽ nghĩ khác về cậu ta. ‘Ôi, cậu ấy nhắn tin cho tôi tới hai lần!’ ‘Cậu ấy lái xe chở tôi về nhà.’ Đó là một việc lớn!”

“‘Cậu ấy hôn tạm biệt tớ!’” Rebecca tiếp tục nói. “Bọn con trai rất sợ khi mọi thứ có vẻ vượt quá những cảm nhận thực tế, họ nghĩ rằng chúng ta sẽ nhìn mọi thứ quá lên. Nhưng họ hiểu sai rồi.”

Sau đó, Sarah nói chuyện về “một cậu bé mà mình đang ngủ cùng.” Có hai loại đàn ông: loại mà những người phụ nữ ngủ cùng, và loại những người phụ nữ “nói chuyện cùng” – loại hai giảm đi một bậc về sự mãnh liệt, nhưng cũng có thể xảy ra cùng lúc phụ nữ ngủ cùng một người khác. “Chẳng hạn như, Mình thấy ý tưởng về việc chỉ là của nhau với anh chàng này thật là đáng sợ, chỉ hẹn hò với anh ta thôi cũng đã đáng sợ rồi, Sarah nói, “nhưng anh chàng này thuộc kiểu người mà mình thực sự muốn trò chuyện cùng. Mình không muốn phải đưa ra một sự lựa chọn vì việc đó đáng sợ quá.”

“Anh ấy luôn cười mở,” Sarah nói, “đó là lý do khiến mình thực sự thích anh ấy, vì khi mình nhắn tin cho anh ấy, mình không phải chờ 40 phút sau để nhận được tin trả lời. Anh ấy nhắn tin phản hồi ngay lúc đó. Đó là lý do chúng ta có điện thoại mà, vì chúng ta thực sự muốn nói chuyện với nhau. Cảm giác này rất mới mẻ. Mình không cần phải đưa đẩy với anh ấy, và nếu mình muốn gặp, hay dù là gì đi nữa, thì cũng không sao cả, mình chỉ cần nhắn tin cho anh ấy thôi. Đó là lý do bây giờ mình thực sự thích anh ấy, vì chuyện này chưa bao giờ là một trò chơi cả.”

“Mình có chơi mấy trò chơi như vậy,” một hồi sau, Eve nói. “Nhưng mình nghĩ chỉ vì mình thấy mọi thứ thật tẻ nhạt thôi. Mình thật tẻ. Nếu như không có trò chơi nào cả và mình không thấy được vui vẻ, thì thôi nhé, chào tạm biệt, anh đã không khiến tôi thích thú nữa rồi, chuyển sang đối tượng mới thôi.”

Bài phát biểu của cô dường như mang tính tùy tiện và chỉ phù hợp với phim ảnh; trong nhóm bạn bè mình, cô là kiểu phụ nữ thích chơi đùa và quyến rũ đàn ông.

“Eve là người muốn có những thứ mà cô ấy không thể có,” Rebecca nói, vai cô nhún lại. “Cô ấy là kiểu người yêu không ràng buộc.”

“Thật buồn,” Eve nói với một tiếng thở dài, “vì điều đó nghĩa là mình sẽ chẳng bao giờ có ai thân thiết cả - còn các cậu, cuối cùng sẽ có ai đó.”

“Cậu thích đi săn,” Sarah nói.

“Mình đã từng có hai mối quan hệ nghiêm túc,” Eve nói, “nhưng nó cũng chỉ như là thú vui với mình thôi. Nếu mình cưới ai đó cho đến cuối đời, mình sẽ phải ở cùng một người mãi mãi. Thế nên...” cô cắn cắn những ngón tay mình – “hãy làm cho mình vui vẻ đi nào.”

New Albany, Indiana

“Bây giờ không ai biết cách để có một mối quan hệ nữa rồi,” Matthew nói. Một buổi chiều nọ, khi cậu ấy và bạn bè đang tụ tập ở phòng ký túc xá của Natalie và Ashley ở khu Đông Nam. “Ai còn có thể có một mối quan hệ nghiêm túc nữa khi mà ai cũng nhìn thấy những thứ quá thô thiển được đăng lên công khai trên mạng xã hội? Sao bạn có thể biết được điều gì là dành cho mình, và cái gì dành cho những người khác?” cậu hỏi.

Natalie, bạn gái cậu, nhìn cậu vẻ buồn cười.

“Chúa ơi, đúng vậy đó,” Ashley đồng tình. “Giống như hôm trước, mình nhận được một tin nhắn chào buổi sáng, nội dung thế này ‘Chào buổi sáng, người đẹp, mình hy vọng bạn sẽ có một ngày tuyệt vời.’ Và mình nghĩ ‘Chúa ơi, thật là ngọt ngào.’ Và rồi mình lên Twitter và nhìn thấy một cô gái đăng lên đúng từng từ từng chữ, kèm dòng chữ ‘Xem anh yêu nhắn gì này’; và đã quá rõ ràng, anh ta đã gửi tin nhắn đó cho cả cô ấy nữa. Anh ấy gửi đi khắp nơi.”

“Đó là một thằng đểu,” Meredith nói.

“Đó là một thằng mà sẽ không bao giờ có một mối quan hệ tử tế được,” Ashley nói. “Loại ba phải,” Meredith nói.

“Người mà quan tâm đến việc bạn bè của anh ta nghĩ gì về một cô gái hơn là suy nghĩ của chính anh ta về cô ấy,” Ashley nói. “Và hành xử như

thể anh ta muốn một mối quan hệ nghiêm túc nhưng thực sự thì anh ta không bao giờ muốn điểu đó,” Meredith nói.

Tôi hỏi họ nghĩ bây giờ thì bao nhiêu phần trăm nam giới là những thằng đểu.

“100%,” Meredith nói.

“Không, tôi nghĩ là 90%,” Ashley trả lời. “Tôi vẫn hy vọng sẽ tìm được 10% kia ở một nơi nào đó. Nhưng tất cả những chàng trai tôi từng gặp đều là những thằng đểu.”

Họ nói rằng, trong những mối quan hệ nghiêm túc, người ta trở nên “ám ảnh” với những gì đối tác của họ làm trên mạng xã hội.

“Bạn viết lên Twitter, rồi cứ ngồi xem, cứ thế ngồi xem tất cả những gì ai đó viết lên đó,” Ashley nói, “rồi bạn lại cứ xem đi xem lại bài đăng ấy. Chúng tôi gọi việc đó là ‘twatch’”.

“Mọi người cứ đùa giỡn với những gì diễn ra trong đầu nhau,” Meredith nói. “Giống như, nếu bạn muốn chọc tức ai đó, đôi khi bạn chỉ cần nói chuyện với một ai đó khác, để khiến người kia giận sôi lên.”

“Bọn họ ‘twatch’ nhau rất nhiều luôn,” Ashley nói, tay cầm que kem Popsicle chỉ vào Matthew và Natalie.

Matthew nói, “Đâu có.”

“Trong những nội dung tìm kiếm gần đây của cậu,” Ashley vừa nói vừa cười, “cậu biết là trên đây sẽ hiện lên ‘Natalie’ mà. Các cậu subtweet lẫn nhau,” ý nói đến việc đăng những bình luận rất xấu tính lên nhưng người kia không nhìn thấy được. “Các cậu cãi nhau trên Twitter.”

Natalie và Matthew ngồi nghĩ lại chuyện họ đã quay lại với nhau như thế nào sau mấy tháng chia tay. Trong quãng thời gian xa nhau, họ thừa nhận rằng họ đã “twatch” nhau không ngừng nghỉ trên mạng xã hội.

“Cô ấy đã theo dõi sát nút cậu ta.”

“Cậu ấy sẽ đăng ảnh của các cô gái khác lên, còn tôi sẽ viết về những trải nghiệm của tôi với những chàng trai,” Natalie nói. “Tôi hành xử như thể tôi chẳng quan tâm làm gì. Ngày nay, nếu bạn quan tâm nghĩa là bạn là kẻ ngốc.”

“Cậu thực sự đã biến mình thành kẻ ngốc đấy,” Ashley đồng tình.

“Đó là khi bọn con trai nghĩ ‘Ồ, cô ấy quan tâm đến tôi,’” Natalie nói.

“Và rồi họ sẽ cho rằng ‘Tôi có thể làm bất cứ thứ gì tôi muốn, cô ấy sẽ luôn theo đuổi tôi,’” Meredith nói.

“Và nếu bạn quan tâm quá nhiều,” Natalie nói tiếp, “họ sẽ nghĩ, Ôi, cô ấy khủng rồi, cô ấy đã yêu, cô ấy bám chặt lấy tôi.”

Matthew nói, “Thời buổi bây giờ, với bọn con trai, hoặc là họ sẽ quyết định mọi thứ, hoặc là họ chẳng quan tâm. Không có mức độ nào lưỡng lự ở giữa cả.”

Tôi hỏi họ cho rằng điều gì đã khiến con trai và con gái đối xử với nhau như vậy.

“Bọn con trai thì muốn có quyền lực,” Natalie nói, “còn con gái không muốn bị tổn thương.”

Matthew góp thêm, “Chẳng ai muốn bị tổn thương cả.”

Nhưng sau một hồi, Matthew và Natalie nói rằng họ nhớ nhau, và họ muốn có thể nói cho đối phương nghe điều đó.

“Và chúng tôi nhận thấy chúng tôi đã không biết quý trọng mối quan hệ của mình và thực sự là chúng tôi rất thích nhau,” Matthew nói. “Chúng tôi đã học được rằng, nếu muốn giữ gìn mối quan hệ, bạn cần phải cho đối phương thấy bạn trân trọng mối quan hệ ấy như thế nào.”

Họ đã quay lại với nhau. Nhưng dù vậy, họ nói, họ vẫn gặp những khó khăn do ảnh hưởng của mạng xã hội tác động lên mối quan hệ của họ.

“Bạn chẳng có khoảng không riêng nào, không có thời gian nào tách biệt cho riêng mình,” Matthew nói. “Bạn sẽ luôn biết được người kia đang làm gì. Giống như nếu tôi thấy cô ấy không chia sẻ gì trên Twitter cả suốt ba, bốn ngày, thì tôi sẽ nghĩ ‘Cô ấy làm cái quái gì trong suốt ba ngày mà không đăng gì lên vậy chứ?’ Còn nếu cô ấy đăng lên ‘Tôi vừa ăn McDonald’, thì tôi biết rằng có lẽ cô ấy đang ngồi trong phòng ăn McDonald, nhưng nếu cô ấy không đăng lên gì cả, thì cô ấy có thể đang làm bất cứ điều gì.”

“Mấy thứ đó hơi điên rồ đấy,” Ashley nói.

“Không,” Matthew đáp lại, “ngày nay mấy mối quan hệ là như vậy đó. Những tháng ngày mà bạn gọi điện về cho người thương mỗi tối một lần để nói chúc ngủ ngon đã xa lắm rồi.”

“Và sau đó, sẽ đến lúc, ai đó không còn đăng thông tin về cậu trên trang Woman Crush Wednesday nữa,” Natalie nói, kèm theo một ánh nhìn về hướng Matthew.

Dường như Matthew đã quên không đăng ảnh của Natalie lên trang Woman Crush Wednesday. Còn có cả trang Man Crush Monday, một trang mà Natalie theo dõi thường xuyên, trừ khi Matthew không hoàn thành nhiệm vụ của mình thôi.

“Woman Crush Wednesday được đánh giá quá cao rồi,” Matthew nói với vẻ cau có. “Mấy người đang trong mối quan hệ nghiêm túc sẽ lên đó hàng tuần, còn nếu bạn không làm vậy, nghĩa là bạn đang cãi nhau.”

“Đó là lý do tại sao chúng tôi đang cố không lên Twitter nữa, vì nó làm mọi thứ khó khăn hơn nhiều lắm,” Natalie nói.

“Giống như việc khi bạn thích một cái gì đó hoặc bạn gửi cái gì đó cho một người không phải là bạn trai hay bạn gái của bạn,” Matthew nói, “thế là sẽ có chiến tranh. Mọi việc trông nghiêm trọng hơn bản chất của

nó nhiều, và nó gây ra nguyên một cuộc tranh luận mới mà bạn thấy thực sự là không cần thiết: Cô ấy là ai? Anh biết cô ấy bằng cách nào? Anh có số của cô ta không?”

Mấy tháng sau, họ chia tay nhau.

Newark, Delaware

Buổi tối nọ, trong bữa tiệc họ tổ chức ở phòng của Paige, Rebecca đang chuyển tay mọi người một đoạn video cô nhảy nhót khêu gợi trong kỳ nghỉ xuân. “Chúa ơi, đây là mình trên bãi biển trong đoạn phim quay chậm, có điên rồi không cơ chứ?” cô hỏi mọi người.

“Quá đỉnh,” một cô gái tên Liza nói.

“Cảm ơn cậu,” Rebecca nói. “Rất ấn tượng đấy,” Liza khen.

Các cô gái pha chế rượu cốc-tai margarita trong chiếc máy xay và uống từ ống hút cắm vào mấy chiếc ly martini màu hồng. “Ngon quá”, họ nói. Mấy chàng trai đang ngồi quanh bàn cà phê, phê pha hút cỏ. BUỔI TỐI TUYỆT VỜI NHẤT là dòng chữ lóng lánh màu vàng dán treo trên tường để cổ động cho bữa tiệc.

Có một chàng trai ở đó tên là Kevin, cậu ấy cao và đẹp trai, da đen, 19 tuổi, cậu có mái tóc ngắn cắt cao, mặc một chiếc áo len, đi giày hiệu Timberlands và quần jeans.

Họ đang nói về việc giờ đây chẳng có ai hẹn hò trong trường đại học nữa. Tôi hỏi Kevin tại sao mấy chàng trai không mời các cô gái đi hẹn hò nữa.

“Ừ đúng rồi, Kevin,” Rebecca giục cậu nói.

“Tôi nghĩ vì một lý do đơn giản là họ không phải làm vậy nữa,” Kevin nói thẳng. “Thật lòng, chúng tôi không cần phải làm vậy.” Rồi cậu ta nhấp một ngụm bia.

“Tôi được một chàng trai hẹn hò một lần, và lúc đó tôi nghĩ đó là một trò đùa,” Sarah nói. “Cậu ấy hẹn hò với tôi, và tôi nghĩ, Điều này có thật không vậy? Cậu ấy không đùa đấy chứ?”

Các cô gái cười lớn, cùng nhảy nhót theo nền nhạc của Katy Perry.

“Đi học cũng vất vả,” Rebecca nói. “Chúng ta có quá nhiều bài tập. Bố mẹ thì thúc ép chúng ta đi làm. Thế nên chúng ta uống, và nhiều đứa bị say, bất tỉnh luôn, và chúng ta chỉ muốn quên hết mọi vấn đề đi và...”

“Và mắc những lỗi lầm,” Kevin nói.

“Và mắc lỗi,” Rebecca khẳng định lại. “Đó là phong cách sống YOLO.”
Bạn chỉ sống một lần thôi.

“Và trong xã hội này, chúng ta tôn vinh những người không thể hiện ra ngoài là họ mệt mỏi và chịu nhiều áp lực,” Kevin nói. “Nếu trông bạn mệt mỏi thì bề ngoài của bạn trông rất tệ. Chúng tôi được khuyến khích không thể hiện những áp lực ra bên ngoài.” Đó là một khía cạnh khác của việc quá cường điệu sự nam tính, cho rằng sẽ là xấu hổ nếu đàn ông tỏ ra yếu đuối và giàu cảm xúc.

“Đàn ông được dạy phải giấu cảm xúc vào trong,” Rebecca nói. “Đôi khi Sarah sẽ tới và nói ‘Mình phải xả stress ngay thôi!’ Và cô ấy sẽ hét lên và thế là xong.”

“Đúng rồi, mình chỉ cần hét nó ra thôi,” Sarah thừa nhận.

Sarah bỗng nhớ lại rằng ba mẹ cô đã đồng ý chu cấp cho kỳ nghỉ xuân của cả nhóm bọn họ năm đó. Mấy cô gái reo hò. “Nhưng họ sẽ chỉ chi trả tiền đi lại thôi, không bao gồm đồ ăn,” Sarah nói kỹ hơn.

Rebecca nhún vai, nhấp nhấp đồ uống của cô. “Chúng ta sẽ tìm mấy chàng trai đi hưởng thụ chuyến đi từ già đời cô đơn và chỉ muốn đi chơi cùng các cô gái và nuông chiều chúng ta cả tuần.”

Cô ấy nói đùa thôi, tôi nghĩ là vậy; nhưng ý tưởng về việc có một “đại gia” hiện nay là một việc không có gì gây hại với những cô gái khi mà trang web hẹn hò mang tên Seeking Arrangement báo cáo rằng có gần ba triệu “người yêu bé nhỏ” đang hoạt động trên trang này, bao gồm cả đàn ông và phụ nữ. Năm 2015, Seeking Arrangement đã đưa ra một danh sách những trường đại học có các nữ sinh sử dụng trang này nhiều nhất, trong đó ba trường đứng đầu là Đại học Texas, Đại học Arizona State và Đại học New York.

Một “người tình bé nhỏ” được cấp một khoản “trợ cấp” khi tham gia vào cuộc hẹn hò này; khoản trợ cấp trung bình vào khoảng 3.000 đô la Mỹ một tháng, theo tin cung cấp bởi Seeking Arrangement. “Không có gì đáng hổ thẹn về việc này cả,” một phụ nữ trẻ 22 tuổi ở New York chia sẻ. “Tôi không kiếm được đủ tiền với công việc văn phòng để chi trả tiền thuê nhà, vì thế, nếu tôi có thể kiếm thêm 500 đô la khi ăn tối với một người nào đó, thì tôi sẽ làm.” Một số “người tình bé nhỏ” có trang Amazon Wish Lists - danh sách những đồ muốn mua trên Amazon – nơi họ có thể chia sẻ với những đại gia về những thứ họ muốn có, tất cả mọi thứ từ trang sức đến đồ sứ, hoặc đồ nội thất, hoặc đặt mua báo tháng.

“Việc các cô gái nói rằng họ đang ‘sử dụng’ các chàng trai để cung cấp các bữa ăn và vật dụng của mình đang trở nên phổ biến,” Elizabeth – một sinh viên ở Florida – nói. “Họ hành xử như thể chẳng có việc gì to tát cả.” Vài phụ nữ trẻ thừa nhận với tôi rằng họ đã sử dụng những ứng dụng hẹn hò như một cách để nhận được những bữa ăn miễn phí. “Tôi gọi nó là tem phiếu đồ ăn Tinder,” một người nói.

Newark, Delaware

Tối muộn hôm đó, vài cô gái nhà Haines đi xuống tầng hầm để hút cỏ. Một thùng bia được chuyền tay nhau. Một cô gái da trắng giọng lạnh lạnh tên là Brit bước vào phòng và kể rất to những câu chuyện về buổi tối của cô, mọi người nói cô này “khùng” lắm, những người trong phòng hầu như không nghe cô nói. Mọi người đều đang nhìn vào điện thoại,

kiểm tra tin nhắn, Snapchat, Instagram, để xem những người bạn mình đang làm gì. Một hộp bánh quy Insomnia được chuyển đi khắp phòng.

Ai đó đã đăng gì đó trên Yik Yak về Kim “đang phát khùng với một cô bé năm nhất nào đó”.

“Ôi,” Brit nói và nhún vai, “Mình không dùng Yak. Mình dùng Facebook là chính thôi – mình theo dõi.”

Họ đang nói về việc sử dụng mạng xã hội của mình. “Trang Snapchat cá nhân của mình đăng những thứ kiểu, ‘Tôi đang nôn trên giường,’” Brit nói. Những khoảnh khắc đặc biệt của tôi - “My Special Moments,” một chức năng của Snapchat, “là kiểu nôn mửa, say xỉn, cảm giác sau khi say xỉn, rồi lại say tiếp.”

“Nếu có thể, tôi đã xóa tài khoản Facebook của tôi đi rồi,” Caleb – bạn trai của Paige – vừa tham gia vào cuộc trò chuyện của các cô, nói. “Tôi chỉ giữ nó vì Paige thôi, vì chúng tôi đang yêu đương.”

Paige thì thào, “Tôi muốn xem ảnh của cậu ấy.” “Tôi là một tên theo dõi đại bự,” Brit nói.

“Tôi từng nghỉ việc để đi tưới cho cây cối của tôi trên FarmVille,” Lally nói đến trò chơi trên Facebook trong đó người dùng là một người nông dân cần chăm sóc cho cây cối và mùa màng ở nông trang.

“Trò tưới nước cho cây trồng của tôi ở FarmVille đã cùng tôi vượt qua những tháng ngày ở trường trung học,” Brit nói.

Ariel nói, “Giáo sư của tôi từng tuyên bố thế này, thầy nói ‘Bạn không thể nghỉ học để đi gặt cây được’, và chúng tôi đều nói ‘Thầy ơi, tưới cây, chứ không phải gặt cây.’”

Họ cười phá lên.

“Thời của FarmVille qua rồi,” ai đó nói.

Họ lại tiếp tục gõ gõ, lướt lướt, kiểm tra và nhắn tin.

New Albany, Indiana

“Chúng tôi sẽ nói kiểu ‘Em sẽ lấy anh chứ?’” Ethan nói, trong lúc đang gõ tin nhắn trên điện thoại của cậu ta. “Và họ sẽ nói ‘Vâng, em đồng ý,’” anh ta tiếp tục vờ như đang nhắn tin về lễ cưới.

Bữa tiệc đã chùng xuống. Giờ đây chỉ còn lại khoảng chục thanh niên choai choai còn ở lại. Vài người đang nằm trên sàn nhà, bất tỉnh, hoặc đang kiểm tra điện thoại.

Mikayla và Jim nằm phía sau ghế bành, họ đang nói chuyện và thì thầm với nhau. Vài đứa ngồi trên chiếc ghế xoay ở góc kệ bếp. Đó là hội Ethan, Ashley, Kelsey, Meredith, một đứa da đen tên Devon, và một cậu bé trai má phính da trắng tên là Jared. Trên kệ bếp chất đầy vỏ rác của những hộp đựng đồ ăn nhanh.

“Mạng xã hội là một cơn ác mộng,” Jared nói, “Vì chúng ta đang cùng ngồi với nhau mà 90% thời gian của chúng ta vẫn nhìn vào chiếc điện thoại. Hãy nhìn Meredith ngay kia.”

Họ cùng nhìn vào Meredith, cô vẫn đang cầm điện thoại, không buồn ngước mắt nhìn lên.

Jared nói, “Cậu cứ ngồi đó và...” Cậu ta cầm điện thoại lên để diễn tả, và rồi cậu thấy mình có tin nhắn đến. “Ôi, mình xin lỗi,” cậu ta nói, tay lại gạt trên màn hình.

“Aaaa, anh chàng nổi tiếng,” Meredith nói.

Họ đang cố đếm thử mỗi ngày họ nhận được bao nhiêu tin nhắn từ nhóm nhắn tin của họ gồm khoảng 21 người.

“2 nghìn à?” “Hay 3 nghìn?” “Ba nghìn bốn trăm tin tin?”, họ hỏi.

“Thật ngu ngốc,” Jared nói.

“Quá ngu ngốc,” Devon nói theo.

“Tôi phải tắt điện thoại khi đi ngủ để tôi không nghe thấy tiếng chuông báo,” Jared nói. “Nó cứ kêu báo tin nhắn hoài luôn, khiến tôi tỉnh giấc.”

“Bạn bị mất ngủ,” Ashley nói.

“Tôi muốn nói chuyện với bạn bè mình cả ngày – nó giúp tôi vượt qua mỗi ngày – nhưng đó là một mối quan hệ yêu-ghét,” Jared nói. “Ghét nhiều hơn là yêu.”

Ethan đặt một câu hỏi cho cả nhóm: “Độc thân hay Có người yêu? Bạn muốn thế nào hơn?”

“Mình muốn cưới Ethan,” Ashley nói giọng mỉa mai. Nhưng có vẻ như họ từng có gì đó với nhau.

“Mình không điên đâu,” Ethan nói. “Cậu kiếm một công việc ổn định, mình cũng kiếm một công việc ổn định. Nhưng để mình nói điều này, mọi cô gái quanh đây đều không xứng đáng với thời gian của chúng mình đâu.”

Ashley lườm cậu.

“Tôi thấy mình bị xúc phạm đó nha,” Meredith nói. “Tôi nữa,” Kelsey nói.

“Bạn nên thấy vậy... đương nhiên rồi,” Ashley nói. “Chúng tôi thì có gì sai chứ?” Meredith yêu cầu câu trả lời.

“Meredith vẫn đang giữ thể,” ý nói Meredith vẫn còn trinh trắng, Ethan nói. “Ashley là một cô gái rất ngọt ngào, nhưng cô ấy chỉ muốn hành xử rất bất cần khi ở quanh mọi người.”

Ashley trao cho cậu một cái gườm đầy biểu cảm. “Mạng xã hội khiến mọi thứ thật dễ dàng,” Ethan nói. “Nếu bạn gặp ai đó trên Tinder, Twitter, Facebook, bạn rất dễ mở đầu cuộc nói chuyện, thực sự quá dễ dàng, đến mức như là không có thật vậy. Trước đây, bạn gặp ai đó, rồi

bạn phải nói thứ gì để nghe, buồn cười, và hỏi họ “Đồng ý đi chơi cùng mình nhé.” Nhưng giờ, bạn gặp họ trên Twitter, và câu chuyện sẽ kiểu “Ê bồ, khỏe không, muốn qua đây thư giãn không?” Tôi chưa đi một buổi hẹn hò thực sự nào với một cô gái trong hai năm rồi.”

“Có lúc tôi ước gì chúng ta đang sống trong thời đại trước,” cậu ta nói tiếp, “kiểu như những năm 70 vậy, khi bạn phải đi gõ cửa nhà cô ấy, và xin xỏ bố cô ấy cho cô ấy đi chơi. Đó là thời gian đẹp nhất đấy, mình không nói dối.” Giọng cậu nghe đầy nuối tiếc.

“Cậu có ở đây vào lúc đấy đâu, sao cậu biết được là nó tốt đẹp hơn chứ?”, Ashley hỏi.

“Thì từ phim ảnh rồi các thứ khác,” Ethan giữ nguyên quan điểm. “Mọi thứ lúc đó thật hơn. Bây giờ, nhiều cô gái ở trên Twitter, nhắn tin cho bạn, cố đi chơi cùng bạn... Không có gì khó khăn cả.”

Rồi Ashley và Ethan ôm nhau, họ hôn nhau trên má. “Chúng ta đã âu yếm nhau tối qua,” Ethan nói.

“Không chắc chắn 100% nhưng...”

“Ashley có mấy dấu trên cổ từ cậu ta đấy,” Meredith nói, ngẩng mặt nhìn lên khỏi điện thoại.

Devon nhẹ nhàng nhấc tóc của Ashley lên. Có mấy vết đỏ ở phía bên cạnh cổ cô. Trông giống như dấu ngón tay.

“Ai làm vậy với cậu?” Devon hỏi.

“Mình nghĩ cậu ta đã bóp cổ mình.” ý Ashley nói đến Ethan. Cô đặt hai tay lên quanh cổ để diễn tả lại cảnh ngộp thở, hai mắt cô mở to.

Mọi người đều ồ lên.

“Cái quái gì cơ?” Ethan nói, làm mặt khó hiểu. “Mình thế.” Ashley nói.

“Được rồi, bộ phim yêu thích.” Ethan nói giọng hào hứng. “Một, hai ba...”

Ashley nhìn chăm chăm vào cậu ta, không hiểu gì. “Ôi,” cậu ta than vãn. “The Notebook!”

“Ồ, The Notebook,” cô nói nhẹ nhàng. “Chúng tôi thực sự thích bộ phim ấy. Xin lỗi nhé.”

“Cậu ta mê phim đó,” Ashley nói, nhăn nhở cười. “Tôi có thể trích dẫn từng câu trong bộ phim đó,”

Ethan nói. “Nhưng,” cậu ta nói thêm giọng cay nghiệt, “phim đâu có thực. Sự thực bây giờ chỉ có Tinder, Twitter và bận bịu với mọi thứ thôi,” Cậu ta đứng dậy và đi về phía mấy chàng trai đang làm trò lấy đà chạy và nhảy lên giường đặt ở góc phòng. Họ lăn trên những chiếc xe hàng có bánh, nhảy lên giường, rồi lại nhảy xuống đất, va vào tường.

Ashley nhìn theo cậu, vẻ cô đơn.

“Tôi mau cảm xúc quá,” cô bộc bạch về mình, ánh mắt nhìn ngó xung quanh. “Đôi lúc, nếu tôi xem một trận bóng chày, mà thấy một cú đánh thật đẹp, là tôi cảm thấy, mình cần phải rời khỏi đó. Mẹ tôi hay nói Ashley, con phải uống thuốc chống trầm cảm thôi.” Mắt cô long lanh lên. “Hoặc giống như, khi mọi người reo hò, ai trông cũng rạng rỡ, tôi cảm thấy thật điên rồ khi chỉ có tôi là người đang khóc. Tôi nổi da gà bất cứ khi nào tôi thấy mọi người đang hạnh phúc.”

“Bạn bè tôi phát điên lên vì tôi không bao giờ muốn bữa tiệc kết thúc cả,” cô nói. “Tôi sẽ ở đó cho đến khi chỉ còn một người ở lại. Tôi sẽ ngủ thiếp đi ở trên sàn nhà. Tôi không muốn rời đi khi bữa tiệc còn chưa kết thúc, “vì nếu có gì đó thú vị sẽ xảy ra thì sao? Bạn bè nói tôi bị chứng FOMO, chứng sợ hãi khi nghĩ rằng mình sẽ bỏ lỡ điều gì đó. Tôi chỉ không muốn về. Tôi chỉ muốn bữa tiệc sẽ kéo dài mãi mãi.”

Trông cô như đang lạc lối.

Newark, Delaware

Eve đã không bước ra khỏi phòng ngủ suốt một buổi sáng, và cuối cùng thì cô cũng bước ra, cô vô cùng lặng lẽ, chỉ quanh quẩn ở bếp, làm đồ ăn. Cô không trang điểm. Cô buộc tóc phía sau đầu giống như một chiếc đuôi ngựa, mặc chiếc quần rộng thùng thình, và đeo kính. Dường như, cô là một cô gái hoàn toàn khác với Eve của buổi tối hôm trước, một cô gái diêm dúa trong bộ váy xòe.

Bạn bè cô đến tham dự một buổi tiệc của hội nam sinh trong cơn mưa, và cô ngồi một mình ở bàn để ăn mì ống. Cô chưa bao giờ nói về chuyện tối hôm trước đã đi đâu, với ai, chuyện gì đã xảy ra; cô chỉ nói đã “dành một ngày cho bản thân mình.” “Không phải là chúng ta sẽ phải kết hôn bây giờ,” Eve nói, “nhưng tại sao người ta lại muốn tất cả điều đó nếu mọi thứ sẽ không công bằng? Tôi không hiểu được.”

“Nhưng tôi không thể nói với cô tôi đang tìm kiếm chính xác là điều gì,” cô nói tiếp. “Tôi chỉ mừng rằng bây giờ mọi người có thể nói là, điều này có cái gì đó sai sai. Tôi không muốn nói rằng văn hóa gần gũi nhau trên nền tảng mối quan hệ xác thịt là sai, nhưng, đúng vậy, việc này không đúng.”

Cô từng có một mối quan hệ nghiêm túc, cô nói vậy, đó là một chàng trai cô hẹn hò từ thời trung học lên đến đại học. Chuyện kết thúc khi chàng trai trở nên bạo lực, cô nói đến việc cậu ta đâm thủng một lỗ trên cửa sổ khi cậu ta say, “hoàn toàn không làm chủ được. Tôi biết anh ấy sẽ không bao giờ chạm đến tôi” một cách bạo lực, cô nói, “nhưng khi tôi nói rằng tôi không thể chịu được một điều gì đó, tôi không nói xạo.” Cô đã nói với anh ta, “Hãy bước ra khỏi cuộc đời tôi và đừng bao giờ quay đầu nhìn lại.”

Cô từng hẹn hò một lần khi đang học đại học, cô gượng cười một nụ cười nhăn nhó. “Đó là khi tôi bắt đầu bước nửa bước chân vào cuộc sống hò hẹn, và tôi nghĩ rằng, Ôi, giá như đây là một điều gì quy phạm. Nó giống như một viên kim cương sẽ không bao giờ quay lại lần nữa. Điều đó khiến tôi cảm thấy vô cùng giận dữ.” Chàng trai đó đã mượn chiếc xe

hơi của bạn mình, đến đón cô, và đưa cô đến đường Main Street, “và chúng tôi đi ăn tối cùng nhau, và mọi thứ thật là mới mẻ. Thật khó xử vì tôi chưa bao giờ làm điều này, những điều đó thực sự cho tôi một cảm giác hồi hộp. Tôi nghĩ, Trời ạ, trông mình thế nào nhỉ? Tôi dường như rất bối rối không biết mình sẽ phải làm gì tiếp theo và nói gì với anh ấy... Việc ấy không giống như nhắn tin... Giống như bạn đang ở ngay đây, ngay lúc này, mọi thứ đang diễn ra. Tôi cần điều đó. Tôi muốn điều đó. Nhưng những việc đó không xảy ra nữa rồi. Mọi người hỏi tôi về những gì xảy ra sau đó, Mọi thứ đã xảy ra như thế nào? Và mọi thứ...” Giọng cô trầm xuống. “Mọi thứ rất ngọt ngào.

“Tôi đã hy vọng rất nhiều rằng khi tôi tốt nghiệp đại học và sống trong thế giới của những người trưởng thành, mọi thứ sẽ có thể lại xảy ra lần nữa,” cô nói. “Trong đầu tôi, tôi nghĩ rằng nó sẽ xảy ra. Nhưng rồi tôi biết rằng nó sẽ không như vậy. Đã quá lâu rồi từ khi những việc này vẫn còn là một cuộc hẹn chuẩn mực, thế nên không còn ai muốn là người đi trước và làm điều đó nữa. Nhưng điều tôi thấy buồn cười là, trong danh sách các chàng trai của tôi, chàng trai mời tôi đi buổi hẹn hò hôm đó đã chuyển lên một thứ hạng cao hơn rất nhiều. Và tôi ước các chàng trai nhận ra rằng, họ có thể nhận được sự quan tâm của nhiều cô gái hơn nếu họ làm việc này theo những cách khác.” Chàng trai đã hẹn hò cùng cô, nhưng rồi cuối cùng cô không đi chơi với anh ta sau đó. “Nhưng ít nhất tôi đã có cơ hội biết ai đó mà không chỉ đi thẳng đến những gần gũi xác thật,” cô nói.

“Liệu chúng ta có biết cách yêu nữa không?” Eve đặt ra câu hỏi. “Chúng ta có biết thế nào là tình yêu nữa không? Liệu chúng ta có bao giờ rơi vào tình trạng đó khi chúng ta hiện giờ mù mờ không biết mọi việc sẽ nên như thế nào, và bạn nên đạt được điều đó bằng cách nào... Ai cũng muốn được yêu,” cô nói, “và không ai muốn thừa nhận điều đó cả.”

LỜI KẾT

C

ó những lúc, trong thời gian tìm hiểu thông tin cho nghiên cứu của mình, tôi trở về phòng khách sạn sau một ngày dài phỏng vấn, tôi cảm thấy mình cần ngồi xuống, chỉ ngồi đó, để thực sự tiếp nhận mọi thứ. Dù cho đó là việc nhìn thấy những bức ảnh chụp màn hình của những cô gái 13 tuổi trên “các trang đen”, hay nghe về một cô gái 14 tuổi bị đe dọa trên mạng, hoặc là phát hiện ra rằng một cô gái 16 tuổi đã cố thực hiện một bài thuyết trình tại trường cô khi bạn bè cùng lớp giơ ra mấy tấm ảnh đen ngay trước mắt cô – tôi cần phải ngồi xuống và ngẫm nghĩ. Đôi lúc tôi thấy buồn. Tôi nghĩ rằng điều khiến tôi thấy tệ nhất là cảm giác mà tôi cảm nhận được ở nhiều cô gái, rằng họ không được tôn trọng.

Quá nhiều thứ đã thay đổi trong cuộc sống của những cô gái này với những cô gái thuộc thế hệ trước. Tuy vậy, như họ vẫn thường nói, chẳng có ai dạy họ những nguyên tắc ứng xử trong sự mới mẻ của thế giới mạng xã hội này, chẳng có hướng dẫn nào dạy họ phản ứng như thế nào với cách những người khác đang đối xử với họ. Họ là những người tiên phong sống trong thời đại mạng xã hội này, nhưng điều đó giống như việc họ đang điều khiển một chiếc xe mà không có bản đồ hay dụng cụ định vị nào.

Là một trẻ vị thành niên chưa bao giờ dễ dàng cả. Gương mặt và cơ thể thay đổi, lượng hoóc-môn tăng lên mãnh liệt, cảm xúc ngập tràn. Hãy hình dung xem, nếu ta thêm vào đó áp lực thường xuyên phải chụp những bức ảnh của chính mình, trong đó họ phải đẹp, “nóng bỏng” và phải được nhiều người thích. Hãy hình dung bạn thích ai đó, người mà có vẻ cũng thích bạn, chỉ để sau đó phát hiện rằng anh ta cũng “nói chuyện” với các cô gái khác, trên mạng, ngay cả lúc bạn nghĩ rằng bạn và anh ta đang có một cuộc trò chuyện thân mật.

Cuộc sống của chính tôi khi còn là một cô bé mới lớn không hoàn hảo – cuộc sống của ai cũng vậy – nhưng tôi đã được ban phước theo nhiều cách khác nhau, đặc biệt là với người bạn trai tôi có khi đang học lớp 9. Hãy gọi anh ta là Sean. Tôi chưa nói chuyện với anh ta trong suốt hơn 30 năm, tính đến khi tôi gọi điện cho anh ấy từ phòng khách sạn của mình sau buổi phỏng vấn với Sierra – cô gái ở Jamestown đã phải chịu đựng quá nhiều vì bị bắt nạt và đe dọa trên mạng trong suốt cuộc đời cô.

Tôi thấy mình cảm thấy giằng xé với câu chuyện của cô, với cách cô tự mong đợi mình để cô trông “nóng bỏng” và muốn được mọi người thích, yêu thương và được coi là gợi cảm trong mắt những người lạ trên mạng xã hội. Vì lý do nào đó, tôi đã muốn nói với Sean về điều đó. Tôi muốn hỏi anh ấy cuộc sống ngày ấy như thế nào, khi chúng ta còn nhỏ, và cố gắng nhớ lại nếu như chúng tôi đã từng biết đến thứ được gọi là sự ngây thơ.

“Chà chà,” anh ấy nói vậy với một điệu cười lớn. “Không hẳn là vậy.” Anh ấy nói chuyện với tôi từ Miami, nơi mà anh là bố của ba đứa trẻ vị thành niên, một chàng trai và hai cô gái. Anh ấy nhớ rằng có mấy cô gái ăn mặc rất khêu gợi từ ngày đó. “Thế anh có nghĩ rằng mọi thứ vẫn cứ như thế này không?” Tôi hỏi. Đôi khi, khi tôi kể với mọi người về những gì tôi nghe được trong những cuộc phỏng vấn với các cô gái, họ sẽ nói thế này.

Tôi nghĩ rằng chúng ta cần bắt đầu giáo dục cho những cô gái và chàng trai về lịch sử của những phong trào nữ giới, để giúp họ có thêm hiểu biết về những trải nghiệm của phụ nữ và để giúp họ phát triển lòng thương cảm – của con trai dành cho con gái, và giữa con gái với nhau. Ở trường học, từ những năm đầu, từ bậc mẫu giáo, trẻ em cần được học về lịch sử của phụ nữ Mỹ và những khó khăn của họ để nhận được bình quyền, cũng giống như cách chúng học về lịch sử Phong trào Quyền Công dân. Câu chuyện của những người phụ nữ đến từ những chủng tộc khác nhau bị bỏ ra ngoài nền giáo dục của nước Mỹ đã quá lâu rồi. Và tôi nghĩ điều đó cần phải thay đổi.

Giờ đây, hơn bao giờ hết, tôi tin rằng, các cô gái cần chủ nghĩa bình quyền. Họ đang thực sự cần một bộ công cụ phản biện để đánh giá những trải nghiệm khi là những người con gái, và phụ nữ sống trong thời kỳ kỹ thuật số. Chủ nghĩa bình quyền, đa dạng trong chính cách diễn đạt của nó từ bao lâu nay, chính là nền tảng căn bản nhất của bộ công cụ phản biện cho phép những cô gái và phụ nữ nhận ra sự bất bình đẳng và từ đó cố gắng đạt được bình đẳng trong chính trị, kinh tế và xã hội.

Nhiều cô gái tôi từng nói chuyện cùng đang vật lộn với sự lo lắng, trầm cảm, tự làm đau mình, và những vấn đề khác nữa; và khi mà chúng ta không thể chỉ buộc tội cho việc sử dụng mạng xã hội, đương nhiên là như vậy, dường như có những dấu hiệu cho thấy giải pháp cho những vấn đề này. Tôi thường chứng kiến ở các cô gái một kiểu cảm giác không thanh thản, một thứ gì đó khiến họ luôn phải bận tâm, hồi thúc, lo lắng khi họ dùng điện thoại, liên tục kiểm tra, kiểm tra để xem những gì đang diễn ra hoặc mọi người đã nói gì về họ trên mạng xã hội. Trong nền văn hóa bị ám ảnh bởi những ngôi sao và sự nổi tiếng, việc những người này kết nối với mạng xã hội dường như cũng làm cho họ - và có lẽ là tất cả chúng ta - quan tâm nhiều hơn đến việc quảng bá cho bản thân. Vào thời điểm khi các cô gái chỉ muốn khám phá họ là ai trong cuộc sống của mình, việc để họ cảm thấy áp lực trong khi cần phải tạo ra một con người trực tuyến “hoàn hảo”- một sự bất khả thi - xa rời thực tế, dường như, tôi nhắc lại, là một hành động không tốt cho sức khỏe nếu không muốn nói là mang tính phá hoại. Họ có nên rời khỏi mạng xã hội không? Ít nhất là nhiều người nên làm vậy? Tôi nghĩ rằng đây là cuộc hội thoại mà các bậc cha mẹ nên dành cho con gái mình.

Và thật là không may, mạng xã hội lại là nơi mà những cô gái đang chịu đựng những hành vi và thái độ cần được gọi là phân biệt giới tính. Họ cần có khả năng xác định những thứ như vậy, và cần biết rằng những thứ đó không phải là sự phản ánh giá trị thực sự của họ, để biết rằng, trên thực tế, chúng là những thách thức trên con đường họ tìm kiếm thành công và hạnh phúc. Họ cần có khả năng thấu hiểu và phản ứng, và đôi khi là chống trả lại, điều mà ý thức về bình quyền sẽ giúp họ làm được. “Chủ nghĩa bình quyền không dành cho tất cả mọi người,” Bell Hooks đã nói vậy. Trẻ em thuộc mọi giới tính sẽ hưởng lợi nếu được học về

những giá trị căn bản của chủ nghĩa nữ quyền: tôn trọng bản thân, và tôn trọng những người khác.

Chúng ta có thể thay đổi văn hóa mạng xã hội. Nhưng chúng ta cần Thung lũng Silicon giúp đỡ. Những người đi đầu về công nghệ, cũng là những người nhận được siêu lợi nhuận từ sự mê hoặc của các cô gái với những sản phẩm của họ, họ cần chịu trách nhiệm với những tác động của nền công nghiệp của họ đối với cuộc sống của những cô gái. Những người xuất thân từ Thung lũng Silicon thông minh. Chúng ta thường xuyên được nghe về trí thông minh của họ. Nếu cũng là những người tốt nữa, họ sẽ xác định được cách để dừng sự khai thác và việc hạ nhân phẩm của những cô gái và tất cả trẻ em trên mạng. Họ sẽ lên tiếng chống lại quấy rối các cô gái trẻ và phụ nữ trên mạng, chống lại nạn cưỡng dâm và nguy cơ tử vong của phụ nữ. Bước đi hợp lý đầu tiên trong việc thay đổi văn hóa của Thung lũng Silicon có thể là tuyển dụng và thăng chức cho nhiều lao động nữ trong ngành công nghiệp này.

Khi tôi nói chuyện với người bạn cũ Sean của tôi, anh ấy nhắc tôi nhớ lại thời khi chúng tôi tìm thấy tình yêu đầu đời. Anh ấy khiến tôi nhớ lại cách chúng tôi cùng nhau đi bộ về nhà mỗi buổi chiều và về nhà tôi để cùng làm bài tập, cách chúng tôi không ngừng nói chuyện với nhau và trân trọng thời gian ở bên nhau. Chúng tôi bên nhau để gần gũi nhau hơn. “Việc gần gũi nhau ngày đó có nhiều giá trị hơn,” Sean nói điều đó với tôi trên điện thoại. Tôi cũng muốn những cô gái và giới trẻ có được những trải nghiệm khi cảm thấy thật gần với ai đó, để cảm thấy mình có giá trị và mình được yêu. Điều đó không chỉ là một cảm nhận dễ chịu, tôi cho rằng đó là một cảm nhận cần thiết. Bởi vì dù chúng ta có thấy thế giới của mạng xã hội là thật đến mấy, đó là một “thế giới thứ hai.” Thế giới thực nơi chúng ta sinh sống với nhau mới là thế giới có ý nghĩa; chúng ta cần tìm cách để đưa chính chúng ta và con cháu chúng ta quay lại đó, quay lại thế giới của những mối liên kết chân thực và lâu dài.

LỜI CẢM ƠN

T

ôi đã không thể nghiên cứu và viết cuốn sách này nếu không nhờ sự chân thật và hào phóng của những cô gái tôi đã phỏng vấn. Tôi cảm ơn tất cả các cô, cùng với nhiều phụ huynh, vì đã chia sẻ thẳng thắn và bộc trực câu chuyện của họ. Khi họ đọc cuốn sách này, tôi tin rằng họ biết đây chỉ là một khoảnh khắc được ghi lại trong cuộc sống của họ. Đó là một thời điểm khó khăn và nhiều thách thức đối với nhiều cô gái, và lòng dũng cảm và sự cởi mở của họ đã khiến tôi có thể nói về những vấn đề đang tác động lên tất cả các cô gái. Tôi biết ơn họ rất nhiều vì điều đó.

Khi nghiên cứu và viết sách tôi đã có những cuộc trò chuyện với nhiều người, những người đã chia sẻ những quan điểm và suy nghĩ của họ, tuy nhiên những cuộc trò chuyện tôi có với April Alliston, Jeannine Amber, David Buss, Soraya Chemaly, Susan J. Douglas, Donna Freitas, Justin Garcia, Michael Harris, Jennifer Powell Lunder, và Paul Roberts có tầm quan trọng đặc biệt để tôi phát triển và thấu hiểu những phạm trù rộng lớn hơn khi tìm hiểu về câu chuyện của những cô gái mà tôi phỏng vấn. Tôi cảm ơn họ vì đã dành cho tôi thời gian và sự tuyệt vời của mình.

Jordan Pavlin, người biên tập của tôi, đã giúp tôi nhận ra cách để cuốn sách này trở thành một điều có thực. Tôi đã bơi ra trong những buổi phỏng vấn với hàng trăm cô gái và cô ấy đã kiên nhẫn giúp tôi làm rõ những đoạn hội thoại được tường thuật lại. Trong cả một quá trình này, trợ lý của tôi, Kimberly Witherspoon, đã trao cho tôi những hỗ trợ và tư vấn vô giá. Tôi cảm ơn hai người, và thấy mình rất may mắn khi đã xoay trong quỹ đạo của họ.

Tôi đã không thể có cuốn sách này nếu không nhờ Graydon Carter, người đã nhìn thấy những khủng hoảng trong cuộc sống của những cô gái và cử tôi đi trong chuyến nghiên cứu lần đầu tiên để tìm hiểu về những gì đã diễn ra trong cuộc sống của họ. Tôi vô cùng biết ơn ông cũng như Dana

Brown, nhà biên tập của tôi tại Vanity Fair, vì những quan điểm, hỗ trợ và hướng dẫn của họ.

Tôi cũng gửi lời cảm ơn tới Ellen Feldman, nhà biên tập sản xuất của tôi, vì sự giúp đỡ để làm cuốn sách hay hơn. Tôi cảm ơn Erin Sheehy, Richard Beck, và Benjamin Phelan đã kiểm tra lại về tính chân thực của những sự kiện được nói đến trong cuốn sách, và Veronica Chambers vì đã đọc nhiều phần của cuốn sách và cho tôi biết về Trại Willie Mae Rock Camp cho các cô gái.

Rất nhiều bạn bè và người thân trong gia đình tôi đã giúp đỡ tôi, đặc biệt là mẹ tôi, Alice, người mà cảm nhận bẩm sinh của bà về cách trở thành một phụ huynh đầy lòng trắc ẩn đã là một định hướng rất chân thực cho tôi. Tôi cũng cảm ơn anh trai tôi, Noah, và chị gái tôi, Liz, cùng với Spencer, Satsko, Amy, Michael, Austin, Calvin, và Daniel vì đã lắng nghe và hỗ trợ tôi khi tôi gặp khó khăn, chia sẻ tình bạn và ở bên cạnh tôi trong suốt quá trình kéo dài nhiều năm này. Và cuối cùng, tôi muốn cảm ơn con gái tôi, Zazie. Lòng tốt và những gợi ý của con đã giúp mẹ theo nhiều cách khác nhau, đặc biệt là giúp mẹ nhận ra mỗi ngày của các cô gái thân thương đang như thế nào, và việc trao cho họ một thế giới tốt đẹp hơn quan trọng đến nhường nào.

Table of Contents

[Lời mở đầu](#)

[Chương 1: 13](#)

[Chương 2: 14](#)

[Chương 3: 15](#)

[Chương 4: 16](#)

[Chương 5: 17](#)

[Chương 6: 18](#)

[Chương 7: 19](#)

[Lời kết](#)

[Lời cảm ơn](#)